

Tóm Lược Riyadh Al-Saaliheen

Abu Zakkariya Al-Nawawy

Tóm Lược Riyadh Al-Saaliheen: Đây là quyển sách được rút gọn lại từ quyển sách Riyadh Al-Saaliheen tức “Những Ngôi Vườn Của Những Người Ngoan Đạo” của cố Imam học giả chuyên Hadith Abu Zakkariya Yahya bin Sharf Al-Nawawy, Imam mất năm 676 H - cầu xin Allah thương xót ông - đây là một trong những quyển sách quan trọng

có giá trị mà người Muslim cần phải
đọc nó để ứng dụng vào việc hành đạo
và cuộc sống thường nhật.

<https://islamhouse.com/393772>

- [Tóm Lược Riyadh Al-Saaliheen](#)
 - [1- CHƯƠNG THÀNH TÂM & CÁCH ĐỊNH TÂM TRONG TẤT CẢ MỌI VIỆC LÀM, LỜI NÓI VÀ SỰ SUY NGHĨ](#)
 - [1- Từ thủ lĩnh của những người có đức tin ông Abu Hafs !\[\]\(31b03e46ee8a80a1f1467b8c03bd76e8_img.jpg\)mar bin Khattaab bin Nufail bin Abdul !\[\]\(7d9665ff04f9d2270c38081c6215a724_img.jpg\)zza bin Riyaah bin Abdullah bin Qurt bin Razaah bin](#)

’dy bin Ka’b bin Lu-ay bin Al-Ghalib Al-Qura-shy bin Al-A’dwy t kể: Tôi đã nghe Rasul ﷺ nói:

- 2- Từ Mẹ của nhóm người có đức tin bà Um Abdullah A’-y-shah i dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 3- Bà A’-y-shah i thuật lời Nabi ﷺ rằng:
- 4- Ông Abu Abdullah Jaabir bin Abdullah Al-Ansaary t kể: Trong một trận chiến cùng Nabi ﷺ, Người nói:
- 5- Cha của Yazeed ông Ma’n bin Yazeed bin Al-

Akhnas y, ông cùng với cha và ông nội là những vị Sahabah, ông kể:

- 6- Cha của Ishaq ông Sa'd bin Abi Waqqaas Maalik bin Uhaib bin Abdul Manaaf bin Zuhrah bin Kilaab bin Murrah bin Ka'b bin Lu-ay Al-Qurashy Al-Zuhry t, ông là một trong mười người được báo trước là được vào thiên đàng mà không có sự tính sổ, ông kể:
- 7- Ông Abu Hurairah Abdur Rahmaan bin Sakhr t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

- 8- Ông Abu Musa Abdullah bin Qais Al-Ash-a'ry t kể:
- 9- Cha của Bakrah ông Nufai-e' bin Al-Haarith Al-Thaqafy t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 10- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:
- 11- Cha của Al-A'bbaas ông Abdullah bin A'bbaas bin Abdul Muttalib i kể: Rasul e được mặc khải từ Thượng Đế - Đấng Hồng Phúc & Tối Cao – rằng:
- 12- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin

’mar bin Al-Khattaab k kể:
Chính tai tôi nghe được
Rasul e nói rằng:

○ 2- CHƯƠNG SÁM HỎI

- 13- Ông Abu Hurairah t kể:
Chính tai tôi nghe được
Rasul ﷺ nói rằng:
- 14- Ông Al-Aghar bin
Yasaar Al-Muzny t dẫn lời
Rasul ﷺ rằng:
- 15- Cha của Hamzah ông
Anas bin Maalik Al-
Ansaary t – người hầu của
Rasul ﷺ – dẫn lời Rasul ﷺ
rằng:

- 16- Ông Abu Musa Abdullah bin Qais Al-Ash-a'ry t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 17- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:
- 18- Cha của Abdur Rahmaan ông Abdullah bin 'mar bin Al-Khattaab k dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 19- Ông Zir bin Hubaish kể: Tôi đến gặp ông Safwaan bin A'ssaan t đề hỏi ông về việc chùi lên Khuf (thay vì rửa chân):
 - - Tôi hỏi: Vậy, ông có nghe Người nói gì về tình yêu không ?

- 20- Cha của Sa-i'd ông Sa'd bin Maalik bin Sinaan Al-Khudry t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 21- Ông Abdullah bin Ka'b bin Maalik kể:
- - Vợ ông Hilaal đáp: Thề bởi Allah minh chứng, ông ta chưa hề có bất cứ hành động nào kể từ ngày hôm đó đến nay ngoài việc khóc sụt sùi cho đến tận hôm nay.
- - Ông Ka'b hỏi: Thừa Rasul, việc này từ đến từ Rasul hay đến từ Allah ?

- Allah phán về sự sám hối của ba người họ như sau:
- 22- Cha của Nujaid ông I'mraan bin Al-Husain Al-Khuzaa-y' t kể: Có một người phụ nữ từ Juhainah, cô đã mang thai do phạm Zina([6]) đến gặp ﷺ, cô bảo: Thưa Rasul của Allah, tôi đã phạm giới luật xin hãy trừng trị tôi. Thế là Nabi ﷺ cho gọi người bảo hộ của cô đến và bảo:
- 23- Con trai ông A'bbaas k kể: Chính Rasul ﷺ đã nói rằng:

- 24- Ông Abu Hurairah t kể:
Chính Rasul ﷺ đã nói rằng:
- 3- CHƯƠNG SỰ KIÊN NHẪN
 - 25- Cha của Maalik ông
Al-Haarith bin A'sim Al-
Ash-a'ry t dẫn lời Nabi ﷺ
rằng:
 - 26- Cha của Sa-e'd ông
Sa'd bin Maalik bin Sinaan
Al-Khudry k kể:
 - 27- Cha của Yahya ông
Suhaib bin Sinaan t dẫn lời
Rasul ﷺ rằng:
 - 28- Ông Anas t kể: Khi
Nabi ﷺ chuyển cơn bệnh
nặng thì Faatimah i nói với
Người rằng: Ôi bệnh của

cha đau đớn làm sao ! Nabi
đáp lại con gái:

- 29- Cha của Zaid ông
Usaa-mah bin Zaid bin
Haari-thah k, ông là người
hầu của Rasul ﷺ, ông và cho
ông là hai người được Nabi
ﷺ rất thương yêu, ông kể:
Con gái của Nabi ﷺ (bà
Zaynab i) sai người báo
cho tôi biết rằng con trai tôi
đang hấp hối, tôi vội quay
về. Lúc đó Rasul ﷺ bảo
người đến truyền lời Salam
đến chúng tôi và Người
bảo:

- 30- Ông Husaib t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 31- Ông Anas t kể: Có lần Nabi ﷺ đi đường thấy một phụ nữ ngồi khóc cạnh bên mộ, Người bảo:
- 32- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:
- 34- Ông Anas t kể: Chính tôi nghe được Rasul ﷺ nói rằng:
- 35- Ông A'ta bin Abu Rabaah kể: Con trai ông A'bbaas k nói với tôi rằng: Ông có muốn tôi chỉ cho ông một người phụ nữ, bà là người của thiên đàng ?

- 36- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi lắng nghe Rasul ﷺ kể truyện về một vị Nabi u, khi vị Nabi đó bị cộng đồng mình đánh đến chảy máu mặt vậy mà tay vừa lau máu trên mặt còn miệng thì cầu xin:
- 37- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry và Abu Hurairah k đồng kể: Nabi ﷺ đã từng nói:
- 38- Con trai ông Mas-u'd t kể: Tôi đến gặp Nabi ﷺ lúc đó người bị sốt rất cao, tôi nói: Thừa Rasul, quả thật là

Người bị sốt rất cao. Người
đáp:

- 39- Ông Abu Hurairah t
thuật lại lời Nabi ﷺ rằng:
- 40- Ông Anas t dẫn lời
Nabi ﷺ rằng:
- 41- Ông Abu Abdullah
Khabbaab bin Al-Arath t
kể:
- 42- Con trai ông Mas-u'd t
kể: Vào ngày chiến thắng ở
trận Hunain Rasul ﷺ đã rất
mạnh tay phân phát chiến
lợi phẩm
- 43- Ông Anas t dẫn lời
Rasul ﷺ rằng:

- 44- Ông Anas t kể: Lúc con trai của ông Abu Talhah bệnh nặng và rêu vì đau, phải lúc ông có chuyện cần ra ngoài,
- 45- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:
- 46- Ông Sulaymaan bin Surad t kể: Lúc tôi đang ngồi cùng với Nabi ﷺ thì có hai người đàn ông chửi nhau qua lại, một trong hai người mặt đỏ và gân cổ nổi lên, Rasul ﷺ nói:
- 47- Ông Mu-a'z bin Anas t tường thuật lại lời Nabi ﷺ rằng:

- 48- Ông Abu Hurairah t kể: Có một người đàn ông nói với Nabi ﷺ rằng: Xin hãy cho tôi lời khuyên. Người đáp:
- 49- Ông Abu Hurairah t thuật lại, Nabi ﷺ nói:
- 50- Con trai ông A'bbaas k kể:
- 51- Con trai ông Mas-u'd t thuật lại lời Rasul rằng:
- 52- Cha của Yahya ông Usaid bin Hu-dhair t kể: Có một người đàn ông Al-Ansaar đến nói với Rasul ﷺ rằng: Thừa Rasul, chẳng lẽ Rasul không muốn sai

khiến tôi giống như đã sai
 khiến người đàn ông đó
 vậy? Rasul ﷺ đáp:

- 53- Cha của Ibrahim ông
 Abdullah bin Abu Awfa i
 kể: Trong một số ngày
 Rasul ﷺ đối đầu với kẻ thù,
 Người chờ đợi đến trưa sau
 mặt trời nghiêng bóng
 Người đứng dậy nói:

○ 4- CHƯƠNG SỰ GIÁM SÁT

- 54- Hadith đầu tiên cho chủ
 đề này là:
- 55- Hadith thứ hai: Cha của
 Zar ông Jundab bin Junaa-
 dah và Cha của Abdur
 Rahman ông Mu-a'd bin

Jabal k, đồng thuật lại lời
Rasul e rằng:

- 56- Hadith thứ ba: Con trai
ông A'bbaas k kể: Vào một
ngày tôi ngồi sau lưng Nabi
e Người nói:
- 57- Hadith thứ tư: Ông
Anas t nói: “Các người làm
chuyện tài trời mà xem như
nó nhỏ như sợi lông mi còn
chúng tôi trong thời của
Rasul ﷺ xem đó là sự hủy
diệt chúng tôi.” Hadith do
Al-Bukhary 8/128 (6492)
ghi lại.

- 58- Hadith thứ năm: Ông Abu Hurairah t dẫn lời của Nabi ﷺ rằng:
- 59- Hadith thứ sáu: Ông Abu Hurairah t thuật rằng ông đã nghe Nabi ﷺ nói:
- 60- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 5- CHƯƠNG LÒNG KHẲNG ĐỊNH & PHÓ THÁC([28])
 - 61- Hadith thứ nhất: Con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e rằng:
 - 62- Hadith thứ hai: Cũng do con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e rằng:

- 63- Hadith thứ ba: Cũng do con trai ông A'bbaas k kể rằng: Câu:
- 64- Hadith thứ tư: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:
- Ý nghĩa của Hadith: Họ luôn một lòng phò thác cho Allah và con tim họ rất nhân từ khoan dung.
- 65- Hadith thứ năm: Được truyền lại từ ông Jaa-bir t rằng:
- 66- Hadith thứ sáu: Ông 'mar t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- 67- Hadith thứ bảy: Cha của  'maa-rah ông Al-Barra bin A'zib k thuật lại lời Rasul e rằng:
- Theo đường truyền khác trong hai bộ Saheeh Al-Bukhary và Muslim ông Al-Barra kể: Rasul e đã nói với tôi rằng:
- 68- Hadith thứ tám: Ông Abu Bakr Al-Siddeeq Abdullah bin Usman bin A'mir bin  'mar bin Ka'b bin Sa'd bin Taim bin Murrah bin Ka'b bin Lu-ay bin Ghaalib Al-Qurashy Al-Taimy t – ông và cha

mẹ ông đều là Sahabah y –
ông kể:

- 69- Hadith thứ chín: Mẹ
của cộng đồng có đức tin
bà Um Salamah và tên thật
của bà là Hind bintu Abu
Umayyah Huzaifah Al-
Makhzoo-miyah i kể: Cứ
mỗi lần rời khỏi nhà là
Rasul e lại cầu xin cầu:
- 70- Hadith thứ mười: Ông
Anas t thuật lại lời Rasul e
rằng: “Ai ra khỏi nhà và
nói:
- 71- Ông Anas t kể: Trước
kia có hai anh em sống
trong thời của Nabi e, một

trong hai người họ thường đến với Nabi e còn người kia thì lo làm ăn. Lần nọ, người lo làm ăn đến than phiền với Nabi e về người anh em mình thì được Người khuyên bảo:

◦ 6- CHƯƠNG VIỆC NGOAN ĐẠO([32])

- 72- Cha của A'mr có lời đồn là cha của A'mroh ông Sufyaan bin Abdullah t kể: Tôi nói: Thừa Rasul! Hãy nói với tôi một điều trong Islam rồi tôi sẽ không hỏi ai ngoài Nabi. Người đáp:

- 73- Ông Abu Hurairah thuật lại lời Rasulullah:
- 7- CHƯƠNG SUY NGHĨ([34])
VỀ SỰ VĨ ĐẠI TRONG TẠO HÓA CỦA ALLAH, SỰ ĐIỀU TÀN CỦA TRẦN GIAN, HOÀN CẢNH CỦA NGÀY TẬN THỂ, SỰ LỖ LÀ CỦA BẢN THÂN ĐỂ KHÍCH LỆ BẢN THÂN LÀM NGƯỜI NGOAN ĐẠO
- 8- CHƯƠNG NHANH NHỆN HÀNH ĐẠO, KHUYẾN KHÍCH HƯỚNG ĐẾN VIỆC HÀNH ĐẠO BẰNG SỰ NĂNG NỔ, KHÔNG DO DƯ

- 74- Hadith thứ nhất: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 75- Hadith thứ hai: Cha của Siroo-a'h ông 'qbah bin Al-Haa-rith t kể:
- Theo đường truyền khác ghi rằng:
- 76- Hadith thứ ba: Ông Jaa-bir t kể: Trong trận chiến Uhud có một người đàn ông nói với Nabi e rằng: Thưa Rasul, nếu tôi hi sinh lúc chiến đấu, vậy sau khi chết tôi sẽ ở đâu ? Người
đáp:

- 77- Hadith thứ tư: Ông Abu Hurairah t² kể: Có người đàn ông đến gặp Nabi e và nói: Thưa Rasul, để được ân phước nhiều nhất trong bố thí thì cần bố thí trong lúc nào ? Người đáp:
- 78- Hadith thứ năm: Ông Anas t² kể: Trong trận chiến Uhud, Rasul e giờ thanh kiếm lên và nói:
- 79- Hadith thứ sáu: Ông Al-Zubair bin ٱ'đy kể: Chúng tôi đến gặp ông Anas bin Maalik than phiền về sự bất công của ông Al-Hajjaaj (bin Yusuf vị thủ

lĩnh nổi tiếng) thì ông Anas
bảo: Tôi nghe được Rasul e
nói rằng:

- 80- Hadith thứ tám: Cùng
do ông Al-Zubair t kể: Vào
một ngày trong trận chiến
Khaibar, Rasul e nói:

○ 9- CHƯƠNG JIHAAD
(THÁNH CHIẾN)

- 81- Hadith thứ nhất: Ông
Abu Hurairah t thuật lại lời
Rasul e:
- 82- Hadith thứ hai: Ông
Anas t kể rằng Nabi e đã
nhận được lời phán từ
Thượng Đế rằng:

- 83- Hadith thứ ba: Con trai ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:
- 84- Hadith thứ tư: Bà A'-y-shah i kể: Trước kia Rasul e đứng hành lễ Salah trong đêm đến xung tẩy cả chân, thấy vậy tôi nói: Tại sao lại phải làm như vậy trong khi Allah đã tha thứ cho Chàng tất cả tội dù quá khứ hay tương lai. Người đáp:
- 85- Hadith thứ năm: Bà A'-y-shah i kể: Trước kia, mỗi khi bước vào mười ngày (cuối tháng Ramadan) Rasul e thức hành lễ trọn

đêm và đánh thức gia đình
cùng hành đạo và Người
không gần gũi (các bà vợ).
Hadith do Al-Bukhary 3/61
(2024) và Muslim 3/175 (7
& 1174) ghi lại.

- 86- Hadith thứ sáu: Ông
Abu Hurairah t thuật lại lời
Rasul e:
- 87- Hadith thứ bảy: Cũng
do Abu Hurairah t thuật lại
lời Rasul e:
- 88- Hadith thứ tám: Cha
của Abdullah ông Huzaifah
bin Al-Yamaan t kể:
- 89- Hadith thứ chín: Con
traí ông A'bbass t kể:

- 90- Hadith thứ mười: Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:
- 91- Hadith thứ mười một: Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Nabi e rằng:
- 92- Hadith thứ mười hai: Cha của Firaas ông Rabea'a'h bin Ka'b Al-Aslamy t người hầu của Rasul e, ông là một trong số người Al-Suffah([41]) kể: Có một đêm nọ tôi ở bên cạnh Rasul để phục dịch Người và mang nước Wudu đến cho Người, Rasul e bảo tôi:
- 93- Hadith thứ mười ba: Cha của Abdullah – còn

được gọi là Cha của Abdur
Rahmaan ông Thawbaan t
– là người hầu của Rasul e
kể: Chính tôi nghe được
Rasul e nói rằng:

- 94- Hadith thứ mười bốn:
Cha của Safwaan ông
Abdullah bin Busr Al-
Aslamy t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 95- Ông Anas t kể: Bác
(chú) tôi ông Anas bin Al-
Nadhr nói trong trận chiến
Badr:
- 96- Hadith thứ mười sáu:
Cha của Mas-u'd ông
qbah bin A'mr Al-Ansaa-

ry Al-Badry t kể: Khi câu
Kinh nói về ân phước việc
bổ thí thì trong chúng tôi có
người vác trên vai cả đóng
đồ để bổ thí, người đó lại bị
chỉ trích rằng: Kẻ khoe
khoan và có người khác chỉ
bổ thí được một Sa' thì bị
nói:

- 97- Hadith thứ mười bảy:
Từ ông Sa-e'd bin Abdul
Azeez, học lại từ ông
Rabee-a'h bin Yazeed, học
lại từ ông Abu Idrees Al-
Khawlaa-ny, học lại từ Cha
của Zar ông Jundab bin
Junaa-dah t, dẫn lời Rasul e

kể về lời phán của Allah
Đấng Hồng Phúc & Tối
Cao rằng:

- Ông Sa-e'd kể: Lúc ông
Abu Idrees kể về Hadith
này ông ngồi đặt móng trên
hai lòng bàn chân. Hadith
do Muslim ghi lại.

○ 10- CHƯƠNG CÓ RẤT
NHIỀU CÁCH LÀM VIỆC
THIỆN

- 98- Hadith thứ nhất: Cha
của Zar ông Jundab bin
Junaa-dah t kể: Tôi đã hỏi
Rasul e rằng: Thừa Rasul,
việc làm nào tốt đẹp nhất ?
Người đáp:

- 99- Hadith thứ hai: Cũng do ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:
- 100- Hadith thứ ba: Cũng do Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:
- 101- Hadith thứ tư: Cũng từ ông Abu Zar t kể:
- 102- Hadith thứ năm: Cũng từ ông Abu Zar t kể: Nabi e bảo tôi rằng:
- 103- Hadith thứ sáu: Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 104- Hadith thứ bảy: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

- 105- Hadith thứ tám: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 106- Hadith thứ chín: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 107- Hadith thứ mười: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 108- Hadith thứ mười một: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:
- 109- Hadith thứ mười hai: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

- 111- Hadith thứ mười bốn:
Cũng từ ông Abu Hurairah
t thuật lại lời Nabi e:
- 112- Hadith thứ mười lăm:
Cũng từ ông Abu Hurairah
t thuật lại lời Nabi e:
- 113- Hadith thứ mười sáu:
Ông Abu Musa Al-Ash-
a'ry t thuật lại lời Nabi e:
- 114- Hadith thứ mười bảy:
Cũng từ ông Abu Musa Al-
Ash-a'ry t thuật lại lời Nabi
e:
- 115- Hadith thứ mười tám:
Ông Jaabir t thuật lại lời
Nabi e:

- 116- Hadith thứ mười chín:
Cũng từ ông Jaabir t thuật
lại lời Nabi e:
- 117- Hadith thứ hai mươi:
Cũng từ ông Jaabir t kể:
Dòng tộc Salamah muốn
dời nhà cửa họ đến gần
Masjid hơn. Biết được tin
đó Nabi e hỏi họ:
- 118- Hadith thứ hai mươi
mốt: Cha của Al-Munzir
ông Ubai bin Ka'b t kể:
- Theo đường truyền khác:
- 119- Hadith thứ hai mươi
hai: Cha của Muhammad
Ông Abdullah bin A'mr bin

Al-A's k dẫn lời Rasul e
rằng:

- 120- Hadith thứ hai mươi
ba: Ông A'dy bin Haatim t
kể: Chính tôi nghe được
Rasul e nói rằng:
- Theo đường truyền khác
cũng do hai Imam Hadith
ghi lại, Rasul e đã nói rằng:
- 121- Hadith thứ hai mươi
tư: Ông Anas t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 122- Hadith thứ hai mươi
lăm: Ông Abu Musa t dẫn
lời Rasul e rằng:

○ 11- CHƯƠNG BẢO VỆ VIỆC
THIỆN ĐÃ LÀM

- 123- Ông ʿmar bin Al-Khattaab t thuật lại lời Rasul e rằng:
- 124- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k thuật lại lời Rasul e rằng:
- 12- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH BẢO VỆ SUNNAH & CUNG CÁCH CỦA SUNNAH
 - 126- Hadith thứ nhất: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:
 - 127- Hadith thứ hai: Cha của Najeesh ông Al-I'rbaadh bin Sariyah t kể: Rasul của Allah đã căn dặn chúng tôi một điều làm rung động cả

con tim và rơi cả nước mắt,
khi đó chúng tôi mới nói:
Thưa Rasul, dường như đây
là lời dặn dò cuối cùng thì
phải, xin cho chúng tôi lời
khuyên đi. Nabi e nói:

- 128- Hadith thứ ba: Ông
Abu Hurairah t dẫn lời
Nabi e rằng:
- 129- Hadith thứ tư: Cha
của Muslim, có sử ghi là
cha của Iyaas ông Salamah
bin A'mr bin Al-Akwa' t
kể: Có một người đàn ông
ngồi ăn bằng tay trái cùng
với Rasul e, Người bảo ông
ta:

- 130- Hadith thứ năm: Cha của Abdullah ông Al-Nu'maan bin Basheer k kể: Chính tai tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 131- Hadith thứ sáu: Ông Abu Musa t kể: Có một ngôi nhà ở Madinah bị cháy trong đêm, nghe được tin đó Rasul e bảo:
- 132- Hadith thứ bảy: Cũng do Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:
- 133- Hadith thứ tám: Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:

- 134- Hadith thứ chín: Cũng do ông Jaabir t kể: Rasul e đã bảo phải liếm các ngón tay và miệng đĩa chén sau khi ăn và bảo:
- Theo đường truyền khác cũng của Muslim thì ghi:
- Theo đường truyền khác cũng của Muslim thì ghi:
- 135- Hadith thứ mười: Con trai ông A'bbaas k kể: Rasul e đã đứng lên khuyên bảo chúng tôi rằng:
- 136- Hadith thứ mười một: Cha của Sa-e'd Abdullah bin Mughaffal t kể: Chính Rasul e cầm nhát hạt sỏi

nhỏ (đá nhỏ) mà ném,

Người nói:

- Theo đường truyền khác:
Có người bà con gần của
con trai ông Mughaffal
nhặt viên sỏi mà ném thì bị
ông ngăn cản và nói: Quả
thật Rasul e đã cấm làm thế
với câu:

- 137- Ông A'bis bin Rabi-
a'h kể: Tôi thấy ۞'mar bin
Al-Khattaab t hôn cục đá
đen và bảo:

- 13- CHƯƠNG BẮT BUỘC
LÀM THEO GIÁO LÝ CỦA
ALLAH, ĐÁP LẠI LỜI MỜI
GỌI ĐẾN VỚI GIÁO LÝ ĐÓ

HOẶC ĐƯỢC LỆNH LÀM THIỆN HOẶC BỊ CẤM LÀM TỘI LỖI

○ 14- CHƯƠNG CẤM LÀM BID-A'H VÀ CẢI CÁCH GIÁO LÝ

- Còn nói về Hadith thì nhiều
vô số, nhân đây xin dẫn vài
Hadith tiêu biểu:
- Theo đường truyền riêng
của Muslim Nabi e nói:
- 140- Ông Jaabir t kể: Trước
kia, khi đứng nói thuyết
giảng cặp mắt Rasul e đỏ
lên, nói giọng rất hùng hồn
và tính khí thì rất mạnh mẽ
giống như là người đang

đứng trước đoàn quân,

Người bảo:

- 15- CHƯƠNG AI TẠO DỰNG RA MỘT SỰ VIỆC (ĐƯỜNG LỐI) TỐT HOẶC XẤU
 - 142- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 16- CHƯƠNG VỀ BẢNG CHỨNG CHO VIỆC THIỆN & LỜI KÊU GỌI ĐẾN VỚI CHÂN LÝ HOẶC LẦM LẠC
 - 143- Cha của Mas-u'd ông 'qbah bin A'mr Al-Ansaary Al-Badry t thuật lời Rasul e:
 - 144- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- 145- Cha của Al-A'bbas ông Sahl bin Sa'd Al-Saa'a'dy t kể: Vào một ngày trong trận chiến Khaibar, Rasul e nói:
- 146- Ông Anas t kể: Có một chàng thanh niên từ Aslam nói: Thừa Rasul, quả thật tôi rất muốn đi chiến đấu nhưng lại không có gì để chuẩn bị cả. Người bảo:
- 17- CHƯƠNG GIÚP ĐỠ NHAU LÀM VIỆC THIÊN & KÍNH SỢ ALLAH
- 147- Cha của Abdur Rahman ông Zaid bin

Khaalid Al-Juhany t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 148- Cha của Sa-e'd ông
Al-Khudry t kể: Rasul e cử
một toán quân tấn công bộ
tộc Lehyaan ở Huzhail,
Người nói:
- 149- Con trai ông A'bbaas
k kể: Rasul e gặp được một
lữ đoàn cưới lạc đà (cưỡi
ngựa) tại Al-Rawha, Người
hỏi:
- 150- Ông Abu Musa Al-
Ash-a'ry t dẫn lời Rasul e
rằng:

○ 18- CHƯƠNG KHUYÊN BẢO

- 151- Hadith thứ nhất: Cha của Ruqaiyah ông Tameen bin Aws Al-Daa-ry t dẫn lời Rasul e rằng:
- 152- Hadith thứ hai: Ông Jareer bin Abdullah t kể: “Lúc gia nhập Islam tôi đã cam đoan với Rasul e là phải hành lê Salah, xuất Zakat bắt buộc và khuyên bảo tất cả anh em Muslim.”
Hadith do Al-Bukhary 1/139 (524) và Muslim 1/54 (56 & 97) ghi lại.
- 153- Hadith thứ ba: Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

- 19- CHƯƠNG RA LỆNH
LÀM THIỀN & CẤM LÀM
TỘI LỖI
 - 154- Hadith thứ nhất: Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t kể: Tôi đã nghe Rasul e nói:
 - 155- Hadith thứ hai: Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 156- Hadith thứ ba: Cha của Al-Waleed ông ۞'baa-dah bin Al-Saamit t kể:
 - 157- Hadith thứ tư: Ông Al-Nu'maan bin Basheer k dẫn lời Rasul e rằng:

- 158- Hadith thứ năm: Mẹ của nhóm người có đức tin, mẹ của Salamah bà Hind bint Abu Umayyah Huzaifah i dẫn lời Rasul e rằng:
- 159- Hadith thứ sáu: Mẹ của nhóm người có đức tin, mẹ của Al-Hikam bà Zaynab bint Jahsh i kể: Có lần Rasul e hoảng hốt bước vào nhà bà mà nói:
- 160- Hadith thứ bảy: Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:
- 161- Hadith thứ tám: Con trai ông A'bbaas k kể: Có

lần Rasul e bắt gặp người
đàn ông đeo nhẫn vàng,
Người liền nắm lấy chiếc
nhẫn cởi ra và bảo:

- 162- Hadith thứ chín: Cha
của Sa-e'd ông Al-Hasan
Al-Basry kể: Ông A'-izh
bin A'mr đến gặp
ﷺ baidullah bin Ziyaad mà
nói: Này con trai bé bỏng,
ta đã nghe được Rasul e nói
rằng:
- 163- Hadith thứ mười: Ông
Huzaifah t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 164- Hadith thứ mười một:
Cha của Sa-e'd ông Al-

Khudry t dẫn lời Rasul e
rằng:

- 165- Hadith thứ mười hai:
Cha của Abdullah ông
Taariq bin Shihaab Al-
Bajaly Al-Ahma-sy t kể:
Có một người đàn ông chân
đứng trên tấm da hỏi Rasul
e rằng: Việc thánh chiến
nào mới tốt nhất? Người
đáp:
- 166- Hadith thứ mười ba:
Ông Abu Bakr Al-Siqqeed
t nói: Nay hỏi mọi người,
các người đã từng đọc qua
câu Kinh:

- 20- CHƯƠNG TÔN TRỌNG
NHÂN QUYỀN NGƯỜI
MUSLIM, PHÂN TÍCH
QUYỀN LỢI, THÔNG CẢM
VÀ THƯƠNG XÓT HỌ
 - 167- Ông Abu Musa t thuật
lời Rasul e rằng:
 - 168- Cũng do ông Abu
Musa t thuật lời Rasul e
rằng:
 - 169- Ông Al-Nu'maan bin
Basheer k thuật lời Rasul e
rằng:
 - 170- Ông Abu Hurairah t
kể: Nabi e hôn (cháu ngoại)
Al-Hasan bin Aly, lúc đó
ông Al-Aqra' bin Haabis

nhìn thấy và thốt: Quả thật, tôi có đến mười đứa con nhưng tôi chưa từng hôn đứa nào cả. Nghe được lời lẽ đó Rasul e quay lại nhìn y mà bảo:

- 171- Bà A'-y-shah i kê: Một nhóm người Ả Rập đến gặp Rasul e và hỏi: Các người có hôn con cái của các người không? Rasul đáp: “Có.” Họ nói tiếp: Còn chúng tôi thì không hề hôn chúng. Rasul e nói:
- 172- Ông Jareer bin Abdullah t thuật lại lời Rasul e rằng:

- 173- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 174- Bà A'-y-shah i kể:
Trước kia Rasul e tự bỏ đi
vài việc làm mà Người rất
yêu thích làm nó do sợ điều
đó trở thành điều bắt buộc
mọi người sau này. Hadith
do Al-Bukhary 2/62 (1128)
và Muslim 2/156 (77 &
718) ghi lại.
- 175- Cũng do bà A'-y-shah
i kể: Nabi e cấm nhin chay
liên tiếp (hai ngày hoặc vài
ngày) đó là sự độ lượng
dành cho họ. Mọi người
hỏi: Nhưng Nabi e thì lại

nhìn thường xuyên ? Người
đáp:

- 176- Cha của Qataadah Al-Haarith bin Rabee-y' t
thuật lời Rasul e rằng:
- 177- Ông Jundab bin
Abdullah t thuật lời Rasul e
rằng:
- 178- Con trai ông A'bbaas
k thuật lại lời Rasul e rằng:
- 179- Ông Abu Hurairah t
thuật lại lời Rasul e:
- 180- Cũng do ông Abu
Hurairah t thuật lại lời
Rasul e:
- 181- Ông Anas bin Maalik
t dẫn lời Nabi e rằng:

- 182- Cũng từ ông Anas bin Maalik t dẫn lời Nabi e rằng:
- 183- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:
- Theo đường truyền riêng của Muslim ghi rằng:
- 21- CHƯƠNG HIẾU THẢO VỚI CHA MẸ VÀ KẾT NỐI THÂN TỘC
 - 185- Cha của Abdur Rahmaan ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi đã hỏi Nabi e rằng: Việc hành đạo nào được Allah yêu thích nhất? Người đáp:

- 186- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 187- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 188- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- Theo đường truyền của Al-Bukhary ghi rằng: Allah phán bảo:
- 189- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Có người đàn ông đến hỏi Rasul e: Thừa Rasul, ai sẽ là người mà tôi cần đối xử tốt nhất? Người đáp:

- Theo đường truyền khác người đàn ông hỏi: Ai mới là người xứng đáng để tôi cư xử tốt? Người đáp:
- 190- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 191- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, tôi có bà con thân tộc, phần tôi thì luôn thiết chặt mối quan hệ đó nhưng họ lại cứ cự tuyệt mãi, tôi cư xử tốt với họ còn họ thì ngược đãi tôi, tôi luôn hiểu biết về họ còn họ thì mù tịt

về tôi. Nghe xong Rasul e nói:

- 192- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:
- 193- Cũng do ông Anas t kể: Ông Abu Talhah là người giàu có nhất trong thị dân Al-Ansaar ở Madinah bởi có rất nhiều chà là, tài sản ông yêu thích nhất là mảnh đất trực diện với Masjid mang tên Bayraha, Nabi e từng đi vào vùng đất đó và uống nước tươi mát ở đó. Đến khi Allah mặc khải câu Kinh:

- 194- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k kể: Một người đàn ông đến gặp Nabi e mà nói: Tôi muốn tham gia với Nabi trong việc Hijrah (di cư đến Madinah) và thánh chiến với mong muốn được phần thưởng từ Allah Đáng Tội Cao. Rasul e hỏi lại:
- Theo đường khác cũng do hai Imam Hadith ghi rằng: Một người đàn ông đến xin phép được nhập ngũ thánh chiến thì Rasul e hỏi rằng:

- 195- Cũng do ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:
- 196- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:
- 197- Mẹ của nhóm người có đức tin, bà Maymunah bint Al-Haarith i kể: Bà đã phóng thích một nữ nô lệ nhưng không xin phép Nabi e, đến ngày Rasul e luân phiên đến nhà bà ở thì bà mới nói: Rasul của thầy gì khác lạ không, em đã phóng thích nữ tì của em rồi ? Rasul e ngạc nhiên hỏi:

- 198- Bà Asma bint Abu Bakr Al-Siqqeed k kể: Mẹ ruột tôi lúc bấy giờ vẫn còn theo Đa Thần, có lần bà tìm đến tôi yêu cầu giúp đỡ. Tôi đến hỏi ý kiến Rasul e: Thừa Rasul, mẹ ruột tôi đến muốn được tôi giúp bà, vậy tôi được phép hàn gắn tình cảm với bà không ?
Người đáp:
- 199- Bà Zaynab Al-Thaqafiyah vợ của Abdullah bin Mas-u'd k dẫn lời Rasul e rằng:
- 200- Ông Abu Sufyaan Sakhr bin Harb kể về được

đổi đoai giữa ông và hoàng đế Hiraql: Hoàng đế hỏi ông rằng: (Muhammad) ra lệnh các người làm gì? Ông Abu Sufyaan đáp: “Ông ta đã bảo chúng tôi rằng:

- 201- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:
- 202- Ông Abu Hurairah t kể: Khi Allah mặc khải xuống câu Kinh:
- 203- Cha của Abdullah ông A'mr bin Al-A's k kể: Tôi nghe được Rasul nói lớn tiếng không chút giấu giếm:

- 204- Cha của Ayyoob ông Khalid bin Zaid Al-Ansaary t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, xin hãy báo cho tôi biết việc làm nào (khi làm nó) tôi sẽ được vào thiên đàng và kéo tôi ra xa khỏi hỏa ngục. Nabi e đáp:
- 205- Ông Sulaymaan bin A'mir t dẫn lời Rasul e rằng:
- 206- Con trai ông ʿmar k kể: Tôi có vợ và rất yêu thương cô ta nhưng cha tôi ʿmar không ưa thích cô ta và đã ra lệnh cho tôi phải

thôi cô ta nhưng tôi cự
tuyệt. Cha tôi tìm đến
Rasul e kể lại sự việc thì
Người bảo tôi:

- 207- Ông Abu Al-Darda t
kể: Có một người đàn ông
đến gặp tôi và nói: Tôi đã
có vợ nhưng mẹ tôi lại ra
lệnh tôi phải thôi cô ta. Ông
Abu Al-Darda nói tiếp: Tôi
đã từng nghe được Rasul e
nói rằng:
- 208- Ông Al-Barra bin
A'zib k dẫn lời Rasul e
rằng:

- 22- CHƯƠNG VIẾNG THĂM,
KẾT BẠN, THƯƠNG YÊU

NGƯỜI ĐÚC HẠNH, MỜI HỌ ĐẾN NHÀ VÀ THĂM VIẾNG NHỮNG NƠI THIÊNG LIÊNG

- 209- Ông Anas t kể: Ông Abu Bakr nói với ông ʿmar k sau khi Rasul e qua đời: “Ông hãy cùng tôi đến thăm bà Um Ayman giống như Rasul đã thăm viếng bà lúc Người sinh thời. Khi hai người vừa đến gặp bà thì bà bật khóc mướt.” Abu Bakr và ʿmar thấy ngạc nhiên nên hỏi bà: “Sao bà lại khóc? Chẳng lẽ bà không biết Allah luôn

chuẩn bị mọi điều tốt đẹp cho Rasul e à?” Bà đáp: “Tôi khóc đây không phải là tôi không biết Allah luôn ban điều tốt đẹp cho Rasul e, mà tôi khóc là vì lời m책 khải đã bị đoạt tuyệt từ bầu trời.” Lời lẽ đó đã làm cho Abu Bakr và ʿmar rung rung nước mắt rồi khóc theo bà. Hadith do Muslim 7/144 (103 & 2454) ghi lại.

- 210- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 211- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- [212- Ông Abu Musa Al-As-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [213- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [214- Con trai ông A'bbaas k kể: Rasul e đã nói với Đại Thiên Thần Jibreel u rằng:](#)
- [215- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:](#)
- [216- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [217- Ông Abu Musa Al-As-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:](#)

- 218- Ông Anas t kể: Một người Ả Rập du mục nói với Rasul e: Bao giờ tận thế? Người hỏi lại:
- 219- Con trai ông Mas-u'd t kể: Một người đến hỏi Nabi e: Thừa Rasul, nghĩ sau đôi với một người yêu thích nhóm nào đó và rất muốn được mang danh nghĩa nhóm đó ?
- 220- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 221- Ông Usair bin A'mr – hay còn gọi là Ibnu Jaabir – kể:

- 222- Con trai ông ʿmar k
kể: “Trước kia Rasul e
thường viếng thăm Masjid
Quba và hành lễ Salah tại
đó hai Rak-at, có lần Người
cưỡi lạc đà và có lần người
đi bộ.” Hadith do Al-
Bukhary 2/77 (1193 &
1194) và Muslim 4/127
(516, 521 và 1399) ghi lại.
- 23- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC
VIỆC THƯƠNG YÊU NHAU
VÌ ALLAH & KHUYẾN
KHÍCH MỌI NGƯỜI LÀM
THẾ, VIỆC AI ĐÓ BÁO CHO
MÌNH BIẾT RẰNG ANH TA

THƯỜNG MÌNH VÌ ALLAH VÀ CÁCH BẠN ĐÁP LỜI

- 223- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:
- 224- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 225- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 226- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 227- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- 228- Ông Al-Barra bin A'zib k dẫn lời Rasul e nói với thị dân Al-Ansaar rằng:
- 229- Ông Mu-a'z t kê: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 230- Cha của Idrees ông Al-Khawlaany ﷺ kê:
- 231- Cha của Karimah ông Al-Miqdaam bin Ma'd Yakrab t dẫn lời Rasul e rằng:
- 232- Ông Mu-a'z t kê: Rasul e nắm lấy tay tôi mà căn dặn:
- 233- Ông Anas t kê: Có một người đàn ông đang

ngồi cùng Rasul e thì có một người đàn ông khác đi ngang dừng lại nói: Thưa Rasul, tôi rất yêu thích người này. Rasul e hỏi lại:

○ 24- CHƯƠNG SỢ HÃI

- 235- Cũng do ông Abdullah bin Mas-u'd t thuật lại lời Nabi e:
- 236- Ông Al-Nu'man bin Basheer t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói:
- 237- Ông Samurah bin Jundab t dẫn lời Nabi e:
- 238- Con trai ông ʿmar k dẫn lời Rasul e rằng:

- 239- Ông Anas t kể: Rasul e đã nói bài thuyết giảng mà tôi chưa từng nghe tương tự như thế bao giờ, Người nói:
- 240- Ông Al-Miqdaad t kể: Chính tại tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 241- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 242- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Khi chúng tôi đang ở cùng với Nabi e thì nghe được tiếng rơi xuống, khi đó Người hỏi:
- 243- Ông A'dy bin Haatim t dẫn lời Rasul e rằng:

- 244- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e:
- 245- Cha của Barzah ông Nadhlah bin ٱ'baidd Al-Aslamy t dẫn lời Rasul e rằng:
- 246- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:
- 247- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 248- Bà A'-y-shah i kể: Chính tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 25- CHƯƠNG AN PHƯỚC VIỆC HI VỌNG

- 250- Ông Jaabir bin Abdullah k kể: Tôi nghe được Rasul e nói trước Người chết ba ngày:
- 251- Ông Anas t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 26- CHƯƠNG PHỐI HỢP GIỮA SỢ HÃI VÀ HI VỌNG
 - 252- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 253- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 254- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 27- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC CHO BẢN TÍNH GIẢN DỊ Ở

TRẦN GIAN, KHUYẾN
KHÍCH ÍT QUAN TÂM ĐẾN
SỰ PHỒN VINH CỦA TRẦN
GIAN VÀ ÂN PHƯỚC DÀNH
CHO SỰ NGHÈO KHÓ

- 255- Ông A'mr bin A'wf t
kể: Rasul e cử ông Abu
ﷺ baidah bin Al-Jarraah t
đến Al-Bahrain để thu gom
tiền thuế thân. Xong nhiệm
vụ quay về với số tiền thu
gom được. Quân chúng Al-
Ansaar nhận được tin quay
về của Abu ﷺ baidah lấy
làm hơn hở đồng kéo đến
hành lễ Salah Al-Fajr cùng
Rasul e. Xong lễ nguyện

Người quay sang phía Sahabah và được đồng báo tin cho Rasul về sự trở lại mỹ mãn, làm người hài lòng mỉm cười khi nhìn thấy họ, Người nói:

- 256- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t kể: Rasul e ngồi xuống bưng giảng và chúng tôi liền ngồi xoay quanh Người, Người nói:
- 257- Cũng do cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t thuật lại lời Rasul e:
- 258- Ông Anas bin Maalik t thuật lại lời Nabi e:

- 259- Cũng do ông Anas bin Maalik t thuật lại lời Nabi e:
- 260- Cũng do ông Anas bin Maalik t thuật lại lời Nabi e:
- 261- Ông Al-Mustawrid bin Shaddaad t thuật lại lời Rasul e:
- 262- Ông Jaabir t kể: Có lần Rasul e đi ngang qua một con dê con đã chết nằm ở một khu chợ, lúc đó mọi người đang quay quanh Người, nhặt lấy lông tai nhỏ xíu của con dê con mà nói:

- 263- Ông Abu Zar t kể: Có lần tôi đang đi cùng với Nabi e tại vùng đất đen của Madinah, khi chúng tôi trực diện với núi Uhud thì người lên tiếng gọi: “Này Aba Zar.” Tôi đáp: Tôi đang nghe đây, thưa Rasul. Người tiếp:
- 264- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:
- 265- Cũng do ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:
- 266- Cũng do ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

- [267- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: “Tôi từng thấy bảy mươi người sống tại Al-Suffah\(\[64\]\), chẳng người đàn ông nào trong họ có được chiếc áo khoác, họ chỉ có mỗi cái xà rồng hoặc miếng vải quấn cột ở cổ thả dài xuống nửa ống quyển và có người dài đến mắt cá chân, họ dùng tay giữ chặt hai mép vải sợ bị nhìn thấy phần kín.” Hadith do Al-Bukhary 1/120 \(442\) ghi lại.](#)

- 268- Cũng do ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:
- 269- Con trai ông ʿmar y kể: Rasul e cầm lấy vai tôi rồi bảo:
- 270- Cha của Al-Aʿbbaas ông Sah-l bin Saʿd Al-Saa-iʿdy t kể: Có người đàn ông đến gặp Nabi e mà nói: Thưa Rasul, hãy chỉ cho tôi một điều mà khi tôi làm nó thì được Allah và mọi người thương yêu. Người đáp:
- 271- Ông Al-Nuʿman bin Basheer k kể: Ông ʿmar

bin Al-Khattaab t nhận xét về nạn kiếp mà con người gặp phải ở trần gian: “Vào một ngày nọ tôi đã thấy Rasul e ngồi dựa bóng cây nghỉ mệt mà chẳng có đến một trái chà là loại rẻ tiền để ăn cho đỡ đói.” Hadith do Muslim ghi lại 8/220 (36 & 2978) ghi lại.

- 272- Bà A’-y-shah i kể: “Lúc Rasul e qua đời, trong nhà của tôi chẳng có tí thịt (hay thức ăn) nào để ăn cả ngoại trừ còn lại ít lúa mạch ở trong gương. (Tuy số lúa mạch còn ít ỏi)

không để cân được nhưng
tôi ăn mãi đến no mà nó
vẫn còn.” Hadith do Al-
Bukhary 8/119 (6451) và
Muslim 8/218 (27 & 2973)
ghi lại.

- 273- Ông A'mr bin Al-
Haarith anh (em) trai của
bà Juwairiyah bint Al-
Haarith, bà là mẹ của
những người có đức tin k
kể: “Lúc Rasul e qua đời
chẳng để lại một đồng vàng
hay một đồng bạc hay một
nô lệ nam cũng như nữ hay
bất cứ thứ gì có giá trị,
ngoại trừ con la bạch

Người thường cười, vũ khí và mảnh đất thì Người bố thí cho người lỡ đường.”
Hadith do Al-Bukhary 2/4 (2739) ghi lại.

- 274- Ông Khabbaab bin Al-Arat t kể: “Chúng tôi di cư cùng Rasul e mong tìm được sự hài lòng và ân phước của Allah. Trong chúng tôi có người chết vẫn chưa thấy được sự giàu có, giống như trường hợp của Mus-a’b bin ۞’mair t đã hy sinh trong trận Uhud, ông chỉ để lại mỗi bộ đồ bằng lông. Khi chúng tôi lấy che

đầu thì xót lại hai chân, khi kéo xuống che hai chân thì phần đầu lại lộ ra. Thế là Rasul e ra lệnh chúng tôi che kín phần đầu còn phần chân thì lấy cỏ chanh mà đắp. Trong chúng tôi cũng có người thấy được thành quả do mình đã hết mình lao động.” Hadith do Al-Bukhary 8/71 (3897) và Muslim 3/48 (44 & 940) ghi lại.

- 275- Ông Sah-l bin Sa’d Al-Saa-i’dy t dẫn lời Rasul e rằng:

- 276- Ông Abu Hurairah t
kể: Tôi nghe được Rasul
e nói rằng:
- 277- Ông Abdullah bin
Mas-u'd t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 278- Ông Abdullah bin
A'mr bin Al-A's κ
kể: Rasul e đi ngang qua
lúc chúng tôi đang sửa nhà,
thấy lạ Người hỏi: “Các
người làm gì vậy?” Chúng
tôi đáp: Thấy nhà rất yếu
nên chúng tôi sửa lại.
Người nói tiếp:

- 279- Ông Ka'b bin I'yaadh t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:
- 280- Ông Abdullah bin Al-Shakhkheer t kể: Tôi đến gặp Rasul e lúc Người đang xướng đọc câu:
- 281- Ông Ka'b bin Maalik dẫn lời Rasul e rằng:
- 282- Ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Rasul e nằm ngủ trên chiếc chiếu, sau khi thức dậy thì bên hông Người in hình từng sợi lát. Thấy vậy chúng tôi nói: Thưa Rasul, chúng tôi sẽ

mang đến cho Rasul một
tấm nệm. Người đáp:

- 283- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 284- Con trai ông A'bbaas
và ông I'mraan bin Al-
Husain y kể đồng dẫn lời
Rasul e rằng:
- 285- Ông Usaa-mah bin
Zaid k dẫn lời Rasul e rằng:
- 286- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:

- 28- CHƯƠNG KHUYẾN
KHÍCH ĂN UỐNG BẰNG
CHÍNH SỨC LAO ĐỘNG
CỦA BẢN THÂN, HẠN CHẾ
TỐI THIỂU VIỆC XÒE TAY

XIN VÀ NHẬN CỦA NGƯỜI KHÁC

- 287- Cha của Abdullah ông Al-Zubair bin Al-A'wwaam t dẫn lời Rasul e rằng:
- 288- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 289- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 290- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 291- Ông Al-Miqdaam bin Ma'd Yakrib t dẫn lời Rasul e rằng:

○ 29- CHƯƠNG RỘNG LƯỢNG
VÀ TÀI TRỢ TỪ THIÊN GIỮ
RIÊNG BÍ MẬT VỚI ALLAH
- ĐÁNG TỐI CAO -

- 292- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 293- Cũng do Ibnu Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 294- Ông A'dy bin Haatim t dẫn lời Rasul e rằng:
- 295- Ông Jaabir t kể:
“Rasul e chưa từng nói
không với những ai yêu cầu
Người điều gì (liên quan
đến trần gian.” Hadith do
Al-Bukhary 8/16 (6034) và

Muslim 7/74 (56 & 2311)
ghi lại.

- 296- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 297- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 298- Ông Abdullah bin
A'mr bin Al-A's k kể: Có
người đàn ông đến gặp
Rasul e và hỏi: Thừa Rasul,
Islam như thế nào mới tốt ?
Người đáp:
- 299- Cũng do ông
Abdullah bin A'mr bin Al-
A's k dẫn lời Rasul e rằng:

- 300- Cha của Umaamah ông Suddy bin A'jlaan t dẫn lời Rasul e rằng:
- 301- Ông Anas t kể: “Rasul e chưa từng khurót từ yêu cầu của bất cứ ai về Islam, Người từng ban tặng cho một người đàn ông một thung lũng cừu, dê nằm giữa hai núi khi ông ta đến xin. Ông quay trở về nói lại với mọi người trong nhóm ông rằng: Đây đồng bào của ta, hãy gia nhập vào Islam quả thật Muhammad đã phân phát giống như người không hề biết sợ

nghèo là gì. Dù là một người chỉ đam mê trần gian sau khi vào Islam một thời gian ngắn là y sẽ đam mê tôn giáo này hơn cả trần gian và mọi điều có trong đó.” Hadith do Muslim 7/74 (57 & 2312) ghi lại.

- 302- Ông ʿmar t kể: Rasul e nói lên lời thề. Nghe vậy tôi hỏi: Thừa Rasul nhóm người khác xứng đáng hơn họ nhiều? Người đáp:
- 303- Ông Jubair bin Mut-i'm t kể: Lúc tôi cùng Rasul e quay về từ Hunain, mọi người Ả Rập cứ kéo

nhau đến yêu cầu người
phân phát (chiến lợi phẩm),
cứ thể mọi người kéo áo
khoác của Người kể cả
nhánh cây cũng không bỏ
qua cho Người. Thế là
Rasul e đứng lại bảo:

- 304- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 306- Bà A'-y-shah i kể:
Sau khi mọi người giết một
con cừu, Rasul e hỏi:
- 307- Bà Asma bint Abi
Bakr Al-Siddeeq k kể:
Rasul e bảo tôi rằng:

- 309- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 310- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 30- CHƯƠNG SÙNG ĐẠO & TỰ BỎ ĐIỀU MẬP MỜ
 - Allah phán:
 - 312- Ông Anas t kể: Có lần Rasul e thấy một trái chà là nằm trên đường, Người nói:
 - 313- Ông Al-Nawwaas bin Sam-a'n t dẫn lời Rasul e rằng:

- 314- Ông Waa-bisah bin Ma'bad t kể: Thấy tôi Rasul e hỏi rằng:
- 315- Cha của Sirwa-a'h ông ﷺ qbah bin Al-Haarith t kể: Ông đã cưới con gái của ông Abu Ihaab bin Azeez. Từ đâu có một người phụ nữ đến gặp ông mà bảo: Tôi đã từng nuôi vú con và cô gái con muốn cưới. Ông ﷺ qbah răn hỏi: Tôi không hề biết bà đã nuôi vú con và cũng không ai báo trước cho con biết. Thế là ông lên (lạc đà hoặc

ngựa) đến gặp Rasul e mà
hỏi, Người đáp:

- 316- Ông Al-Hasan bin Aly
kê: Tôi thuộc được lời
Rasul e nói rằng:
- 317- Bà A'-y-shah i kê:
“Xưa kia, ông Abu Bakr t
có một hầu nam nhỏ
thường thu thuế thay ông
và ông ăn uống bằng số
tiền thu thuế đó. Một ngày
nọ cậu ta mang đến loại
thức ăn và ông Abu Bakr
đã ăn. Cậu bé hỏi: Ông biết
thức ăn này có từ đâu
không? Abu Bakr hỏi: Từ
đâu? Hầu nam đáp: Trước

khí vào Islam tôi đã lừa
một người bằng cách xem
bối, nay ông ta đến trả công
cho tôi. Nghe qua Abu
Bakr thọt tay vào miệng mà
ói hết tất cả những gì trong
bụng.” Hadith do Al-
Bukhary 5/53 (3842) ghi
lại.

- 318- Ông Naafe’ kể: “Xưa
kia, ۞mar bin Al-Khattaab
t cấp dưỡng cho những
người Al-Muhajireen đợt
đầu tiên mỗi người bốn
ngàn và chỉ cấp dưỡng cho
con trai ông ba ngàn rưỡi.
Thấy lạ, một người trong

Al-Muhajireen hỏi sao lại cấp dưỡng ít hơn. ʿmar
đáp: Xưa kia là cha của nó
bồng nó di cư chứ nó
không tự bản thân nó di
cư.” Hadith do Al-Bukhary
5/80 (3912) ghi lại.

○ 31- CHƯƠNG KHIÊM TỐN &
ĐOÁI HOÀI ĐẾN NGƯỜI CÓ
ĐỨC TIN

- 319- Ông I’yaadh bin
Himaar t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 320- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 321- Ông Anas t mỗi lần đi
ngang qua trẻ em là người

chào chúng bằng lời Salam và nói: “Xưa kia Nabi e từng làm thế.” Hadith do Al-Bukhary 8/68 (6247) và Muslim 6/7 (15 & 2168) ghi lại.

- 322- Cũng do ông Anas t kể: “Trước kia có một nữ nô lệ của Madinah nắm lấy tay Nabi e mà kéo đi tùy ý.” Hadith do Al-Bukhary 8/24 (6072) ghi lại.
- 323- Ông Al-Aswad bin Yazeed kể: Có người hỏi bà A'-y-shah i trước kia Nabi e thường hay làm gì ở nhà? Bà đáp: “Người làm

mọi việc giúp gia đình, khi đến giờ Salah thì Người ra hành lễ Salah.” Hadith do Al-Bukhary 1/172 (676) ghi lại.

- 324- Cha của Rifaa-a’ h ông Tameen bin Usaid t kể: “Tôi đến gặp Rasul e lúc Người đang thuyết giảng, tôi mới nói: Thừa Rasul của Allah, có một người đàn ông lạ đến hỏi về tôn giáo mà ông ta cần phải theo là tôn giáo gì? Thế là Người ngừng thuyết giảng mà đi thẳng đến tôi, Người ngồi lên ghế do một người

khác mang đến rồi bắt đầu
day tôi mọi điều đã được
Allah mặc khải cho Người.
Sau đó, Người quay lại tiếp
tục thuyết giảng bài ngừng
khi này.” Hadith do
Muslim 3/15 (60 & 876)
ghi lại.

- 325- Ông Anas t kể: Trước
kia mỗi khi Rasul e ăn
xong là Người liếm ngón
tay mình ba lần và nói:
- 326- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Nabi e rằng:
- 327- Ông Abu Hurairah t
dẫn lời Nabi e rằng:

- 328- Ông Anas t kể: Con lạc đà cái tên Al-A'dhba là vật cưỡi của Rasul e và nó chẳng hề biết chạy đua hoặc gần như không biết chạy đua. Có lần một người Ả Rập du mục cưỡi một con lạc đà đến thách đố làm cho những người Muslim thấy lúng túng, đến khi biết được sự việc thì Người nói:
- 32- CHƯƠNG CẨM TỰ CAO & HÂM MÔ
 - 329- Ông Abdullah bin Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

- 330- Ông Salamah bin Al-Akwa' t kể: Có một người đàn ông đang ngồi ăn cùng với Rasul e bằng tay trái, thấy vậy Người bảo:
- 331- Ông Haarithah bin Wah-b t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:
- 332- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:
- 333- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 334- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- 335- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 336- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 33- CHƯƠNG NHÂN CÁCH TỐT
 - 339- Al-Mus-a' b bin Jaththaamah t kể: Tôi mang tặng cho Rasul e một con ngựa vằn thì bị người khước từ. Khi Người thấy vẻ mặt tôi không được vui thì Người nói:

- 340- Ông Al-Nawwaas bin Sam-a'n t dẫn lời Rasul e rằng:
- 342- Ông Abu Al-Darda t dẫn lời Rasul e rằng:
- 343- Ông Abu Hurairah t kể: Có người hỏi Rasul e số người được vào thiên đàng nhiều nhất là ai? Người đáp:
- 344- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 346- Cha của Umaamah ông Al-Baahily t dẫn lời Rasul e rằng:

- 347- ông Abu Hurairah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 34- CHƯƠNG NHÂN NẠI,
THÂN TRỌNG & CẢM
THÔNG
 - 348- Con trai ông A'bbaas
k thuật lại lời Rasul e nói
với ông Ashaj Abdul Qais:
 - 349- Bà A'-y-shah i dẫn lời
Rasul e rằng:
 - 350- Cũng do bà A'-y-shah
i dẫn lời Nabi e rằng:
 - 351- Cũng do bà A'-y-shah
i dẫn lời Nabi e rằng:
 - 352- Ông Abu Hurairah t
kê: Có một người Ả Rập du
mục vào Masjid đứng đấy.

Mọi người liền đứng dậy
định cho y một trận thì
Rasul e lên tiếng:

- 353- Ông Anas t dẫn lời
Nabi e rằng:
- 354- Ông Jareer bin
Abdullah t kể: Chính tôi
nghe được Rasul e nói
rằng:
- 355- Ông Abu Hurairah t
kể: Có người đàn ông đến
nói với Nabi e: Xin hãy cho
tôi lời khuyên. Người đáp:
- 356- Cha của Ya'la ông
Shaddaad bin Aws t thuật
lại lời Rasul e rằng:

- 357- Bà A'-y-shah i kể:
“Khi phải lựa cho một
trong hai vấn đề là Rasul e
lựa chọn điều dễ nhất miễn
không phạm tội, nếu là tội
lỗi Rasul là người đầu tiên
xa lánh. Rasul e chưa từng
làm việc gì vì tư lợi riêng
tư, một khi ai xâm phạm
giới luật cấm của Allah là
Người liền đứng ra phân xử
vì Allah Đáng Hùng
Mạnh.” Hadith do Al-
Bukhary 4/230 (3560) và
Muslim 7/80 (77 & 2327)
ghi lại.

- 358- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 35- CHƯƠNG LƯỢNG THỨ & BỎ QUA CHO NHÓM NGƯỜI KÉM HỌC THỨC
- 360- Cũng do bà A'-y-shah i kể: Rasul e rằng: “Bàn tay Rasul chưa từng đánh bất cứ người phụ nữ hay một người nô lệ nào, Người chỉ ra tay khi đánh trận vì Allah, và Người chưa từng xâm phạm đến một ai chỉ ngoại trừ những ai xâm phạm đến giới luật của Allah thì Người xử y theo giáo luật của Allah.”

Hadith do Muslim 7/80 (79 & 2328) ghi lại.

- 361- Ông Anas t kể: “Lúc tôi cùng Rasul e đang đi và trên người đang khoác áo loại Najraan rất mềm mại, bỗng một người Ả Rập du mục chạy đến nắm lấy áo choàng của Người mà kéo giật lại. Tôi vội nhìn vào viền áo của Rasul e thì đã bị chạy chỉ do nắm kéo quá mạnh. Người Ả Rập lên tiếng: Này, hãy chia cho ta tài sản mà Allah đã ban hiện đang ở cùng với Người. Rasul e quay lại

nhìn ông ta mỉm cười và ra lệnh chia chiếm lợi phẩm cho ông ta.” Hadith do Al-Bukhary 7/188 (5809) và Muslim 3/103 (128 & 1057) ghi lại.

- 362- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi lắng nghe Rasul ﷺ kể truyện về một vị Nabi u, khi vị Nabi đó bị cộng đồng mình đánh đến chảy máu mắt vậy mà tay vừa lau máu trên mặt còn miệng thì cầu xin:
- 363- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

- 36- CHƯƠNG KHAM KHỔ
 - 364- Ông Abu Hurairah t
kể: Có một người đàn ông
nói: Thưa Rasul, tôi có bà
con thân tộc và tôi luôn
thiết chặt mối quan hệ đó
nhưng họ lại cứ cự tuyệt
mãi, tôi cư xử tốt với họ
còn họ thì ngược đãi tôi, tôi
luôn hiểu biết về họ còn họ
thì mù tịt về tôi. Nghe xong
Rasul e nói:
- 37- CHƯƠNG AL-
ISTIKHAA-RAH & BÀN
BẠC
- I- MỤC ÂN PHƯỚC

- 38- CHƯƠNG AN
PHƯỚC XƯỞNG ĐỌC
THIÊN KINH QUR'AN
 - 366- Ông Abu
Umaamah t kể: Tôi
nghe được Rasul e nói
rằng:
 - 367- Ông Nawwaas bin
Sam-a'n t kể: Tôi nghe
được Rasul e nói rằng:
 - 368- Ông ʿthmaan bin
A'ffaana t dẫn lời Rasul
e rằng:
 - 369- Bà A'-y-shah i
dẫn lời Rasul e rằng:

- [370- Ông Abu Musa Al-Ash-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [371- Ông ʿmar bin Al-Khattabb t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [372- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [373- Ông Al-Barra bin A'zib k kể:](#)
- [374- Con trai ông Masu'd t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [375- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:](#)

- 39- CHƯƠNG LÊNH
THƯỜNG XUYỀN ĐỌC
QUR'AN & KHUYẾN
CÁO VIỆC LỞ LÀ DẪN
ĐẾN QUÊN LẮNG
 - 376- Ông Abu Musa t
dẫn lời Rasul e rằng:
 - 377- Con trai ông
ʿmar k dẫn lời Rasul e
rằng:
- 40- CHƯƠNG KHUYẾN
KHÍCH LUYỆN GIỌNG
ĐỌC QUR'AN, YÊU CẦU
LẮNG NGHE KHI
QUR'AN ĐƯỢC XƯỚNG
ĐỌC

- 378- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 379- Ông Abu Musa Al-Ash-a'ry t thuật lại lời Rasul e đã nói với ông:
- 381- Cha của Lubaabah ông Basheer bin Abdul Munzir t dẫn lời Rasul e rằng:
- 382- Con trai ông Masu'd t kể: Nabi e đã bảo với tôi:
- 41- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH THUỘC VÀI

CÂU & VÀI CHƯƠNG KINH NHẤT ĐỊNH

- 383- Cha của Sa-i'd
ông Raafe' bin Al-Mu-
a'lla t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 384- Cha của Sa-e'd
ông Al-Khudry t dẫn
lời Rasul e nói về
chương رَفُلَّ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ اِثْ
- 386- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e nói về chương
رَفُلَّ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ اِثْ
- 387- Ông Anas t kê: Có
một người đàn ông nói:
Thưa Rasul, quả thật

tôi rất yêu thích
chương Kinh: [ثُمَّ قَالَ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ۝](#)

Rasul e đáp:

- 388- Ông [ﷺ](#) 'qbah bin
A'mir t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 390- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 391- Ông Abu Mas-u'd
Al-Badry t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 392- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 393- Ông Ubai bin Ka'b t dẫn lời Rasul e rằng:
- 394- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi được Rasul e giao nhiệm vụ quản lý Zakat của tháng Ramadan. Đêm đến có người đến lấy trộm số lương thực đó và bị tôi bắt dính và nói với y: Chắc chắn tôi sẽ trình anh lên Rasul e. Y đáp: Tôi rất túng thiếu, con cái lại đông và tôi rất cần đến số lương thực này. Thế là tôi thả

y đi. Sáng đến, Rasul e
hỏi tôi:

- 395- Ông Abu Al-
Darda t dẫn lời Rasul e
rằng:

- 42- CHƯƠNG KHUYẾN
KHÍCH TỰ HỢP LẠI
XUỐNG ĐỌC QUR'AN

- 397- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 43- CHƯƠNG ÂN
PHƯỚC LỄ SALAH

- 398- Ông Abu
Hurairah t kể: Tôi nghe
được Rasul e nói rằng:

- 399- Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:
- 400- Con trai ông Mas-u'd t kể: Có người đàn ông lỡ hôn một người con gái, anh ta tìm đến gặp Rasul e kể về tội lỗi của mình, lập tức Allah mặc khải câu Kinh:
- 401- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 402- Ông ʿthmaan bin A'ffaan t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- 44- CHƯƠNG AN
PHƯỚC LỄ SALAH AL-
FAJR & LỄ SALAH AL-
A'SR
 - 403- Ông Abu Musa t
dẫn lời Rasul e rằng:
 - 404- Cha của Zuhair
ông ۞'maarah bin Ru-
aybah t kê: Tôi nghe
được Rasul e nói rằng:
 - 405- Ông Jundab bin
Abdullah t thuật lời
Rasul e rằng:
 - 406- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 407- Ông Jareer bin Abdullah Al-Bajaly t
kể: Lúc chúng tôi đang
ở cùng với Nabi e thì
Người ngắm nhìn trắng
răm mà nói:
- 408- Ông Buraidah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 45- CHƯƠNG AN
PHƯỚC ĐI BỘ ĐẾN
MASJID
 - 409- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
 - 410- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 411- Ông Ubai bin Ka'b t kể:
- 412- Ông Jaabir t kể:
Dòng tộc Salamah
muốn dời nhà cửa họ
đến gần Masjid hơn.
Biết được tin đó Nabi e
hỏi họ:
- 413- Ông Abu Musa t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 414- Ông Buraidah t
dẫn lời Nabi e rằng:
- 415- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 416- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 46- CHƯƠNG AN PHƯỚC CHỜ ĐỢI HÀNH LỄ SALAH
 - 417- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 418- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 419- Ông Anas t kể: Có lần Rasul e cố ý trì hoãn lễ Salah Al-Isha đến nửa đêm, sau khi hành lễ xong Người

quay lại chúng tôi mà nói:

- 47- CHƯƠNG AN PHƯỚC SALAH TẬP THỂ
 - 420- Con trai ông 'mar k dẫn lời Rasul e rằng:
 - 421- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 422- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Có người đàn ông mù đến gặp Rasul e mà nói: Thưa Rasul, tôi không có người dẫn đường

đến Masjid, xin hãy
cho tôi được hành lễ
Salah tại nhà. Rasul e
đồng ý nhưng khi ông
quay đi thì Người gọi
quay lại bảo:

- 423- Ông Abdullah –
còn được gọi là A'mr
bin Qais – được biết
đến với danh Ibnu Um
Maktoom người Azaan
t nói: Thưa Rasul, quả
thật xinh quanh
Madinah có rất nhiều
côn trùng độc và thú
dữ. Rasul e bảo:

- 424- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 425- Con trai ông Masu'd t nói:
- 426- Ông Abu Darda t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 48- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH ĐẾN HÀNH LỄ SALAH AL-FAJR & SALAH AL-ISHA CÙNG TẬP THỂ
 - 427- Ông ʿathmaan bin A'ffaan t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- Theo đường truyền khác do Al-Tirmizhi (221) ghi lại cũng từ ٱ' thmaan bin A' ffaan t dẫn lời Rasul e:
- 428- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 429- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 49- CHƯƠNG LỆNH BẢO VỆ NĂM BUỔI LỄ SALAH BẮT BUỘC & CẤM VÀ HĂM DỌA TRỪNG PHẠT GHÊ GỒM ĐỐI VỚI AI BỎ BÊ

- 430- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi đã hỏi Nabi e rằng: Việc hành đạo nào được Allah yêu thích nhất? Người đáp:
- 431- Con trai ông ۞'mar k dẫn lời Rasul e rằng:
- 432- Cũng do Con trai ông ۞'mar k dẫn lời Rasul e rằng:
- 433- Ông Mu-a'z t kể: Rasul e cử tôi đi truyền giáo ở Yamen, Người bảo:

- 434- Ông Jaabir t kể:
Tôi nghe được Rasul e
nói rằng:
- 435- Ông Buraidah t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 436- Ông Abdullah bin
Shaqeeq kể: “Giới
Sahabah (bằng hữu)
của Nabi ﷺ đồng nhìn
nhận rằng không có
việc làm nào khi không
thực hiện nó mà trở
thành Kafir ngoại trừ
bỏ dâng lễ Salah.”
Hadith do Al-Tirmizhi
(2622) ghi lại.

- 437- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 50- CHƯƠNG AN PHƯỚC SUNNAH AL-RAWAATIB ĐỐI VỚI SALAH BẮT BUỘC & PHÂN TÍCH VIỆC TỐI THIỂU, VIỆC HOÀN HẢO VÀ VIỆC TRUNG BÌNH
- 438- Mẹ của nhóm người có đức tin, mẹ của Habeebah bà Ramlah bint Abu Suffaan k kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- 439- Con trai ông
’mar k kể: “Tôi cùng
Rasul e hành lễ hai
Rak-at trước Salah Al-
Zuhr, hai Rak-at sau
đó, hai Rak-at sau
Salah Al-Jumu-a’h (thứ
sáu), hai Rak-at sau Al-
Maghrib và hai Rak-at
sau Al-Isha.” Hadith do
Al-Bukhary 2/72
(1172) và Muslim
2/162 (104 & 729) ghi
lại.
- 440- Ông Abdullah bin
Mughaffal t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 51- CHƯƠNG AN
PHƯỚC HÀNH LỄ
SALAH TRONG ĐÊM
 - 441- Bà A'-y-shah i
kể: Trước kia Rasul e
đứng hành lễ Salah
trong đêm đến xung tấy
cả chân, thấy vậy tôi
nói: Tại sao lại phải
làm như vậy trong khi
Allah đã tha thứ cho
Chàng tất cả tội dù quá
khứ hay tương lai.
Người đáp:
 - 442- Ông Aly t kể:
Rasul e đến nhà ông
cùng vợ là Faatihah

trong đêm vào Người
bảo:

- 443- Ông Saalim bin
Abdullah bin ʿmar y
dẫn Hadith từ cha
mình: Rasul   nói rằng:
- 444- Ông Abdullah bin
Aʿmr bi Al-Aʿas k
thuật lại lời Rasul  
rằng:
- 445- Con trai ông Mas-
uʿd t kể: Có lời kể về
một người đàn ông đã
ngủ trong đêm cho đến
sáng, Rasul   liền nói:

- 446- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 447- Ông Abdullah bin Salaam t dẫn lời Rasul e rằng:
- 448- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 449- Con trai ông ʿumar k dẫn lời Rasul e rằng:
- 450- Cũng do Con trai ông ʿumar k kể: “Rasul e hành lễ Salah trong đêm mỗi lần hai Rak-at và hành lễ Salah Wit-

một Rak-at.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

- 451- Ông Anas t kể: “Có khi Rasul e ăn uống mỗi ngày làm chúng tôi cứ tưởng Người sẽ chẳng nhìn chay nữa, có khi nhìn chay mãi làm chúng tôi cứ tưởng Người sẽ chẳng ăn uống trở lại. Nếu ai muốn được tận mắt nhìn thấy Người hành lễ Sunnah trong đêm thì cứ việc thức bất cứ đêm nào sẽ được

thấy Người hành lễ.”
Hadith do Al-Bukhary
2/65 (1141) ghi lại.

- 452- Bà A'-y-shah i kể:
“Trước kia, Rasul
e dâng lễ Salah trong
đêm mười một Rak-at,
mỗi lần quỳ lạy các
người có thể đọc được
năm mươi câu Kinh mà
Người vẫn chưa ngân
đầu lên, và hành lễ hai
Rak-at trước khi hành
lễ Salah Al-Fajr, rồi
Người nằm nghiêng bên
phải nghỉ ngơi chờ đợi
Iqaamah để hành lễ Al-

Fajr bắt buộc.” Hadith
do Al-Bukhary 2/61
(1123) ghi lại.

- 453- Bà A’-y-shah i kể:
“Dù trong tháng
Ramadan hay tháng
nào khác Rasul e cũng
không hành lễ Sunnah
hơn mười một Rak-at:
Mỗi lần bốn Rak-at
Người không kể dài
hay ngắn, kế tiếp là
hành lễ ba Rak-at.
Thấy vậy tôi hỏi: Thừa
Rasul, trước hành lễ
Salah Wit-ﷺ chàng

không ngủ à? Người
đáp:

- 454- Bà A'-y-shah i kể:
“Rasul e chỉ ngủ ở đầu
hôm đến gần cuối đêm
thì Người thức dậy
hành lễ Salah.” Hadith
do Al-Bukhary 2/66
(1146) và Muslim
2/167 (129 & 739) ghi
lại.
- 455- Con trai ông Mas-
u'd t kể: “Có lần tôi
cùng Rasul e hành lễ
Salah Sunnah trong
đêm, Người đứng lâu
đến nỗi tôi muốn làm

chuyện bậy.” Có người hỏi: “Chuyện bậy đó là gì ?” Ông đáp: “Tôi muốn ngồi xuống bỏ mặc Người cứ hành lễ.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

- 456- Cha của Abdullah ông Huzaifah bin Al-Yamaan t kể:
- 457- Ông Jaabir t kể: Có người hỏi Rasul e về lễ Salah nào tốt nhất, Người đáp:

- 458- Ông Abdullah bin A'mr bin A'sr k dẫn lời Rasul e rằng:
- 459- Ông Jaabir t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 460- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 461- Bà A'-y-shah i kể: “Cứ mỗi lần giật mình thức giấc là Rasul e hành lễ Salah hai Rak-at thật ngắn.” Hadith do Muslim 2/184 (197 & 767) ghi lại.

- 462- Cũng do bà A'-y-shah i kể: Trước kia, nếu Rasul e không dâng lễ Salah (Sunnah) trong đêm được do bị quá mệt hoặc lý do nào đó thì Người hành lễ bù lại vào hôm sau mười hai Rak-at. Hadith do Muslim 2/171 (140 & 746) ghi lại.
- 463- Ông ʿmar bin Al-Khattaab t thuật lại lời Rasul e rằng:
- 464- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- 465- Ông Abu Hurairah và cha của Sa-e'd ông Al-Khudry k dẫn lời Rasul e rằng:
- 466- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:
- 467- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

○ II- MỤC KIẾN THỨC

- 52- CHƯƠNG AN PHƯỚC VIỆC TRAO DÒI & TRUYỀN ĐẠT KIẾN THỨC ISLAM VÌ ALLAH
- 468- Ông Mu-a'wiyah t dẫn lời Rasul e rằng:

- [469- Con trai ông Mas-
u'd t dẫn lời Rasul e
rằng:](#)
- [470- Abu Musa t dẫn
lời Rasul e rằng:](#)
- [471- Ông Sah-l bin
Sa'd t kể: Rasul e đã
nói với Aly t rằng:](#)
- [472- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:](#)
- [473- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:](#)
- [474- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:](#)

- 475- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 476- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 477- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 478- Ông Abu Umaamah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 479- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- 480- Con trai ông Mas-
u'd t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 481- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 482- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 483- Ông Abdullah bin
A'mr bin Al-A's k kể:
Tôi nghe được Rasul e
nói rằng:
- III- MỤC TỤNG NIỆM
 - 53- CHƯƠNG ÂN
PHƯỚC LỜI TỤNG NIỆM

& KHUYẾN KHÍCH VIỆC TỤNG NIỆM

- 484- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 485- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 486- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 487- Ông Abu Ayyoob Al-Ansaary t dẫn lời Rasul e rằng:
- 488- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:

- 489- Cha của Malik ông Al-Harith A'sim Al-A'sh-a'ry t thuật lại lời Nabi e:
- 490- Ông Sa'd bin Abu Waqaas t kể: Có một người Ả Rập du mục đến nói với Rasul e rằng: Xin hãy dạy tôi lời để tôi tụng niệm, Người đáp:
- 491- Ông Thawbaan t kể: Trước kia, sau mỗi lần Rasul e kết thúc lễ Salah, Người cầu xin tha thứ tôi lỗi ba lần và nói câu:

- 492- Ông Al-Mugheerah bin Su'bah t kể: Trước kia, sau mỗi lần xong lễ Salah là Rasul e lại nói:
- 493- Ông Abdullah bin Al-Zubair k kể: Rasul e thường nói sau mỗi buổi Salah:
- 494- Ông Abu Hurairah t kể: Có nhóm bằng hữu (nghèo) nói với Nabi e: Thừa Rasul của Allah! Những người giàu đã danh hết địa vị cao ngất ngưỡng trong thiên đàng vĩnh

cửu rồi, họ dâng lễ
Salah, họ nhịn chay
giống như chúng tôi
nhưng họ lại có thêm
tiền để thi hành Haj,
làm ʿmrah, thánh
chiến và bố thí (chúng
tôi thì không). Nabi e
nói:

- 495- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 496- Ông Ka'b bin
ʿjrah t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 497- Ông Sa'd bin Abu
Waqas t kể: Rasul e

thường cầu xin sau mỗi lần Salah cầu:

- 498- Ông Mu-a'z t kể: Rasul e nắm lấy tay tôi mà bảo rằng:
- 499- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 500- Ông Aly t kể: Trước khi chào Salam trong mỗi buổi Salah Rasul e thường cầu xin:
- 501- Bà A'-y-shah i kể: Trước kia, Rasul e thường cầu xin rất nhiều trong lúc Ru-ku' và lúc quỳ lạy cầu:

- 502- Cũng do bà A'-y-shah i kể: Rasul e cũng cầu xin lúc Ru-ku' và lúc quỳ lay rằng:
- 503- Con trai ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:
- 504- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 505- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Lúc quỳ lay Rasul e cầu rằng:
- 507- Ông Sa'd bin Abu Waqaas t kể: Lúc chúng tôi đang ngồi

cùng Rasul e thì Người
bảo rằng:

- 510- Ông Abu Musa
Al-Ash-a'ry t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 511- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 512- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 513- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 514- Ông Abdullah bin
Basheer t kể: Có người
đàn ông nói: Thừa

Rasul, giáo lý Islam có
rất nhiều xin hãy chỉ
dạy cho tôi điều gì đó
để làm thường xuyên
hơn. Rasul e đáp:

▪ 515- Ông Jaabir t dẫn
lời Rasul e rằng:

▪ 516- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

▪ 517- Ông Abu Al-
Darda t dẫn lời Rasul e
rằng:

▪ 518- Ông Abu Musa t
dẫn lời Rasul e rằng:

▪ 54- CHƯƠNG TỤNG
NIỆM ALLAH ĐÁNG

TÔI CAO, LÚC ĐỨNG,
LÚC NGỒI HOẶC NẪM
DÀNH CHO NGƯỜI
KHÔNG CÓ NƯỚC
WUDU, NGƯỜI BỊ
JUNUB VÀ PHỤ NỮ CÓ
KINH NGUYỆT, NHƯNG
KHÔNG CẦM QUR'AN,
BỞI NGƯỜI BỊ JUNUB
VÀ PHỤ NỮ CÓ KINH
NGUYỆT BỊ CẦM
XUỐNG ĐỌC

- 520- Con trai ông
A'bbas t dẫn lời Rasul
e rằng:
- 55- CHƯƠNG AN
PHƯỚC NGỒI NHÓM ĐỀ

TỤNG NIỆM, KHUYẾN
KHÍCH LUÔN LÀ
THÀNH VIÊN CỦA
NHÓM VÀ CẤM TỰ Ý
TÁCH NHÓM

- 521- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 522- Ông Abu
Hurairah và cha của
Sa-e'd ông Al-Khudry
k dẫn lời Rasul e rằng:
- 523- Cha của Waaqid
ông Al-Haarith bin
A'wf t kể: Lúc chúng
tôi cùng với mọi người
đang ngồi quanh Rasul

e trong Masjid thì có ba người đàn ông đi đến. Hai người thì tiến gần đến Rasul e còn một người thì bỏ đi luôn, một trong hai người tiến đến thấy khoảng trống liền đi vào ngồi, người còn lại thì ngồi phía sau cùng và người thứ ba ra đi không quay lại. Sau khi thuyết giảng xong Rasul e nói:

- 524- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t kê: Ông Mu-a'wiyah bước vào Masjid thấy một

nhóm người đang ngồi,
ông hỏi: Các người
ngồi đây làm gì đây?
Mọi người đáp: Chúng
tôi ngồi tụng niệm
Allah. Ông răn hỏi:
Thề bởi Allah, các
người ngồi đây chỉ vì
mục đích đó chăng?
Mọi người đáp: Chúng
tôi không ngồi đây
ngoài mục đích đó.
Ông tiếp: Tôi hỏi thề
không phải là tôi nghi
oan cho các người mà
là vì xưa kia khi Rasul

e đến gặp nhóm bạn
đang ngồi Người hỏi:

▪ 56- CHƯƠNG LỜI
TỤNG NIỆM SÁNG TỎI

- 525- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 526- Cũng do ông Abu
Hurairah t kể:
Một người đàn ông
đến gặp Nabi e, ông
nói: Thưa Rasul, tôi
qua tôi bị bò cạp cắn.
- 527- Cũng do ông Abu
Hurairah t kể: Cứ mỗi
sáng Rasul e nói:

- 528- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Ông Abu Bakr nói với Rasul e rằng: Thừa Rasul, xin hãy dạy tôi lòng tụng niệm để tôi tụng niệm vào mỗi sáng và mỗi chiều, Người đáp:
- 529- Con trai ông Masu'd t kể: Vào mỗi chiều Nabi e tụng niệm rằng:
- 530- Ông Abdullah bin Khubaib t kể: Rasul e nói với tôi:
- 531- Ông ʿthmaan bin Affaan t dẫn lời Rasul e rằng:

- IV- MỤC CẦU XIN
 - 57- CHƯƠNG LỆNH PHẢI CẦU XIN, ÂN PHƯỚC VÀ NHỮNG LỜI CẦU XIN CỦA NABI e
 - 532- Ông Al-Nu'maan bin Basheer k dẫn lời Rasul e rằng:
 - 533- Bà A'-y-shah i kể: “Rasul e rất thích cầu xin bằng lời lẽ súc tích và Người bỏ hết mọi lời cầu xin khác.”
Hadith do Abu Dawood (1482) ghi lại.

- 534- Ông Anas t kể: Rasul e cầu xin nhiều nhất là cầu:
- 535- Con trai ông Masu'd t kể: Rasul e đã cầu xin:
- 536- Ông Taariq bin Ashyam t kể: Trước kia khi ai đó vào Islam là Rasul e dạy họ cách hành lễ Salah và dạy họ lời cầu xin:
- 537- Ông Abdullal bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:

- 538- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 539- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 540- Ông Aly t kể: Rasul e bảo tôi rằng:
- 541- Ông Anas t kể: Rasul e đã cầu xin rằng:
- 542- Ông Abu Bakr Al-Siqqeed t kể: Tôi đã hỏi Rasul e: Xin hãy dạy tôi lời cầu xin để tôi cầu xin tron lúc

hành lễ Salah, Người nói:

- 543- Ông Abu Musa t
kê: Rasul e đã cầu xin:
- 544- Bà A'-y-shah i kê:
Rasul e đã cầu xin
rằng:
- 545- Con trai ông
'mar k kê: Trong
những lời cầu xin của
Rasul e là:
- 546- Ông Zaid bin
Arqam t kê: Rasul e đã
cầu xin:
- 547- Con trai ông
A'bbaas k kê: Rasul e
cầu xin rằng:

- 548- Bà A'-y-shah i kể:
Rasul e đã cầu xin
rằng:
- 549- Ông Ziyaad bin
A'laqah được truyền lại
từ người (chú) bác ông
Qutbah bin Maalik t kể:
Rasul e đã cầu xin
rằng:
- 550- Ông Shakal bin
Humair t kể: Tôi đã
nói: Thưa Rasul, xin
hãy dạy cho tôi lời cầu
xin, Người đáp:
- 551- Ông Anas t kể:
Rasul e đã cầu xin
rằng:

- 552- Ông Abu Hurairah t kể: Rasul e đã cầu xin rằng:
- 553- Ông Aly t kể: Một nô lệ muốn tự chuộc thân nhưng bất lực tìm đến Aly và nói: Tôi không thể tự chuộc thân mình, xin hãy giúp tôi. Aly đáp: Tôi sẽ chỉ cho anh một câu cầu xin chính Rasul e đã dạy tôi, nếu anh cầu xin sẽ được Allah giúp anh giải quyết hết nợ này cho dù nợ có to như quả núi, hãy cầu xin:

- 554- Cha của Al-Fadh-l
ông Al-A' bbaas bin
Abdul Muttalib t kể:
Tôi nói: Thừa Rasul,
xin hãy dạy tôi lời đề
cầu xin Allah, Người
bảo:
- 555- Ông Shahr bin
Hawshab t kể: Tôi nói
với bà Um Salamah i:
Này mẹ của nhóm
người có đức tin, trước
kia lúc ở bên cạnh bà
Rasul e thường cầu xin
nhiều nhất điều gì? Bà
đáp: Người thường cầu
xin cầu:

- 556- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:
- 557- Ông Abu Umaamah t kể: Tôi nói: Thừa Rasul, tôi đã nghe được Rasul cầu xin rất nhiều lời nhưng tôi lại không thuộc được câu nào. Người nói:
- 58- CHƯƠNG CẤM NÓI XẤU VÀ LỆNH ÍT NÓI
 - 558- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:
 - 559- Ông Abu Musa t kể: Tôi hỏi: Thừa

Rasul, người Muslim
nào tốt nhất? Người
đáp:

- 560- Ông Sahl bin Sa'd
t dẫn lời Rasul e rằng:
- 561- Ông Abu
Hurairah t kể: Tôi nghe
được Rasul e nói rằng:
- 562- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời Nabi
e rằng:
- 563- Cha của Abdur
Rahmaan ông Bilaal
bin Al-Harith Al-
Muzany t dẫn lời Rasul
e rằng:

- 564- Ông Sufyaan bin Abdullah t kể: Tôi nói: Thưa Rasul, xin hãy chỉ dạy tôi một điều để tôi bám lấy nó. Người bảo:
- 565- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 566- Ông 'qbah bin A'mir t kể: Tôi nói: Thưa Rasul, điều gì làm cho chiến thắng? Người đáp:
- 567- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:

- 568- Ông Mu-a'z t kể:
Tôi nói: Thừa Rasul
của Allah! Hãy cho tôi
biết việc làm nào (khi
làm nó) tôi sẽ được vào
thiên đàng và kéo tôi ra
xa khỏi hỏa ngục. Nabi
e đáp:
- 569- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 570- Ông Abu Bakrah t
kể: Rasul e đã nói
thuyết giảng vào ngày
đại lễ tết Al-Adh-ha tại
Mina trong lần Haj chia
tay:

- 571- Bà A'-y-shah i kể:
Tôi nói với Rasul e
rằng: Bà Safiyah như
thế này, thế này. Theo
lời phân tích của giới
truyền Hadith là nói bà
Safiyah lùn. Rasul e
nói:
- 572- Ông Anas t dẫn
lời Rasul e rằng:
- 573- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 59- CHƯƠNG CẨM DỐI
TRÁ

- 574- Con trai ông Mas-
u'd t dẫn lời Rasul e
rằng:
- 575- Ông Abdullah bin
A'mr bin Al-A's k dẫn
lời Nabi e rằng:
- 576- Ông Abu
Hurairah t k i dẫn lời
Rasul e rằng:
- 577- Con trai ông
ʿmar k dẫn lời Nabi e
rằng:
- 578- Ông Samurah bin
Jundab t kể: Lời nói
được Rasul e lặp lại
nhiều nhất với nhóm
Sahabah là:

- 60- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH LUÔN KIÊN ĐỊNH TRÊN NHỮNG GÌ ĐÃ NÓI & ĐÃ KỂ
 - 579- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 580- Ông Samurah t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 581- Bà Asma i kể: Có một phụ nữ đến hỏi: Thưa Rasul, tôi có bị mang tội không khi tôi giả vờ với chồng rằng tôi đã thỏa mãn về anh ta? Người đáp:

- 61- CHƯƠNG CẨM
GHUÔNG BỎ, ĐOẠN
TUYẾT & QUAY LƯNG
BỎ MẮC NHAU
 - 582- Ông Anas t dẫn
lời Rasul e rằng:
 - 583- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 62- CHƯƠNG CẨM NGHĨ
XẤU VỀ NGƯỜI
MUSLIM KHÁC NGOÀI
TRỪ RƠI VÀO TRƯỜNG
HỢP ĐẶC BIỆT
 - 584- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- [63- CHƯƠNG CẨM XEM
THƯỜNG NGƯỜI
MUSLIM KHÁC](#)
 - [585- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:](#)
 - [586- Ông Abdullah bin
Mas-u'd t dẫn lời Rasul
e rằng:](#)
 - [587- Ông Jundab t dẫn
lời Rasul e rằng:](#)
- [64- CHƯƠNG CẨM GIAN
LẬN VÀ LƯỜNG GẠT](#)
 - [588- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:](#)

- 589- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 590- Con trai ông ʿmar k kể: “Rasul e cấm làm cò mồi để gây hại lẫn nhau.” Hadith do Al-Bukhary 3/90 (2142) và Muslim 5/5 (13 & 1516) ghi lại.
- 591- Cũng do con trai ông ʿmar k kể: Một người đàn ông kể cho Rasul e nghe về sự gian lận của một người trong mua bán. Người đáp:

- 592- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 65- CHƯƠNG CẨM NGƯỜI MUSLIM GIẬN NHAU QUÁ BA NGÀY NGOẠI TRỪ ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM ĐIỀU BID-A'H HOẶC NGƯỜI THỂ HIỆN SỰ HƯ ĐỐN HOẶC NHỮNG AI TƯƠNG TỰ
 - 593- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:
 - 594- Ông Abu Ayyoob t dẫn lời Rasul e rằng:

- 595- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 596- Ông Jaabir t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 597- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 598- Cha của Khiraash ông Hadrab bin Abi Hadrab Al-Aslamy, còn được gọi là Al-Sulamy t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- 599- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:
- Đường truyền do Abu Dawood ghi:
- 66- CHƯƠNG CẤM TUYỆT ĐỐI VIỆC CHO VAY LẤY LÃI
 - 600- Con trai ông Masu'd t kể: “Rasul e nguyên rửa người ăn tiền lời, người trả tiền lời.” Hadith do Muslim ghi lại.
- 67- CHƯƠNG CẤM VIỆC PHÔ TRƯỞNG KHOE KHOAN

- 601- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 602-Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:
- 603- Con trai của ông ʿumar k kể: “Có một nhóm người kể với tôi rằng: Chúng tôi nói chuyện với cấp lãnh đạo chúng tôi bằng những lời lẽ khác với những gì chúng tôi đã bàn bạc.” Con trai ông ʿumar nói: “Trong thời Rasul e chúng tôi xem

điều đó là nguy Islam.”
Hadith do Al-Bukhary
9/89 (7178) ghi lại.

- 604- Ông Jundab bin
Abdullah bin Sufyaan t
dẫn lời Rasul e rằng:

- 605- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 68- CHƯƠNG TƯỞNG
NHÂM Y LÀ NGƯỜI
KHOE KHOAN NHƯNG
THẬT SỰ KHÔNG PHẢI
THỂ

- 606- Ông Abu Zar t kể:
Có người nói với Rasul
e rằng: Nabi nghĩ sao

việc một người làm
việc tốt, việc thiện và y
được mọi người tuyên
dương? Người đáp:

- 69- CHƯƠNG CẨM NHÌN
PHỤ NỮ ĐƯỢC PHÉP
CƯỚI & NHÌN NGƯỜI
ĐIÊN TRAI MẮT NHẮN
NHỊ LÚC KHÔNG CẦN
THIỆT

- 607- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 608- Cha của Sa-e'd
ông Al-Khudry t dẫn
lời Rasul e rằng:

- 609- Cha của Talhah
ông Zaid bin Sah-l t kể:
Có lần chúng tôi đang
ngồi ở ngoài hàng ba
nhà trò chuyện thì
Rasul e đi ngang và
dừng lại bảo:
- 610- Ông Jareer t kể:
Tôi hỏi Rasul e về cái
nhìn vô tình, Người
đáp:
- 611- Ông Abu Sa-e'd t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 70- CHƯƠNG CẨM Ở
NƠI RIÊNG LẺ VỚI PHỤ
NỮ ĐƯỢC PHÉP CƯỚI

- 612- Ông 'qbah bin A'mir t dẫn lời Rasul e rằng:
- 613- Con trai của ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:
- 614- Ông Buraidah t dẫn lời Rasul e rằng:
- 71- CHƯƠNG CẨM TÌM ĐẾN THẦY BÓI, NHÀ CHIÊM TINH, THẦY BÙA NGÃI, LÊN ĐỒNG BÓNG
 - 615- Bà A'-y-shah i kể: Có số người hỏi Rasul e về việc làm của thầy bói, Người đáp:

- 616- Bà Safiyah bint
Abi ۞'baid i nghe được
từ một trong những
người vợ của Rasul e
thuật lại lời Rasul e
rằng:
- 617- Con trai của ông
A'bbaas k dẫn lời
Rasul e rằng:
- 618- Ông Mu-a'wiyah
bin Al-Hakam t kể: Tôi
hỏi: Thưa Rasul, tôi chỉ
mới vào Islam và cộng
đồng tôi hiện nay ho
thường tìm đến thầy
bói Người đáp:

- 619- Cha của Mus-u'd ông Al-Badwy t kể:
“Rasul e cấm sử dụng
tiền lợi nhuận từ
chó([76]), mại dâm và
xem bói.” Hadith do
Al-Bukhary 3/110
(2237) và Muslim 5/35
(39 & 1567) ghi lại.
- 72- CHƯƠNG HÌNH
PHẠT KINH HOÀNG
CHO NHỮNG AI CÓ Ý
THÈ DỐI TRÁ
 - 620- Con trai ông Mas-
u'd t dẫn lời Rasul e
rằng:

- 621- Cha của Umaamah ông Iyaas bin Tha'labah Al-Haarithy t dẫn lời Rasul e rằng:
- 622- Ông Abdullah bin A'mr bin A'sr k dẫn lời Rasul e rằng:
- 73- CHƯƠNG CẨM HÀNH LỄ SALAH HƯỚNG ĐẾN MỒ MÃ
 - 623- Cha của Marthad ông Kannaaz bin Al-Husain t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

- 74- CHƯƠNG CẨM VIẾT MỘ BIA VÀ XÂY DỰNG MỒ MÃ
 - 624- Ông Jaabir t kể:
“Rasul e cẩm viết tên
tuổi lên mộ bia, ngồi
lên mộ và xây dựng mồ
mã.” Hadith do Muslim
3/61 (94 & 970) ghi lại.
- 75- CHƯƠNG HÀNH PHẠT DÀNH CHO VIỆC SỬ DỤNG BÙA NGÃI
 - 625- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 76- CHƯƠNG KHUYẾN CÁO VI PHẠM MỌI

ĐIỀU ĐÃ BỊ ALLAH HOẶC RASUL   ĐÃ C M

- 626- Ông Abu
Hurairah t k i dẫn lời
Rasul   rằng:
- 77- CHƯƠNG LỜI NÓI &
HÀNH ĐỘNG XÓA ĐI
T I L I SAU KHI Đ 
PH M
- 627- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul   rằng:
- 78- CHƯƠNG NH NG
PH N TH NG ALLAH
D NH S N CHO NH M

NGƯỜI CÓ ĐỨC TIN NƠI THIÊN ĐÀNG

- 628- Ông Jaabir t dẫn
lời Rasul e rằng:
- 629- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 630- Cũng do ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 631- Ông Al-Mughirah
bin Shu'bah t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 632- Con trai của ông
Mas-u'd t dẫn lời Rasul
e rằng:

- 633- Ông Abu Musa t
dẫn lời Rasul e rằng:
- 634- Ông Abu Sa-e'd
Al-Khudry t dẫn lời
Rasul e rằng:
- Có đường truyền khác
cũng do Al-Bukhary và
Muslim ghi lại từ Abu
Hurairah t:
- 635- Cũng do Abu Sa-
e'd Al-Khudry t dẫn lời
Rasul e rằng:
- 636- Ông Abu
Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

- 637- Ông Anas bin Maalik t dẫn lời Rasul e rằng:
- 638- Ông Sah-l bin Sa'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 639- Cũng do ông Sah-l bin Sa'd t dẫn lời Rasul e rằng:
- 640- Ông Abu Sa-e'd và ông Abu Hurairah k cùng dẫn lời Rasul e rằng:
- 641- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

- [642- Ông Abu Sa-e'd bin Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- [643- Ông Jareer bin Abdullah t kể: Lúc chúng tôi đang ở cùng với Nabi e thì Người ngấm nhìn trăng rằm mà nói:](#)
- [644- Ông Suhaib t dẫn lời Rasul e rằng:](#)
- -

Tóm Lược Riyadh Al-Saaliheen

الْحَمْدُ لِلَّهِ وَحْدَهُ وَالصَّلَاةُ وَالسَّلَامُ عَلَى مَنْ لَا نَبِيَّ بَعْدَهُ وَعَلَى آلِهِ وَصَحْبِهِ وَمَنْ تَبِعَهُمْ بِإِحْسَانٍ إِلَى
يَوْمِ الدِّينِ، أَمَّا بَعْدُ:

Alhamdulillah, tạ ơn Allah Đáng duy nhất, cầu xin bình an và phúc lành cho

vị Nabi cuối cùng, cho gia quyến, cho bằng hữu và những ai noi theo tấm gương cao quý của Người cho đến Ngài tận thế, và sau đó:

Đây là quyển sách tóm lược những Hadith quan trọng từ quyển Riyadh Al-Saaliheen, bằng sự tuyển chọn rất kỹ càng và đã được giới ulama học giả chuyên môn chứng thực về tính chính xác của Hadith.

Mục đích của việc rút gọn quyển sách này là nhằm tạo sự dễ dàng thuận lợi cho cộng đồng Muslim hiểu rõ hơn về Sunnah của Nabi e, về tiểu sử của Sahabah y và có thể mang theo trên người đến bất cứ đâu bạn ở. Cầu xin

Allah – Đấng Tối Cao Vĩ Đại, Đấng Hùng Mạnh và Rộng Lượng – ban phúc lành cho những ai bỏ công tuyên truyền quyển sách này dù bằng bất cứ phương diện nào, xin hãy ban ân phước đó được lưu truyền cho hậu thế kể cả sau khi người tuyên truyền đã khuất bóng.

Sheikh Ibnu Al-Qaiyim رحمہ اللہ nói: “Việc truyền bá kêu gọi mọi người quay về với Allah là nhiệm vụ của giới Thiên Sứ Rasul và truyền nhân của họ. Giới truyền nhân này là hậu duệ thừa kế sứ mạng tiếp tục truyền bá tôn giáo cho nhân loại. Đây là sứ mạng cao quý mà chính Allah đã hạ sắc lệnh cho Nabi Muhammad e phải truyền đạt lại hết tất cả mọi điều được mặc khải, Ngài hứa

rằng Ngài sẽ bảo vệ sinh mạng và sự truyền bá đó được toàn vẹn. Tương tự những ai đứng ra truyền bá tôn giáo này sẽ được Ngài bảo vệ, sự an toàn của y tùy thuộc vào sự phục vụ của họ cho tôn giáo. Ngoài ra Nabi e còn ra lệnh tất cả tín đồ phải tuyên truyền lại cho các tín đồ khác dù chỉ là một câu kinh hoặc một Hadith. Cho nên, việc tuyên truyền Sunnah này cho cộng đồng Islam tốt hơn nhiều so với việc dùng tên bắn vào cổ kẻ thù, bởi việc truyền bá đúng đường lối của Sunnah chỉ có hậu duệ giới Nabi mới làm được còn những người khác thì không. Cầu Allah ban cho chúng ta là hậu duệ đích thực của

Nabi và Rasul.” Trích từ quyển Jala Al-Afhaam trang 581.

dkf

بسم الله الرحمن الرحيم

Nhân danh Allah, Đáng Rất Mực Độ
Lượng, Đáng Rất Mực Khoan Dung

1- CHƯƠNG THÀNH TÂM & CÁCH ĐỊNH TÂM TRONG TẤT CẢ MỌI VIỆC LÀM, LỜI NÓI VÀ SỰ SUY NGHĨ

Allah phán:

ثَوَمًا أُمِرُوا إِلَّا لِيَعْبُدُوا اللَّهَ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ حُنَفَاءَ وَيُقِيمُوا الصَّلَاةَ وَيُؤْتُوا الزَّكَاةَ وَذَلِكَ دِينُ
الْقِيَمَةِ هـِ مِنَ الْبَيِّنَةِ: هـِ

{Và họ được lệnh chỉ phải thờ phụng
riêng Allah, triệt để thuần phục Ngài

một cách chính trực rồi dâng lễ Salah
một cách chu đáo và xuất tiền thuế
Zakat. Đây là một tôn giáo đúng đắn.}

Al-Baiyinah: 5 (chương 98), Allah phán
ở chương khác:

زَلْنِ يَنَالَ اللَّهُ لُحُومَهَا وَلَا يَمَأُوهَا وَلَكِنْ يَنَالُهُ التَّقْوَىٰ مِنْكُمْ ۚ الْحَج: ٣٧

{Không phải thịt cũng không phải máu
của vật giết tế đến với TA mà đến với
TA là lòng kính sợ của các người.} Al-
Haj: 37 (chương 22), Allah phán ở
chương khác:

زُفْلَ إِنْ تَخَفُوا مَا فِي صُدُورِكُمْ أَوْ تُبْدُوهُ يَعْلَمَهُ اللَّهُ وَيَعْلَمُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ ۚ وَاللَّهُ عَلَىٰ
كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ۚ آل عمران: ٢٩

{Hãy nói đi (Muhammad): “Dù cho các
người có giấu giếm hay tiết lộ điều gì
nằm trong lòng của các người thì Allah

biết rõ tất cả, Ngài còn thấu đáo tin thông hết tất cả mọi sự việc trong các tầng trời và trái đất. Allah là Đấng có khả năng trên tất cả.”} Ali I’mraan: 29 (chương 3).

1- Từ thủ lĩnh của những người có đức tin ông Abu Hafs ʿmar bin Khattaab bin Nufail bin Abdul ʿzza bin Riyaah bin Abdullah bin Qurt bin Razaah bin ʿdy bin Kaʿb bin Luay bin Al-Ghalib Al-Qura-shy bin Al-Aʿdwy t kể: Tôi đã nghe Rasul ﷺ nói:

((إِنَّمَا الْأَعْمَالُ بِالنِّيَّاتِ وَإِنَّمَا لِكُلِّ امْرِئٍ مَا نَوَى، فَمَنْ كَانَتْ هِجْرَتُهُ إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ فَهَجْرَتُهُ إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ، وَمَنْ كَانَتْ هِجْرَتُهُ لِدُنْيَا يُصِيبُهَا أَوْ امْرَأَةٍ يَنْكِحُهَا، فَهَجْرَتُهُ إِلَى مَا هَاجَرَ إِلَيْهِ))

“Quả thật, mọi việc làm bắt đầu bằng sự định tâm và mỗi việc làm của con người được tính toán bằng sự định tâm

của y. Cho nên, ai đã di cư vì Allah và Rasul của Ngài thì sự di cư đó thuộc về Allah và Rasul của Ngài và ai đã di cư chỉ vì lợi ích trần gian hoặc chỉ để được cưới vợ thì y chỉ được hưởng những gì đã định tâm trong cuộc di cư đó.”

Hadith do hai Imam chuyên môn Hadith ghi lại, ông Abu Abdullah Muhammad bin Isma-il bin Ibrahim bin Al-Mughee-rah bin Bardiz-bah Al-Bukhary 1/2 (1) và ông Abu Al-Husain Muslim bin Al-Hajjaaj bin Muslim Al-Qu-shay-ry Al-Naisabury 6/48 (1907).

2- Từ Mẹ của nhóm người có đức tin bà Um Abdullah A'-y-shah i dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((يَغْزُو جَيْشُ الْكُفَّةِ فَإِذَا كَانُوا بَيْنَدَاءَ مِنَ الْأَرْضِ يُخَسَفُ بِأَوَّلِهِمْ وَآخِرِهِمْ))

“Đoàn binh tấn công Ka’bah, khi đến vùng Bayda tất cả mọi người bị tiêu diệt sạch sành sanh không ngoại trừ một ai.” Tôi hỏi Người: Thưa Rasul, tại sao lại hủy diệt hết mọi người ở trên vùng đất đó vậy, bởi trong số họ có người không phải là quân binh. **Nabi ﷺ** đáp:

((يُخْسَفُ بِأَوَّلِهِمْ وَآخِرِهِمْ ثُمَّ يُبْعَثُونَ عَلَى نِيَّاتِهِمْ))

“Mọi người bị hủy diệt hết tất cả, sau đó được phục sinh sống lại dựa vào sự định tâm của mỗi người (mà bị phân xử).” Hadith do Al-Bukhary 3/86 (2118) và Muslim 8/168 (2884) ghi lại, lời trong Hadith này là của Al-Bukhary.

3- Bà A'-y-shah i thuật lời Nabi ﷺ rằng:

((لَا هِجْرَةَ بَعْدَ الْفَتْحِ، وَلَكِنْ جِهَادٌ وَنِيَّةٌ، وَإِذَا اسْتَنْفِرْتُمْ فَانْفِرُوا)) وَمَعْنَاهُ : لَا هِجْرَةَ مِنْ مَكَّةَ لِأَنَّهَا صَارَتْ دَارَ إِسْلَامٍ.

“Không còn di cư kể từ khi Makkah đã được chiếm lĩnh, nhưng vẫn còn thánh chiến và sự định tâm. Một khi các người được kêu gọi thánh chiến thì hãy đứng lên.” Hadith do Al-Bukhary 5/72 (3900) và Muslim 6/28 (1864) ghi lại.

Ý nghĩa: câu “Không còn di cư” tức không còn di cư từ Makkah đến nơi khác nữa bởi Makkah đã là vùng đất Islam rồi.

4- Ông Abu Abdullah Jaabir bin Abdullah Al-Ansaary t kể: Trong

một trận chiến cùng Nabi ﷺ, Người nói:

((إِنَّ بِالْمَدِينَةِ لَرَجَالًا مَا سِرْتُمْ مَسِيرًا، وَلَا قَطَعْتُمْ وَاذِيًّا، إِلَّا كَانُوا مَعَكُمْ حَبْسَهُمُ الْمَرَضُ)) وَفِي رِوَايَةٍ: ((إِلَّا شَرَكُوكُمْ فِي الْأَجْرِ))

“Quả thật ở Madinah có nhóm đàn ông, cho dù các người có đi quãng đường dài hoặc băng ngang sa mạc thì họ vẫn sát cánh bên các người, nhưng nay họ đã bị bệnh.” Có đường truyền khác ghi rằng: “Thì họ sẽ cùng các người chia ân phước.” Hadith do Muslim 6/49 (1911) ghi lại.

Có đường truyền khác do Al-Bukhary 4/31 (2838) ghi rằng: Ông Anas t nói: Chúng tôi quay trở về cùng với Nabi ﷺ từ trận chiến Tabuk, **Người nói:**

((إِنَّ أَقْوَامًا خَلَفْنَا بِالْمَدِينَةِ مَا سَلَكْنَا شِعْبًا وَلَا وَادِيًا، إِلَّا وَهُمْ مَعَنَا، حَبَسَهُمُ الْعُدْرُ))

“Quả thật, nhóm người ở lại Madinah cho dù chúng ta có đi qua thung lũng hoặc băng qua sa mạc thì họ sẽ vẫn đi tháp tùng với chúng ta, nay họ có lý do vắng mặt.”

5- Cha của Yazeed ông Ma'n bin Yazeed bin Al-Akhnas y, ông cùng với cha và ông nội là những vị Sahabah, ông kể:

(Cha tôi) ông Abu Yazeed lấy vài Dinaar (đồng tiền vàng) đi bố thí nhưng lại đặt bên cạnh một người đàn ông ở Masjid. (Tưởng cha bỏ quên nên) tôi bước đến nhặt vài Dinaar đó mang đến cho cha thì bị cha quở trách: Thề bởi

Allah, cảnh cáo con mơ tưởng đến số tiền này. Thế là cha đi thưa chuyện với Nabi ﷺ, **Người đáp:**

((لَكَ مَا نَوَيْتَ يَا يَزِيدُ، وَلَكَ مَا أَخَذْتَ يَا مَعْنُ))

“Này Yazeed, ông sẽ được thưởng với ý định mà ông đã định tâm còn Ma’n sẽ được thưởng với những gì đã lấy.”

Hadith do Al-Bukhary 2/138 (1422) ghi lại.

6- Cha của Ishaq ông Sa’d bin Abi Waqqaas Maalik bin Uhaib bin Abdul Manaaf bin Zuhrah bin Kilaab bin Murrah bin Ka’b bin Lu-ay Al-Qurashy Al-Zuhry t, ông là một trong mười người được báo

trước là được vào thiên đàng mà không có sự tính sổ, ông kể:

Nabi ﷺ đã đến thăm tôi trong lần Haj từ biệt, lúc đó tôi đang bệnh nặng. Tôi nói với Người: Thừa Rasul của Allah, nay tôi đã bệnh nặng như Người đã thấy, tài sản tôi có rất nhiều nhưng chỉ có một đứa con gái duy nhất thừa kế, tôi muốn bố thí hai phần ba trong tổng số tài sản đó, Người nghĩ sao ? Người đáp:

“Không được.” Tôi tiếp: Vậy phân nửa thì sao, thừa Rasul ? Người đáp: “Vẫn không được.” Tôi tiếp: Vậy một phần ba có được không, thừa Rasul ? Người đáp:

((الثُلُثُ وَالثُلُثُ كَثِيرٌ - أَوْ كَبِيرٌ - إِنَّكَ إِنْ تَذَرْتَنِيكَ أَغْنِيَاءَ خَيْرٌ مِنْ أَنْ تَذَرَهُمْ عَالَةً يَتَكَفَّفُونَ النَّاسَ، وَإِنَّكَ لَنْ تُنْفِقَ نَفَقَةً تَبْتَغِي بِهَا وَجْهَ اللَّهِ إِلَّا أُجِرْتَ عَلَيْهَا حَتَّى مَا تَجْعَلَ فِي فِيْ أَمْرٍ أَتَيْكَ))

“Một phần ba ư, một phần ba nhiều lắm – lớn lắm – quả thật, anh để cho con cái của anh là những người giàu sẽ tốt hơn nhiều để chúng là những kẻ nghèo khổ phải xòe tay xin xỏ người khác. Và bất cứ việc bố thí nào mà anh đã bố thì nhằm làm hài lòng Allah chắc chắn anh sẽ được Ngài ban thưởng trọng hậu kể cả thức ăn mà vợ anh ăn cũng được ban thưởng.” Tôi bảo: Thừa Rasul, vậy tôi sẽ truyền lại cho bạn bè tôi sau này.

Người tiếp:

((إِنَّكَ لَنْ تُخْلَفَ فَنَعْمَلْ عَمَلًا تَبْتَغِي بِهِ وَجْهَ اللَّهِ إِلَّا أَرَدَدْتَ بِهِ دَرَجَةً وَرَفْعَةً، وَلَعَلَّكَ أَنْ تُخْلَفَ حَتَّى يَنْتَفِعَ بِكَ أَقْوَامٌ وَيُصَرَّرَ بِكَ آخَرُونَ. اللَّهُمَّ أَمْضِ لِأَصْحَابِي هِجْرَتَهُمْ وَلَا تُرُدَّهُمْ عَلَى أَعْقَابِهِمْ، لَكِنَّ الْبَائِسُ سَعْدُ بْنُ حَوْلَةَ))

“Chắc chắn những gì anh truyền đạt lại nhằm để hài lòng Allah thì anh sẽ được nâng cao địa vị và hi vọng rằng những

gì anh để lại sẽ giúp ích được nhóm (Muslim) và sẽ gây hại được nhóm (Kafir) khác. Cầu xin Allah giúp cho các bằng hữu của Bề Tôi sớm hoàn thành việc di cư và xin chớ làm điều đó trở thành vô vọng với họ, bởi ông Sa'd bin Khawlah là người đáng thương.” Ông đã bị Nabi ﷺ khiển trách vì đã chết ở Makkah. Hadith do Al-Bukhary 1/22 (56) và Muslim 5/71 (5) (1628) ghi lại.

7- Ông Abu Hurairah Abdur Rahman bin Sakhr t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((إِنَّ اللَّهَ لَا يَنْظُرُ إِلَى أَجْسَامِكُمْ، وَلَا إِلَى صُورِكُمْ، وَلَكِنْ يَنْظُرُ إِلَى قُلُوبِكُمْ وَأَعْمَالِكُمْ))

“Quả thật Allah không hề nhìn vào diện mạo và tướng tá của các người, nhưng

Ngài sẽ nhìn vào (sự định tâm của) con tim và hành động của các người.”

Hadith do Muslim 8/11 (34) (2546) ghi lại.

8- Ông Abu Musa Abdullah bin Qais Al-Ash-a'ry t kể:

Có người hỏi Rasul ﷺ về việc thánh chiến có người chiến đấu rất hùng dũng, có người chiến đấu rất nhiệt huyết và có người đi chiến đấu để tỏ vẻ anh hùng, trong số họ ai mới là người chiến đấu vì chính nghĩa của Allah ? Rasul ﷺ đáp:

((مَنْ قَاتَلَ لِنَكُونِ كَلِمَةِ اللَّهِ هِيَ الْعُلْيَا، فَهُوَ فِي سَبِيلِ اللَّهِ))

“Ai chiến đấu là để nêu cao danh nghĩa của Allah, y chính là người thánh chiến

vì chính nghĩa của Allah.” Hadith do Al-Bukhary 1/42 (123) và Muslim 6/46 (149) (150) (1904) ghi lại.

9- Cha của Bakrah ông Nufai-e' bin Al-Haarith Al-Thaqafy t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((إِذَا لَقِيَ الْمُسْلِمَانِ بِسَيَفِيهِمَا فَأَلْقَايِلُ وَالْمَقْتُولُ فِي النَّارِ))

“Một khi hai người Muslim cầm kiếm chiến đấu nhau thì người bị giết và hung thủ đều vào hỏa ngục.” Tôi hỏi: Thừa Rasul, **hung thủ bị vào hỏa ngục là phải còn người bị sát hại thì tại sao ?** Người đáp:

((إِنَّهُ كَانَ حَرِيصًا عَلَى قَتْلِ صَاحِبِهِ))

“Bởi vì nó có ý định giết chết đôi phương.” Hadith do Al-Bukhary 1/14 (31) và Muslim 8/169 (14) (15) (2888) ghi lại.

10- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((صَلَاةُ الرَّجُلِ فِي جَمَاعَةٍ تَزِيدُ عَلَى صَلَاتِهِ فِي سُوقِهِ وَبَيْتِهِ بضعاً وَعَشْرِينَ دَرَجَةً، وَذَلِكَ أَنَّ أَحَدَهُمْ إِذَا تَوَضَّأَ فَأَحْسَنَ الْوُضُوءَ، ثُمَّ أَتَى الْمَسْجِدَ لَا يُرِيدُ إِلَّا الصَّلَاةَ، لَا يَنْهَرُهُ إِلَّا الصَّلَاةُ: لَمْ يَخْطُ خُطْوَةً إِلَّا رُفِعَ لَهُ بِهَا دَرَجَةٌ، وَحُطَّ عَنْهُ بِهَا خَطِيئَةٌ حَتَّى يَدْخُلَ الْمَسْجِدَ، فَإِذَا دَخَلَ الْمَسْجِدَ كَانَ فِي الصَّلَاةِ مَا كَانَتْ الصَّلَاةُ هِيَ تَحْبِسُهُ، وَالْمَلَائِكَةُ يُصَلُّونَ عَلَى أَحَدِكُمْ مَا دَامَ فِي مَجْلِسِهِ الَّذِي صَلَّى فِيهِ، يَقُولُونَ: اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ، اللَّهُمَّ ثَبِّ عَلَيْهِ، مَا لَمْ يُؤْذِ فِيهِ، مَا لَمْ يُحْدِثْ فِيهِ))

“Lễ Salah của người đàn ông cùng tập thể (ân phước được) nhân lên hơn hai mươi lần so với lễ Salah (một mình) tại chợ hoặc tại nhà của y. Thế đó, cứ mỗi lần các người lấy nước Wudu thật hoàn hảo, rồi tìm đến Masjid để hành lễ

Salah, y rời khỏi nhà chỉ vì mục đích hành lễ Salah thì cứ mỗi bước đi y bước sẽ được nâng lên một cấp và xóa đi một tội lỗi, cứ thế cho đến khi bước vào Masjid. Sau khi bước vào Masjid cho dù hành lễ Salah gì cũng đều được ban ân phước, còn Thiên Thần thì luôn cầu xin cho những ai ngồi lại để hành lễ Salah với những câu: “Cầu xin Allah thương xót, tha thứ, chấp nhận xám hối của y” cứ thế miễn sao y không quấy rầy người khác hoặc vẫn còn nước Wudu.” Hadith do Al-Bukhary 1/129 (477) và Muslim 2/128 (272) (273) (649) ghi lại.

11- Cha của Al-A'bbaas ông Abdullah bin A'bbaas bin Abdul

Muttalib i kể: Rasul e được mặc khải từ Thượng Đế - Đấng Hồng Phúc & Tồi Cao – rằng:

((إِنَّ اللَّهَ كَتَبَ الْحَسَنَاتِ وَالسَّيِّئَاتِ ثُمَّ بَيَّنَ ذَلِكَ، فَمَنْ هَمَّ بِحَسَنَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ حَسَنَةٌ كَامِلَةٌ، وَإِنْ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ عَشْرُ حَسَنَاتٍ إِلَى سَبْعِ مِائَةٍ ضِعْفٍ إِلَى أَضْعَافٍ كَثِيرَةٍ. وَإِنْ هَمَّ بِسَيِّئَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ حَسَنَةٌ كَامِلَةٌ وَإِنْ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ سَيِّئَةٌ وَاحِدَةٌ))

“Quả thật, Allah đã qui định mọi điều tốt và điều xấu rồi diễn giải rõ ràng về chúng, cho nên ai dự định làm điều tốt nhưng chưa làm sẽ được Allah viết cho y một điều tốt hoàn hảo và nếu ai dự định làm điều tốt rồi thực hiện luôn dự định đó sẽ được Allah viết cho y từ mười cho đến bảy trăm điều tốt nhân lên rất nhiều. Còn nếu ai dự định làm điều xấu nhưng chưa làm sẽ được Allah viết cho y một điều tốt hoàn hảo và ai

dự định làm điều xấu rồi làm điều xấu đó thì chỉ bị Allah viết cho một điều xấu.” Hadith do Al-Bukhary 8/128 (6491) và Muslim 1/83 (131) (207) (208) ghi lại.

12- Cha của Abdur Rahmaan ông Abdullah bin ‘mar bin Al-Khattaab k kể: Chính tai tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((اُتِّلِقَ ثَلَاثَةَ نَفَرٍ مِمَّنْ كَانَ قَبْلَكُمْ حَتَّىٰ أَوَاهُمُ الْمَبِيتُ إِلَىٰ غَارٍ فَدَخَلُوهُ، فَأُحْدَرَتْ صَخْرَةٌ مِنَ الْجَبَلِ فَسَدَّتْ عَلَيْهِمُ الْعَارُ. فَقَالُوا: إِنَّهُ لَا يَنْجِيكُمْ مِنْ هَذِهِ الصَّخْرَةِ إِلَّا أَنْ تَدْعُوا اللَّهَ بِصَالِحِ أَعْمَالِكُمْ. فَقَالَ رَجُلٌ مِنْهُمْ: اللَّهُمَّ كَانَ لِي أَبَوَانِ شَيْخَانِ كَبِيرَانِ، وَكُنْتُ لَا أَغْبِقُ قَبْلَهُمَا أَهْلًا وَلَا مَالًا، فَنَأَى بِي فِي طَلَبِ الشَّجَرِ يَوْمًا، فَلَمْ أُرْخْ عَلَيْهِمَا حَتَّىٰ نَامَا، فَحَلَبْتُ لَهُمَا غُبُوقَهُمَا فَوَجَدْتُهُمَا نَائِمَيْنِ وَكَرِهْتُ أَنْ أَغْبِقَ قَبْلَهُمَا أَهْلًا أَوْ مَالًا، فَلَبِثْتُ وَالْقَدْخُ عَلَىٰ يَدَيَّ أَنْتَظِرُ اسْتِيقَاطَهُمَا حَتَّىٰ بَرَقَ الْفَجْرُ، فَاسْتَيْقَظَا فَشَرَبَا غُبُوقَهُمَا، اللَّهُمَّ إِنْ كُنْتُ فَعَلْتُ ذَلِكَ ابْتِغَاءً وَجْهَكَ فَفَرِّجْ عَنَّا مَا نَحْنُ فِيهِ مِنْ هَذِهِ الصَّخْرَةِ، فَأَنْفَرَجَتْ شَبَابًا لَا يَسْتَطِيعُونَ الْخُرُوجَ. وَقَالَ الْآخَرُ: اللَّهُمَّ كَانَتْ لِي بِنْتُ عَمٍّ كَانَتْ أَحَبَّ النَّاسِ إِلَيَّ، فَأَرَدْتُهَا عَنْ نَفْسِهَا، فَأَمْتَنَعَتْ مِنِّي حَتَّىٰ أَلَمْتُ بِهَا سَنَةً مِنَ السَّنِينَ، فَجَاءَتْنِي فَأَعْطَيْتُهَا عَشْرِينَ وَمِائَةَ دِينَارٍ عَلَىٰ أَنْ تَخْلِيَ بَيْنِي وَبَيْنَ نَفْسِهَا، فَفَعَلَتْ حَتَّىٰ إِذَا قَدَرْتُ عَلَيْهَا. قَالَتْ: لَا أَجِلُ لَكَ أَنْ تَقْضِيَ الْخَاتَمَ إِلَّا بِحَقِّهِ. فَتَخَرَّجْتُ مِنَ الْوُفُوعِ عَلَيْهَا، فَأَنْصَرَفْتُ عَنْهَا وَهِيَ أَحَبُّ النَّاسِ إِلَيَّ وَتَرَكْتُ الذَّهَبَ الَّذِي أُعْطِيتُهَا، اللَّهُمَّ إِنْ كُنْتُ فَعَلْتُ ذَلِكَ ابْتِغَاءً وَجْهَكَ فَافْرِجْ عَنَّا مَا نَحْنُ فِيهِ. فَأَنْفَرَجَتْ الصَّخْرَةُ، غَيْرَ أَنَّهُمْ لَا يَسْتَطِيعُونَ الْخُرُوجَ مِنْهَا. وَقَالَ الثَّلَاثُ: اللَّهُمَّ إِنِّي اسْتَأْجَرْتُ أَجْرَاءَ فَأَعْطَيْتُهُمْ أَجْرَهُمْ، غَيْرَ رَجُلٍ وَاجِدٍ تَرَكَ الَّذِي لَهُ وَذَهَبَ فَنَمَرْتُ أَجْرَهُ حَتَّىٰ كَثُرَتْ مِنْهُ الْأَمْوَالُ، فَجَاءَنِي بَعْدَ جِينٍ. فَقَالَ: يَا عَبْدَ اللَّهِ أَدِّ إِلَيَّ أَجْرِي. فَقُلْتُ لَهُ: كُلُّ مَا تَرَىٰ مِنْ أَجْرِكَ مِنْ

الإِبِلَ وَالْبَقَرِ وَالْعَنَمِ وَالرَّقِيقِ. فَقَالَ: يَا عَبْدَ اللَّهِ لَا تَسْتَهْزِئْ بِي. فَقُلْتُ إِنِّي لَا أَسْتَهْزِئُ بِكَ. فَأَخَذَهُ كُلُّهُ فَاسْتَأْفَهُ فَلَمْ يَنْزُكْ مِنْهُ شَيْئًا، اللَّهُمَّ فَإِنْ كُنْتُ فَعَلْتُ ذَلِكَ ابْتِغَاءَ وَجْهِكَ فَأَفْرُجْ عَنَّا مَا نَحْنُ فِيهِ. فَأَنْفَرَجَتِ الصَّخْرَةُ فَخَرَجُوا يَمْسُحُونَ))

“Trước thời các người có ba người đàn ông đi đường vào một hang núi để qua đêm vì trời đã tối. Sau khi họ vào hang thì đột nhiên một tảng đá to từ phía trên núi lăn xuống lấp miệng hang lại làm họ kẹt bên trong. **Tất cả ba người đều bảo:** “Sẽ chẳng có ai giúp nổi chúng ta thoát khỏi tảng đá kia ngoài việc chúng ta phải cầu xin Allah với những việc làm tốt của chúng ta!”. **Thế là một người trong bọn họ khẩn nguyện nói:** “Lạy Thượng Đế! Bề tôi đã từng có cha mẹ già sống chung và lúc nào bề tôi cũng chu đáo trong việc phục dịch chăm sóc cho họ, bề tôi chưa bao giờ

ngủ ngơi cho đến khi nào họ đã ngủ, có lần bẻ tôi dặt sữa mang lên cho cha mẹ bẻ tôi dùng nhưng họ đã ngủ, bẻ tôi không muốn phá giấc ngủ của họ và cũng không muốn ai trong gia đình dùng bữa trước họ nên bẻ tôi đã cầm nôi sữa trên tay và đứng đợi đến khi cha mẹ con thức dậy trong khi các con của bẻ tôi cứ khóc la dưới chân. Lạy Thượng Đế, bẻ tôi đã làm thế vì chỉ muốn làm Ngài hài lòng thì xin Ngài hãy cứu bẻ tôi thoát khỏi tảng đá kia!”

Dứt lời, tảng đá nhích khỏi hang một ít nhưng họ vẫn chưa thể ra được. **Người thứ hai cầu nguyện:** “Lạy Thượng Đế! Bẻ tôi đã từng yêu mến người em gái họ đến điên cuồng nhưng nàng ấy đã từ

chối bẽ tôi. Sau một thời gian, nàng đến tìm bẽ tôi vì gặp khó khăn, bẽ tôi đã đưa cho nàng một trăm hai mươi Dinar([1]) với điều kiện là nàng phải trao thân cho bẽ tôi, bẽ tôi đã vào cuộc đến lúc bẽ tôi ngồi hẳn bên trên đùi nàng thì nàng bảo: “Hãy kính sợ Allah, hãy đừng tháo chiếc nhẫn khi không phải là chủ nhân của nó!”. Thế là bẽ tôi lập tức rời nàng và bỏ đi và bỏ luôn số vàng đã đưa cho nàng. Lạy Thượng Đế, bẽ tôi đã làm thế vì muốn làm đẹp lòng Ngài thì xin Ngài hãy giúp bẽ tôi thoát khỏi tảng đá kia!”. Dứt lời, tảng đá tiếp tục nhích thêm một ít nhưng họ vẫn chưa thể ra ngoài. Người thứ ba tiếp tục cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế, bẽ tôi đã

từng thuê các nhân công và đã trả tiền công cho họ nhưng có một nhân công bỏ đi mất mà chưa lấy tiền công, bẻ tôi đã dùng tiền công đó của y đầu tư và đã cho ra rất nhiều tài sản. Sau một thời gian, người nhân công đó quay lại, **y bảo:** Này, người bẻ tôi của Allah! Hãy trả tiền công cho tôi. **Bẻ tôi bảo:** Những gì anh nhìn thấy trước mặt anh từ đàn lạc đà, bò, cừu và những nô lệ đều từ tiền công của anh. **Y bảo:** Này người bẻ tôi của Allah! Anh không đùa với tôi đấy chứ. **Bẻ tôi bảo:** Tôi không đùa với anh đâu. Thế là, y lấy đi tất cả không để lại một thứ gì. Lạy Thượng Đế, bẻ tôi đã làm thế vì chỉ muốn làm hài lòng Ngài thì xin Ngài hãy cứu bẻ tôi thoát

khỏi tảng đá kia!”. Dứt lời, tảng đá lăn ra khỏi miệng hang và ba người đi ra.”
Hadith do Al-Bukhary 3/104 (2215) và Muslim 8/89 (100) (2743) ghi lại.

Qua Hadith khuyến khích việc cầu xin Allah khi gặp phải hoạn nạn dựa vào những việc làm đức hạnh đã làm trước đó, cũng trong Hadith nói về phúc đức việc hiếu thảo bậc song thân, phục vụ họ, tôn trọng hơn bao người khác, cũng trong Hadith khuyến khích cố gắng giữ thân trong trắng không phạm quan hệ tình dục tiền hôn nhân và cũng trong Hadith khuyên cộng đồng luôn uy tín trong quan hệ đặc biệt về lĩnh vực liên quan đến tiền bạc và trao trả vật sở hữu

lại cho chủ nhân thật sự của nó. (Trích từ Daleel Al-Faaliheen 1/86)

dkf

2- CHƯƠNG SÁM HỐI

Giới lama học giả Islam nói: Sự sám hối là điều bắt buộc mỗi khi phạm tội dù tội nhỏ hay lớn. Để được Allah chấp nhận sự sám hối cần phải có ba điều kiện sau:

Thứ nhất: Từ bỏ ngay tội lỗi đã phạm.

Thứ hai: Hối hận với việc đã làm.

Thứ ba: Khẳng định với lòng rằng sẽ không quay lại tái phạm. Nếu thiếu một

trong ba điều kiện này thì sự sám hối vô nghĩa.

Nếu là đắc tội với con người với nhau thì ngoài ba điều khoản trên cần phải thêm điều khoản thứ tư là phải trả lại hiện vật cho chủ nhân nếu lấy tài sản hoặc xin lỗi nếu nói xấu, chửi mắng.

Vì vậy, bắt buộc người Muslim phải sám hối hết tất cả tội lỗi đã phạm dù nhỏ hay lớn, nếu chỉ sám hối một vài tội thì xóa được vài tội và những tội lỗi không sám hối vẫn phải bị gánh chịu.

Dựa vào những bằng chứng thiết thực từ Qur'an, Sunnah và sự thống nhất của cộng đồng Islam rằng bắt buộc người

Muslim phải sám hối mỗi khi phạm tội,
Allah phán:

ثَوُّبُوا إِلَى اللَّهِ جَمِيعًا أَيُّهُ الْمُؤْمِنُونَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ٣١ ز النور: ٣١

{Và hỡi những người có đức tin! Hãy quay về sám hối với Allah tất cả mọi tội lỗi đã phạm đi để may ra các người được chiến thắng.} Al-Nur: 31 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثَوُّ أَنْ أَسْتَغْفِرُوا رَبَّكُمْ ثُمَّ تُوبُوا إِلَيْهِ ٣ هود: ٣

{Và các người hãy cầu xin Thượng Đế của các người tha thứ tội lỗi và hãy quay về sám hối với Ngài.} (Chương 11 – Hud, câu 3), Allah phán ở chương khác:

ثَوُّ أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا تُوبُوا إِلَى اللَّهِ تَوْبَةً نَصُوحًا ٨ التحريم: ٨

{Này hỡi những người có đức tin, hãy thật thành tâm quay về sám hối với Allah.} Al-Tahreem: 8 (chương 66).

13- Ông Abu Hurairah t kể: Chính tai tôi nghe được Rasul ﷺ nói rằng:

((وَاللَّهِ إِنِّي لَأَسْتَغْفِرُ اللَّهَ وَأَتُوبُ إِلَيْهِ فِي الْيَوْمِ أَكْثَرَ مِنْ سَبْعِينَ مَرَّةً))

“Thề bởi Allah chứng giám, quả thật mỗi ngày Ta cầu xin Allah tha thứ tội lỗi và sám hối với Ngài bảy mươi lần.”
Hadith do Al-Bukhary 8/83 (6307) ghi lại.

14- Ông Al-Aghar bin Yasaar Al-Muzny t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((يَا أَيُّهَا النَّاسُ، تَوُوبُوا إِلَى اللَّهِ وَاسْتَغْفِرُوهُ، فَإِنِّي أَتُوبُ فِي الْيَوْمِ مِائَةَ مَرَّةٍ))

“Này hỡi mọi người, các người hãy quay về mà sám hối với Allah và cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi đi. Quả thật, Ta sám hối (với Allah) một trăm lần mỗi ngày.” Hadith do Muslim 8/72 (41) (42) (2702) ghi lại.

15- Cha của Hamzah ông Anas bin Maalik Al-Ansaary t – người hầu của Rasul ﷺ – dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((اللَّهُ أَفْرَحُ بِتَوْبَةِ عَبْدِهِ مِنْ أَحَدِكُمْ سَقَطَ عَلَى بَعِيرِهِ وَقَدْ أَضَلَّهُ فِي أَرْضٍ فَلَاةٍ))

“Allah rất vui vẻ trước sự sám hối của một bề tôi trong các người giống như sự vui vẻ của y tìm được con lạc đà bị thất lạc khi đang ở trên vùng sa mạc bao la.” Hadith do Al-Bukhary 8/84 (6309) và Muslim 8/93 (7) (8) (2747) ghi lại.

Có đường khác do Muslim ghi rằng:

((اللَّهُ أَشَدُّ فَرَحًا بِتَوْبَةِ عَبْدِهِ حِينَ يَتُوبُ إِلَيْهِ مِنْ أَحَدِكُمْ كَانَ عَلَى رَأْسِهِ بِأَرْضٍ فَلَاةٌ، فَأَنْفَلَتْ مِنْهُ وَعَلَيْهَا طَعَامُهُ وَشَرَابُهُ فَأَيِسَ مِنْهَا، فَأَتَى شَجَرَةً فَاضْطَجَعَ فِي ظِلِّهَا وَقَدْ أَيْسَ مِنْ رَأْسِهِ، فَبَيْنَمَا هُوَ كَذَلِكَ إِذْ هُوَ بِهَا قَائِمَةٌ عِنْدَهُ، فَاخَذَ بِخَطَامِهَا، ثُمَّ قَالَ مِنْ شِدَّةِ الْفَرَحِ: اللَّهُمَّ أَنْتَ عَبْدِي وَأَنَا رَبُّكَ! أَخْطَأَ مِنْ شِدَّةِ الْفَرَحِ))

“Allah sẽ vui vẻ tột cùng khi một bề tôi trong các người sám hối với Ngài, giống như sự vui vẻ của một người đang bị lạc mất lạc đà ở trên vùng sa mạc bao la. Tất cả thức ăn và thức uống đều trên lưng con lạc đà đó, y rơi vào tuyệt vọng vô cùng, bước từng bước nặng nề đến ngồi ngã lưng dưới góc cây mà nghỉ mát. Đang giữa lúc không còn tia hi vọng tìm con lạc đà kia, bỗng thấy nó đứng ngay trước mặt y, **vội vàng đứng dậy nắm lấy dây cương mừng ríu rít mà nói: “Lạy Allah, Ngài**

là bề tôi của ta và ta là thượng đế của Ngài!” sự phạm thượng này là do mừng rỡ tột cùng mà thốt lên.”

16- Ông Abu Musa Abdullah bin Qais Al-Ash-a'ry t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى يَبْسُطُ يَدَهُ بِاللَّيْلِ لِيَتُوبَ مُسِيءُ النَّهَارِ، وَيَبْسُطُ يَدَهُ بِالنَّهَارِ لِيَتُوبَ مُسِيءُ اللَّيْلِ، حَتَّى تَطْلُعَ الشَّمْسُ مِنْ مَغْرِبِهَا))

“Quả thật, Allah Đáng Tội Cao luôn rộng đôi tay cả ngày lẫn đêm để chấp nhận sám hối của những ai đã phạm tội dù ngày hay đêm, cứ thế cho đến khi mặt trời mọc ở hướng tây.” Hadith do Muslim 8/99 - 100 (2759) ghi lại.

17- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((مَنْ تَابَ قَبْلَ أَنْ تَطْلُعَ الشَّمْسُ مِنْ مَغْرِبِهَا تَابَ اللَّهُ عَلَيْهِ))

“Ai sám hối trước khi mặt trời mọc lên ở hướng tây sẽ được Allah chấp nhận sự sám hối đó.” Hadith do Muslim 8/73 (2703).

18- Cha của Abdur Rahmaan ông Abdullah bin ʿmar bin Al-Khattaab k dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((إِنَّ اللَّهَ ﷻ يَقْبَلُ تَوْبَةَ الْعَبْدِ مَا لَمْ يُعْرِغْ))

“Quả thật, Allah - Đấng Hùng Mạnh & Tối Cao - luôn chấp nhận sự sám hối của bề tôi miễn sao cái chết vẫn chưa lên đến cổ họng y.” Hadith do Ibnu Maajah (4253) và Al-Tirmizy (3537) ghi lại, và Al-Tirmizy nói: Hadith Hasan.

19- Ông Zir bin Hubaish kể: Tôi đến gặp ông Safwaan bin A'ssaan t để hỏi ông về việc chùi lên Khuf (thay vì rửa chân):

- Ông Safwaan hỏi lại tôi: Ông đến đây với mục đích gì, hỏi Zir ?
- Tôi đáp: Để học hỏi kiến thức Islam.
- Ông Safwaan nói tiếp: Quả thật, Thiên Thần luôn xòe cánh che chở bao bọc cho những người học hỏi về kiến thức Islam bởi họ hài lòng về sự học hỏi đó.
- Tôi hỏi: Trong lòng tôi thường liên tưởng về việc chùi lên Khuf sau khi đại tiện hoặc tiểu tiện, bởi ông là một trong số bằng hữu của Nabi ﷺ nên tôi tìm đến

hỏi rằng ông có nghe Nabi ﷺ nói gì về điều này không ?

- Ông Safwaan đáp: Có, trước kia Rasul ﷺ đã ra lệnh cho chúng tôi đừng gỡ Khuf ra mỗi khi đi du hành với thời gian là ba ngày ba đêm (chỉ chùi lên) sau mỗi lần tiểu tiện hoặc trung tiện hoặc đại tiện hoặc sau khi thức dậy ngoại trừ bị Junub thì phải gỡ ra để tắm gội.

- Tôi hỏi: Vậy, ông có nghe Người nói gì về tình yêu không ?

- Ông Safwaan đáp: Có, trong một lần chúng tôi đi du hành cùng với Rasul ﷺ, bỗng có tiếng gọi của người Ả Rập gọi Người bằng giọng rất lớn: Này hồi

Muhammad. Rasul ﷺ cũng đáp lại cũng với giọng rất như y: “Hãy lại đây”([2]).

- Ông Safwaan bảo y: Khôn khổ thay cho ông, hãy nói nhỏ tiếng thôi ông đang đối diện với Nabi ﷺ, chính Allah cấm nói chuyện như thế với Người.

- Người Ả Rập đáp: Thề bởi Allah chứng giám, tôi không xuống giọng.

Người Ả Rập tiếp tục nói: Có một người thương yêu một nhóm người khác và mơ ước được ở cùng họ nhưng lại không được ?

- Nabi ﷺ đáp:

((الْمَرْءُ مَعَ مَنْ أَحَبَّ يَوْمَ الْقِيَامَةِ))

“Mọi người sẽ được ở cùng với người mình thương vào ngày phán xét.”

Ông Safwaan kể tiếp: Sau khi người Ả Rập ra đi Nabi ﷺ kể cho chúng tôi nghe về một cánh cửa nằm ở hướng tây có khoảng rộng mà một người cưỡi (lạc đà hoặc ngựa) phải mất bốn mươi năm hoặc bảy mươi năm (mới đến được cạnh cửa bên kia) – ông Sufyaan một trong những người truyền lại Hadith nói: cánh cửa nằm ở hướng Al-Shaam – cánh cửa đó đã được Allah tạo ra từ khi trời đất được tạo ra để đón nhận sự sám hối, cánh cửa đó sẽ không bao giờ đóng lại cho đến khi mặt trời mọc ở hướng tây. Hadith do Ibnu Maajah (226), Al-Tirmizy (3535) và Al-Nasaa-y 1/83 và

98 ghi lại. Ông Al-Tirmizy nói: Hadith Hasan Saheeh.

20- Cha của Sa-i'd ông Sa'd bin Maalik bin Sinaan Al-Khudry t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((كَانَ فِيْمَنْ كَانَ قَيْلَكُمْ رَجُلٌ قَتَلَ تِسْعَةً وَتِسْعِينَ نَفْسًا، فَسَأَلَ عَنْ أَهْلِ الْأَرْضِ، فَدَلَّ عَلَى رَاهِبٍ، فَأَتَاهُ. فَقَالَ: إِنَّهُ قَتَلَ تِسْعَةً وَتِسْعِينَ نَفْسًا فَهَلْ لَهُ مِنْ تَوْبَةٍ؟ فَقَالَ: لَا، فَقَتَلَهُ فَكَمَلَ بِهِ مِائَةً، ثُمَّ سَأَلَ عَنْ أَهْلِ الْأَرْضِ، فَدَلَّ عَلَى رَجُلٍ عَالِمٍ. فَقَالَ: إِنَّهُ قَتَلَ مِائَةَ نَفْسٍ فَهَلْ لَهُ مِنْ تَوْبَةٍ؟ فَقَالَ: نَعَمْ، وَمَنْ يَحُولُ بَيْنَهُ وَبَيْنَ التَّوْبَةِ؟ انْطَلِقْ إِلَى أَرْضِ كَذَا وَكَذَا فَإِنَّ بِهَا أَنْاسًا يَغِيذُونَ اللَّهَ تَعَالَى فَأَعْبُدِ اللَّهَ مَعَهُمْ، وَلَا تَرْجِعْ إِلَى أَرْضِكَ فَإِنَّهَا أَرْضُ سُوءٍ، فَاَنْطَلِقْ حَتَّى إِذَا نَصَفَ الطَّرِيقَ أَتَاهُ الْمَوْتُ، فَاخْتَصَمَتْ فِيهِ مَلَائِكَةُ الرَّحْمَةِ وَمَلَائِكَةُ الْعَذَابِ. فَقَالَتْ مَلَائِكَةُ الرَّحْمَةِ: جَاءَ تَائِبًا، مُقْبِلًا بِقَلْبِهِ إِلَى اللَّهِ تَعَالَى، وَقَالَتْ مَلَائِكَةُ الْعَذَابِ: إِنَّهُ لَمْ يَعْمَلْ خَيْرًا قَطُّ، فَأَتَاهُمْ مَلَكٌ فِي صُورَةِ آدَمِيٍّ فَجَعَلُوهُ بَيْنَهُمْ - أَيْ حَكَمًا - فَقَالَ: قِيْسُوا مَا بَيْنَ الْأَرْضَيْنِ فَإِلَى أَيَّتَهُمَا كَانَ أَدْنَى فَهُوَ لَهُ. فَفَاسُوا فَوَجَدُوهُ أَدْنَى إِلَى الْأَرْضِ الَّتِي أَرَادَ، فَقَبَضَتْهُ مَلَائِكَةُ الرَّحْمَةِ))

“Vào thời trước các người có một người đàn ông đã giết chết chín mươi chín mạng người, y đi tìm người hiểu biết nhất trong vùng về đạo để tư vấn và y được chỉ đến một thầy tu. Thế là y tìm đến vị thầy tu và bảo: Quả thật tôi đã

giết chết chín mươi chín mạng người, vậy tôi còn có thể quay đầu xám hối không? Vị thầy tu nói: Không. Dứt lời y giết luôn vị thầy tu và thế là y đã giết trọn cả một trăm mạng người. Sau đó, y lại đi tìm người hiểu biết nhất khác trong vùng và y được chỉ đến một vị học giả A'lim (về tôn giáo), y nói với vị học giả: Quả thật tôi đã giết một trăm mạng người vậy tôi có còn cơ hội quay đầu xám hối không? Vị học giả đáp: Có, anh hãy đến vùng đất thề này, thề này, bởi người dân ở đó thờ phượng Allah, anh hãy thờ phượng Allah cùng với họ và đừng trở lại vùng đất trước kia của anh nữa vì đó là vùng đất tội lỗi của anh. Nghe lời vị học giả, y ra đi để

đến vùng đất mà vị học giả đã tư vấn cho y nhưng khi đến giữa đường thì số mạng của y đã hết. Thế là có sự tranh chấp giữa hai nhóm Thiên Thần Độ lượng và Thiên Thần Hình phạt, **bên Độ lượng thì bảo:** y đã quay đầu xám hối với Allah bằng cả trái tim của y, **bên Hình phạt lại nói:** quả thật hắn đã chưa làm một điều tốt nào cả. **Allah cử một vị Thiên Thần khác với hình dáng con người đến làm trọng tài cho họ và bảo:** Các vị hãy đo khoảng cách xem y nằm gần vùng đất nào nhất thì y sẽ thuộc về vùng đất đó. Kết quả là sau khi đo đạc, họ thấy y đang ở gần vùng đất mà y muốn đi đến hơn, vậy là các vị Thiên Thần bên Độ Lượng được quyền bắt

linh hồn y.” Hadith do Al-Bukhary 4/211 (3470) và Muslim 8/103 (46, 47, 48, 2766) ghi lại. Có đường truyền Saheeh khác ghi rằng:

((فَكَانَ إِلَى الْقَرْيَةِ الصَّالِحَةِ أَقْرَبَ بِشِيرٍ فَجُعِلَ مِنْ أَهْلِهَا))

“Xóm đức hạnh kia gần với người đàn ông là một gang tay nên y được công nhận là người của xóm đó.” Và cũng có đường truyền Saheeh khác ghi rằng:

((فَأَوْحَى اللَّهُ تَعَالَى إِلَى هَذِهِ أَنْ تَبَاعِدِي، وَإِلَى هَذِهِ أَنْ تَقْرَبِي، وَقَالَ: فَيَسُورَا مَا بَيْنَهُمَا، فَوَجَدُوهُ إِلَى هَذِهِ أَقْرَبَ بِشِيرٍ فَعُفِّرَ لَهُ))

“Allah Đấng Tối Cao hạ lệnh cho vùng đất (tội lỗi) tránh xa ra và ra lệnh cho vùng đất (muôn đến) lại gần hơn, Ngài phán bảo (các Thiên Thần): Các người hãy đo khoảng cách giữa y và hai cái

làng kia xem. Kết quả là y chết nằm gần hơn làm muốn đến so với làng muốn ra đi là một gang tay, thế là y được tha thứ tội lỗi.” Cũng có đường truyền ghi rằng:

((فَنَأَى بِصَنْدُرِهِ نَحْوَهَا))

“Khoảng cách trên lệch khoảng lòng ngực.”

21- Ông Abdullah bin Ka'b bin Maalik kể:

Trước khi bị mù ông Ka'b bin Maalik là thủ lĩnh của bộ tộc mình, tôi đã được nghe ông kể về ba người đàn ông đã không tham chiến trong trận chiến Tabuk. Ông kể: Tôi luôn sát cánh với Nabi ﷺ mỗi lần Người xuất binh đánh

trận ngoại trừ hai trận chiến là trận chiến Tabuk và trận chiến Badr. Lý do trận chiến Badr xảy ra là Nabi ﷺ dẫn theo vài trăm người Muslim chỉ muốn chặn đường đoàn thương hành của Quraish để lấy lại những gì thuộc về người Muslim đã bị họ lấy. Cuối cùng Allah đã đưa nhóm người Muslim và kẻ thù phải đụng trận ở Badr mà không hề có hẹn trước, nhưng bất cứ ai không tham chiến trận này đều không bị Allah bắt tội. Trận chiến này đã được người đời ca tụng và nhắc đến mãi, riêng tôi đã không tham chiến nhưng không cảm thấy hối tiếc bởi trước kia tôi đã tham gia cuộc giao ước Islam sống chết có nhau với Nabi ﷺ trước đó (ở Mina), nếu

có đôi lại không tham dự cuộc giao ước Islam để được tham gia trận chiến Badr tôi cũng không muốn. **Còn câu chuyện của tôi ở trận Tabuk như sau:** Tôi chưa từng cảm thấy thoải mái, thú vị và nhẹ nhàn như lúc mọi người chuẩn bị cho trận chiến, có Allah chứng giám trước đó tôi chưa từng sở hữu được hai con lạc đà dùng để cưỡi ngoại trừ lúc đó. Tôi rất tiếc nuối những gì có được còn Rasul ﷺ và mọi người đang xông xáo chuẩn bị xuất binh ra chiến trường nơi xa xôi dưới cái nắng đốt cháy da thịt, mọi người một ngày kéo đến càng đông mỗi người đều mang phần đến góp trận chiến thêm tốt đẹp hơn, họ đều nói lên nguyện vọng được tham chiến sát cánh

bên Nabi ﷺ và họ muốn Người viết cho họ một quyển sách để học thuộc lòng([3]).

- Ông Ka'b nói: Rất ít người có ý định vắng mặt trong trận chiến bởi lúc này mặc, bởi thiết nghĩ việc vắng mặt đó sẽ không sau dấu được lời mặc khải vẫn không ngừng truyền xuống cho Rasul ﷺ. Trong lúc, Rasul ﷺ đang chuẩn bị xuất trận, lại là lúc mùa màng đang lúc thu hoạch rầm rộ làm cho tôi cũng phải hướng về mùa màng. Thấy Rasul ﷺ và mọi người chuẩn bị hành trang lên đường thì tôi cũng vội quay về nhà chuẩn bị nhưng khi về đến nhà tôi không làm được gì cả, **tôi tự nhủ:** Mình có thể từ từ chuẩn bị cũng được mà.

Thế là ngày qua ngày nhìn mọi người chuẩn bị mà tôi vẫn chưa chuẩn bị được gì cho cuộc xuất quân cả. Sau khi Rasul ﷺ xuất binh tôi vội quay về nhà chuẩn bị hành lý nhanh nhanh có lẽ sẽ đuổi kịp họ, ôi ước chi tôi đã làm thế. Âu đó cũng là số phận đã an bày. Sau khi đoàn quân ra đi tôi quay về nhà cảm thấy rất buồn bã, thấy bản thân mình thật hèn nhát hoặc giống như những người yếu đuối bất lực được Allah cho không tham chiến. Chuyện của tôi không hề được Rasul ﷺ nhắc, **mãi khi đã đến Tabuk trong lần ngồi cùng mọi người thì Người lên tiếng hỏi:**

((مَا فَعَلَ كَعْبُ بْنُ مَالِكٍ؟))

“Ka’b bin Maalik đã làm gì vậy?”

- Rasul ﷺ dứt lời thì một người thuộc bộ tộc Salamah lên tiếng: Thừa Rasul của Allah, có lẽ ông ta đang mẫn nguyện với bộ đồ mới mua từ xứ Yamen thì phải.

- Ông Mu-a'z bin Jabal ngắt lời người đàn ông kia: Thật tệ hại thay lời nói phiến diện của ông, thề bởi Allah minh chứng chúng tôi chỉ biết toàn điều tốt đẹp về ông ấy. Rasul ﷺ im lặng không nói lời nào, lúc đó từ xa có một người phóng ngựa làm bụi bay trắng cả bầu trời, Rasul ﷺ lên tiếng:

((كُنْ أَبَا حَيْثَمَةَ))

“Mong rằng đó là Abu Khaithamah.”
Thật đúng như lời Người đón, ông ta

chính là Abu Khaithamah Al-Ansaary, người đã bỏ thí một Sa' chà là (khoảng 2,4 kg chà là) khi bị nhóm đạo đức giả nói gièm pha về ông.

Ông Ka'b kể tiếp: Khi tôi nhận được tin Rasul ﷺ đang trên đường quay về từ Tabuk, tôi trở nên lo lắng vô cùng lo lắng và muốn tìm lý do nào đó để được khỏi bị khiển trách, thế là tôi hội ý gia đình tìm cách giúp tôi. Nhưng nhận được tin xác thực là ngày mai Rasul ﷺ về đến Madinah thì làm cho mọi ý nghĩ xấu đó đều biến mất, bởi tôi biết được rằng nói dối sẽ không qua mặt được Người. Ngày mai rồi cũng đến tôi lấy hết can đảm tìm gặp Nabi ﷺ để tạ tội, vừa trở về Madinah Người bước vào

Masjid hành lễ Salah hai Rak-at và ngồi lại với mọi người, nhưng ngồi chưa được bao lâu thì những người không tham chiến kéo nhau đến tạ tội cùng Người họ gồm khoảng tám mươi mấy người, họ thề thốt rằng lý do họ vắng mặt không tham chiến là thật. Rasul ﷺ chấp nhận lý do họ đưa ra và cầu xin Allah tha thứ cho họ còn thật hư ra sao Người phó thác cho Allah định đoạt. Sau đó tôi đến, **Người nhìn tôi mỉm cười với vẻ giận và bảo:**

((تَعَالَى))

“Ông lại đây.” Tôi đi đến ngồi xuống trước mặt Người, **Người hỏi tôi:**

((مَا خَلَّفَكَ؟ أَلَمْ تَكُنْ قَدْ ابْتِغَيْتَ ظَهْرَكَ؟))

“Điều gì làm cho ông không tham chiến, chẳng phải ông đã mua được vật cưỡi rồi sao ?”

- Ông Ka'b nói: Thừa Rasul của Allah, thề bởi Allah chứng giám nếu trước đó tôi không thường xuyên ở bên cạnh Người mà ở cùng với nhóm người chỉ yêu thích cuộc sống trần gian này là tôi đã diện được lý do để không tham chiến rồi, bởi tôi rất giỏi trong việc biện minh bào chữa. Nhưng tôi không làm thế, thề bởi Allah minh giám tôi nhận biết được rằng nếu ngày hôm nay tôi nói dối với Nabi để được Nabi hài lòng về lý do đưa ra thì chắc chắn tôi sẽ bị Allah vạch trần sự thật mà báo cho Nabi biết, rồi Nabi sẽ giận tôi hơn, còn nếu tôi nói sự

thật thì tôi hy vọng Allah sẽ ban cho kết quả mỹ mãn. Thề bởi Allah chứng minh tôi không hề có lý do để vắng mặt không tham chiến, thưa Rasul tôi chưa từng được an nhà sung túc cho đến lúc không tham chiến với Nabi trong trận chiến vừa qua.

- Nghe xong Rasul ﷺ nói:

((أَمَّا هَذَا فَقَدْ صَدَقَ، فَقُمْ حَتَّى يَقْضِيَ اللَّهُ فِيكَ))

“Quả người này đã nói thật lòng, thôi hãy đứng dậy đi chờ đợi sự phân xử của Allah dành cho ông.” Tôi đứng dậy ra về thì có nhóm người thuộc dòng tộc Salamah theo sau tôi và họ nói: Thề bởi Allah chứng giám, chúng tôi chưa từng biết anh đã từng phạm tội, tại sao anh

không diện lý do giống như những người trước đó diện lý do để được Rasul ﷺ cầu xin Allah tha thứ cho anh.

- Ông Ka'b nói: Thề bởi Allah mình chứng, dường như lúc đó tôi muốn siêu lòng mà quay lại nói dối với Rasul ﷺ, nhưng tôi không làm vậy. Tôi rạng hỏi họ: Có ai nói thật như tôi đã nói ?

- Nhóm người Salamah nói: Có hai người đến gặp Rasul ﷺ và nói giống như anh đã nói và họ được đáp lại giống như đã nói với anh vậy.

- Ông Ka'b hỏi tiếp: Hai người đó là ai ?

- **Nhóm người Salamah đáp:** Là Muraarah bin Al-Rabee' Al-A'mry và Hilaal bin Umayyah Al-Waaqify.

- **Ông Ka'b nói tiếp:** Đó là hai người đàn ông ngoan đạo đức hạnh đã từng tham chiến trận Badr, hai người họ là tấm gương đáng quý để noi theo. Nghe được nhắc đến hai người họ tôi bỏ ngay ý định quay lại.

Sau đó Rasul ﷺ hạ lệnh không cho tất cả mọi người nói chuyện với bất cứ ai trong ba người chúng tôi đã không tham chiến. Thế là mọi người liền quay mặt hững hờ với tôi, lúc đó tôi cảm thấy dường như trái đất này cũng quay mặt bỏ luôn tôi, nó trở nên rất eo hẹp không

còn chỗ nào để tôi đặt chân nữa, thời gian đó kéo dài năm mươi ngày. Suốt khoảng thời gian đó hai người bạn của tôi tự giam mình trong nhà mà khóc sấm hối, riêng tôi thì hoạt bát và kiên cường hơn họ nên tôi quyết định cùng hành lễ Salah với mọi người ở Masjid và đi loanh quanh giữa chợ nhưng không một người nào nói chuyện với tôi. Thấy vậy, tôi tìm đến gặp Rasul ﷺ lúc đó người đang ngồi sau khi hành lễ Salah xong, tôi chào hỏi người bằng lời Salam và nhìn vào miệng Người xem có nhép miệng để đáp lại tôi lời Salam không, nhưng Người không nhúc nhích môi. Sau đó tôi đứng hành lễ Salah gần nơi Người

và lén nhìn trộm người xem người có nhìn tôi không, hành lễ xong tôi quay mặt về phía Người thì bị Người ngoảnh mặt nơi khác. Đến lúc không còn một người nào kể cả Rasul ﷺ cũng chẳng màng đến sự có mặt của tôi. Thấy vậy, tôi tìm đến ngôi vườn của Abu Qataadah con người chú bác tôi và là người thân tính nhất của tôi. Tôi bắt đầu bằng lời Salam nhưng thề bởi Allah chứng giám ông không hề đáp lại tôi lời Salam đó.

- **Tôi nói với ông:** Này Abu Qataadah, thề bởi Allah minh chứng ông có biết rằng tôi rất yêu thương Allah và Rasul ﷺ của Ngài không ? Nhưng ông im lặng không nói lời nào, tôi lặp lại lần nữa

ông cũng lặng câm. Thấy vậy tôi lặp lại lần nữa thì ông lên tiếng nói: Chỉ có Allah và Rasul của Ngài mới rõ. Lời nói lạnh lùng đó làm tôi rơi nước mắt quay mặt ra về.

Một ngày đang đi trên chợ của Madinah bỗng có một thương buôn lương thực của Madinah người Nabaty từ Al-Shaam đến, ông nói: Mọi người hãy chỉ giúp tôi tìm Ka'b bin Maalik. Mọi người chỉ ông đến gặp tôi, ông đưa cho tôi bức thư của Quốc Vương Ghassaan. Trong thư ghi rằng: “Quả thật Trẫm nhận được tin là Người Bạn của ông (ám chỉ Rasul ﷺ) bỏ mặt ông và Allah đã không cho ông một chỗ để tựa tựa quả là rất nhục nhã, nay ông đã không

còn chỗ đứng nữa thì hãy đến với Trầm đi.” Đọc xong bức thư tôi tự nhủ đây quả là sự thử thách khác từ Allah, thế là tôi vội thấy bức thư dơ bản kia vào lò mà đốt.

Đến ngày thứ bốn mươi Rasul ﷺ phái người đến báo tin cho tôi rằng: Quả thật Rasul ﷺ hạ lệnh cấm anh gần gũi vợ anh.

- **Lấy làm ngạc nhiên tôi hỏi:** Tôi sẽ phải thôi vợ mình hay phải làm sao ?

- **Người báo tin đáp:** Không phải làm thế, Người chỉ cấm anh gần gũi với vợ anh thôi. Rồi ông ta cũng tìm đến hai người bạn cùng số phận của tôi mà báo lời lẽ tương tự.

- **Tôi nói với vợ mình rằng:** Bây giờ tốt nhất em hãy về nhà cha mẹ sống tạm đi, anh chờ đợi Allah phân xử anh xong thì tính tiếp.

Vợ của ông Hilaal bin Umayyah đến gặp Rasul mà nói: Thừa Rasul của Allah, quả thật ông Hilaal bin Umayyah là một người đã cao tuổi nhưng lại không có ai bên cạnh chăm sóc, xin Nabi cho tôi được ở bên cạnh ông để tiện việc chăm sóc ông ?

- **Rasul ﷺ** **đáp:**

((لَا، وَلَكِنْ لَا يَقْرَبَنَّكَ))

“Không cấm, nhưng bà đừng để ông ta gần gũi bà.”

- Vợ ông Hilaal đáp: Thề bởi Allah minh chứng, ông ta chưa hề có bất cứ hành động nào kể từ ngày hôm đó đến nay ngoài việc khóc suốt mướt cho đến tận hôm nay.

- Người thân của tôi gợi ý rằng: Hãy đến xin phép Rasul ﷺ cho vợ được phép chăm sóc anh giống như vợ của ông Hilaah đã xin phép vậy ?

- Ông Ka'b đáp: Tôi sẽ không xin phép đâu, vả lại tôi cũng không biết dùng lời lẽ nào để nói chuyện với Người nữa trong khi tôi vẫn là một trai tráng mạnh khỏe. Tôi ở trên hoàn cảnh đó đến mười ngày tròn, thế là đủ năm mươi ngày kể

từ ngày Rasul ﷺ cấm mọi người nói chuyện với tôi.

Vào sáng ngày thứ năm mươi, sau khi hành lễ Salah Al-Fajr tại nhà tôi ngồi lại tưởng niệm Allah mà cảm thấy lòng mình bị chật hẹp và trái đất này không còn nơi để tôi dung thân. Trong lúc thật bi quan đó, bỗng có tiếng gọi thật lớn phát ra từ ngọn núi Sale' mà hét rằng: “Này hỡi Ka'b bin Maalik, ông có tin mừng rồi đó”, thế là tôi vội vàng cúi mọp đầu quỳ lạy tạ ơn Allah và tự hiểu được rằng Allah đã ban cho tôi lối thoát. Đúng, chính Nabi ﷺ đứng ra loan báo tin tức Allah đã chấp nhận sự sám hối của ba người chúng tôi sau khi Người hành lễ Salah Al-Fajr. Rasul ﷺ

vừa dứt lời thì mọi người kéo nhau đến loan báo tin cho tôi cùng hai người bạn cùng số phận với tôi, có người đi bộ, có người chạy và có người thì cưỡi ngựa tranh nhau chạy đến báo tin. Người đầu tiên đến báo tin cho tôi chính là người mà tôi nghe được tiếng của ông từ xa ở trên núi, đáp lại sự nhiệt tình của ông tôi vội cởi bộ đồ đang mặc trên người mà tặng ngay cho ông, và lại lúc đó tôi không có gì ngoài bộ quần áo đang mặc và tôi mượn một bộ quần áo khác mặc rồi đi tìm Nabi ﷺ, mọi người kéo đến gặp tôi từng nhóm người một để chúc mừng tôi được Allah chấp nhận sự sám hối, họ nói: Chúc mừng Allah đã chấp nhận sám hối của anh. Sau đó tôi bước

vào Masjid, gặp Nabi ﷺ và mọi người đã ngồi sẵn đó. Thấy tôi bước vào ông Talhah bin ʿAbdillah([4]) đứng dậy đi nhanh đến bắt tay và chúc mừng cho tôi, lúc đó chỉ có ông Talhah là người duy nhất trong số người Al-Muhaajireen đứng dậy chúc mừng tôi - hành động này làm tôi nhớ mãi về ông -

- Ông Ka'b kể tiếp: Tôi đến chào Salam cho Rasul ﷺ, về mặt Người lúc đó rất rạng rỡ mà nói với tôi rằng:

((أَبَشِرْ بِخَيْرِ يَوْمٍ مَرَّ عَلَيْكَ مُذْ وَلَدْتَنِكَ أُمَّكَ))

“Báo cho ông điều tốt lành, quả thật hôm nay là ngày tốt lành nhất từ khi mẹ ông sinh ông ra.”

- Ông Ka'b hỏi: Thừa Rasul, việc này từ đến từ Rasul hay đến từ Allah ?

- Rasul ﷺ đáp:

((لَا، بَلْ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ ﷻ))

“Không, điều này đến từ Allah Đấng Hùng Mạnh & Tối Cao.” Về mặt Rasul ﷺ lúc đó quả thật sáng ngời tựa như mặt trăng rằm. Sau khi tôi ngồi xuống trước mặt Người và nói: Thừa Rasul, để thể hiện sự sám hối tôi sẽ bố thí hết tài sản của tôi vì Allah và vì Rasul của Ngài.

- Rasul ﷺ đáp:

((أَمْسِكْ عَلَيْكَ بَعْضَ مَالِكَ فَهُوَ خَيْرٌ لَكَ))

“Anh hãy giữ lại một phần tài sản đi sẽ tốt hơn cho anh.”

- Ông Ka'b nói: Vậy tôi sẽ giữ lại phần mà tôi được chia ở Khaybar. Thừa Rasul của Allah, quả thật Allah Đáng Tội Cao ban cho tôi lối thoát là do bởi tôi thật thà, để chứng minh sự sám hối thật sự là từ nay trở đi tôi sẽ không bao giờ nói dối. Thề bởi Allah minh chứng tôi chưa từng thấy việc tốt đẹp nào bằng việc Allah thử thách tôi bằng lời lẽ thật sự mà tôi đã nói lúc đó. Thề bởi Allah minh chứng từ đó đến nay tôi chưa từng cố ý nói dối dù là một lời, mong rằng Allah sẽ cho tôi được nói thật mãi suốt quãng đời còn lại của tôi.

Allah phán về sự sám hối của ba người họ như sau:

ثَلَاثَةٌ تَابَ اللَّهُ عَلَى النَّبِيِّ وَالْمُهَاجِرِينَ وَالْأَنْصَارِ الَّذِينَ اتَّبَعُوهُ فِي سَاعَةِ الْعُسْرَةِ مِنْ بَعْدِ مَا كَادَ يَزِيغُ قُلُوبَ فَرِيقٍ مِنْهُمْ ثُمَّ تَابَ عَلَيْهِمْ إِنَّهُ بِهِمْ رَءُوفٌ رَحِيمٌ ۝ ١١٧ وَعَلَى الثَّلَاثَةِ الَّذِينَ خُلِفُوا حَتَّىٰ إِذَا ضَاقَتْ عَلَيْهِمُ الْأَرْضُ بِمَا رَحُبَتْ وَضَاقَتْ عَلَيْهِمْ أَنْفُسُهُمْ وَظَنُّوا أَنَّهُ لَا مَلْجَأَ مِنَ اللَّهِ إِلَّا إِلَيْهِ ثُمَّ تَابَ عَلَيْهِمْ لِيَتُوبُوا إِنَّ اللَّهَ هُوَ التَّوَّابُ الرَّحِيمُ ۝ ١١٨ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَكُونُوا مَعَ الصَّادِقِينَ ۝ ١١٩

{Quả thật, Allah đã chấp nhận sự sám hối của Nabi, của nhóm người Al-Muhaajireen (dân di cư từ Makkah) và nhóm người Al-Ansaar (thị dân Madinah), họ là những người sát cánh với Nabi trong khoản khắc khó khăn nhất (trong sự nghiệp lập đạo pháp) dừng như trong số họ có người muốn từ bỏ nhưng họ đã kịp thời quay lại sám hối. Quả thật, Allah rất mực Bao Dung, Nhân Từ đối với họ * Và cuối cùng Ngài (Allah) cũng tha thứ cho ba người

(Ka'b, Muraarah và Hilaal) khỏi bị án treo vì đã không tham chiến (trận Tabuk). Họ cảm thấy vàng vọt lương tâm) đến mức trái đất tuy rộng thênh thang nhưng bỗng nhiên trở thành chật hẹp vô cùng đối với họ. Và họ nhận thấy rằng không còn chỗ nào để chạy trốn khỏi Allah trừ phi chạy đến tạ tội với Ngài. Rồi Ngài quay lại tha thứ cho họ để cho họ có dịp ăn năn, hối cải. Bởi vì Allah là Đấng Đoái Thương Tha Thứ, Rất Mực khoan Dung * Đây hồi những người có đức tin, hãy luôn kính sợ Allah mà làm người chân thật.} Al-Tâubah :117 - 119 (chương 9).

- Ông Ka'b kể: Chưa có hồng phúc nào vĩ đại bằng việc Allah đã hướng dẫn tôi

đến với Islam và sau đó là việc Ngài ban cho tôi không nói dối để lừa gạt Rasul ﷺ, nếu không tôi đã là người bị diệt vong, **bởi Allah đã phán về việc trừng trị những kẻ nói dối một hình phạt rất khủng khiếp với lời phán:**

رَسَخِلْفُونَ بِاللَّهِ لَكُمْ إِذَا أَنْفَلْتُمْ إِلَيْهِمْ لَتُعْرَضُوا عَنْهُمْ فَأَعْرِضُوا عَنْهُمْ إِنَّهُمْ رَجِسٌ وَمَا لَهُمْ جَهَنَّمَ جَزَاءُ بِمَا كَانُوا يَكْسِبُونَ ٩٥ يَخْلِفُونَ لَكُمْ لِتَرْضَوْا عَنْهُمْ فَإِنْ تَرْضَوْا عَنْهُمْ فَإِنَّ اللَّهَ لَا يَرْضَىٰ عَنِ الْفَٰقِرِينَ ٩٦ ٩٥ - ٩٦ التوبة: ٩٥ - ٩٦

{(Những kẻ đạo đức giả) sẽ lấy danh nghĩa của Allah ra thề thốt một khi các người tìm đến chúng để các người khỏi khiển trách chúng. Vì vậy, các người hãy bỏ mặc chúng đi bởi chúng là những kẻ ô uế bản thủ và nơi ở dành cho chúng chính là hỏa ngục, đó là phần thưởng dành cho những gì chúng đã thu gom được * Chúng thề nguyện

thể để các người hài lòng về chúng, nếu các người hài lòng về chúng thì chắc chắn Allah sẽ không bao giờ hài lòng về nhóm người hư đốn chuyên làm sai quấy.} Al-**Tâubah**: 95 - 96 (**chương 9**).

Ông Ka'b kể: Chúng tôi ba người không làm giống như những kẻ đã đến gặp Rasul ﷺ để thề nguyện rồi được Người chấp nhận lý do chúng đưa ra và Người đã cầu xin Allah tha thứ cho họ, còn chúng tôi đã bị Rasul ﷺ bỏ mặc chờ lệnh Allah phân xử. **Cuối cùng chúng tôi cũng chờ đợi được với lời phán của Allah rằng:** {Và cuối cùng Ngài (**Allah**) cũng tha thứ cho ba người (**Ka'b, Muraarah và Hilaal**) khỏi bị án treo vì đã không tham chiến (**trận Tabuk**).}

Chúng tôi được thể là do sự thật thà của chúng tôi nên được Allah đoái hoài và đã chấp nhận sự sám hối.([5]) Hadith do Al-Bukhary 3/6 (4418) và Muslim 8/105 (53, 54, 55 và 2769/6 (4418) và Muslim 8/105 (53, 54, 55 và 2769) ghi lại.

Có đường truyền khác: Quả thật, Nabi ﷺ đã xuất binh ở trận Tabuk là vào ngày thứ năm và đó là ngày mà Người lựa chọn cho mỗi lần rời khỏi nhà của mình.

Có đường truyền khác: Người chỉ quay về nhà là vào buổi sáng và việc làm đầu tiên sau khi về đến quê hương là đến

thăng Masjid mà hành lễ Salah hai Rak-at rồi ngồi lại cùng mọi người.

22- Cha của Nujaid ông I'mraan bin Al-Husain Al-Khuzaa-y' t kể: Có một người phụ nữ từ Juhainah, cô đã mang thai do phạm Zina([6]) đến gặp ﷺ, cô bảo: Thưa Rasul của Allah, tôi đã phạm giới luật xin hãy trừng trị tôi. Thế là Nabi ﷺ cho gọi người bảo hộ của cô đến và bảo:

((أَحْسِنُ إِلَيْهَا، فَإِذَا وَضَعَتْ فَأْتِنِي))

“Hãy đối xử tốt([7]) với cô ta, sau khi sinh nở dắt đến gặp Ta.” Người bảo hộ đã làm y như lời Nabi ﷺ căn dặn. Sau khi sinh nở xong Người ra lệnh cho cô ăn mặc kín đáo rồi ra lệnh mọi người

ném đá trừng trị tội đã phạm. Sau khi cô chết Người hành lễ Salah cho cô thì ❸'mar bảo: Thưa Rasul, sao lại hành lễ Salah cho người đã phạm Zina ? Rasul đáp:

((أَلْقَدْ تَابَتْ تَوْبَةً لَوْ قُسِمَتْ بَيْنَ سَبْعِينَ مِنْ أَهْلِ الْمَدِينَةِ لَوُِسعَتْهُمْ، وَهَلْ وَجَدْتَ أَفْضَلَ مِنْ أَنْ جَادَتْ بِنَفْسِهَا لِلَّهِ ﷻ؟!))

“Quả thật, cô ta đã sám hối rất thật lòng. Nếu sự sám hối đó đem chia cho bảy mươi người của thị dân Madinah thì sự sám hối sẽ bao trùm họ, ông có thấy điều nào tốt đẹp hơn việc cô ta đem bản thân mình trang hoàng tốt đẹp vì Allah Đáng Hùng Mạnh & Tối Cao chăng ?” Hadith do Muslim 5/120 (1696) ghi lại.

23- Con trai ông A'bbaas k kể: Chính Rasul ﷺ đã nói rằng:

((لَوْ أَنَّ لَابْنَ آدَمَ وَادِيًّا مِنْ ذَهَبٍ أَحَبَّ أَنْ يَكُونَ لَهُ وَادِيَانِ، وَلَنْ يَمْلَأَ فَاهُ إِلَّا التُّرَابُ، وَيَتُوبُ اللَّهُ عَلَى مَنْ تَابَ))

“Chắc chắn khi con người sở hữu được một thung lũng vàng, y sẽ mơ ước được sở hữu thêm thung lũng vàng thứ hai, và sẽ không có gì nhét đầy miệng của con người ngoại trừ đất. Allah sẽ chấp nhận sám hối đối với ai biết quay lại sám hối.” Hadith do Al-Bukhary 8/115 (6436) và Muslim 3/100 (1049).

Ý nghĩa là thật đáng trách những ai có lòng tham về cuộc sống trần gian này, chỉ biết kiếm cho thật nhiều của cải mà không hề thấy thỏa mãn cho đến khi cái chết bất ngờ chụp đến, lúc đó chỉ có đất

mới nhét đầy bao tử y. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 4/141 (1094)).

24- Ông Abu Hurairah t kể: Chính Rasul ﷺ đã nói rằng:

((يُضْحِكُ اللَّهُ سُبْحَانَهُ وَتَعَالَى إِلَى رَجُلَيْنِ يُقْتُلُ أَحَدُهُمَا الْآخَرَ يَدْخُلَانِ الْجَنَّةَ، يُقَاتِلُ هَذَا فِي سَبِيلِ اللَّهِ فَيُقْتَلُ، ثُمَّ يَنْوِبُ اللَّهُ عَلَى الْقَاتِلِ فَيُسْلِمُ فَيَسْتَشْهَدُ))

“Allah Đấng Vinh Quang & Tối Cao hài lòng với hai người giết hại lẫn nhau và cả hai đều được vào thiên đàng. Một người tử trận vì chiến đấu chính nghĩa của Allah, và người giết hại được Allah hướng dẫn vào Islam và anh dũng hi sinh vì chính nghĩa của Ngài sau đó.”
Hadith do Al-Bukhary 4/28 (2826) và Muslim 6/40 (128 và 129).

dkf

3- CHƯƠNG SỰ KIÊN NHẪN

Allah phán rằng:

ثِيَابُهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا أَصْبَرُوا وَصَابِرُوا وَرَابِطُوا وَاتَّقُوا اللَّهَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ۝ ٢٠٠ ز آل عمران:

200

{Này hỡi những người có đức tin, hãy kiên nhẫn, hãy kiên trì kiên nhẫn, hãy đoàn kết lại và luôn kính sợ Allah, mai ra các người được chiến thắng.} Ali I'mraan: 200 (Chương 3), Allah phán ở chương khác:

وَلَنَبْلُوَنَّكُمْ بِشَيْءٍ مِّنَ الْخَوْفِ وَالْجُوعِ وَنَقْصٍ مِّنَ الْأَمْوَالِ وَالْأَنْفُسِ وَالثَّمَرَاتِ وَبَشِّرِ الصَّابِرِينَ ۝ ١٥٥ ز البقرة: ١٥٥

{Và chắc chắn rằng các người sẽ bị thử thách phần nào đó từ sự sợ hãi, đói khát, mất mát tài sản, mùa màng và nguy hiểm đến tính mạng. Và Người

(Muhammad) hãy báo tin vui cho những người biết kiên nhẫn (vượt qua thử thách) } Al-Baqarah: 155 (chương 2), Allah phán ở chương khác:

ثِيَابُكَ يُؤْتِي الصَّابِرِينَ أَجْرَهُمْ بِغَيْرِ حِسَابٍ ۝ ١٠ الزمر: ١٠

{ Chắc chắn những người kiên nhẫn sẽ được ban thưởng vô giới hạn } Al-ZU'mar: 10 (chương 39), Allah phán ở chương khác:

وَلَمَن صَبَرَ وَغَفَرَ إِنَّ ذَلِكَ لَمِنْ عَزْمِ الْأُمُورِ ۝ ٤٣ الشورى: ٤٣

{ Và ai có lòng kiên nhẫn và bao dung thì quả là người có quyết tâm rất cao } Al-Shuro: 43 (chương 42), Allah phán ở chương khác:

يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اسْتَعِينُوا بِالصَّبْرِ وَالصَّلَاةِ إِنَّ اللَّهَ مَعَ الصَّابِرِينَ ۝ ١٥٣ البقرة: ١٥٣

{Này hỡi những người có đức tin, hãy cầu xin sự giúp đỡ bằng lòng kiên nhẫn và bằng lễ nguyện Salah, quả thật, Allah luôn ở bên cạnh những người kiên nhẫn.} Al-Baqarah: 153 (chương 2), Allah phán ở chương khác:

ثَوَّلْنَبْلُوْنَكُمْ حَتَّى نَعْلَمَ الْمُجْهِدِيْنَ مِنْكُمْ وَالصَّابِرِيْنَ وَنَبْلُوْا اَخْبَارَكُمْ ۝۳۱ اٰیة محمد: ۳۱

{Và chắc chắn TA (Allah) sẽ thử thách các người cho đến khi phân biệt rõ ràng ai mới là người chiến đấu anh dũng và một lòng kiên nhẫn, và sẽ thử thách các người về thông tin giữa các người.}

Muhammad: 31 (chương 47). Ngoài ra còn có rất nhiều câu kinh khác nói về ân phước của việc kiên nhẫn.

25- Cha của Maalik ông Al-Haarith bin A'sim Al-Ash-a'ry t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((الطُّهُورُ شَطْرُ الْإِيمَانِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأُ الْمِيزَانَ، وَسُبْحَانَ اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأُنِ أَوْ تَمْلَأُ مَا بَيْنَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، وَالصَّلَاةُ نُورٌ، وَالصَّدَقَةُ بُرْهَانٌ، وَالصَّبْرُ ضِيَاءٌ، وَالْقُرْآنُ حُجَّةٌ لَكَ أَوْ عَلَيْكَ، كُلُّ النَّاسِ يَغْدُو فَبَايَعُ نَفْسَهُ فَمُعِثُّهَا أَوْ مُبِيقُهَا))

“Sự sạch sẽ là một nửa của đức tin, lời Alhamdulillah (tạ ơn Allah) sẽ làm đầy cán cân, lời Sub ha nal lah (Vinh quang thay Allah) và Alhamdulillah làm đầy khoảng trống giữa trời đất, lễ Salah là ánh sáng, sự bố thí là vật chứng, sự kiên nhẫn là hào quang, Qur'an là nhân chứng cho bạn hoặc chống đối lại bạn([8]), tất cả mọi người cứ mỗi sáng đem thân mình ra bán có người cứu vớt thân mình và có người hủy hoại thân

mình.” Hadith do Muslim 1/140 (223) ghi lại.

26- Cha của Sa-e’d ông Sa’d bin Maalik bin Sinaan Al-Khudry k kể:

Có một số người Al-Ansaar đến xin Rasul ﷺ thì Người cho họ, họ xin tiếp nữa và Người tiếp tục cho đến khi Người hết sạch không còn gì cả. Sau khi không còn gì để cho nữa thì Người mới nói với họ rằng:

((مَا يَكُنْ عِنْدِي مِنْ خَيْرٍ فَلَنْ أَدْخِرَهُ عَنْكُمْ، وَمَنْ يَسْتَغْفِرْ يُعْفُ اللَّهُ، وَمَنْ يَسْتَغْنِ يُغْنِهِ اللَّهُ، وَمَنْ يَتَصَبَّرْ يُصَيِّرْهُ اللَّهُ. وَمَا أُعْطِيَ أَحَدٌ عَطَاءً خَيْرًا وَأَوْسَعَ مِنَ الصَّبْرِ))

“Những gì ở nơi Ta có tốt thì các người cũng chẳng dự trữ được nhưng ai cầu xin sự tha thứ sẽ được Ngài tha thứ, ai cầu xin giàu có Ngài ban cho giàu có, ai

một lòng kiên nhẫn chịu đựng thì Allah sẽ hỗ trợ thêm lòng kiên trì và không một phần thưởng nào tốt lành và bao la cho bằng phần thưởng dành cho sự kiên nhẫn.”([9]) Hadith do Al-Bukhary 2/151 (1469) và Muslim 3/102 (124, 1053) ghi lại.

27- Cha của Yahya ông Suhaib bin Sinaan t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((عَجَبًا لِأَمْرِ الْمُؤْمِنِ إِنَّ أَمْرَهُ كُلَّهُ لَهُ خَيْرٌ وَلَيْسَ ذَلِكَ لِأَحَدٍ إِلَّا لِلْمُؤْمِنِ: إِنْ أَصَابَتْهُ سَرَاءٌ شَكَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ، وَإِنْ أَصَابَتْهُ ضَرَاءٌ صَبَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ))

“Thật là lạ lắm thay hành động của người có đức tin, tất cả hành động của họ đều tốt lành, không phải mỗi người đều có được chỉ có người có đức tin mới làm được: Một khi họ gặp được điều vui vẻ thích thú thì họ tạ ơn, còn

khi gặp phải trắc chở nạn kiếp thì họ luôn kiên nhẫn chịu đựng, cả hai đều tốt cho họ.” Hadith do Muslim 8/227 (2999) ghi lại.

28- Ông Anas t kể: Khi Nabi ﷺ chuyển cơn bệnh nặng thì Faatimah i nói với Người rằng: Ôi bệnh của cha đau đớn làm sao ! Nabi đáp lại con gái:

((لَيْسَ عَلَيَّ أَيْبِكِ كَرْبٌ بَعْدَ الْيَوْمِ))

“Sau ngày hôm nay là cha không còn đau đớn nữa.” Sau khi người qua đời thì bà bảo tiếp: Hỡi cha yêu! cha đã đáp lại lời kêu gọi của Thượng Đế, hỡi cha yêu! Thiên đàng Al-Fir-daws là nơi ở của cha, hỡi cha yêu! Rồi Jibreel u sẽ

loan báo cái chết của cha. Khi mọi người đang chôn cất Nabi ﷺ thì bà lại bảo: Chẳng lẽ mọi người lại đành lòng lấp đất lên người của Rasul ?! Hadith do Al-Bukhary 6/18 (4462) ghi lại.

29- Cha của Zaid ông Usaa-mah bin Zaid bin Haari-thah k, ông là người hầu của Rasul ﷺ, ông và cho ông là hai người được Nabi ﷺ rất thương yêu, ông kể: Con gái của Nabi ﷺ (bà Zaynab i) sai người báo cho tôi biết rằng con trai tôi đang hấp hối, tôi vội quay về. Lúc đó Rasul ﷺ bảo người đến truyền lời Salam đến chúng tôi và Người báo:

((إِنَّ لِلَّهِ مَا أَخَذَ وَلَهُ مَا أُعْطِيَ وَكُلُّ شَيْءٍ عِنْدَهُ بِأَجَلٍ مُّسَمًّى ... فَلْتَصْبِرْ وَلْتَحْتَسِبْ))

“Quả thực, những gì Allah lấy và ban phát đều là của Ngài, tất cả đều được Ngài đặt trong giới hạn nhất định ... Vì thế, hãy kiên nhẫn, chịu đựng may ra được tính đây là điều tốt.” (bà Zaynab i)

sai người đến truyền lời với Nabi ﷺ rằng: Con thề bởi Allah chứng giám rằng muốn cha đến đây. Thế là Nabi ﷺ cùng Sa'd bin 'baadah, Mu-a'z bin Jabal, Ubai bin Ka'b, Zaid bin Tha-bit và một số đàn ông khác đến. Mọi người vội bồng em bé đưa cho Nabi ﷺ, Người đặt nó vào lòng và lúc đó đứa bé đang giẫy giụa, lúc đó làm mắt Người rơi lệ khóc. Thấy vậy, ông Sa'd hỏi: Thưa Rasul, như thế này là sao? Người đáp:

((هَذِهِ رَحْمَةٌ جَعَلَهَا اللَّهُ تَعَالَى فِي قُلُوبِ عِبَادِهِ))

“Đó là sự thương xót được Allah tạo ra đặt ở trong tim của bầy tôi Ngài.” Có đường truyền khác ghi rằng:

((فِي قُلُوبِ مَنْ شَاءَ مِنْ عِبَادِهِ، وَإِنَّمَا يَرْحَمُ اللَّهُ مِنْ عِبَادِهِ الرُّحَمَاءَ))

“Trong con tim của bầy tôi nào Ngài muốn và Allah chỉ thương xót những bầy tôi nào có lòng thương xót.” Hadith do Al-Bukhary 2/100 (1284) và Muslim 3/39 (923) ghi lại.

- Lý do ông Sa'd hỏi Nabi ﷺ là do ông tưởng rằng tất cả cách khóc và nước mắt chảy ra trong lúc này là Haram và ông tưởng rằng Nabi ﷺ đã quên nên nhắc nhở. Thấy vậy Nabi ﷺ báo cho ông biết rằng việc lòng cảm động trước việc gì đó dẫn đến tự khóc không phải là

điều Haram, ngược lại nó chính là lòng thương xót vốn có trong lòng người, chỉ có việc khóc lóc kể lể than van mới là điều Haram. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim của Imam Al-Nawawy 4/9 (923)).

- Hadith là bằng chứng bắt buộc phải kiên nhẫn bởi Nabi ﷺ đã bảo rằng: “Vì thế, hãy kiên nhẫn, chịu đựng may ra được tính đây là điều tốt.” Đây là lời chia buồn tốt nhất trong mọi câu dùng để chia buồn, hơn cả câu mà một số ulama dùng để chia buồn đó là câu:

((أَعْظَمَ اللَّهُ أَجْرَكَ، وَأَحْسَنَ عَزَاءَكَ، وَغَفَرَ لِمَيْتِكَ))

“Cầu xin Allah nhân lên phần thưởng cho anh, Ngài sẽ thay đổi cho anh được

tốt đẹp hơn và tha thứ cho người quá cố.” Bởi đây là câu nói được Nabi ﷺ lựa chọn, và lại người thân của người chết cũng cảm thấy an ủi hơn nhiều khi nghe câu nói này.

- Cách chia buồn đúng theo Islam là như thế này chứ không phải là hành động thiếu kiến thức Islam của một số người Muslim cho rằng phải tổ chức tiệc chia buồn, phải có ghế bàn, thức ăn uống long trọng .v.v... mà ý nghĩa thật sự của việc chia buồn là củng cố ý trí của gia đình người chết để họ kiên cường chịu đựng vượt qua khó khăn này. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/91 – 92.

30- Ông Husaib t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((كَانَ مَلِكٌ فِيمَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ وَكَانَ لَهُ سَاحِرٌ فَلَمَّا كَبِرَ قَالَ لِلْمَلِكِ: إِنِّي قَدْ كَبِرْتُ فَأَبْعَثْ إِلَيَّ غُلَامًا أَعْلَمُهُ السِّحْرَ. فَبَعَثَ إِلَيْهِ غُلَامًا يُعْلِمُهُ، وَكَانَ فِي طَرِيقِهِ إِذَا سَلَكَ رَاهِبٌ، فَقَعِدَ إِلَيْهِ وَسَمِعَ كَلَامَهُ فَأَعْجَبَهُ، وَكَانَ إِذَا أَتَى السَّاحِرَ، مَرَّ بِالرَّاهِبِ وَقَعِدَ إِلَيْهِ، فَإِذَا أَتَى السَّاحِرَ ضَرْبَهُ، فَشَكَا ذَلِكَ إِلَى الرَّاهِبِ، فَقَالَ: إِذَا خَشِيتَ السَّاحِرَ، فَقُلْ: حَبَسَنِي أَهْلِي، وَإِذَا خَشِيتَ أَهْلَكَ، فَقُلْ: حَبَسَنِي السَّاحِرُ. فَبَيْنَمَا هُوَ عَلَى ذَلِكَ إِذْ أَتَى عَلَى دَابَّةٍ عَظِيمَةٍ قَدْ حَبَسَتْ النَّاسَ، فَقَالَ: الْيَوْمَ أَعْلَمُ السَّاحِرَ أَفْضَلَ أَمْ الرَّاهِبَ أَفْضَلَ؟ فَأَخَذَ حَجْرًا، فَقَالَ: اللَّهُمَّ إِنْ كَانَ أَمْرُ الرَّاهِبِ أَحَبَّ إِلَيْكَ مِنْ أَمْرِ السَّاحِرِ فَأَقْتُلْ هَذِهِ الدَّابَّةَ حَتَّى يَمُضِيَ النَّاسُ، فَرَمَاهَا فَفَقَلَّتْهَا وَمَضَى النَّاسُ، فَأَتَى الرَّاهِبَ فَأَخْبَرَهُ. فَقَالَ لَهُ الرَّاهِبُ: أَيُّ بُنَيَّ أَنْتَ الْيَوْمَ أَفْضَلَ مِنِّي قَدْ بَلَغَ مِنْ أَمْرِكَ مَا أَرَى، وَإِنَّكَ سَتُبْتَلَى، فَإِنْ ابْتَلَيْتَ فَلَا تَدُلَّ عَلَيَّ. وَكَانَ الْغُلَامُ يَبْرِيءُ الْأَكْمَةَ وَالْأَبْرَصَ، وَيُدَاوِي النَّاسَ مِنْ سَائِرِ الْأَدْوَاءِ. فَسَمِعَ جَلِيسٌ لِلْمَلِكِ كَانَ قَدْ عَمِيَ، فَأَتَاهُ بِهَذَابٍ كَثِيرَةٍ، فَقَالَ: مَا هَذَا لَكَ أَجْمَعُ إِنْ أَنْتَ سَفَيْتَنِي، فَقَالَ: إِنِّي لَا أَشْفِي أَحَدًا إِنَّمَا يَشْفِي اللَّهُ تَعَالَى، فَإِنْ آمَنْتَ بِاللَّهِ تَعَالَى دَعَوْتُ اللَّهَ فَشَفَاكَ، فَأَمَنْ بِاللَّهِ تَعَالَى فَشَفَاهُ اللَّهُ تَعَالَى، فَأَتَى الْمَلِكَ فَجَلَسَ إِلَيْهِ كَمَا كَانَ يَجْلِسُ، فَقَالَ لَهُ الْمَلِكُ: مَنْ رَدَّ عَلَيْكَ بَصْرَكَ؟ قَالَ: رَبِّي، قَالَ: وَلَكَ رَبٌّ غَيْرِي؟ قَالَ: رَبِّي وَرَبُّكَ اللَّهُ، فَأَخَذَهُ فَلَمْ يَزَلْ يُعَذِّبُهُ حَتَّى دَلَّ عَلَى الْغُلَامِ، فَجِئَ بِالْغُلَامِ، فَقَالَ لَهُ الْمَلِكُ: أَيُّ بُنَيَّ، قَدْ بَلَغَ مِنْ سِحْرِكَ مَا تَبْرِيءُ الْأَكْمَةَ وَالْأَبْرَصَ وَتَفْعَلُ وَتَفْعَلُ! فَقَالَ: إِنِّي لَا أَشْفِي أَحَدًا، إِنَّمَا يَشْفِي اللَّهُ تَعَالَى. فَأَخَذَهُ فَلَمْ يَزَلْ يُعَذِّبُهُ حَتَّى دَلَّ عَلَى الرَّاهِبِ، فَجِئَ بِالرَّاهِبِ فَقِيلَ لَهُ: ارْجِعْ عَنْ دِينِكَ، فَأَبَى، فَذَعَا بِالْمُنْشَارِ فَوَضَعَ الْمُنْشَارُ فِي مَفْرَقِ رَأْسِهِ، فَشَقَّه حَتَّى وَقَعَ شِقَاؤُهُ، ثُمَّ جِئَ بِجَلِيسِ الْمَلِكِ فَقِيلَ لَهُ: ارْجِعْ عَنْ دِينِكَ، فَأَبَى، فَوَضَعَ الْمُنْشَارُ فِي مَفْرَقِ رَأْسِهِ، فَشَقَّه بِهِ حَتَّى وَقَعَ شِقَاؤُهُ، ثُمَّ جِئَ بِالْغُلَامِ فَقِيلَ لَهُ: ارْجِعْ عَنْ دِينِكَ، فَأَبَى، فَذَفَعَهُ إِلَى نَفَرٍ مِنْ أَصْحَابِهِ، فَقَالَ: اذْهَبُوا بِهِ إِلَى جَبَلٍ كَذَا وَكَذَا فَاصْعَدُوا بِهِ الْجَبَلَ، فَإِذَا بَلَغْتُمْ ذِرْوَتَهُ فَإِنْ رَجَعَ عَنْ دِينِهِ وَإِلَّا فَاطْرَحُوهُ. فَذَهَبُوا بِهِ فَصَعَدُوا بِهِ الْجَبَلَ، فَقَالَ: اللَّهُمَّ أَكْفَيْهِمْ بِمَا شِئْتُ، فَارْجَعَتْ بِهِمْ الْجَبَلَ فَسَقَطُوا، وَجَاءَ يَمْشِي إِلَى الْمَلِكِ، فَقَالَ لَهُ الْمَلِكُ: مَا فَعَلَ أَصْحَابُكَ؟ فَقَالَ: كَفَانِيَهُمُ اللَّهُ تَعَالَى، فَذَفَعَهُ إِلَى نَفَرٍ مِنْ أَصْحَابِهِ فَقَالَ: اذْهَبُوا بِهِ فَاحْمِلُوهُ فِي فُرْقُورٍ وَتَوَسَّطُوا بِهِ الْبَحْرَ، فَإِنْ رَجَعَ عَنْ دِينِهِ وَإِلَّا فَاقْذِفُوهُ. فَذَهَبُوا بِهِ، فَقَالَ: اللَّهُمَّ أَكْفَيْهِمْ بِمَا شِئْتُ، فَانْكَفَأَتْ بِهِمُ السَّقِينَةُ فَعَرَفُوا، وَجَاءَ يَمْشِي إِلَى الْمَلِكِ، فَقَالَ لَهُ الْمَلِكُ: مَا فَعَلَ أَصْحَابُكَ؟ فَقَالَ: كَفَانِيَهُمُ اللَّهُ تَعَالَى. فَقَالَ لِلْمَلِكِ: إِنَّكَ لَسْتَ بِقَاتِلِي حَتَّى تَفْعَلَ مَا أَمْرُكَ بِهِ. قَالَ: مَا هُوَ؟ قَالَ: تَجْمَعُ النَّاسَ فِي صَعِيدٍ وَاجِدٍ وَتَصْلُبُنِي عَلَى جَذْعٍ، ثُمَّ خُذْ سَهْمًا مِنْ كِنَانَتِي، ثُمَّ ضَعْ السَّهْمَ فِي كَبِدِ الْقَوْسِ ثُمَّ قُلْ: بِسْمِ اللَّهِ رَبِّ الْغُلَامِ، ثُمَّ ارْمِنِي، فَإِنَّكَ إِذَا فَعَلْتَ ذَلِكَ قَتَلْتَنِي، فَجَمَعَ النَّاسُ فِي صَعِيدٍ وَاجِدٍ، وَصَلَبَهُ عَلَى جَذْعٍ، ثُمَّ أَخَذَ سَهْمًا مِنْ كِنَانَتِهِ، ثُمَّ وَضَعَ السَّهْمَ فِي كَبِدِ الْقَوْسِ، ثُمَّ قَالَ: بِسْمِ اللَّهِ رَبِّ الْغُلَامِ، ثُمَّ رَمَاهُ فَوَقَعَ

فِي صُدْغِهِ، فَوَضَعَ يَدَهُ فِي صُدْغِهِ فَمَاتَ، فَقَالَ النَّاسُ: أَمَّا بِرَبِّ الْغُلَامِ، فَأَتَى الْمَلِكُ فَقَبِلَ لَهُ: أَرَأَيْتَ مَا كُنْتُ تَحْذَرُ قَدْ وَاللَّهِ نَزَلَ بِكَ حَذْرُكَ. قَدْ آمَنَ النَّاسُ. فَأَمَرَ بِالْأَخْذِ بِأَفْوَاهِ السِّكَاكِ فَخُدَّتْ وَأُضْرِمَ فِيهَا النَّيِّرَانِ وَقَالَ: مَنْ لَمْ يَرْجِعْ عَنْ دِينِهِ فَأَقْجُمُوهُ فِيهَا، أَوْ قِيلَ لَهُ: اقْتَحِمْ فَفَعَلُوا حَتَّى جَاءَتْ امْرَأَةٌ وَمَعَهَا صَبِيٌّ لَهَا، فَتَقَاعَسَتْ أَنْ تَقَعَ فِيهَا، فَقَالَ لَهَا الْغُلَامُ: يَا أُمِّهِ إصْبِرِي فَإِنَّكَ عَلَى الْحَقِّ (!!)

“Có một ông vua (tàn bạo) trị vì trước các người, bên cạnh ông có một phù thủy trợ giúp đắc lực. Đến khi phù thủy đó già yếu thì bảo với vua rằng: “Thưa Bệ hạ, nay thần đã già yếu thần muốn tìm một đứa trẻ để truyền đạt lại cho y phép thuật của thần.” Thế là vua tuyển chọn một cậu bé trai gửi đến phù thủy để học phép thuật. Trên đường từ nhà cậu bé đến phù thủy học phép thuật gặp phải một ông cha (theo đạo Thiên Chúa) đang giảng đạo, cậu bé ngồi xuống lắng nghe rất chăm chú bởi lời nói của vị Cha xứ đó làm cậu say sưa.

Cứ thế mỗi lần đi đến phù thủy học phép thuật thì cậu bé đều ngồi lại lắng nghe Cha xứ giảng đạo, cho nên mỗi lần đến thầy phù thủy đều bị đánh. **Cậu ta bèn thưa chuyện với Cha xứ thì được ông chỉ rằng:** “Khi con sợ bị thầy phù thủy khiển trách thì nói là do gia đình làm con bị trể nẩy và khi về đến nhà thì nói là do thầy phù thủy dạy nhiều làm trể nẩy.”([\[10\]](#))

(Từ đó cậu bé không còn bị ăn đòn roi của thầy), **một hôm cậu thấy một con vật khổng lồ bị mọi người bao vây thì cậu tự nói:** “Hôm nay là cơ hội để mình thử xem Cha xứ và thầy phù thủy ai tài hơn ?” dứt lời cậu bé nhặt lấy cục đá và nói: “Lạy Allah, nếu kiến thức của Cha

xứ làm Ngài hài lòng hơn thầy phù thủy đã dạy thì xin Ngài hãy giết chết con vật này đi để mọi người được bình an.” Cầu xin xong cậu ném cục đá vào con vật làm con vật chết tươi và mọi người giải tán. Cậu bé đem câu chuyện kể cho Cha xứ nghe thì ông bảo: “Này con trai, ngày nay con đã tài giỏi hơn ta rồi và những gì con đạt được hơn sự mong đợi của ta, chắc chắn rồi con sẽ bị tra xét, nhớ lúc đó chớ nói là do ta truyền cho con.” Từ đó cậu bé hành nghề lang y chuyên chữa những căn bệnh mù bẩm sinh và bệnh bạch tạng bằng những loại thuốc cậu kiếm được. Việc chữa bệnh của cậu nhanh chóng được truyền đến hoàng cung, trong hoàng tộc có người

bị mù nên ông ta vội tìm đến cậu bé để chữa bệnh mù. Ông ta mang rất nhiều quà đến tặng đến gặp cậu bé và nói:

“Tất cả số quà này là của cậu nếu cậu chữa cho tôi sáng mắt.” Cậu bé đáp:

“Tôi không thể chữa cho bất cứ ai khỏi bệnh được, việc chữa khỏi bệnh là do Allah duy nhất làm, nếu ông tin tưởng vào Allah thì tôi sẽ cầu xin Allah giúp ông sáng mắt.” Vị hoàng gia đó liền tin tưởng và được Allah ban cho sáng mắt. Sáng mắt quay về ông đến ngồi bên cạnh vui như bao ngày ông ngồi, vị vua

hỏi ông: “Ai đã làm cho ông sáng mắt vậy ?” Ông hoàng gia đáp: “Thượng Đế của tôi.” Vị vua hỏi: “Vậy, ông có Thượng Đế khác ngoài ta hay sao ?”

Ông hoàng gia đáp: “Đúng, Thượng Đế của tôi và cũng là Thượng Đế của đức vua chính là Allah.” Vua liền tức giận mà hành hạ ông cho đến khi ông khai ra cậu bé. Thế là cậu bé bị đem đến trình diện vua và vua nói: “Này con trai, chăm nghe được là phép thuật của con đã chữa được bệnh mù bẩm sinh, bệnh bạch tạng và con đã làm như vậy như vậy v.v...” Cậu bé đáp: “Tôi không thể chữa cho bất cứ ai khỏi bệnh được, việc chữa khỏi là do Allah duy nhất làm” Thế là cậu bé cùng chung số phận bị đánh đập cho đến khi khai ra vị Cha xứ. Vị Cha xứ được mang trình trước vua và vua bảo: “Ông hãy bỏ đạo của ông đi.” Cha xứ nhất quyết không chịu, vua

hung tàn ra lệnh mang cây cưa đến đặt ngay cổ mà cưa cho đến khi đầu lìa khỏi cổ. Kế tiếp, vua mang ông hoàng gia ra và bảo: “Ông hãy bỏ đạo của ông đi.” Vị hoàng gia cũng nhất nhất không chịu bỏ đạo và ông cũng bị vua dùng cưa mà cưa ông đứt đầu. Kế tiếp vua mang cậu bé ra bảo: “Con hãy bỏ đạo của con đi.” Cậu bé cũng không chịu. Thế là vua ra lệnh cho quân lính mang cậu bé lên ngọn núi này, núi này (tức ngọn núi cao nhất), các người kéo nó lên đỉnh núi nếu nó đồng ý bỏ đạo thì thôi còn không thì ném nó xuống. Trong lúc mọi người đem cậu bé lên núi thì cậu cầu xin rằng: “Lạy Allah, xin hãy bảo vệ bề tôi với những gì Ngài

muốn.” Thế là núi rung lên làm cho quân lính rơi hết xuống đất.([11]) Cậu bé quay lại tìm vị vua hung tàn, thấy cậu bé vua hỏi: “Cậu đã làm gì với quân lính ta ?” Cậu bé đáp: “Chính Allah đã bảo vệ tôi.” Thế rồi vua hạ lệnh cho tốp quân khác: “Chúng bây mang nó lên bè, khi ra giữa biển nếu nó chịu bỏ đạo thì thôi còn không thì ném nó xuống biển.” Lúc quân lính chở cậu bé ra biển thì cậu cầu xin: “Lạy Allah, xin hãy bảo vệ bè tôi với những gì Ngài muốn.” Thế là thuyền chao đảo làm đám quân lính rơi hết xuống biển mà chết chìm. Cậu bé quay lại tìm vua hung tàn, thấy cậu bé vua hỏi: “Cậu đã làm gì với quân lính ta ?” Cậu bé đáp:

“Chính Allah đã bảo vệ tôi.” Cậu bảo tiếp: “Ông không thể giết được tôi đâu cho đến khi ông chịu làm theo lời tôi căn dặn.” Vua hỏi: “Vậy phải làm sao?” Cậu bé đáp: “Vua hãy tập trung tất cả quân chúng lại một nơi rộng lớn, kế tiếp trói tôi vào thân cây to. Sau đó, lấy một cây tên của tôi đặt vào cây cung và nói: Nhân danh Allah Thượng Đế của cậu bé này([12]), rồi dương tên bắn thẳng vào tôi. Khi nào ông làm thế mới giết được tôi.” Vua liền ra lệnh tập trung tất cả dân chúng lại, mang cậu bé ra cột vào thân cây, lấy một cây tên của cậu bé và đặt vào cây cung và nói: “Nhân danh Allah Thượng Đế của cậu bé này.” dứt lời vua bắt tên. Cây tên lao

thằng cầm vào màng tan cậu bé, cậu bé dùng tay cầm vào cây tên mà chết.

Thấy vậy thiên hạ đồng nói: “Chúng tôi đã tin tưởng vào Thượng Đế của cậu bé này.” Có người đến báo tin cho vua rằng: “Điều mà Bệ Hạ cấm mọi người, thề bởi Allah chúng giám nay cả thiên hạ đã tin tưởng vào Allah.” Vua hung tàn ra lệnh cho đào một cái hầm dài rồi đốt lửa xung quanh miệng hầm và bảo: “Ai không chịu bỏ đạo quay lại thì bị ném vào hầm lửa.” Lúc đó có lời đáp: “Bệ hạ cứ làm đi.” Cứ thế lần lượt từng người bị ném vào hầm lửa kia cho đến lúc có một phụ nữ đang bồng đứa bé trên tay, bà ta lưỡng lự không giám mạnh dạng bước vào lửa thì (Allah cho)

đưa bé trên tay bà nói: “Này mẹ yêu, mẹ hãy kiên nhẫn đi, bởi mẹ đang bước trên chân lý.”“ Hadith do Muslim 8/229 (3005).

31- Ông Anas t kể: Có lần Nabi ﷺ đi đường thấy một phụ nữ ngồi khóc cạnh bên mộ, Người bảo:

((إِنِّي لِلَّهِ وَاصْبِرِي))

“Này cô, hãy kính sợ Allah và hãy kiên nhẫn.” Người phụ nữ phần nộ quát: Ông hãy đi chỗ khác đi, ông không gặp phải đau khổ như tôi nên không biết được. (Lúc sau) có người bảo cô ta: Người đó chính là Nabi ﷺ. Cô ta vội tìm đến trước nhà Nabi ﷺ nhưng không thấy người canh cửa, cô bước vào nói với

Nabi ﷺ: Tôi không hề biết Người là Nabi. Người đáp:

((إِنَّمَا الصَّبْرُ عِنْدَ الصَّدْمَةِ الْأُولَى))

“Sự kiên nhẫn là ở lần va chạm đầu tiên.”([13]) Hadith do Al-Bukhary 2/99 (1283) và Muslim 3/40 (15 & 926) ghi lại. Có đường truyền khác do Muslim ghi: “Người phụ nữ khóc vì mất đứa con trai.”

32- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((يَقُولُ اللَّهُ تَعَالَى: مَا لِعِبْدِي الْمُؤْمِنِ عِنْدِي جَزَاءٌ إِذَا قَبَضْتُ صَفِيَّهُ مِنْ أَهْلِ الدُّنْيَا ثُمَّ احْتَسَبَهُ إِلَّا الْجَنَّةَ))

“Allah phán rằng: Bất cứ một bề tôi có đức tin nào của TA, một khi người thân của y ở trần gian bị TA rút hồn và y

biết kiên nhẫn chịu đựng thì y sẽ được ban cho thiên đàng.”([14]) Hadith do Al-Bukhary 8/112 (6424) ghi lại.

33- Bà A'-y-shah i kể: “Bà từng hỏi Nabi e về người mắc bệnh truyền nhiễm thì được Người báo cho biết rằng: Đó chính là hình phạt mà Allah muốn gửi xuống để trừng trị kẻ nào Ngài muốn và Ngài biến căn bệnh đó thành sự thương xót đối với người có đức tin. Bởi bất cứ một bề tôi nào mắc phải bệnh truyền nhiễm, luôn kiên nhẫn sinh sống trên quê hương nhà và luôn thấu hiểu rằng những gì mình mắc phải là do Allah đã sắp đặt sẵn thì y sẽ được Ngài ban cho phần thưởng như ban cho người chết vì

thánh chiến.” Hadith do Al-Bukhary 4/213 (3474) ghi lại.

34- Ông Anas t kể: Chính tôi nghe được Rasul ﷺ nói rằng:

((إِنَّ اللَّهَ ﷻ قَالَ: إِذَا ابْتَلَيْتُ عَبْدِي بِحَبِيبَتِيهِ فَصَبَرَ عَوَّضْتُهُ مِنْهُمَا الْجَنَّةَ))

“Chính Allah đã phán rằng: Một khi TA thử thách một bề tôi nào đó của TA bằng người tri kỷ của y nhưng y biết kiên nhẫn chịu đựng thì chắc chắn TA sẽ ban cho hai người họ ở chung trong thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 7/151 (5653) ghi lại.

35- Ông A'ta bin Abu Rabaah kể: Con trai ông A'bbaas k nói với tôi rằng: Ông có muốn tôi chỉ cho ông

một người phụ nữ, bà là người của thiên đàng ?

Tôi đáp: Rất muốn. Ông kể: Người phụ nữ da đen này đã từng đến gặp Nabi ﷺ và bà bảo: Quả thật tôi bị chứng động kinh và mỗi khi lên cơn thì quần áo bị tuột ra, xin Nabi hãy cầu xin Allah cho tôi lành bệnh. Nabi ﷺ đáp:

((إِنْ شِئْتَ صَبَرْتَ وَلَكَ الْجَنَّةُ، وَإِنْ شِئْتَ دَعَوْتُ اللَّهَ تَعَالَى أَنْ يُعَافِيكَ))

“Nếu bà biết kiên nhẫn chịu đựng thì bà được thưởng thiên đàng còn nếu muốn thì tôi sẽ cầu xin Allah Đấng Tối Cao, Ngài sẽ ban cho bà khỏi bệnh.” Bà đáp: Vậy tôi sẽ kiên nhẫn. Bà nói tiếp: Tôi bị tuột quần áo mỗi lần lên cơn, xin hãy cầu xin Allah ban đấng cho tôi bị thế

mỗi khi lên cơn. Thế là Nabi ﷺ cầu xin cho bà. Hadith do Al-Bukhary 7/150 – 151 (5652) và Muslim 8/16 (2576) ghi lại.

36- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi lắng nghe Rasul ﷺ kể truyện về một vị Nabi u, khi vị Nabi đó bị cộng đồng mình đánh đến chảy máu mặt vậy mà tay vừa lau máu trên mặt còn miệng thì cầu xin:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِقَوْمِي، فَإِنَّهُمْ لَا يَعْلَمُونَ))

“Lạy Thượng Đế, xin hãy tha thứ cho cộng đồng bề tôi, bởi họ là nhóm người thiếu hiểu biết.” Hadith do Al-Bukhary

4/213 (3477) và Muslim 5/179 (1792) ghi lại.

37- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry và Abu Hurairah k đồng kể: Nabi ﷺ đã từng nói:

((مَا يُصِيبُ الْمُسْلِمَ مِنْ نَصَبٍ، وَلَا وَصَبٍ، وَلَا هَمٍّ، وَلَا حَزَنٍ، وَلَا أَذًى، وَلَا غَمٍّ، حَتَّى الشَّوْكَةِ يُشَاكُّهَا إِلَّا كَفَّرَ اللَّهُ بِهَا مِنْ خَطَايَاهُ))

“Bất cứ người Muslim nào bị phải mệt nhọc, bệnh hoạn, buồn phiền, đau khổ, nạn kiếp, tai ương và kể cả bị đập phải gai mà lại không được Allah dùng đó mà tha thứ tội lỗi đã qua.”([15]) Hadith do Al-Bukhary 7/148 (5641) và Muslim 8/16 (52 & 2573) ghi lại.

38- Con trai ông Mas-u'd t kể: Tôi đến gặp Nabi ﷺ lúc đó người bị sốt rất

cao, tôi nói: Thừa Rasul, quả thật là Người bị sốt rất cao. Người đáp:

((أَجَلٌ، إِيَّيْ أَوْعَكَ كَمَا يُوعَكَ رَجُلَانِ مِنْكُمْ))

“Đúng vậy, nhưng sự sốt của Ta bằng sự sốt của hai người đàn ông cộng lại.”

Con trai ông Mas-u'd t nói tiếp: Vậy là Nabi được đến hai phần ân phước ?

Người đáp:

((أَجَلٌ، ذَلِكَ كَذَلِكَ، مَا مِنْ مُسْلِمٍ يُصِيبُهُ أَدَى، شَوْكَةٌ فَمَا فَوْقَهَا إِلَّا كَفَرَ اللَّهُ بِهَا سَيِّئَاتِهِ، وَحُطَّتْ عَنْهُ ذُنُوبُهُ كَمَا تَحُطُّ الشَّجَرَةُ وَرَقُهَا))

“Đúng rồi, sự thật là như vậy đó. Bất cứ một người Muslim nào bị gặp phải nạn kiếp dù chỉ đạp phải gai hoặc những gì to tác hơn thì y sẽ được Allah xí xóa tội lỗi do bởi nạn kiếp đó và tội lỗi đó được xóa đi giống như tút lá cây trên cành

vậy.” Hadith do Al-Bukhary 7/149 (5648) và Muslim 8/14 (45 & 2571) ghi lại.

39- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi ﷺ rằng:

((مَنْ يُرِدِ اللَّهُ بِهِ خَيْرًا يُصِيبْ مِنْهُ))

“Nếu Allah muốn người nào được tốt đẹp, Ngài sẽ thử thách y.” Hadith do Al-Bukhary 7/149 (5645) ghi lại.

40- Ông Anas t dẫn lời Nabi ﷺ rằng:

((لَا يَتَمَنَّيَنَّ أَحَدُكُمْ الْمَوْتَ لِضُرِّ نَزَلَ بِهِ، فَإِنْ كَانَ لَا بُدَّ مُتَمَنَّيَا فَلْيَقُلْ: اللَّهُمَّ أَحْيِنِي مَا كَانَتْ الْحَيَاةُ خَيْرًا لِي وَتَوَفَّنِي إِذَا كَانَتْ الْوَفَاةُ خَيْرًا لِي))

“Đừng ai trong các người nghĩ đến cái chết khi gặp phải tai nạn. Nếu bị bắt buộc phải nghĩ đến thì hãy cầu xin:

((اللَّهُمَّ أَحْيِنِي مَا كَانَتْ الْحَيَاةُ خَيْرًا لِي، وَتَوَفَّنِي إِذَا كَانَتْ الْوَفَاةُ خَيْرًا لِي))

Lạy Allah! Hãy ban cho bề tôi sức sống nếu cuộc sống tốt hơn (cái chết), ngược lại nếu cái chết thoải mái, nhẹ nhõm hơn thì hãy cho bề tôi được chết.”

Hadith do Al-Bukhary 7/156 (5671) và Muslim 8/64 (10 & 2680) ghi lại.

(Phiên âm: Ol lo hum ma ah yi ny ma ka na til ha ya tu khoi ran ly, wa ta waf fa ny i za ka na til wa fa tul khoi ran ly)

41- Ông Abu Abdullah Khabbaab bin Al-Arath t kể:

Chúng tôi đến than van với Rasul ﷺ (việc chúng tôi bị Quraish hành hạ) trong lúc người đang nằm dưới bóng mát Ka'bah, Người lấy áo khoác sọc

của Mình làm gỏi lớt đầu. **Chúng tôi nói:** Chẳng lẽ Nabi lại không muốn trợ giúp chúng tôi mà cầu xin Allah ban cho sự chiến thắng ? Nabi ﷺ đáp:

((قَدْ كَانَ مِنْ قَبْلَكُمْ يُؤْخَذُ الرَّجُلُ فَيُخْفَرُ لَهُ فِي الْأَرْضِ فَيُجْعَلُ فِيهَا، ثُمَّ يُؤْتَى بِالْمِنْشَارِ فَيُوضَعُ عَلَى رَأْسِهِ فَيُجْعَلُ نِصْفَيْنِ، وَيُمَشَّطُ بِأَمْشَاطِ الْحَدِيدِ مَا دُونَ لَحْمِهِ وَعَظْمِهِ، مَا يَصُدُّهُ ذَلِكَ عَنْ دِينِهِ، وَاللَّهُ لَيُبَيِّنَنَّ اللَّهُ هَذَا الْأَمْرَ حَتَّى يَسِيرَ الرَّاکِبُ مِنْ صَنْعَاءَ إِلَى حَضْرَمَوْتَ لَا يَخَافُ إِلَّا اللَّهَ وَالذَّنْبَ عَلَى غَنَمِهِ، وَلَكِنَّكُمْ تَسْتَعْجِلُونَ))

“Quả thật những thế hệ trước các người, trong họ có người bị bắt ném xuống hầm đã được đào sẵn rồi bị dùng cưa mà cưa từ trên đầu (xuống chân) đến đứt ra làm đôi và có người bị dùng bàn cuốc sắt mà cuốc lên thịt lòi cả xương ra, vậy mà vẫn không ngăn cản được việc họ bám lấy tôn giáo (Islam) của họ. Ta thề bởi Allah mình giám rằng sứ mạng truyền bá này của Ta sẽ

được Allah ban cho hoàn thành để cho người đi đường từ (thủ đô Yamen) Sana' đi đến Hadramawt (vùng xa xôi nhất của Yamen) mà vẫn không sợ hãi phải một ai chỉ ngoại trừ Allah và chỉ sợ chó sói tấn công đàn cừu của mình. Nhưng các người quá vội vã đi.” Có đường truyền khác ghi rằng:

((وَهُوَ مُتَوَسِّدٌ بُرْدَةً وَقَدْ لَفَيْنَا مِنَ الْمُشْرِكِينَ شِدَّةً))

“Trong khi người dùng áo khoác lót đầu nằm còn chúng tôi thì đang bị Đa Thần Quraish đàn áp rất dữ dội.” Hadith do Al-Bukhary 4/244 (3612) và 5/56 (3852) ghi lại.

42- Con trai ông Mas-u'd t kể: Vào ngày chiến thắng ở trận Hunain

Rasul ﷺ đã rất mạnh tay phân phát chiến lợi phẩm

, Người chia cho Al-Aqra' bin Haabis, cho 'yainah bin Husn mỗi người một trăm con lạc đà. Tương tự Người chia cho các quý tộc của Ả Rập cũng rất thẳng tay. **Lúc đó có người nói rằng:** Thề bởi Allah chúng giám sự phân chia này không hề công bằng tí nào, y chỉ muốn danh tiếng chứ không muốn Allah. **Tôi nói:** Thề bởi Allah chúng giám tôi sẽ trình việc này cho Rasul ﷺ nghe. Thế là tôi tìm đến Nabi ﷺ mà kể hết lời lẽ người đàn ông đã nói. **Nghe xong mặt của Người đỏ bừng lên giống như tấm vải được nhuộm đỏ và nói:**

((فَمَنْ يَغْدِلْ إِذَا لَمْ يَغْدِلِ اللَّهَ وَرَسُولُهُ؟))

“Thế còn ai mới công bằng nếu Allah và Rasul của Ngài không công bằng ?”
 Rasul ﷺ nói tiếp:

((يَرْحَمُ اللَّهُ مُوسَىٰ قَدْ أَذْيَبَ بِكُفْرٍ مِنْ هَذَا فَصَبَرَ))

“Cầu xin Allah thương xót cho (Rasul) Musa, Người đã bị xúc phạm nhiều hơn thế này nữa mà Người vẫn kiên nhẫn chịu đựng.” Tôi nói: Đây quả là tội lỗi, từ nay tôi sẽ không bao giờ bầm báo những chuyện tương tự.([16]) Hadith do Al-Bukhary 4/115 (3150) và Muslim 3/109 (140 & 1062) ghi lại.

43- Ông Anas t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((إِذَا أَرَادَ اللَّهُ بِعَبْدِهِ الْخَيْرَ عَجَّلَ لَهُ الْعُقُوبَةَ فِي الدُّنْيَا، وَإِذَا أَرَادَ اللَّهُ بِعَبْدِهِ الشَّرَّ أَمْسَكَ عَنْهُ بِذَنْبِهِ حَتَّىٰ يُؤَافِيَ بِهِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ))

“Một khi Allah muốn cho một bề tôi nào đó được tốt đẹp Người sẽ vội trừng phạt y ở cuộc sống trần gian (mỗi khi phạm tội), còn Ngài muốn bề tôi bất hạnh Ngài sẽ không trừng trị y bởi những tội lỗi đã phạm cho đến khi ngày tận thế được thiết lập Ngài sẽ trừng trị y.” Hadith do Al-Tirmizy (2396) ghi lại.

Nabi ﷺ nói ở Hadith khác:

((إِنَّ عِظَمَ الْجَزَاءِ مَعَ عِظَمِ الْبَلَاءِ، وَإِنَّ اللَّهَ تَعَالَى إِذَا أَحَبَّ قَوْمًا ابْتَلَاهُمْ، فَمَنْ رَضِيَ فَلَهُ الرِّضَا، وَمَنْ سَخِطَ فَلَهُ السُّخْطُ))

“Quả thật phần thưởng vĩ đại sẽ tương ứng với sự thử thách vĩ đại, một khi Allah thương yên nhóm người nào thì Ngài sẽ thử thách họ, ai hài lòng về sự thử thách đó sẽ được Ngài hài lòng và

ai bất mãn chống đối sẽ bị Ngài khinh rẻ.” Hadith do Ibnu Maajah (4031) ghi lại và Al-Tirmizy nói Hadith Hasan Ghareeb.

44- Ông Anas t kể: Lúc con trai của ông Abu Talhah bệnh nặng và rêu vì đau, phải lúc ông có chuyện cần ra ngoài,

trong lúc ông vắng nhà thì con trai ông qua đời. Sau khi qua về ông hỏi vợ là bà Um Sulaim cũng là mẹ đẻ của đứa bé: Con trai đã làm gì ? Bà đáp: Nó vẫn nằm chỗ cũ. Dứt lời bà dọn cơm tối cho chồng và ông đã ăn no nê, xong hai người cùng nhau chần gối. Sau trận mây mưa kết thúc bà lên tiếng: Ông hãy

đem con đi chôn cất đi. Sáng đến ông tìm đến Rasul ﷺ mà kể hết mọi chuyện, Rasul ﷺ hỏi:

((أَعْرَسْتُمُ اللَّيْلَةَ؟))

“Có phải hai người vừa chăn gối đêm hôm qua ?” Đúng vậy, ông đáp. Rasul ﷺ tiếp

((اللَّهُمَّ بَارِكْ لَهُمَا))

“Lạy Allah, xin ban hồng phúc cho hai người họ.” Thế là bà Um Sulaim thụ thai và hạ sinh một bé trai. ông Abu Talhah đưa bé cho tôi (Anas) và bảo: Ông hãy bế đưa bé đến gặp Nabi ﷺ. Và ông Abu Talhah gởi theo Anas vài trái chà là khô. Khi đến gặp Rasul ﷺ thì Người hỏi:

((أَمَعَهُ شَيْءٌ؟))

“Trên người đứa bé có gì không ?” Ông Anas đáp: Dạ có vài trái chà là khô. Thế là người lấy vài trái chà là đó cho vào miệng mà nhai, rồi Người lấy số chà là vừa nhai xong cho vào miệng đứa bé mà chà đều và Người đặt tên cho bé là Abdullah. (Hadith do Al-Bukhary 7/109 (5470) và Muslim 6/174 (23 & 2144) ghi lại.)

Theo đường truyền khác của Al-Bukhary: Ông Ibnu ʿyainah nói: Một người đàn ông dân Al-Ansaar đã kể rằng: “Tôi đã thấy được chín người con trai của ông Abdullah, tất cả họ là những người thuộc lòng Qur'an.”

Theo đường truyền khác do Muslim ghi lại: Khi con trai của ông Talhah và bà Um Sulaim qua đời thì bà Um Sulaim mới báo gia đình bà: Mọi người không ai được phép báo tin này cho Abu Talhah, chính tôi sẽ là người báo tin cho ông ta. Abu Talhah quay về sau khi xong việc ở bên ngoài, bà dọn cơm tối cho ông ăn uống no nê và chiêu đãi ông rất đàng hoàng mà trước kia chưa từng, xong cơm nước ông cùng bà chần gối. Sau khi thấy ông đã ăn uống no nê, thỏa mãn và thoải mái, **bà bảo:** Này ông, ông nghĩ sao về một nhóm người cho một nhóm người khác mượn một vật, nhóm người cho mượn quay lại đòi vật cho mượn, **vậy nhóm người mượn có quyền**

không trả không ? Ông Abu Talhah

đáp: Tất nhiên là không rồi ? Bà bảo:

Vậy ông hãy chuẩn bị tâm lý đây con

trai ông đã chết. Ông liền nổi giận mà

quát: Bà bỏ mặt tôi đến khi bị dơ bản

thể này rồi mới báo cho tôi biết là con

trai tôi đã chết ? Thế là ông đi thẳng

đến gặp Rasul ﷺ mà kể hết những gì đã

xảy ra. Ông dứt lời thì Rasul ﷺ nói:

((بَارَكَ اللهُ فِيْ لَيْلَتِكُمْ))

“Cầu xin Allah ban hồng phúc cho hai
bạn trong đêm qua.”

Ông Anas t kể tiếp: Thế là bà thụ thai.

Trong một lần Rasul ﷺ đi du hành thì vợ
chồng bà cũng đi theo và lúc này bà gần
đến ngày sinh nở. Theo thói quen Rasul

ﷺ không vào Madinah vào ban đêm nhưng khi mọi người quay về gần đến Madinah thì bà Um Sulaim lại chuyển dạ đau bụng thì chồng bà ông Abu Talhah ở lại xem chừng vợ còn Rasul ﷺ thì cứ thẳng hướng Madinah mà bước.

Ông Abu Talhah thấy vậy mới nói:

Thưa Thượng Đế bề tôi, Ngài đã biết được rằng bề tôi rất yêu thích được đi cùng với Rasul ﷺ, nếu Người ra thì bề tôi ra theo và nếu Người vào thì bề tôi vào theo, nhưng bây giờ bề tôi lâm cảnh như này. **Bà Um Sulaim lên tiếng bảo chồng:** Này Abu Talhah, tôi cũng cảm thấy giống như ông cảm nhận vậy, thôi chúng ta cùng đi. Thế là chúng tôi tiếp tục lên đường và khi đến được Madinah

thì cũng lúc bà chuyển dạ mạnh và hạ sinh một bé trai. **Mẹ tôi bảo tôi:** Này Anas, không ai được phép cho đưa bé bú trước khi mang nó đến trình Rasul ﷺ. Sáng hôm sau tôi bỗng đưa bé đến gặp Rasul ﷺ ... và Hadith được kể đến cuối.

45- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((لَيْسَ الشَّدِيدُ بِالصُّرْعَةِ، إِنَّمَا الشَّدِيدُ الَّذِي يَمْلِكُ نَفْسَهُ عِنْدَ الْغَضَبِ))

“Sức mạnh không phải chứng minh bằng cơn thịnh nộ đổ trức lên mọi người mà nó được chứng minh bằng sự kiềm chế bản thân lúc nổi giận.”([17])
Hadith do Al-Bukhary 8/34 (6114) và Muslim 8/30 (107 & 2609) ghi lại.

46- Ông Sulaymaan bin Surad t kể:
Lúc tôi đang ngồi cùng với Nabi ﷺ thì
có hai người đàn ông chửi nhau qua
lại, một trong hai người mặt đỏ và
gân cổ nổi lên, Rasul ﷺ nói:

((إِنِّي لَا أَعْلَمُ كَلِمَةً لَوْ قَالَهَا لَذَهَبَ عَنْهُ مَا يَجِدُ، لَوْ قَالَ: أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ، ذَهَبَ مِنْهُ مَا يَجِدُ))

“Quả thật, Ta biết được một câu nói nếu y nói ra là sẽ thoát khỏi hoàn cảnh hiện tại. Nếu y nói:

((أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

(A u’ zu bil la hi mi nash shay to nir ra jim)

là y thoát được những gì đang gặp phải.” Thế là mọi người đến nói với y: Rasul ﷺ bảo anh nói: “A u’ zu bil la hi

mi nash shay to nir ra jim.” Hadith do Al-Bukhary 4/150 (3282) và Muslim 8/30 (109 & 2610) ghi lại.

47- Ông Mu-a'z bin Anas t tường thuật lại lời Nabi ﷺ rằng:

((مَنْ كَظَمَ غَيْظًا، وَهُوَ قَادِرٌ عَلَى أَنْ يُنْفِذَهُ، دَعَا اللَّهَ سُبْحَانَهُ وَتَعَالَى عَلَى رُؤُوسِ الْخَلَائِقِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ حَتَّى يُخَيَّرَهُ مِنَ الْحُورِ الْعِينِ مَا شَاءَ))

“Ai gắp phải cơn thịnh nộ nhưng lại có khả năng kềm chế và giải tỏa được nó. Vào ngày phán xử cuối cùng Allah sẽ cho gọi y ra trình diện trước toàn thể nhân loại và cho y toàn quyền lựa chọn phụ nữ Hoor Al-i'n tùy thích.” Hadith do Abu Dawood (4777) và Ibnu Maajah (4186) và Al-Tirmizhi (2021) và ông nói: Hadith Hasan Ghareeb.

48- Ông Abu Hurairah t kể: Có một người đàn ông nói với Nabi ﷺ rằng: Xin hãy cho tôi lời khuyên. Người đáp:

((لَا تَغْضَبْ))

“Đừng có giận.” Ông ta lặp đi lặp lại lời yêu cầu rất nhiều lần nhưng Rasul vẫn nói: “Đừng có giận.” Hadith do Al-Bukhary 8/35 (6116).

49- Ông Abu Hurairah t thuật lại, Nabi ﷺ nói:

((مَا يَزَالُ الْبَلَاءُ بِالْمُؤْمِنِ وَالْمُؤْمِنَةِ فِي نَفْسِهِ وَوَلَدِهِ وَمَالِهِ حَتَّى يَلْقَى اللَّهَ تَعَالَى وَمَا عَلَيْهِ خَطِيئَةٌ))

“Bề tôi có đức tin nam và nữ vẫn còn bị thử thách mãi về bản thân, con cái và tài sản y, cho đến khi trực diện với

Allah Đáng Tội Cao trong khi y không còn bất cứ tội lỗi nào.” Hadith do Al-Tirmizhi (2399) ghi lại.

50- Con trai ông A'bbaas k kể:

Ông Uyainah bin Hisn đến gặp người anh em họ là ông Al-Hur bin Qais, một trong những người có quan hệ gần gũi với ﷺ, ông thuộc lòng và am tường Qur'an và là một cố vấn của ﷺ, lúc đó ông là người trung niên hoặc là một thiếu niên gì đó. Ông Uyainah nói với ông Al-Hur: Này người anh em của ta, anh có quan hệ với thủ lãnh hãy xin phép cho tôi được gặp mặt ông ta. Ông Uyainah được gặp mặt ﷺ qua lời nói hộ của ông Al-Hur. Khi đối diện

với ﷺ ông Uyainah nói: Tôi cảnh cáo ông hỡi con trai của Al-Khattaab, thề có Allah làm chứng ông đã không chia cho chúng tôi phần nhiều và cũng không đổi xử công bằng với chúng tôi. Lời nói vừa rồi làm ﷺ nổi giận muốn cho ông ta một trận thỏa đáng. Thấy vậy, ông Al-Hur lên tiếng: Thừa thủ lĩnh, chính Allah đã phán bảo Nabi ﷺ của Ngài rằng:

رُحِذِ الْعَفْوَ وَأْمُرْ بِالْعُرْفِ وَأَعْرِضْ عَنِ الْجَاهِلِينَ ۝ ١٩٩ ۝ الْأَعْرَافُ: ١٩٩

{Hãy lượng thứ và chỉ thị làm điều nào đúng nhưng hãy lánh xa những kẻ ngu dốt.} (Chương 7 – Al-A'raf, câu 199), đây quả là kẻ ngu dốt thiếu hiểu biết. ﷺ dừng ngay ý định trừng phạt khi

nghe câu Kinh vừa đọc. Hadith Al-Bukhary 6/76 (4642).

51- Con trai ông Mas-u'd t thuật lại lời Rasul rằng:

((إِنَّهَا سَتَكُونُ بَعْدِي أَثَرَةٌ وَأُمُورٌ تُتَكْرَمُ بِهَا !))

“Sau khi Ta mất các người sẽ gặp phải với những việc ít kỷ, tư lợi và nhiều vấn đề tai hại khác xảy ra làm các người phải phản đối.” Thưa Rasul, xin hãy dạy chúng tôi phải làm sao? Người đáp:

((تَوَدُّونَ الْحَقَّ الَّذِي عَلَيْكُمْ، وَتَسْأَلُونَ اللَّهَ الَّذِي لَكُمْ))

“Hãy làm tròn nhiệm vụ của các người và cầu xin Allah những gì thuộc về mình.” Hadith do Al-Bukhary 4/241 (3603) và Muslim 6/71 (1843) ghi lại.

52- Cha của Yahya ông Usaid bin Hu-dhair t kể: Có một người đàn ông Al-Ansaar đến nói với Rasul ﷺ rằng: Thưa Rasul, chẳng lẽ Rasul không muốn sai khiến tôi giống như đã sai khiến người đàn ông đó vậy? Rasul ﷺ đáp:

((إِنَّكُمْ سَتَلْقَوْنَ بَعْدِي أَثَرَهُ فَاصْبِرُوا حَتَّى تُلْقَوْنِي عَلَى الْحَوْضِ))

“Sau khi Ta mất các người phải đôi đầu với tư lợi vì bản thân, nhưng các người hãy kiên nhẫn đi cho đến khi gặp Ta tại Al-Hawdh.([18])” Hadith do Al-Bukhary 5/41 (3792) và Muslim 6/19 (1845) ghi lại.

53- Cha của Ibrahim ông Abdullah bin Abu Awfa i kể: Trong một số

ngày Rasul ﷺ đối đầu với kẻ thù, Người chờ đợi đến trưa sau mặt trời nghiên bóng Người đứng dậy nói:

((يَا أَيُّهَا النَّاسُ، لَا تَتَمَنَّوْا لِقَاءَ الْعَدُوِّ، وَاسْأَلُوا اللَّهَ الْعَافِيَةَ، فَإِذَا لَقِيتُمُوهُمْ فَاصْبِرُوا، وَعَلِّمُوا أَنَّ الْجَنَّةَ تَحْتَ ظِلِّ السَّيْفِ))

“Này hỡi mọi người, cấm các người mơ ước được đối diện với kẻ thù, các người hãy cầu xin Allah được bình an. Nếu như gặp phải kẻ thù của các người thì hãy cố kiên nhẫn([19]) và biết rằng thiên đàng luôn nằm dưới bóng mát của gương đao.” Sau đó Rasul ﷺ nói tiếp:

((اللَّهُمَّ مُنْزِلَ الْكِتَابِ، وَمُجْرِيَ السَّحَابِ، وَهَازِمَ الْأَحْزَابِ، اهْزِمْهُمْ وَانصُرْنَا عَلَيْهِمْ))

“Lạy Allah, Đấng mặc khải Thiên Kinh, Đấng di chuyển mây, Đấng xé nát kẻ thù, xin hãy hủy diệt (kẻ thù) và ban

cho chúng tôi sự chiến thắng trước (kẻ thù).” Hadith do Al-Bukhary 4/62 (2966) và Muslim 5/143 (1742) ghi lại.

dkf

4- CHƯƠNG SỰ GIÁM SÁT

Allah phán:

ثَالِثِي يَرْلَكَ حِينَ تَقُومُ ٢١٨ وَتَقْلُبُكَ فِي السُّجْدَيْنِ ٢١٩ ثَالِثِي الشُّعْرَاءِ: ٢١٨ - ٢١٩

{Và hãy phó thác cho Đấng Toàn Năng, Đấng rất mực khoan dung. Ngài thấy Người (Muhammad) khi Người đứng (dâng lễ Salah Tahajjud ban đêm) và cả những hành động của Người cùng với những người quỳ lại. Bởi vì quả thật, Ngài là Đấng toàn thánh, Đấng toàn tri}

Al-Shu-a'-ro: 218 – 219 (chương 26),
Allah phán ở chương khác:

زَوْهُوَ مَعَكُمْ أَيَّنَ مَا كُنْتُمْ زُ الْحَدِيد: ٤

{Và Ngài luôn bên cạnh các người dù
các người ở đâu.} ([20]) Al-Hadeed: 4
(chương 57), Allah phán ở chương
khác:

زِإِنَّ اللَّهَ لَا يَخْفَىٰ عَلَيْهِ شَيْءٌ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي السَّمَاءِ هُ ز آل عمران: ٥

{Chắc chắn không một vật (hay việc gì)
ở trong đất và cả trên trời lại có thể giấu
che được Allah.} (Chương 3 – Ali
I'mraan, câu 5), Allah phán ở chương
khác:

زِإِنَّ رَبَّكَ لَبَاسِمَرَّصَادٍ ١٤ ز الفجر: ١٤

{Chắc chắn Thượng Đế của Người
(Muhammad) hằng theo dõi chúng.}
Al-Fajr: 14 (chương 89), Allah phán ở
chương khác:

رُّيَعْلَمُ خَائِنَةَ الْأَعْيُنِ وَمَا تُخْفِي الصُّدُورُ ۝ ١٩ غافر: ١٩

{Ngài am tường mọi việc gian xảo
trong mắt chúng và những điều dối trá
giấu kín trong lòng chúng.} Ghaafir: 19
(chương 40). Ngoài ra còn có rất nhiều
câu kinh khác mang ý nghĩa tương tự.

54- Hadith đầu tiên cho chủ đề này là:

Ông ʿumar bin Al-Khattaab t kể: Trong
khi chúng tôi đang ngồi cùng Nabi e
bỗng có một người đàn ông xuất hiện
quần áo trắng tinh, tóc thì đen huyền,

không có dấu hiệu nào cho thấy ông ta là khách đi đường và chúng tôi cũng không biết ông ta là ai. Ông ta đến ngồi đối diện với Nabi e mông đặt lên hai bàn chân, hai đầu gối thì chạm vào hai đầu gối Nabi e đôi bàn tay thì đặt lên hai đùi([21]) rồi nói: hỡi Muhammad! Hãy nói cho tôi biết Islam là gì ?

- Nabi e đáp:

((الإِسْلَامُ أَنْ تَشْهَدَ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا e رَسُولُ اللَّهِ وَتُقِيمَ الصَّلَاةَ وَتُؤْتِيَ الزَّكَاةَ وَتَصُومَ رَمَضَانَ وَتَحُجَّ الْبَيْتَ إِنْ اسْتَطَعْتَ إِلَيْهِ سَبِيلًا.))

“Anh hài lòng tuyên thệ La i la ha il lol lóh và Muhammad ro su lul loh (tức không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah và Muhammad là Thiên Sứ của Allah), rồi

dâng lễ Salah thật chu đáo, xuất Zakat bắt buộc, nhịn chay tháng Romadon và hành hương nếu hội tụ đủ khả năng thì hãy tìm đường đến đây hành hương.”

- Người đàn ông nói: anh nói là sự thật.
- Ông ‘mar kể: chúng tôi lấy làm ngạc nhiên vì ông ta hỏi rồi xác nhận đây là sự thật.
- Người đàn ông nói tiếp: hãy nói cho tôi biết về Iman (đức tin).
- Nabi e đáp:

((أَنْ تُؤْمِنَ بِاللَّهِ وَمَلَائِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَتُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ))

“Là anh tin tưởng nơi Allah, vào các Thiên Thần của Ngài, vào các kinh sách

của Ngài, vào các Thiên Sứ của Ngài, vào ngày tận thế và vào định mệnh tốt xấu.”

- **Người đàn ông tiếp:** hãy nói cho tôi biết về tính Ehsaan.

- **Nabi e đáp:**

((أَنْ تَعْبُدَ اللَّهَ كَأَنَّكَ تَرَاهُ فَإِنْ لَمْ تَكُنْ تَرَاهُ فَإِنَّهُ يَرَاكَ))

“Là anh tôn thờ Allah như thể nhìn thấy Ngài còn nếu không nhìn thấy Ngài thì quả thật Ngài luôn nhìn thấy anh.”

- **Người đàn ông tiếp:** hãy báo cho tôi biết khi nào sẽ tận thế ?

- **Nabi e đáp:**

((مَا الْمَسْئُولُ عَنْهَا بِأَعْلَمَ مِنَ السَّائِلِ))

“Tôi không biết, vấn đề đó người hỏi biết rõ hơn tôi.”

- **Người đàn ông tiếp:** hãy báo cho tôi biết các dấu hiệu để nhận biết về nó.

- **Nabi e đáp:**

((أَنَّ تِلْدَ الْأُمَّةِ رَبَّتْهَا وَأَنَّ تَرَى الْخَفَاءَ الْغُرَاءَ الْعَالَةَ رِغَاءَ الشَّاءِ يَنْطَاطُونَ فِي الْبُنْيَانِ))

“Những nhà thủ lĩnh xuất thân từ những người mẹ là nô lệ, rồi sẽ thấy những người chân không giày, thân không quần áo, những người nghèo khổ không có gì để ăn, những người chần cừ tranh nhau xây dựng nhà cửa (ai đẹp hơn, ai cao hơn).”

- **’mar kể tiếp:** rồi người đó ra đi, sau thời gian dài, **Nabi e hỏi tôi:**

((يَا عُمَرُ أَتَدْرِي مَنْ السَّائِلُ؟))

“Hỡi  mar anh có biết người hỏi là ai không ?”

-  mar  p: chỉ có Allah và Thiên Sứ của Ngài mới biết.

- Nabi e tiếp:

((فَإِنَّهُ جِبْرِيلُ أَتَاكُمْ يُعَلِّمُكُمْ دِينَكُمْ))

“Đây là Đại Thiên Thần Jibreel u đã đến với các anh để dạy các anh về tôn giáo của các anh.”([22]) Hadith do Muslim 1/28 (1 & 8) ghi lại.

55- Hadith thứ hai: Cha của Zar ông Jundab bin Junaa-dah và Cha của Abdur Rahman ông Mu-a’d bin

Jabal k, đồng thuật lại lời Rasul e rằng:

((أَتَقَّ اللَّهُ حَيْثُمَا كُنْتُ وَأَتَّبَعُ السَّيِّئَةَ الْحَسَنَةَ تَمَحُّهَا وَخَالِقِ النَّاسِ بِخُلُقٍ حَسَنٍ))

“Hãy kính sợ Allah ở bất cứ nơi nào bạn ở, hãy làm việc thiện lành mạnh sẽ xóa bỏ đi những gì bất lành trước đó và con người được tạo ra với khối óc tốt lành.” Hadith do Al-Tirmizhi ghi lại (1987) từ Abu Zar và Mu-a’d, ông nói: Hadith Hasan Saheeh.

56- Hadith thứ ba: Con trai ông A'bbaas k kể: Vào một ngày tôi ngồi sau lưng Nabi e Người nói:

((يَا غُلَامُ إِنِّي أَعَلِّمُكَ كَلِمَاتٍ: احْفَظِ اللَّهَ يَحْفَظْكَ، احْفَظِ اللَّهَ تَجِدْهُ تُجَاهَكَ، إِذَا سَأَلْتَ فَاسْأَلِ اللَّهَ وَإِذَا اسْتَعَنْتَ فَاسْتَعِنْ بِاللَّهِ وَاعْلَمْ أَنَّ الْأُمَّةَ لَوِ اجْتَمَعَتْ عَلَى أَنْ يَنْفَعُوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَنْفَعُوكَ إِلَّا بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللَّهُ لَكَ، وَلَوْ اجْتَمَعُوا عَلَى أَنْ يَضُرُّوكَ بِشَيْءٍ لَمْ يَضُرُّوكَ إِلَّا بِشَيْءٍ قَدْ كَتَبَهُ اللَّهُ عَلَيْكَ، رُفِعَتْ الْأَقْلَامُ وَجَفَّتِ الصُّحُفُ))

“Này cậu bé, Ta dạy cậu một vài điều: Hãy tôn trọng (mệnh lệnh) của Allah([23]) sẽ được Ngài bảo vệ cậu, hãy tôn trọng (mệnh lệnh) của Allah, Ngài sẽ luôn ở trước mặt cậu, một khi cậu cầu xin hãy cầu xin Allah, một khi cần cứu giúp hãy cầu cứu Allah, hãy biết rằng nếu toàn thể cộng đồng tập hợp lại hồng giúp cậu việc gì sẽ không giúp được gì ngoại trừ những điều đã được Allah định sẵn cho cậu, còn nếu họ hợp lại âm mưu hại cậu thì sẽ không hại được gì ngoại trừ điều nào đã bị Allah định sẵn cho cậu, một khi viết được nâng lên là mực đã khô.([24])”

Hadith do Al-Tirmizhi (2516) ghi lại và nói: đây là Hadith Hasan Saheeh và

theo đường truyền khác do Ahmah
1/307 ghi rằng:

((أَحْفَظُ اللَّهَ تَجَدُّهُ أَمَامَكَ، تَعَرَّفْتُ إِلَيْهِ فِي الرَّخَاءِ يَعْرِفُكَ فِي الشَّدَّةِ، وَاعْلَمْ أَنَّ مَا أَخْطَأَكَ لَمْ يَكُنْ
لِيُصِيبِكَ وَمَا أَصَابَكَ لَمْ يَكُنْ لِيُخْطِئَكَ، وَاعْلَمْ أَنَّ النَّصْرَ مَعَ الصَّبْرِ، وَأَنَّ الْفَرَجَ مَعَ الْكُرْبِ، وَأَنَّ
مَعَ الْعُسْرِ يُسْرًا))

“Hãy tôn trọng (mệnh lệnh) của Allah, Ngài sẽ luôn ở trước mặt cậu, hãy thi hành nhiệm vụ với Allah lúc thoải mái Ngài sẽ biết cậu lúc hoạn nạn, khó khăn. Hãy biết rằng lỗi lầm của cậu không gây hoạn nạn cho cậu và hoạn nạn cậu gặp phải không phải vì lỗi lầm của cậu, hãy biết rằng chiến thắng đi cùng với nhẫn nại, sự vui vẻ luôn đi cùng với đau khổ và khó khăn luôn đi cùng với dễ dàng.”

57- Hadith thứ tư: Ông Anas t nói:
“Các người làm chuyện tài trời mà
xem như nó nhỏ như sợi lông mi còn
chúng tôi trong thời của Rasul ﷺ xem
đó là sự hủy diệt chúng tôi.” **Hadith**
do Al-Bukhary 8/128 (6492) ghi lại.

58- Hadith thứ năm: Ông Abu
Hurairah t dẫn lời của Nabi ﷺ rằng:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى يَغَارُ، وَغَيْرَةُ اللَّهِ تَعَالَى أَنْ يَأْتِيَ الْمَرْءُ مَا حَرَّمَ اللَّهُ عَلَيْهِ))

“Quả thật, Allah thấy rất khó chịu đối
 với người nào vi phạm vào lệnh cấm
 của Ngài.([25])” Hadith do Al-Bukhary
 7/45 (5223) và Muslim 8/101 (2761)
 ghi lại.

59- Hadith thứ sáu: Ông Abu Hurairah thuật rằng ông đã nghe Nabi ﷺ nói:

((إِنَّ ثَلَاثَةً فِي بَنِي إِسْرَائِيلَ أَبْرَصَ وَأَقْرَعَ وَأَعْمَى بَدَأَ بِهِ أَنْ يَبْتَلِيَهُمْ، فَبَعَثَ إِلَيْهِمْ مَلَكًا، فَأَتَى الْأَبْرَصَ. فَقَالَ: أَيُّ شَيْءٍ أَحَبُّ إِلَيْكَ؟ قَالَ: لَوْ أَنَّ حَسَنٌ وَجِلْدًا حَسَنًا، قَدْ قَذَرَنِي النَّاسُ. قَالَ: فَمَسَحَهُ، فَذَهَبَ عَنْهُ، فَأَعْطَى لَوْثًا حَسَنًا وَجِلْدًا حَسَنًا. فَقَالَ: أَيُّ الْمَالِ أَحَبُّ إِلَيْكَ؟ قَالَ: الْإِبِلُ فَأَعْطَى نَاقَةً عُسْرَاءً. فَقَالَ يُبَارِكُ لَكَ فِيهَا.

وَأَتَى الْأَقْرَعَ. فَقَالَ: أَيُّ شَيْءٍ أَحَبُّ إِلَيْكَ؟ قَالَ: شَعْرٌ حَسَنٌ، وَيَذْهَبُ عَنِّي هَذَا، قَدْ قَذَرَنِي النَّاسُ. قَالَ: فَمَسَحَهُ فَذَهَبَ، وَأَعْطَى شَعْرًا حَسَنًا. قَالَ: فَأَيُّ الْمَالِ أَحَبُّ إِلَيْكَ؟ قَالَ: الْبَقَرُ. قَالَ فَأَعْطَاهُ بَقْرَةً حَامِلًا، وَقَالَ يُبَارِكُ لَكَ فِيهَا.

وَأَتَى الْأَعْمَى فَقَالَ: أَيُّ شَيْءٍ أَحَبُّ إِلَيْكَ؟ قَالَ: يَرُدُّ اللَّهُ إِلَيَّ بَصَرِي، فَأُبْصِرُ بِهِ النَّاسَ. قَالَ: فَمَسَحَهُ، فَرَدَّ اللَّهُ إِلَيْهِ بَصَرَهُ. قَالَ: فَأَيُّ الْمَالِ أَحَبُّ إِلَيْكَ قَالَ الْغَنَمُ. فَأَعْطَاهُ شَاةً وَالِدَاءَ، فَأَنْتَجَ هَذَانِ، وَوَلَدَ هَذَا، فَكَانَ لِهَذَا وَاِدٍ مِنْ إِبِلٍ، وَلِهَذَا وَاِدٍ مِنْ بَقَرٍ، وَلِهَذَا وَاِدٍ مِنَ الْغَنَمِ.

ثُمَّ إِنَّهُ أَتَى الْأَبْرَصَ فِي صُورَتِهِ وَهَيْئَتِهِ فَقَالَ رَجُلٌ مُسْكِينٌ، تَقَطَّعَتْ بِيَ الْجِبَالُ فِي سَفَرِي، فَلَا بَلَاغَ الْيَوْمَ إِلَّا بِاللَّهِ ثُمَّ بَكَ، أَسْأَلُكَ بِالَّذِي أَعْطَاكَ اللَّوْنُ الْحَسَنَ وَالْجِلْدَ الْحَسَنَ وَالْمَالَ بَعِيرًا أَتَبْلُغُ عَلَيْهِ فِي سَفَرِي. فَقَالَ لَهُ: إِنَّ الْحَقُوقَ كَثِيرَةٌ. فَقَالَ لَهُ كَأَنِّي أَعْرِفُكَ، أَلَمْ تَكُنْ أَبْرَصَ يَفْزُرُكَ النَّاسُ فَقِيرًا فَأَعْطَاكَ اللَّهُ فَقَالَ: لَقَدْ وَرِثْتُ لِكَابِرٍ عَنْ كَابِرٍ. فَقَالَ: إِنْ كُنْتُ كَاذِبًا فَصَيِّرْكَ اللَّهُ إِلَيَّ مَا كُنْتُ.

وَأَتَى الْأَقْرَعَ فِي صُورَتِهِ وَهَيْئَتِهِ، فَقَالَ لَهُ مِثْلَ مَا قَالَ لِهَذَا، فَרَدَّ عَلَيْهِ مِثْلَ مَا رَدَّ عَلَيْهِ هَذَا فَقَالَ إِنْ كُنْتُ كَاذِبًا فَصَيِّرْكَ اللَّهُ إِلَيَّ مَا كُنْتُ.

وَأَتَى الْأَعْمَى فِي صُورَتِهِ فَقَالَ رَجُلٌ مُسْكِينٌ وَابْنُ سَبِيلٍ وَتَقَطَّعَتْ بِيَ الْجِبَالُ فِي سَفَرِي، فَلَا بَلَاغَ الْيَوْمَ إِلَّا بِاللَّهِ، ثُمَّ بَكَ أَسْأَلُكَ بِالَّذِي رَدَّ عَلَيْكَ بَصْرَكَ شَاءَ أَتَبْلُغُ بِهَا فِي سَفَرِي. فَقَالَ: قَدْ كُنْتُ أَعْمَى فَرَدَّ اللَّهُ بَصَرِي، وَفَقِيرًا فَقَدْ أَغْنَانِي، فَخُذْ مَا شِئْتَ، فَوَاللَّهِ لَا أَجْهَدُكَ الْيَوْمَ بِشَيْءٍ أَخَذْتَهُ مِنِّي. فَقَالَ: أَمْسِكْ مَالِكَ، فَإِنَّمَا ابْتُلِيتُمْ، فَقَدْ رَضِيَ اللَّهُ عَنْكَ وَسَخِطَ عَلَى صَاحِبَيْكَ))

“Quả thật có ba người thuộc dòng dõi Israeel: người thứ nhất bị cùi, người thứ hai bị hói đầu và người thứ ba bị mù. Allah muốn thử nghiệm họ nên Ngài đã phái một vị Thiên Thần đến với họ. Vị Thiên Thần đến gặp người thứ nhất, **bị cùi và bảo:** Ngươi mong ước điều gì? Y bảo: một làn da tốt đẹp và không còn bị thiên hạ ghê tởm nữa. Vị Thiên Thần vuốt nhẹ vào y lập tức y được ban cho một làn da đẹp. **Vị Thiên Thần hỏi y tiếp:** Ngươi mong muốn có tài sản gì? Y bảo: Lạc đà. **Tức khắc y được ban cho một con lạc đà mang thai và được vị thiên thần cầu phúc:** Cầu xin Allah ban phúc cho ngươi.

Kế đến vị Thiên Thần đến gặp người thứ hai, **bị hói đầu và bảo**: Người mong ước điều gì? Y bảo: Một mái tóc đẹp và không còn bị thiên hạ chế giễu. Vị Thiên Thần vuốt một cái lập tức y được ban cho một mái tóc đẹp. **Vị Thiên Thần bảo**: Người mong muốn loại của cải nào? Y bảo: Bò. **Tức khắc y được ban cho một con bò mang thai và vị Thiên Thần cũng cầu phúc cho ông**: Cầu xin Allah ban phúc cho ông.

Tiếp tục vị Thiên Thần đến gặp người thứ ba, **bị mù và bảo**: Người mong ước điều gì? Y bảo: Mong Allah cho tôi được sáng mắt([26]) để được nhìn thấy như mọi người. Vị thiên thần vuốt nhẹ vào y và y được sáng mắt trở lại. **Vị**

Thiên Thần bảo: Người mong có loại tài sản nào? Y nói: Dê. Liền lúc đó y được ban cho một con cừu có mang. Qua một thời gian, lạc đà, bò và dê của cả ba đã sản sinh cho họ rất nhiều, mỗi người đều sở hữu một thung lũng vật nuôi, người thứ nhất một thung lũng lạc đà và người thứ hai một thung lũng bò và người thứ ba một thung lũng dê.

Lúc bấy giờ, **vị thiên thần hóa thân thành người bị cùi đến gặp người thứ nhất và bảo:** Tôi là người đàn ông đang gặp khó khăn, tôi không có phương tiện cho chuyến lộ hành của mình, tôi không thể mong ai ngoài Allah và sau đó là ngài, với những gì mà ngài được ban cho từ mau da, lan da tốt đẹp và nhiều

của cải thì xin ngài hãy bố thí cho tôi một con lạc đà để tôi dùng làm phương tiện đi đường. **Y bảo:** Sự thỉnh cầu quá nhiều. **Vị Thiên Thần nói:** Dường như tôi có biết ông, chẳng phải trước đây ông từng bị cùi và bị mọi người ghê tởm, ông còn bị nghèo khổ nhưng Allah đã ban cho ông. **Y bảo:** Quả thật ta đã thừa kế tài sản to lớn này là từ sự nỗ lực của chính ta. **Vị Thiên Thần bảo:** Nếu ông nói dối chắc chắn Allah sẽ làm ông trở lại thành người trước đây.

Tiếp tục vị Thiên Thần đến gặp người thứ hai trong bộ dáng bị hói đầu của ông ta trước kia, **vị Thiên Thần cũng hỏi xin tương tự như người người thứ nhất nhưng được ông ta trả lời tương tự**

như người thứ nhất và vị thiên thân bảo: Nếu ông nói dối chắc chắn Allah sẽ làm ông trở lại thành người trước đây.

Tiếp sau đó, vị Thiên Thần đến gặp người thứ ba đó là người đã từng mù trước kia, vị thiên thân cũng hóa thân thành người mù và bảo: Tôi là khách lỡ đường đang gặp khó khăn và tôi không thể mong ai ngoài Allah và sau đó là ngài, với những gì tốt đẹp mà Allah đã ban cho ngài thì xin ngài hãy bố thí cho tôi một con dê để tôi dùng cho chuyến lộ hành. Người mù nói: Thật ra tôi đã từng bị mù nhưng được Allah ban cho nhìn thấy trở lại, do đó, ông cứ lấy tùy thích những gì ông cần và để lại những gì ông không cần và tôi thề bởi Allah

rằng những gì mà ông lấy đi ngày hôm nay đều là của Allah. **Vị Thiên Thần bảo:** Người hãy giữ lấy tài sản của người bởi quả thật người chỉ bị thử lòng và thực sự Allah đã hài lòng về người nhưng Ngài đã phần nộ đối với hai người bạn của người.”([27]) Al-Bukhary 4/208 (3464) và Muslim 8/213 (2964) ghi lại.

60- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((مِنْ حُسْنِ إِسْلَامِ الْمَرْءِ تَرْكُهُ مَا لَا يَغْنِيهِ))

“Islam tốt đẹp nhất của một người là bỏ đi điều gì vô nghĩa.” Hadith do Ibnu Maajah (3976) và Al-Tirmizhi (2317) ghi lại.

dkf

5- CHƯƠNG LÒNG KHẲNG ĐỊNH & PHÓ THÁC([28])

Allah phán:

ثَوَّلَمَّا رَأَى الْمُؤْمِنُونَ الْأَحْزَابَ قَالُوا هَذَا مَا وَعَدَنَا اللَّهُ وَرَسُولُهُ وَصَدَقَ اللَّهُ وَرَسُولُهُ وَمَا زَادَهُمْ إِلَّا
إِيمَانًا وَتَسْلِيمًا ۚ ۚ الْأَحْزَاب: ۲۲

{Và khi những người có đức tin thấy liên quân (của địch), họ nói: “Đây là điều mà Allah và Sứ Giả của Ngài đã hứa với chúng tôi, bởi vì Allah và Rasul của Ngài luôn nói sự thật.” Và điều đó chỉ làm tăng thêm đức tin và sự tuân phục của họ (đối với Allah).} Al-Ahzaab: 22 (chương 33), Allah phán ở chương khác:

ثَالِثِينَ قَالَ لَهُمُ النَّاسُ إِنَّ النَّاسَ قَدْ جَمَعُوا لَكُمْ فَاخْشَوْهُمْ فَزَادَهُمْ إِيمَانًا وَقَالُوا حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ ۝١٧٣ فَانْقَلَبُوا بِنِعْمَةِ رَبِّهِمْ إِلَىٰ آلِهِمْ وَفَضَّلَ اللَّهُ مَن يَشَاءُ لِمَن يَصْنَعُ الْإِنشَاءَ ۝١٧٤

{Đối với những người được thiên hạ báo hung tin rằng: “Quả thật, những người (Đa Thần) đã tập trung đến tấn công quý vị, các người hãy sợ chúng.” Nhưng điều đó chỉ làm tăng thêm Đức Tin của họ bởi vì họ đã đáp: “Allah đủ giúp chúng tôi (chống lại kẻ thù) bởi vì Ngài là Đáng Bảo Trợ Ưu Việt.” * (Những người Muslim) đã trở về nhà với Ân Huệ và Thiên Lộc của Allah. Họ đã không gặp điều rủi ro nào, và họ đã làm theo sự hài lòng của Allah. Và Allah có Vô Vàn Thiên Lộc Vĩ Đại.}

Ali I'mraan: 173 - 174 (chương 3),
Allah phán ở chương khác:

رُؤُوتَوَكَّلْ عَلَى الْحَيِّ الَّذِي لَا يَمُوتُ وَسَبِّحْ بِحَمْدِهِ وَكَفَى بِهِ بُدْنُوبِ عِبَادِهِ خَبِيرًا ٥٨ ۝ الفرقان: ٥٨

{Và Người (Muhammad) hãy phó thác cho Đấng Sống Mãi không bao giờ chết, hãy tán dương ca tụng bằng câu Alhamdulillah (tạ ơn Allah) và chỉ cần Ngài duy nhất là thừa khả năng thấu hiểu tội lỗi của bầy tôi Ngài.} Al-Furqaan: 58 (chương 25), Allah phán ở chương khác:

رُؤُوعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ ١١ ۝ إبراهيم: ١١

{Thế nên hãy phó thác hết cho Allah nếu các người là nhóm người tin tưởng (vào Ngài).} Ibrahim: 11 (chương 14), Allah phán ở chương khác:

رُؤُفَإِذَا عَزَمْتَ فَتَوَكَّلْ عَلَى اللَّهِ ۚ آل عمران: ١٥٩

I'mraan: 159 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

{Và ai phó thác cho Allah, thì Ngài sẽ làm cho y đầy đủ.} (Chương 65 – At-Talaq, câu 3) tức chỉ cần Ngài duy nhất là thừa khả năng giúp đỡ mọi việc.
Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ أَمَّا الْمُؤْمِنُونَ الَّذِينَ إِذَا ذُكِرَ اللَّهُ وَجِلَتْ قُلُوبُهُمْ وَإِذَا تُلِيَتْ عَلَيْهِمْ آيَاتُهُ زَادَتْهُمْ إِيمَانًا وَعَلَىٰ رَبِّهِمْ يَتَوَكَّلُونَ ٢

{Chỉ có những người có đức tin thật
thụ, mỗi khi nghe được lời tụng niệm
Allah thì làm cho con tim họ rung động
đến khiếp sợ, và khi các câu Kinh (hoặc

các dấu hiệu) được nhắc đến thì làm cho họ gia tăng thêm niềm tin và chỉ vì Thượng Đế mà họ phó thác mọi việc.} Al-Anfaal: 2 (chương 8). Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh khác nhắc đến việc phó thác và ân phước của việc làm cao quý này.

61- Hadith thứ nhất: Con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e rằng:

((عُرِضَتْ عَلَى الْأُمَمِ، فَرَأَيْتُ النَّبِيَّ وَمَعَهُ الرَّهَيْطُ، وَالنَّبِيَّ وَمَعَهُ الرَّجُلُ وَالرَّجُلَانِ، وَالنَّبِيُّ لَيْسَ مَعَهُ أَحَدٌ إِذْ رُفِعَ لِي سَوَادٌ عَظِيمٌ فَطَنَنْتُ أَنَّهُمْ أَمَتِي فَقِيلَ لِي: هَذَا مُوسَى وَقَوْمُهُ، وَلَكِنْ انْظُرْ إِلَى الْأُفُقِ، فَتَنَظَّرْتُ فَإِذَا سَوَادٌ عَظِيمٌ، فَقِيلَ لِي: انْظُرْ إِلَى الْأُفُقِ الْآخَرِ، فَإِذَا سَوَادٌ عَظِيمٌ، فَقِيلَ لِي: هَذِهِ أُمَّتُكَ وَمَعَهُمْ سَبْعُونَ أَلْفًا يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ بِغَيْرِ حِسَابٍ وَلَا عَذَابٍ))

“Ta được trưng bày cho nhìn thấy rất nhiều cộng đồng, Ta thấy được có Nabi ở cùng với nhóm khoảng mười người trở lại, có Nabi chỉ ở cùng với một, hai

người đàn ông, có Nabi không có ở cùng một ai hết. Bỗng Ta thấy được một số lượng người rất nhiều cứ tưởng đó là cộng đồng của Ta nhưng có lời bảo: “Đó là Musa và cộng đồng của Người, nhưng Người hãy nhìn lại kia xem.” Thế là Ta nhìn theo lời chỉ kia thì thấy được số người rất đông, có lời bảo tiếp: “Người hãy nhìn tiếp kia xem.” Theo lời chỉ đó Ta cũng thấy được số lượng người đông đúc tương tự. Có lời bảo tiếp: “Đây là cộng đồng của Người, trong số họ có bảy mươi ngàn([29]) người được phép vào thiên đàng không có sự tính toán cũng như không có sự trừng phạt.”“ Đến đây Rasul e đứng dậy bước vào nhà. Thế là mọi người cùng

nhau bàn tán nói về bảy mươi ngàn người vừa được nghe, **có người nói:** Chắc họ là nhóm người bằng hữu của Rasul e thì phải. **Có người bảo:** Chắc họ là những người được sinh ra là Muslim và đến chết không phạm tội Shirk với Allah. Có người thì dự đoán khác... **Lúc sau Rasul e bước ra và bảo:**

((مَا الَّذِي تَحُوضُونَ فِيهِ ؟))

“Các người đang bàn tán điều gì vậy ?” Mọi người kể cho Người nghe những gì họ bàn tán. **Nghe xong Rasul e bảo:**

((هُمُ الَّذِينَ لَا يَرْفُقُونَ، وَلَا يَسْتَرْفُقُونَ، وَلَا يَنْتَطِيرُونَ، وَعَلَى رَبِّهِمْ يَتَوَكَّلُونَ))

“Họ là những người không phán thối([30]) cho người khác, cũng không yêu cầu hoặc nhờ cậy người khác thối

cho mình khi bệnh hoạn và cũng không tin và mê tín dị đoan, họ chỉ biết mỗi Allah duy nhất mà phó thác.” Rasul e vừa dứt lời thì ông ʿkkaa-**shah bin Muhsin** đứng dậy nói: Thưa Rasul, xin hãy cầu xin Allah ban cho tôi là người trong số họ. **Rasul e** đáp:

((أَنْتَ مِنْهُمْ))

“Ông là người trong số họ.” Tiếp theo một người đàn ông khác đứng dậy nói: Thưa Rasul, xin hãy cầu xin Allah ban cho tôi là người trong số họ. **Rasul e** đáp:

((سَبَقَكَ بِهَا عُكَّاشَةُ))

“ﷺ kkaa-shah đã nói trước ông rồi.”

Hadith do Al-Bukhary 7/163 (5705) và Muslim 1/37 (220 & 374) ghi lại.

62- Hadith thứ hai: Cũng do con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e rằng:

((اللَّهُمَّ لَكَ أَسْلَمْتُ، وَبِكَ آمَنْتُ، وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ، وَإِلَيْكَ أُنَبِّئُ، وَبِكَ خَاصَمْتُ. اللَّهُمَّ أَعُوذُ بِعِزَّتِكَ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ أَنْ تُضِلَّنِي، أَنْتَ الْحَيُّ الَّذِي لَا تَمُوتُ، وَالْجِنُّ وَالْإِنْسُ يَمُوتُونَ))

“Lạy Allah! Vì Ngài bề tôi phủ phục, vì Ngài bề tôi tin tưởng, vì Ngài bề tôi phó thác, vì Ngài bề tôi sám hối và vì Ngài bề tôi thánh chiến. Lạy Allah bề tôi cầu xin bởi sự hùng mạnh của Ngài, Ngài là Đấng Thượng Đế duy nhất xứng đáng được thờ phụng, xin hãy che chở bề tôi khỏi lâm lạc, bởi Ngài Đấng Sống Vĩnh Cửu không bao giờ chết còn loài người

và ma quỷ đều phải chết.” Hadith do Al-Bukhary 9/143 (7383) và Muslim 8/80 (68 & 2717) ghi lại, lời Hadith là của Muslim và Al-Bukhary cũng lựa chọn lời nói này.

63- Hadith thứ ba: Cũng do con trai ông A'bbaas kể rằng: Câu:

((حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ))

“Allah thừa khả năng giúp đỡ chúng tôi (chống lại kẻ thù), bởi vì Ngài là Đấng bảo trợ Ưu Việt.” được Nabi Ibrahim nói lúc bị ném vào lửa, còn Nabi Muhammad e nói vào lúc thiên hạ báo hung tin rằng: “Quả thật, những người (Đa Thần) đã tập trung đến tấn công quý vị, các người hãy sợ chúng.”

Nhưng điều đó chỉ làm tăng thêm Đức Tin của họ bởi vì họ đã đáp: “Allah đủ giúp chúng tôi (chống lại kẻ thù) bởi vì Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt.” Hadith do Al-Bukhary 6/48 (4563 & 4564) ghi lại.

Có đường truyền khác cũng do Al-Bukhary ghi lại từ con trai ông A'bbaas k đã kể rằng: Lời nói cuối cùng mà Nabi Ibrahim nói khi bị ném vào lửa là câu:

((حَسْبِيَ اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ))

64- Hadith thứ tư: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((يَدْخُلُ الْجَنَّةَ أَقْوَامٌ أَفِيدَتْهُمْ مِثْلُ أَفِيدَةِ الطَّيْرِ))

“Con tim của những người vào thiên đàng giống như con tim của chú chim vậy.” Hadith do Muslim ghi lại 8/149 (27 & 2840) ghi lại.

Ý nghĩa của Hadith: Họ luôn một lòng phó thác cho Allah và con tim họ rất nhân từ khoan dung.

65- Hadith thứ năm: Được truyền lại từ ông Jaa-bir t rằng:

Có lần ông đi chiến đấu cùng Nabi e, được ghi nhận là tại Najd. Khi Người quay về chúng tôi cùng về với Người, đến giữa trưa mọi người đến được thung lũng có rất nhiều cây cối toàn gai. Đoàn quân dừng chân thì mọi người mạnh ai nấy tìm chỗ có bóng mát mà

ngủ. Riêng Rasul e cũng tìm đến một bóng cây có bóng mát to nhất mà máng kiếm của Người lên thân cây gai rồi nằm nghỉ. Lúc chúng tôi thiếp được tí thì nghe được tiếng gọi của Rasul e, lúc đó bên cạnh người là một người Ả Rập du mục, **Người kẻ:**

((إِنَّ هَذَا اخْتَرَطَ عَلَيَّ سَيْفِي وَأَنَا نَائِمٌ فَاسْتَيْقِظْتُ وَهُوَ فِي يَدِهِ صَلْتًا، قَالَ: مَنْ يَمْنَعُكَ مِنِّي؟ قُلْتُ: اللهُ - ثلاثاً-))

“Người đàn ông này đã lấy kiếm của Ta lúc Ta đang ngủ, **khi thức dậy thì y bảo:** Ai sẽ bảo vệ ông thoát khỏi tay ta. **Ta bảo:** Allah - lặp lại ba lần -.” Rasul không phân xử người Ả Rập du mục đó, ngược lại cho phép ông ta ngồi. Hadith do Al-Bukhary 4/47 (2910) và

5/147 (4136) và Muslim 2/214 (311 & 843) và 7/62 (13, 14 & 843) ghi lại.

Theo đường truyền khác ông Jaabir t kể rằng: Lúc chúng tôi cùng Rasul e đến Zaat Al-Raq'a', tại đó có một cây có tán rất to chúng tôi nhường cho Rasul e ngồi nghỉ dưới nó. Không lâu sau có một người đàn ông Đa Thần đến lấy kiếm của Rasul e đang treo trên cây và y bảo với Rasul e: Người có sợ ta không? Rasul e đáp: “Không.” Vậy ai sẽ bảo vệ người trước ta, người đàn ông nói tiếp. Rasul e đáp: “Allah.”

Theo đường truyền khác của Abu Bakr Al-Ismaa-i'-ly trong bộ Saheeh của ông: Người Đa Thần hỏi Rasul e: Ai

bảo vệ người khỏi ta? Rasul e đáp:
 “Allah”, Rasul dứt lời thì kiếm trên tay
 ông Đa thần cũng rơi xuống đất, **Rasul
 e lượm kiếm lên và hỏi ngược lại:**

((مَنْ يَمْنَعُكَ مِنِّي؟))

“Ai sẽ bảo vệ ông trước Ta.” Người Đa
 Thần đáp: Hãy là người đối đáp tốt đẹp
 hơn. Rasul e hỏi ông

((تَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّي رَسُولُ اللَّهِ؟))

“Ông có công nhận Allah là Thượng Đế
 duy nhất xứng đáng được thờ phụng và
 Ta là Rasul của Ngài không ?” Người
 đàn ông đáp: Không, nhưng tôi sẽ cam
 kết với Ông rằng từ nay tôi sẽ không
 chống đối lại Ông cũng như không là
 đồng minh với những ai chống đối Ông.

Thế là Rasul e thả ông Đa Thần đó.
 Người Đa Thần đến gặp đồng minh của
 mình và bảo: Tôi trở về với các người
 từ một người đàn ông tốt nhất nhân
 loại.

66- Hadith thứ sáu: Ông ﷺ kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((لَوْ أَنَّكُمْ تَتَوَكَّلُونَ عَلَى اللَّهِ حَقَّ تَوَكُّلِهِ لَرَزَقَكُمْ كَمَا يَرْزُقُ الطَّيْرَ، تَغْدُو خِمَاصًا وَتَرُوحُ بِطَانًا))

“Nếu các người phó thác cho Allah một
 cách toàn tâm, chắc chắn Ngài sẽ ban
 bổng lộc cho các người giống như đã
 ban cho loài chim vậy, mỗi sáng ra đi
 bụng đói đến tối về bụng lại no tròn.”
 Hadith do Ibnu Maajah (4164) và Al-
 Tirmizhi (2344) ghi lại và nói: Hadith
 Hasan Saheeh.

67- Hadith thứ bảy: Cha của ‘maarah ông Al-Barra bin A’zib k thuật lại lời Rasul e rằng:

((يَا فُلَانُ، إِذَا أَوَيْتَ إِلَى فِرَاشِكَ، فَقُلْ: اللَّهُمَّ أَسْلَمْتُ نَفْسِي إِلَيْكَ، وَوَجَّهْتُ وَجْهِي إِلَيْكَ، وَفَوَّضْتُ أَمْرِي إِلَيْكَ، وَأَلْجَأْتُ ظَهْرِي إِلَيْكَ رَغْبَةً وَرَهْبَةً إِلَيْكَ، لَا مَلْجَأَ وَلَا مَنْجَا مِنْكَ إِلَّا إِلَيْكَ، أَمَنْتُ بِكِتَابِكَ الَّذِي أَنْزَلْتَ؛ وَنَبِيِّكَ الَّذِي أَرْسَلْتَ. فَإِنَّكَ إِنْ مِتَّ مِنْ لَيْلَتِكَ مِتَّ عَلَى الْفِطْرَةِ، وَإِنْ أَصْبَحْتَ أَصَبْتَ خَيْرًا))

“Này ông kia, khi ông lên giường nằm ngủ thì hãy nói:

اللَّهُمَّ أَسْلَمْتُ نَفْسِي إِلَيْكَ، وَوَجَّهْتُ وَجْهِي إِلَيْكَ، وَفَوَّضْتُ أَمْرِي إِلَيْكَ، وَأَلْجَأْتُ ظَهْرِي إِلَيْكَ رَغْبَةً وَرَهْبَةً إِلَيْكَ، لَا مَلْجَأَ وَلَا مَنْجَا مِنْكَ إِلَّا إِلَيْكَ، أَمَنْتُ بِكِتَابِكَ الَّذِي أَنْزَلْتَ، وَنَبِيِّكَ الَّذِي أَرْسَلْتَ

(Ol lo hum ma as lam tu naf sy i lay ka,
wa waj jah tu waj hy i lay ka, wa faw
wadh tu am ry i lay ka, wa al ja tu zoh
ry i lay ka ragh ba tan wa roh ba tan i
lay ka, la mal ja a wa la man kho a min
ka il la i lay ka, a man tu bi ki taa bi kal

la zhi an zal ta, wa na bi yi kal la zhi ar sal ta)

Ý nghĩa: {Lạy Allah, bề tôi xin trình lên Ngài bản thân bề tôi, gương mặt của bề tôi xin hướng về Ngài, công việc của bề tôi xin phó thác cho Ngài, lưng bề tôi xin được dựa vào Ngài với lòng kỳ vọng và sợ hãi, không có chỗ dựa nào và cũng không có chỗ nương tựa ngoại trừ nương tựa vào Ngài, bề tôi đã tin rồi vào Thiên Kinh (Qur'an) mà Ngài đã mặc khải và đã tin tưởng vào Nabi (Muhammad) mà Ngài đã phái đến.}

Nếu ông có chết trong đêm đó thì ông đã chết trên Islam và nếu ngủ đến sáng thì ông thức dậy trong sự tốt đẹp.”([31])

Hadith do Al-Bukhary 1/71 (247) và 9/174 (7488) và Muslim 8/78 (57, 58 & 2710) ghi lại.

Theo đường truyền khác trong hai bộ Saheeh Al-Bukhary và Muslim ông Al-Barra kể: Rasul e đã nói với tôi rằng:

((إِذَا أَتَيْتَ مَضْجِعَكَ فَتَوَضَّأْ وَضُوءَكَ لِلصَّلَاةِ، ثُمَّ اضْطَجِعْ عَلَى شِقِّكَ الْأَيْمَنِ، وَقُلْ ...))

“Khi ông muốn lên giường ngủ thì hãy lấy nước Wudu giống như lấy để hành lễ Salah, lên giường nằm nghiêng về bên phải và nói: . . .” lời cầu xin như trong Hadith trên, Người nói tiếp:

((وَأَجْعَلُهُنَّ آخِرَ مَا تَقُولُ))

“Hãy nói lời cầu xin đó cuối cùng trước khi ngủ.”

68- Hadith thứ tám: Ông Abu Bakr Al-Siddeeq Abdullah bin Usman bin A'mir bin ʿmar bin Ka'b bin Sa'd bin Taim bin Murrah bin Ka'b bin Lu-ay bin Ghaalib Al-Qurashy Al-Taimy t – ông và cha mẹ ông đều là Sahabah y – ông kể:

Lúc tôi cùng Rasul e ở trong hang núi, tôi cúi đầu xuống thấy chân bọn Đa Thần giáo đứng ngoài miệng hang, **tôi lên tiếng:** Thưa Rasul, nếu họ cúi xuống là bọn họ nhìn thấy chúng ta rồi. **Rasul e đáp:**

((مَا ظَنُّكَ يَا أَبَا بَكْرٍ بِاتَّيْنِ اللَّهِ تَالِئُهُمَا))

“Này Abu Bakr, ông đừng tưởng chỉ có hai chúng ta đây, Allah là Đấng thứ ba cùng với chúng ta.” Hadith do Al-Bukhary 4/5 (3653) và Muslim 7/108 (1 & 2381) ghi lại.

69- Hadith thứ chín: Mẹ của cộng đồng có đức tin bà Um Salamah và tên thật của bà là Hind bintu Abu Umayyah Huzaifah Al-Makhzumiyah i kể: Cứ mỗi lần rời khỏi nhà là Rasul e lại cầu xin cầu:

((بِسْمِ اللَّهِ، تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَضِلَّ أَوْ أَضِلَّ أَوْ أَزِلَّ أَوْ أُزَلَ أَوْ أَظْلِمَ أَوْ أَظْلَمَ أَوْ أَجْهَلَ أَوْ يُجْهَلَ عَلَيَّ))

(Bis mil lah, ta wak kal tu a' lol loh, ol lo hum ma in ny a u' zhu bi ka anh a dhil aw u dhol aw azil aw u zal aw azzh

lim aw uzzh lam aw aj hal aw yuj hal a'
lay ya)

“Nhân danh Allah, bề tôi phó thác cho Ngài. Lạy Allah! Bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi lầm lạc hoặc bị làm cho lầm lạc hoặc làm sai hoặc bị hướng dẫn sai hoặc làm điều bất công hoặc bị đàn áp làm điều bất công hoặc làm điều ngu muội hoặc bị hướng dẫn làm điều ngu đần.” Hadith do Abu Dawood (5094), Ibnu Maajah (3884), Al-Tirmizhi (3427) và Al-Nasaa-y 8/268 và 285 ghi lại bằng đường truyền Saheeh và Al-Tirmizhi nói: Đây là Hadith Hasan Saheeh và lời của Hadith do Abu Dawood ghi lại.

70- Hadith thứ mười: Ông Anas thuật lại lời Rasulullah rằng: “Ai ra khỏi nhà và nói:

((بِسْمِ اللَّهِ، تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ))

(Bis mil lah, ta wak kal tu a' lol loh, wa la haw la wa la qu wa ta il la bil lah)

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah, bẻ tôi phó thác cho Ngài, không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.}

Lúc đó có lời bảo: “Người đã được bảo vệ, đã được hướng dẫn và Shaytaan không đến gần người được.” Hadith do Abu Dawood (5095), Al-Tirmizhi (3426) và Al-Nasaa-y trong Al-Kubra

(9917) ghi lại, Al-Tirmizhi nói: Đây là Hadith Hasan Ghareeb.

Riêng Abu Dawood thì ghi nhận thêm rằng: “Lúc đấy Shaytaan nói với nhau: “Làm sao mà y hại được đối với người đã được hướng dẫn và được bảo vệ.”“

71- Ông Anas t kể: Trước kia có hai anh em sống trong thời của Nabi e, một trong hai người họ thường đến với Nabi e còn người kia thì lo làm ăn. Lần nọ, người lo làm ăn đến than phiền với Nabi e về người anh em mình thì được Người khuyên bảo:

((لَعَلَّكَ تُرْزَقُ بِهِ))

“Hi vọng rằng cậu sẽ được ban cho bổng lộc qua việc buôn bán đó.”

Hadith do Al-Tirmizhi (2345) ghi lại và nói: Đây là Hadith Hasan Saheeh.

dkf

6- CHƯƠNG VIỆC NGOAN ĐẠO([32])

Allah phán:

ثَفَّاسْتَقَمَ كَمَا أَمَرَتْهُ هُود: ١١٢

{(Này Muhammad) Người được lệnh phải ngoan đạo.} Hud: 112 (chương 11), Allah phán ở chương khác:

ثَإِنَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَمُوا تَتَنَزَّلُ عَلَيْهِمُ الْمَلَائِكَةُ أَلَّا تَخَافُوا وَلَا تَحْزَنُوا وَأَبْشِرُوا بِالْجَنَّةِ الَّتِي كُنتُمْ تُوعَدُونَ ٣٠ نَحْنُ أَوْلِيَائُكُمْ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَفِي الْآخِرَةِ وَلَكُمْ فِيهَا مَا تَشْتَهِي أَنْفُسُكُمْ وَلَكُمْ فِيهَا مَا تَدْعُونَ ٣١ نَزَّلْنَا مِنْ غَفُورٍ رَحِيمٍ ٣٢ فصلت: ٣٠ - ٣٢

{Quả thật, những ai nói: “Thượng Đế của chúng tôi là Allah” (một cách thật

lòng) rồi đứng vững như bàn thạch (trong việc tôn thờ Allah), các Thiên Thần sẽ xuống động viên họ, **bảo**: “Chớ lo sợ cũng chớ buồn phiền mà hãy vui vẻ lên với tin mừng về thiên đàng (hạnh phúc) mà quý vị đã được hứa” * Chúng tôi là thân tính của các người trong cuộc sống trần gian và ở ngày sau. Trong (thiên đàng) các người tự do lựa chọn món ăn ưa thích và tự do yêu cầu mọi điều các người muốn * Phần thưởng đó là do Đáng Độ Lượng Khoan Dung trọng đãi.} **Fussilat: 30 (chương 41), Allah phán ở chương khác:**

ثُمَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَمُوا فَلَا خَوْفَ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ١٣ أُولَٰئِكَ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ
خَالِدِينَ فِيهَا جَزَاءٌ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ١٤
الأحقاف: ١٣ - ١٤

{Quả thật, đối với những ai tuyên bố Thượng Đế của chúng tôi là Allah và ngoan đạo thì chắc chắn y sẽ không gặp phải sợ hãi và cũng không buồn phiền * Họ là những người bạn vĩnh cửu của thiên đàng, đó chính là phần thưởng dành cho những gì họ đã làm.} Al-Ahqaaf: 13 - 14 (chương 46).

72- Cha của A'mr có lời đồn là cha của A'mroh ông Sufyaan bin Abdullah t kể: Tôi nói: Thừa Rasul! Hãy nói với tôi một điều trong Islam rồi tôi sẽ không hỏi ai ngoài Nabi. Người đáp:

((قُلْ آمَنْتُ بِاللَّهِ ثُمَّ اسْتَفْتِمُ))

“Hãy nói: tôi đã tin tưởng rồi và hãy là người ngoan đạo.” Hadith do Muslim 1/47 (38) ghi lại.

Ý nghĩa Hadith: Tức một lòng tin rằng Allah luôn hiện hữu, hài lòng về các Đại Danh và Thuộc Tính của Ngài, hài lòng mọi giáo lý của Islam, công nhận mọi thông tin từ Ngài là thật và thi hành mọi giáo lý đó vui vẻ tự nguyện. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/304).

73- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rusul e:

((قَارِبُوا وَسَدِّدُوا، وَاعْلَمُوا أَنَّهُ لَنْ يَنْجُو أَحَدٌ مِنْكُمْ بِعَمَلِهِ))

“Các người hãy là người giản dị và ngoan đạo, hãy biết một điều rằng tất cả mọi người không ai thoát được hình

phạt bằng việc hành đạo của mình đâu.”
 Mọi người hỏi: Thừa Rasul, kể cả Rasul
 cũng thế à ?, **Người đáp:**

((وَلَا إِلَّا أَنْ يَتَعَمَّدَنِي اللَّهُ بِرَحْمَةٍ مِنْهُ وَفَضْلٍ))

“Cả Ta cũng thế, nhưng có điều Allah
 đã bao trùm lên ta cái áo cứu rỗi và ân
 phước của Ngài.”([33]) Hadith do Al-
 Bukhary 7/157 (5673) và Muslim 8/141
 (76 & 2816) ghi lại.

dkf

7- CHƯƠNG SUY NGHĨ([34]) VỀ
SỰ VĨ ĐẠI TRONG TẠO HÓA CỦA
ALLAH, SỰ ĐIỀU TÀN CỦA TRẦN
GIAN, HOÀN CẢNH CỦA NGÀY
TẬN THỂ, SỰ LƠ LÀ CỦA BẢN

THÂN ĐỀ KHÍCH LỆ BẢN THÂN LÀM NGƯỜI NGOAN ĐẠO

Allah phán:

رَإِئِمَا أَعِطْكُمْ بِوَحْدَةٍ أَنْ تَقُومُوا لِلَّهِ مَنَّيْ وَفُرْدَىٰ ثُمَّ تَتَفَكَّرُوا ۚ سَبَأُ: ٤٦

{Ta chỉ muốn khuyến cáo các người một điều duy nhất, rằng các người hãy đứng lên từng cặp hoặc từng người mà suy nghĩ.} Saba: 46 (chương 34), Allah phán ở chương khác:

رَإِئِمَا فِي خَلْقِ السَّمُوتِ وَالْأَرْضِ وَأَخْتَلَفِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ لَآيَاتٍ لِأُولِي الْأَلْبَابِ ۚ ١٩٠ الَّذِينَ يَذْكُرُونَ اللَّهَ قِيَمًا وَقُعُودًا وَعَلَىٰ جُنُوبِهِمْ وَيَتَفَكَّرُونَ فِي خَلْقِ السَّمُوتِ وَالْأَرْضِ رَبَّنَا مَا خَلَقْتَ هَذَا بَطْلًا سُبْحَنَكَ ۚ آل عمران: ١٩٠

{Quả thật, trong việc tạo hóa ra các tầng trời và trái đất, sự khác nhau trong việc luân chuyển ngày đêm chính những dấu hiệu dành cho người hiểu

biết * Họ là những người thường tụng niệm Allah trong mọi hoàn cảnh lúc đứng, lúc ngồi, lúc nằm, họ nghiêm ngẫm về việc tạo hóa các tầng trời và đất rồi bảo: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, chắc chắn Ngài đã tạo hóa ra chúng vô mục đích. Vinh Hiển và Quang Vinh thay Ngài.”} Ali I’mraan: 190 – 191 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثَآءَلَا يَنْظُرُونَ إِلَى الْآءَلِ كَيْفَ خُلِقَتْ ١٧ وَإِلَى السَّمَآءِ كَيْفَ رُفِعَتْ ١٨ وَإِلَى الْءَجَالِ كَيْفَ نُصِبَتْ ١٩ وَإِلَى الْآءَرْضِ كَيْفَ سُطِحَتْ ٢٠ فَذَكِّرْ إِنَّمَا أَنْتَ مُذَكَّرٌ ٢١ ٱلْغَآشِيَةِ: ١٧ - ٢١

{Chẳng lẽ các người không chịu nhìn vào đám lẠc đà được tạo hóa ra sao ư ? * Nhìn vào bầu được dựng lên thế nào ư ? * Nhìn vào các dãy núi được sắp xếp ra sao ư ? * Và nhìn vào mặt đất được trải rộng thế nào hay sao ? * Hãy

suy nghĩ đi (Muhammad), Người chỉ là một người nhắc nhở.} Al-Ghaashiyah: 17 - 21 (chương 88), Allah phán ở chương khác:

﴿أَفَلَمْ يَسِيرُوا فِي الْأَرْضِ فَيَنْظُرُوا﴾ محمد: ١٠

{Chẳng lẽ, bọn chúng không chịu đi chu du thiên hạ mà xem.} Muhammad: 10 (chương 47). Ngoài ra còn có rất nhiều câu kinh mang ý nghĩa tương tự.

dkf

8- CHƯƠNG NHANH NHEN
HÀNH ĐẠO, KHUYẾN KHÍCH
HƯỚNG ĐẾN VIỆC HÀNH ĐẠO
BẰNG SỰ NĂNG NỔ, KHÔNG DO
DƯ

Allah phán:

ثَفَّاسْتَفِقُوا الْخَيْرِ ثَ الْبِقَرَةِ: ١٤٨

{Các người hãy thi đua nhau làm việc thiện.} Al-Baqarah: 148 (chương 2),
Allah phán ở chương khác:

ثَفَّاسْتَفِقُوا إِلَى مَغْفِرَةٍ مِّن رَّبِّكُمْ وَجَنَّةٍ عَرْضُهَا السَّمُوتُ وَالْأَرْضُ أُعِدَّتْ لِلْمُتَّقِينَ ١٣٣ ز آل عمران: ١٣٣

{Và hãy chạy đua thật nhanh đến với sự tha thứ từ Thượng Đế của các người và Thiên Đàng có khoảng rộng bằng các tầng trời và trái đất gộp lại, được chuẩn bị sẵn cho những người ngay chính sợ Allah} Ali I'mraan: 133 (chương 3).

74- Hadith thứ nhất: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَادِرُوا بِالْأَعْمَالِ فِتْنًا كَقَطْعِ اللَّيْلِ الْمُظْلِمِ، يُصْبِحُ الرَّجُلُ مُؤْمِنًا وَيُمْسِي كَافِرًا، وَيُمْسِي مُؤْمِنًا وَيُصْبِحُ كَافِرًا، يَبِيعُ دِينَهُ بَعْرَضٍ مِنَ الدُّنْيَا))

“Các người cố tranh thủ hành đạo trước khi sự thử thách (tội lỗi) lan tràn khắp nơi tựa như màn đêm bao trùm vậy (điển hình như) một người có đức tin lúc sáng nhưng đến chiều lại phủ nhận đức tin và ngược lại có niềm tin vào buổi chiều thì sáng hôm sau lại phủ nhận, y mang tôn giáo ra bán vì lợi ích trần gian.” Hadith do Muslim 1/76 (118) ghi lại.

75- Hadith thứ hai: Cha của Siroo-a'h ông ﷺ qbah bin Al-Haa-rith t kể:

Có lần tôi đứng hành lễ Salah sau lưng Nabi e tại Madinah vào giờ Salah Al-A'sr. Vừa chào Salam xong là Người

vội vàng đứng dậy chen mọi người mà đi thẳng vào nhà của một trong số các bà vợ Minh. Hành động đó làm mọi người không khỏi ngạc nhiên, chốc lát Người bước ra thấy mọi người nhìn Rasul e đầy nghi vấn, **Người lên tiếng:**

((ذَكَرْتُ شَيْئاً مِنْ نَبِيٍّ عِنْدَنَا فَكَرِهْتُ أَنْ يَحْبِسَنِي فَأَمَرْتُ بِقِسْمَتِهِ))

“Ta bỗng nhớ đến một số vàng bạc bố thí ở trong nhà, Ta không thích để nó lâu trong nhà nên ra lệnh phân chia nó đi.”([35]) Hadith do Al-Bukhary 1/215 (851) và 20/140 (1430) ghi lại.

Theo đường truyền khác ghi rằng:

((كُنْتُ خَلَفْتُ فِي الْبَيْتِ نَبِيّاً مِنَ الصَّدَقَةِ فَكَرِهْتُ أَنْ أُبَيِّتَهُ))

“Ta để số vàng bạc thu được từ tiền cống thí trong nhà và Ta không thích để nó qua đêm.”

76- Hadith thứ ba: Ông Jaa-bir t kể: Trong trận chiến Uhud có một người đàn ông nói với Nabi e rằng: Thưa Rasul, nếu tôi hi sinh lúc chiến đấu, vậy sau khi chết tôi sẽ ở đâu ? Người đáp:

((فِي الْجَنَّةِ))

“Trong thiên đàng.” Thế là người đàn ông đó vứt bỏ những trái chà là đang cầm trên tay mà xông pha chiến đấu đến đến tử trận. Hadith do Al-Bukhary 5/121 (4044) và Muslim 6/43 (143 & 1899) ghi lại.

77- Hadith thứ tư: Ông Abu Hurairah t kể: Có người đàn ông đến gặp Nabi e và nói: Thừa Rasul, để được ân phước nhiều nhất trong bốn thí thì cần bố thí trong lúc nào ?
Người đáp:

((أَنْ تَصَدَّقَ وَأَنْتَ صَاحِبُ شَيْءٍ، تَخْشَى الْفَقْرَ وَتَأْمَلُ الْغِنَى، وَلَا تُمَهِّلُ حَتَّى إِذَا بَلَغَتِ الْخُلُوفَ قُلْتَ لِفُلَانٍ كَذَا وَلِفُلَانٍ كَذَا، وَقَدْ كَانَ لِفُلَانٍ))

“Bố thí trong lúc anh mạnh khỏe, có tính keo kiệt sợ phải nghèo khổ, mơ ước được giàu hơn nữa và lúc trong lòng không muốn bố thí. Chớ để đến lúc cái chết lên đến tận cổ rồi mới nói: cái này là của người này, cái này là của người này.” Hadith do Al-Bukhary 2/137 (1419) và Muslim 3/93 (1032) ghi lại.

78- Hadith thứ năm: Ông Anas t kể: Trong trận chiến Uhud, Rasul e gio thanh kiếm lên và nói:

((مَنْ يَأْخُذْ مِنِّي هَذَا؟))

“Ai muốn lấy kiếm này của Ta ?” mọi người đều gio tay lên và nói: tôi, tôi.
Rasul e nói tiếp:

((فَمَنْ يَأْخُذْهُ بِحَقِّهِ؟))

“Ai nhận lấy nó cho thật xứng đáng ?” tất cả mọi người đều rút tay lại thì cha của Dujaa-nah ông Simaak bin Kha-rashah t nói: Tôi sẽ lấy nói bằng danh nghĩa xứng đáng. Thế là ông nhận lấy thanh kiếm để chém đầu bọn Đa Thần giáo. Hadith do Muslim 7/151 (128 & 2470) ghi lại.

79- Hadith thứ sáu: Ông Al-Zubair bin ʿdy kể: Chúng tôi đến gặp ông Anas bin Maalik than phiền về sự bất công của ông Al-Hajjaaj (bin Yusuf vị thủ lĩnh nổi tiếng) thì ông Anas bảo: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((اصْبِرُوا، فَإِنَّهُ لَا يَأْتِي زَمَانٌ إِلَّا وَالَّذِي بَعْدَهُ شَرٌّ مِنْهُ حَتَّى تَلْقُوا رَبَّكُمْ))

“Các người hãy kiên nhẫn đi và rồi sẽ đến một thời khắc và những thời khắc liên tiếp theo sau toàn xảy ra điều tệ hại và tệ hại hơn cho đến khi các người trình diện Thượng Đế.” Hadith do Al-Bukhary 9/61 (7068) ghi lại.

80- Hadith thứ tám: Cùng do ông Al-Zubair t kể: Vào một ngày trong trận chiến Khaibar, Rasul e nói:

((لَا أُعْطِيَنَّ هَذِهِ الرَّأْيَةَ رَجُلًا يُحِبُّ اللَّهَ وَرَسُولَهُ يَفْتَحُ اللَّهُ عَلَى يَدَيْهِ))

“Ta sẽ giao cờ lệnh cho người thương yêu Allah và Rasul của Ngài, y sẽ được Allah ban cho chiến thắng vinh quang.” Ông ʿmar t nói: Tôi chưa từng muốn là người cầm lệnh nhưng ngày hôm đó lại rất muốn vô cùng và ước mơ mình là người được cầm cờ lệnh đó. Rasul e cho gọi Aly bin Abu Taalib và đưa cờ lệnh cho ông, **bảo**:

((امْشِ وَلَا تَلْتَفِتْ حَتَّى يَفْتَحَ اللَّهُ عَلَيْكَ))

“Hãy tiến thẳng và chớ quay lại cho đến khi Allah ban cho con sự chiến thắng.” Thế là Aly quay đi vài bước và đứng lại hỏi nhưng không quay đầu lại: Thưa Rasul, **bằng danh nghĩa nào tôi đi chiến đấu ? Người đáp**:

((قَاتِلُهُمْ حَتَّى يَشْهَدُوا أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ فَإِذَا فَعَلُوا فَقَدْ مَنَعُوا مِنْكَ دِمَاءَهُمْ وَأَمْوَالَهُمْ إِلَّا بِحَقِّهِ وَحِسَابُهُمْ عَلَى اللَّهِ))

“Chiến đấu với mọi người cho đến họ chấp nhận Allah duy nhất để tôn thờ và Muhammad là Rasul của Ngài. Khi họ chấp nhận làm thế thì con bị cấm xâm phạm đến sinh mạng và tài sản của họ ngoại trừ vì quyền lợi (của Islam) và sự thanh toán của họ do Allah định đoạt.”
Hadith do Muslim 7/121 (2405) ghi lại.

dkf

9- CHƯƠNG JIHAAD (THÁNH CHIẾN)

Allah phán:

رُوِّلَ الَّذِينَ جَاهَدُوا فِينَا لَنَهْدِيَنَّهُمْ سُبُلَنَا وَإِنَّ اللَّهَ لَمَعَ الْمُحْسِنِينَ ٦٩ العنكبوت: ٦٩

{Và đối với những ai chiến đấu vì chính nghĩa của TA (Allah) thì chắc chắn sẽ được TA hướng dẫn đến với con đường chính nghĩa của TA. Và quả thật Allah luôn sát cánh với nhóm người đức hạnh.} Al-A'nkaboot: 69 (chương 29), Allah phán ở chương khác:

ثَوَاعِبُ رَبِّكَ حَتَّى يَأْتِيَكَ الْيَقِينُ ٩٩ ٥ الحجر: ٩٩

{Và hãy tôn thờ Thượng Đế của Người cho đến khi cái chết đến với Người} Al-Hijr: 99 (chương 15), Allah phán ở chương khác:

ثَوَاذُكُرِ اسْمِ رَبِّكَ وَتَبَتَّلْ إِلَيْهِ تَتَبَّيْلًا ٨ ٥ المزمل: ٨

{Và hãy tán dương Thượng Đế Của Người (Muhammad) và hãy hết lòng thờ phụng Ngài.} Al-Muzzammil: 8

(chương 73), Allah phán ở chương khác:

ثَفَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُ ۖ الزلزلة: ٧

{Đối với ai từng làm việc tốt đẹp nào dù nhỏ như hạt cải cũng sẽ được thấy nó.} Al-Zalzalah: 7 (chương 99), Allah phán ở chương khác:

رَوْمَا نَقَدِّمُوا لِأَنفُسِكُمْ مِّنْ خَيْرٍ تَجِدُوهُ عِنْدَ اللَّهِ هُوَ خَيْرٌ وَأَعْظَمُ أَجْرًا ۖ وَاسْتَغْفِرُوا لِلَّهِ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ
المزمل: ٢٠ رَحِيمٌ ٢٠ ۖ

{Và những điều tốt đẹp nào mà bản thân các người kính dâng lên thì các người sẽ thấy được nó nơi Allah, phần thưởng dành cho nó là rất tốt đẹp và vĩ đại. Các người hãy cầu xin Allah tha thứ tội lỗi đi, quả thật Ngài rất độ lượng, khoan dung.} (Chương 73 – Al-

Muzzammil, câu 20), Allah phán ở chương khác:

ثَوَمَا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ فَإِنَّ اللَّهَ بِهِ عَلِيمٌ ٢٧٣ ۝ البقرة: ٢٧٣

{Và những gì tốt đẹp mà bản thân các người bố thí, quả thật Allah luôn thấu hiểu am tường về chúng.} (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 273), còn có rất nhiều câu Kinh khác liên quan đến chủ đề.

81- Hadith thứ nhất: Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى قَالَ: مَنْ عَادَى لِي وَلِيًّا فَقَدْ آذَنْتُهُ بِالْحَرْبِ. وَمَا تَقَرَّبَ إِلَيَّ عَبْدِي بِشَيْءٍ أَحَبَّ إِلَيَّ مِمَّا افْتَرَضْتُ عَلَيْهِ. وَمَا يَزَالُ عَبْدِي يَتَقَرَّبُ إِلَيَّ بِالنَّوَافِلِ حَتَّى أُحِبَّهُ، فَإِذَا أَحْبَبْتُهُ كُنْتُ سَمْعَهُ الَّذِي يَسْمَعُ بِهِ، وَبَصَرَهُ الَّذِي يُبْصِرُ بِهِ، وَيَدَهُ الَّتِي يَبْطِشُ بِهَا، وَرِجْلَهُ الَّتِي يَمْشِي بِهَا. وَإِنْ سَأَلَنِي لِأَعْطِيَنَّهُ، وَلَنْ أُسْأَلَ لِيُعَذِّبَنَّهُ))

“Quả thật, Allah đã phán bảo: “Ai chống đối lại Waly (tức người được Allah bảo hộ) thì Ngài sẽ công khai

chiến đấu với y. Không điều gì mà bề tôi TA dâng hiến được TA yêu thích bằng điều TA bắt buộc họ làm. Và bề tôi của TA không ngừng dâng hiến cho TA bằng nhiều điều khuyến khích cho đến khi TA thương yêu y, một khi TA yêu thương y thì TA bảo vệ sự nghe, sự thấy, tay và chân của khi không làm điều Haram (bị cấm). Nếu y cầu xin TA điều gì chắc chắn TA sẽ đáp lại ngay cho y và nếu y cầu xin TA che chở chắc chắn TA che chở cho y ngay.” Hadith do Al-Bukhary 8/131 (6502) ghi lại.

82- Hadith thứ hai: Ông Anas t kể rằng Nabi e đã nhận được lời phán từ Thượng Đế rằng:

((إِذَا تَقَرَّبَ الْعَبْدُ إِلَى شَيْءٍ تَقَرَّبْتُ إِلَيْهِ ذِرَاعًا، وَإِذَا تَقَرَّبَ إِلَيَّ ذِرَاعًا تَقَرَّبْتُ مِنْهُ بَاعًا، وَإِذَا أَتَانِي يَمْشِي أَتَيْتُهُ هَرْوَلَةً))

“Khi bề tôi TA đến gần TA một gang tay thì TA sẽ đến gần y một cánh tay, khi y đến gần TA một cách tay thì TA sẽ đến gần y một gang tay và nếu y đi bộ đến Ta thì TA sẽ chạy chậm đến y.”([36]) Hadith Al-Bukhary 9/191 (7536) ghi lại.

83- Hadith thứ ba: Con trai ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:

((بِعَمَّتَانِ مَعْبُورٌ فِيهِمَا كَثِيرٌ مِنَ النَّاسِ: الصِّحَّةُ، وَالْفَرَاغُ))

“Có hai điều mà đa số mọi người sử dụng không chính đáng: Sức khỏe và sự rảnh rỗi.” Hadith do Al-Bukhary 8/109 (6412) ghi lại.

84- Hadith thứ tư: Bà A'-y-shah i kể:
Trước kia Rasul e đứng hành lễ
Salah trong đêm đến xưng tẩy cả
chân, thấy vậy tôi nói: Tại sao lại
phải làm như vậy trong khi Allah đã
tha thứ cho Chàng tất cả tội dù quá
khứ hay tương lai. Người đáp:

((أَفَلَا أُجِبُّ أَنْ أَكُونَ عَبْدًا شَكُورًا))

“Vì lẽ đó mà Ta muốn mình là một bề tôi biết tạ ơn Ngài.” Hadith do Al-Bukhary 6/169 (4837) và Muslim 8/141 (81 & 2820) ghi lại. Theo đường truyền khác do Al-Bukhary 6/169 (4836) và Muslim 8/141 (79, 80 & 2819) ghi lại từ Al-Mughee-rah bin Shua'bah.

85- Hadith thứ năm: Bà A'-y-shah i
kể: Trước kia, mỗi khi bước vào
mười ngày (cuối tháng Ramadan)
Rasul e thức hành lễ trọn đêm và
đánh thức gia đình cùng hành đạo và
Người không gần gũi (các bà vợ).
Hadith do Al-Bukhary 3/61 (2024) và
Muslim 3/175 (7 & 1174) ghi lại.

86- Hadith thứ sáu: Ông Abu
Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

((المُؤْمِنُ الْقَوِيُّ خَيْرٌ وَأَحَبُّ إِلَى اللَّهِ مِنَ الْمُؤْمِنِ الضَّعِيفِ وَفِي كُلِّ خَيْرٍ. اِحْرَصْ عَلَى مَا يَنْفَعُكَ،
 وَاسْتَعِزْ بِاللَّهِ وَلَا تَعْجِزْ. وَإِنْ أَصَابَكَ شَيْءٌ فَلَا تَقُلْ لَوْ أَنِّي فَعَلْتُ كَذَا وَكَذَا، وَلَكِنْ قُلْ: قَدَرُ اللَّهِ،
 وَمَا شَاءَ فَعَلَ، فَإِنَّ لَوْ تَفْتَحُ عَمَلَ الشَّيْطَانِ))

“Người có đức tin có niềm tin Iman
 mạnh được Allah yêu thương hơn
 người có niềm tin Iman yếu, nhưng cả
 hai đều tốt đẹp.([37]) Cố gắng làm mọi

điều có lợi cho bản thân, chớ có lười biếng, song cầu xin Allah ban thành công. **Một khi gặp phải điều gì chớ nói:** Nếu như tôi làm thế này thì sự việc đã là như vậy... **ngược lại hãy nói:** (قَدَّرَ اللَّهُ، وَمَا شَاءَ) (Qa da rul loh wa maa shaa a fa a'l) những gì Allah định đoạt thì đã thành. Bởi chữ nếu là cánh cửa mở lối cho Shaytaan (thêu dệt suy nghĩ xấu).”
Hadith do Muslim 8/56 (34 & 2664) ghi lại.

87- Hadith thứ bảy: Cũng do Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

((حُجِبَتِ النَّارُ بِالشَّهَوَاتِ، وَحُجِبَتِ الْجَنَّةُ بِالْمَكَارِهِ))

“Bị đẩy vào hỏa ngục là do dục vọng, sở thích và được vào thiên đàng bởi

những điều không thích, không ưa.”

Hadith do Al-Bukhary 8/127 (6487) và Muslim 8/143 (2823) ghi lại.

88- Hadith thứ tám: Cha của Abdullah ông Huzaifah bin Al-Yamaan t kể:

Vào một đêm nọ tôi đứng hành lễ Salah cùng Nabi e, Người bắt đầu bằng chương Al-Baqarah, **tôi nói trong lòng:** Chắc Người sẽ Ru-kua' ở câu Kinh một trăm, nhưng cũng qua. **Tôi bảo:** Sẽ Ru-kua' ở cuối chương, nhưng không Người tiếp tục đọc tiếp chương Al-Nisa, xong đến chương Ali I'mraan. Mỗi lần đọc qua câu Kinh Allah ra lệnh tán dương là Người tán dương, đọc qua câu

Kinh nhắc đến hạnh phúc là người cầu xin, đọc qua câu Kinh nhắc về hành phạt là người van xin che chở. Sau đó Người Ru-kua' và nói: ((سُبْحَانَ رَبِّيَ الْعَظِيمِ))([38]) (Sub ha na rab bi yal a' zeem), Người đã Ru-kua' lâu như đứng đọc Qur'an vậy, rồi Người nói:

((سَمِعَ اللَّهُ لِمَنْ حَمِدَهُ، رَبَّنَا لَكَ الْحَمْدُ))([39]) (Sa mi A'l lo hu li manh ha mi dah, rab ba naa la kal hamd), rồi Người đứng ngược trở lại với thời gian tương ứng như Ru-kua', rồi Người quỳ lại và nói: ((سُبْحَانَ رَبِّي))([40]) Người quỳ lạy với thời gian tương ứng với lúc đứng vậy. Hadith do Muslim 2/186 (203 & 772) ghi lại.

89- Hadith thứ chín: Con trai ông A'bbass t kể:

Vào một đêm nọ tôi đứng hành lễ Salah cùng với Nabi e, Người đứng lâu đến nỗi tôi nảy sinh ý định xấu. Có người hỏi: Vậy ý định đó là gì ? Tôi muốn bỏ ngòì xuống bỏ mặt Người hành lễ một Minh. Con trai ông A'bbaas k đáp. Hadith do Al-Bukhary 2/64 (1135) và Muslim 2/186 (204 & 773) ghi lại.

90- Hadith thứ mười: Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَتَّبِعُ الْمَيِّتَ ثَلَاثَةً: أَهْلُهُ وَمَالُهُ وَعَمَلُهُ، فَيَرْجِعُ اثْنَانِ وَيَبْقَى وَاحِدٌ: يَرْجِعُ أَهْلُهُ وَمَالُهُ، وَيَبْقَى عَمَلُهُ))

“Có ba điều đi theo người chết (đến một phần): Gia đình, tài sản và việc đã làm. (Đến mộ) thì hai điều quay về còn một điều ở lại, hai điều quay về là gia đình và tài sản còn điều ở lại là hành động đã làm.” Hadith do Al-Bukhary 8/134 (6514) và Muslim 8/211 (5 & 2960) ghi lại.

91- Hadith thứ mười một: Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Nabi e rằng:

((الْجَنَّةُ أَقْرَبُ إِلَى أَحَدِكُمْ مِنْ شِرَاكِ نَعْلِهِ، وَالنَّارُ مِثْلُ ذَلِكَ))

“Thiên đàng gần với các người hơn cả hai chiếc dép phải trái và hỏa ngục cũng tương tự thế.” Hadith do Al-Bukhary 8/127 (6488) ghi lại.

92- Hadith thứ mười hai: Cha của Firaas ông Rabee-a'h bin Ka'b Al-Aslamy t người hầu của Rasul e, ông là một trong số người Al-Suffah([41]) kể: Có một đêm nọ tôi ở bên cạnh Rasul để phục dịch Người và mang nước Wudu đến cho Người, Rasul e bảo tôi:

((سَلْنِي))

“Ta cho phép ông yêu cầu Ta điều gì đó.” Tôi bảo: Tôi muốn là một người ở cận kề bên Nabi e trong thiên đàng.
Rasul e nói tiếp:

((أَوْ غَيْرَ ذَلِكَ ؟))

“Còn yêu cầu gì nữa không ?” Tôi chỉ cần bấy nhiêu thôi, ông nói. **Rasul e** khuyên:

((فَاعْبُدِي عَلَى نَفْسِكَ بِكَثْرَةِ السُّجُودِ))

“Thế thì ông hãy quỳ lạy cho thật nhiều (tức hành lễ Salah).” Hadith do Muslim 2/52 (226 & 489) ghi lại.

93- Hadith thứ mười ba: Cha của Abdullah – còn được gọi là Cha của Abdur Rahman ông Thawbaan t – là người hầu của Rasul e kể: Chính tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((عَلَيْكَ بِكَثْرَةِ السُّجُودِ، فَإِنَّكَ لَنْ تَسْجُدَ لِلَّهِ سَجْدَةً إِلَّا رَفَعَكَ اللَّهُ بِهَا دَرَجَةً، وَحَطَّ عَنْكَ بِهَا خَطِيئَةٌ))

“Anh hãy quỳ lạy thật nhiều. Quả thật, cứ mỗi lần anh quỳ lạy thì Allah sẽ

nâng anh lên một cấp và xóa đi cho anh một tội lỗi.” Hadith do Muslim 2/51 (225 & 488) ghi lại.

94- Hadith thứ mười bốn: Cha của Safwaan ông Abdullah bin Busr Al-Aslamy t dẫn lời Rasul e rằng:

((خَيْرُ النَّاسِ مَنْ طَالَ عُمُرُهُ، وَحَسَنَ عَمَلُهُ))

“Người tốt đẹp nhất là người sống thọ và luôn hành đạo.” Hadith do Al-Tirmizhi (2329) ghi lại và ông nói: Hadith Hasan.

95- Ông Anas t kể: Bác (chú) tôi ông Anas bin Al-Nadhr nói trong trận chiến Badr:

Thưa Rasul, tôi đã vắng mặt trong trận chiến đầu tiên khi Rasul e đánh trận với bọn Đa Thần. Nếu như Allah cho tôi cơ hội độn trận với bọn Đa Thần lại thì Allah sẽ thấy được tôi sẽ đối xử sao với chúng. Vào trận chiến Uhud, **lúc phe Muslim thất thế thì ông nói:** Lạy Allah bề tôi xin lỗi về việc làm những người Muslim bỏ chạy và xin Ngài minh giám là bề tôi vô can với bọn người Đa Thần. Dứt lời ông tấn công vào Đa Thần thì gặp được ông Sa'd bin Mu-a'd **thì ông bảo:** Này Sa'd bin Mu-a'd, thề bởi Chủ Nhân của Ka'bah quả thật tôi đang ngửi được mùi thơm([42]) của thiên đàng đến từ ngoài núi Uhud. **Ông Sa'd kể:** Thưa Rasul, tôi không thể làm giống

như ông ta đã làm. Ông Anas kể:
 Chúng tôi đếm được trên người của ông Anas bin Al-Nadhr tám mươi mảy vết do kiếm chém hoặc do thương đâm hoặc do tên bắn, ông đã bị bọn Đa Thần phanh thây mà không ai có thể nhận dạng được ngoại trừ em gái ruột của ông nhận biết qua các đầu ngón tay của ông. Ông Anas kể chúng tôi nghĩ rằng câu Kinh sau đây mặc khải là vì ông ta bởi rất giống hoàn cảnh của ông ta:

زَمِنَ الْمُؤْمِنِينَ رَجَالَ صَدَقُوا مَا عَاهَدُوا اللَّهَ عَلَيْهِ فَمِنْهُمْ مَن قَضَىٰ نَحْبَهُ وَمِنْهُمْ مَن يَنْتَظِرُ وَمَا بَدَّلُوا
 الأحزاب: ٢٣ تَبْدِيلًا ٢٣

{Trong số người có đức tin có những người đàn ông giữ đúng lời hứa đã giao kèo với Allah, có người đã hoàn tất lời hứa (hi sinh vì đạo), có người đang chờ

đợi (đến lượt) và tất cả họ đều không có ý định thay đổi (lời giao kèo đó) tí nào.} Al-Ahzaab: 23 (chương 33). Hadith do Al-Bukhary 4/23 (2805) và Muslim 6/45 (148 & 1903) ghi lại.

96- Hadith thứ mười sáu: Cha của Mas-u'd ông 'qbah bin A'mr Al-Ansa-ry Al-Badry t kể: Khi câu Kinh nói về ân phước việc bố thí thì trong chúng tôi có người vác trên vai cả đóng đồ để bố thí, người đó lại bị chỉ trích rằng: Kể khoe khoan và có người khác chỉ bố thí được một Sa' thì bị nói:

Quả thật, Allah rất giàu có không cần đến một Sa' này của anh đâu. **Lời chỉ trích đó bị Allah giáo dục rằng:**

ثَالِثِينَ يَلْمِزُونَ الْمُطَّوِّعِينَ فِي الْمُنَافِقَةِ وَالَّذِينَ لَا يَجِدُونَ إِلَّا جُهْدَهُمْ فَيَسْخَرُونَ مِنْهُمْ
سَخِرَ اللَّهُ مِنْهُمْ وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ٧٩ ۝ التوبة: ٧٩

{Đối với những kẻ chế nhạo những người có đức có lòng hảo tâm bố thí rộng rãi và những người không có gì để bố thí ngoại trừ những gì họ có thể, chúng sẽ bị Allah trả lại chúng lời chế nhạo và ban cho chúng một hình phạt đau đớn (ở đời sau).} Al-Tawbah: 79 (chương 9). Hadith do Al-Bukhary 2/136 (1415) và Muslim 3/88 (72 & 1018) ghi lại.

97- Hadith thứ mười bảy: Từ ông Sa-e'd bin Abdul Azeez, học lại từ

ông Rabee-a'h bin Yazeed, học lại từ ông Abu Idrees Al-Khawlaa-ny, học lại từ Cha của Zar ông Jundab bin Junaa-dah t, dẫn lời Rasul e kể về lời phán của Allah Đáng Hồng Phúc & Tồi Cao rằng:

((يَا عِبَادِي إِنِّي حَرَمْتُ الظُّلْمَ عَلَى نَفْسِي وَجَعَلْتُهُ بَيْنَكُمْ مُحَرَّمًا فَلَا تَظَالُمُوا، يَا عِبَادِي كُلُّكُمْ ضَالٌّ إِلَّا مَنْ هَدَيْتُهُ فَاسْتَهْدُونِي أَهْدِكُمْ، يَا عِبَادِي كُلُّكُمْ جَائِعٌ إِلَّا مَنْ أَطْعَمْتُهُ فَاسْتَطْعِمُونِي أَطْعَمَكُمْ، يَا عِبَادِي كُلُّكُمْ عَارٍ إِلَّا مَنْ كَسَوْتُهُ فَاسْتَكْسُونِي أَكْسُكُمْ، يَا عِبَادِي إِنَّكُمْ تُخْطِئُونَ بِاللَّيْلِ وَالنَّهَارِ وَأَنَا أَغْفِرُ الذُّنُوبَ جَمِيعًا فَاسْتَغْفِرُونِي أَغْفِرْ لَكُمْ، يَا عِبَادِي إِنَّكُمْ لَنْ تَبْلُغُوا صِرِّي فَتَضُرُّوْنِي وَلَنْ تَبْلُغُوا نَفْعِي فَتَنْفَعُونِي، يَا عِبَادِي لَوْ أَنَّ أَوْلَكُمْ وَأَخْرَكُمْ وَأَنْسَكُمْ وَجَنَّتُمْ كَانُوا عَلَى أَنْفَى قَلْبِ رَجُلٍ وَاجِدٍ مِنْكُمْ مَا زَادَ ذَلِكَ فِي مُلْكِي شَيْئًا، يَا عِبَادِي لَوْ أَنَّ أَوْلَكُمْ وَأَخْرَكُمْ وَأَنْسَكُمْ وَجَنَّتُمْ كَانُوا عَلَى أَفْجَرِ قَلْبِ رَجُلٍ وَاجِدٍ مَا نَقَصَ ذَلِكَ مِنْ مُلْكِي شَيْئًا، يَا عِبَادِي لَوْ أَنَّ أَوْلَكُمْ وَأَخْرَكُمْ وَأَنْسَكُمْ وَجَنَّتُمْ قَامُوا فِي صَعِيدٍ وَاجِدٍ فَسَأَلُونِي فَأَعْطَيْتُ كُلَّ إِنْسَانٍ مَسْأَلَتَهُ مَا نَقَصَ ذَلِكَ مِمَّا عِنْدِي إِلَّا كَمَا يَنْقُصُ الْمَخِيطُ إِذَا أُدْخِلَ الْبَحْرَ، يَا عِبَادِي إِنَّمَا هِيَ أَعْمَالُكُمْ أَحْصِيهَا لَكُمْ ثُمَّ أَوْفِيكُمْ بِهَا فَمَنْ وَجَدَ خَيْرًا فَلْيَحْمَدُ اللَّهَ وَمَنْ وَجَدَ غَيْرَ ذَلِكَ فَلَا يَلُومَنَّ إِلَّا نَفْسَهُ))

“Hỡi các bề tôi của TA! Quả thật, TA đã cấm bản thân của TA làm điều bất công rồi TA qui định nó điều Haram (bị cấm) vì thế các người chớ có bất công lẫn nhau. Hỡi các bề tôi của TA! Tất cả

mọi người đều lầm lạc ngoại trừ người nào được TA hướng dẫn, vì thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ dẫn dắt các người. Hỡi các bề tôi của TA! Tất cả mọi người đều đói lã ngoại trừ ai được TA ban cho thức ăn, bởi thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ ban cho các người thức ăn. Hỡi các bề tôi của TA! Tất cả mọi người đều lỏa thể ngoại trừ ai được TA ban cho quần áo, bởi thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ ban cho quần áo. Hỡi các bề tôi của TA! Tất cả mọi người đều phạm lỗi cả ngày lẫn đêm và TA là Đáng tha thứ tất cả tội lỗi, bởi thế hãy cầu xin TA đi TA sẽ tha thứ cho các người. Hỡi các bề tôi của TA! Các người không có khả năng gây hại cũng không có khả năng giúp ích

được TA. Hỡi các bề tôi của TA! Nếu tất cả các người từ người đầu tiên của nhân loại cho đến người cuối cùng gồm loài người và loài ma quỷ thống nhất nhau ở trên con tim của một người duy nhất qui phục TA cũng không thêm được gì cho giang sơn của TA cả. Hỡi các bề tôi của TA! Nếu tất cả các người từ người đầu tiên của nhân loại cho đến người cuối cùng gồm loài người và loài ma quỷ thống nhất nhau ở trên con tim của một người duy nhất chống đối TA thì cũng không làm cho giang sơn TA mất đi điều gì. Hỡi các bề tôi của TA! Nếu tất cả các người từ người đầu tiên của nhân loại cho đến người cuối cùng gồm loài người và loài ma quỷ cùng một

lúc cầu xin TA thì TA sẽ đáp lại từng người một lời cầu khẩn của y thì chẳng hề thiệt hại gì cho TA, việc đó giống như cây kim([43]) được đưa vào biển vậy. Hỡi các bề tôi của TA! Chẳng qua tất cả là việc làm của các người được TA thu gom lại cho các người (không thêm không bớt) rồi TA ban thưởng cho các người về nó, vì vậy ai thấy được điều tốt lành thì hãy tạ ơn Allah còn ai thấy chỉ toàn điều bất lành thì chớ có trách móc ai mà hãy trách móc bản thân mình.” Hadith do Muslim 8/17 (55 & 2577) ghi lại.

Ông Sa-e'd kể: Lúc ông Abu Idrees kể về Hadith này ông ngồi đặt mông

trên hai lòng bàn chân. Hadith do Muslim ghi lại.

Imam Ahmad bin Hambal nhận xét về Hadith này như sau: Quần chúng ở Al-Shaam truyền lại Hadith này quả là rất có giá trị. (Trích từ Al-Azkaar (1127)).

dkf

10- CHƯƠNG CÓ RẤT NHIỀU CÁCH LÀM VIỆC THIÊN

Allah phán:

رُؤْمًا تَفْعَلُوا مِنْ خَيْرٍ فَإِنَّ اللَّهَ بِهِ عَلِيمٌ ٢١٥ البقرة: ٢١٥

{Và bất cứ điều tốt nào các người đã từng làm thì Allah luôn am tường về

chúng.} Al-Baqarah: 215 (chương 2),
Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ مَا تَفْعَلُوا مِنْ خَيْرٍ يَعْلَمُهُ اللَّهُ (البقرة: ١٩٧)

{Và bất cứ việc tốt đẹp nào mà các
người đã làm thì Allah luôn tận tường
về chúng.} (Chương 2 – Al-Baqarah,
câu 197), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ مَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُ (الزلزلة: ٧)

{Đối với ai từng làm việc tốt đẹp nào
dù nhỏ như hạt cải cũng sẽ được thấy
nó.} Al-Zalzalah: 7 (chương 99), Allah
phán ở chương khác:

ثُمَّ مَنْ عَمِلَ صَالِحًا فَلِنَفْسِهِ (الجاثية: ١٥)

{Ai đã làm việc thiện thì bản thân sẽ
được nhờ.} Al-Jaa-thiyah: 15 (chương

45). Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh khác mang ý nghĩa tương tự.

Còn Hadith thì nhiều vô số, đây xin liệt kê một vài Hadith điển hình:

98- Hadith thứ nhất: Cha của Zar ông Jundab bin Junaa-dah t kể: Tôi đã hỏi Rasul e rằng: Thừa Rasul, việc làm nào tốt đẹp nhất ? Người đáp:

((الْإِيمَانُ بِاللَّهِ وَالْجِهَادُ فِي سَبِيلِهِ))

“Niềm tin vào Allah và thánh chiến vì chính đạo của Ngài.” Tôi hỏi tiếp: Giải phóng nô lệ nào tốt nhất ? Người đáp:

((أَنْفُسُهَا عِنْدَ أَهْلِهَا وَأَكْثَرُهَا ثَمَنًا))

“Người nô lệ đang ở trong nhà và bản thân y có giá trị nhất.” Tôi hỏi tiếp: Nếu

tôi không làm được vậy thì sao ? Người
đáp:

((تُعِينُ صَانِعاً أَوْ تَصْنَعُ لَأُخْرَقَ))

“Anh hãy giúp đỡ người nghèo (người
thiếu thôn) hoặc giúp đỡ người mất sức
lao động.” Tôi hỏi tiếp: Thưa Rasul,
nếu như tôi không có khả năng làm một số
việc đó ? Người bảo:

((تَكْفُ شَرَاكَ عَنِ النَّاسِ، فَإِنَّهَا صَدَقَةٌ مِنْكَ عَلَى نَفْسِكَ))

“Anh đừng gây phiền, gây hại đến
người khác, quả thật điều đó là sự bố
thí của anh cho chính bản thân anh.”

Hadith do Al-Bukhary 3/188 (2518) và
Muslim 1/26 (84) ghi lại.

99- Hadith thứ hai: Cũng do ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:

((يُصْبِحُ عَلَى كُلِّ سُلَامَى مِنْ أَحَدِكُمْ صَدَقَةٌ: فَكُلُّ تَسْبِيحَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَحْمِيدَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَهْلِيلَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَكْبِيرَةٍ صَدَقَةٌ، وَأَمْرٌ بِالْمَعْرُوفِ صَدَقَةٌ، وَنَهْيٌ عَنِ الْمُنْكَرِ صَدَقَةٌ، وَیُجْزَى مِنْ ذَلِكَ رَكْعَتَانِ يَرْكَعُهُمَا مِنَ الضُّحَى))

“Cứ mỗi sáng tất cả các khớp xương cần đền sự bố thí: Mỗi lời tụng niệm سُبْحَانَ اللَّهِ (Sub ha nol loh) là sự bố thí, الْحَمْدُ لِلَّهِ (Alhamdulillah) là sự bố thí, لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ (La i la ha il lol loh) là sự bố thí, اللَّهُ أَكْبَرُ (Allahu Akbar) là sự bố thí, khuyên bảo là thiện là sự bố thí và ngăn cản làm sai quấy cũng là bố thí. Tất cả chỉ cần hành lễ Salah hai Rak-at vào buổi sáng là đủ.”
Hadith do Muslim 2/158 (720) ghi lại.

100- Hadith thứ ba: Cũng do Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:

((عُرِضَتْ عَلَيَّ أَعْمَالُ أُمَّتِي حَسَنُهَا وَسَيِّئُهَا فَوَجَدْتُ فِي مَحَاسِنِ أَعْمَالِهَا الْأَدَى يُمَاطُ عَنِ الطَّرِيقِ،
وَوَجَدْتُ فِي مَسَاوِيءِ أَعْمَالِهَا النُّخَاعَةَ تَكُونُ فِي الْمَسْجِدِ لَا تُدْفَنُ))

“Ta được trưng bày cho xem về việc làm tốt và xấu của tín đồ trong cộng đồng Ta. Ta thấy được trong số việc tốt mà họ đã làm là xóa đi vật gây hại đến người khác nằm ở trên đường (như gai, miến chai...) và trong số việc làm xấu([44]) mà họ đã làm là nhổ nước bọt trong Masjid mà không chịu vùi lấp nó đi.” Hadith do Muslim ghi lại.

101- Hadith thứ tư: Cũng từ ông Abu Zar t kể:

có nhóm bằng hữu (nghèo) nói với Nabi e: Thừa Rasul của Allah! Những người giàu đã lấy hết ân phước rồi, họ dưng lễ Salah, họ nhịn chay như chúng tôi vậy

nhưng họ lại có thêm tiền để bố thí (chúng tôi thì không). **Nabi e nói:**

((أَوَلَيْسَ قَدْ جَعَلَ اللَّهُ لَكُمْ مَا تَصَدَّقُونَ بِهِ: إِنَّ بِكُلِّ تَسْبِيحَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلِّ تَكْوِينَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلِّ تَحْمِيدَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلِّ تَهْلِيلَةٍ صَدَقَةٌ، وَأَمْرٌ بِالْمَعْرُوفِ صَدَقَةٌ، وَنَهْيٌ عَنِ الْمُنْكَرِ صَدَقَةٌ، وَفِي بُضْعِ أَحَدِكُمْ صَدَقَةٌ))

“Chẳng lẽ, Allah đã không ban cho mọi người cái để bố thí hay sao? Quả thật, mỗi lời **سُبْحَانَ اللَّهِ (Sub ha nol loh)** là sự bố thí, mỗi lời **اللَّهُ أَكْبَرُ (Allahu Akbar)** là sự bố thí, mỗi lời **الْحَمْدُ لِلَّهِ (Alhamdulillah)** là sự bố thí, mỗi lời **لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ (La i la ha il lol loh)** là sự bố thí, kêu gọi mọi người làm việc thiện là sự bố thí, ngăn cản mọi người làm điều ác là sự bố thí, giải tỏa sinh lý (với vợ)([\[45\]](#)) là sự bố thí.” **Họ hỏi tiếp:** Thừa Rasul của Allah! Ai giải tỏa sinh lý với vợ cũng có ân phước nữa à ? Nabi e đáp:

((أَرَأَيْتُمْ لَوْ وَضَعَهَا فِي حَرَامٍ أَكَانَ عَلَيْهِ وَزْرٌ ؟ فَكَذَلِكَ إِذَا وَضَعَهَا فِي الْحَلَالِ كَانَ لَهُ أَجْرٌ))

“Mọi người nghĩ sao nếu để cô ta làm điều Haram (tức ngoại tình) thì y thoát khỏi tội lỗi chăng ? Tương tự thế nếu để cô ta làm điều Halah thì y sẽ được ân phước.” Hadith do Muslim 3/82 (1006) ghi lại.

102- Hadith thứ năm: Cũng từ ông Abu Zar t kể: Nabi e bảo tôi rằng:

((لَا تَحْقِرَنَّ مِنَ الْمَعْرُوفِ شَيْئاً وَلَوْ أَنْ تَلْقَى أَخَاكَ بِوَجْهِ طَلِيقٍ))

“Chớ có khinh khi việc làm thiện tí nào và khi gặp mọi người thì gương mặt hãy tươi tắn lên.” Hadith do Muslim 8/37 (2626) ghi lại.

103- Hadith thứ sáu: Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((كُلُّ سُلَامَى مِنَ النَّاسِ عَلَيْهِ صَدَقَةٌ كُلَّ يَوْمٍ تَطْلُعُ فِيهِ الشَّمْسُ: تَعْدِلُ بَيْنَ الْإِثْنَيْنِ صَدَقَةٌ، وَتُعِينُ الرَّجُلَ فِي دَابَّتِهِ فَتَحْمِلُهُ عَلَيْهَا أَوْ تَرْفَعُ لَهُ عَلَيْهَا مَتَاعَهُ صَدَقَةٌ، وَالْكَلِمَةُ الطَّيِّبَةُ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ خُطْوَةٍ تَمْشِيهَا إِلَى الصَّلَاةِ صَدَقَةٌ، وَتُمِيطُ الْأَذَى عَنِ الطَّرِيقِ صَدَقَةٌ))

“Tất cả mỗi khớp xương trên cơ thể con người đều phải được bố thí vào tất cả mỗi ngày kể từ khi mặt trời mọc: Công bằng giữa hai người là sự bố thí, giúp người khác lên vật cưỡi (lạc đà, ngựa...) hoặc giúp đỡ hành lý của người lên vật cưỡi là sự bố thí, lời nói tốt đẹp là sự bố thí, mỗi bước đi đến dâng lễ Salah là sự bố thí, nhặt vật hại ra khỏi đường đi là sự bố thí.” Hadith do Al-Bukhary 4/68 (2989) và Muslim 3/83 (1009) ghi lại.

Theo đường truyền khác ghi từ bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّهُ خُلِقَ كُلُّ إِنْسَانٍ مِنْ بَنِي آدَمَ عَلَى سِتِّينَ وَثَلَاثِمِائَةِ مَفْصَلٍ فَمَنْ كَبَّرَ اللَّهَ وَحَمَدَ اللَّهَ وَهَلَّلَ اللَّهَ وَسَبَّحَ اللَّهَ وَاسْتَغْفَرَ اللَّهَ وَعَزَلَ حَجْرًا عَنْ طَرِيقِ النَّاسِ أَوْ شَوْكَةً أَوْ عَظْمًا عَنْ طَرِيقِ النَّاسِ وَأَمَرَ بِمَعْرُوفٍ أَوْ نَهَى عَنْ مُنْكَرٍ عَدَدَ تِلْكَ السِّتِّينَ وَالثَّلَاثِمِائَةِ السَّلَامَى فَإِنَّهُ يَمْشِي يَوْمَئِذٍ وَقَدْ رَخَّرَحَ نَفْسُهُ عَنِ النَّارِ))

“Quả thật mỗi người trong số con cháu của Adam được tạo hóa cho ba trăm sáu chục đốt xương: Đối với những ai nói الله (Allahu Akbar), الْحَمْدُ لِلَّهِ (Alhamdulillah), لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ (La i la ha il lol loh),

سُبْحَانَ اللَّهِ (Sub ha nol loh), اسْتَغْفَرَ اللَّهَ (As tagh fi rul loh), nhật đá hoặc gai hoặc xương trên đường (để mọi người khỏi dẫm phải) hoặc kêu gọi làm thiện hoặc ngăn cản làm tội lỗi với số lượng ba trăm sáu mươi lần thì ngày hôm đó y đã kéo

được bản thân y ra khỏi hỏa ngục.”
Hadith do Muslim 3/82 (1007) ghi lại.

104- Hadith thứ bảy: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((مَنْ غَدَا إِلَى الْمَسْجِدِ أَوْ رَاحَ، أَعَدَّ اللَّهُ لَهُ فِي الْجَنَّةِ نَزْلًا كُلَّمَا غَدَا أَوْ رَاحَ))

“Mỗi sáng hoặc mỗi chiều ai đi đến Masjid y sẽ được Allah chuẩn bị sẵn cho một bữa tiệc thịnh soạn trên thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 1/168 (622) và Muslim 2/132 (669) ghi lại.

105- Hadith thứ tám: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((يَا نِسَاءَ الْمُسْلِمَاتِ، لَا تَحْقِرَنَّ جَارَةً لِّجَارَتِهَا وَلَوْ فَرَسَيْنِ شَاةً))

“Này hỡi phụ nữ Muslim, là xóm giềng với nhau cấm các cô khinh thường lẫn

nhau, hãy trao tặng nhau gì đó cho dù món quà có nhỏ như móng chân dê.”

Hadith do Al-Bukhary 3/201 (2566) và Muslim 3/93 (1030) ghi lại.

106- Hadith thứ chín: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((الْإِيمَانُ بِضْعٌ وَسَبْعُونَ أَوْ بِضْعٌ وَسِتُّونَ شُعْبَةً: فَأَعْلَاهَا قَوْلُ: لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَدْنَاهَا إِمَاطَةُ الْأَذَى عَنِ الطَّرِيقِ وَالْحَيَاءُ شُعْبَةٌ مِنَ الْإِيمَانِ))

“Đức tin gồm có bảy mươi mấy hoặc sáu mươi mấy nhánh, nhánh cao nhất là câu La i la ha il lol loh (tức không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng chỉ ngoại trừ Allah), nhánh thấp nhất là nhật điều gây hại (như miễn chai, gai...) nằm trên đường và sự hồ thẹn là một nhánh của đức tin.” Hadith

do Muslim 1/9 (9) và Muslim 1/46 (35 & 58) ghi lại.

107- Hadith thứ mười: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((بَيْنَمَا رَجُلٌ يَمْشِي بِطَرِيقٍ اشْتَدَّ عَلَيْهِ الْعَطَشُ، فَوَجَدَ بئْرًا فَنَزَلَ فِيهَا فَشَرِبَ، ثُمَّ خَرَجَ فَإِذَا كَلْبٌ يَلْهَثُ يَأْكُلُ الثَّرَى مِنَ الْعَطَشِ، فَقَالَ الرَّجُلُ: لَقَدْ بَلَغَ هَذَا الْكَلْبُ مِنَ الْعَطَشِ مِثْلُ الَّذِي كَانَ قَدْ بَلَغَ مِنِّي فَنَزَلَ الْبئْرَ فَمَلَأَ خُفَّهُ مَاءً ثُمَّ أَمْسَكَهُ بِفِيهِ حَتَّى رَقِيَ، فَسَقَى الْكَلْبَ، فَشَكَرَ اللَّهُ لَهُ، فَغَفَرَ لَهُ))

“Có một người đang đi trên đường cảm thấy rất khát nước và tìm gặp được một cái giếng nước thế là ông ta xuống giếng uống nước. Khi quay trở lên ông bắt gặp một con chó đang ăn đất do quá khát nước, **ông tự nhủ:** Con chó đang khát nước giống như mình khát nước khi nãy. Thế là ông quay xuống giếng dùng dép lê đang mang mà múc đầy nước đem lên cho con chó uống. Với cử

chỉ đó Allah đã cảm ơn và tha thứ tội lỗi cho y.” Sahabah hỏi: Thừa Rasul, chúng ta giúp động vật cũng có ân phước nữa à ? Người đáp:

((فِي كُلِّ كَبِدٍ رَطْبَةٌ أَجْرٌ))

“Trong tất cả mọi vật đều được hưởng ân phước.”([46]) Hadith do Al-Bukhary 1/54 (173), 3/147 (2363) và 4/211 (2467) và Muslim 7/44 (153, 155 và 2244) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Al-Bukhary ghi rằng:

((فَشَكَرَ اللَّهُ لَهُ، فَغَفَرَ لَهُ، فَأَدْخَلَهُ الْجَنَّةَ))

“Với cử chỉ đó Allah đã cảm ơn và tha thứ tội lỗi, rồi ban cho ông ta vào thiên đàng.”

Theo đường truyền khác do cả hai Imam đồng ghi lại rằng:

((بَيْنَمَا كُلُّ بُطِيفٍ بِرَكِيَّةٍ قَدْ كَادَ يَقْتُلُهُ الْعَطَشُ إِذْ رَأَتْهُ بَغِيٌّ مِنْ بَغَايَا بَنِي إِسْرَائِيلَ، فَتَرَعَتْ مَوْقَهَا فَاسْتَوَتْ لَهُ بِهِ فَسَقَنَهُ فَعَوَّرَ لَهَا بِهِ))

“Có con chó đi quanh quần cái giếng nước và sắp bị cái khát giết chết, bỗng một cô gái điếm bắt gặp hoàn cảnh đó liền dùng dép lê đang mang mà múc nước cho con chó uống, thế là cô được tha thứ tội lỗi bởi cử chỉ của cô.”

108- Hadith thứ mười một: Cũng từ ông Abu Hurairah thuật lại lời Nabi e:

((لَقَدْ رَأَيْتُ رَجُلًا يَتَقَلَّبُ فِي الْجَنَّةِ فِي شَجَرَةٍ قَطَعَهَا مِنْ ظَهْرِ الطَّرِيقِ كَأَنَّهُ تُؤْذِي الْمُسْلِمِينَ))

“Ta thấy được một người đàn ông đang hưởng lạc trên thiên đàng bởi y đã chặt bỏ một cây nằm cản trên đường gây hại đến người Muslim.” Hadith do Al-Bukhary 1/167 (652) và Muslim 6/51 (1914), 8/34 (127, 128, 129 và 1914) ghi lại.

Có đường truyền khác ghi rằng:

((مَرَّ رَجُلٌ بِغُصْنٍ شَجَرَةٍ عَلَى ظَهْرِ طَرِيقٍ، فَقَالَ: وَاللَّهِ لَأُنْحِيَنَّ هَذَا عَنِ الْمُسْلِمِينَ لَا يُؤْذِيهِمْ، فَأَدْخَلَ الْجَنَّةَ))

“Một người đàn ông đang đi bắt gặp một nhánh cây nằm trên đường, ông ta bảo: Thề bởi Allah, rằng bề tôi sẽ kéo nó ra khỏi đường để không gây hại cho

người Muslim khác. Thế là ông ta được ban cho thiên đàng.”

Có đường truyền khác ghi rằng:

((بَيْنَمَا رَجُلٌ يَمْشِي بِطَرِيقٍ وَجَدَ غُصْنًا شَوْكٍ عَلَى الطَّرِيقِ فَأَخْرَجَهُ فَشَكَرَ اللَّهَ لَهُ، فَغَفَرَ لَهُ))

“Có một người đàn ông đang đi thì bắt gặp một nhánh cây gai, ông ta liền lấy đặt lên lễ. Thế là ông được Allah cảm ơn và tha thứ tội lỗi.”

109- Hadith thứ mười hai: Cũng từ ông Abu Hurairah thuật lại lời Nabi e:

((مَنْ تَوَضَّأَ فَأَحْسَنَ الْوُضُوءَ، ثُمَّ أَتَى الْجُمُعَةَ فَاسْتَمَعَ وَأَنْصَتَ غُفِرَ لَهُ مَا بَيْنَهُ وَبَيْنَ الْجُمُعَةِ وَزِيَادَةُ ثَلَاثَةِ أَيَّامٍ، وَمَنْ مَسَّ الْحَصَا فَقَدْ لَعَا))

“Ai lấy nước Wudu hoàn chỉnh, xong đến Masjid hành lễ Salah Jum-a’h

(ngày thứ sáu) và im lặng (trong suốt thời gian đọc thuyết giảng) y sẽ được tha thứ tội lỗi đến thứ sáu tuần sau và thêm ba ngày nữa, còn ai làm gì khác thì đã thất bại.”([47]) Hadith do Muslim 3/8 (27 & 857) ghi lại.

110- **Hadith thứ mười ba:** Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((إِذَا تَوَضَّأَ الْعَبْدُ الْمُسْلِمُ، أَوْ الْمُؤْمِنُ فَعَسَلَ وَجْهَهُ خَرَجَ مِنْ وَجْهِهِ كُلِّ خَطِيئَةٍ نَظَرَ إِلَيْهَا بِعَيْنَيْهِ مَعَ الْمَاءِ، أَوْ مَعَ آخِرِ قَطْرِ الْمَاءِ، فَإِذَا غَسَلَ يَدَيْهِ خَرَجَ مِنْ يَدَيْهِ كُلِّ خَطِيئَةٍ كَانَ يَطُشُّهَا بِدَاهٍ مَعَ الْمَاءِ، أَوْ مَعَ آخِرِ قَطْرِ الْمَاءِ، فَإِذَا غَسَلَ رِجْلَيْهِ خَرَجَتْ كُلُّ خَطِيئَةٍ مَسَّتْهَا رِجْلَاهُ مَعَ الْمَاءِ أَوْ مَعَ آخِرِ قَطْرِ الْمَاءِ حَتَّى يَخْرُجَ نَقِيًّا مِنَ الذُّنُوبِ))

“Khi một người Muslim hoặc một người có đức tin lấy nước Wudu, lúc y rửa mặt thì những tội lỗi do mắt y nhìn được rơi xuống cùng với nước hoặc được rơi theo đến giọt nước cuối cùng,

lúc y rửa tay thì tội lỗi do tay gây ra được rơi xuống cùng với nước hoặc được rơi theo đến giọt nước cuối cùng, lúc y rửa chân thì mọi tội lỗi do chân gây ra được rơi xuống cùng với nước hoặc được rơi theo đến giọt nước cuối cùng cho đến khi y trở thành một người sạch tội hoàn toàn.” Hadith do Muslim 1/148 (32 & 244) ghi lại.

111- Hadith thứ mười bốn: Cũng từ ông Abu Hurairah t thuật lại lời Nabi e:

((الصَّلَاةُ الْخَمْسُ، وَالْجُمُعَةُ إِلَى الْجُمُعَةِ، وَرَمَضَانُ إِلَى رَمَضَانَ مُكَفِّرَاتٌ لِّمَا بَيْنَهُنَّ إِذَا اجْتُنِبَتْ الْكَبَائِرُ))

“Giữa năm buổi lễ Salah hằng ngày, từ thứ sáu này đến thứ tới và từ Ramadam này đến Ramadan tới tội lỗi giữa chúng

đều được xóa bỏ ngoại trừ những tội lỗi lớn.” Hadith do Muslim 1/144 (16 & 233) ghi lại.

112- Hadith thứ mười lăm: Cũng từ ông Abu Hurairah thuật lại lời Nabi e:

((أَلَا أَدُلُّكُمْ عَلَى مَا يَمْحُو اللَّهُ بِهِ الْخَطَايَا وَيَرْفَعُ بِهِ الدَّرَجَاتِ ؟))

“Chẳng lẽ mọi người không muốn Ta chỉ cho một điều sẽ được Allah xóa đi tội lỗi và cấp bậc được nâng lên hay chẳng ?” Sahabah đáp: Chúng tôi muốn, thưa Rasul. **Người bảo:**

((إِسْبَاغُ الْوُضُوءِ عَلَى الْمَكَارِهِ، وَكَثْرَةُ الْخُطَا إِلَى الْمَسَاجِدِ، وَانْتِظَارُ الصَّلَاةِ بَعْدَ الصَّلَاةِ فَذَلِكَ الرِّبَاطُ))

“Lấy nước Wudu cho thật hoàn chỉnh cho dù có muốn hay không([48]), bước

thật nhiều bước đến Masjid và sau buổi Salah chờ đến buổi Salah khác. Đây chính là những điều tốt đẹp nhất.”
Hadith do Muslim 1/151 (251) ghi lại.

113- Hadith thứ mười sáu: Ông Abu Musa Al-Ash-a'ry thuật lại lời Nabi e:

((مَنْ صَلَّى الْبَرْدَيْنِ دَخَلَ الْجَنَّةَ))

“Ai hành lễ Salah Al-Bardain được vào thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 1/150 (574) và Muslim 2/114 (635) ghi lại.

Và Salah Al-Bardain là hai lễ Salah Al-Fajr và Al-A'sr.

114- Hadith thứ mười bảy: Cũng từ ông Abu Musa Al-Ash-a'ry t thuật lại lời Nabi e:

((إِذَا مَرَضَ الْعَبْدُ أَوْ سَافَرَ كُتِبَ لَهُ مِثْلُ مَا كَانَ يَعْمَلُ مُقِيمًا صَحِيحًا))

“Khi một bề tôi bị bệnh hoặc đi du hành xa thì y sẽ được ghi chép việc hành đạo của y giống như đang mạnh khỏe ở nhà.” Hadith do Al-Bukhary 4/70 (2996) ghi lại.

115- Hadith thứ mười tám: Ông Jaabir t thuật lại lời Nabi e:

((كُلُّ مَعْرُوفٍ صَدَقَةٌ))

“Tất cả việc thiện, việc tốt đẹp là sự bố thí.” Hadith do Al-Bukhary 8/13 (6021) ghi lại.

116- Hadith thứ mười chín: Cũng từ ông Jaabir t thuật lại lời Nabi e:

((مَا مِنْ مُسْلِمٍ يَغْرِسُ غَرْساً إِلَّا كَانَ مَا أَكَلَ مِنْهُ لَهُ صَدَقَةٌ، وَمَا سُْرِقَ مِنْهُ لَهُ صَدَقَةٌ، وَلَا يَزِرُوهُ أَحَدٌ إِلَّا كَانَ لَهُ صَدَقَةٌ))

“Khi người Muslim trồng một cây nào đó thì bất cứ ai ăn nó, ai trộm nó hoặc ai làm tổn hại đến nó thì giống như người trồng đã bố thí.” Hadith do Muslim 5/27 (7, 8, 10 & 1552) ghi lại.

Theo đường truyền khác ghi rằng:

((فَلَا يَغْرِسُ الْمُسْلِمُ غَرْساً فَيَأْكُلُ مِنْهُ إِنْسَانٌ وَلَا دَابَّةٌ وَلَا طَيْرٌ إِلَّا كَانَ لَهُ صَدَقَةٌ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ))

“Khi người Muslim gieo trồng một cây nào đó thì cứ ai ăn nó hoặc động vật hoặc chim chóc ăn nó thì giống như người trồng đã bố thí cho đến ngày tận thế.” Theo đường truyền khác:

((لَا يَغْرَسُ مُسْلِمٌ غَرْسًا، وَلَا يَزْرَعُ زَرْعًا، فَيَأْكُلُ مِنْهُ إِنْسَانٌ وَلَا دَابَّةٌ وَلَا شَيْءٌ، إِلَّا كَانَتْ لَهُ صَدَقَةٌ))

“Khi người Muslim gieo trồng một loại cây nào đó thì cứ mỗi ai hoặc động vật hoặc bất cứ gì ăn nó thì giống như y đã bố thí.” Hadith do Al-Bukhary 3/135 (2320)

117- Hadith thứ hai mươi: Cũng từ ông Jaabir t kể: Dòng tộc Salamah muốn dời nhà cửa họ đến gần Masjid hơn. Biết được tin đó Nabi e hỏi họ:

((إِنَّهُ قَدْ بَلَغَنِي أَنَّكُمْ تُرِيدُونَ أَنْ تَنْتَقِلُوا قُرْبَ الْمَسْجِدِ ؟))

“Ta đã nghe được rằng các người định dời nhà đến gần Masjid phải không ?” Họ đáp: Đúng vậy, thưa Rasul. **Người tiếp:**

((بَنِي سَلَمَةَ، دِيَارُكُمْ، تُكْتَبُ أَثَارُكُمْ، دِيَارُكُمْ تُكْتَبُ أَثَارُكُمْ))

“Đây dòng tộc Salamah, các người hãy ở lại đó đi, bởi mỗi bước đi của các người (đến Masjid) đều được một ân phước.” Hadith do Muslim 2/131 (279, 280, 664 & 665) ghi lại.

Theo đường truyền khác:

((إِنَّ بِكُلِّ خُطْوَةٍ دَرَجَةً))

“Quả thật, mỗi bước đi của các người là được nâng một cấp.” Hadith do Al-Bukhary 3/29 (1887) ghi lại từ ông Anas t.

118- Hadith thứ hai mươi một: Cha của Al-Munzir ông Ubai bin Ka'b t kể:

Có một người đàn ông không biết rằng nhà người kia xa Masjid hơn nhà mình, vì vậy mỗi buổi Salah ông đều đến trễ. Thấy vậy, ông nhà gần mới nói: Này ông bạn nếu, ông mua một con lừa thì sẽ cưỡi được nó trong lúc lạnh và cả lúc nóng. Ông nhà xa đáp: Tôi không thể vui vẻ được nếu nhà tôi nằm bên cạnh Masjid, bởi tôi muốn mỗi bước đi của tôi từ nhà đến Masjid hoặc từ Masjid trở về nhà đều được ghi chép lại hết. Nghe vậy Rasul e lên tiếng:

((قَدْ جَمَعَ اللَّهُ لَكَ ذَلِكَ كُلَّهُ))

“Chắc chắn Allah sẽ gom hết tất cả mọi điều đó cho anh.”([49]) Hadith do Muslim ghi lại.

Theo đường truyền khác:

((إِنَّ لَكَ مَا اخْتَسَبْتَ))

“Chắc chắn anh sẽ được như điều anh đã nghĩ.” Hadith do Muslim 2/130 (663) ghi lại.

119- Hadith thứ hai mươi hai: Cha của Muhammad Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:

((أَرْبَعُونَ خَصْلَةً: أَعْلَاهَا مَنِيحَةُ الْعِزِّ، مَا مِنْ عَامِلٍ يَعْمَلُ بِخَصْلَةٍ مِنْهَا؛ رَجَاءَ ثَوَابِهَا وَتَصَدِيقَ مَوْعُودِهَا، إِلَّا أَدْخَلَهُ اللَّهُ بِهَا الْجَنَّةَ))

“Có bốn mươi điều: Điều tốt đẹp nhất trong tất cả là tặng người khác con dê, nhưng chỉ mong muốn được ân phước và một lòng tin tưởng lời hứa (của Allah và Rasul của Ngài), y sẽ được

Allah ban cho vào thiên đàng bởi việc làm đó.” Hadith do Al-Bukhary 3/217 (2631) ghi lại.

120- Hadith thứ hai mươi ba: Ông A'dy bin Haatim t kể: Chính tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((اتَّقُوا النَّارَ وَلَوْ بِشِقِّ تَمْرَةٍ))

“Hãy sợ lửa của hỏa ngục cho dù nó có nhỏ như nửa([50]) hạt chà là.” Hadith do Al-Bukhary 2/136 (1417), 9/181 (7512) và Muslim 3/86 (67, 68, và 1016) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng do hai Imam Hadith ghi lại, Rasul e đã nói rằng:

((مَا مِنْكُمْ مِنْ أَحَدٍ إِلَّا سُبِكَلِمُهُ رَبُّهُ لَيْسَ بَيْنَهُ وَبَيْنَهُ تَرْجُمَانٌ، فَيَنْظُرُ أَيَمَنْ مِنْهُ فَلَا يَرَى إِلَّا مَا قَدَّمَ، وَيَنْظُرُ أَشَأَمَ مِنْهُ فَلَا يَرَى إِلَّا مَا قَدَّمَ، وَيَنْظُرُ بَيْنَ يَدَيْهِ فَلَا يَرَى إِلَّا النَّارَ تُلْقَاءُ وَجْهَهُ، فَاتَّقُوا النَّارَ وَلَوْ بِشِقِّ تَمْرَةٍ، فَمَنْ لَمْ يَجِدْ فِكَلِمَةٍ طَيِّبَةٍ))

“Mỗi người trong các người đều được nói chuyện trực tiếp với Thượng Đế, giữa y và Ngài không có người thông dịch. Y nhìn qua bên phải và bên trái chỉ toàn những gì y đã từng làm, khi nhìn ở trước mặt chỉ thấy lửa hỏa ngục đang trực diện trước mặt y. Thế nên, các người hãy sợ lửa hỏa ngục cho dù có nhỏ như nửa trái chà là, còn ai không có (gì để bổ thí) thì hãy nói chuyện lễ độ nhã nhặn.”

121- Hadith thứ hai mươi tư: Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ لَيَرُضَى عَنِ الْعَبْدِ أَنْ يَأْكُلَ الْأَكْلَةَ، فَيَحْمَدَهُ عَلَيْهَا، أَوْ يَشْرَبَ الشَّرْبَةَ، فَيَحْمَدَهُ عَلَيْهَا))

“Quả thật, Allah sẽ rất hài lòng đối với một bề tôi khi ăn dù là một miếng và khi uống dù chỉ một ngụm, xong y biết tạ ơn Ngài.”([51]) Hadith do Muslim 8/87 (2734) ghi lại.

122- Hadith thứ hai mươi lăm: Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((عَلَى كُلِّ مُسْلِمٍ صَدَقَةٌ))

“Bắt buộc tất cả người Muslim phải bố thí.” Tôi hỏi: Đối với người không có thì sao ? Người đáp:

((يَعْمَلُ بِيَدَيْهِ فَيَنْفَعُ نَفْسَهُ وَيَتَصَدَّقُ))

“Y phải bỏ sức ra lao động chân chính bằng chính đôi tay y rồi dùng đó mà bố

thí.” Tôi hỏi: Đối với người mất sức lao động thì sao ? Người đáp:

((يُعِينُ ذَا الْحَاجَةِ الْمَلْهُوفَ))

“Hãy giúp đỡ người cần sự trợ giúp.” Tôi hỏi: Nếu một người không có khả năng nữa thì sao ? Người đáp:

((يَأْمُرُ بِالْمَعْرُوفِ أَوْ الْخَيْرِ))

“Hãy khuyến bảo mọi người làm thiện hoặc làm tốt.” Tôi hỏi: Nếu có người vẫn không làm thì sao ? Người đáp:

((يُمْسِكُ عَنِ الشَّرِّ، فَإِنَّهَا صَدَقَةٌ))

“Thì chớ có gây hại, gây phiền hà đến người khác, đó cũng chính là sự bố thí.” Hadith do Al-Bukhary 8/13 (6022) và Muslim 3/83 (1008) ghi lại.

dkf

11- CHƯƠNG BẢO VỆ VIỆC THIÊN ĐÃ LÀM

Allah phán:

ثُمَّ أَلَمَ يَأْنٍ لِلَّذِينَ ءَامَنُوا أَنْ تَخْشَعَ قُلُوبُهُمْ لِذِكْرِ اللَّهِ وَمَا نَزَلَ مِنْ الْحَقِّ وَلَا يَكُونُوا كَالَّذِينَ أُوتُوا
الْكِتَابَ مِنْ قَبْلُ فَطَالَ عَلَيْهِمُ الْأَمَدُ فَقَسَتْ قُلُوبُهُمْ ۖ هَٰذَا هِيَ الْحَقِيقَةُ: ١٦

{Rằng nhóm người có đức tin, con tim của họ không biết sùng kính, khiếp sợ trước lời nhắc nhở của Allah và lời mặc khải chân lý của Ngài hay chăng? Chớ có làm như những kẻ (Do Thái và Thiên Chúa) được ban cho Kinh Sách trước kia, do thời hạn quá dài nên làm cho con tim họ trở nên hư đốn.} Al-Hadeed: 16 (chương 57), Allah phán ở chương khác:

رُفِّقْنَا بِعِيسَى ابْنِ مَرْيَمَ وَءَاتَيْنَاهُ الْإِنجِيلَ وَجَعَلْنَا فِي قُلُوبِ الَّذِينَ اتَّبَعُوهُ رَأْفَةً وَرَحْمَةً وَرَهَابَانِيَّةً ابْتَدَعُوهَا مَا كَتَبْنَاهَا عَلَيْهِمْ إِلَّا ابْتِغَاءَ رِضْوَانِ اللَّهِ فَمَا رَعَوْهَا حَقَّ رِعَايَتِهَا ۚ الْحَدِيد: ٢٧

{Và tiếp theo TA cử phái Ysa con trai Mar-yam và ban cho Y Kinh Injeel (Tân Ước), TA đã đặt đẽ vào lòng những người noi theo (Ysa) sự thiện cảm và biết thương xót. Bọn họ tự lập ra tu viện (không lập gia) với mục đích muốn làm hài lòng Allah nhưng TA không hề bảo chúng phải làm thế và chúng cũng chẳng chăm lo chu đáo những điều mà đáng lẽ ra đó là nhiệm vụ.} Al-Hadeed: 27 (chương 57), Allah phán ở chương khác:

رُّوْلًا تَكُونُوا كَالَّذِينَ نَقَصَتْ غَزْلَهَا مِنْ بَعْدِ قُوَّةٍ أَنْكُنَّا ۚ النحل: ٩٢

{Và các người chớ có xử sự như một phụ nữ cứ mỗi lần kết xong cuộc chỉ

hoàn chỉnh thì lại tháo ra.} Al-Nahl: 92
(chương 16), Allah phán ở chương
khác:

ثَوَاعِبُ رَبِّكَ حَتَّى يَأْتِيَكَ الْيَقِينُ ٩٩ ٥ الحجر: ٩٩

{Và hãy tôn thờ Thượng Đế của Người
cho đến khi cái chết đến với Người.}
Al-Hijr: 99 (chương 15).

123- Ông ʿmar bin Al-Khattaab t thuật lại lời Rasul e rằng:

((مَنْ نَامَ عَنْ جُزْئِهِ مِنَ اللَّيْلِ، أَوْ عَنْ شَيْءٍ مِنْهُ، فَقَرَأَهُ مَا بَيْنَ صَلَاةِ الْفَجْرِ وَصَلَاةِ الظُّهْرِ، كُتِبَ
لَهُ كَأَنَّمَا قَرَأَهُ مِنَ اللَّيْلِ))

“Trong đêm ai đọc một Hizb (phân
đoạn) nào đó (trong Qur'an) rồi ngủ
hoặc chỉ đọc được một phần trong phân
đoạn rồi ngủ, sau đó đọc lại giữa
khoảng Salah Al-Fajr và Salah Al-Zuhr

xem như là y đã đọc được trọn phân đoạn đó trong đêm.”([52]) Hadith do Muslim 2/171 (142 & 747) ghi lại.

124- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k thuật lại lời Rasul e rằng:

((بَا عَبْدَ اللَّهِ، لَا تَكُنْ مِثْلَ فُلَانٍ، كَانَ يَفُومُ اللَّيْلَ فَتَرَكَ قِيَامَ اللَّيْلِ))

“Này Abdullah, chớ có làm như người đàn ông kia đã thức trong đêm nhưng lại bỏ không hành lễ Qiyaam.” Hadith do Al-Bukhary 2/68 (1152) và Muslim 3/164 (185 & 1159) ghi lại.

125- Bà A'-y-shah i kê: Trước kia, nếu Rasul e không dâng lễ Salah (Sunnah) trong đêm được do bị quá mệt hoặc lý do nào đó thì Người hành lễ bù lại vào

hôm sau mười hai Rak-at. Hadith do Muslim 2/171 (140 & 746) ghi lại.

dkf

12- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH BẢO VỆ SUNNAH & CUNG CÁCH CỦA SUNNAH

Allah phán:

ثُمَّ مَا آتَاكُمْ الرَّسُولُ فَخُذُوهُ وَمَا نَهَاكُمْ عَنْهُ فَانْتَهُوا ۚ الْحَشْر: ٧

{ Và vật gì do Rasul ban cho các người thì hãy nhận nó và vật gì bị Rasul cấm các người thì hãy tránh xa nó ngay. }

Al-Hashr: 7 (chương 59), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ مَا يَنْطِقُ عَنِ الْهَوَىٰ ۚ إِنْ هُوَ إِلَّا وَحْيٌ يُوحَىٰ ۚ النجم: ٣ - ٤

{Y (Muhammad) không nói theo sở thích * Mà quả thật (Qur'an) là điều mặc khải đã được mặc khải.} Al-Najm: 3 – 4 (chương 53), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ لَئِنْ كُنْتُمْ تُحِبُّونَ اللَّهَ فَاتَّبِعُونِي يُحْبِبْكُمُ اللَّهُ وَيَغْفِرْ لَكُمْ ذُنُوبَكُمْ آل عمران: ٣١

{Hãy bảo họ (Muhammad)! “Nếu các người thực sự yêu thương Allah thì hãy tuân lệnh Ta rồi sẽ được Allah yêu thương và tha tội cho các người.”} Ali I'mraan: 31 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ لَقَدْ كَانَ لَكُمْ فِي رَسُولِ اللَّهِ أُسْوَةٌ حَسَنَةٌ لِمَن كَانَ يَرْجُوا اللَّهَ وَالْيَوْمَ الْآخِرَ وَالْأَحْزَاب: ٢١

{Chắc chắn trong các người có vị Rasul của Allah, Y là một gương đạo đức mẫu mực cho những ai hy vọng về (cuộc gặp

gỗ) với Allah và ngày (phán xử) cuối cùng.} Al-Ahzaab: 21(chương 33), Allah phán ở chương khác:

رَفَلَا وَرَبِّكَ لَا يُؤْمِنُونَ حَتَّىٰ يُحَكِّمُوكَ فِيمَا شَجَرَ بَيْنَهُمْ ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنفُسِهِمْ حَرَجًا مِّمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا تَسْلِيمًا ٦٥ الزَّوْجَةُ: ٦٥

{TA (Allah) thề bởi Thượng Đế của Người (Muhammad), chúng sẽ không thật lòng tin tưởng cho đến khi nào chúng đến yêu cầu Người đứng ra phân xử về điều chúng đang tranh chấp rồi chúng cảm thấy không uất ức trong lòng về quyết định mà Người đã đưa ra và chúng hoàn toàn qui phục.} Al-Nisa: 65 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

رَفَانِ تَنْزَعْتُمْ فِي شَيْءٍ فَرُدُّوهُ إِلَى اللَّهِ وَالرَّسُولِ الزَّوْجَةُ: ٥٩

{Một khi các người có sự bất đồng ý kiến về bất cứ việc gì thì hãy cùng nhau quay trở lại với Allah (qua Qur'an) và Rasul (Muhammad qua Sunnah của Người).} Al-Nisa: 59 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ يَطِيعُ الرَّسُولَ فَقَدْ أَطَاعَ اللَّهَ ۗ ۝۸۰

{Ai tuân lệnh Rasul thì quả chắc đã tuân lệnh Allah.} Al-Nisa: 80 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

زُوِّنَ لَكَ لَتَهْدِيَ إِلَى صِرَاطٍ مُسْتَقِيمٍ ۝۵۲ صِرَاطِ الَّذِي أَلْهَى الشَّوْكَى: ۝۵۲ - ۝۵۳

{Và Người (Muhammad) sẽ phải hướng dẫn (nhân loại) đến với con đường chân lý * Đó là con đường dẫn đến Allah.} Al-Shura: 52 - 53 (chương 42), Allah phán ở chương khác:

ثَفَلَيْحَدَرَ الَّذِينَ يُخَالِفُونَ عَنْ أَمْرِهِ أَنْ تُصِيبَهُمْ فِتْنَةٌ أَوْ يُصِيبَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ٦٣ ث النور: ٦٣

{Bởi thế, hãy cảnh cáo những ai chống đối mệnh lệnh của Người (Muhammad) nên biết rằng: nếu làm thế, chúng sẽ gặp phải hoạn nạn hay gặp phải một hình phạt đau đớn.} Al-Noor: 63 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثَوَاذْكُرْنَ مَا يُتْلَىٰ فِي بُيُوتِكُنَّ مِنْ ءَايَاتِ اللَّهِ وَالْحِكْمَةِ إِنَّ اللَّهَ كَانَ لَطِيفًا خَبِيرًا ٣٤ ث الأحزاب:

34

{Và các cô hãy ghi nhớ mà làm theo mọi điều được xướng đọc trong nhà của mình từ Thiên Kinh Qur'an và Sunnah. Quả thật, Allah là Đáng Tinh Tế, Am Tường vạn vật.} Al-Ahzaab: 34 (chương 33).

Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh mang ý nghĩa tương tự.

126- Hadith thứ nhất: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((دَعُونِي مَا تَرَكَكُمْ، إِنَّمَا أَهْلَكَ مَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ كَثْرَةُ سَوَالِهِمْ وَاخْتِلَافُهُمْ عَلَى أَنْبِيَائِهِمْ، فَإِذَا نَهَيْتُكُمْ عَنْ شَيْءٍ فَاجْتَنِبُوهُ، وَإِذَا أَمَرْتُكُمْ بِأَمْرٍ فَأَتُوا مِنْهُ مَا اسْتَطَعْتُمْ))

“Những gì Ta để lại cho các người thế là đủ, quả thật các thế hệ trước các người đã bị diệt vong là do bởi họ hỏi nhiều và dám đòi co với các vị Nabi của họ. Thế nên, một khi Ta cấm các người điều gì thì hãy tránh xa ngay và khi Ta ra lệnh các người làm điều gì thì hãy làm bằng khả năng của các người.”

Hadith do Al-Bukhary 9/116 (7288) và Muslim 7/91 (131 & 1337) ghi lại.

127- Hadith thứ hai: Cha của Najeeth ông Al-I'rbaadh bin Sariyah t kể: Rasul của Allah đã căn dặn chúng tôi một điều làm rung động cả con tim và rơi cả nước mắt, khi đó chúng tôi mới nói: Thưa Rasul, dường như đây là lời dặn dò cuối cùng thì phải, xin cho chúng tôi lời khuyên đi. Nabi e nói:

((أَوْصِيَكُمْ بِتَقْوَى اللَّهِ ﷻ وَالسَّمْعِ وَالطَّاعَةِ وَإِنْ تَأَمَّرَ عَلَيْكُمْ عَبْدٌ، فَإِنَّهُ مَنْ يَعِشْ مِنْكُمْ فَسَيَرَى اخْتِلَافًا كَثِيرًا، فَعَلَيْكُمْ بِسُنَّتِي وَسُنَّةِ الْخُلَفَاءِ الرَّاشِدِينَ الْمُهَدِّبِينَ عَصُوا عَلَيْهَا بِالنَّوَاجِذِ، وَإِيَّاكُمْ وَمُحَدَّثَاتِ الْأُمُورِ فَإِنَّ كُلَّ مُحَدَّثَةٍ بَدْعَةٌ، وَكُلَّ بَدْعَةٍ ضَلَالَةٌ))

“Ta khuyên mọi người hết lòng kính sợ Allah Đấng Tối Cao và Hùng Mạnh, hãy tuân lệnh và nghe theo lời của vị thủ lĩnh cho dù thủ lĩnh đó xuất thân từ người đầy tớ. Những ai trong các người sống (thọ) sẽ thấy nhiều sự tranh cãi bất

đồng. Ta chỉ thị cho các người phải tuân theo đường lối Sunnah của Ta, và tuân theo sự hướng dẫn của những vị Khaleefah (thủ lĩnh) sau Ta. Bám chặt lấy nó và kiên quyết trung thành với nó. Và cảnh cáo các người bịa đặt ra các cái tân, bởi vì nó là sự đổi mới (Bid-a'h) và mọi sự đổi mới sẽ dẫn đến làm đường lạc hướng.” Hadith do Abu Dawood (4607), Ibnu Maajah (43) và Al-Tirmizhi (2676) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh).

128- Hadith thứ ba: Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((كُلُّ أُمَّتِي يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ إِلَّا مَنْ أَبَى))

“Tất cả tín đồ trong cộng đồng Ta đều được vào thiên đàng, chỉ ngoại trừ kẻ tự cấm.” Mọi người lên tiếng hỏi: Ai lại tự cấm mình thừa Rasul ? Người đáp:

((مَنْ أَطَاعَنِي دَخَلَ الْجَنَّةَ، وَمَنْ عَصَانِي فَقَدْ أَبَى))

“Ai tuân lệnh Ta thì y được vào thiên đàng và ai bất tuân Ta thì y đã tự cấm.” Hadith do Al-Bukhary 9/114 (7280) ghi lại.

129- Hadith thứ tư: Cha của Muslim, có sử ghi là cha của Iyaas ông Salamah bin A'mr bin Al-Akwa' t kể: Có một người đàn ông ngồi ăn bằng tay trái cùng với Rasul e, Người bảo ông ta:

((كُلْ بِيَمِينِكَ))

“Anh hãy ăn bằng tay phải.” Người đàn ông đáp: Tôi không thể. **Rasul e tiếp:**

((لَا اسْتَطَعْتُ))

“Ông sẽ chẳng bao giờ có thể.” Người đàn ông đó vì tự cao nên mới bất tuân lời Rasul e, từ đó ông ta không có khả năng đưa tay lên tới miệng mình.

Hadith do Muslim 6/109 (107 & 2021) ghi lại.

130- Hadith thứ năm: Cha của Abdullah ông Al-Nu'maan bin Basheer k kể: Chính tai tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((لَتُسَوَّنَ صُفُوفُكُمْ، أَوْ لِيُخَالِفَنَّ اللَّهُ بَيْنَ وَجُوهِكُمْ))

“Các người phải xếp hàng cho thật thẳng tắp hay các người muốn Allah thay đổi mặt các người thành dạng khác.”([53]) Hadith do Al-Bukhary 1/184 (717) và Muslim 2/31 (127, 128 & 436) ghi lại.

Theo đường truyền khác của Muslim ghi rằng: Trước kia Rasul e chỉnh hàng ngũ (để hành lễ Salah) tựa như người vót mũi tên bằng cây vậ, cho đến khi thấy được tất cả chúng tôi đều thẳng hàng. Một ngày nọ khi Người chuẩn bị Takbeer thì thấy một người đàn ông đứng ưỡn ngực ra khỏi hàng thì Người lên tiếng:

((عِبَادَ اللَّهِ، لَتُسَوِّوْا صُفُوفَكُمْ أَوْ لَيَخَالِفَنَّ اللَّهُ بَيْنَ وُجُوْهِكُمْ))

“Này hỡi bầy tôi của Allah, các người phải xếp hàng cho thật thẳng tắp hay các người muốn Allah thay đổi mặt các người thành dạng khác.”

131- Hadith thứ sáu: Ông Abu Musa t kể: Có một ngôi nhà ở Madinah bị cháy trong đêm, nghe được tin đó Rasul e bảo:

((إِنَّ هَذِهِ النَّارَ عَدُوٌّ لَكُمْ، فَإِذَا نَمْتُمْ، فَأَطْفِئُوهَا عَنْكُمْ))

“Quả thật, lửa là kẻ thù của các người, một khi các người ngủ thì hãy đập tắt nó.” Hadith do Al-Bukhary 8/81 (6294) và Muslim 6/107 (101 & 2016) ghi lại.

132- Hadith thứ bảy: Cũng do Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ مَثَلَ مَا بَعَثَنِي اللَّهُ بِهِ مِنَ الْهُدَى وَالْعِلْمِ كَمَثَلِ غَيْثٍ أَصَابَ أَرْضًا فَكَانَتْ مِنْهَا طَائِفَةٌ طَيِّبَةٌ قَبِلَتْ الْمَاءَ فَأَنْبَتَتِ الْكَلَّاءَ وَالْعُشْبَ الْكَثِيرَ وَكَانَ مِنْهَا أَجَادِبٌ أُمَسَّكَتِ الْمَاءَ فَنَفَعَ اللَّهُ بِهِ النَّاسَ، فَشَرِبُوا مِنْهَا وَسَقَوْا وَرَعَوْا وَأَصَابَ طَائِفَةٌ مِنْهَا أُخْرَى إِنَّمَا هِيَ قَيْعَانٌ لَا تُمْسِكُ مَاءً وَلَا تُنْبِتُ كَلًّا فَذَلِكَ مَثَلُ مَنْ فَفَّهَ فِي دِينِ اللَّهِ وَنَفَعَهُ بِمَا بَعَثَنِي اللَّهُ بِهِ فَعِلْمٌ وَعِلْمٌ، وَمَثَلُ مَنْ لَمْ يَرْفَعْ بِذَلِكَ رَأْسًا وَلَمْ يَقْبَلْ هُدَى اللَّهِ الَّذِي أُرْسِلْتُ بِهِ))

“Hình ảnh việc Allah đặt sứ mạng cho Ta mang theo sự chỉ đạo và kiến thức giống như hình ảnh một cơn mưa trút xuống đất. Có loại đất màu mỡ thì rút ngay lượng mưa vào lòng rồi cho mọc lên vô số cây cối, cỏ, hoa màu; có loại đất thì giữ lại lượng nước mưa đó và Allah dùng lượng nước đó cho con người sử dụng trong sinh hoạt và tưới tiêu; có loại đất khác xua tan hết lượng nước đó cũng không cho mọc lên cỏ cây. Tương tự thế, trong nhân loại có người thấu hiểu được chỉ đạo Islam, họ thu thập những gì được mặc khải cho Ta

giúp ích bản thân mình và truyền đạt lại cho người khác; có người chẳng ngóc đầu lên nổi và cũng chẳng tiếp thu sự chỉ đạo của Allah đã mặc khải cho Ta.”
Hadith do Al-Bukhary 1/30 (79) và Muslim 7/63 (15 & 2282) ghi lại.

133- Hadith thứ tám: Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَثَلِي وَمَثَلُكُمْ كَمَثَلِ رَجُلٍ أَوْقَدَ نَارًا فَجَعَلَ الْجَنَادِبُ وَالْفَرَاشُ يَفْعَنُ فِيهَا وَهُوَ يَذُبُّهُنَّ عَنْهَا، وَأَنَا أَجِدُ بِحُجَزِكُمْ عَنِ النَّارِ، وَأَنْتُمْ تَقْلُتُونَ مِنْ بَدْيٍ))

“Hình ảnh Ta và hình ảnh các người giống như hình ảnh một người đàn ông đứng đuổi bầy côn trùng và bầy thiêu thân cứ mãi bay vào ngọn lửa do chính ông ta nhúm lên còn Ta thì cứ nắm lấy lưng quần các người kéo lại sợ các người rơi vào lửa nhưng các người cứ

muốn chạy vào.”([54]) Hadith do Muslim 7/64 (19 & 2285) ghi lại.

134- Hadith thứ chín: Cũng do ông Jaabir t kể: Rasul e đã bảo phải liếm các ngón tay và miệng đĩa chén sau khi ăn và bảo:

((إِنَّكُمْ لَا تَدْرُونَ فِي أَيِّهَا الْبَرَكَهَةُ))

“Chắc chắn các người không biết được Barakah (hồng phúc) nằm trong (thức ăn nào).” Hadith do Muslim 6/114 (133, 134, 135 & 2033) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng của Muslim thì ghi:

((إِذَا وَقَعَتْ لُقْمَةٌ أَحَدَكُمْ فَلْيَأْخُذْهَا، فَلْيَمِطْ مَا كَانَ بِهَا مِنْ أَدَى، وَلْيَأْكُلْهَا وَلَا يَدْعُهَا لِلشَّيْطَانِ، وَلَا يَمْسَحَ يَدَهُ بِالْمِنْدِيلِ حَتَّى يَلْعَقَ أَصَابِعَهُ فَإِنَّهُ لَا يَدْرِي فِي أَيِّ طَعَامِهِ الْبَرَكَهَةُ))

“Khi miếng ăn của các người bị rơi, hãy lượm nó lên, phủi đi những chất dơ dính phải rồi ăn nó chớ có bỏ nó cho lũ Shaytaan; và chớ có chùi tay bằng khăn (vội vã sau khi ăn xong) mà hãy liếm các ngón tay đó, bởi chắc chắn các người không biết được ở trên loại thức ăn nào có chứa Barakah (hồng phúc).”

Theo đường truyền khác cũng của Muslim thì ghi:

((إِنَّ الشَّيْطَانَ يَحْضُرُ أَحَدَكُمْ عِنْدَ كُلِّ شَيْءٍ مِنْ شَأْنِهِ، حَتَّى يَحْضُرَهُ عِنْدَ طَعَامِهِ، فَإِذَا سَقَطَتْ مِنْ أَحَدِكُمُ اللَّفْمَةُ فَلْيُمِطْ مَا كَانَ بِهَا مِنْ أَدَى، فَلْيَأْكُلْهَا وَلَا يَدْعُهَا لِلشَّيْطَانِ))

“Chắc chắn lũ Shaytaan lũ ở xung quanh các người trong mọi việc làm của các người, kể cả lúc các người ăn uống. Một khi miếng ăn của các người bị rơi, hãy lượm nó lên, phủi đi những chất dơ

dính phải rồi ăn nó chớ có bỏ nó cho lũ Shaytaan.”

135- Hadith thứ mười: Con trai ông A'bbaas k kể: Rasul e đã đứng lên khuyên bảo chúng tôi rằng:

((يَا أَيُّهَا النَّاسُ، إِنَّكُمْ مَحْشُورُونَ إِلَى اللَّهِ تَعَالَى حِفَاءَ عُرَاءٍ غُرْلًا رَكَمًا بَدَأْنَا أَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيدُهُ وَعَدًا عَلَيْنَا إِنَّا كُنَّا فَاعِلِينَ ١٠٤ ر (الأنبياء: ١٠٤) أَلَا وَإِنَّ أَوَّلَ الْخَلْقِ يُكْسَى يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِبْرَاهِيمَ ﷺ، أَلَا وَإِنَّهُ سَيَجَاءُ بِرَجَالٍ مِنْ أُمَّتِي فَيُؤْخَذُ بِهِمْ ذَاتَ الشَّمَالِ، فَأَقُولُ: يَا رَبِّ أَصْحَابِي. فَيَقَالُ: إِنَّكَ لَا تَذَرِي مَا أُحْدِثُوا بَعْدَكَ. فَأَقُولُ كَمَا قَالَ الْعَبْدُ الصَّالِحُ: ثَمَا قُلْتُ لَهُمْ إِلَّا مَا أَمَرْتَنِي بِهِ أَنْ أَعْبُدُوا اللَّهَ رَبِّي وَرَبَّكُمْ وَكُنْتُ عَلَيْهِمْ شَهِيدًا مَا دُمْتُ فِيهِمْ فَلَمَّا تَوَفَّيْتَنِي كُنْتُ أَنْتَ الْرَّقِيبَ عَلَيْهِمْ وَأَنْتَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ ١١٧ إِنْ تُعَذِّبْهُمْ فَإِنَّهُمْ عِبَادُكَ وَإِنْ تَغْفِرْ لَهُمْ فَإِنَّكَ أَنْتَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ١١٨ ر (المائدة: ١١٧ - ١١٨) فَيَقَالُ لِي: إِنَّهُمْ لَمْ يَزَالُوا مُرْتَدِّينَ عَلَى أَعْقَابِهِمْ مِنْذُ فَارَقْتَهُمْ))

“Ngày hôm mọi người, chắc chắn các người sẽ phải trình diện Allah với hình dạng chân không giày, lỏa thể, không cắt da qui đầu {Giống như việc TA (Allah) đã khởi tạo nó ra lần đầu rồi TA sẽ tái tạo sự tạo hóa nó lại. (Đó là) một Lời hứa mà TA bắt buộc phải thực hiện.

Chính TA sẽ làm điều này.} Al-
Ambiya: 104 (chương 21), người đầu
 tiên được ban cho quần áo mặc vào
 ngày tận thế chính là Nabi Thân Tín
 Ibrahim ﷺ, kế tiếp những người đàn ông
 của cộng đồng Ta được mang đến họ bị
 tóm lấy từ bên tay trái, **Ta mới lên
 tiếng:** Thừa Thượng Đế, họ là bằng hữu
 của bề tôi. **Có lời đáp bảo:** Người
 không biết được họ cải cách tôn giáo
 như thế nào sau khi Người chết đâu.
 Thế là Ta nói giống như bề tôi đức
 hạnh **(Ysa)** đã thưa: {Bề tôi chỉ ra lệnh
 họ làm mọi điều mà Ngài đã hạ lệnh
 cho bề tôi là hãy tôn thờ Allah Thượng
 Đế của Ta và của các người, bề tôi sẽ là
 nhân chứng trong suốt thời gian sống

bên họ. Còn sau khi Ngài ban cho bề tôi chết thì chính Ngài là Đấng Giám Sát họ và Ngài là nhân chứng cho tất cả mọi việc * Nếu Ngài có trừng phạt họ thì họ cũng là bề tôi của Ngài và nếu Ngài dung thứ cho họ thì quả thật chính Ngài là Đấng Hùng Mạnh Sáng Suốt.}

Al-Ma-i-dah: 117 - 118 (chương 5), có lời đáp bảo Ta: Từ khi Người giã từ cõi đời bọn chúng đã dần dần phản đạo.”([55]) Hadith do Al-Bukhary 4/169 (3349) và Muslim 8/157 (58 & 2860) ghi lại.

136- Hadith thứ mười một: Cha của Sa-e'd Abdullah bin Mughaffal t kể: Chính Rasul e cấm nhặt hạt sỏi nhỏ (đá nhỏ) mà ném, Người nói:

((إِنَّهُ لَا يَقْتُلُ الصَّيِّدَ، وَلَا يَنْكَأُ الْعَدُوَّ، وَإِنَّهُ يَفْقَأُ الْعَيْنَ، وَيَكْسِرُ السِّنَّ))

“Điều đó không săn được thú cũng chẳng giết được kẻ thù mà nó chỉ làm cho đui mắt và gãy răng.” Hadith do Al-Bukhary 8/60 (6220) và Muslim 6/72 (56 & 1954) ghi lại.

Theo đường truyền khác: Có người bà con gần của con trai ông Mughaffal nhặt viên sỏi mà ném thì bị ông ngăn cản và nói: Quả thật Rasul e đã cấm làm thế với câu:

((إِنَّهَا لَا تَصِيدُ صَيْدًا))

“Quả thật điều đó không săn được thú.” Sau đó người bà con gần đó lại tiếp tục nhặt sỏi ném thì ông quát: Tôi đã nói với anh rằng chính Rasul e cấm làm

thế, vậy mà anh còn làm nữa à? Tôi sẽ không bao giờ nói chuyện với anh đâu.([56])

137- Ông A'bis bin Rabi-a'h kể: Tôi thấy ʿmar bin Al-Khattaab t hôn cục đá đen và bảo:

Ta biết được rằng người chỉ là cục đá chẳng mang lợi ích hay làm hại được gì, nếu không từng thấy Rasul e hôn người, ta cũng chẳng hôn người làm gì.([57]) Hadith do Al-Bukhary 2/183 (1597) và Muslim 4/67 (251 & 1270) ghi lại.

dkf

13- CHƯƠNG BẮT BUỘC LÀM THEO GIÁO LÝ CỦA ALLAH, ĐÁP LẠI LỜI MỜI GỌI ĐẾN VỚI GIÁO LÝ ĐÓ HOẶC ĐƯỢC LỆNH LÀM THIÊN HOẶC BỊ CẤM LÀM TỘI LỖI

Allah phán:

ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنْفُسِهِمْ حَرَجًا مِمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا تَسْلِيمًا ٦٥
 ٦٥ وَرَبِّكَ لَا يُؤْمِنُونَ حَتَّىٰ يُحَكِّمُوكَ فِيمَا شَجَرَ بَيْنَهُمْ ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنْفُسِهِمْ حَرَجًا مِمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا تَسْلِيمًا ٦٥

{TA (Allah) thề bởi Thượng Đế của Người (Muhammad), chúng sẽ không thật lòng tin tưởng cho đến khi nào chúng đến yêu cầu Người đứng ra phân xử về điều chúng đang tranh chấp rồi chúng cảm thấy không uất ức trong lòng về quyết định mà Người đã đưa ra và chúng hoàn toàn qui phục.} Al-Nisa:

65 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ كَانَ قَوْلَ الْمُؤْمِنِينَ إِذَا دُعُوا إِلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ لِيَحْكُمَ بَيْنَهُمْ أَنْ يَقُولُوا سَمِعْنَا وَأَطَعْنَا وَأُولَٰئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ ٥١

{Quả thật, câu nói của những người có đức tin khi được kêu gọi đến với Allah và Rasul của Ngài để phân định (đúng sai) giữa họ là: “Chúng tôi xin nghe và vâng lệnh.” Và đó chính là những người thành đạt.} Al-Noor: 51 (chương 24).

138- Ông Abu Hurairah t kể: Khi Rasul e được mặc khải cho câu Kinh:

رَبِّهِ مَا فِي السَّمُوتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ وَإِنْ تُبْذَرُوا مَا فِي أَنْفُسِكُمْ أَوْ تُخَفُّوهُ يُحَاسِبْكُمْ بِهِ اللَّهُ ۚ وَاللَّهُ ۚ الْبَقَرَةُ: ٢٨٤

{Allah sở hữu tất cả vạn vật trong các tầng trời lẫn dưới đất và cho dù các người có làm bất cứ điều gì có công khai hay giấu giếm thì đều bị Allah mang ra tính sổ.} Al-Baqarah: 283 (chương 2), thì làm cho giới Sahabah rất hoang mang, họ liền cưỡi (lạc đà, ngựa) đến gặp Rasul e và nói: Thưa Rasul, với những loại hành đạo như Salah, thánh chiến, nhịn chay, bố thí thì chúng tôi có khả năng làm chứ còn câu Kinh vừa mặc khả cho Rasul thì chúng tôi không thể làm được. Rasul e lên tiếng bảo:

((أَتُرِيدُونَ أَنْ تَقُولُوا كَمَا قَالَ أَهْلُ الْكِتَابَيْنِ مِنْ قَبْلِكُمْ سَمِعْنَا وَعَصَيْنَا بَلْ قُولُوا سَمِعْنَا وَأَطَعْنَا
عُفْرَاتِكَ رَبَّنَا وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ))

“Các người định nói giống như hai nhóm người được ban cho Kinh Sách (Do Thái & Thiên Chúa) là chúng tôi đã nghe nhưng bất tuân chẳng? Không, **các người hãy nói:** Chúng tôi đã nghe rồi (lời mặc khải) và xin tuân lệnh (nhất nhất làm theo). Xin hãy dung thứ cho bày tôi, hỡi Thượng Đế và cuối cùng bày tôi sẽ phải trở về trình diện Ngài.” Mọi người liền nói theo chúng tôi đã nghe rồi (lời mặc khải) và xin tuân lệnh (nhất nhất làm theo). Xin hãy dung thứ cho bày tôi, hỡi Thượng Đế và cuối cùng bày tôi sẽ phải trở về trình diện Ngài và họ trở nên kính cẩn, khiêm nhường hơn. **Với hoàn cảnh đó Allah mặc khải xuống câu Kinh khác:**

ثُمَّ آمَنَ الرَّسُولُ بِمَا أُنْزِلَ إِلَيْهِ مِنْ رَبِّهِ وَالْمُؤْمِنُونَ كُلٌّ آمَنَ بِاللَّهِ وَمَلَكِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ لَا نُفَرِّقُ
بَيْنَ أَحَدٍ مِنْ رُسُلِهِ وَقَالُوا سَمِعْنَا وَأَطَعْنَا غُفْرَانَكَ رَبَّنَا وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ ٢٨٥ ۝ البقرة: ٢٨٥

{Rasul (Muhammad) đã tin tưởng vào điều đã được mặc khải xuống cho Người từ Thượng Đế của Người và những người có đức tin (cũng tin tưởng như Người). Tất cả đều tin tưởng vào Allah, vào các Thiên Thần của Ngài, vào các Kinh Sách của Ngài, vào các Rasul của Ngài, bây tôi không hề kỳ thị, không phân biệt bất cứ ai trong số Rasul đó, bây tôi đã nghe rồi (lời mặc khải) và xin tuân lệnh (nhất nhất làm theo). Xin hãy dung thứ cho bây tôi, hồi Thượng Đế và cuối cùng bây tôi sẽ phải trở về trình diện Ngài.} Al-Baqarah: 285 (chương 2). Khi mọi người tuân và làm theo sắc lệnh được ban thì Allah

mặc khải xuống câu Kinh khác xóa bỏ đi giáo lý của câu Kinh ban đầu:

ثَلَا يُكَلِّفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا اكْتَسَبَتْ رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَا إِن نَّسِينَا أَوْ
أَخْطَأْنَا ۚ البقرة: ٢٨٦

{Allah không bắt một ai gánh nặng trách nhiệm quá khả năng của mình. Mỗi người hưởng được phúc về điều tốt mà y đã làm ra và chịu phạt về tội y đã gây ra. Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng bắt tội bầy tôi nếu bầy tôi có quên lãng hay sai lầm.} Al-Baqarah: 286 (chương 2), Rasul e đáp: “Dạ.”

رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَا إِصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُ عَلَى الَّذِينَ مِن قَبْلِنَا رَبَّنَا وَلَا تُحَمِّلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ

{Lạy Thượng Đế bầy tôi, xin chớ bắt bầy tôi gánh vác công việc cực nhọc

như Ngài đã bắt các thế hệ trước đã gánh vác.} Rasul e đáp: “Dạ.”

زُرَيْنَا وَلَا تُحْمِلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ

{Lạy Thượng Đế bày tôi, xin chớ bắt bày tôi làm công việc vượt quá khả năng mình.} Rasul e đáp: “Dạ.”

زُوِّعْ عَنَّا وَاعْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا أَنْتَ مَوْلَانَا فَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ ٢٨٦

{Xin hãy lượng thứ, bao dung và thương xót bày tôi (nếu có sai lầm thiếu xót). Chính Ngài là Đấng Bảo Hộ cho bày tôi, xin ban cho bày tôi sự chiến thắng trước bọn Kafir.} Rasul e đáp: “Dạ”. Hadith do Muslim 1/80 (125 & 199) ghi lại.

dkf

14- CHƯƠNG CẨM LÀM BID-A'H VÀ CẢI CÁCH GIÁO LÝ

Allah phán:

ثُمَّ مَاذَا بَعْدَ الْحَقِّ إِلَّا الضَّلَالُ ۚ يونس: ٣٢

{Tất cả mọi thần linh ngoài Ngài đều là hư cấu.} Yunus: 32 (chương 10), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ أَفَرَطْنَا فِي الْكِتَابِ مِنْ شَيْءٍ ۚ الْأَنْعَام: ٣٨

{Tất cả mọi việc (dù ở trần gian hay ngày sau) đều được nhắc trong Qur'an không thiếu thứ chi.} Al-An-a'm: 38 (chương 6), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّا نَنْزِعُكُمْ فِي شَيْءٍ ۚ فَرُدُّوهُ إِلَى اللَّهِ وَالرَّسُولِ ۚ النِّسَاء: ٥٩

{Một khi các người có sự bất đồng ý kiến về bất cứ việc gì thì hãy cùng nhau

quay trở lại với Allah (qua Qur'an) và Rasul (Muhammad qua Sunnah của Người).} Al-Nisa: 59 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

ثَوَانٌ هَذَا صِرَاطِي مُسْتَقِيمًا فَاتَّبِعُوهُ وَلَا تَتَّبِعُوا السُّبُلَ فَتَفَرَّقَ بِكُمْ عَنْ سَبِيلِهِ (الأنعام: ١٥٣)

{Và đây (tôn giáo Islam) là con đường chính đạo của TA (Allah) nó luôn thẳng tắp, các người hãy bước theo nó, chớ bước theo những con đường khác nó sẽ đưa các người bị lệch khỏi con đường chính đạo đó.} (Chương 6 – Al-An'am, câu 153), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ لَئِنْ كُنْتُمْ تُحِبُّونَ اللَّهَ فَاتَّبِعُونِي يُحْبِبْكُمُ اللَّهُ وَيَغْفِرْ لَكُمْ ذُنُوبَكُمْ آل عمران: ٣١

{Hãy bảo họ (Muhammad)! “Nếu các người thực sự yêu thương Allah thì hãy

tuân lệnh Ta rồi sẽ được Allah yêu thương và tha tội cho các người.”} Ali I’mraan: 31 (chương 3).

Còn nói về Hadith thì nhiều vô số, nhân đây xin dẫn vài Hadith tiêu biểu:

139- Bà A’-y-shah i thuật lại lời Nabi e:

((مَنْ أَحَدَّثَ فِي أَمْرِنَا هَذَا مَا لَيْسَ مِنْهُ فَهُوَ رَدٌّ))

“Ai tạo ra cái mới trong việc làm này của Ta (tức trong Islam) mà nó không có trong đạo thì việc làm đó bị trả lại y.” Hadith do Al-Bukhary 3/241 (2697) và Muslim 5/132 (17, 18 & 1718) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Muslim Nabi e nói:

((مَنْ عَمِلَ عَمَلًا لَيْسَ عَلَيْهِ أَمْرُنَا فَهُوَ رَدٌّ))

“Ai làm điều gì mà không có lệnh của Ta thì việc làm đó của y bị trả lại.”([58])

140- Ông Jaabir t kể: Trước kia, khi
đứng nói thuyết giảng cặp mắt Rasul
e đỏ lên, nói giọng rất hùng hồn và
tính khí thì rất mạnh mẽ giống như là
người đang đứng trước đoàn quân,
Người bảo:

((صَبَّحْتُكُمْ وَمَسَّائُكُمْ))

“Bình minh đã bao trùm các người.”
Người nói:

((بُعِثْتُ أَنَا وَالسَّاعَةُ كَهَاتَيْنِ))

“Ta và giờ tận thế được mặc khải giống như hai ngón tay này.” Thế là Người giờ hai ngón trỏ và ngón giữa lên.

Người nói:

((أَمَّا بَعْدُ إِنَّ أصدقَ الْحَدِيثِ كِتَابُ اللَّهِ وَخَيْرُ الْهَدْيِ هَدْيُ مُحَمَّدٍ ﷺ وَشَرُّ الْأُمُورِ مُحَدَّثَاتُهَا وَكُلُّ مُحَدَّثَةٍ بَدْعَةٌ وَكُلُّ بَدْعَةٍ ضَلَالَةٌ وَكُلُّ ضَلَالَةٍ فِي النَّارِ))

“Amma ba’d: Thực sự, lời nói chân lý chính là Kinh Sách của Allah và sự hướng dẫn tốt nhất chính là sự hướng dẫn của Muhammad ﷺ. Còn điều tồi tệ nhất chính là điều mới mẽ (trong tôn giáo), mọi điều mới (trong tôn giáo) là Bid-áh, mọi điều Bid-áh là sự lầm đường lạc lối và tất cả sự lầm đường lạc lối sẽ ở trong hỏa ngục.” Người nói:

((أَنَا أَوْلَى بِكُلِّ مُؤْمِنٍ مِنْ نَفْسِهِ، مَنْ تَرَكَ مَالًا فَلِأَهْلِهِ، وَمَنْ تَرَكَ دِينًا أَوْ ضَيَاعًا فَلَيَّ وَعَلَيَّ))

“Ta ưu tiên hơn bao người có đức tin khác, ai để lại tài sản (sau chết) thì nó thuộc gia đình y và ai bỏ lại nợ nần hoặc người thân thì đó là nhiệm vụ và trách nhiệm của Ta.”([59]) Hadith do Muslim 3/11 (43 & 867) ghi lại.

dkf

15- CHƯƠNG AI TẠO DỰNG RA MỘT SỰ VIỆC (ĐƯỜNG LỐI) TỐT HOẶC XẤU

Allah phán:

رَوَّالَّذِينَ يَقُولُونَ رَبَّنَا هَبْ لَنَا مِنْ أَزْوَاجِنَا وَذُرِّيَّاتِنَا قُرَّةَ أَعْيُنٍ وَاجْعَلْنَا لِلْمُتَّقِينَ إِمَامًا ۖ ٧٤ ٥ الفرقان:

{Và những ai cầu xin: “Lạy Thượng Đế bày tôi, xin ban cho vợ chồng, con cái (người thân) của bày tôi là những ngoan đạo và xem việc tôn thờ Ngài là niềm vui, là lẽ sống và xin hãy biến bày tôi thành Imam (chỉ đạo) những người sùng đạo (đến chân lý chính thống).”}

Al-Furqaan: 74 (chương 25), Allah phán ở chương khác:

زَوَّجْنَاهُمْ أَتَمَّةً يَهْدُونَ بِأَمْرِنَا آلَ الْاَنْبِيَاءِ: ٧٣

{Và TA (Allah) đã biến họ thành cấp lãnh đạo hướng dẫn mọi người bằng sự chỉ đạo của TA.} Al-Ambiya: 73 (chương 21).

141- Cha của A'mr ông Jareer bin Abdullah t kể: Vào lúc giữa trưa, chúng

tôi đang ở bên cạnh Rasul e thì có một nhóm người không mặc quần áo mà chỉ khoác áo choàng bằng lông thú sọc rách ở phần trên, mang kiếm, đa phần họ là dân Mudhar nhưng đúng hơn là tất cả họ đến từ Mudhar. Thấy họ Rasul e liền thay đổi sắc mặt do hoàn cảnh khó khăn, túng thiếu của họ. Người bước vào nhà rồi bước trở ra và bảo ông Bilaal gọi Azan và Iqaamah, **hành lễ Salah xong Người đứng dậy đọc thuyết giảng nói:**

((يَا أَيُّهَا النَّاسُ اتَّقُوا رَبَّكُمُ الَّذِي خَلَقَكُمْ مِنْ نَفْسٍ وَاحِدَةٍ وَخَلَقَ مِنْهَا زَوْجَهَا وَبَثَّ مِنْهُمَا أَلَكثيرًا
وَنِسَاءً وَاتَّقُوا اللَّهَ الَّذِي تَسَاءَلُونَ بِهِ وَالْأَرْحَامَ إِنَّ اللَّهَ كَانَ عَلَيْكُمْ رَقِيبًا ۝ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ
ءَامَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَلْتَنْتَرْقِ نَفْسٌ مَّا قَدَّمَتْ لِغَدٍ الْحَشْر: ١٨، تَصَدَّقَ رَجُلٌ مِنْ دِينَارِهِ، مِنْ دِرْهَمِهِ،
مِنْ تَوْبِهِ، مِنْ صَاعِ بُرِّهِ، مِنْ صَاعِ تَمْرِهِ وَلَوْ بِشِقِّ تَمْرَةٍ))

“{Hỡi nhân loại! Hãy kính sợ Thượng Đế của các ngươi, Đấng đã tạo hóa ra

các người từ một người (là Adam) và từ (Adam) Ngài đã tạo ra người vợ (là Hawwa). Rồi từ (Adam và Hawwa) Ngài đã trải ra khắp thiên hạ rất nhiều đàn ông và đàn bà, vì vậy hãy kính sợ Allah và chớ đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc. Quả thực, Allah là Đáng giám sát mọi (lời nói và hành động) của các người.} Al-Nisa: 1 (chương 4), {Này hỡi những người có đức tin, hãy kính sợ Allah và tự nhìn lại những gì mình đã từng làm để xây dựng cho mai sau (tức ngày tận thế).} Al-Hashr: 18 (chương 59) mỗi người hãy bố thí đồng vàng, đồng bạc, áo quần, một Sa' lúa mạch, một Sa' chà là hoặc chỉ là nửa trái chà là." Rasul e dứt lời thì một người đàn

ông dân Al-Ansaar mang đến một bọc đồ gần như khiên không nổi, tiếp theo mọi người lần lượt mang đến những gì có thể mang đến, dường như ngày hôm đó là ngày bố thí lương thực và quần áo vậy. Với hoàn cảnh đó làm cho gương mặt Rasul e dần dần tươi tắn sáng ngời lên, **Người nói:**

((مَنْ سَنَّ فِي الْإِسْلَامِ سُنَّةً حَسَنَةً فَلَهُ أَجْرُهَا، وَأَجْرُ مَنْ عَمِلَ بِهَا بَعْدَهُ، مِنْ غَيْرِ أَنْ يُنْقِصَ مِنْ أَجْرِهِمْ شَيْءٌ، وَمَنْ سَنَّ فِي الْإِسْلَامِ سُنَّةً سَيِّئَةً كَانَ عَلَيْهِ وِزْرُهَا، وَوِزْرُ مَنْ عَمِلَ بِهَا مِنْ بَعْدِهِ، مِنْ غَيْرِ أَنْ يُنْقِصَ مِنْ أَوْزَارِهِمْ شَيْءٌ))

“Ai khởi xướng ra một việc làm tốt đẹp trong Islam. Sau đó được mọi người noi theo, thì y được hưởng tất cả những phúc đức của ai làm theo cho đến ngày tận thế không hề thiếu sót. Ngược lại, ai tạo ra việc làm xấu trong Islam, sau đó được mọi người noi theo thì y phải

gánh chịu tất cả tội lỗi của những ai làm theo cho đến ngày tận thế không hề thiếu sót.”([60]) Hadith do Muslim 3/86 (69 & 1017) ghi lại.

142- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَيْسَ مِنْ نَفْسٍ تُقْتَلُ ظُلْمًا إِلَّا كَانَ عَلَى ابْنِ آدَمَ الْأَوَّلِ كِفْلٌ مِنْ دِمَهِهَا، لِأَنَّهُ كَانَ أَوَّلَ مَنْ سَنَّ الْقَتْلَ))

“Mạng người bị giết bất công đầu tiên là (Haa-beel con thứ) do chính (anh cả Qaa-beel) con trai đầu lòng của thủy tổ Adam sát hại, y sẽ gánh tội lỗi đó bởi chính y là người đầu tiên tạo ra việc giết người.” Hadith do Al-Bukhary 9/127 (7321) và Muslim 5/106 (27 & 1677) ghi lại.

16- CHƯƠNG VỀ BẢNG CHỨNG CHO VIỆC THIỀN & LỜI KÊU GỌI ĐẾN VỚI CHÂN LÝ HOẶC LẦM LẠC

Allah phán:

ثَوَادَّغْ إِلَى رَبِّكَ ۚ الْقَصَصُ: ٨٧

{Và hãy kêu gọi (nhân loại) trở về với
Thượng Đế Người (Muhammad).} Al-
Qasas: 87 (chương 28), Allah phán ở
chương khác:

ثَوَادَّغْ إِلَى سَبِيلِ رَبِّكَ بِالْحُكْمَةِ وَالْمَوْعِظَةِ الْحَسَنَةِ ۚ النحل: ١٢٥

{(Hỡi Muhammad) hãy mời gọi mọi
người đến với con đường (Islam) của
Thượng Đế Người bằng sự sáng suốt và
bằng lời khuyên nhã nhặn.} Al-Nahl:

125 (chương 16), Allah phán ở chương khác:

ثَوِّعَاوُنُوا عَلَى الْبِرِّ وَالتَّقْوَىٰ ۚ الْمَائِدَةُ: ٢

{Và hãy giúp đỡ nhau trên phương diện đạo đức và kính sợ Allah.} Al-Ma-i-dah: 2 (chương 5), Allah phán ở chương khác:

ثَوَّلْتُمْ مِنْكُمْ أُمَّةً يَدْعُونَ إِلَى الْخَيْرِ وَيَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ ۚ وَأُولَٰئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ
١٠٤ ۚ (آل عمران: 104)

{Và cộng đồng các người hãy cử ra một nhóm người đứng ra kêu gọi mọi người đến với việc thiện, hãy ra lệnh làm tốt lành và ngăn chặn làm tội lỗi sàm bậy. Đây mới chính là nhóm người thành đạt.} Ali I'mraan: 104 (chương 3).

143- Cha của Mas-u'd ông 'qbah bin A'mr Al-Ansaary Al-Badry thuật lời Rasul e:

((مَنْ دَلَّ عَلَى خَيْرٍ فَلَهُ مِثْلُ أَجْرِ فَاعِلِهِ))

“Ai hướng dẫn người khác đến với tốt lành thì y được ân phước giống như người làm nó.” Hadith do Muslim 6/41 (133 & 1893) ghi lại.

144- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ دَعَا إِلَى هُدًى، كَانَ لَهُ مِنَ الْأَجْرِ مِثْلُ أُجُورِ مَنْ تَبِعَهُ، لَا يَنْقُصُ ذَلِكَ مِنْ أُجُورِهِمْ شَيْئاً، وَمَنْ دَعَا إِلَى ضَلَالَةٍ، كَانَ عَلَيْهِ مِنَ الْإِثْمِ مِثْلُ آثَامِ مَنْ تَبِعَهُ، لَا يَنْقُصُ ذَلِكَ مِنْ آثَامِهِمْ شَيْئاً))

“Ai kêu gọi đến với chân lý, y sẽ được ân phước và tất cả ân phước của những ai noi theo sau đó không thể thiếu xót tí nào. Còn ai kêu gọi đến với làm lạc

Bid-a'h, y sẽ phải gánh tội và tất cả tội lỗi của những ai làm theo sau đó không hề thiếu sót tí nào cả.” Hadith do Muslim 8/62 (16 & 2674) ghi lại.

145- Cha của Al-A'bbaas ông Sahl bin Sa'd Al-Saa-a'dy t kể: Vào một ngày trong trận chiến Khaibar, Rasul e nói:

((لَأُعْطِينَ هَذِهِ الرَّايَةَ غَدًا رَجُلًا يَفْتَحُ اللَّهُ عَلَى يَدَيْهِ، يُحِبُّ اللَّهَ وَرَسُولَهُ، وَيُحِبُّهُ اللَّهُ وَرَسُولَهُ))

“Sáng mai, Ta sẽ giao cờ lệnh cho người mà Allah sẽ ban sự vinh quang trên tay y, y biết thương yêu Allah và Rasul của Ngài và Allah và Rasul của Ngài cũng yêu thương y.” Đêm đó, những mọi người ngủ không yên cứ bàn luận rằng sẽ được giao cờ lệnh. Sáng

dậy, mọi người liền kéo đến gặp Rasul e và mong rằng chính mình là người được nhận lá cờ đó, **nhưng Rasul hỏi:**

((أَيْنَ عَلِيُّ ابْنُ أَبِي طَالِبٍ؟))

“Aly bin Abu Taalib đâu rồi ?” Những người có mặt đồng trả lời: “Thưa, ông ấy than rằng bị đau mắt.” Người hạ lệnh:

((فَازْ سَلُوا إِلَيْهِ))

“Hãy cho gọi nó đến đây.” Sau đó, họ cho người đi mời Aly t đến. Khi gặp Aly Rasul e phun nước bọt vào mắt ông và cầu xin với Allah cho ông ta lành bệnh. Trong chớp nhoáng, mắt của Aly lành lặn như cũ. **Rasul e đưa cờ lệnh cho Aly thì ông hỏi lại:** Có phải chiến

đầu đến khi nào họ chịu qui phục
(Allah) giống như chúng ta? Rasul e
đáp:

((أَفْعُدْ عَلَى رِسَالِكَ حَتَّى تَنْزِلَ بِسَاحَتِهِمْ، ثُمَّ ادْعُهُمْ إِلَى الْإِسْلَامِ، وَأَخْبِرْهُمْ بِمَا يَجِبُ عَلَيْهِمْ مِنْ حَقِّ
اللَّهِ تَعَالَى فِيهِ، فَوَاللَّهِ لَأَنْ يَهْدِيَ اللَّهُ بِكَ رَجُلًا وَاحِدًا خَيْرٌ لَكَ مِنْ حُمْرِ النَّعَمِ))

“Hãy từ từ, trước tiên đón quân trong khu vực của họ, kế tiếp kêu gọi họ vào Islam và báo cho họ biết những gì Allah yêu cầu ở họ. Ta thề bởi Allah chứng giám chỉ cần Allah ban cho người hướng được một người đàn ông duy nhất vào Islam thì sẽ tốt cho người hơn tất cả tài sản ở trần gian này.” Hadith do Al-Bukhary 5/171 (4210) và Muslim 7/121 (34 & 2406) ghi lại.

146- Ông Anas t kể: Có một chàng thanh niên từ Aslam nói: Thừa

Rasul, quả thật tôi rất muốn đi chiến đấu nhưng lại không có gì để chuẩn bị cả. Người bảo:

((أَنْتِ فُلَانَا فَإِنَّهُ قَدْ كَانَ تَجَهَّزَ فَمَرْضَى))

“Hãy đi đến gặp người đàn ông kia, ông ta đã chuẩn bị đầy đủ nhưng đã bị bệnh.” Cậu thanh niên tìm đến người đàn ông đó và nói: Rasul e gửi đến ông lời Salam và bảo ông đưa cho tôi hành trang chiến đấu mà ông đã chuẩn bị sẵn.

Người đàn ông xoay qua bảo cô gái:

Này cô hãy lấy hết hành trang mà tôi đã chuẩn bị sẵn, hãy đưa hết cho cậu ta, không được để lại bất cứ gì. Thế bởi Allah chứng giám cô không được để lại bất cứ thứ gì, cầu xin Allah ban hồng

phúc cho cô. Hadith do Muslim 6/41
(134 & 1894) ghi lại.

dkf

17- CHƯƠNG GIÚP ĐỠ NHAU LÀM VIỆC THIỀN & KÍNH SỢ ALLAH

Allah phán:

ثَوِّنَاوُنُو عَلَى الْبِرِّ وَالْتَّقَوُيْ ۖ ث الْمَائِدَةِ: ٢

{Và hãy giúp đỡ nhau trên phương diện
đạo đức và kính sợ Allah.} Al-Ma-i-
dah: 2 (chương 5), Allah phán ở
chương khác:

ث وَالْعَصْرِ ١ إِنَّ الْإِنْسَانَ لَفِي خُسْرٍ ٢ إِلَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَتَوَاصَوْا بِالْحَقِّ
وَتَوَاصَوْا بِالصَّبْرِ ٣ الْعَصْرِ: ١ - ٣

{(TA Allah) Thề bởi thời gian. Quả thật, con người chắc chắn sẽ đi vào thua thiệt. Ngoại trừ những ai có đức tin và làm việc thiện rồi khuyên bảo nhau tôn trọng sự thật và khuyên bảo nhau kiên nhẫn.} Al-A'sr 1 – 3. Imam Al-Shafi-y' nói: Quả thật mọi người hoặc đa số nhân loại rất lơ là không quan tâm suy nghĩ đến chương kinh này. Trích từ Mukhtasar Tafseer của Ibnu Katheer 3/643.

147- Cha của Abdur Rahmaan ông Zaid bin Khaalid Al-Juhany t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ جَهَرَ غَازِيًا فِي سَبِيلِ اللَّهِ فَقَدْ غَرَا، وَمَنْ خَلَفَ غَازِيًا فِي أَهْلِهِ بِخَيْرٍ فَقَدْ غَرَا))

“Ai trang bị hành trang cho lính đánh trận vì chính nghĩa của Allah thì giống như y đã ra trận và ai không thể tham chiến vì giúp đỡ gia đình điều tốt đẹp thì giống như y đã ra trận” Hadith do Al-Bukhary 4/32 (2843) và Muslim 6/41 (135 & 1895) ghi lại.

148- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry
t kể: Rasul e cử một toán quân tấn
công bộ tộc Lehyaan ở Huzhail,
Người nói:

((لِيُنْبَعِثَ مِنْ كُلِّ رَجُلَيْنِ أَحَدُهُمَا وَالْأُجْرُ بَيْنَهُمَا))

“Cứ mỗi hai người đàn ông thì một người xuất trận (và một người giúp gia đình điều tốt đẹp) thì ân phước giữa hai

người họ được chia đều.” Hadith do Muslim 6/42 (137 & 1896) ghi lại.

**149- Con trai ông A'bbaas k kể:
Rasul e gặp được một lũ đoàn cưới
lạc đà (cưỡi ngựa) tại Al-Rawha,
Người hỏi:**

((مَنْ الْقَوْمُ؟))

“Các người là ai ?” Lũ đoàn đáp:
Chúng tôi là những người Muslim. Thế
ông là ai? Họ hỏi lại. **Người đáp:**

((رَسُولُ اللَّهِ))

“Rasul của Allah.” Bỗng có một người
phụ nữ trong lũ đoàn giơ cao một đứa
bé lên mà hỏi: Đứa bé này làm Haj có
được không ? Người đáp:

((نَعَمْ، وَلَئِكَ أَجْرٌ))

“Được và cô được hưởng ân phước.”

Hadith do Muslim 4/101 (409 & 1336) ghi lại.

150- Ông Abu Musa Al-Ash-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْخَازِنُ الْمُسْلِمُ الْأَمِينُ الَّذِي يُنْفِدُ مَا أُمِرَ بِهِ فَيُعْطِيهِ كَامِلًا مُوَفَّرًا طَيِّبَةً بِهِ نَفْسُهُ فَيَدْفَعُهُ إِلَى الَّذِي أُمِرَ لَهُ بِهِ، أَحَدُ الْمُتَصَدِّقِينَ))

“Thủ kho Muslim chân chính là người làm tròn trọng trách được giao một cách thật thà, hài lòng và xuất kho không gian lận thì giống như y đã bố thí.”

Hadith do Al-Bukhary 2/142 (1438) và Muslim 3/90 (79 & 1023) ghi lại.

dkf

18- CHƯƠNG KHUYÊN BẢO

Allah phán:

ثُمَّ إِنَّمَا الْمُؤْمِنُونَ إِخْوَةٌ الْحَجَرَات: ١٠

{Chỉ có những người có đức tin mới là anh em của nhau.} Al-Hujuraat: 10 (chương 49), Allah kể về lời nói của Nabi Nooh u:

ثُمَّ أَنصَحْتُ لَكُمْ الْأَعْرَاف: ٦٢

{Và Ta đã hết lời khuyên bảo các người.} Al-A'raaf: 62 (chương 7), Allah kể về lời nói của Nabi Hood u:

ثُمَّ أَنَا لَكُمْ نَاصِحٌ أَمِينٌ ٦٨ الْأَعْرَاف: ٦٨

{Và Ta là người khuyên bảo các người thật lòng.} Al-A'raaf: 68 (chương 7).

151- Hadith thứ nhất: Cha của Ruqaiyah ông Tameen bin Aws Al-Daa-ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((الَّذِينَ النَّصِيحَةُ))

“Tôn giáo là lời khuyên bảo.” Chúng tôi hỏi: vì ai thừa Rasul? Người đáp:

((لِلَّهِ وَلِكِتَابِهِ وَلِرَسُولِهِ وَلِأَيْمَةِ الْمُسْلِمِينَ وَعَامَّتِهِمْ))

“Vì Allah, vì Kinh Sách của Ngài, vì Rasul của Ngài, vì những Imam của người Muslim và vì toàn thể người Muslim.”([61]) Hadith Muslim 1/53 (55 & 95) ghi lại.

152- Hadith thứ hai: Ông Jareer bin Abdullah t kể: “Lúc gia nhập Islam tôi đã cam đoan với Rasul e là phải

hành lễ Salah, xuất Zakat bắt buộc và khuyên bảo tất cả anh em Muslim.” Hadith do Al-Bukhary 1/139 (524) và Muslim 1/54 (56 & 97) ghi lại.

153- Hadith thứ ba: Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّىٰ يُحِبَّ لِأَخِيهِ مَا يُحِبُّ لِنَفْسِهِ))

“Không trở thành được người có đức tin hoàn thiện cho đến khi các bạn thương mến người anh em (Muslim) khác như thể thương bản thân mình.” Hadith do Al-Bukhary 1/10 (13) và Muslim 1/49 (45 & 71) ghi lại.

dkf

19- CHƯƠNG RA LỆNH LÀM THIỆN & CẤM LÀM TỘI LỖI

Allah phán:

وَلْتَكُنْ مِنْكُمْ أُمَّةٌ يَدْعُونَ إِلَى الْخَيْرِ وَيَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَأُولَٰئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ
(104) ۞ (آل عمران: 104)

{Và cộng đồng các người hãy cử ra một nhóm người đứng ra kêu gọi mọi người đến với việc thiện, hãy ra lệnh làm tốt lành và ngăn chặn làm tội lỗi sàm bậy. Đây mới chính là nhóm người thành đạt.} Ali I'mraan: 104 (chương 3),
Allah phán ở chương khác:

رَكُنْتُمْ خَيْرَ أُمَّةٍ أُخْرِجَتْ لِلنَّاسِ تَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ (آل عمران: ١١٠)

{Các người đã là cộng đồng tốt đẹp nhất (trong nhân loại) do các người ra

lệnh nhau làm thiện và cấm nhau làm
tội lỗi.} Ali I'mraan: 110 (chương 3),
Allah phán ở chương khác:

رُحِذِ الْعَفْوَ وَأْمُرْ بِالْعُرْفِ وَأَعْرِضْ عَنِ الْجَاهِلِينَ ١٩٩ اِذْ الْأَعْرَافُ: ١٩٩

{Hãy lượng thứ và chỉ thị làm điều nào
đúng nhưng hãy lánh xa những kẻ ngu
dốt.} (Chương 7 – Al-A'raaf, câu 199),
Allah phán ở chương khác:

رُ وَالْمُؤْمِنُونَ وَالْمُؤْمِنَاتُ بَعْضُهُمْ أَوْلِيَاءُ بَعْضٍ يَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ ۚ إِنَّهُنَّ سَوَاءٌ
٧١

{Những người có đức tin nam và nữ họ
là những người bảo hộ lẫn nhau, họ ra
lệnh nhau thi hành điều thiện, điều ân
phước và ngăn cản nhau làm điều tội
lỗi.} Al-Tawbah: 71 (chương 9), Allah
phán ở chương khác:

رُلْعَنَ الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْ بَنِي إِسْرَءِيلَ عَلَى لِسَانِ دَاوُدَ وَعِيسَى ابْنِ مَرْيَمَ ذَلِكَ بِمَا عَصَوْا وَكَانُوا يَعْتَدُونَ ٧٨ كَانُوا لَا يَتَنَاهَوْنَ عَنْ مُنْكَرٍ فَعَلُوهُ لَبِئْسَ مَا كَانُوا يَفْعَلُونَ ٧٩ ٧٨ المائدة: ٧٨

{(Allah) dùng miệng của Dawood và Ysa con trai Mar-yam nguyên rủa những kẻ vô đức tin trong con cháu Israa-el, do bởi mọi việc bất tuân lệnh mà chúng đã chống đối * Bọn chúng đã không cấm cản điều sàm bậy tội lỗi, ngược lại chúng còn làm. Quả là xấu xa thay cho những gì chúng đã hành động.} (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 78), Allah phán ở chương khác:

رُؤْفُلِ الْحَقُّ مِنْ رَبِّكُمْ فَمَنْ شَاءَ فَلْيُؤْمِنْ وَمَنْ شَاءَ فَلْيُكْفُرْ ٢٩ الكهف:

{Và hãy bảo (hỡi Muhammad) mọi chân lý là đến từ Thượng Đế của các người. Thế nên, ai muốn tin thì tin còn không cứ việc phủ nhận nó.} Al-Kahf:

29 (chương 18), Allah phán ở chương khác:

ثَفَاصَدَعَ بِمَا تُؤْمَرُ الْحَجَر: ٩٤

{(Hỡi Muhammad) hãy công bố những điều mà Người đã được truyền.} Al-Hijr: 94 (chương 15), Allah phán ở chương khác:

ثَأُنَجِّيًا الَّذِينَ يَتَّبِعُونَ عَنِ السُّوءِ وَأَخَذْنَا الَّذِينَ ظَلَمُوا بِعَذَابٍ بَئِيسٍ بِمَا كَانُوا يَفْسُقُونَ ١٦٥
الأعراف: ١٦٥

{Lập tức TA (Allah) cứu vớt những người ngăn cấm làm điều sàm bậy tội lỗi và gián một hành phạt thật khủng khiếp lên những kẻ bạo ngược chuyên làm tội lỗi, bất công.} Al-A'raaf: 165 (chương 7).

Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh khác mang ý nghĩa tương tự.

154- Hadith thứ nhất: Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t kể: Tôi đã nghe Rasul e nói:

((مَنْ رَأَى مُنْكَرًا فَلْيُغَيِّرْهُ بِيَدِهِ، فَإِنْ لَمْ يَسْتَطِعْ فَبِلِسَانِهِ، فَإِنْ لَمْ يَسْتَطِعْ فَبِقَلْبِهِ وَذَلِكَ أَضْعَفُ الْإِيمَانِ))

“Ai trong các người nhìn thấy điều Haram thì hãy thay đổi bằng tay mình, nếu không có khả năng thì bằng cái lưỡi, còn không có khả năng thì bằng con tim và đó là sự yếu đuối nhất([62]) của đức tin.” Hadith do Muslim 1/50 (49 & 78) ghi lại.

155- Hadith thứ hai: Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا مِنْ نَبِيٍّ بَعَثَهُ اللَّهُ فِي أُمَّةٍ قَبْلِي إِلَّا كَانَ لَهُ مِنْ أُمَّتِهِ حَوَارِيُّونَ وَأَصْحَابٌ يَأْخُذُونَ بِسُنَّتِهِ وَيَقْتَدُونَ بِأَمْرِهِ، ثُمَّ إِنَّهَا تَخْلُفُ مِنْ بَعْدِهِمْ خُلُوفٌ يَقُولُونَ مَا لَا يَفْعَلُونَ وَيَفْعَلُونَ مَا لَا يُؤْمَرُونَ، فَمَنْ جَاهَدَهُمْ بِيَدِهِ فَهُوَ مُؤْمِنٌ، وَمَنْ جَاهَدَهُمْ بِقَلْبِهِ فَهُوَ مُؤْمِنٌ، وَمَنْ جَاهَدَهُمْ بِلِسَانِهِ فَهُوَ مُؤْمِنٌ، وَلَيْسَ وَرَاءَ ذَلِكَ مِنَ الْإِيمَانِ حَبَّةٌ خَرْدَلٍ))

“Bất cứ vị Nabi nào được lãnh sứ mạng trước Ta đều được nhóm thân tín đặt lực và bạn bè tiếp nhận đường lối và thi hành theo mệnh lệnh của Họ. Sau đó họ truyền lại cho các hậu duệ sau này, họ chỉ nói mà chẳng làm và toàn làm khác với sắc lệnh được truyền. Vì vậy, ai chống đối lại họ bằng hành động thì y là người có đức tin, ai chống đối lại họ bằng con tim thì y là người có đức tin, ai chống đối lại họ bằng lời nói thì y là người có đức tin, ngoài ra không ai có niềm tin nữa cả dù chỉ nhỏ bằng hạt bụi.” Hadith do Muslim 1/50 (50 & 80) ghi lại.

156- Hadith thứ ba: Cha của Al-Waleed ông 'baa-dah bin Al-Saamit kể:

“Lúc vào Islam chúng tôi đã cam kết với Rasul e là phải tuân lệnh và thi hành (sắc lệnh Người và cấp lãnh đạo sau Người) trong mọi lúc khó khăn cũng như thuận lợi, lúc thích cũng như không thích, tuyệt đối không được kháng lệnh cho đến khi thấy được bằng chứng rõ ràng (không suy luận) về hành động ngoại đạo của cấp lãnh đạo nhằm làm bằng chứng trước Allah và luôn luôn nói nắn thật thà bộc trực không sợ bất cứ thế lực nào khác hoặc bất cứ ai.”
Hadith do Al-Bukhary 9/59 (7055) &

96 (7199) và Muslim 6/16 (41 & 1709) ghi lại.

157- Hadith thứ tư: Ông Al-Nu'maan bin Basheer k dẫn lời Rasulullah rằng:

((مَثَلُ الْقَائِمِ فِي حُدُودِ اللَّهِ وَالْوَاقِعِ فِيهَا، كَمَثَلِ قَوْمٍ اسْتَهَمُوا عَلَى سَفِينَةٍ فَصَارَ بَعْضُهُمْ أَعْلَاهَا وَبَعْضُهُمْ أَسْفَلَهَا، وَكَانَ الَّذِينَ فِي أَسْفَلِهَا إِذَا اسْتَقَوْا مِنَ الْمَاءِ مَرُّوا عَلَى مَنْ فَوْقَهُمْ، فَقَالُوا: لَوْ أَنَّا خَرَقْنَا فِي نَصِيبِنَا خَرْقًا وَلَمْ نُؤْذِ مَنْ فَوْقَنَا، فَإِنْ تَرَكَوهُمْ وَمَا أَرَادُوا هَلَكُوا جَمِيعًا، وَإِنْ أَخَذُوا عَلَى أَيْدِيهِمْ نَجَوْا وَنَجَّوْا جَمِيعًا))

“Hình ảnh của người bảo vệ bộ giáo luật của Allah và hình ảnh người vi phạm, giống như nhóm người bắt thăm lên tàu, thế là nhóm người ở phần trên tàu và nhóm khác ở tầng đáy tàu. Cứ mỗi lần nhóm ở đáy tàu muốn lấy nước thì phải lên trên làm phiền những người ở trên, thế là họ tự bảo nhau: Sao chúng

ta không chịu đựng một lỗi ở chỗ chúng ta mà lấy nước tránh được làm phiền những người ở trên. Nếu bỏ mặt nhóm người ở tầng dưới toại nguyện thì tất cả mọi người đều chết và nếu quyết tâm cấm cản họ thì tất cả đều bình an.”

Hadith do Al-Bukhary 3/182 (2493) ghi lại.

158- Hadith thứ năm: Mẹ của nhóm người có đức tin, mẹ của Salamah bà Hind bint Abu Umayyah Huzaifah i dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّهُ يُسْتَعْمَلُ عَلَيْكُمْ أُمَرَاءُ فَتَعْرِفُونَ وَتُنْكِرُونَ، فَمَنْ كَرِهَ فَقَدْ بَرِئَ، وَمَنْ أَنْكَرَ فَقَدْ سَلِمَ، وَلَكِنْ مَنْ رَضِيَ وَتَابَعَ))

“Rồi các người sẽ bị thống lãnh bởi cấp lãnh đạo làm lẽ phải và làm tội lỗi xấu xa. Đối với ai bức bối trong lòng (với

tội lỗi đó) thì y là người vô can, còn ai chống đối ra mặt thì y là người bình an, nhưng riêng kẻ hài lòng mà làm theo (mới là thất bại).” Mọi người liền hỏi: Thế có cần đấu tranh với họ không, thưa Rasul? Người đáp:

((لَا، مَا أَقَامُوا فِيكُمْ الصَّلَاةَ))

“Không, miễn sao họ vẫn còn hành lễ Salah cùng các người.” Hadith do Muslim 6/23 (63 & 1854) ghi lại.

Ý nghĩa Hadith: Đối với ai trong lòng cảm thấy bức bối khó chịu về hành động sai quấy của cấp lãnh đạo nhưng bất lực không làm gì được thì y vô can không phạm phải tội lỗi đó và đã làm được nhiệm vụ của người Muslim, còn

ai phản kháng với khả năng có thể thì y bình an không bị trừng phạt bởi tội lỗi đó, còn riêng kẻ hài lòng mà làm theo thì y là kẻ tội phạm bất tuân.

159- Hadith thứ sáu: Mẹ của nhóm người có đức tin, mẹ của Al-Hikam bà Zaynab bint Jahsh i kể: Có lần Rasul e hoảng hốt bước vào nhà bà mà nói:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَيْلٌ لِلْعَرَبِ مِنْ شَرِّ قَدْ اقْتَرَبَ، فَتُحَ الْيَوْمَ مِنْ رَدْمِ يَأْجُوجَ وَمَأْجُوجَ مِثْلَ هَذِهِ))

“La i la il lal lah (không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phượng ngoại trừ Allah), thật khốn khổ thay cho quần chúng Ả Rập bởi nạn kiếp đang dần tiến đến họ, ngày hôm nay bức tường nhốt Yajooj và Majooj đã bị lún như thế

này đây.” Người dùng ngón cái và ngón
trỏ kết thành một lỗ tròn, **tôi hỏi**: Thưa
Rasul, **chẳng lẽ những người ngoan đạo
trong chúng ta cũng bị hủy diệt luôn ư?**
Người đáp:

((نَعَمْ، إِذَا كَثُرَ الْخَبَثُ))

“Đúng vậy, nếu như tội lỗi ngày càng
gia tăng.” Hadith do Al-Bukhary 4/168
(3346) và Muslim 8/166 (2 & 2880) ghi
lại.

**160- Hadith thứ bảy: Cha của Sa-e'd
ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e
rằng:**

((إِبَاكُمْ وَالْجُلُوسَ فِي الطَّرِيقَاتِ !))

“Ta khuyến cáo các người ngồi ở các nẻo đường !” mọi người hỏi: Thưa Rasul, nếu như có việc bắt buộc chúng tôi phải ngồi. **Người đáp:**

((فَإِذَا أُبَيِّتُمْ إِلَّا الْمَجْلِسَ، فَأَعْطُوا الطَّرِيقَ حَقَّهُ))

“Nếu như có việc bắt buộc phải ngồi thì các người hãy ngồi cho đúng cách.”

Mọi người hỏi tiếp: Như thế nào gọi là đúng cách, **thưa Rasul ? Người đáp:**

((غَضُّ الْبَصَرِ، وَكَفُّ الْأَذَى، وَرَدُّ السَّلَامِ، وَالْأَمْرُ بِالْمَعْرُوفِ، وَالنَّهْيُ عَنِ الْمُنْكَرِ))

“Là hạ thấp cái nhìn xuống, không gây hại người khác, đáp lại lời Salam, ra lệnh làm thiện và ngăn cấm làm tội lỗi.”

Hadith do Al-Bukhary 8/63 (6229) và Muslim 6/165 (114 & 2121) ghi lại.

161- Hadith thứ tám: Con trai ông A'bbaas k kể: Có lần Rasul e bắt gặp người đàn ông đeo nhẫn vàng, Người liền nắm lấy chiếc nhẫn cởi ra và bảo:

((يَعْمَدُ أَحَدُكُمْ إِلَى جَمْرَةٍ مِنْ نَارٍ فَيَجْعَلُهَا فِي يَدِهِ !))

“Sao các người lại ưa thích lấy một cục than hồng của hỏa ngục mà đeo vào tay mình vậy.” Sau khi Rasul e bước đi mọi người trả lại cho người đàn ông đó và nói: Hãy cầm lấy nó mà sử dụng trong vấn đề khác. **Người đàn ông đáp:** Không, tôi sẽ không bao giờ lấy nó lại trong khi do chính tay Rasul e đã cởi nó ra. Hadith do Muslim 6/149 (52 & 2090) ghi lại.

162- Hadith thứ chín: Cha của Sa-e'd ông Al-Hasan Al-Basry kể: Ông A'-izh bin A'mr đến gặp 'baidullah bin Ziyaad mà nói: Này con trai bé bỏng, ta đã nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ شَرَّ الرِّعَاءِ الْخُطْمَةُ))

“Quả thật, những người tàn nhẫn với vật nuôi là đồng bọn của những kẻ trong hỏa ngục.” Con hãy coi chừng kẻ giống như họ. 'baidullah trả lời: Ông hãy ngồi xuống đi, thực ra ông cũng chỉ là tên vô danh tiểu tốt trong đám Sahabah của Muhammad e mà thôi. Ông A'-izh **điềm đạm nói:** Chẳng lẽ, trong số họ lại có người vô danh tiểu tốt ư, quả thật những kẻ vô danh tiểu tốt

như vậy chỉ có trong nhóm người thời sau họ hoặc khác họ mà thôi! Hadith do Muslim 6/9 (23 & 1830) ghi lại.

163- Hadith thứ mười: Ông Huzaifah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ، لَتَأْمُرَنَّ بِالْمَعْرُوفِ، وَلَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ أَوْ لَيُوشِكَنَّ اللَّهُ أَنْ يَبْعَثَ عَلَيْكُمْ عِقَاباً مِنْهُ ثُمَّ تَدْعُوهُ فَلَا يُسْتَجَابُ لَكُمْ))

“Thề bởi Đấng nắm lấy linh hồn Ta, rằng các người phải ra lệnh làm thiện và ngăn cấm làm tội lỗi hay các người muốn bị Allah gián một hình phạt khủng khiếp lên đầu các người và rồi lời khẩn cầu của các người không được đáp lại.” Hadith do Al-Tirmizhi (2169) ghi lại và nói (Hadith Hasan).

164- Hadith thứ mười một: Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Rasulullah rằng:

((أَفْضَلُ الْجِهَادِ كَلِمَةُ عَدْلٍ عِنْدَ سُلْطَانٍ جَائِرٍ))

“Thực ra, việc thánh chiến tốt nhất là dám nói lời công bằng trước tên hung quân.” Hadith do Abu Dawood (4344), Ibnu Maajah (4011) và Al-Tirmizhi (2174) ghi lại và ông nói: (Hadith Hasan).

165- Hadith thứ mười hai: Cha của Abdullah ông Taariq bin Shihaab Al-Bajaly Al-Ahma-sy t kể: Có một người đàn ông chân đứng trên tấm da hỏi Rasulullah rằng: Việc thánh chiến nào mới tốt nhất? Người đáp:

((كَلِمَةُ حَقٍّ عِنْدَ سُلْطَانٍ جَائِرٍ))

“Là lời nói chân lý trước tên hung quân.” Hadith do Al-Nasaa-y 7/161 ghi lại.

166- Hadith thứ mười ba: Ông Abu Bakr Al-Siqqeed t nói: Nay hỡi mọi người, các người đã từng đọc qua câu Kinh:

رَبِّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا عَلَيْكُمْ أَنْفُسُكُمْ لَا يَضُرُّكُمْ مَن ضَلَّ إِذَا أِهْتَدَيْتُمْ المائدة: ١٠٥

{Này hỡi những người có đức tin, các người hãy tự bảo vệ thân mình, những kẻ lầm lạc không gây hại được các người đâu miễn các người biết tự hướng mình đến chân lý.} Al-Ma-i-dah: 105 (chương 5) và chính ta đã nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ النَّاسَ إِذَا رَأَوْا الظَّالِمَ فَلَمْ يَأْخُذُوا عَلَى يَدَيْهِ أَوْشَكَ أَنْ يَعْمَهُمُ اللَّهُ بِعِقَابٍ مِنْهُ))

“Quả thật, đối với những ai nhìn thấy kẻ đang làm điều bất công (điều tội lỗi) mà không chịu ngăn cản y (dù là lời nói hay hành động), e rằng Allah sẽ giáng xuống hình phạt cho y mù cặp mắt (ở trần gian hoặc ngày sau hoặc cả hai).”

Hadith do Abu Dawood (4338), Ibnu Maajah (4005), Al-Tirmizh (3057) và Al-Nasaa-y trong bộ Al-Kubra (11157) ghi lại.

dkf

20- CHƯƠNG TÔN TRỌNG NHÂN QUYỀN NGƯỜI MUSLIM, PHÂN TÍCH QUYỀN LỢI, THÔNG CẢM VÀ THƯƠNG XÓT HỌ

Allah phán:

ثَوَمَن يُعْظَمَ حُرْمَتِ اللَّهِ فَهُوَ خَيْرٌ لَهُ عِنْدَ رَبِّهِ ۚ الْحَج: ٣٠

{Và đối với ai biết tôn trọng sắc lệnh cấm của Allah thì y sẽ được phần tốt đẹp (và vô số) nơi Thượng Đế y.} (Chương 22 – Al-Hajj, câu 30), Allah phán ở chương khác:

ثَذَلِكْ وَمَنْ يُعْظَمَ شَعْنُ اللَّهِ فَإِنَّهَا مِنْ تَقْوَى الْقُلُوبِ ۚ الْحَج: ٣٢

{Đó (là nghi thức Hajj). Và đối với ai tôn trọng sắc lệnh thi hành của Allah, chính điều đó làm cho con tim biết kính sợ.} (Chương 22 – Al-Hajj, câu 32), Allah phán ở chương khác:

ثَوَأَخْفِضَ جَنَاحَكَ لِلْمُؤْمِنِينَ ۚ الْحَج: ٨٨

{(Người Muhammad) hãy rủ lòng
thương của Người cho nhóm người có
đức tin.} Al-Hijr: 88 (chương 15),
Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ قَتَلَ نَفْسًا بِغَيْرِ نَفْسٍ أَوْ فَسَادٍ فِي الْأَرْضِ فَكَأَنَّمَا قَتَلَ النَّاسَ جَمِيعًا وَمَنْ أَحْيَاهَا فَكَأَنَّمَا أَحْيَا
النَّاسَ جَمِيعًا المائدة: ٣٢

{Đối với ai giết một sinh mạng vô tội
không phải là tên sát nhân cũng không
phải là tên hủy hoại trái đất, giống như
y đã hủy toàn cầu, ngược lại ai cứu
sống một mạng người thì giống như y
đã cứu sống toàn cầu vậy.} Al-Maa-i-
dah: 32 (chương 5).

**167- Ông Abu Musa t thuật lời Rasul
e rằng:**

((الْمُؤْمِنُ لِلْمُؤْمِنِ كَالْبُنْيَانِ يَشُدُّ بَعْضُهُ بَعْضًا))

“Người có đức tin đối với người có đức tin giống như dây nhà tập thể cùng chống chịu cho nhau.” Và Người khép các ngón tay mình lại. Hadith do Al-Bukhary 3/169 (2446) và Muslim 8/20 (65 & 2585) ghi lại.

168- Cũng do ông Abu Musa t thuật lời Rasul e rằng:

((مَنْ مَرَّ فِي شَيْءٍ مِنْ مَسَاجِدِنَا أَوْ أَسْوَاقِنَا، وَمَعَهُ نَبْلٌ فَلْيُمْسِكْ، أَوْ لِيَقْبِضْ عَلَى نَصَالِهَا بِكَفِّهِ؛ أَنْ يُصِيبَ أَحَدًا مِنَ الْمُسْلِمِينَ مِنْهَا شَيْءٌ))

“Ai đi ngang qua các Masjid hoặc các chợ của chúng ta và trên tay y cầm cung tên thì hãy bắt y cho cung tên kia vào bao kẻo làm gây hại điều gì đó đến người Muslim khác.” Hadith do Al-Bukhary 9/62 (7075) và Muslim 8/33 (124 & 2615) ghi lại.

169- Ông Al-Nu'maan bin Basheer k thuật lời Rasul e rằng:

((مَثَلُ الْمُؤْمِنِينَ فِي تَوَادُّهِمْ وَتَرَاحُمِهِمْ وَتَعَاطُفِهِمْ، مَثَلُ الْجَسَدِ إِذَا اشْتَكَى مِنْهُ عُضْوٌ تَدَاعَى لَهُ سَائِرُ
الْجَسَدِ بِالسَّهَرِ وَالْحُمَّى))

“Hình ảnh người có đức tin giàu tình cảm, có lòng thương người và biết thông cảm giống tựa một cơ thể có bộ phận bị đau thì những bộ phận khác trở nên thao thức và nóng sốt (vì lo lắng).”
Hadith do Al-Bukhary 8/11 (6011) và Muslim 8/20 (66 & 2586) ghi lại.

170- Ông Abu Hurairah t kể: Nabi e
hôn (cháu ngoại) Al-Hasan bin Aly,
lúc đó ông Al-Aqra' bin Haabis nhìn
thấy và thốt: Quả thật, tôi có đến
mười đứa con nhưng tôi chưa từng

hôn đưa nào cả. Nghe được lời lẽ đó Rasul e quay lại nhìn y mà bảo:

((مَنْ لَا يَرْحَمُ لَا يُرْحَمُ !))

“Ai không biết thương người thì cũng chẳng được người thương.” Hadith do Al-Bukhary 8/8 (6011) và Muslim 7/77 (65 & 2318) ghi lại.

171- Bà A'-y-shah i kể: Một nhóm người Ả Rập đến gặp Rasul e và hỏi: Các người có hôn con cái của các người không? Rasul đáp: “Có.” Họ nói tiếp: Còn chúng tôi thì không hề hôn chúng. Rasul e nói:

((أَوْ أَمْلِكُ إِنْ كَانَ اللَّهُ نَزَعَ مِنْ قُلُوبِكُمُ الرَّحْمَةَ !))

“Người tưởng rằng Ta có thể ngăn cản nếu như Allah muốn lấy bản tính nhân đạo ra khỏi con tim người chẳng !”

Hadith do Al-Bukhary 8/9 (5998) và Muslim 7/77 (64 & 2317) ghi lại.

172- Ông Jareer bin Abdullah t thuật lại lời Rasul e rằng:

((مَنْ لَا يَرْحَمُ النَّاسَ لَا يَرْحَمُهُ اللَّهُ))

“Ai không có tình thương người thì chẳng được Allah thương y.” Hadith do Al-Bukhary 141/9 (7376) và Muslim 7/77 (66 & 2319) ghi lại.

173- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا صَلَّى أَحَدُكُمْ لِلنَّاسِ فَلْيُخَفِّفْ، فَإِنَّ فِيهِمُ الضَّعِيفَ وَالسَّقِيمَ وَالْكَبِيرَ، وَإِذَا صَلَّى أَحَدُكُمْ لِنَفْسِهِ فَلْيُطَوِّلْ مَا شَاءَ))

“Khi các người (làm Imam) dẫn lễ Salah thì hãy rút ngắn buổi lễ, bởi trong số người hành lễ có người yếu, người bệnh, người già còn khi đứng hành lễ một mình thì tự do hành lễ dài thế nào tùy thích.” Hadith do Al-Bukhary 1/180 (703) và Muslim 2/43 (185 & 718) ghi lại.

Có đường truyền ghi rằng:

((وَذَا الْحَاجَةِ))

“Và có người bận việc.”

174- Bà A'-y-shah i kể: Trước kia Rasul e tự bỏ đi vài việc làm mà Người rất yêu thích làm nó do sợ điều đó trở thành điều bắt buộc mọi người sau này. Hadith do Al-Bukhary 2/62

(1128) và Muslim 2/156 (77 & 718) ghi lại.

175- Cũng do bà A'-y-shah i kể:
Nabi e cấm nhin chay liên tiếp (hai
ngày hoặc vài ngày) đó là sự độ lượng
dành cho họ. Mọi người hỏi: Nhưng
Nabi e thì lại nhin thường xuyên ?
Người đáp:

((إِنِّي لَسْتُ كَهَيِّئَتِكُمْ، إِنِّي أَبِيتُ بِطُعْمَنِي رَبِّي وَيَسْقِينِي))

“Quả thật Ta không hề giống như các người, bởi Allah đã ban cho Ta sự mạnh mẽ giống như người ăn uống bình thường.” Hadith do Al-Bukhary 3/48 (1964) và Muslim 3/134 (61 & 1150) ghi lại.

176- Cha của Qataadah Al-Haarith bin Rabee-y' t thuật lời Rasul e rằng:

((إِنِّي لَأَقُومُ إِلَى الصَّلَاةِ، وَأُرِيدُ أَنْ أَطُولَ فِيهَا، فَأَسْمَعُ بُكَاءَ الصَّبِيِّ فَأَتَجَوَّزُ فِي صَلَاتِي كَرَاهِيَةً أَنْ أَشُقَّ عَلَى أُمِّهِ))

“Khi Ta đứng dẫn lễ Salah là Ta có ý định kéo buổi lễ cho thật dài, bỗng Ta nghe được tiếng khóc của trẻ nhỏ, thế là Ta rút ngắn liền buổi lễ không thích gây khó khăn cho người mẹ đưa bé đó.”
Hadith do Al-Bukhary 1/181 (707) ghi lại.

177- Ông Jundab bin Abdullah t thuật lời Rasul e rằng:

((مَنْ صَلَّى صَلَاةَ الصُّبْحِ فَهُوَ فِي ذِمَّةِ اللَّهِ فَلَا يَطْلُبُكُمُ اللَّهُ مِنْ ذِمَّتِهِ بِشَيْءٍ، فَإِنَّهُ مَنْ يَطْلُبُهُ مِنْ ذِمَّتِهِ بِشَيْءٍ يُدْرِكُهُ، ثُمَّ يَكْبَهُ عَلَى وَجْهِهِ فِي نَارِ جَهَنَّمَ))

“Ai đã hành lễ Salah Al-Fajr là y đã nằm trong sự đảm bảo của Allah. Thế nên, đừng ai làm bất công với y, ai dám làm bất công với y là đã xâm phạm đến sự đảm bảo của TA thì kẻ xâm phạm phải bị úp mặt vào hỏa ngục.” Hadith do Muslim 2/125 (262 & 657) ghi lại.

178- Con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e rằng:

((المُسْلِمُ أَخُو الْمُسْلِمِ، لَا يَظْلِمُهُ، وَلَا يُظْلَمُهُ. مَنْ كَانَ فِي حَاجَةِ أَخِيهِ، كَانَ اللَّهُ فِي حَاجَتِهِ، وَمَنْ فَرَّجَ عَنْ مُسْلِمٍ كُرْبَةً، فَرَّجَ اللَّهُ عَنْهُ بِهَا كُرْبَةً مِنْ كُرْبِ يَوْمِ الْقِيَامَةِ، وَمَنْ سَتَرَ مُسْلِمًا سَتَرَهُ اللَّهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ))

“Người Muslim là anh em của người Muslim, thế nên chớ gây bất công, chớ gây hại đến người Muslim khác. Ai sát cánh giúp đỡ người anh em lúc khó khăn thì Allah sẽ sát cánh giúp đỡ lại

lúc y khó khăn. Ai giúp người Muslim thoát khỏi nạn kiếp thì Allah sẽ giúp y thoát khỏi nạn kiếp trong những kiếp nạn của ngày phán xét và ai giấu che người Muslim sẽ được Allah dấu che y vào ngày sau.” Hadith do Al-Bukhary 3/168 (2442) và Muslim 18/8 (58 & 2589) ghi lại.

179- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

((الْمُسْلِمُ أَخُو الْمُسْلِمِ: لَا يَخُونُهُ ، وَلَا يَكْذِبُهُ ، وَلَا يَخْذُلُهُ، كُلُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ حَرَامٌ عِزُّهُ وَمَالُهُ وَدَمُهُ النَّفْسُ هَاهُنَا، بِحَسَبِ امْرِئٍ مِنَ الشَّرِّ أَنْ يَحْقِرَ أَخَاهُ الْمُسْلِمَ))

“Người Muslim là anh em với người Muslim, thế nên chớ lường gạt, chớ dối trá và khinh thường người Muslim khác. Người Muslim bị cấm xâm phạm đến danh dự, đến tài sản và sinh mạng

người Muslim khác. Sự kính sợ là ở đây (tức ở con tim) mỗi người phải gánh chịu tội lỗi về mức độ khinh thường người anh em Muslim của mình,” Hadith do Abu Dawood (4882), Ibnu Maajah (3933) và Al-Tirmizhi (1927) ghi lại.

180- Cũng do ông Abu Hurairah thuật lại lời Rasul e:

((لَا تَحَاسَدُوا، وَلَا تَتَّاجِسُوا، وَلَا تَبَاغَضُوا، وَلَا تَدَابَرُوا، وَلَا يَبِعْ بَعْضُكُمْ عَلَى بَيْعِ بَعْضٍ، وَكُونُوا عِبَادَ اللَّهِ إِخْوَانًا الْمُسْلِمُ أَخُو الْمُسْلِمِ: لَا يَظْلِمُهُ، وَلَا يَحْقِرُهُ، وَلَا يَخْذُلُهُ، التَّقْوَى هَاهُنَا - وَيُسِيرُ إِلَى صَدْرِهِ ثَلَاثَ مَرَّاتٍ - بِحَسَبِ أَمْرٍ مِنَ الشَّرِّ أَنْ يَحْقِرَ أَخَاهُ الْمُسْلِمَ، كُلُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ حَرَامٌ دَمُهُ وَمَالُهُ وَعَرْضُهُ))

“Các người chớ có đố kỵ lẫn nhau, chớ có gây hại lẫn nhau, chớ có ganh ghét lẫn nhau, chớ có xoay lưng cho nhau, chớ có giành mỗi mua bán lẫn nhau mà

hãy là anh em trong tôn giáo, người Muslim là anh em với người Muslim, thế nên chớ bắt công, chớ khinh thường, chớ hạ thấp người Muslim khác. Sự kính sợ là ở đây – Người chỉ vào ngực mình ba lần – mỗi người phải gánh chịu tội lỗi về mức độ khinh thường người anh em Muslim của mình, người Muslim bị căm xâm phạm đến sinh mạng, tài sản và danh dự người Muslim khác.” Hadith do Muslim 8/10 (32 & 2546) ghi lại.

181- Ông Anas bin Maalik t dẫn lời Nabi e rằng:

((لَا يُؤْمِنُ أَحَدُكُمْ حَتَّى يُحِبَّ لِأَخِيهِ مَا يُحِبُّ لِنَفْسِهِ))

“Không trở thành được người có đức tin hoàn thiện cho đến khi các bạn thương mến người anh em (Muslim) khác như thể thương bản thân mình.”
Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

182- Cũng từ ông Anas bin Maalik t dẫn lời Nabi e rằng:

((انصُرْ أَخَاكَ ظَالِمًا أَوْ مَظْلُومًا))

“Hãy giúp đỡ người anh em của anh là kẻ bạo ngược hoặc là người bị đàn áp.”
Có người đàn ông hỏi: Thừa Rasul của Allah! Tôi sẽ giúp đỡ y khi bị đàn áp và khi y là kẻ bạo ngược thì làm sao giúp đỡ y ? Nabi e đáp:

((تَحْجُزُهُ - أَوْ تَمْنَعُهُ - مِنَ الظُّلْمِ فَإِنَّ ذَلِكَ نَصْرُهُ))

“Anh ngăn cản không cho y làm điều bạo ngược thì đó chính là sự giúp đỡ y.” Hadith do Al-Bukhary 9/28 (6952) ghi lại.

183- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((حَقُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ خَمْسٌ: رَدُّ السَّلَامِ، وَعِيَادَةُ الْمَرِيضِ، وَاتِّبَاعُ الْجَنَائِزِ، وَإِجَابَةُ الدَّعْوَةِ، وَتَشْمِيتُ الْعَاطِسِ))

“Nhiệm vụ của một người Muslim đối với người Muslim khác gồm năm điều: Đáp lại lời Salam, thăm viếng lúc bị bệnh, đi theo xác y (đến mộ), đáp lại lời kêu gọi và cầu xin hồng phúc cho y khi y nhảy mũi.” Hadith Al-Bukhary 2/90 (1240) và Muslim 3/7 (4, 5 & 2162) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Muslim ghi rằng:

((حَقُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ سِتُّ: إِذَا لَقِيَتهُ فَسَلَّمَ عَلَيْهِ، وَإِذَا دَعَاكَ فَأَجَبَهُ، وَإِذَا اسْتَنْصَحَكَ فَأَنْصَحَ لَهُ، وَإِذَا عَطَسَ فَحَمِدَ اللَّهَ فَشَمِّتُهُ، وَإِذَا مَرَضَ فَعُدُّهُ، وَإِذَا مَاتَ فَاتَّبَعُهُ))

“Nhiệm vụ của một người Muslim đối với người Muslim khác gồm sáu điều: Khi gặp nhau hãy chào Salam, khi được mời thì đáp lại lời mời đó, khi anh ta xin lời khuyên thì hãy khuyên bảo, khi anh ta nháy mắt và nói Alhamdulillah thì hãy cầu xin hồng phúc cho anh ta, khi bị bệnh thì hãy thăm viếng anh ta và khi qua đời thì hãy theo xác anh ta (đến mộ)”

184- Cha của ʿmaarah Al-Bara bin Aʿzib k kể: Rasul e của Allah bảo chúng tôi bảy điều và cấm chúng tôi

bảy điều. Người bảo chúng tôi phải thăm viếng người bệnh, đi theo xác chết (đến mộ), cầu xin hồng phúc cho người nhảy mũi, tin vào lời người thề thốt (bằng danh nghĩa Allah), giúp người bị bắt công, đáp lại lời mời, lan truyền lời chào Salam. Và Người đã cấm chúng tôi đeo nhẫn bằng vàng, cầm uống bằng vật dụng bạc, cầm ngồi trên vải lót yên ngựa (hoặc nệm) được dệt bằng tơ lụa, cầm mặc đồ dệt lẫn ít tơ lụa, cầm sử dụng tơ lụa, cầm mặc vải gấm và tất cả áo quần bằng tơ. Hadith do Al-Bukhary 2/90 (1239) và Muslim 6/135 (3 & 2066) ghi lại.

dkf

21- CHƯƠNG HIẾU THẢO VỚI CHA MẸ VÀ KẾT NỐI THÂN TỘC

Allah phán:

﴿وَأَعْبُدُوا اللَّهَ وَلَا تُشْرِكُوا بِهِ شَيْئًا وَبِالْوَالِدَيْنِ إِحْسَانًا وَبِذِي الْقُرْبَىٰ وَالْيَتَامَىٰ وَالْمَسْكِينِ وَالْأَجَارِ ذِي الْقُرْبَىٰ وَالْأَجَارِ الْجُنُبِ وَالصَّاحِبِ بِالْجَنْبِ وَابْنِ السَّبِيلِ وَمَا مَلَكَتْ أَيْمَانُكُمُز النساء: ٣٦﴾

{Hãy tôn thờ Allah (duy nhất) và tuyệt đối không được tôn thờ bên cạnh Ngài bất cứ cái gì (với ai) và hãy ăn ở đàng hoàng tử tế với cha mẹ, với bà con thân tộc, với trẻ mồ côi, với người nghèo, với láng giềng thân tộc, với láng giềng không thân tộc, với vợ, với người lớn đường và với nô lệ.} Al-Nisa: 36 (chương 4), Allah phán ở câu Kinh đầu:

﴿وَاتَّقُوا اللَّهَ الَّذِي تَسَاءَلُونَ بِهِ وَالْأَرْحَامَ إِنَّ اللَّهَ كَانَ عَلَيْكُمْ رَقِيبًا ۝١﴾ النساء: ١

{Hãy kính sợ Allah Đáng mà vì Ngài các người yêu cầu lẫn nhau và (hãy) tôn trọng tình dòng tộc (chớ cắt đứt quan hệ họ hàng). Quả thật, Allah luôn quan sát các người.} Al-Nisa: 1 (chương 4), Allah phán ở chương khác:

رُّوَالَّذِينَ يَصِلُونَ مَا أَمَرَ اللَّهُ بِهِ أَنْ يُوصَلَ الرَّعْدَ: ٢١

{Họ là những người biết thiết chặt (mối quan hệ thân tộc) điều mà Allah đã ra lệnh.} (Chương 13 Al-Ra'd, câu 21), Allah phán ở chương khác:

رُّوَوَصَّيْنَا الْإِنْسَانَ بِوُلْدَيْهِ حُسْنًا (العنكبوت: ٨)

{Và TA (Allah) đã di huấn cho nhân loại rằng phải ăn ở đàng hoàng tử tế với cha mẹ.} (Chương 29. Al-A'nkaboot, câu 8), Allah phán ở chương khác:

ث ﴿وَقَضَىٰ رَبُّكَ أَلَّا تَعْبُدُوا إِلَّا إِيَّاهُ وَبِالْوَالِدَيْنِ إِحْسَانًا ۖ إِنَّمَا يُبَلِّغَنَّ عَنْكَ الْكِبَرَ أَحَدُهُمَا أَوْ كِلَاهُمَا فَلَا تَقُلْ لَهُمَا أُفٌ وَلَا تَنْهَرْهُمَا وَقُلْ لَهُمَا قَوْلًا كَرِيمًا ٢٣ وَآخِضْ لَهُمَا جَنَاحَ الذَّلِيلِ مِنَ الرَّحْمَةِ وَقُلْ رَبِّ ارْحَمْهُمَا كَمَا رَبَّيَانِي صَغِيرًا ٢٤﴾ الإسراء: ٢٣ - ٢٤

{Và Thượng Đế của Người (Muhammad) đã quyết định rằng các người chỉ được phép thờ phụng Ngài duy nhất và ăn ở đàng hoàng tử tế với cha mẹ. Nếu một trong hai người (cha mẹ) hoặc cả hai người (cha mẹ) sống với Người đến tuổi già, chớ nói tiếng Uf (lời tỏ vẻ vô lễ) với hai người họ, cũng chớ xua đuổi họ. Ngược lại, hãy nói năn với cha mẹ bằng lời lẽ tôn kính * Và hãy nhân từ đối xử khiêm nhường với cha mẹ và (hãy cầu nguyện) thưa: “Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài hãy rũ lòng thương xót cha mẹ bề tôi giống như việc chăm sóc bề tôi lúc hãy

còn thơ ầu.”} Al-Isra: 23 – 24 (chương 17), Allah phán ở chương khác:

رَوَّضَيْنَا الْإِنْسَانَ بِوَلَدَيْهِ حَمَلَتْهُ أُمُّهُ وَهَنًا عَلَى وَهْنٍ وَفِصْلُهُ فِي عَامَيْنِ أَنْ أَشْكُرَ لِي وَلَوْلَايَكَز
لقمان: ١٤ - ١٥

{Và TA đã truyền lệnh cho con người về việc hiếu thảo với cha mẹ. Mẹ của y đã cưu mang y từ đau yếu này chồng lên đau yếu khác; và cho y bú sữa và dứt sữa y trong vòng hai năm; bởi thế hãy tạ ơn TA và biết ơn cha mẹ của ngươi.} Al-Isra: 14 (Chương 17).

185- Cha của Abdur Rahmaan ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi đã hỏi Nabi e rằng: Việc hành đạo nào được Allah yêu thích nhất? Người đáp:

((الصَّلَاةُ عَلَى وَقْتِهَا))

“Hành lễ Salah đúng giờ giấc đã định.”
Tôi hỏi tiếp: kế tiếp là gì? Người đáp:

((بِرُّ الْوَالِدَيْنِ))

“Hiếu thảo với cha mẹ.” Tôi hỏi tiếp:
kế tiếp là gì? Người đáp:

((الْجِهَادُ فِي سَبِيلِ اللَّهِ))

“Thánh chiến vì chính nghĩa của
Allah.” Hadith do Al-Bukhary 4/17
(2782) và Muslim 1/62 (85 & 137) ghi
lại.

**186- Ông Abu Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:**

((لَا يَجْزِي وَلَدٌ وَالِدًا إِلَّا أَنْ يَجِدَهُ مَمْلُوكًا، فَيَسْتَرِيَهُ فَيُعْتِقَهُ))

“Khi cha là nô lệ thì sự hiếu thảo của con cái không được dừng lại ở điểm cư xử tốt mà phải chuộc thân cho cha được tự do.” Hadith do Muslim 4/218 (25 & 1510) ghi lại.

187- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيُكْرِمْ ضَيْفَهُ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيَصِلْ رَجَمَهُ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيَقُلْ خَيْرًا أَوْ لِيَصْمُتْ))

“Ai là người tin tưởng nơi Allah và ngày phán xét hãy tiếp đón khách thật đàng hoàng tử tế, ai là người tin tưởng nơi Allah và ngày phán xét hãy kết nối tình thân tộc và ai là người tin tưởng nơi Allah và ngày phán xét chỉ nói lời tốt đẹp hoặc giữ im lặng.” Hadith do

Al-Bukhary 8/39 (6138) và Muslm 1/49 (47 & 74) ghi lại.

188- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى خَلَقَ الْخَلْقَ حَتَّى إِذَا فَرَّغَ مِنْهُمْ قَامَتِ الرَّجْمُ، فَقَالَتْ: هَذَا مَقَامُ الْعَائِذِ بِكَ مِنْ الْقَطِيعَةِ، قَالَ: نَعَمْ، أَمَا تَرْضَيْنِ أَنْ أَصِلَ مَنْ وَصَلَكَ، وَأَقْطَعَ مَنْ قَطَعَكَ؟ قَالَتْ: بَلَى، قَالَ: فَذَلِكَ أَلَيْكَ))

“Quả thật Allah là Đấng Tạo Hóa ra vạn vật. Sau khi vạn vật được tạo hóa xong thì Tình Thân Tộc đứng dậy nói: Có phải bề tôi sẽ ở vị trí kết nối hoặc cắt đứt quan hệ với vạn vật ? Allah đáp: Đúng thế, chẳng lẽ người không hài lòng rằng TA sẽ quan hệ với ai quan hệ với người và cắt đứt quan hệ với ai cắt đứt người? Tình Thân Tộc đáp: Bề tôi

muốn thế. **Allah tiếp:** Đó chính là vị trí của người.” Sau đó Nabi e nói tiếp:

((افْرُؤُوا إِن سِنْتُمْ: رَفَهَلْ عَسَيْتُمْ إِن تَوَلَّيْتُمْ أَن تُفْسِدُوا فِي الْأَرْضِ وَتَقَطَّعُوا أَرْحَامَكُمْ ٢٢ أُولَئِكَ الَّذِينَ لَعَنَهُمُ اللَّهُ فَأَصَمَّهُمْ وَأَعَمَّى أَبْصَرَهُمْ ٢٣ ر محمد: ٢٢ - ٢٣

“Nếu muốn các người hãy đọc đoạn Kinh sau: {Có lẽ các người muốn chống lệnh quay lại từ bỏ việc (thánh chiến) để rồi các người tàn phá trái đất và cắt đứt mọi quan hệ thân tộc (giống như các người đã làm thời tiền Islam) chẳng? * (Những kẻ làm tội lỗi) đó sẽ bị Allah nguyên rủa chúng, làm cho miệng chúng bị câm và mắt chúng bị mù.} **Muhammad:** 22 - 23 (chương 47).” Hadith do Al-Bukhary 8/6 (5987) & 8/7 (5988) và Muslm 8/7 (16 & 2554) ghi lại.

Theo đường truyền của Al-Bukhary ghi rằng: Allah phán bảo:

((مَنْ وَصَّلَكَ، وَصَلَّتْهُ، وَمَنْ قَطَعَكَ، قَطَعَتْهُ))

“Ai thiết chặt quan hệ với người, TA sẽ thiết chặt quan hệ với hắn còn ai cắt đứt quan hệ với người, TA sẽ cắt đứt quan hệ với hắn.”

189- Cũng do ông Abu Hurairah t
kể: Có người đàn ông đến hỏi Rasul
e: Thừa Rasul, ai sẽ là người mà tôi
cần đối xử tốt nhất? Người đáp:

((أُمُّكَ))

“Mẹ anh.” Người đàn ông hỏi tiếp: Sau đó đến ai?

((أُمُّكَ))

“Mẹ anh.” Người đàn ông hỏi tiếp: Sau đó đến ai?

((أُمُّكَ))

“Mẹ anh.” Người đàn ông hỏi tiếp: Sau đó đến ai?

((أَبُوكَ))

“Cha anh.” Hadith do Al-Bukhary 8/2 (5971) và Muslim 8/2 (1, 2 & 2548) ghi lại.

Theo đường truyền khác người đàn ông hỏi: Ai mới là người xứng đáng để tôi cư xử tốt? Người đáp:

((أُمُّكَ، ثُمَّ أُمُّكَ، ثُمَّ أَبَاكَ، ثُمَّ أَدْنَاكَ أَدْنَاكَ))

“Là mẹ anh, kế tiếp là mẹ anh, kế tiếp cũng là mẹ anh, kế tiếp là cha anh, kế

tiếp là những ai có quan hệ thân tộc gần với anh nhất.”

190- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((رَغِمَ أَنْفٌ، ثُمَّ رَغِمَ، ثُمَّ رَغِمَ أَنْفٌ مَنْ أَدْرَكَ أَبَوَيْهِ عِنْدَ الْكِبَرِ أَحَدُهُمَا أَوْ كِلَيْهِمَا فَلَمْ يَدْخُلِ الْجَنَّةَ))

“Khốn khổ thay, thật là khốn khổ thay, thật là khốn khổ thay cho một kẻ khi cha mẹ y đã già hoặc một trong hai đã già mà y vẫn không được cho vào thiên đàng.” Hadith do Muslim 8/5 (9 & 2551) ghi lại.

191- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, tôi có bà con thân tộc, phần tôi thì luôn thiết chặt mối quan hệ đó nhưng họ lại cứ cự tuyệt mãi, tôi cư

xử tốt với họ còn họ thì ngược đãi tôi, tôi luôn hiểu biết về họ còn họ thì mù tịt về tôi. Nghe xong Rasul e nói:

((لَئِنْ كُنْتُ كَمَا قُلْتِ، فَكَأَنَّمَا تُسِفُّهُمُ الْمَلَّ، وَلَا يَزَالُ مَعَكَ مِنَ اللَّهِ ظَهِيرٌ عَلَيْهِمْ مَا دُمْتُ عَلَى ذَلِكَ))

“Nếu hoàn cảnh của anh giống như những gì anh nói thì anh đã nhét than hồng vào đây miệng họ và Allah sẽ ban cho anh ở trên chân lý miễn anh luôn ở trên cương vị đó.” Hadith do Muslim 8/8 (22 & 2558) ghi lại.

192- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ أَحَبَّ أَنْ يُبْسَطَ لَهُ فِي رِزْقِهِ، وَيُنْسَأَ لَهُ فِي أَثَرِهِ، فَلْيَصِلْ رَحْمَهُ))

“Ai muốn được bổng lộc phong phú và sống thọ thì hãy kết nối tình thân tộc.”

Hadith do Al-Bukhary 3/73 (2067) và 8/8 (21 & 2557) ghi lại.

193- Cũng do ông Anas t kể: Ông Abu Talhah là người giàu có nhất trong thị dân Al-Ansaar ở Madinah bởi có rất nhiều chà là, tài sản ông yêu thích nhất là mảnh đất trực diện với Masjid mang tên Bayraha, Nabi e từng đi vào vùng đất đó và uống nước tươi mát ở đó. Đến khi Allah mặc khải câu Kinh:

ذَلِكُن تَنَالُوا الْبِرَّ حَتَّى تُنْفِقُوا مِمَّا تُحِبُّونَ ۚ آل عمران: ٩٢

{Sẽ chẳng đạt được thiên đàng cho đến khi các người bố thí những gì các người yêu thích nhất.} Ali I'mraan: 92 (chương 3). Lập tức ông Abu Talhah

đứng dậy đi đến Rasul e và nói: Thưa Rasul, Allah Đáng Hồng Phúc & Tối Cao phán rằng:

زَلْنِ تَنَالُوا الْبِرَّ حَتَّى تُنْفِقُوا مِمَّا تُحِبُّونَ

Tài sản làm tôi yêu thích nhất chính là mảnh đất Bayraha thì giờ đây nó là vật bỏ thí vì Allah Đáng Tối Cao mong rằng tôi sẽ được thiên đàng và những gì có trong nó do chính Allah ban thưởng, Rasul cứ việc phân chia giống như Allah đã sai khiến. Rasul e mừng rỡ nói:

((بَخٍ، ذَلِكَ مَالٌ رَابِعٌ، ذَلِكَ مَالٌ رَابِعٌ قَدْ سَمِعْتُ مَا قُلْتَ فِيهَا، وَأَرَى أَنْ تَجْعَلَهَا فِي الْأَقْرَبِينَ))

“Tốt lắm, đó là tài sản đất lợi, đó là tài sản đất lợi, Ta đã nghe rồi những lời anh nói và Ta nhận thấy anh hãy chia

đều cho thân tộc anh đi.” Abu Talhah nói: Tôi sẽ làm theo, thừa Rasul. Thế là ông chia mảnh đất đó cho thân tộc ông và cho cháu của chú (bác) ông. Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

194- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k kể: Một người đàn ông đến gặp Nabi e mà nói: Tôi muốn tham gia với Nabi trong việc Hijrah (di cư đến Madinah) và thánh chiến với mong muốn được phần thưởng từ Allah Đấng Tối Cao. Rasul e hỏi lại:

((فَهَلْ لَكَ مِنْ الدِّينِ أَحَدٌ حَيٌّ؟))

“Song thân của anh còn sống chứ?”
Người đàn ông đáp: Vâng, cả hai vẫn còn sống. Rasul e hỏi tiếp:

((فَتَبْتَغِي الْأَجْرَ مِنَ اللَّهِ تَعَالَى؟))

“Có phải anh muốn được ân phước của Allah không?” Người đàn ông đáp: Đúng, tôi muốn. **Người tiếp:**

((فَارْجِعِي إِلَى وَالِدَيْكَ، فَأَحْسِنُ صُحْبَتَهُمَا))

“Hãy trở về mà hiếu thảo với cha mẹ anh đi.” Hadith do Al-Bukhary 4/71 (3004) và Muslim 8/3 (5, 6 & 2549) ghi lại.

Theo đường khác cũng do hai Imam Hadith ghi rằng: Một người đàn ông đến xin phép được nhập ngũ thánh chiến thì Rasul e hỏi rằng:

((أَحْيِي وَالِدَاكَ؟))

“Song thân vẫn còn sống chứ ?” Người đàn ông đáp: Vâng, cả hai vẫn còn sống. **Người tiếp:**

((فَفِيهِمَا فَجَاهِدْ))

“Hãy trở về với cha mẹ mà thánh chiến.” (tức cố gắng tiêu diệt song thân).

195- Cũng do ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:

((لَيْسَ الْوَاصِلُ بِالْمُكَافِيءِ، وَلَكِنَّ الْوَاصِلَ الَّذِي إِذَا قُطِعَتْ رَجْمُهُ وَصَلَّاهَا))

“Việc hàn gắn thân tộc không bao giờ là đủ, cứ mỗi khi bị đoạn tuyệt thì phải hàn gắn lại.” Hadith do Al-Bukhary 8/7 (5991) ghi lại.

196- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:

((الرَّجْمُ مُعَلَّقَةٌ بِالْعَرْشِ تَقُولُ: مَنْ وَصَّلَنِي، وَصَلَهُ اللَّهُ، وَمَنْ قَطَعَنِي، قَطَعَهُ اللَّهُ))

“Tình thân tộc bám lấy ngai vương (của Allah) mà nói: Ai hàn gắn với ta, Allah sẽ hàn gắn với y còn ai đoạt tuyệt với ta, Allah sẽ đoạt tuyệt với y.” Hadith do Al-Bukhary 8/7 (5989) và Muslim 8/7 (17 & 2555) ghi lại.

197- Mẹ của nhóm người có đức tin, bà Maymunah bint Al-Haarith i kể: Bà đã phóng thích một nữ nô lệ nhưng không xin phép Nabi e, đến ngày Rasul e luân phiên đến nhà bà ở thì bà mới nói: Rasul của thấy gì khác lạ không, em đã phóng thích nữ

tì của em rồi ? Rasul e ngạc nhiên hỏi:

((أَوْ فَعَلْتَ؟))

“Em đã làm thế à ?” Đúng vậy. Bà đáp.
 Rasul e tiếp lời:

((أَمَّا إِنَّكَ لَوْ أُعْطِيَتْهَا أَخْوَالُكَ كَانَ أَعْظَمَ لِأَجْرِكَ))

“Nếu như em mang tặng cho các cậu của em là ân phước của em được vĩ đại hơn.” Hadith do Al-Bukhary 3/207 (2592) và Muslim 3/79 (44 & 999) ghi lại.

198- Bà Asma bint Abu Bakr Al-Siqqeed k kể: Mẹ ruột tôi lúc bấy giờ vẫn còn theo Đa Thần, có lần bà tìm đến tôi yêu cầu giúp đỡ. Tôi đến hỏi ý

kiến Rasul e: Thừa Rasul, mẹ ruột tôi đến muốn được tôi giúp bà, vậy tôi được phép hàn gắn tình cảm với bà không ? Người đáp:

((نَعَمْ، صَلِّيْ أُمَّكِ))

“Được, cô hãy hàn gắn với bà ta đi.”
Hadith do Al-Bukhary 3/215 (2620) và Muslim 3/81 (50 & 1003) ghi lại.

199- Bà Zaynab Al-Thaqafiyyah vợ của Abdullah bin Mas-u'd k dẫn lời Rasul e rằng:

((تَصَدَّقْنَ يَا مَعْشَرَ النِّسَاءِ وَلَوْ مِنْ حُلِيِّكُنَّ))

“Này hỡi các nàng, hãy bố thí đi cho dù phải bố thí cả nữ trang đang đeo.” Bà kể tiếp: Tôi vội trở về tìm Abdullah

bin Mas-u'd mà nói: Anh này, Rasul e đã ra lệnh cho phụ nữ chúng tôi phải bố thí. Tôi muốn bố thí cho anh bởi thu nhập của anh ít ỏi quá. Anh hãy đến hỏi Rasul e xem như thế có được không, nếu không em sẽ mang đi bố thí cho người khác xứng đáng hơn. Ông Abdullah bảo: Em hãy tự đi hỏi hay hơn anh. Bà kể tiếp: Thế là tôi tìm đến nhà Rasul e thì thấy một phụ nữ dân Al-Ansaar đang đứng ở cửa, bà có cùng câu hỏi với tôi và cả hai chúng tôi cảm thấy hồi hộp. Thấy Bilaal bước ra chúng tôi nói với ông ta rằng: Ông hãy trở lại báo với Rasul e rằng có hai người phụ nữ đang đứng ngoài cửa hỏi Người rằng: Hai người họ có được phép

bồ thí cho chồng và những đứa trẻ mồ
cô do hai người họ trông coi không ?
nhớ đừng báo cho Người chúng tôi là
ai. Bilaal quay vào trình lại Rasul e câu
hỏi. **Người hỏi:**

((مَنْ هُمَا؟))

“Hai cô đó là ai ?” Một phụ nữ dân Al-
Ansaar và Zaynab. Bilaal đáp. **Rasul e
hỏi tiếp:**

((أَيُّ الزَّيْنَبِ هِيَ؟))

“Zaynab nào vậy ?” Bilaal đáp: Là vợ
của Abdullah. **Rasul e tiếp:**

((لَهُمَا أَجْرَانِ: أَجْرُ الْقَرَابَةِ وَأَجْرُ الصَّدَقَةِ))

“Bà ta hưởng được hai ân phước: Ân
phước do thân tộc và ân phước bồ thí.”

Hadith do Al-Bukhary 2/150 (1466) và Muslim 3/80 (45 & 1000) ghi lại.

200- Ông Abu Sufyaan Sakhr bin Harb kể về được đối thoại giữa ông và hoàng đế Hiraql: Hoàng đế hỏi ông rằng: (Muhammad) ra lệnh các người làm gì? Ông Abu Sufyaan đáp: “Ông ta đã bảo chúng tôi rằng:

((اعْبُدُوا اللَّهَ وَحْدَهُ وَلَا تَشْرِكُوا بِهِ شَيْئاً وَاتْرَكُوا مَا يَقُولُ آبَاؤُكُمْ وَيَأْمُرُنَا بِالصَّلَاةِ وَالصَّدَقِ وَالْعَفَافِ وَالصِّلَةِ))

“Các người hãy tôn thờ Allah duy nhất và chớ tôn thờ bên cạnh Ngài với bất cứ ai hay vật gì, hãy từ bỏ những gì mà tổ tiên của các bạn đã dạy.” (Muhammad) ra lệnh chúng tôi phải hành lễ Salah, phải thật thà trong lời nói, ăn ở đức

hạnh và hàn gắn tình thân tộc.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

201- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّكُمْ سَتَفْتَحُونَ أَرْضاً يُذَكَّرُ فِيهَا الْقِيرَاطُ))

“Chắc chắn các người sẽ mở được một vùng đất mà dân chúng ở đó thường nhắc đến đồng tiền vàng.”

Theo đường truyền khác:

((سَتَفْتَحُونَ مِصْرَ وَهِيَ أَرْضٌ يُسَمَّى فِيهَا الْقِيرَاطُ، فَاسْتَوْصُوا بِأَهْلِهَا خَيْراً؛ فَإِنَّ لَهُمْ ذِمَّةً وَرَجْماً))

“Các người sẽ chiếm được Ai Cập, đó chính là mảnh đất được mệnh danh là đất vàng, các người hãy cư xử tốt tốt

với quần chúng ở đó, bởi họ (với chúng ta) có sự bảo đảm và tình thân tộc.”

Theo đường truyền khác:

((فَإِذَا افْتَتَحْتُمُوهَا، فَأَحْسِنُوا إِلَى أَهْلِهَا؛ فَإِنَّ لَهُمْ ذِمَّةً وَرَحِمًا))، **أَوْ قَالَ:** ((ذِمَّةٌ وَصِيْهْرًا))

“Khi các người chiếm được vùng đất (vàng đỏ) thì hãy cư xử tốt với quần chúng, bởi giữa họ (với chúng ta) có sự bảo đảm và tình thân tộc.” Hoặc Người đã nói: “tình thân tộc và là con rể (em rể của chúng ta).” Hadith do Muslim 7/190 (226, 227 & 2543) ghi lại.

202- Ông Abu Hurairah t kể: Khi Allah mặc khải xuống câu Kinh:

رُؤُوسُ أُنْذَرَ عَشِيرَتِكَ الْأَقْرَبِينَ ٢١٤ الشُّعْرَاءُ: ٢١٤

{Và (hồi Muhammad) hãy khuyến cáo thân tộc gần gũi của Người.} Al-Shu-a'-ra: 214. Lập tức Rasul e triệu tập gia quần chúng Quraish gồm người trong thân tộc và người ngoài, **Người nói:**

((يَا بَنِي عَبْدِ شَمْسٍ، يَا بَنِي كَعْبٍ بْنِ لُؤَيٍّ، أَنْقِذُوا أَنْفُسَكُمْ مِنَ النَّارِ. يَا بَنِي مُرَّةَ بْنِ كَعْبٍ، أَنْقِذُوا أَنْفُسَكُمْ مِنَ النَّارِ. يَا بَنِي هَاشِمٍ! أَنْقِذُوا أَنْفُسَكُمْ مِنَ النَّارِ. يَا بَنِي عَبْدِ الْمُطَّلِبِ! أَنْقِذُوا أَنْفُسَكُمْ مِنَ النَّارِ. يَا فَاطِمَةُ أَنْقِذِي نَفْسَكَ مِنَ النَّارِ. فَإِنِّي لَا أَمْلِكُ لَكُمْ مِنَ اللَّهِ شَيْئاً، غَيْرَ أَنَّ لَكُمْ رَحِمًا سَأُبَلِّغُهَا بِبِلَالِهَا))

“Hồi con cháu của dòng tộc Shams, hồi dòng tộc Ka'b bin Lu-ay, hồi dòng tộc Murrah bin Ka'b, hồi dòng tộc Abdul Manaaf, hồi dòng tộc Haa-shim, hồi dòng tộc Abdul Muttalib hãy tự cứu bản thân các người thoát khỏi hỏa ngục. Hồi con gái Faa-timah hãy tự cứu vớt bản thân con khỏi hỏa ngục chứ Ta không thể bao che cho các người trước

Allah được, ngoại trừ chúng ta là dòng họ Ta sẽ đáp lại những gì các người xứng đáng hưởng.” Hadith do Muslim 1/133 (204 & 248) ghi lại.

203- Cha của Abdullah ông A'mr bin Al-A's k kể: Tôi nghe được Rasul nói lớn tiếng không chút giấu giếm:

((إِنَّ آلَ بَنِي فُلَانٍ لَيَسُوا بِأَوْلِيَائِي، إِنَّمَا وَلِيِّيَ اللَّهُ وَصَالِحُ الْمُؤْمِنِينَ، وَلَكِنْ لَهُمْ رَحِمٌ أَبْلَاهَا بِبِلَالِهَا))

“Quả thật, dòng tộc đó không phải là người đại diện cho Ta, người đại diện cho Ta là Allah và người đức hạnh trong số người có đức tin. Nhưng giữa họ với Ta có tình thân tộc Ta sẽ luôn hàn gắn tình thân tộc đó.” Hadith do Al-Bukhary 7/8 (5990) và Muslim 1/136 (215 & 336) ghi lại.

204- Cha của Ayyoob ông Khalid bin Zaid Al-Ansaary t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, xin hãy báo cho tôi biết việc làm nào (khi làm nó) tôi sẽ được vào thiên đàng và kéo tôi ra xa khỏi hỏa ngục. Nabi e đáp:

((تَعْبُدُ اللَّهَ، وَلَا تُشْرِكُ بِهِ شَيْئاً، وَتُقِيمُ الصَّلَاةَ، وَتُؤْتِي الزَّكَاةَ، وَتَصِلُ الرَّحِمَ))

“Anh hãy tôn thờ Allah và chớ tôn thờ ai hay vật gì cùng Ngài, hành lễ Salah, xuất Zakat bắt buộc và hàn gắn tình thân tộc.” Hadith do Al-Bukhary 2/130 (1396) và Muslim 1/33 (13 & 14) ghi lại.

205- Ông Sulaymaan bin A'mir t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا أَفْطَرَ أَحَدُكُمْ، فَلْيُفِطِرْ عَلَى ثَمَرٍ فَإِنَّهُ بَرَكَةٌ، فَإِنْ لَمْ يَجِدْ ثَمَرًا، فَالْمَاءُ فَإِنَّهُ طَهُورٌ))

“Khi đến giờ xả chay, các người hãy xả chay với chà là bởi nó mang lại hồng phúc cho các người. Nếu không có chà là thì bằng nước bởi nó là loại tinh khiết.” Và Người nói:

((الصَّدَقَةُ عَلَى الْمَسْكِينِ صَدَقَةٌ، وَعَلَى ذِي الرَّجْمِ ثِنْتَانِ: صَدَقَةٌ وَصَلَةٌ))

“Bố thí cho người nghèo được một ân phước còn bố thí cho thân tộc được hai ân phước: ân phước bố thí và ân phước thân tộc.” Hadith do Abu Dawood (2355), Ibnu Maajah (1699 & 1844), Al-Tirmizhi (658) và Al-Nisaa-y trong bộ Al-Kubra (3320) ghi lại.

206- Con trai ông ʿmar k kể: Tôi có vợ và rất yêu thương cô ta nhưng cha tôi ʿmar không ưa thích cô ta và đã

ra lệnh cho tôi phải thôi cô ta nhưng tôi cự tuyệt. Cha tôi tìm đến Rasul e kể lại sự việc thì Người bảo tôi:

((طَلَّقَهَا))

“**Hãy thôi cô ta đi.**” Hadith do Abu Dawood (5138), Ibnu Maajah (2088) và Al-Tirmizhi (1189) ghi lại và nói: Hadith Hasan Saheeh.

207- Ông Abu Al-Darda t kể: Có một người đàn ông đến gặp tôi và nói: Tôi đã có vợ nhưng mẹ tôi lại ra lệnh tôi phải thôi cô ta. Ông Abu Al-Darda nói tiếp: Tôi đã từng nghe được Rasul e nói rằng:

((الْوَالِدُ أَوْسَطُ أَبْوَابِ الْجَنَّةِ، فَإِنْ شِئْتَ، فَأَضِعْ ذَلِكَ الْبَابَ، أَوْ احْفَظْهُ))

“Song thân là cánh cửa bước vào thiên đàng. Nếu muốn thì anh bỏ cánh cửa đó và nếu muốn thì anh bảo vệ nó.” Hadith do Ibnu Maajah (2098) và Al-Tirmizhi (1900) ghi lại và nói: Hadith Saheeh.

208- Ông Al-Barra bin A'zib k dẫn lời Rasul e rằng:

((الْخَالَةُ بِمَنْزِلَةِ الْأُمِّ))

“Dì ở cương vị như mẹ.” Hadith do Al-Bukhary 3/241 (2699) và Al-Tirmizhi (1904) ghi lại và nói: Hadith Hasan Saheeh.

Ở chương này ngoài những Hadith đã nêu trên còn rất nhiều Hadith Saheeh khác không được nhắc đến do muốn rút gọn, có thể tham khảo thêm các Hadith

số 12, 259 và Hadith quan trọng nhất là Hadith số 438 sẽ được nhắc ở chương hi vọng ở phần dưới, **và trong Hadith có đoạn:** Ông A'mr bin A'basah t kể: Tôi đến gặp Nabi e tại Makkah lúc Người mới nhận chức Rasul, **tôi hỏi:** Ông là ai vậy? Người đáp:

((نَبِيٌّ))

“Ta là Nabi.” Tôi hỏi tiếp: Nabi là thế nào? Người đáp:

((أُرْسَلَنِي اللَّهُ تَعَالَى))

“Chính Allah Đấng Tối Cao đã phong chức cho Ta.” Tôi hỏi tiếp: Vậy Ngài đã mặc khải cho ông điều gì? Người đáp:

((أُرْسَلَنِي بِصَلَاةِ الْأَرْحَامِ وَكَسْرِ الْأَوْتَانِ، وَأَنْ يُوحَدَ اللَّهُ لَا يُشْرَكَ بِهِ شَيْءٌ ...))

“Ngài hạ lệnh cho Ta phải hàn gắn tình thân tộc, đập phá tất cả bụt tượng và hướng tất cả việc tôn thờ đến Ngài duy nhất, không đồng đẳng với Ngài trong việc thờ phụng đó...” rồi Hadith được kể đến hết. Allah am tường tất cả.

dkf

22- CHƯƠNG VIẾNG THĂM, KẾT BẠN, THƯƠNG YÊU NGƯỜI ĐÚC HẠNH, MỜI HỌ ĐẾN NHÀ VÀ THĂM VIẾNG NHỮNG NƠI THIÊN LIÊNG

Allah phán:

ثَوَادٍ قَالَ مُوسَى لِفَتْنِهِ لَا أَبْرُحُ حَتَّى أَبْلُغَ مَجْمَعَ الْبَحْرَيْنِ أَوْ أَمْضِيَ حُقُبًا ٦٠ فَلَمَّا بَلَغَا مَجْمَعَ بَيْنَهُمَا نَسِيَا حُوتَهُمَا فَاتَّخَذَ سَبِيلُهُ فِي الْبَحْرِ سَرَبًا ٦١ فَلَمَّا جَاوَزَا قَالَ لِفَتْنِهِ آتَيْنَا غَدَاءَنَا لَقَدْ لَقِينَا مِنْ سَفَرِنَا هَذَا نَصَبًا ٦٢ قَالَ أَرَأَيْتَ إِذْ أَوْبَيْنَا إِلَى الصَّخْرَةِ فَإِنِّي نَسِيتُ الْخُوتَ وَمَا أَنَسْنِيهِ إِلَّا الشَّيْطَانُ أَنْ أَذْكُرَهُ وَاتَّخَذَ سَبِيلَهُ فِي الْبَحْرِ عَجَبًا ٦٣ قَالَ ذَلِكَ مَا كُنَّا نَبْغِ فَأَرْثَدَّا عَلَىٰ آثَارِهِمَا قَصَصْنَا ٦٤

فَوَجَدَا عَبْدًا مِّنْ عِبَادِنَا ءَاتَيْنَاهُ رَحْمَةً مِّنْ عِنْدِنَا وَعَلَّمْنَاهُ مِن لَّدُنَّا عِلْمًا ٦٥ قَالَ لَهُ مُوسَىٰ هَلْ أَتَيْتَكَ عَلَىٰ أَنْ تُعَلِّمَنِي مِمَّا عَلَّمْتَ رُسُلَنَا ٦٦ زُ الْكَهْف: ٦٥ - ٦٦

{Và (hãy nhớ lại) khi Musa bảo học trò (Yuse' bin Noon) của Y rằng: “Ta sẽ không bỏ cuộc mãi cho đến lúc Ta đến tận nơi tiếp giáp của hai vùng biển (biển Ba Tư và biển Đông) hoặc Ta sẽ tiếp tục cuộc hành trình vô hạn định.” *

Nhưng khi hai thầy trò đến chỗ tiếp nhau của hai biển (thầy trò ngồi nghỉ trên tảng đá và thiếp đi khi nào không biết). Lúc đó, con cá voi([\[63\]](#)) do học trò giữ đã nhảy xuống biển lợi tự do như lợi trong đường hầm riêng * (Tỉnh dậy) thầy trò tiếp tục lên đường đến khi mệt lã thì Musa bảo học trò: “Con hãy dọn thức ăn trưa cho Ta, quả thật Ta rất mệt do chiến đi quá dài này.” * (Yuse'

bin Noon) thưa: “Thầy còn nhớ chỗ phiếm đá mà chúng ta đã ngồi ngủ thiếp đi không, tại đó cá voi đã nhảy đi mất nhưng trò quên báo với thầy, chắc chắn do Shaytaan làm cho trò quên kể chuyện lại cho thầy biết về sự ra đi kỳ diệu của cá voi.” * (Musa) bảo: “Đó chính là điểm mà Ta muốn đến.” Thế là thầy trò lần theo vết cũ mà trở lại phiếm đá lúc nghỉ ngơi để tìm người (như đã được Allah chỉ dẫn) * Tại đó hai thầy trò gặp được một bề tôi (tên Al-Khudhr) của TA (Allah), Y đã được TA ban cho tính biết thương người và truyền dạy Y kiến thức cao thâm *

Musa thỉnh cầu: “Thưa thầy, tôi muốn được đi theo thầy để học hỏi kiến thức

cao thâm mà (Allah) đã truyền đạt cho thầy ?”} Al-Kahf: 60 - 66 (chương 18), Allah phán ở câu trước:

ثَوَّاصِرٍ نَفْسَكَ مَعَ الَّذِينَ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ بِالْغَدَاةِ وَالْعَشِيِّ يُرِيدُونَ وَجْهَهُ وَلَا تَعْدُ عَيْنَاكَ عَنْهُمْ تُرِيدُ زِينَةَ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَلَا تُطِعْ مَنْ أَغْفَلْنَا قَلْبَهُ عَنْ ذِكْرِنَا وَاتَّبَعَ هَوَاهُ وَكَانَ أَمْرُهُ فُرُطًا ۚ ٢٨
 ٢٨

{(Này Muhammad) hãy kiên nhẫn mà ở cùng với những ai luôn cầu nguyện (tụng niệm, tán dương) Thượng Đế họ vào mỗi sáng và mỗi chiều hồng được Ngài hài lòng. Người chớ có ngoảnh mặt với họ hồng đeo đuổi sự phồn vinh của cuộc sống trần tục và chắc chắn Người sẽ chẳng thay đổi được gì với những kẻ đã bị TA (Allah) đóng chặt con tim chúng không cho nghĩ đến lời nhắc nhở TA, bọn chúng chỉ biết bù đầu làm theo dục vọng, bọn chúng là

những kẻ chỉ làm toàn điều thái hóa.} Al-Kahf: 28 (chương 18).

209- Ông Anas t kể: Ông Abu Bakr nói với ông ʿmar k sau khi Rasul e qua đời: “Ông hãy cùng tôi đến thăm bà Um Ayman giống như Rasul đã thăm viếng bà lúc Người sinh thời. Khi hai người vừa đến gặp bà thì bà bật khóc mướt.” Abu Bakr và ʿmar thấy ngạc nhiên nên hỏi bà: “Sao bà lại khóc? Chẳng lẽ bà không biết Allah luôn chuẩn bị mọi điều tốt đẹp cho Rasul e à?” Bà đáp: “Tôi khóc đây không phải là tôi không biết Allah luôn ban điều tốt đẹp cho Rasul e, mà tôi khóc là vì lời mặc khải đã bị đoạt tuyệt từ bầu trời.” Lời lẽ đó đã

**làm cho Abu Bakr và 'mar rung
rung nước mắt rồi khóc theo bà.
Hadith do Muslim 7/144 (103 &
2454) ghi lại.**

**210- Ông Abu Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:**

((أَنَّ رَجُلًا زَارَ أَخًا لَهُ فِي قَرْيَةٍ أُخْرَى، فَأَرْصَدَ اللَّهُ تَعَالَى عَلَى مَدْرَجَتِهِ مَلَكًا، فَلَمَّا أَتَى عَلَيْهِ، قَالَ: أَيْنَ تُرِيدُ؟ قَالَ: أُرِيدُ أَخًا لِي فِي هَذِهِ الْقَرْيَةِ. قَالَ: هَلْ لَكَ عَلَيْهِ مِنْ نِعْمَةٍ تَرُبُّهَا عَلَيْهِ؟ قَالَ: لَا، غَيْرَ أَنِّي أُحِبُّهُ فِي اللَّهِ تَعَالَى، قَالَ: فَإِنِّي رَسُولُ اللَّهِ إِلَيْكَ بِأَنَّ اللَّهَ قَدْ أَحَبَّكَ كَمَا أُحِبُّتَهُ فِيهِ))

“Có một người đàn ông đi thăm viếng một người anh em của ông ở ngôi làng khác. Thế là Allah cử một Thiên Thần đến đón đường ở đầu làng ông muốn đến. Vừa đến thì Thiên Thần hỏi: “Anh muốn đi đâu ?” Người đàn ông đáp: “Tôi muốn thăm một người anh em của tôi trong ngôi làng này.” Thiên Thần

hỏi: “Nó cần anh đến để dạy dỗ nó chẳng ?” Người đàn ông đáp: “Không, là vì tôi thương yêu nó vì Allah.” Thiên Thần tiếp: “Tôi chính là sứ giả của Allah đến báo cho anh biết rằng: Quả thật Allah cũng rất yêu thương anh giống như anh đã thương yêu người anh em của anh vì Ngài.”“ Hadith do Muslim 8/12 (38 & 2567) ghi lại.

211- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ عَادَ مَرِيضاً أَوْ زَارَ أَخاً لَهُ فِي اللَّهِ، نَادَاهُ مُنَادٍ: يَا أَبْنُ طَيْبٍ، وَطَابَ مَمْشَاكَ، وَتَبَوَّاتِ مِنَ الْجَنَّةِ مُنْزَلاً))

“Ai viếng thăm người bệnh hoặc viếng thăm người anh em của y vì Allah, thì có một người hô to bảo: Anh sẽ có cuộc sống tốt đẹp (ở trần gian và ngày sau)

và đã được trang hoàn sẵn cho anh nơi ở (long trọng) ở thiên đàng vĩnh cửu.” Hadith do Inbu Maajah (1443) và Al-Tirmizhi (2008) ghi lại và nói: Hadith Hasan. Có vài bản in ghi thêm: Ghareeb.

212- Ông Abu Musa Al-As-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّمَا مَثَلُ الْجَلِيسِ الصَّالِحِ وَجَلِيسِ السُّوءِ، كَحَامِلِ الْمِسْكِ، وَنَافِخِ الْكِيرِ، فَحَامِلُ الْمِسْكِ: إِذَا أُنْ يُخَذِّبُكَ، وَإِذَا أُنْ تَبْتَاعَ مِنْهُ، وَإِذَا أُنْ تَجَدَ مِنْهُ رِيحاً طَيِّبَةً، وَنَافِخُ الْكِيرِ: إِذَا أُنْ يُحْرِقُ ثِيَابَكَ، وَإِذَا أُنْ تَجَدَ مِنْهُ رِيحاً مُنْتَنَةً))

“Hình ảnh ngồi cùng với người đức hạnh và ngồi cùng xấu xa, giống như hình ảnh một người cầm dầu thơm xạ hương và một người thổi lửa lò rèn. Đối với dầu thơm có thể anh sẽ được tặng hoặc anh sẽ mua nó hoặc ít ra anh cũng

dính lây mùi thơm đó. Còn người thổi lửa lò rèn nếu không đốt cháy áo anh thì sẽ làm cho người anh dính phải mùi khó ngửi đó.” Hadith do Al-Bukhary 7/125 (5534) và Muslim 8/37 (146 & 2628) ghi lại.

213- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((تُنكِحُ الْمَرْأَةُ لِأَرْبَعٍ: لِمَالِهَا، وَلِحَسَبِهَا، وَلِجَمَالِهَا، وَلِدِينِهَا، فَاظْفُرْ بِذَاتِ الدِّينِ تَرُبَّتْ بِذَلِكَ))

“Thông thường người ta hỏi cưới phụ nữ bởi bốn điều: Tài sản, địa vị, sắc đẹp và ngoan đạo. Còn anh hãy chọn phụ nữ ngoan đạo thì sẽ được thoải mái.” Hadith do Al-Bukhary 7/9 (5090) và Muslim 4/175 (53 & 1466) ghi lại.

214- Con trai ông A'bbaas k kể: Rasul e đã nói với Đại Thiên Thần Jibreel u rằng:

((مَا يَمْنَعُكَ أَنْ تَزُورَنَا أَكْثَرَ مِمَّا تَزُورُنَا؟))

“Điều gì đã cấm ông đến thăm Ta nhiều hơn số lần đã từng đến.” Lập tức Allah mặc khải câu kinh:

زُومَا نَنْتَزِلُ إِلَّا بِأَمْرِ رَبِّكَ لَهُ مَا بَيْنَ أَيْدِينَا وَمَا خَلْفَنَا وَمَا بَيْنَ ذَلِكَ وَمَا كَانَ رَبُّكَ نَسِيًّا ٦٤ ز
(مريم: ٦٤)

{Và (Jibreel) không được phép hạ giới cho đến khi Y nhận được trọng trách từ Thượng Đế Người (Muhammad). Tất cả trần gian, lần ngày sau và tất cả vạn vật, mọi việc giữa chúng là do TA (Allah) cai trị. Thế nên Thượng Đế của Người chẳng bao giờ bị quên lãng.}

Maryam: 93 (Chương 19). Hadith do Al-Bukhary 4/137 (3218) ghi lại.

215- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:

((لَا تُصَاحِبْ إِلَّا مُؤْمِنًا، وَلَا يَأْكُلْ طَعَامَكَ إِلَّا تَقِيٌّ))

“Chớ kết bạn thân giao ngoại trừ là với người có đức tin và chớ đãi ăn ngoại trừ là đãi người biết kính sợ (Allah).”

Hadith do Abu Dawood (4832) và Al-Tirmizhi (2395) ghi lại.

216- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((الرَّجُلُ عَلَى دِينِ خَلِيلِهِ، فَلْيَنْظُرْ أَحَدُكُمْ مَنْ يُخَالِلُ))

“Mỗi người sẽ bị ảnh hưởng bởi sự hành đạo của người bạn thân, cho nên

hãy lựa chọn bạn cho kỷ mà kết thân.”
Hadith do Abu Dawood (4833) và Al-Tirmizhi (2378) ghi lại.

217- Ông Abu Musa Al-As-a'ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْمَرْءُ مَعَ مَنْ أَحَبَّ))

“Mỗi người sẽ ở cùng với người mình
yêu thích (vào ngày sau).”

Có đường truyền khác: Một người hỏi
Nabi e: Một người yêu thích nhóm nào
đó và rất muốn được mang danh nghĩa
của nhóm đó, y sẽ ra sao ?

((الْمَرْءُ مَعَ مَنْ أَحَبَّ))

“Mỗi người sẽ ở cùng với người mình
yêu thích (vào ngày sau).” Hadith do

Al-Bukhary 8/49 (6170) và Muslim 8/43 (2641) ghi lại.

218- Ông Anas t kể: Một người Ả Rập du mục nói với Rasul e: Bao giờ tận thế? Người hỏi lại:

((مَا أَعَدَدْتَ لَهَا ؟))

“Anh đã chuẩn bị gì cho ngày đó ?”
Người Ả Rập đáp: Tình yêu đối với Allah và Rasul của Ngài. Rasul e tiếp:

((أَنْتَ مَعَ مَنْ أَحْبَبْتَ))

“Anh sẽ được ở cùng với người anh đã yêu thương.” Hadith do Al-Bukhary 5/14 (3688) & 8/49 (6171) và Muslim 8/42 (161, 164 & 2639) ghi lại.

Theo đường truyền khác của hai Imam Hadith: Người Ả Rập du mục đáp: Tôi chẳng chuẩn bị gì nhiều như nhịn chay, Salah, bố thí nhưng tôi lại rất yêu thương Allah và Rasul của Ngài.

219- Con trai ông Mas-u'd t kể: Một người đến hỏi Nabi e: Thừa Rasul, nghĩ sau đối với một người yêu thích nhóm nào đó và rất muốn được mang danh nghĩa nhóm đó ?

((الْمَرْءُ مَعَ مَنْ أَحَبَّ))

“Mỗi người sẽ ở cùng với người mình yêu thích (vào ngày sau).” Hadith do Al-Bukhary 8/49 (6169) và Muslim 8/43 (165 & 2640) ghi lại.

220- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((النَّاسُ مَعَادِنُ كَمَعَادِنِ الذَّهَبِ وَالْفِضَّةِ، خَبَارُهُمْ فِي الْجَاهِلِيَّةِ خَبَارُهُمْ فِي الْإِسْلَامِ إِذَا فَقَّهُوا،
وَالْأَرْوَاحُ جُنُودٌ مُجَنَّدَةٌ، فَمَا تَعَارَفَ مِنْهَا انْتَلَفَ، وَمَا تَنَافَرَ مِنْهَا اخْتَلَفَ))

“Thế giới loài người là kho tàn giống như kho tàn vàng và kho tàn bạc vậy. Người cao quý thời tiền Islam vẫn được cao quý trong Islam nếu biết trao dồi kiến thức Islam, còn linh hồn tựa như những tân binh mới nhập ngũ chỉ biết làm hài lòng chẳng dám kháng cự (hay tranh cãi).” Hadith do Muslim 8/41 (160 & 2638) ghi lại.

221- Ông Usair bin A'mr – hay còn gọi là Ibnu Jaabir – kể:

Trước kia, cứ mỗi lần gặp bất cứ phái đoàn nào đến từ Yamen thì ông ʿmar liền đến hỏi: “Trong các người có ai là Uwais bin Aʿmir không?” Cho đến khi ông gặp được Uwais t, ʿmar hỏi để khẳng định: “Có phải anh là Uwais con trai của Aʿmir không?” Uwais đáp: “Đúng rồi.” ʿmar tiếp: “Anh ở Muraad rồi đến Qaran đúng không?” Uwais đáp: “Đúng.” ʿmar tiếp: “Anh bị bệnh bạch tạng lan đầy người rồi được khỏi bệnh nhưng chỉ còn một chỗ nhỏ như đồng tiền bạc, phải không?” Uwais đáp: “Đúng.” ʿmar tiếp: “Anh có người mẹ già, phải không?” Uwais đáp: “Đúng.” ʿmar tiếp: “Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((يَأْتِي عَلَيْكُمْ أُوَيْسُ بْنُ عَامِرٍ مَعَ أَمْدَادٍ أَهْلِ الْيَمَنِ مِنْ مُرَادٍ، ثُمَّ مِنْ قَرْنٍ كَانَ بِهِ بَرَصٌ، فَبَرَأَ مِنْهُ إِلَّا مَوْضِعَ دِرْهَمٍ، لَهُ وَالِدَةٌ هُوَ بِهَا بَرٌّ لَوْ أَقْسَمَ عَلَى اللَّهِ لِأَبْرَهُ، فَإِنْ اسْتَطَعْتَ أَنْ يَسْتَغْفِرَ لَكَ فَأَفْعَلْ))

“Sẽ có một người tên Uwais bin A’mir đến với các người từ nước Yamen thuộc xứ Muraad rồi đến Qaran, trước bị bệnh bạch tạng lan đầy người rồi được khỏi bệnh ngoại trừ một chỗ như đồng tiền bạc, y có một mẹ già và y rất mực hiếu thảo với bà. Nếu như y thề thì chắc chắn Allah sẽ tin và đáp lại lời thề đó của y. Nếu như ông có thể gặp được y và nhờ y xin tội cho thì hãy làm đi.” Thế anh hãy cầu xin Allah tha thứ cho tôi đi. Uwais làm theo”. **’mar tiếp:**
 “Anh định đi đâu ?” Uwais đáp: “Đến Al-Kufah.” **’mar** hỏi: “Anh có muốn tôi viết giấy giới thiệu để được quản lý

ở đó tiếp đãi không?” Uwais đáp: “Tôi muốn làm một người nghèo khổ không ai biết đến thì tốt hơn.” Năm sau, một người cao sang (từ Yamen) đến làm Haj, ʿmar chặn lại hỏi về Uwais thì được đáp là: “Ông ta đang ở nhà nhưng gia đình rất khó khăn thiếu thốn.” ʿmar tiếp: “Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((يَأْتِي عَلَيْكُمْ أَوْيسُ بْنُ عَامِرٍ مَعَ أُمَدَادٍ أَهْلَ الْيَمَنِ مِنْ مُرَادٍ، ثُمَّ مِنْ قَرْنٍ كَانَ بِهِ بَرَصٌ، فَبَرَأَ مِنْهُ إِلَّا مَوْضِعَ دِرْهَمٍ، لَهُ وَالِدَةٌ هُوَ بِهَا بَرٌّ لَوْ أَقْسَمَ عَلَى اللَّهِ لَا يَبْرَهُ، فَإِنْ اسْتَطَعْتَ أَنْ يَسْتَغْفَرَ لَكَ فَافْعَلْ))

“Sẽ có một người tên Uwais bin A’mir đến với các người từ nước Yamen thuộc xứ Muraad rồi đến Qaran, trước bị bệnh bạch tạng lan đầy người rồi được khỏi bệnh ngoại trừ một chỗ như đồng tiền bạc, y có một mẹ già và y rất

mực hiệu thảo với bà. Nếu như y thề thì chắc chắn Allah sẽ tin và đáp lại lời thề đó của y. Nếu như ông có thể gặp được y và nhờ y xin tội cho thì hãy làm đi.”

(Sau khi trở về từ Haj) người đàn ông tìm đến Uwais nói: “Xin hãy cầu xin Allah tha thứ cho tôi.” Uwais nói: “Anh đã làm một điều mới lạ sau chiến đi tốt đẹp này đây.” Người đàn ông tiếp: “Xin hãy cầu xin Allah tha thứ cho tôi.”

Uwais hỏi: “Anh đã gặp ʿmar à?”

“Đúng vậy.” Người đàn ông đáp. Thế là Uwais cầu xin cho ông ta. Lời đồn đó ngày một bay xa và mọi người ùn ùn kéo đến nhờ cậy. Hadith do Muslim 7/188 (223 & 2542) và 189 (224, 225 & 2542) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng của do Muslim ghi: Ông Usaid bin Jaabir t kể: Thị dân Al-Kufah đến làm khách chỗ ʿumar, trong họ có một người thuộc số người thường chế giễu Uwais. ʿumar hỏi họ: “Trong các người có ai ở Qaran không?” Thì chính người đàn ông chế giễu đó đến, ʿumar nói: Chính Rasul e đã từng nói:

((إِنَّ رَجُلًا يَأْتِيكُمْ مِنَ الْيَمَنِ يُقَالُ لَهُ: أَوْيسٌ، لَا يَدْعُ بِالْيَمَنِ غَيْرَ أُمِّ لَهُ، قَدْ كَانَ بِهِ بَيَاضٌ فَدَعَا اللَّهَ تَعَالَى، فَأَذْهَبَهُ إِلَّا مَوْضِعَ الدِّينَارِ أَوْ الدِّرْهَمِ، فَمَنْ لَقِيَهِ مِنْكُمْ، فَلْيَسْتَغْفِرْ لَكُمْ))

“Có một người đàn ông đến từ Yamen được gọi là Uwais, tài sản quý nhất của y là người mẹ già ở quê nhà. Y từng bệnh bạch tạng lan hết người, y đã cầu xin Allah và đã được người ban cho lành bệnh ngoại trừ một chỗ nhỏ như

đồng vàng hay đồng bạc. Ai có gặp được y thì hãy nhờ y cầu xin Allah tha thứ tội cho các người.”

Theo đường truyền khác ghi: ʿmar kể: Chính tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ خَيْرَ التَّابِعِينَ رَجُلٌ يُقَالُ لَهُ: أُوَيْسٌ، وَلَهُ وَالِدَةٌ وَكَانَ بِهِ بَيَاضٌ، فَمُرُوهُ، فَلْيَسْتَعْفِرْ لَكُمْ))

“Người tốt đẹp nhất trong thời Al-Tabi-e’n (thời sau Sahabah) là người đàn ông được gọi là Uwais, y có mẹ già và từng bệnh bạch tạng, các người hãy tìm đến y mà nhờ y cầu xin Allah tha thứ tội lỗi.”

222- Con trai ông ʿmar k kể:

“Trước kia Rasul e thường viếng thăm Masjid Quba và hành lễ Salah

tại đó hai Rak-at, có lần Người cưới lạc đà và có lần người đi bộ.” Hadith do Al-Bukhary 2/77 (1193 & 1194) và Muslim 4/127 (516, 521 và 1399) ghi lại.

Theo đường truyền khác ghi: Trước kia, Rasul e thường đến Masjid Quba vào mỗi thứ bảy có khi cưới lạc đà và có khi đi bộ và Con trai ông ‘mar k cũng làm tương tự.

dkf

23- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC VIỆC THƯỜNG YÊU NHAU VÌ ALLAH & KHUYẾN KHÍCH MỌI NGƯỜI LÀM THẾ, VIỆC AI ĐÓ BÁO CHO MÌNH BIẾT RẰNG ANH TA

THƯƠNG MÌNH VÌ ALLAH VÀ CÁCH BẠN ĐÁP LỜI

Allah phán:

رُحْمَدَ رَسُولُ اللَّهِ وَالَّذِينَ مَعَهُ أَشِدَّاءُ عَلَى الْكُفَّارِ رُحَمَاءَ بَيْنَهُمْ تَرَاهُمْ رُكَّعًا سُجَّدًا يَبْتَغُونَ فَضْلًا
مِّنَ اللَّهِ وَرِضْوَانًا سِيمَاهُمْ فِي وُجُوهِهِمْ مِّنْ أَثَرِ السُّجُودِ ذَلِكَ مَثَلُهُمْ فِي التَّوْرَةِ وَمَثَلُهُمْ فِي الْإِنْجِيلِ
كَزَّرَجٍ أَخْرَجَ شَطْهُ فَازَرَهُ فَاسْتَغْلَظَ فَاسْتَوَىٰ عَلَىٰ سَوْفَةٍ يُغِيبُ الرَّرَّاعَ لِيُغِيظَ بِهِمُ الْكُفَّارَ وَعَدَ اللَّهُ
الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ مِنْهُمْ مَغْفِرَةً وَأَجْرًا عَظِيمًا ٢٩ ۝ الفتح: ٢٩

{Muhammad là Rasul của Allah, và những người (có đức tin) theo Y rất nghiêm khắc với những kẻ không có đức tin nhưng lại rất thương yêu lẫn nhau. Người (Muhammad) sẽ thấy được họ luôn Ru-kua', luôn quỳ lạy (đề hành lễ Salah) nhằm tìm ân phước và làm hài lòng Allah. Dấu vết quỳ lạy hiện rõ ràng trên mặt chúng, hình ảnh đó được nhắc trong Kinh Al-Tawraah (Cựu

Ước) và Kinh Al-Injeel (Tân Ước) tựa như hình ảnh một hạt giống đâm chồi sau gieo trồng, rồi mạnh mẽ phát triển cao to tươi tốt làm đẹp mắt, mát dạ người trồng nhưng lại làm cho nhóm ngoại đạo đem lòng thù hận. Allah đã hứa sẽ tha thứ và ban thưởng trọng hậu cho những ai tin tưởng và luôn hành thiện.} (Chương 48 – Al-Fat-h, câu 29), Allah phán ở chương khác:

زَوَّالَّذِينَ تَبَوَّءُوا الدَّارَ وَالْإِيمَانَ مِنْ قَبْلِهِمْ يُجْزَوْنَ مَنْ هَاجَرَ إِلَيْهِمْ الْحَشْر: ٩

{Và (thị dân Al-Ansaar) đã có nhà cửa (tại Madinah) và niềm tin (vào Allah) họ nồng nàn tiếp đón và thương yêu những ai di cư đến họ.} Al-Hashr: 9 (chương 59).

223- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((ثَلَاثٌ مَنْ كُنَّ فِيهِ وَجَدَ حَلَاوَةَ الْإِيمَانِ: أَنْ يَكُونَ اللَّهُ وَرَسُولُهُ أَحَبَّ إِلَيْهِ مِمَّا سِوَاهُمَا، وَأَنْ يُحِبَّ الْمَرْءَ لَا يُحِبُّهُ إِلَّا لِلَّهِ، وَأَنْ يَكْرَهُ أَنْ يَعُودَ فِي الْكُفْرِ بَعْدَ إِذْ أَنْقَذَهُ مِنْهُ كَمَا يَكْرَهُ أَنْ يُقَذَّفَ فِي النَّارِ))

“Có ba điều ai sở hữu được chúng sẽ thấy được sự ngọt ngào của niềm tin Iman: Dành trọn tình thương cho Allah và Rasul mà không gì có thể so sánh đặng, không yêu thương một người nào đó ngoại trừ là vì Allah và ghét cay đắng việc qua lại phủ nhận đức tin (vào Allah) sau khi đã là người Muslim thuần phục giống như việc sợ hãi bị sa vào hỏa ngục.” Hadith do Al-Bukhary 1/10 (16) và Muslim 1/48 (43 & 67) ghi lại.

224- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((سَبْعَةٌ يُظِلُّهُمُ اللَّهُ فِي ظِلِّهِ يَوْمَ لَا ظِلَّ إِلَّا ظِلُّهُ: إِمَامٌ عَادِلٌ، وَشَابٌّ نَشَأَ فِي عِبَادَةِ اللَّهِ ﷺ، وَرَجُلٌ قَلْبُهُ مُعَلَّقٌ بِالْمَسَاجِدِ، وَرَجُلَانِ تَحَابَّا فِي اللَّهِ اجْتَمَعَا عَلَيْهِ وَتَفَرَّقَا عَلَيْهِ، وَرَجُلٌ دَعَتْهُ امْرَأَةٌ ذَاتُ حُسْنٍ وَجَمَالٍ ، فَقَالَ: إِنِّي أَخَافُ اللَّهَ ، وَرَجُلٌ تَصَدَّقَ بِصَدَقَةٍ، فَأَخْفَاهَا حَتَّى لَا تَعْلَمَ شِمَالُهُ مَا تُنْفِقُ يَمِينُهُ، وَرَجُلٌ ذَكَرَ اللَّهَ خَالِيًا فَفَاصَتْ عَيْنَاهُ))

“Bảy loại người sẽ được Allah che dưới bóng mát của Ngài vào ngày mà không có bóng mát nào ngoài bóng mát của Ngài: Vị thủ lĩnh liêm chính, thanh niên lớn lên trong sự hành đạo tôn thờ Allah, người đàn ông luôn tưởng nhớ đến Masjid, hai người thương yêu nhau và ghét bỏ nhau chỉ vì Allah, người đàn ông bị phụ nữ giàu có và xinh đẹp mời gọi đến (quan hệ) nhưng lại bảo: “Quả thật, tôi rất sợ Allah”, một người bố thí kín đáo đến nỗi tay phải bố thí mà tay

trái chẳng biết gì và người tưởng nhớ, tụng niệm Allah ở nơi vắng vẻ xúc động đến nhỏ lệ.” Hadith do Al-Bukhary 2/138 (1423) và Muslim 3/93 (91 & 1031) ghi lại.

225- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى يَقُولُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ: أَيْنَ الْمُتَحَابُّونَ بِيَّالِي؟ الْيَوْمَ أَظِلُّهُمْ فِي ظِلِّي يَوْمَ لَا ظِلَّ إِلَّا ظِلِّي))

“Vào ngày phán xử Alalh phán bảo: “Những ai đã thương yêu nhau vì sự Hùng Mạnh của TA đâu rồi, TA sẽ che mát dưới bóng mát của TA mà chẳng có bóng mát nào khác ngoài bóng mát của TA trong hôm nay.”” Hadith do Muslim 8/12 (37 & 2566) ghi lại.

226- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ، لَا تَدْخُلُوا الْجَنَّةَ حَتَّى تُؤْمِنُوا، وَلَا تُؤْمِنُوا حَتَّى تَحَابُّوا، أَوَلَا أَدُلُّكُمْ عَلَى شَيْءٍ إِذَا فَعَلْتُمْوَهُ تَحَابَبْتُمْ ؟ أَفَسَوْا السَّلَامَ بَيْنَكُمْ))

“Thề bởi Đấng nắm linh hồn TA trong tay, chẳng ai được vào thiên đàng cho đến khi có niềm tin, chẳng có được niềm tin cho đến khi thương yêu lẫn nhau. Chẳng lẽ các người không muốn Ta chỉ cho một việc nếu các người làm nó thì các người sẽ thương yêu nhau chẳng? Hãy lan truyền nhau lời Salam giữa các người.” Hadith do Muslim 1/53 (54 & 94) ghi lại.

227- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَنَّ رَجُلًا زَارَ أَخًا لَهُ فِي قَرْيَةٍ أُخْرَى، فَأَرْسَلَ اللَّهُ تَعَالَى عَلَى مَدْرَجَتِهِ مَلَكًا، فَلَمَّا أَتَى عَلَيْهِ، قَالَ: أَيْنَ تُرِيدُ؟ قَالَ: أُرِيدُ أَخًا لِي فِي هَذِهِ الْقَرْيَةِ. قَالَ: هَلْ لَكَ عَلَيْهِ مِنْ نِعْمَةٍ تَرُبُّهَا عَلَيْهِ؟ قَالَ: لَا، غَيْرَ أَنِّي أُحِبُّهُ فِي اللَّهِ تَعَالَى، قَالَ: فَإِنِّي رَسُولُ اللَّهِ إِلَيْكَ بِأَنَّ اللَّهَ قَدْ أَحَبَّكَ كَمَا أُحِبُّتَهُ فِيهِ))

“Có một người đàn ông đi thăm viếng một người anh em của ông ở ngôi làng khác. Thế là Allah cử một Thiên Thần đến đón đường ở đầu làng ông muốn đến. Vừa đến thì Thiên Thần hỏi: “Anh muốn đi đâu ?” Người đàn ông đáp: “Tôi muốn thăm một người anh em của tôi trong ngôi làng này.” Thiên Thần hỏi: “Nó cần anh đến để dạy dỗ nó chăng ?” Người đàn ông đáp: “Không, là vì tôi thương yêu nó vì Allah.” Thiên Thần tiếp: “Tôi chính là sứ giả của Allah đến báo cho anh biết rằng: Quả thật Allah cũng rất yêu thương anh giống như anh đã thương yêu người anh

em của anh vì Ngài.”“ Hadith do Muslim 8/12 (38 & 2567) ghi lại.

228- Ông Al-Barra bin A'zib k dẫn lời Rasul e nói với thị dân Al-Ansaar rằng:

((لَا يُحِبُّهُمْ إِلَّا مُؤْمِنٌ، وَلَا يُبْغِضُهُمْ إِلَّا مُنَافِقٌ، مَنْ أَحَبَّهُمْ أَحَبَّهُ اللَّهُ، وَمَنْ أَبْغَضَهُمْ أَبْغَضَهُ اللَّهُ))

“Chỉ có người có đức tin mới biết yêu thương lẫn nhau và chỉ có những kẻ đạo đức giả, ngụy Islam mới ghét bỏ (người có đức tin). Cho nên, ai thương yêu họ sẽ được Allah thương yêu lại và ai ghét bỏ họ sẽ bị Allah ghét bỏ lại.” Hadith do Al-Bukhary 5/39 (3783) và Muslim 1/60 (75 & 129) ghi lại.

229- Ông Mu-a'z t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((قَالَ اللَّهُ ﷻ: الْمُتَحَابُّونَ فِي جَلَالِي، لَهُمْ مَنَابِرُ مِنْ نُورٍ يَعْطِيهِمُ النَّبِيُّونَ وَالشُّهَدَاءُ))

“Allah phán bảo: “Những ai thương yêu nhau bởi sự Hùng Mạnh của TA sẽ được ở trong những tòa lầu đài sáng chói ngang hàng với địa vị Nabi và người tử vì đạo.”“ Hadith do Al-Tirmizhi (2390) ghi lại.

230- Cha của Idrees ông Al-Khawlaany ﷺ kể:

Tôi bước vào một Masjid ở Dimashq, bắt gặp một thanh niên tuần tú trang nhã đang ở cùng với mọi người. Mỗi khi họ có việc bất đồng thì kéo nhau đến hỏi và nhờ cậu thanh niên đó phân xử. Tôi hỏi về cậu ta thì biết được đó là Mu-a'z bin Jabal t. Ngày hôm sau tôi

đến Masjid rất sớm nhưng đã thấy cậu ta còn sớm hơn đang hành lễ Salah, tôi chờ cậu ta hành lễ xong rồi đến trước mặt cậu ta mà chào hỏi Salam và nói: “Thề bởi Allah chứng giám, tôi rất yêu thích cậu vì Allah.” Cậu ta rạng hỏi: “Vì Allah à ?” Tôi nói: “Vì Allah.” Cậu ta rạng hỏi lại: “Vì Allah thật à ?” Tôi nói: “Vì Allah.” Lập tức cậu ta nắm lấy vai tôi mà kéo lại gần hơn và nói: Tôi báo cho ông một tin mừng mà tôi đã nghe được từ Rasul e rằng:

((قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: وَجِبْتُ مَحَبَّتِي لِلْمُنَحَابِينَ فِيَّ، وَالْمُنَجَالِسِينَ فِيَّ، وَالْمُنَزَّائِينَ فِيَّ، وَالْمُتَبَاذِلِينَ فِيَّ))

“Allah Đáng Tối Cao phán: “Chắc chắn sẽ chiếm được tình yêu của TA đối với những ai thương yêu nhau, ngồi cùng

nhau, thăm viếng nhau và tặng quà cho nhau tất cả vì TA.”“ Hadith do Maalik trong Al-Muwatta (2744) ghi lại bằng đường truyền của Al-Layth.

231- Cha của Karimah ông Al-Miqdaam bin Ma'd Yakrab t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا أَحَبَّ الرَّجُلُ أَخَاهُ، فَلْيُخْبِرْهُ أَنَّهُ يُحِبُّهُ))

“Một khi bản thân thương yêu người anh em của mình (vì Allah) thì hãy báo cho y biết tình cảm đó.” Hadith do Abu Dawood (5124), Al-Tirmizhi (2392) và Al-Nisa-y trong Al-Kubra (10034) ghi lại.

232- Ông Mu-a'z t kể: Rasul e nắm lấy tay tôi mà căn dặn:

((يَا مُعَاذُ، وَاللَّهِ إِنِّي لَأُجِبُّكَ، ثُمَّ أَوْصِيكَ يَا مُعَاذُ لَا تَدَعَنَّ فِي دُبُرِ كُلِّ صَلَاةٍ تَقُولُ: اللَّهُمَّ أَعِنِّي عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ))

“Này Mu-a’z, thề bởi Allah chứng giám rằng Ta yêu thích cậu, Ta muốn khuyên cậu một điều: Chớ quên lời cầu xin sau mỗi lần hành lễ Salah:

اللَّهُمَّ أَعِنِّي عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ

(Ol lo hum ma a i’n ny a’ la zik ri ka,
wa shuk ri ka wa hus ni i’ baa da tik)

“Lạy Allah! Cầu xin hãy giúp đỡ bề tôi luôn (miệng) ca tụng, tạ ơn Ngài và luôn làm tốt đẹp trong việc thờ phụng Ngài.” Hadith do Abu Dawood (1522) và Al-Nisaa-y 3/53 ghi lại.

233- Ông Anas t kể: Có một người đàn ông đang ngồi cùng Rasul e thì

**có một người đàn ông khác đi ngang
dừng lại nói: Thưa Rasul, tôi rất yêu
thích người này. Rasul e hỏi lại:**

((أَأَعْلَمْتَهُ؟))

“Anh có báo cho anh ta biết chưa ?”
Người đàn ông đáp: Chưa. **Người tiếp:**

((أَغْلَمْتَهُ))

“Hãy báo cho anh ta biết đi.” Thế là người đàn ông đến gặp người kia mà nói: Tôi yêu thích anh vì Allah. **Người kia đáp:** Anh sẽ được Đấng mà anh đã yêu thích tôi vì Ngài thương lại. Hadith do Abu Dawood (5125) và Al-Nisaa-y trong Al-Kubra (10010) ghi lại.

dkf

24- CHƯƠNG SỢ HÃI

Allah phán:

ثَوَائِي فَأَرْهَبُونَ ٤٠ (البقرة : 40)

{Và các người chỉ riêng TA mà sợ hãi.}
Al-Baqarah: 40 (Chương 2), Allah phán
ở chương khác:

إِنَّ بَطْشَ رَبِّكَ لَشَدِيدٌ ١٢ (البروج: ١٢)

{Quả thật, sự tóm bắt của Thượng Đế
Người (Muhammad) là rất kinh hoàng.}
Al-Burooj: 12 (chương 85), Allah phán
ở chương khác:

ثَوَكُذَلِكَ أَخْذُ رَبِّكَ إِذَا أَخَذَ الْقُرَىٰ وَهِيَ ظَالِمَةٌ إِنَّ أَخْذَهُ أَلِيمٌ شَدِيدٌ ١٠٢ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَةً لِّمَنْ خَافَ
عَذَابَ الْآخِرَةِ ذَلِكَ يَوْمٌ مَّجْمُوعٌ لَهُ النَّاسُ وَذَلِكَ يَوْمٌ مَّشْهُودٌ ١٠٣ وَمَا نُؤَخِّرُهُ إِلَّا لِأَجَلٍ مَّعْدُودٍ
١٠٤ يَوْمَ يَأْتِ لَا تَكَلُمُ نَفْسٌ إِلَّا بِإِذْنَةٍ فَمِنْهُمْ شَقِيٌّ وَسَعِيدٌ ١٠٥ فَأَمَّا الَّذِينَ شَفَعُوا فِي النَّارِ لَهُمْ فِيهَا
زَئِجِيرٌ وَسَهيقٌ ١٠٦ (از هود: ١٠٢ - ١٠٦)

{Và như thế đó (Muhammad) Thượng Đế của Người đã tóm lấy một ngôi làng chuyên làm tội lỗi, quả thật sự tóm lấy của Ngài rất đau đớn và kinh hoàng * Hình ảnh đó nhằm làm dấu hiệu cảnh cáo những ai biết sợ hãi về sự trừng phạt ở đời sau. Đó là một ngày mà tất cả nhân loại đều được tập trung và ngày đó tất cả mọi việc đều được phơi bày và có nhân chứng để đối chứng * Và TA đã trì hoãn ngày đó đến một ngày đã được ấn định * Ngày đó chẳng một ai dám lên tiếng nói dù là một lời ngoại trừ kẻ nào được lệnh của TA. Thế là trong nhân loại có người bất hạnh và có người sung sướng * Đối với những kẻ bất hạnh thì bị quăng vào hỏa ngục,

Hud: 102 - 106 (chương 11), Allah phán ở chương khác:

{Và Allah đã khuyên cáo các người hãy biết tự giữ lấy thân mình và rồi tất cả phải trở về trình diện với Allah.} Ali I'mraan: 28 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

رَبِّ يَوْمَ يُفْرَأُ لِلرَّءِىِّ مِنْ أَخِيهِ ٣٤ وَأُمِّهِ وَأَبِيهِ ٣٥ وَصَحْبَتِهِ وَبَنِيهِ ٣٦ لِكُلِّ أَمْرٍ مَّتَّهَمٌ يَوْمَئِذٍ شَأْنٌ يُغْنِيهِ ٣٧ ز عبس: ٣٣ - ٣٧

{Ngày đó mỗi người sẽ chạy bỏ anh em
của mình * Bỏ cả cha mẹ * Bỏ luôn vợ
và con cái * Ngày đó, mỗi người tự lo
âu cho bản thân đủ làm y quên lãng mọi

chuyện.} A'basa: 34 – 37 (chương 80), Allah phán ở chương khác:

زَيَّابُهَا النَّاسُ اتَّقُوا رَبَّكُمُ إِنَّ زَلْزَلَةَ السَّاعَةِ شَيْءٌ عَظِيمٌ ۝ يَوْمَ تَرَوُنَّهَا تُذْهِلُ كُلُّ مَرْضِعَةٍ عَمَّا أَرْضَعَتْ وَتَضَعُ كُلُّ ذَاتِ حَمْلٍ حَمْلَهَا وَتَرَى النَّاسَ سُكَرَىٰ وَمَا هُمْ بِسُكَرَىٰ وَلَٰكِنَّ عَذَابَ اللَّهِ شَدِيدٌ
٢٢ الحج: ١ - ٢

{Này hỡi loài người! Các người hãy kính sợ Thượng Đế của các người, chắc chắn sự rung chuyển của giờ (tận thế xảy ra) là sự kiện vô cùng vĩ đại * Ngày mà các người sẽ nhìn thấy: mỗi bà mẹ sẽ quên hẳn đứa con ruột đang cho bú và những người phụ nữ mang thai sẽ bị sảy thai khi nào không biết, cả thiên hạ cứ như chìm đắm trong men say trong khi họ không hề uống rượu. Tuy nhiên sự trừng phạt của Allah là rất khủng khiếp.} Al-Haj: 1 – 2 (chương 22),
Allah phán ở chương khác:

ثَوَّلَمْنَ خَافَ مَقَامَ رَبِّهِ جَنَّاتٍ ٤٦ (الرحمن: ٤٦)

{Và đối với ai sợ việc đứng trình diện trước Thượng Đế của y sẽ có được hai Ngôi vườn Thiên Đàng.} Al-Rahman: 46 (Chương 55), Allah phán ở chương khác:

ثَوَّلَمْنَ خَافَ مَقَامَ رَبِّهِ جَنَّاتٍ ٢٥ قَالُوا إِنَّا كُنَّا قَبْلَ فِي أَهْلِنَا مُشْفِقِينَ ٢٦ فَمَنْ اللَّهُ عَلَيْنَا وَوَقَّلْنَا عَذَابَ السَّمُومِ ٢٧ إِنَّا كُنَّا مِنْ قَبْلُ نَدْعُوهُ إِنَّهُ هُوَ الْبَرُّ الرَّحِيمُ ٢٨ ٢٥ - ٢٨ الطور:

{Và mọi người (trong thiên đàng) gặp nhau mà hỏi thăm * Họ nói: “Trước kia, chúng tôi ở cùng gia đình rất lo lắng, sợ hãi * Nhưng Allah đã ban hồng phúc cho chúng tôi và Ngài đã bảo vệ chúng tôi thoát khỏi hành phạt đốt cháy của hỏa ngục * Trước kia, chúng tôi luôn cầu nguyện Ngài, quả thật Ngài là Đáng

Rất Mực Nhân Từ Độ Lượng.”} Al-Toor: 25 - 28 (chương 52).

Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh tương tự. Về Hadith cũng vậy có vô số nhưng chỉ muốn dẫn chứng vài Hadith điển hình:

234- Ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Rasul e kể cho chúng tôi nghe và Người là người nói đúng nhất, chính xác nhất:

((إِنَّ أَعْدَكُمْ يُجْمَعُ خَلْفَهُ فِي بَطْنِ أُمِّهِ أَرْبَعِينَ يَوْمًا نُطْفَةً، ثُمَّ يَكُونُ عَلَقَةً مِثْلَ ذَلِكَ، ثُمَّ يَكُونُ مُضْغَةً مِثْلَ ذَلِكَ، ثُمَّ يُرْسَلُ إِلَيْهِ الْمَلَكُ فَيَنْفُخُ فِيهِ الرُّوحَ، وَيُؤَمَّرُ بِأَرْبَعِ كَلِمَاتٍ: يَكْتُبُ رِزْقَهُ وَأَجَلَهُ وَعَمَلَهُ وَشَقِيٍّ أَوْ سَعِيدٍ، فَوَالَّذِي لَا إِلَهَ غَيْرُهُ إِنَّ أَعْدَكُمْ لَيَعْمَلُ بِعَمَلِ أَهْلِ الْجَنَّةِ حَتَّىٰ مَا يَكُونُ بَيْنَهُ وَبَيْنَهَا إِلَّا ذِرَاعٌ ثُمَّ يُسَبِّقُ عَلَيْهِ الْكِتَابُ فَيَعْمَلُ بِعَمَلِ أَهْلِ النَّارِ فَيدْخُلُهَا، وَإِنْ أَعْدَكُمْ لَيَعْمَلُ بِعَمَلِ أَهْلِ النَّارِ حَتَّىٰ مَا يَكُونُ بَيْنَهُ وَبَيْنَهَا إِلَّا ذِرَاعٌ ثُمَّ يُسَبِّقُ عَلَيْهِ الْكِتَابُ فَيَعْمَلُ بِعَمَلِ أَهْلِ الْجَنَّةِ فَيَدْخُلُهَا))

“Quả thật, mỗi người trong các người đều được tạo hóa trong bụng mẹ bốn mươi ngày đầu chỉ bằng một giọt

(máu), rồi bốn mươi ngày tiếp trở thành
hòn máu đặc, rồi bốn mươi ngày tiếp
trở thành phôi thai, rồi sau đó một
Thiên Thần được cử phái đến thổi linh
hồn vào bào thai rồi viết cho bào thai
đó bốn điều: Bổng lộc, tuổi thọ, việc
làm và hạnh phúc hoặc bất hạnh. Ta thề
bởi Thượng Đế mà không có ai khác
ngoài Ngài rằng: Mỗi người trong các
người luôn làm việc làm của nhóm
người thiên đàng (thể hiện bề ngoài cho
mọi người thấy) cho đến khi (cái chết)
cách y khoảng một cánh tay thì quyền
sở định mệnh đã định là y phải làm
hành động của nhóm người hỏa ngục
rồi bước vào hỏa ngục, và mỗi người
trong các người luôn làm hành động

của nhóm người hỏa ngục cho đến khi (cái chết) cách y khoảng một cánh tay thì quyền sở định mệnh đã định là y phải làm hành động của nhóm người thiên đàng rồi bước vào thiên đàng.”

Hadith do Al-Bukhary 9/165 (7454) và Muslim 8/44 (1 & 2643) ghi lại.

235- Cũng do ông Abdullah bin Mas-u'd t thuật lại lời Nabi e:

((يُؤْتَى بِجَهَنَّمَ يَوْمَئِذٍ لَهَا سَبْعُونَ أَلْفَ زِمَامٍ مَعَ كُلِّ زِمَامٍ سَبْعُونَ أَلْفَ مَلَكٍ يَجُرُّوْنَهَا))

“Hỏa ngục được đem đến trong ngày phán xử, nó gồm có bảy mươi ngàn sợ dây cương mỗi sợ dây cương có bảy mươi ngàn Thiên Thần kéo. Hadith do Muslim 8/149 (29 & 2842) ghi lại.

236- Ông Al-Nu'man bin Basheer t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói:

((إِنَّ أَهْلَ النَّارِ عَذَابًا يَوْمَ الْقِيَامَةِ لَرَجُلٌ يُوضَعُ فِي أَحْمَصِ قَدَمَيْهِ جَمْرَتَانِ يَغْلِي مِنْهُمَا دِمَاعُهُ. مَا يَرَى أَنَّ أَحَدًا أَشَدُّ مِنْهُ عَذَابًا وَإِنَّهُ لَأَهْوَنُهُمْ عَذَابًا))

“Người bị hình phạt nhẹ nhất trong hỏa ngục trong ngày tận thế là người đàn ông bị đặt dưới hai bàn chân hai cục than hồng, nó làm cho não của y sôi sùng sục, mọi người cứ tưởng rằng hình phạt của y là nặng nhất nhưng thật ra hình phạt đó là nhẹ nhất.” Hadith do Al-Bukhary 8/144 (6562) và Muslim 1/135 (213, 363 & 364) ghi lại.

237- Ông Samurah bin Jundab t dẫn lời Nabi e:

((مِنْهُمْ مَنْ تَأْخُذُهُ النَّارُ إِلَى كَعْبِيهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ تَأْخُذُهُ إِلَى رُكْبَتَيْهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ تَأْخُذُهُ إِلَى حُجْرَتِهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ تَأْخُذُهُ إِلَى تَرْفُوتِهِ))

“(Số người trong hỏa ngục) có người bị đốt đến mất hai mắt cá chân, có người bị đốt đến hai đầu gối, có người bị đốt đến ngang lưng quần và có người bị đốt đến ngang cổ.” Hadith Muslim 8/150 (33 & 2845) ghi lại.

238- Con trai ông ‘mar k dẫn lời Rasul e rằng:

((يَقُومُ النَّاسُ لِرَبِّ الْعَالَمِينَ حَتَّى يَغِيبَ أَحَدُهُمْ فِي رَشْجِهِ إِلَى أَنْصَافِ أَذُنَيْهِ))

“Ngày mà cả thiên hạ phải đứng trình diện trước Đấng Chúa Tể vũ trụ và muôn loài thì có người chảy mồ hôi ngập đến ngang đôi tai.” Hadith do Al-Bukhary 6/207 (4938) và Muslim 8/157 (60 & 2862) ghi lại.

239- Ông Anas t kể: Rasul e đã nói bài thuyết giảng mà tôi chưa từng nghe tượng tự như thế bao giờ, Người nói:

((لَوْ تَعْلَمُونَ مَا أَعْلَمُ، لَضَحِكْتُمْ قَلِيلًا وَلَبَكَيْتُمْ كَثِيرًا))

“Nếu như các người thấu hiểu giống như sự Ta thấu hiểu là các người cười thì ít còn khóc thì rất nhiều.” Hadith do Al-Bukhary 6/68 (4621) và Muslim 7/92 (134 & 2359) ghi lại.

240- Ông Al-Miqdaad t kể: Chính tại tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((تَدْنَى الشَّمْسُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنَ الْخَلْقِ حَتَّى تَكُونَ مِنْهُمْ كَمِقْدَارِ مِيلٍ))

“Mặt trời được kéo thấp xuống chỉ cách đỉnh đầu khoảng một mile.” Ông

Sulaim bin A'mir người học lại Hadith này từ ông Al-Miqdaad nói: “Thề bởi Allah chứng giám, tôi không biết một mile mang ý nghĩa đơn vị đo (tức là bằng 1609 mét) hay là mang ý nghĩa chất nhôm mi mắt.” Người nói tiếp:

((فَيَكُونُ النَّاسُ عَلَى قَدَرِ أَعْمَالِهِمْ فِي الْعَرَقِ، فَمِنْهُمْ مَنْ يَكُونُ إِلَى كَعْبَتِهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ يَكُونُ إِلَى رُكْبَتَيْهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ يَكُونُ إِلَى حَقْوَيْهِ، وَمِنْهُمْ مَنْ يُلْجِمُهُ الْعَرَقُ إِلْجَامًا))

“Mỗi người đều ra mồ hôi tùy theo việc làm tội lỗi của mình, có người bị ngập đến hai mắt cá, có người bị ngập đến ngang lưng quần và có người bị chìm lúc trong mồ hôi.” Hadith do Muslim 8/158 (62 & 2864) ghi lại.

241- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَعْرِقُ النَّاسُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ حَتَّى يَذْهَبَ عَرَقُهُمْ فِي الْأَرْضِ سَبْعِينَ ذِرَاعاً، وَيُلْجِمُهُمْ حَتَّى يَبْلُغَ أَذَانَهُمْ))

“Mồ hôi của con người trong ngày tận thế chảy đầy ra đất lan rộng đến bảy mươi cánh tay (tương đương 3200 m) và ngập cao đến ngang đôi tai.” Hadith do Al-Bukhary 8/138 (6532) và Muslim 8/158 (61 & 2863) ghi lại.

242- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Khi chúng tôi đang ở cùng với Nabi e thì nghe được tiếng rơi xuống, khi đó Người hỏi:

((تَذَرُونَ مَا هَذَا؟))

“Mọi người có biết vật gì rơi đó không?” Chỉ có Allah và Thiên Sứ của Ngài mới rõ. Chúng tôi đáp. **Nabi e nói tiếp:**

((هَذَا حَجَرٌ رُمِيَ بِهِ فِي النَّارِ مُنْذُ سَبْعِينَ خَرِيفًا فَهُوَ يَهْوِي فِي النَّارِ الْآنَ حَتَّى انْتَهَى إِلَى قَعْرِهَا فَسَمِعْتُمْ وَجِبَّتْهَا))

“Đây là hòn đá bị ném xuống hỏa ngục cách đây bảy mươi năm nó rơi tự do trong lửa đến ngày hôm nay nó mới rơi xuống đến đáy hỏa ngục như các người đã nghe thấy.” Hadith do Muslim 8/150 (2844) ghi lại.

243- Ông A'dy bin Haatim t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا مِنْكُمْ مِنْ أَحَدٍ إِلَّا سَيُكَلِّمُهُ رَبُّهُ لَيْسَ بَيْنَهُ وَبَيْنَهُ تَرْجُمَانٌ، فَيَنْظُرُ أَيَمَنَ مِنْهُ فَلَا يَرَى إِلَّا مَا قَدَّمَ، وَيَنْظُرُ أَشْأَمَ مِنْهُ فَلَا يَرَى إِلَّا مَا قَدَّمَ، وَيَنْظُرُ بَيْنَ يَدَيْهِ فَلَا يَرَى إِلَّا النَّارَ تِلْقَاءَ وَجْهِهِ، فَأَتَقُوا النَّارَ وَلَوْ بِشِقِّ تَمْرَةٍ))

“Tất cả mỗi người trong các người đều bị Allah đơn phương vấn đáp, giữa y với Ngài không có người thông dịch. Y quay sang nhìn bên phải rồi nhìn bên

trái không thấy gì ngoài những điều đã từng làm trước kia, thế là y nhìn đến phía trước thì thấy lửa trực diện trước mắt. Thế nên các người hãy sợ lửa hỏa ngục cho dù có nhỏ như nửa trái chà là.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

244- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e:

((إِنِّي أَرَى مَا لَا تَرَوْنَ، أَطَلَبُ السَّمَاءَ وَحَقَّقَ لَهَا أَنْ تَنْطَبَّ، مَا فِيهَا مَوْضِعٌ أَرْبَعُ أَصَابِعٍ إِلَّا وَمَلَكَ وَاصِعٌ جَبْهَتُهُ سَاجِدًا لِلَّهِ تَعَالَى. وَاللَّهِ لَوْ تَعْلَمُونَ مَا أَعْلَمُ، لَضَجَّكُمْ قَلِيلًا وَلَبَكَيْتُمْ كَثِيرًا، وَمَا تَلَدَّدْتُمْ بِالنِّسَاءِ عَلَى الْفُرُشِ، وَلَخَرَجْتُمْ إِلَى الصُّعَدَاتِ تَجَارُونَ إِلَى اللَّهِ تَعَالَى))

“Quả thật, Ta nhìn thấy được những điều mà các người không thể nhìn thấy là bầu trời đang than van bởi sức nặng nhét đầy trong nó, cứ mỗi khoảng cách bốn ngón tay thì có một Thiên Thần đang cúi đầu quỳ lạy Allah. Thề bởi

Allah chứng giám, nếu các người biết được như sự hiểu biết của Ta thì các người cười rất ít nhưng sẽ khóc rất nhiều, các người sẽ chẳng màng đến việc ân ái với phụ nữ ở trên giường, ngược lại các người sẽ chạy hết ra ngoài đường mà khẩn cầu van xin Allah Đấng Tối Cao.” Hadith do Ibnu Maajah (4190) và Al-Tirmizhi (2312) ghi lại.

245- Cha của Barzah ông Nadhlah bin ‘baid Al-Aslamy t dẫn lời Rasulullah rằng:

((لَا تَزُولُ قَدَمًا عِنْدَ يَوْمِ الْقِيَامَةِ حَتَّى يُسْأَلَ عَنْ عُمْرِهِ فِيْمَ أَفْنَاهُ؟ وَعَنْ عِلْمِهِ فِيْمَ فَعَلَ فِيْهِ؟ وَعَنْ مَالِهِ مِنْ أَيْنَ اكْتَسَبَهُ؟ وَفِيْمَ أَنْفَقَهُ؟ وَعَنْ جِسْمِهِ فِيْمَ أَبْلَاهُ؟))

“Mỗi một người đều bị Allah chấp vấn trong ngày tận thế bốn điều: Tuổi đời đã sử dụng ra sao, kiến thức (Islam) đã

sử dụng như thế nào, tiền bạc thu vào và chi ra bằng đường nào và tra khảo về sinh trưởng của cơ thể y.” Hadith do Al-Tirmizhi (2417) ghi lại và nói Hadith Hasan Saheeh.

246- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:

((كَيْفَ أَنْعُمُ! وَصَاحِبُ الْقَرْنِ قَدْ التَّقَمَ الْقَرْنَ، وَاسْتَمَعَ الْإِذْنَ مَتَى يُؤْمَرُ بِالنَّفْخِ فَيَنْفُخُ))

“Làm sao có thể hưởng lạc cho được, trong khi Thiên Thần thổi còi đã ngậm sẵn còi và đang lắng nghe lệnh để thổi.”
Thấy Sahabah lo lắng quá độ Rasul nói tiếp:

((قُولُوا: حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ))

“Các người hãy nói: حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ (Has bu nol loh wa ne’ mal wa keel)”

“Allah thừa khả năng giúp đỡ chúng tôi (chống lại kẻ thù), bởi vì Ngài là Đấng bảo trợ Ưu Việt.” Hadith do Al-Tirmizhi (2431) ghi lại.

247- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ خَافَ أَدْلَجَ، وَمَنْ أَدْلَجَ بَلَغَ الْمَنْزِلَ. أَلَا إِنَّ سِلْعَةَ اللَّهِ غَالِيَةً، أَلَا إِنَّ سِلْعَةَ اللَّهِ الْجَنَّةُ))

“Ai sợ hãi đi lúc chạng vạng nhưng nếu dám đi lúc chạng vạng đó sẽ đến được nhà. Chẳng phải món hàng của Allah vô cùng đắt giá sao và chẳng phải món hàng đó chính là thiên đàng.” Hadith do Al-Tirmizhi (2450) ghi lại và nói: Hadith Hasan Ghareeb.

(Ý nghĩa Hadith khuyến khích người Muslim cố gắng hành lễ Salah Sunnah trong đêm cho thật nhiều, cố gắng bám lấy Islam cho dù có gặp phải sóng gió thì sẽ đạt được món hàng của Allah chính là thiên đàng).

248- Bà A'-y-shah i kể: Chính tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((يُحْشَرُ النَّاسُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ حَفَاءَ عُرَاءَ غُرْلًا))

“Nhân loại được phục sinh vào ngày phục sinh dưới hình dạng chân không giày dép, lỏa thể không quần áo cũng chẳng được cắt da qui đầu.” Nghe xong tôi liền hỏi: Thừa Rasul, vậy lúc đó nam nữ sẽ nhìn qua lại với nhau rồi.
Người tiếp:

((يَا عَائِشَةُ، الْأَمْرُ أَشَدُّ مِنْ أَنْ يُهَمَّهُمْ ذَلِكَ))

“Này A’-y-shah, có vấn đề khác long trọng hơn cả việc ngắm nhìn đó.”

Có đường truyền khác ghi:

((الْأَمْرُ أَهَمُّ مِنْ أَنْ يَنْظُرَ بَعْضُهُمْ إِلَى بَعْضٍ))

“Có một chuyện khác trịnh trọng hơn cả việc mọi người nhìn qua lại nhau.”

Hadith do Al-Bukhary 8/136 (6527) và Muslim 8/156 (56 & 2859) ghi lại.

dkf

25- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC VIỆC HI VỌNG

Allah kể về lời nói của một bề tôi đức hạnh:

رَوَّافَوْضُ أُمْرِي إِلَى اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ بَصِيرٌ بِالْعِبَادِ ٤٤ فَوَقَّهَ اللَّهُ سَيِّئَاتِ مَا مَكَرُوا ۚ غَافِرٌ: ٤٤ - ٤٥

{Tôi phó thác mọi việc của tôi cho Allah. Quả thật, Ngài thấy rất rõ ràng mọi hành động của nhân loại * Thế là, Allah giải cứu y (cùng với Musa) thoát khỏi mọi điều xấu do kẻ thù lập mưu hãm hại (ở trần gian và thoát khỏi hỏa ngục ở ngày sau).} Ghaafir: 44 - 45 (chương 40).

249- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasulullah rằng:

((قَالَ اللَّهُ ﷻ: أَنَا عِنْدَ ظَنِّ عَبْدِي بِي، وَأَنَا مَعَهُ حَيْثُ يَذْكُرُنِي، وَاللَّهُ أَفْرَحُ بِتَوْبَةِ عَبْدِهِ مِنْ أَحَدِكُمْ يَجِدُ ضَالَّتَهُ بِالْقَلَاةِ، وَمَنْ تَقَرَّبَ إِلَيَّ شِبْرًا، تَقَرَّبْتُ إِلَيْهِ ذِرَاعًا، وَمَنْ تَقَرَّبَ إِلَيَّ ذِرَاعًا، تَقَرَّبْتُ إِلَيْهِ بَاعًا، وَإِذَا أَقْبَلَ إِلَيَّ يَمْشِي أَقْبَلْتُ إِلَيْهِ أَهْرُولًا))

“Allah phán: TA sẽ giống như những gì bề tôi TA nghĩ về TA và TA sẽ ở cùng với y bất cứ đâu miễn y nhắc đến TA.

Thề bởi Allah chứng giám, Allah sẽ vui vẽ tột đỉnh đối với một bề tôi qua lại sám hối giống như sự mừng rỡ của người tìm được con vật cưỡi chở hết lương thực thức uống sau khi đã lạc mất trên vùng đất chết. Ai đến gần TA một gang tay, TA sẽ đến gần y một cánh tay; ai đến gần TA một cánh tay, TA sẽ đến gần y một dang tay; và khi y đi bộ đến TA, TA sẽ chạy bộ đến y.” Hadith do Al-Bukhary 9/147 (7405) và Muslim 8/91 (1 & 2675) ghi lại.

250- Ông Jaabir bin Abdullah k kể:
Tôi nghe được Rasul e nói trước
Người chết ba ngày:

((لَا يَمُوتَنَّ أَحَدُكُمْ إِلَّا وَهُوَ يُحْسِنُ الظَّنَّ بِاللَّهِ ﷻ))

“Các người chớ có chết cho đến khi các người luôn nghĩ tốt về Allah Đấng Hùng Mạnh & Tối Cao.” Hadith do Muslim 8/165 (82 & 2877) ghi lại.

251- Ông Anas t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((يَا ابْنَ آدَمَ إِنَّكَ مَا دَعَوْتَنِي وَرَجَوْتَنِي غَفَرْتُ لَكَ عَلَى مَا كَانَ مِنْكَ وَلَا أَبَالِي، يَا ابْنَ آدَمَ لَوْ بَلَغَتْ ذُنُوبُكَ عَنَانَ السَّمَاءِ ثُمَّ اسْتَغْفَرْتَ مِنِّي غَفَرْتُ لَكَ، يَا ابْنَ آدَمَ إِنَّكَ لَوْ أَتَيْتَنِي بِقُرَابِ الْأَرْضِ خَطِيئًا ثُمَّ لَقِيْتَنِي لَا تَشْرُكَ بِي شَيْئًا لَا أَتَيْتَكَ بِقُرَابِهَا مَغْفِرَةً))

“Allah phán bảo: Hỡi con cháu Adam! Cứ mỗi khi các người cầu xin TA và kỳ vọng vào TA thì TA sẽ tha thứ tất cả cho các người mà không hề lường lự. Hỡi con cháu Adam! Nếu tội lỗi của các người có cao bằng trời rồi cầu xin TA tha thứ TA sẽ tha thứ cho các người. Hỡi con cháu Adam! Nếu tội lỗi

của các người to bằng quả đất rồi đến trình diện TA không phạm tội tổ hợp TA thì TA sẽ ban cho các người sự tha thứ bằng quả đất đó.” Hadith do Al-Tirmizhi (2540) ghi lại.

26- CHƯƠNG PHỐI HỢP GIỮA SỢ HÃI VÀ HI VỌNG

Hãy biết rằng một bề tôi ngoan đạo lúc khỏe mạnh phải có hội đủ sự sợ hãi và sự hi vọng, cả hai đều ngang nhau, còn trong lúc bệnh hoạn thì nghiêng hẳn về phía hi vọng. Đây chính là qui tắc được rút ra từ Qur'an và Sunnah, ngoài ra những bằng chứng khác cũng thể rất rõ việc này. Allah phán:

ثَفَلَا يَأْمَنُ مَكْرَ اللَّهِ إِلَّا الْقَوْمُ الْخَاسِرُونَ ٩٩ (الأعراف : ٩٩)

{Ai dám đứng trước hình phạt (và khả năng vô biên) của Ngài thì đó là nhóm người thất bại hoàn toàn.} Al-A'raaf: 99 (Chương 7), Allah phán ở chương khác:

ثَلَاثِينَ أَذْهَبُوا فَتَحَسَّسُوا مِنْ يُوسُفَ وَأَخِيهِ وَلَا تَأْيِسُوا مِنْ رَوْحِ اللَّهِ إِنَّهُ لَا يَأْسُ مِنْ رَوْحِ اللَّهِ إِلَّا
الْقَوْمُ الْكَافِرُونَ ٨٧ ث يوسف: ٨٧

{(Ya'qoob bảo): Này các con yêu của cha, hãy đi thăm dò tin tức của Yusuf và em trai (Bin Yamin) của nó, các con chớ thất vọng về Allah. Quả thật, chỉ có nhóm người Kafir (ngoại đạo) mới thất vọng về Allah thôi.} Yusuf: 87 (chương 12), Allah phán ở chương khác:

زَيَّوْمَ تَلْبِيضُ وَجْهٍ وَتَسْوَدُ وَجْهٍ (آل عمران: ١٠٦)

{Vào ngày tận thế có người gương mặt sáng chói và có người gương mặt đen xì.} Ali I'mraan: 106 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثَٰلِثُ الْاَعْرَافِ: ١٦٧ ۝ إِنَّ رَبَّكَ لَسَرِيعُ الْعِقَابِ وَإِنَّهُ لَغَفُورٌ رَّحِيمٌ ١٦٧ ۝

{Quả thật, Thượng Đế của Người (Muhammad) rất nhanh chóng trong việc trừng phạt và Ngài luôn là Đấng Hằng Tha Thứ, Hằng Khoang Dung.} Al-A'raaf: 167 (chương 7), Allah phán ở chương khác:

ثَٰلِثُ الْاَبْرَارِ لَفِي نَعِيمٍ ١٣ ۝ إِنَّ الْفُجَّارَ لَفِي جَحِيمٍ ١٤ ۝ الْاِنْفِطَارِ: ١٣ - ١٤

{Quả thật, những người ngoan đạo đức hạnh luôn được ở (thiên đàng vĩnh cửu) hưởng phúc * Và những kẻ đốn mạt (chuyên làm tội lỗi) thì phải bị đầy

vào hỏa ngục suốt đời.} Al-Infitaar: 13
- 14 (chương 82), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ أَمَّا مَنْ تَفَلَّتْ مَوْزِينُهُ ٦ فَهُوَ فِي عِيشَةٍ رَاضِيَةٍ ٧ وَأَمَّا مَنْ خَفَّتْ مَوْزِينُهُ ٨ فَأُمُّهُ هَاوِيَةٌ ٩ وَمَا
أَذْرَكَ مَا هِيَ ١٠ نَارٌ حَامِيَةٌ ١١ الْقَارِعَةُ: ٦ - ١١

{Đối với những ai có được bàn cân
(việc thiện) nặng trĩu * Thì y được
hưởng thụ thỏa mãn (trong thiên đàng
vĩnh cửu) * Và kẻ nào có được bàn cân
(việc thiện) nhẹ bổng * Thì y bị quẳng
vào Hawiyah * Và điều gì cho Người
(Muhammad) biết được Hawiyah là gì ?
* (Đó là) hỏa ngục cháy dữ dội.} Al-
Qaari-a'h: 6 – 11.

Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh khác nói phối hợp giữa sợ hãi và hi vọng.

252- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَوْ يَعْلَمُ الْمُؤْمِنُ مَا عِنْدَ اللَّهِ مِنَ الْعُقُوبَةِ، مَا طَمَعَ بِجَنَّتِهِ أَحَدٌ، وَلَوْ يَعْلَمُ الْكَافِرُ مَا عِنْدَ اللَّهِ مِنَ الرَّحْمَةِ، مَا قَنَطَ مِنْ جَنَّتِهِ أَحَدٌ))

“Nếu người có Muslim có đức tin thấy được hình phạt kinh khủng của Allah thì chẳng ai dám màng đến thiên đàng của Ngài cả. Và nếu những kẻ Kafir (ngoại đạo) thấy được sự rộng lượng bao dung của Ngài thì chẳng ai lại thất vọng về thiên đàng của Ngài.” Hadith do Muslim 8/97 (23 & 2755) ghi lại.

253- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا وُضِعَتِ الْجَنَازَةُ وَاحْتَمَلَهَا النَّاسُ أَوْ الرِّجَالُ عَلَى أَعْنَاقِهِمْ، فَإِنْ كَانَتْ صَالِحَةً، قَالَتْ: قَدِّمُونِي قَدِّمُونِي، وَإِنْ كَانَتْ غَيْرَ صَالِحَةٍ، قَالَتْ: يَا وَيْلَهَا ! أَيْنَ نَذْهَبُونَ بِهَا ؟ يَسْمَعُ صَوْنَهَا كُلُّ شَيْءٍ إِلَّا الْإِنْسَانَ، وَلَوْ سَمِعَهُ صَبِغَ))

“Khi mọi người hoặc nhóm người đàn ông khiên xác chết trên vai họ để đi chôn. Nếu xác chết thuộc nhóm ngoan đạo sẽ lên tiếng: “Các người hãy mang ta đi nhanh lên, đi nhanh hơn nữa.” Còn nếu xác chết không thuộc nhóm tội lỗi sẽ lên tiếng: “Ôi thật khổ thân cho tôi, họ đang khiên tôi đi đâu đây?” Lời than van đó được tất cả vạn vật nghe thấy ngoại trừ loài người, nếu như họ cũng nghe thấy được là họ đã ngất xỉu té lăn (xuống đất).” Hadith do Al-Bukhary 2/124 (1380) ghi lại.

254- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْجَنَّةُ أَقْرَبُ إِلَى أَحَدِكُمْ مِنْ شِرَاكِ نَعْلِهِ، وَالنَّارُ مِثْلُ ذَلِكَ))

“Thiên đàng gần với các người hơn cả sự gần nhau của hai chiếc dép trong cùng một đôi, và hỏa ngục cũng tương tự.” Hadith do Al-Bukhary ghi lại.

dkf

27- CHƯƠNG AN PHƯỚC CHO BẢN TÍNH GIẢN DỊ Ở TRẦN GIAN, KHUYẾN KHÍCH ÍT QUAN TÂM ĐẾN SỰ PHỒN VINH CỦA TRẦN GIAN VÀ AN PHƯỚC DÀNH CHO SỰ NGHÈO KHÓ

Allah phán:

رَأَيْنَا مَثَلُ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا كَمَا أَنْزَلْنَاهُ مِنَ السَّمَاءِ فَاخْتَلَطَ بِهِ نَبَاتُ الْأَرْضِ مِمَّا يَأْكُلُ النَّاسُ وَالْأَنْعَامُ حَتَّى إِذَا أَخَذَتِ الْأَرْضُ زُخْرُفَهَا وَازَّيَّنَتْ وَظَنَّ أَهْلُهَا أَنَّهُمْ قَدِرُونَ عَلَيْهَا أَنْتَلَّهَا أَمْرُنَا لَيْلًا أَوْ نَهَارًا فَجَعَلْنَاهَا حَصِيدًا كَأَن لَّمْ تَعْنِ بِالْأَمْسِ كَذَلِكَ نُفَصِّلُ الْآيَاتِ لِقَوْمٍ يَتَفَكَّرُونَ ٢٤ يونس:

{(Những kẻ đam mê trần gian, hãy nhìn đây)} cuộc sống trần gian giống như hình ảnh TA ban một cơn mưa (phù sa) từ trời xuống một mảnh vườn rồi nó dung hòa với đất đai. Từ đó mọc lên vô số hoa màu cung cấp lương thực cho loài người và động vật, đến khi mảnh vườn khoác lên mình những món trang sức xinh đẹp bởi hoa màu và cây trái xum xuê thì những chủ vườn lại đâm ra suy nghĩ, tất cả là do công sức chăm sóc tưới tiêu của họ bấy lâu và nay họ xứng đáng được hưởng thành quả này.

(Nhưng chưa kịp thu hoạch) thì TA hạ lệnh (bão táp, khí lạnh) vào một buổi sáng hoặc chỉ là một chiều tàn phá tất cả hoa màu và cây trái đó, làm mảnh

vườn trở thành điều tàn tạ như chưa từng xanh tươi trước đó bao giờ. Thế đó, TA đã phân tích những dấu hiệu rõ ràng như thế để cho nhóm người có khối óc, biết mà suy nghĩ.} Yunus: 24 (Chương 10), Allah phán ở chương khác:

رُّوْأَصْرَبَ لَهُمْ مَثَلُ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا كَمَا أَنزَلْنَاهُ مِنَ السَّمَاءِ فَاخْتَلَطَ بِهِ نَبَاتُ الْأَرْضِ فَأَصْبَحَ هَشِيمًا تَذَرُوهُ الرِّيحُ وَكَانَ اللَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ مُّقْتَدِرًا ٤٥ الْمَالُ وَالْبَنُونَ زِينَةُ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَالْبَاقِيَاتُ الصَّالِحَاتُ خَيْرٌ عِنْدَ رَبِّكَ ثَوَابًا وَخَيْرٌ أَمَلًا ٤٦ ٤٥ - ٤٦

{(Này Muhammad) hãy loan báo với nhân loại rằng: “Hình ảnh của cuộc sống trần gian giống như hình ảnh TA ban một cơn mưa (phù sa) từ trời xuống đất rồi nó dung hòa với đất đai. Từ đó mọc lên vô số hoa màu cây trái. (Nhưng không bao lâu) tất cả dần dần héo khô thành rơm rác vỡ vụng và bị gió thổi

tung bay đi khắp nơi. Riêng Allah mới là Đấng thực sự có khả năng trên tất cả vạn vật.” * (Hãy biết rằng) tài sản và con cái chỉ là những món trang sức nhằm trang hoàng cuộc sống trần gian này thêm đẹp. (Tất cả rồi sẽ tiêu tan) chỉ còn mỗi việc hành đạo tốt đẹp (phù hợp Qur'an và Sunnah) mới tồn tại và rất có giá trị đối với Thượng Đế của Người (Muhammad), nhờ đó (mà người ngoan đạo) được tưởng thưởng và ước mơ thỏa thích.} Al-Kahf: 45 - 46 (chương 18), Allah phán ở chương khác:

رَأَوْا أَلَمَّا الْحَيَاةُ الدُّنْيَا لَعِبٌ وَلَهُمْ زِينَةٌ وَتَفَاخُرٌ بَيْنَكُمْ وَتَكَاثُرٌ فِي الْأَمْوَالِ وَالْأَوْلَادِ كَمَثَلِ غَيْثٍ
 أَغْجَبَ الْكُفَّارَ نَبَاتُهُ ثُمَّ يَهِيجُ فَتَرْدِيهِ مُصْفَرًّا ثُمَّ يَكُونُ حُطَمًا وَفِي الْآخِرَةِ عَذَابٌ شَدِيدٌ وَمَغْفِرَةٌ مِّنَ اللَّهِ
 وَرِضْوَانٌ وَمَا الْحَيَاةُ الدُّنْيَا إِلَّا مَتَاعُ الْغُرُورِ ٢٠ ز الْحَدِيدِ: ٢٠

{Nên biết rằng cuộc sống trần tục này chỉ là trò vui chơi, thú tiêu khiển, một sự tô điểm và khoe khoang tăng bốc lẫn nhau và tranh đua làm giàu và sinh con đẻ cái, hình ảnh của nó giống như hoa màu (đâm trổ xanh tươi) sau cơn mưa, làm mát da người trồng; rồi nó bắt đầu héo hon, người (hỡi người!) thấy nó vàng úa; rồi khô khan và vỡ vụn.

Nhưng ở Đời sau, sẽ có một sự trừng phạt khủng khiếp (đối với những kẻ tội lỗi) và sự tha thứ và hài lòng của Allah (dành cho những người có đức tin và làm việc thiện). Và đời sống trần tục này chỉ là một sự hưởng thụ tạm bợ đầy đối trá.} (Chương 57 – Al-Hadid, câu 20), Allah phán ở chương khác:

ثُرَيَيْنَ لِلنَّاسِ حُبُّ الشَّهَوَاتِ مِنَ النِّسَاءِ وَالْبَنِينَ وَالْقَنَاطِيرِ الْمُقَنْطَرَةِ مِنَ الذَّهَبِ وَالْفِضَّةِ وَالْخَيْلِ الْمُسَوَّمَةِ وَالْأَنْعَامِ وَالْحَرْثِ ذَلِكَ مَتَاعُ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَاللَّهُ عِنْدَهُ حُسْنُ الْمَبَإِ ١٤ اِثْنِ اَلْاَمْرَانِ: ١٤

{Nhân loại thường đam mê những thú vui từ phụ nữ, con cái, kho tàng vàng bạc chất đồng, giống ngựa tốt, gia súc, và đất đai tròng trọt màu mỡ. Đó là sự hưởng thụ của đời sống trần tục này trong khi Allah có ở nơi Ngài một nơi trở về tốt đẹp hơn.} A'li Imraan: 14
(Chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثِيَابُهَا لِلنَّاسِ إِنَّ وَعْدَ اللَّهِ حَقٌّ فَلَا تَغُرَّنَّكُمُ الْحَيَاةُ الدُّنْيَا وَلَا يَغُرَّنَّكُم بِاللَّهِ الْغُرُورُ ٥ فَاطِر: ٥

{Này hỡi loài người, chắc chắn lời hứa hẹn của Allah sẽ xảy ra. Cho nên các người chớ có bị (lũ Shaytaan) lấy trần gian đi lừa gạt các người và làm các người quên bằng việc tuân lệnh Allah và noi theo (Rasul Muhammad).} Faa-

tir: 5 (chương 35), Allah phán ở chương khác:

ثَالِثُ الْهَلِكُمْ التَّكَاثُرُ ١ حَتَّىٰ زُرْتُمُ الْمَقَابِرَ ٢ كَلَّا سَوْفَ تَعْلَمُونَ ٣ ثُمَّ كَلَّا سَوْفَ تَعْلَمُونَ ٤ كَلَّا لَوْ تَعْلَمُونَ عِلْمَ الْيَقِينِ ٥ ذٰلِكَ التَّكَاثُرُ: ١ - ٥

{Việc tom góp (tài sản và con cái) để làm giàu đã làm các người luôn bận tâm * Cho đến khi các người bị chôn vùi xuống năm mộ * Nhất định (nhóm Kafir) sẽ sớm biết điều đó * Rồi nhất định (nhóm Muslim) cũng sẽ sớm biết * Phải chỉ các người hiểu biết rõ ràng (về nơi các người sẽ đến là các người đã toàn tâm hành đạo vì ngày sau rồi).}

Al-Takaa-thur: 1 - 5 (chương 102), Allah phán ở chương khác:

ثَوَمَٰ هٰذِهِ الْحَيٰوةُ الدُّنْيَا اِلَّا لَهْوٌ وَلَعِبٌ وَّ اِنَّ الدَّارَ الْاٰخِرَةَ لَهِيَ الْحَيٰوةُ لَوْ كَانُوْا يَعْلَمُوْنَ ٦٤
العنكبوت: ٦٤

{Chẳng qua cuộc sống trần gian chỉ là để nô đùa và tiêu khiển còn ở ngày sau mới là nơi sinh sống vĩnh viễn (hưởng thụ hoặc bị trừng phạt muôn đời). Giá như mọi người thấu hiểu được vấn đề.} Al-A'nkaboot: 64 (chương 29).

Còn nói về Hadith thì vô số, nhưng sẽ dẫn chứng một phần nào thôi.

255- Ông A'mr bin A'wf t kể: Rasul e cử ông Abu ۞'baidah bin Al-Jarraah t đến Al-Bahrain để thu gom tiền thuế thân. Xong nhiệm vụ quay về với số tiền thu gom được. Quân chúng Al-Ansaar nhận được tin quay về của Abu ۞'baidah lấy làm hớn hởi đồng kéo đến hành lễ Salah Al-Fajr

cùng Rasul e. Xong lễ nguyện Người quay sang phía Sahabah và được đồng báo tin cho Rasul về sự trở lại mỹ mãn, làm người hài lòng mỉm cười khi nhìn thấy họ, Người nói:

((أَظُنُّكُمْ سَمِعْتُمْ أَنَّ أَبَا عُبَيْدَةَ قَدِمَ بِشَيْءٍ مِنَ الْبَحْرَيْنِ ؟))

“Ta nghĩ chắc mọi người đã nghe được tin Abu ۞baidah mang gì về từ Al-Bahrain thì phải ?” Mọi người đồng đáp: Đúng rồi, thưa Rasul. **Người tiếp:**

((أُبَشِّرُوا وَأَمْلُوا مَا يَسُرُّكُمْ، فَوَاللَّهِ مَا الْفَقْرَ أَخَشَى عَلَيْكُمْ، وَلِكِنِّي أَخَشَى أَنْ تُبْسِطَ الدُّنْيَا عَلَيْكُمْ كَمَا بُسِطَتْ عَلَى مَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ، فَتَنَافَسُوهَا كَمَا تَنَافَسُوهَا، فَتُهْلِكُكُمْ كَمَا أَهْلَكْتُهُمْ))

“Hãy vui vẻ lên đi và hãy lấp đầy những gì các người đang mơ ước. Thề bởi Allah chứng giám, Ta không hề lo sợ các người gặp phải nghèo khổ, Ta

chỉ sợ các người bị trần gian quyền rũ giống như các thể hệ trước các người đã bị lôi cuốn rồi các người bị diệt vong giống như họ đã bị diệt vong.” Hadith do Al-Bukhary 4/117 (3158) và Muslim 8/212 (6 & 2961).

**256- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry
t kể: Rasul e ngồi xuống bưng giảng và
chúng tôi liền ngồi xoay quanh
Người, Người nói:**

((إِنَّ مِمَّا أَخَافُ عَلَيْكُمْ مِنْ بَعْدِي مَا يُفْتَحُ عَلَيْكُمْ مِنْ زَهْرَةِ الدُّنْيَا وَزِينَتِهَا))

“Quả thật, điều làm cho Ta sợ hãi cho các người sau khi Ta mất là sự tráng lệ và huy hoàng của trần gian quần lấy các người.” Hadith do Al-Bukhary 2/149

(1465) và Muslim 3/101 (123 & 1052) ghi lại.

257- Cũng do cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t thuật lại lời Rasul e:

((إِنَّ الدُّنْيَا حُلُوهٌ خَصِرَةٌ وَإِنَّ اللَّهَ تَعَالَى مُسْتَخْلِفُكُمْ فِيهَا، فَيَنْظُرُ كَيْفَ تَعْمَلُونَ، فَاتَّقُوا الدُّنْيَا وَاتَّقُوا النَّسَاءَ))

“Quả thật, trần gian là nơi ngọt ngào xanh tươi và Allah đã ban cho các người đến đó để cai quản, Ngài giám sát xem các người xử sự như thế nào. Thế nên, hãy thận trọng đến cuộc sống ở trần gian và (sự quyến rũ của) phụ nữ.” Hadith do Muslim ghi lại.

258- Ông Anas bin Maalik t thuật lại lời Nabi e:

((اللَّهُمَّ لَا عَيْشَ إِلَّا عَيْشَ الْآخِرَةِ))

“Lạy Allah bề tôi không cần sự sống nào hết ngoài sự sống ở ngày sau.”

Hadith do Al-Bukhary 8/109 (6413) và Muslim 5/188 (127 & 1805) ghi lại.

259- Cũng do ông Anas bin Maalik thuật lại lời Nabi e:

((يَتَّبِعُ الْمَيِّتَ ثَلَاثَةٌ: أَهْلُهُ وَمَالُهُ وَعَمَلُهُ: فَيَرْجِعُ اثْنَانِ، وَيَبْقَى وَاحِدٌ: يَرْجِعُ أَهْلُهُ وَمَالُهُ وَيَبْقَى عَمَلُهُ))

“Mỗi xác chết có ba điều theo y đi đến mộ: Gia đình, tài sản và việc đã làm. Đến mộ hai điều quay về và một điều ở lại. Gia đình và tài sản quay về chỉ còn mỗi hành động đã từng làm bên cạnh y (xuống mộ).” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

260- Cũng do ông Anas bin Maalik thuật lại lời Nabi e:

((يُؤْتَى بِالْعَمِ أَهْلَ الدُّنْيَا مِنْ أَهْلِ النَّارِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ فَيُصْبَغُ فِي النَّارِ صَبْغَةً ثُمَّ يُقَالُ: يَا ابْنَ آدَمَ هَلْ رَأَيْتَ خَيْرًا قَطُّ هَلْ مَرَّ بِكَ نَعِيمٌ قَطُّ؟ فَيَقُولُ: لَا وَاللَّهِ يَا رَبِّ. وَيُؤْتَى بِأَشَدِّ النَّاسِ بُؤْسًا فِي الدُّنْيَا مِنْ أَهْلِ الْجَنَّةِ فَيُصْبَغُ صَبْغَةً فِي الْجَنَّةِ فَيَقَالُ لَهُ: يَا ابْنَ آدَمَ هَلْ رَأَيْتَ بُؤْسًا قَطُّ هَلْ مَرَّ بِكَ شِدَّةٌ قَطُّ؟ فَيَقُولُ: لَا وَاللَّهِ يَا رَبِّ مَا مَرَّ بِي بُؤْسٌ قَطُّ وَلَا رَأَيْتُ شِدَّةً قَطُّ))

“Vào ngày phán xử, đem đến người sung sướng nhất ở trần gian thuộc nhóm người trong hỏa ngục, mang y nhún vào hỏa ngục rồi đem ra. Sau đó, **hỏi y**: hỡi con cháu Adam người có từng hưởng thụ niềm sung sướng và hạnh phúc nào chưa? y đáp: thề bởi Allah chứng giám bề tôi chưa từng hưởng. Rồi đem đến người bị hoạn nạn gian khổ nhất ở trần gian thuộc nhóm người trong thiên đàng, cho y vào thiên đàng rồi đem ra. Sau đó, **hỏi y**: hỡi con

cháu Adam người có từng bị hoạn nạn gian khổ lần nào chưa? y đáp: thề bởi Allah chứng giám tôi chưa từng gặp hoạn nạn và cũng không bị gian khổ gì cả.” Hadith do Muslim 8/135 (55 & 2807) ghi lại.

261- Ông Al-Mustawrid bin Shaddaad t thuật lại lời Rasul e:

((مَا الدُّنْيَا فِي الْآخِرَةِ إِلَّا مِثْلُ مَا يَجْعَلُ أَحَدُكُمْ أُصْبَعَهُ فِي الْيَمِّ، فَلْيَنْظُرْ بِمَ يَرْجِعُ !))

“Trần gian này so với ngày sau giống như hình ảnh các người lấy ngón tay nhún xuống biển, thế hãy nhìn xem các người lấy được gì !” Hadith do Muslim 8/56 (55 & 2858) ghi lại.

262- Ông Jaabir t kể: Có lần Rasul e đi ngang qua một con dê con đã chết

nằm ở một khu chợ, lúc đó mọi người đang quay quanh Người, nhặt lấy lỗ tai nhỏ xíu của con dê con mà nói:

((أَيُّكُمْ يُحِبُّ أَنْ يَكُونَ هَذَا لَهُ بِدْرُهُمْ ؟))

“Các người ai muốn có được một đồng tiền bạc bằng cái này không ?” Mọi người đáp: Chúng tôi cũng muốn nó thành cái gì đó, **nhưng cần phải làm sao đây ? Người tiếp:**

((أَتُحِبُّونَ أَنَّهُ لَكُمْ ؟))

“Các người có muốn nó là của các người không ?” Thừa Rasul, nếu nó còn sống cũng chỉ là con dê mang tật lỗ tai, trong khi bây giờ nó đã chết! Rasul e nói tiếp:

((فَوَاللَّهِ لِلدُّنْيَا أَهْوَنُ عَلَى اللَّهِ مِنْ هَذَا عَلَيْكُمْ))

“Thề bởi Allah chứng giám, đối với Allah trần gian này còn rẻ hơn điều các người đang xem thường.” Hadith do Muslim 8/210 (2 & 2957) ghi lại.

263- Ông Abu Zar t kể: Có lần tôi đang đi cùng với Nabi e tại vùng đất đen của Madinah, khi chúng tôi trực diện với núi Uhud thì người lên tiếng gọi: “Này Aba Zar.” Tôi đáp: Tôi đang nghe đây, thưa Rasul. Người tiếp:

((مَا يَسْرُنِي أَنْ عِنْدِي مِثْلُ أَحَدٍ هَذَا ذَهَبًا تَمْضِي عَلَيَّ ثَلَاثَةُ أَيَّامٍ وَعِنْدِي مِنْهُ دِينَارٌ، إِلَّا شَيْءٌ أَرْضَدُهُ لِدِينٍ، إِلَّا أَنْ أَقُولَ بِهِ فِي عِبَادِ اللَّهِ هَكَذَا وَهَكَذَا وَهَكَذَا))

“Ta sẽ chẳng lấy làm vui nếu như có được núi vàng to như núi Uhud, cho đến ba ngày sau vẫn còn xót bên cạnh Ta một đồng tiền vàng. Ta sẽ chi hết

toàn bộ cho tôn giáo của Ta và phân phát cho quần chúng ở đây, ở đây và ở đây.” Người chỉ bên phải, bên trái và phía sau lưng. **Tiếp tục cùng đi và Người nói:**

((إِنَّ الْأَكْثَرِينَ هُمْ الْأَقْلُونَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِلَّا مَنْ قَالَ بِالْمَالِ هَكَذَا وَهَكَذَا وَهَكَذَا))

“Quả thật, người giàu có (về tài sản) sẽ ít được (ban thưởng) vào ngày sau, ngoại trừ những ai (bổ thí) cho những người ở đây, ở đây và ở đây.” Người chỉ bên phải, bên trái và phía sau lưng. **Người nói tiếp:**

((مَكَانَكَ لَا تَبْرَحُ حَتَّى آتِيكَ))

“Hãy ở lại đây đến khi Ta quay trở lại.” Sau đó người đi thẳng vào bóng đêm đến khuất dạng. Từ trong bóng tối phát

ra một âm thanh càng lúc càng lớn dần làm tôi rợn người. Tôi nghĩ bụng chắc có ai đó xuất hiện bên cạnh Nabi và nảy sinh ý định đi đến cạnh Người nhưng chợt nhớ lại lời dặn của Người khi nãy: “Hãy ở lại đây đến khi Ta quay trở lại.” Thế là tôi ở lại chờ Người quay lại. Tôi hỏi: Lúc nãy tôi nghe được âm thanh làm tôi thấy rợn người và miêu tả lại âm thanh đó. Người hỏi:

((وَهَلْ سَمِعْتَهُ؟))

“Anh nghe được âm thanh đó à ?” Tôi đáp: Đúng vậy. Người nói tiếp:

((ذَاكَ جِبْرِيلُ أَتَانِي. فَقَالَ: مَنْ مَاتَ مِنْ أُمَّتِكَ لَا يُشْرِكُ بِاللَّهِ شَيْئًا دَخَلَ الْجَنَّةَ))

“Chính là Jibreel u đến báo với Ta rằng: Ai trong cộng đồng của Người

(Muhammad) chết mà không phạm tội Shirk (tôn thờ ai khác cùng Allah) sẽ được vào thiên đàng.” Tôi hỏi: Cho dù có Zina và trộm cắp ? Người đáp:

((وَإِنْ زَنَى وَإِنْ سَرَقَ))

“Cho dù có Zina và trộm cắp.” Hadith do Al-Bukhary 8/74 (6268) và Muslim 3/75 (32 & 94) ghi lại.

264- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời Rasul e:

((لَوْ كَانَ لِي مِثْلُ أَحَدٍ ذَهَبًا، لَسَرَّيْنِي أَنْ لَا تَمُرَّ عَلَيَّ ثَلَاثَ لَيَالٍ وَعِنْدِي مِنْهُ شَيْءٌ إِلَّا شَيْءٌ أَرُصُّهُ لِدَيْنٍ))

“Nếu như Ta có được núi vàng như núi Uhud, Ta sẽ chẳng vui được khi đã qua ba ngày mà vẫn còn bên Ta tí vàng, chắc chắn Ta sẽ cống hiến hết cho tôn

giáo.” Hadith do Al-Bukhary 8/118 (6445) và Muslim 3/74 (31 & 991) ghi lại.

265- Cũng do ông Abu Hurairah thuật lại lời Rasul e:

((انظروا إلى مَنْ هُوَ دُونَكُمْ، وَلَا تَنْظُرُوا إِلَى مَنْ هُوَ فَوْقَكُمْ فَإِنَّهُ أَجْدَرُ أَنْ لَا تَزِدُّوا نِعْمَةَ اللَّهِ عَلَيْكُمْ))

“Các người hãy nhìn vào những ai thấp kém hơn mình, chớ có ngẩng đầu nhìn lên những ai cao hơn mình. Có thể các người mới cảm thấy hài lòng mà không khi dễ những thiên lộc Allah đã tặng cho các người.” Hadith do 8/128 (6490) Muslim 8/213 (8, 9 & 2963) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Al-Bukhary:

((إِذَا نَظَرَ أَحَدُكُمْ إِلَى مَنْ فَضِّلَ عَلَيْهِ فِي الْمَالِ وَالْخَلْقِ ، فَلْيَنْظُرْ إِلَى مَنْ هُوَ أَسْفَلَ مِنْهُ))

“Khi các người nhìn vào những ai hơn các người về tài sản và đáng vóng thì hãy quay lại nhìn ngay đến những ai thấp kém hơn các người.”

266- Cũng do ông Abu Hurairah thuật lại lời Rasul e:

((تَعَسَّ عَبْدُ الدِّيَّارِ ، وَالذَّرْهَمَ ، وَالْقَطِيفَةَ ، وَالْخَمِيسَةَ ، إِنْ أُعْطِيَ رَضِيَ ، وَإِنْ لَمْ يُعْطَ لَمْ يَرْضَ))

“Thật khổ thân cho những kẻ nô lệ của vàng, của bạc, của quần áo nhung gấm và sự sặc sỡ. Nếu họ được ban cho thì lấy làm hài lòng, nếu không được ban

cho, họ chẳng hài lòng tí nào.” Hadith Al-Bukhary 8/114 (6435) ghi lại.

267- Cũng do ông Abu Hurairah t
kể: “Tôi từng thấy bảy mươi người
sống tại Al-Suffah([64]), chẳng người
 đàn ông nào trong họ có được chiếc áo khoác, họ chỉ có mỗi cái xà rông hoặc miếng vải quấn cột ở cổ thả dài xuống nửa ống quyển và có người dài đến mắt cá chân, họ dùng tay giữ chặt hai mép vải sợ bị nhìn thấy phần kín.” Hadith do Al-Bukhary 1/120 (442) ghi lại.

268- Cũng do ông Abu Hurairah t
thuật lại lời Rasul e:

((الدُّنْيَا سِجْنُ الْمُؤْمِنِ، وَجَنَّةُ الْكَافِرِ))

“Trần gian là nhà tù của người có đức tin nhưng lại là thiên đàng của người Kafir (ngoại đạo).” Hadith do Muslim 8/210 (1 & 2956) ghi lại.

269- Con trai ông ʿmar y kể: Rasul e cầm lấy vai tôi rồi bảo:

((كُنْ فِي الدُّنْيَا كَأَنَّكَ غَرِيبٌ أَوْ عَابِرُ سَبِيلٍ))

“Cậu hãy ở trần gian như một người xa lạ hoặc chỉ là người qua đường.”

Và trước kia con trai ông ʿmar y từng nói: “(Việc gì làm được) buổi chiều thì chờ chờ đến sáng và (việc gì làm được) buổi sáng chờ chờ đến buổi chiều, hãy tận dụng sức khỏe trước khi bị bệnh và tận dụng cuộc sống trước khi cái chết

đến.” Hadith do Al-Bukhary 8/110
(6416) ghi lại.

Ý nghĩa của Hadith được phân tích như sau: Chớ quan tâm đến cuộc sống trần gian nhiều quá, chớ lấy nó làm quê hương của mình, cũng chớ dặn lòng mình sẽ ở lại đây dài lắm đây, cũng chớ bám lấy nó mà hãy xem trần gian giống như người đi đường dừng chân bên quán trọ, họ chẳng quan tâm gì đến nơi ở qua đêm đó bởi lòng họ luôn muốn quay về với gia đình, với người thân. Cầu xin Allah ban thành công cho tất cả.

270- Cha của Al-A'bbas ông Sah-l bin Sa'd Al-Saa-i'dy t kể: Có người đàn ông đến gặp Nabi e mà nói: Thừa Rasul, hãy chỉ cho tôi một điều mà khi tôi làm nó thì được Allah và mọi người thương yêu. Người đáp:

((إِزْهَدْ فِي الدُّنْيَا يُحِبَّكَ اللَّهُ، وَإِزْهَدْ فِيمَا عِنْدَ النَّاسِ يُحِبُّكَ النَّاسُ))

“Hãy sống giản dị ở trần gian sẽ được Allah thương yêu anh, hãy bình đẳng hòa đồng với mọi người sẽ được mọi người yêu thích.” Hadith do Ibnu Maajah (4102) và Al-Haakim 4/313 ghi lại.

271- Ông Al-Nu'man bin Basheer k kể: Ông ۞'mar bin Al-Khattaab t nhận xét về nạn kiếp mà con người

gặp phải ở trần gian: “Vào một ngày nọ tôi đã thấy Rasul e ngồi dựa bóng cây nghỉ mệt mà chẳng có đến một trái chà là loại rẻ tiền để ăn cho đỡ đói.” Hadith do Muslim ghi lại 8/220 (36 & 2978) ghi lại.

272- Bà A'-y-shah i kể: “Lúc Rasul e qua đời, trong nhà của tôi chẳng có tí thịt (hay thức ăn) nào để ăn cả ngoại trừ còn lại ít lúa mạch ở trong gương. (Tuy số lúa mạch còn ít ỏi) không để cân được nhưng tôi ăn mãi đến no mà nó vẫn còn.” Hadith do Al-Bukhary 8/119 (6451) và Muslim 8/218 (27 & 2973) ghi lại.

273- Ông A'mr bin Al-Haarith anh (em) trai của bà Juwairiyah bint Al-Haarith, bà là mẹ của những người có đức tin k kể: “Lúc Rasul e qua đời chẳng để lại một đồng vàng hay một đồng bạc hay một nô lệ nam cũng như nữ hay bất cứ thứ gì có giá trị, ngoại trừ con la bạch Người thường cưỡi, vũ khí và mảnh đất thì Người bố thí cho người lỡ đường.” Hadith do Al-Bukhary 2/4 (2739) ghi lại.

274- Ông Khabbaab bin Al-Arat t kể: “Chúng tôi di cư cùng Rasul e mong tìm được sự hài lòng và ân phước của Allah. Trong chúng tôi có người chết vẫn chưa thấy được sự giàu có, giống như trường hợp của

Mus-a'b bin 'mair t đã hy sinh trong trận Uhud, ông chỉ để lại mỗi bộ đồ bằng lông. Khi chúng tôi lấy che đầu thì xót lại hai chân, khi kéo xuống che hai chân thì phần đầu lại lộ ra. Thế là Rasul e ra lệnh chúng tôi che kín phần đầu còn phần chân thì lấy cỏ chanh mà đắp. Trong chúng tôi cũng có người thấy được thành quả do mình đã hết mình lao động.”

Hadith do Al-Bukhary 8/71 (3897) và Muslim 3/48 (44 & 940) ghi lại.

275- Ông Sah-l bin Sa'd Al-Saa-i'dy t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَوْ كَانَتْ الدُّنْيَا تَعْدِلُ عِنْدَ اللَّهِ جَنَاحَ بَعُوضَةٍ، مَا سَقَى كَافِرًا مِنْهَا شَرْبَةً مَاءً))

“Đôi với Allah cho dù trần gian này có bằng cánh ruồi đi chẳng thì Ngài cũng chẳng ban cho nhóm người ngoại đạo dù chỉ một ngụm nước.” Hadith do Ibnu Maajah (4110) và Al-Tirmizhi (2320) ghi lại

276- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasulullah nói rằng:

((أَلَا إِنَّ الدُّنْيَا مَلْعُونَةٌ، مَلْعُونٌ مَا فِيهَا، إِلَّا ذَكَرَ اللَّهُ تَعَالَى، وَمَا وَالَاهُ، وَعَالِمًا وَمُتَعَلِّمًا))

“Quả thật, trần gian là nơi rất ghê tởm và mọi điều trong nó cũng gồm ghê tởm tương tự, ngoại trừ lời tụng niệm, lời tán dương Allah, việc hành đạo vì Ngài, người truyền giáo và người tìm tòi kiến thức Islam.” Hadith do Ibnu Maajah (4112) và Al-Tirmizhi (2322) ghi lại.

277- Ông Abdullah bin Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا تَتَّخِذُوا الضَّيْعَةَ فَنَزْعُوبًا فِي الدُّنْيَا))

“Chớ có bám lấy lợi ích (trong kinh doanh, mua bán tròng trọt ...) nó sẽ làm các người đam mê trần gian.” Hadith do Al-Tirmizhi (2328) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

278- Ông Abdullah bin A'mr bin Al- A's κ kể: Rasul e đi ngang qua lúc chúng tôi đang sửa nhà, thấy la Người hỏi: “Các người làm gì vậy?” Chúng tôi đáp: Thấy nhà rất yếu nên chúng tôi sửa lại. Người nói tiếp:

((مَا أَرَى الْأَمْرَ إِلَّا أَعْجَلَ مِنْ ذَلِكَ))

“Ta thấy các người cần phải làm nhanh hơn nữa.” Hadith do Abu Dawood (5236), Ibnu Maajah (4160) và Al-Tirmizhi (2335) ghi lại.

279- Ông Ka'b bin I'yaadh t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ لِكُلِّ أُمَّةٍ فِتْنَةً، وَفِتْنَةُ أُمَّتِي: الْمَالُ))

“Tất cả mỗi cộng đồng đều có tai ương và tai ương trong cộng đồng Ta là tiền bạc.” Hadith do Al-Tirmizhi (2336) ghi lại.

280- Ông Abdullah bin Al-Shakhkheer t kể: Tôi đến gặp Rasul e lúc Người đang xướng đọc câu:

رُ أَهْلَكُمْ النَّكَاتُ ۝ ۱ رُ النَّكَاتُ: ۱

{Việc tom góp (tài sản và con cái) để làm giàu đã làm các người luôn bận tâm.} Al-Takaa-thur: 1 (chương 102) thì Người nói:

((يَقُولُ ابْنُ آدَمَ: مَالِي، مَالِي، وَهَلْ لَكَ يَا ابْنَ آدَمَ مِنْ مَالِكٍ إِلَّا مَا أَكَلْتُ فَأَقْنَيْتَ، أَوْ لَبِسْتُ فَأَبْلَيْتَ، أَوْ تَصَدَّقْتُ فَأَمْضَيْتَ ؟!))

“Lúc đó con cháu Adam nói: tiền của tôi, tiền của tôi. (Có lời bảo:) Tiền của người chỉ là những gì người đã ăn hoặc đã mặc hoặc đã bố thí.” Hadith do Muslim 8/211 (3 & 2958) ghi lại.

281- Ông Ka'b bin Maalik dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا ذُنْبَانِ جَائِعَانِ أَرْسِلَا فِي غَنَمٍ بِأَفْسَدَ لَهَا مِنْ جُرْصِ الْمَرْءِ عَلَى الْمَالِ وَالشَّرَفِ لِدِينِهِ))

“Nếu người chăn cừu đối diện với hai chó sói đói meo, y sẽ dóc hết sức bảo

vệ đàn cừu (trước móng vuốt của chó sói) còn nếu về tôn giáo thì y sẽ chẳng màn.” Hadith do Al-Tirmizhi (2376) và Al-Nasa-y (11136) ghi lại.

282- Ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Rasul e nằm ngủ trên chiếc chiếu, sau khi thức dậy thì bên hông Người in hình từng sợi lát. Thấy vậy chúng tôi nói: Thừa Rasul, chúng tôi sẽ mang đến cho Rasul một tấm nệm. Người đáp:

((مَا لِي وَلِلدُّنْيَا؟ مَا أَنَا فِي الدُّنْيَا إِلَّا كَرَائِبٍ اسْتَضَلَّ تَحْتَ شَجَرَةٍ ثُمَّ رَاحَ وَتَرَكَهَا))

“Hình ảnh của Ta ở trần gian này ư? Giống như hình ảnh một người cười (lạc đà hoặc ngựa) ngồi nghỉ mát dưới bóng cây, sau đó đứng dậy ra đi bỏ mặc

bóng cây đó.” Hadith do Ibnu Maajah (4109) và Al-Tirmizhi (2377) ghi lại.

283- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَدْخُلُ الْفُقَرَاءُ الْجَنَّةَ قَبْلَ الْأَغْنِيَاءِ بِخَمْسِمِئَةِ عَامٍ))

“Người nghèo đi vào thiên đàng trước người giàu đến năm trăm năm.” Hadith do Ibnu Maajah (4122), Al-Tirmizhi (2353) và Al-Nasaa-y trong bộ Al-Kubra (11348), Al-Tirmizhi nói: (Hadith Hasan Saheeh).

284- Con trai ông A'bbaas và ông I'mraan bin Al-Husain y kể đồng dẫn lời Rasul e rằng:

((اُطْلَعْتُ فِي الْجَنَّةِ فَرَأَيْتُ أَكْثَرَ أَهْلِهَا الْفُقَرَاءَ، وَاطْلَعْتُ فِي النَّارِ فَرَأَيْتُ أَكْثَرَ أَهْلِهَا النِّسَاءَ))

“Ta nhìn vào nhóm người ở thiên đàng thấy được rằng đa số họ là người nghèo, và Ta nhìn xuống hỏa ngục thì đa số người ở trong đó là phụ nữ.”

Hadith do Al-Bukhary 4/142 (3241) ghi lại từ ông I'mraan bin Husain & 8/119 (6449) từ Con trai ông A'bbaas k và Muslim 8/88 (94 & 2737) ghi lại từ con trai của ông A'bbaas.

285- Ông Usaa-mah bin Zaid κ dẫn lời Rasul e rằng:

((قُمْتُ عَلَى بَابِ الْجَنَّةِ، فَكَانَ عَامَةً مَنْ دَخَلَهَا الْمَسَاكِينُ، وَأَصْحَابُ الْجَدِّ مَحْبُوسُونَ، غَيْرَ أَنَّ أَصْحَابَ النَّارِ قَدْ أُمِرَ بِهِمْ إِلَى النَّارِ))

“Ta đứng ở cửa của thiên đàng theo dõi, đa số người vào trong đó là người nghèo, còn nhóm người giàu có thì bị giữ lại (đề phán xử) và nhóm người của

hỏa ngục thì được lệnh quăng vào hỏa ngục.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

286- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَصْدَقُ كَلِمَةٍ قَالَهَا شَاعِرٌ كَلِمَةُ لَيْبِدٍ: أَلَا كُلُّ شَيْءٍ مَا خَلَأَ اللَّهُ بَاطِلٌ))

“Lời nói chính xác nhất của nhà thơ Labeed (bin Rabi-a’h Al-A’miry): Tất cả mọi điều không có nhắc đến Đại Danh Allah toàn là hư ảo.” Hadith do Al-Bukhary 5/53 (3841) và Muslim 7/49 (3 & 2256) ghi lại.

dkf

28- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH ĂN UỐNG BẰNG CHÍNH SỨC

LAO ĐỘNG CỦA BẢN THÂN, HẠN CHẾ TỐI THIỂU VIỆC XÒE TAY XIN VÀ NHẬN CỦA NGƯỜI KHÁC

Allah phán:

ثَفَادًا قُضِيَتْ الصَّلَاةُ فَانْتَشِرُوا فِي الْأَرْضِ وَابْتَغُوا مِنْ فَضْلِ اللَّهِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ: ١٠

{Rồi khi cuộc dâng lễ chấm dứt, hãy tản mác (khắp nơi) trên mặt đất đi tìm thiên lộc của Allah.} Al-Jumu'ah: 10 (Chương 62)

287- Cha của Abdullah ông Al-Zubair bin Al-A'wwaam t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَأْخُذْ أَحَدُكُمْ أَحِبَّهُ ثُمَّ يَأْتِي الْجَبَلَ، فَيَأْتِي بِحُزْمَةٍ مِنْ حَطَبٍ عَلَى ظَهْرِهِ فَيَبِيعُهَا، فَيَكْفُ اللَّهُ بِهَا وَجْهَهُ، خَيْرٌ لَهُ مِنْ أَنْ يَسْأَلَ النَّاسَ، أَعْطَوْهُ أَوْ مَنَعُوهُ))

“Việc các người lấy dây thừng lên núi thu gom củi khô rồi vát trên lưng mang đi bán, sẽ được Allah lau khô mồ hôi trên gương mặt các người. Nó sẽ tốt hơn nhiều so với việc các người xòe tay xin thiên hạ, đôi khi họ cho và đôi khi họ không cho.” Hadith do Al-Bukhary 2/152 (1471) ghi lại.

288- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَأَنْ يَخْتَطِبَ أَحَدُكُمْ حُرْمَةً عَلَى ظَهْرِهِ، خَيْرٌ لَهُ مِنْ أَنْ يَسْأَلَ أَحَدًا، فَيُعْطِيَهُ أَوْ يَمْنَعَهُ))

“Việc các người lấy dây thừng lên núi thu gom củi khô rồi vát trên lưng mang đi bán, tốt hơn nhiều so với việc các người xòe tay xin bất cứ ai khác, có khi được cho và có khi không.” Hadith do

Al-Bukhary 2/152 (1470) và Muslim 3/97 (107 & 1042) ghi lại.

289- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كَانَ دَاوُدُ U لَا يَأْكُلُ إِلَّا مِنْ عَمَلِ يَدِهِ))

“Trước kia Dawood u ăn uống bằng sức lao động của đôi bàn tay Người làm nên.” Hadith do Al-Bukhary 3/74 – 75 (2073) ghi lại.

290- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كَانَ زَكْرِيَّا U نَجَّارًا))

“Xưa kia Zakkariya u là thợ mộc.”

Hadith do Muslim 7/103 (169 & 2379)
ghi lại.

291- Ông Al-Miqdaam bin Ma'd Yakrib t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا أَكَلُ أَحَدٌ طَعَاماً قَطُّ خَيْراً مِنْ أَنْ يَأْكُلَ مِنْ عَمَلِ يَدِهِ، وَإِنَّ نَبِيَّ اللَّهِ دَاوُدَ ﷺ كَانَ يَأْكُلُ مِنْ عَمَلِ يَدِهِ))

“Không có thức ăn nào tốt lành cho bằng do chính bàn tay lao động của mình tạo ra và chính Dawood u chỉ ăn uống bằng sức lao động của đôi bàn tay Người làm nên.” Hadith do Al-Bukhary 3/74 (2072)

dkf

29- CHƯƠNG RỘNG LƯỢNG VÀ TÀI TRỢ TỪ THIÊN GIỮ RIÊNG BÍ MẬT VỚI ALLAH - ĐÁNG TỐI CAO -

Allah phán:

رُومًا أَنْفَقْتُمْ مِّنْ شَيْءٍ فَهُوَ يُخْلِفُهُ وَهُوَ خَيْرُ الرَّازِقِينَ ۝ ٣٩ سَبَأُ: ٣٩

{Và những gì các người chi tiêu (vì chính nghĩa của Allah) sẽ được Ngài (Allah) bù đắp lại hết tất cả bởi Ngài là Đấng Ban Phát tốt đẹp nhất.} **Saba: 39** (chương 34), Allah phán ở chương khác:

رُومًا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ فَلِأَنْفُسِكُمْ وَمَا تُنْفِقُونَ إِلَّا ابْتِغَاءَ وَجْهِ اللَّهِ وَمَا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ يُّوفَّ إِلَيْكُمْ وَأَنْتُمْ لَا تُظْلَمُونَ ۝ ٢٧٢ البقرة: ٢٧٢

{Bất cứ điều gì các người chi tiêu (vì chính nghĩa của Allah) thì bản thân đó

sẽ được hưởng, các người hãy chi tiêu mọi việc để làm hài lòng Allah đi và những chi tiêu cho việc thiện tốt lành đó sẽ được Allah bồi hoàn trả lại các người đầy đủ chẳng thiếu gì dù là một mảy may.} Al-Baqarah: 272 (chương 2), Allah phán ở câu tiếp theo:

رَوْمَا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ فَإِنَّ اللَّهَ بِهِ عَلِيمٌ ۝ ٢٧٣ البقرة: ٢٧٣

{Và những gì tốt đẹp mà bản thân các người chi tiêu, quả thật Allah luôn thấu hiểu am tường về chúng.} (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 273).

292- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا حَسَدَ إِلَّا فِي اثْنَتَيْنِ: رَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ مَالًا، فَسَلَّطَهُ عَلَى هَلَكَةٍ فِي الْحَقِّ، وَرَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ حِكْمَةً، فَهُوَ يَقْضِي بِهَا وَيُعَلِّمُهَا))

“Sẽ không đạt được hạnh phúc (tốt **đỉnh**) ngoại trừ: Một người được Allah ban cho tiền bạc, y dùng hết số tài sản cho vào việc chính nghĩa của Allah và một người được ban cho thuộc lòng Qur'an, y áp dụng nó và truyền đạt lại cho người.” Hadith do Al-Bukhary 1/28 (73) và Muslim 2/201 (268 & 816) ghi lại.

293- Cũng do Ibnu Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَيُّكُمْ مَالٌ وَارِثُهُ أَحَبُّ إِلَيْهِ مِنْ مَالِهِ ؟))

“Ai trong các người yêu thương tài sản của người thừa kế mình hơn là tài sản của mình ?” Mọi người đáp: Thừa

Rasul, chúng tôi đều yêu thích tài sản của chính mình cả. **Người tiếp:**

((فَإِنَّ مَالَهُ مَا قَدَّمَ وَمَالَ وَارِثِهِ مَا أَخَّرَ))

“Quả thật tài sản của y là những gì đã sử dụng và tài sản của người thừa kế là những gì để lại.” Hadith do Al-Bukhary 8/116 (6442) ghi lại.

294- Ông A'dy bin Haatim t dẫn lời Rasul e rằng:

((اتَّقُوا النَّارَ وَلَوْ بِشِقِّ تَمْرَةٍ))

“Hãy sợ về lửa của hỏa ngục cho dù nó có nhỏ như nửa hạt chà là.” Hadith do Al-Bukhary 2/136 (1417), 9/181 (7512) và Muslim 3/86 (67, 68, và 1016) ghi lại.

295- Ông Jaabir t kể: “Rasul e chưa từng nói không với những ai yêu cầu Người điều gì (liên quan đến trần gian.” Hadith do Al-Bukhary 8/16 (6034) và Muslim 7/74 (56 & 2311) ghi lại.

296- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا مِنْ يَوْمٍ يُصْبِحُ الْعِبَادُ فِيهِ إِلَّا مَلَكَانِ يَنْزِلَانِ، فَيَقُولُ أَحَدُهُمَا: اللَّهُمَّ أَعْطِ مُنْفِقًا خَلْفًا، وَيَقُولُ الْآخَرُ: اللَّهُمَّ أَعْطِ مُمْسِكًا تَلْفًا))

“Cứ mỗi sáng tinh mơ thì có hai Thiên Thần hạ giới trần gian, một trong hai Thiên Thần nói: Lạy Allah xin hãy ban đầu đủ lại cho những ai chi tiêu. Thiên Thần khác nói: Lạy Allah xin hãy hủy diệt tài sản những ai ôm ấp lấy nó.”

Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

297- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: أَنْفَقُ يَا ابْنَ آدَمَ يُنْفِقُ عَلَيْكَ))

“Allah phán: Này con cháu Adam, hãy chi tiêu đi TA sẽ cung phụng cho các ngươi.” Hadith do Al-Bukhary 6/92 (4684) và Muslim 3/77 (36 & 993) ghi lại.

298- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k kể: Có người đàn ông đến gặp Rasul e và hỏi: Thừa Rasul, Islam như thế nào mới tốt ? Người đáp:

((تُطْعِمُ الطَّعَامَ، وَتَقْرَأُ السَّلَامَ عَلَى مَنْ عَرَفْتَ وَمَنْ لَمْ تَعْرِفْ))

“Bồ thí thức ăn và chào hỏi Salam với mọi người dù quen hay lạ.” Hadith do Al-Bukhary 1/10 (12) và Muslim 1/47 (39 & 63) ghi lại.

299- Cũng do ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:

((أَرْبَعُونَ خَصْلَةً: أَعْلَاهَا مَنِيحَةُ الْعَنْزِ، مَا مِنْ عَامِلٍ يَعْمَلُ بِخَصْلَةٍ مِنْهَا؛ رَجَاءَ ثَوَابِهَا وَتَصَدِيقَ مَوْعُودِهَا، إِلَّا أَدْخَلَهُ اللَّهُ بِهَا الْجَنَّةَ))

“Có bốn mươi điều: Điều tốt đẹp nhất trong tất cả là tặng người khác con dê, nhưng chỉ mong muốn được ân phước và một lòng tin tưởng lời hứa (của Allah và Rasul của Ngài), y sẽ được Allah ban cho vào thiên đàng bởi việc làm đó.” Hadith do Al-Bukhary 3/217 (2631) ghi lại.

300- Cha của Umaamah ông Suddy bin A'jlaan t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَا ابْنَ آدَمَ، إِنَّكَ أَنْ تَبْدُلَ الْفَضْلَ خَيْرٌ لَكَ، وَأَنْ تُمْسِكَهُ شَرٌّ لَكَ، وَلَا تُلَامُ عَلَى كَفَافٍ، وَابْدَأْ بِمَنْ تَعُولُ، وَالْيَدُ الْعُلْيَا خَيْرٌ مِنَ الْيَدِ السُّفْلَى))

“Này con cháu Adam, nếu người bố thí nhiều hơn sẽ tốt hơn cho các người, còn nếu các người ôm ấp (tài sản) sẽ là điều xấu cho các người. Chớ có than van rằng tôi chưa đủ mà hãy chu cấp cho những ai bắt buộc anh phải chu cấp, (hãy biết rằng) bàn tay ở trên (tức phân phát) luôn tốt hơn bàn tay ở dưới (tức xòe tay nhận).” Hadith do Muslim ghi lại.

301- Ông Anas t kể: “Rasul e chưa từng khước từ yêu cầu của bất cứ ai về Islam, Người từng ban tặng cho

một người đàn ông một thung lũng cùu, dề nằm giữa hai núi khi ông ta đến xin. Ông quay trở về nói lại với mọi người trong nhóm ông rằng: Đây đồng bào của ta, hãy gia nhập vào Islam quả thật Muhammad đã phân phát giống như người không hề biết sợ nghèo là gì. Dù là một người chỉ đam mê trần gian sau khi vào Islam một thời gian ngắn là ỷ sẽ đam mê tôn giáo này hơn cả trần gian và mọi điều có trong đó.” Hadith do Muslim 7/74 (57 & 2312) ghi lại.

302- Ông ʿumar t kể: Rasul e nói lên lời thề. Nghe vậy tôi hỏi: Thừa Rasul nhóm người khác xứng đáng hơn họ nhiều? Người đáp:

((إِنَّهُمْ خَيْرُونِي أَنْ يَسْأَلُونِي بِالْفُحْشِ، أَوْ يُبَخِّلُونِي، وَلَسْتُ بِبَاخِلٍ))

“Bọn họ cứ ép Ta phải lựa chọn giữa việc làm đồi bại hay là kẻ keo kiệt, trong khi Ta chẳng phải là người keo kiệt.” Hadith do Muslim 3/103 (127 & 1056) ghi lại.

303- Ông Jubair bin Mut-i'm t kể:
Lúc tôi cùng Rasul e quay về từ
Hunain, mọi người Ả Rập cứ kéo
nhau đến yêu cầu người phân phát
(chiến lợi phẩm), cứ thế mọi người
kéo áo khoác của Người kể cả nhánh
cây cũng không bỏ qua cho Người.
Thế là Rasul e đứng lại bảo:

((أَعْطُونِي رِدَائِي، فَلَوْ كَانَ لِي عَدَدُ هَذِهِ الْعِصَاهِ نَعْمًا، لَقَسَمْتُهُ بَيْنَكُمْ، ثُمَّ لَا تَجِدُونِي بِخَبِيلًا وَلَا كَذَابًا وَلَا جَبَانًا))

“Mọi người hãy trả áo choàng lại cho Ta, nếu Ta có thêm số lượng tài sản giống như thế này chắc chắn Ta sẽ phân phát hết cho các người để mọi người thấy được rằng Ta không phải là người keo kiệt và cũng không là người nói dối, lại càng không phải là người hèn nhát.” Hadith do Al-Bukhary 4/27 (2821) ghi lại.

304- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا نَقَصْتُ صَدَقَةً مِنْ مَالٍ، وَمَا رَأَى اللَّهُ عَبْدًا بِعَفْوٍ إِلَّا عِزًّا، وَمَا تَوَاضَعُ أَحَدٌ لِلَّهِ إِلَّا رَفَعَهُ اللَّهُ ﷻ))

“Tài sản bổ thí sẽ chẳng bị hao mòn (dù ở trần gian hay ngày sau); cứ mỗi lần Allah tha thứ cho một bề tôi nào đó đều làm y trở nên hùng dũng (ở trần gian và

ngày sau) và những ai khiêm tốn vì Allah sẽ được Ngài nâng lên địa vị (cao ở trần gian và ngày sau).” Hadith do Muslim 8/21 (69 & 2588) ghi lại.

305- Cha của Kabshah ông A'mr bin Sa'd Al-Anmaary thuật lại lời mà ông đã từng nghe Rasul e nói:

((ثَلَاثَةٌ أَقْسِمُ عَلَيْهِنَّ، وَأَحَدُكُمْ حَدِيثًا فَاحْفَظُوهُ: مَا نَقَصَ مَالُ عَبْدٍ مِنْ صَدَقَةٍ، وَلَا ظَلَمَ عَبْدٌ مَظْلَمَةً صَبَرَ عَلَيْهَا إِلَّا زَادَهُ اللَّهُ عِزًّا، وَلَا فَتَحَ عَبْدٌ بَابَ مَسْأَلَةٍ إِلَّا فَتَحَ اللَّهُ عَلَيْهِ بَابَ فَقْرٍ - أَوْ كَلِمَةً نَحَرَهَا - وَأَحَدُكُمْ حَدِيثًا فَاحْفَظُوهُ: إِنَّمَا الدُّنْيَا لِأَرْبَعَةِ نَفَرٍ: عَبْدٍ رَزَقَهُ اللَّهُ مَالًا وَعِلْمًا، فَهُوَ يَتَّقِي فِيهِ رَبَّهُ، وَيَصِلُ فِيهِ رَحْمَهُ، وَيَعْلَمُ لِلَّهِ فِيهِ حَقًّا، فَهَذَا بِأَفْضَلِ الْمَنَازِلِ. وَعَبْدٍ رَزَقَهُ اللَّهُ عِلْمًا، وَلَمْ يَرْزُقْهُ مَالًا، فَهُوَ صَادِقُ النَّيَّةِ، يَقُولُ: لَوْ أَنَّ لِي مَالًا لَعَمِلْتُ بِعَمَلِ فُلَانٍ، فَهُوَ بَنِيَّتِهِ، فَأَجْرُهُمَا سَوَاءٌ. وَعَبْدٍ رَزَقَهُ اللَّهُ مَالًا، وَلَمْ يَرْزُقْهُ عِلْمًا، فَهُوَ يَخْبِطُ فِي مَالِهِ بِغَيْرِ عِلْمٍ، لَا يَتَّقِي فِيهِ رَبَّهُ، وَلَا يَصِلُ فِيهِ رَحْمَهُ، وَلَا يَعْلَمُ لِلَّهِ فِيهِ حَقًّا، فَهَذَا بِأَخْبَثِ الْمَنَازِلِ. وَعَبْدٌ لَمْ يَرْزُقْهُ اللَّهُ مَالًا وَلَا عِلْمًا، فَهُوَ يَقُولُ: لَوْ أَنَّ لِي مَالًا لَعَمِلْتُ فِيهِ بِعَمَلِ فُلَانٍ، فَهُوَ بَنِيَّتِهِ، فَوَزَرُهُمَا سَوَاءٌ))

“Ta thề sẽ kể cho các người ba điều, hãy lắng nghe mà nhớ lấy: Tiền bố thí của con người không bao giờ bị hao mòn (dù ở trần gian hay ngày sau); ai bị

đàn áp nhưng quyết lòng kiên nhẫn chịu đựng sẽ được Allah ban cho y thêm hùng mạnh (ở trần gian lẫn ngày sau) và bất cứ ai xòe tay xin tiền người khác sẽ bị Allah ban cho y trở nên nghèo khổ - hoặc lời lẽ tương tự -. Ta sẽ kể cho các người nghe điều này hãy thuộc lòng nó: Con người trên trần gian được chia làm bốn loại: Một người được Allah ban cho tài sản và kiến thức, y biết kính sợ Allah (mà sử dụng kiến thức và tiền bạc đúng chỗ), biết hàn gắn tình dòng tộc và truyền đạt, bổ thí vì Allah (kiến thức và tài sản) vốn có. Đây là người sẽ đạt được địa vị cao nhất; một bề tôi chỉ được Allah ban cho kiến thức không ban cho tài sản, nhưng luôn ao ước

rằng: Nếu có được tài sản giống như người kia y sẽ làm giống như vậy. Đây chẳng qua là sự định tâm những địa vị của y ngang hàng với người kia; một bề tôi chỉ được Allah ban cho tài sản không ban cho kiến thức, nên đã hoang phí tài sản đó vô bổ, y cũng chẳng biết kính sợ Allah, chẳng hàn gắn tình dòng tộc và cũng chẳng bố thí vì Allah (**tài sản**) vốn có. Đây là kẻ xấu xa nhất; một bề tôi khác không được Allah ban cho kiến thức lẫn tài sản, **nhưng y luôn ước:** Nếu có tài sản giống như người đó y sẽ tiêu xài tương tự. Đây chẳng qua là ước muốn nhưng y và kẻ hoang phí kia ở địa vị ngang nhau.” Hadith do Al-Tirmizhi (2325) ghi lại.

306- Bà A'-y-shah i kể: Sau khi mọi người giết một con cừu, Rasul e hỏi:

((مَا بَقِيَ مِنْهَا؟))

“Có gì sót lại không ?” Mọi người đáp: Bỏ thí hết cả rồi chỉ còn mỗi bả vai.

Người nói:

((بَقِيَ كُلُّهَا غَيْرُ كَتِفِهَا))

“Tất cả điều còn ngoại trừ bả vai.”
Hadith do Al-Tirmizhi (2470) ghi lại.

Ý nghĩa Hadith: Ngụ ý còn trong Hadith là còn ân phước ở ngày sau ngoại trừ ân phước của bả vai là không có.

307- Bà Asma bint Abi Bakr Al-Siddeeq k kể: Rasul e bảo tôi rằng:

((لَا تُؤْكِي فَيُوكِي عَلَيْكَ))

“Cô chớ tự cấm mình (làm từ thiện) rồi cô bị cấm hưởng quyền lợi (hưởng thụ bổng lộc).”

Có đường truyền khác:

((أَنْفَقِي أَوْ ائْتَجِي، أَوْ ائْتَجِي، وَلَا تُحْصِي فَيُحْصِي اللَّهُ عَلَيْكَ، وَلَا تُوعِي فَيُوعِي اللَّهُ عَلَيْكَ))

“Cô hãy bố thí đi, chớ có tính toán so đo rồi bị Allah tính toán so đo lại và chớ có keo kiệt rồi bị Allah keo kiệt lại.” Hadith do Al-Bukhary 2/140 (1433) và Muslim 3/92 (88 & 1029) ghi lại.

308- Ông Abu Hurairah t thuật lại lời đã nghe được Rasul e nói:

((مَثَلُ الْبَخِيلِ وَالْمُنْفِقِ، كَمَثَلِ رَجُلَيْنِ عَلَيْهِمَا جُنَّتَانِ مِنْ حَدِيدٍ مِنْ ثَدْيَيْهِمَا إِلَى تَرَاقِيهِمَا، فَأَمَّا الْمُنْفِقُ فَلَا يُنْفِقُ إِلَّا سَبْعَتَ - أَوْ وَفَرْتَ - عَلَى جُلْدِهِ حَتَّى تُخْفِيَ بَنَانَهُ، وَتَغْفُو أَنْزَرَهُ، وَأَمَّا الْبَخِيلُ، فَلَا يُرِيدُ أَنْ يُنْفِقَ شَيْئاً إِلَّا لَزَقَتْ كُلُّ حَلَقَةٍ مَكَانَهَا، فَهُوَ يُوسِعُهَا فَلَا تَتَّسِعُ))

“Hình ảnh người keo kiệt và người bô thí giống như hình ảnh hai người đàn ông mỗi người được một áo giáp bằng sắt chỉ che được phần ngực đến hai bả vai. Người bô thí cứ mỗi lần bô thí làm cho cái áo được dài thêm đến khi che kín cả thịt da y và hai chân, cứ mỗi bước đi y đều được xóa dấu vết. Còn người keo kiệt chẳng muốn bô thí tí nào thì làm cho những khoen áo ngày càng rả rời hơn và ngày càng rách nhiều hơn.” Hadith do Al-Bukhary 2/142 – 143 và Muslim 3/88 (75 & 1021) ghi lại.

309- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَصَدَّقَ بِعَدْلِ تَمْرَةٍ مِنْ كَسْبٍ طَيِّبٍ، وَلَا يَقْبَلُ اللَّهُ إِلَّا الطَّيِّبَ، فَإِنَّ اللَّهَ يَقْبَلُهَا بِيَمِينِهِ، ثُمَّ يُرِيهَا لِصَاحِبِهَا كَمَا يُرِي أَحَدُكُمْ قُلُوهَ حَتَّى تَكُونَ مِثْلَ الْجَبَلِ))

“Ai bỏ thí một trái chà là có được từ việc làm lương thiện và Allah chỉ chấp nhận những điều tốt đẹp. Allah sẽ nhận lấy nó từ tay phải rồi gieo trồng chăm sóc nó giống như các người chăm sóc ngựa con (giống quý hiếm) cho đến khi nó to như quả núi.” Hadith do Al-Bukhary 2/134 (1410) và Muslim 3/85 (64 & 1014) ghi lại.

310- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَيْنَمَا رَجُلٌ يَمْشِي بِقَلَاةٍ مِنَ الْأَرْضِ، فَسَمِعَ صَوْتًا فِي سَحَابَةٍ، اسْقِ حَدِيقَةَ فُلَانٍ، فَتَنَحَّى ذَلِكَ السَّحَابُ فَأَفْرَغَ مَاءَهُ فِي حَرَّةٍ، فَإِذَا شَرْجَةٌ مِنْ تِلْكَ الشَّيْخَرِاجِ قَدْ اسْتَوْعَبَتْ ذَلِكَ الْمَاءَ كُلَّهُ، فَتَتَبَعَ

الْمَاءِ، فَإِذَا رَجُلٌ قَائِمٌ فِي حَدِيقَتِهِ يُحَوِّلُ الْمَاءَ بِمِسْحَاتِهِ، فَقَالَ لَهُ: يَا عَبْدَ اللَّهِ، مَا اسْمُكَ؟ قَالَ: فُلَانٌ لِلْإِسْمِ الَّذِي سَمِعَ فِي السَّحَابَةِ، فَقَالَ لَهُ: يَا عَبْدَ اللَّهِ، لِمَ تَسْأَلُنِي عَنْ اسْمِي؟ فَقَالَ: إِنِّي سَمِعْتُ صَوْتًا فِي السَّحَابِ الَّذِي هَذَا مَأْوُهُ، يَقُولُ: إِنَّ حَديقَةَ فُلَانٍ لِاسْمِكَ، فَمَا تَصْنَعُ فِيهَا، فَقَالَ: أَمَا إِذْ قُلْتُ هَذَا، فَإِنِّي أَنْظُرُ إِلَى مَا يَخْرُجُ مِنْهَا، فَأَتَصَدَّقُ بِثُلْثِهِ، وَأَكُلُ أَنَا وَعِيَالِي ثُلْثًا، وَأُرَدُّ فِيهَا ثُلْثُهُ))

“Có một người đàn ông đang đi trên vùng đất trống, bỗng nghe được âm thanh từ vòm mây vang ra: Hãy trúc nước xuống ngôi vườn của người đó. Lập tức vòm mây bay đến vùng đất bị bao phủ bởi toàn đá đen mà trúc hết tất cả nước. Lần theo dấu nước kia thì thấy một người đàn ông đứng trong ngôi vườn dùng nước khi nẩy mà tưới tiêu, (người đàn ông đi đến) hỏi: Này bề tôi của Allah, anh tên gì? Người đàn ông (tưới vườn trả lời xong) hỏi lại: Này bề tôi của Allah, sao anh lại hỏi tên tôi? Người kia đáp: Khi tôi đang đi, bỗng nghe tiếng vang bảo vòm mây: Hãy

tưới nước xuống ngôi vườn của người đó chính là tên của anh, vậy anh đã làm gì vậy? Người (tưới vườn) đáp: Nếu anh đã hỏi thì nghe đây. Tôi chờ sau khi thu hoạch xong, dùng một phần ba để bố thí, một ba dùng để dự trữ cho tôi và gia đình còn một phần ba tôi dùng để làm giống gieo trồng trở lại.” Hadith do Muslim 8/222 (45 & 2984) ghi lại.

dkf

30- CHƯƠNG SÙNG ĐẠO & TỰ BỎ ĐIỀU MẬP MỜ

Allah phán:

زُوتَ حَسْبُونَهُ هَيَّا وَهُوَ عِنْدَ اللَّهِ عَظِيمٌ ١٥ آثر النور: ١٥

{Và các người cứ tưởng điều đã nói ra khỏi miệng là một chuyện cỏn con (không đáng giá) trong khi nó lại là một điều hết sức trọng đại đối với Allah.}

Al-Noor: 15 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثَإِنَّ رَبَّكَ لَبَآئِمْرَصَادٍ ١٤ اِثْرِ الْفَجْرِ: ١٤

{Chắc chắn Thượng Đế của Người (Muhammad) hằng theo dõi chúng.}
Al-Fajr: 14 (chương 89).

311- Ông Al-Nu'maan bin Basheer k
kê: Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ الْحَلَالَ بَيِّنٌ وَإِنَّ الْحَرَامَ بَيِّنٌ وَبَيْنَهُمَا أُمُورٌ مُّشْتَبِهَاتٌ لَا يَعْلَمُهُنَّ كَثِيرٌ مِّنَ النَّاسِ، فَمَنْ اتَّقَى الشُّبُهَاتِ فَقَدْ اسْتَبْرَأَ لِدِينِهِ وَعَرْضِهِ، وَمَنْ وَقَعَ فِي الشُّبُهَاتِ وَقَعَ فِي الْحَرَامِ كَالرَّاعِي يَرْعَى حَوْلَ الْجِمَى يُوشِكُ أَنْ يَقَعَ فِيهِ. أَلَا وَإِنَّ لِكُلِّ مَلَكٍ جِمَى. أَلَا وَإِنَّ جِمَى اللَّهِ مَحَارِمُهُ. أَلَا وَإِنَّ فِي الْجَسَدِ مُضْغَةً إِذَا صَلَحَتِ صَلَحَ الْجَسَدُ كُلُّهُ وَإِذَا فَسَدَتْ فَسَدَ الْجَسَدُ كُلُّهُ أَلَا وَهِيَ الْقَلْبُ))

“Quả thật, mọi điều Halal (được phép) và mọi điều Haram (bị cấm) đã được phân định rất rõ ràng và ở giữa hai khoảng đó có những điều mập mờ làm cho nhiều người không biết rõ, và ai từ bỏ được chúng thì y đã tránh được tai tiếng về tôn giáo và danh dự của mình còn ai rơi vào những điều mập mờ đó thì đã tự rơi vào điều Haram như thể người chần cừ chần xung quanh vùng đất cấm suýt chút là rơi vào vùng cấm địa đó. Chẳng phải mỗi vị vua đều có vùng cấm địa hay sao? Chẳng phải vùng cấm địa của Allah là những điều đã bị Ngài cấm hay sao? Chẳng phải trong mỗi người có một cục máu nếu nó tốt lành thì cả cơ thể sẽ tốt lành còn nếu

nó hư đồn thì cả cơ thể sẽ hư đồn theo, chẳng phải đó là con tim hay sao ?”

Hadith do Al-Bukhary 1/20 (52) và Muslim 5/50 (107 & 1599) ghi lại.

312- Ông Anas t kể: Có lần Rasul e thấy một trái chà là nằm trên đường, Người nói:

((لَوْلَا أَنِّي أَخَافُ أَنْ تَكُونَ مِنَ الصَّدَقَةِ لَأَكَلْتُهَا))

“Nếu Ta không sợ nó trong số (chà là) bồ thí là Ta đã ăn nó rồi.” Hadith do Al-Bukhary 3/71 (2055) và Muslim 3/118 (165 & 1071) ghi lại.

313- Ông Al-Nawwaas bin Sam-a'n t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْبِرُّ: حُسْنُ الْخُلُقِ، وَالْإِنَّم: مَا حَاكَ فِي نَفْسِكَ، وَكَرِهْتَ أَنْ يَطَّلِعَ عَلَيْهِ النَّاسُ))

“Nhân đức là bản chất đôn hậu, và tội lỗi là điều làm lòng bạn bất an và không muốn cho thiên hạ biết đến.” Hadith do Muslim 8/7 (15 & 2553) ghi lại.

314- Ông Waa-bisah bin Ma'bad t kể: Thấy tôi Rasul e hỏi rằng:

((جِئْتُ تَسْأَلُ عَنِ الْبِرِّ ؟))

“Có phải anh đến hỏi tôi về nhân đức không ?” Tôi đáp: Đúng vậy. **Người tiếp:**

((اسْتَفْتِ قَلْبَكَ، الْبِرُّ مَا اطْمَأَنَّتْ إِلَيْهِ النَّفْسُ وَالْإِثْمُ مَا حَاكَ فِي النَّفْسِ وَتَرَدَّدَ فِي الصَّدْرِ وَإِنْ أَفْتَاكَ النَّاسُ وَأَفْتَوْكَ)) رواه أحمد.

“Hãy tự hỏi lòng mình, nếu là nhân đức sẽ làm cho bản thân cảm thấy an lòng, còn tội lỗi là sẽ làm cho lòng bất an, lưỡng lự và cho dù có được sự đồng

tình của nhân loại.” Hadith do Ahmad 4/228 và Al-Daarimy (2536) ghi lại.

315- Cha của Sirwa-a'h ông ʿqbah bin Al-Haarith t kể: Ông đã cưới con gái của ông Abu Ihaab bin Azeez. Từ đâu có một người phụ nữ đến gặp ông mà bảo: Tôi đã từng nuôi vú con và cô gái con muốn cưới. Ông ʿqbah rặn hỏi: Tôi không hề biết bà đã nuôi vú con và cũng không ai báo trước cho con biết. Thế là ông lên (lạc đà hoặc ngựa) đến gặp Rasul e mà hỏi, Người đáp:

((كَيْفَ؟ وَفَدَّ قِيلَ))

“Tại sao không? Trong khi đã có người nói.” Hadith do Al-Bukhary 1/33 (88) ghi lại.

316- Ông Al-Hasan bin Aly k kể: Tôi thuộc được lời Rasul e nói rằng:

((دَعْ مَا يَرِيكَ إِلَى مَا لَا يَرِيكَ))

“Hãy bỏ điều làm cho bạn nghi ngờ, lo lắng rồi tìm đến điều làm bạn hết nghi ngờ, hết lo lắng.” Hadith do Al-Tirmizhi ghi lại và nói: Hadith Hasan Saheeh (xem nguồn trích tại Hadith số 55).

317- Bà A'-y-shah i kể: “Xưa kia, ông Abu Bakr t có một hầu nam nhỏ thường thu thuế thay ông và ông ăn uống bằng số tiền thu thuế đó. Một

ngày nọ cậu ta mang đến loại thức ăn và ông Abu Bakr đã ăn. **Cậu bé hỏi: Ông biết thức ăn này có từ đâu không? Abu Bakr hỏi: Từ đâu? Hâu nam đáp: Trước khi vào Islam tôi đã lừa một người bằng cách xem bói, nay ông ta đến trả công cho tôi. Nghe qua Abu Bakr thọt tay vào miệng mà ói hết tất cả những gì trong bụng.”**
Hadith do Al-Bukhary 5/53 (3842) ghi lại.

318- Ông Naafe' kể: “Xưa kia, ʿmar bin Al-Khattaab t cấp dưỡng cho những người Al-Muhajireen đợt đầu tiên mỗi người bốn ngàn và chỉ cấp dưỡng cho con trai ông ba ngàn rưỡi. Thấy lạ, một người trong Al-

Muhajireen hỏi sao lại cấp dưỡng ít hơn. ʿmar đáp: Xưa kia là cha của nó bồng nó di cư chứ nó không tự bản thân nó di cư.” Hadith do Al-Bukhary 5/80 (3912) ghi lại.

dkf

31- CHƯƠNG KHIÊM TÔN & ĐOÁI HOÀI ĐẾN NGƯỜI CÓ ĐỨC TIN

Allah phán:

زَوَّأَخْفِضْ جَنَاحَكَ لِمَنِ اتَّبَعَكَ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ ٢١٥ ۝ الشُّعْرَاءُ: ٢١٥

{Và hãy đối xử tử tế với những người có đức tin theo Người.} Al-Shu-a'-ra: 215, Allah phán ở chương khác:

رَبِّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا مَنْ يَرْتَدَّ مِنْكُمْ عَنْ دِينِهِ فَسَوْفَ يَأْتِي اللَّهَ بِقَوْمٍ يُحِبُّهُمْ وَيُجِبُونَهُ أَذًى عَلَى
الْمُؤْمِنِينَ أَعِزَّةٌ عَلَى الْكَافِرِينَ الْمَائِدَةُ: ٥٤

{Này hỡi những người có đức tin, ai trong các người dám phản đạo thì Allah sẽ thay thế các người bởi một đám người khác, Ngài sẽ yêu thương họ và họ cũng yêu thương Ngài; họ sẽ hạ mình khiêm tốn trước những người có đức tin khác nhưng lại rất khắt khe với đám người bất tin.} Al-Maa-i-dah: 54 (Chương 5), Allah phán ở chương khác:

رَبِّهَا النَّاسُ إِنَّا خَلَقْنَاكُمْ مِنْ ذَكَرٍ وَأُنْثَىٰ وَجَعَلْنَاكُمْ شُعُوبًا وَقَبَائِلَ لِتَعَارَفُوا إِنَّ أَكْرَمَكُمْ عِنْدَ اللَّهِ
أَتْقَاكُمْ الْحَجَرَات: ١٣

{Hỡi nhân loại! Quả thật, TA (Allah) đã tạo hóa ra các người từ một cá thể nam và một cá thể nữ và từ đó tạo cho các người thành quốc gia và bộ lạc để

các người nhận biết nhau (như anh em). Quả thật, dưới cái nhìn của Allah, người vinh dự nhất là người ngay chính và sợ Allah nhất trong các người.} Al-Hujuraat: 13 (chương 49), Allah phán ở chương khác:

ثَفَلَا تُزَكُّوا أَنْفُسَكُمْ هُوَ أَعْلَمُ بِمَنِ اتَّقَى ٣٢ ز النجم: ٣٢

{Các người chớ có tự đề cao bản thân các người (rằng tôi là người ngoan đạo), bởi Allah luôn am tường rằng ai mới là người biết kính sợ Ngài.} Al-Najm: 32 (chương 53), Allah phán ở chương khác:

ثَوْنَادَى أَصْحَابُ الْأَعْرَافِ رَجَالًا يَعْرِفُونَهُمْ بِسِيمَاهُمْ قَالُوا مَا أَغْنَىٰ عَنْكُمْ جَمْعُكُمْ وَمَا كُنْتُمْ تُسْتَكْبَرُونَ ٤٨ أَهَؤُلَاءِ الَّذِينَ أَقْسَمْتُمْ لَا يَنَالُهُمُ اللَّهُ بِرَحْمَةٍ ادْخُلُوا الْجَنَّةَ لَا خَوْفٌ عَلَيْكُمْ وَلَا أَنْتُمْ تَحْزَنُونَ ٤٩ ز الأعراف: ٤٨ - ٤٩

{Và nhóm người Al-A'raaf gọi nhóm người đàn ông (lãnh đạo Đa Thần) mà họ nhận biết được qua hình dạng (đang bị đốt trong hỏa ngục) bảo: “Tài sản dồi dào cũng như quyền lực mạnh bạo chẳng giúp ích gì được cho các người à? * Chẳng phải các người đã thề thốt rằng những người như chúng tôi sẽ không được Allah đoái hoài đến hay sao?” (có lời phán bảo nhóm người A'raaf): “Các người hãy bước vào thiên đàng đi, trong đó các người sẽ chẳng gặp phải sợ hãi cũng như buồn tẻ.”} Al-A'raaf: 48 - 49 (chương 7).

319- Ông I'yaadh bin Himaar t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ أَوْحَى إِلَيَّ أَنْ تَوَاضَعُوا حَتَّى لَا يَفْخَرَ أَحَدٌ عَلَى أَحَدٍ، وَلَا يَبْتَغِيَ أَحَدٌ عَلَى أَحَدٍ))

“Quả thật, Allah đã mặc khải xuống Ta sắc lệnh: Phải luôn khiêm tốn trước mọi người để chẳng còn ai kiêu hãnh hay tham vọng với người khác.” Hadith do Muslim 8/160 (64 & 2865) ghi lại.

320- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا نَقَصْتُ صَدَقَةً مِنْ مَالٍ، وَمَا رَاذَ اللَّهُ عَبْدًا بِغَفْوٍ إِلَّا عِزًّا، وَمَا تَوَاضَعَ أَحَدٌ لِلَّهِ إِلَّا رَفَعَهُ اللَّهُ ﷻ))

“Tài sản bổ thí sẽ chẳng bị hao mòn (ở trần gian hay ngày sau); cứ mỗi lần Allah tha thứ cho một bề tôi nào đó đều làm y trở nên hùng dũng (ở trần gian và ngày sau) và những ai khiêm tốn vì Allah sẽ được Ngài nâng lên địa vị (cao ở trần gian và ngày sau).” Hadith do Muslim 8/21 (69 & 2588) ghi lại.

321- Ông Anas t mỗi lần đi ngang qua trẻ em là người chào chúng bằng lời Salam và nói: “Xưa kia Nabi e từng làm thế.” Hadith do Al-Bukhary 8/68 (6247) và Muslim 6/7 (15 & 2168) ghi lại.

322- Cũng do ông Anas t kể: “Trước kia có một nữ nô lệ của Madinah nắm lấy tay Nabi e mà kéo đi tùy ý.” Hadith do Al-Bukhary 8/24 (6072) ghi lại.

323- Ông Al-Aswad bin Yazeed kể: Có người hỏi bà A'-y-shah i trước kia Nabi e thường hay làm gì ở nhà? Bà đáp: “Người làm mọi việc giúp gia đình, khi đến giờ Salah thì Người ra

hành lễ Salah.” Hadith do Al-Bukhary 1/172 (676) ghi lại.

324- Cha của Rifaa-a’ h ông Tameen bin Usaid t kể: “Tôi đến gặp Rasul e lúc Người đang thuyết giảng, tôi mới nói: Thưa Rasul của Allah, có một người đàn ông lạ đến hỏi về tôn giáo mà ông ta cần phải theo là tôn giáo gì? Thế là Người ngừng thuyết giảng mà đi thẳng đến tôi, Người ngồi lên ghế do một người khác mang đến rồi bắt đầu dạy tôi mọi điều đã được Allah mặc khải cho Người. Sau đó, Người quay lại tiếp tục thuyết giảng bài ngừng khi này.” Hadith do Muslim 3/15 (60 & 876) ghi lại.

325- Ông Anas t kể: Trước kia mỗi khi Rasul e ăn xong là Người liếm ngón tay mình ba lần và nói:

((إِذَا سَقَطَتْ لُفْمَةٌ أَحَدِكُمْ فَلْيُغَمِّطْ عَنْهَا الْأَدَى، وَلْيَأْكُلْهَا وَلَا يَدْعُهَا لِلشَّيْطَانِ))

“Khi miếng ăn của các người bị rơi, hãy lượm nó lên, phủ đi những chất dơ dính phải rồi ăn nó chớ có bỏ nó cho lũ Shaytaan.” Và người ra lệnh phải ăn sạch hết tất cả thức ăn còn sót lại và nói:

((فَإِنَّكُمْ لَا يَذْرُونَ فِي أَيِّ طَعَامِكُمُ الْبَرَكَةُ))

“Bởi chắc chắn các người không biết được ở trên loại thức ăn nào có chứa Barakah (hồng phúc).” Hadith do Muslim 6/115 (136 & 2034) ghi lại.

326- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((مَا بَعَثَ اللَّهُ نَبِيًّا إِلَّا رَعَى الْغَنَمَ))

“Không có một vị Nabi nào lại không từng là người chăn cừu.” Sahabah hỏi: Nabi cũng vậy hả? Người đáp:

((نَعَمْ، كُنْتُ أَرْعَاهَا عَلَى قَرَارِيطٍ لِأَهْلِ مَكَّةَ))

“Đúng, Ta từng chăn nuôi mướn với vài đồng bạc cho thị dân Makkah.” Hadith do Al-Bukhary ghi lại.

327- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((لَوْ دُعِيتُ إِلَى كُرَاعٍ أَوْ ذِرَاعٍ لَأَجَبْتُ، وَلَوْ أُهْدِيَ إِلَيَّ ذِرَاعٌ أَوْ كُرَاعٌ لَقَبِلْتُ))

“Nếu Ta được mời để thưởng thức chân hoặc cần dê chắc chắn Ta sẽ đi, và nếu

Ta chỉ được tặng chân hoặc cần dê chắc chắn Ta sẽ nhận lấy.” Hadith do Al-Bukhary 3/201 (2568) ghi lại.

328- Ông Anas t kể: Con lạc đà cái tên Al-A'dhba là vật cưới của Rasul e và nó chẳng hề biết chạy đua hoặc gần như không biết chạy đua. Có lần một người Ả Rập du mục cưới một con lạc đà đến thách đố làm cho những người Muslim thấy lúng túng, đến khi biết được sự việc thì Người nói:

((حَقُّ عَلَى اللَّهِ أَنْ لَا يَرْتَفِعَ شَيْءٌ مِنَ الدُّنْيَا إِلَّا وَضَعَهُ))

“Nhiệm vụ của Allah là bất cứ vật gì ở trần gian này tỏ vẻ cao ngạo đều bị

Ngài hạ thấp.” Hadith do Al-Bukhary
8/131 (6501) ghi lại.

dkf

32- CHƯƠNG CẨM TỰ CAO & HÂM MỘ

Allah phán:

ثِيَابُكَ الدَّارُ الْآخِرَةُ نَجْعُهَا لِلَّذِينَ لَا يُرِيدُونَ عُلُوًّا فِي الْأَرْضِ وَلَا فَسَادًا وَالْعَاقِبَةُ لِلْمُتَّقِينَ ٨٣
القصاص: ٨٣

{Đó chính là tòa lâu đài cuối cùng mà
TA (Allah) dùng ban thưởng cho những
ai chẳng mản đến việc tôn vinh bản
thân mình hoặc tàn phá trái đất lúc sinh
sống ở trần gian. Và thành quả cuối
cùng thuộc về nhóm người biết kính sợ

(Allah).} Al-Qasas: 83 (chương 28),
Allah phán ở chương khác:

ثَوَلَا تَمْشِي فِي الْأَرْضِ مَرَحًا إِنَّكَ لَن تَخْرِقَ الْأَرْضَ وَلَن تَبْلُغَ الْجِبَالَ طُولًا ۚ الإسراء: ٣٧

{Và các người chớ bước đi ngạo mạn trên mặt đất, bởi chắc chắn mỗi bước đi các người chẳng cắt đứt được đất và cũng chẳng cao bằng núi.} Al-Isra: 37 (chương 17), Allah phán ở chương khác:

ثَوَلَا تُصْعِرَ خَدَّكَ لِلنَّاسِ وَلَا تَمْشِي فِي الْأَرْضِ مَرَحًا إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ كُلَّ مُخْتَالٍ فَخُورٍ ۚ لقمان: ١٨

{Và các người chớ nghênh mặt với mọi người trong mỗi bước đi ngạo mạn trên mặt đất. Quả thật, Allah chẳng hề yêu thích những kẻ tự cao khoác lác.}

ثُمَّ إِنَّ قُرُورَ كَانَ مِنْ قَوْمِ مُوسَى فَبَغَى عَلَيْهِمْ وَآتَيْنَاهُ مِنَ الْكُفُورِ مَا إِنَّ مَفَاتِحَهُ لَتَنُوتُوا بِالْعِصْبَةِ
أُولَى الْقُوَّةِ إِذْ قَالَ لَهُ قَوْمُهُ لَا تَفْرَحْ إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ الْفَرِحِينَ ٧٦ وَابْتَغَ فِيمَا آتَاكَ اللَّهُ الدَّارَ الْآخِرَةَ
وَلَا تَنْسَ نَصِيبَكَ مِنَ الدُّنْيَا وَأَحْسِنْ كَمَا أَحْسَنَ اللَّهُ إِلَيْكَ وَلَا تَبْغِ الْفُسَادَ فِي الْأَرْضِ إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ
الْمُفْسِدِينَ ٧٧ قَالَ إِنَّمَا أُوتِيتُهُ عَلَى عِلْمٍ عِنْدِي أَو لَمْ يَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ قَدْ أَهْلَكَ مِنْ قَبْلِهِ مِنَ الْقُرُونِ مَنْ
هُوَ أَشَدُّ مِنْهُ قُوَّةً وَكَثُرَ جَمْعًا وَلَا يُسْأَلُ عَنْ ذُنُوبِهِمُ الْمُجْرِمُونَ ٧٨ فَخَرَجَ عَلَى قَوْمِهِ فِي زِينَتِهِ قَالَ
الَّذِينَ يَرِيدُونَ الْخَيْرَ الدُّنْيَا يَلِيتَ لَنَا مِثْلَ مَا وَتَى قُرُورٌ إِنَّهُ لَذُو حَظٍّ عَظِيمٍ ٧٩ وَقَالَ الَّذِينَ أُوتُوا
الْعِلْمَ وَلَكُمْ ثَوَابٌ اللَّهُ خَيْرٌ لِمَنْ ءَامَنَ وَعَمِلَ صَالِحًا وَلَا يُقْلَقُهَا إِلَّا الصَّابِرُونَ ٨٠ فَخَسَفْنَا بِهِ وَبِدَارِهِ
الْأَرْضَ فَمَا كَانَ لَهُ مِنْ فِئَةٍ يَنْصُرُونَهُ مِنْ دُونِ اللَّهِ وَمَا كَانَ مِنَ الْمُنْتَصِرِينَ ٨١ ٧٦ - القصص: ٧٦ -

{Quả thật, Qaaron xuất thân từ quần chúng của Musa nhưng y lại đối xử ngạo mạn với mọi người. Y được TA (Allah) ban cho rất nhiều kho tàng châu báu (nhiều đến mức) phải cần có một trung đội người vạm vỡ mới vác nổi những chìa khóa kho. (Thấy y tự phụ) quần chúng nhắc nhở y: “Này, anh đừng có cuồng quýt mừng rỡ như thế.

Quả thật, Allah chẳng hề yêu thương những ai mừng cuống quýt (với sự giàu có của mình đâu) * Anh hãy tận dụng của cải mà Allah đã ban cho anh trong việc tìm kiếm tòa lâu đài vĩnh cửu ở ngày sau và cũng đừng sao lãng cuộc sống hiện tại ở trần gian này, anh hãy cư xử tốt với mọi người, chớ có tìm cách làm thối nát xã hội. Quả thật, Allah không thích những kẻ tàn ác chuyên làm thối nát xã hội.” * Y đáp: “Sự giàu có này là do kiến thức uyên bác của ta tạo ra.” Ôi, y đã chẳng biết rằng Allah đã tiêu diệt các thế hệ trước y, họ mạnh hơn y về vương quyền, họ giàu có hơn y về của cải đến nỗi chẳng ai giám tra hỏi chúng về tội lỗi tàn ác

mà bọn chúng đã gây ra * Rồi y bước ra phỏ gặp dân chúng để phô trương về lòng lầy của y, làm những kẻ có lòng ham muốn đời sống trần tục này hoa mắt mà thốt: “Ôi ước chi chúng tôi được ban cho của cải giống như tài sản đã ban cho Qaaroon. Quả thật, y đã là một ông chủ sở hữu một tài sản khổng lồ.” * Nghe vậy, nhóm người được phú cho kiến thức khuyên bảo: “Thật là khổ thân cho các anh, phần thưởng của Allah mới thật sự tốt đẹp cho những ai tin tưởng và hành đạo và chẳng đạt được điều đó chỉ ngoại trừ nhóm người biết kiên nhẫn.” * (Với sự ngông cuồng, tự phụ của Qaaroon) TA làm cho đất sụp xuống nuốt chửng y lẫn tất cả tài

sản của y mà chẳng có một ai hay một thể lực nào có thể cứu vớt y cũng như y không tự cứu thoát thân mình trước hình phạt của Allah.} Al-Qasas: 76 - 81 (chương 28).

329- Ông Abdullah bin Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَدْخُلُ الْجَنَّةَ مَنْ كَانَ فِي قَلْبِهِ مِثْقَالُ ذَرَّةٍ مِنْ كِبَرٍ !))

“Sẽ chẳng được vào thiên đàng đối với những kẻ trong con tim y có chứa tí tí tự cao, tự phụ.” Một người đàn ông lên tiếng hỏi: Vậy, một người nào đó ưa thích diện trang phục và giày dép sang đẹp thì sao? Người đáp:

((إِنَّ اللَّهَ جَمِيلٌ يُحِبُّ الْجَمَالَ، الْكِبَرُ: بَطَرُ الْحَقِّ وَغَمَطُ النَّاسِ))

“Quả thật, Allah là Đấng Xinh Đẹp luôn yêu thích sự đẹp đẽ, còn tự cao tự phụ là bản tính vong ân và khinh thường mọi người.” Hadith do Muslim 1/65 (91 & 147) ghi lại.

330- Ông Salamah bin Al-Akwa' t
kể: Có một người đàn ông đang ngồi
ăn cùng với Rasul e bằng tay trái,
thấy vậy Người bảo:

((كُلْ بِيَمِينِكَ))

“Anh hãy ăn bằng tay phải đi.” Người đàn ông đáp: Tôi không thể. Rasul e tiếp:

((لَا اسْتَطَعْتُ))

“Người sẽ chẳng còn có thể.” Người đàn ông đó vì tự cao nên mới bất tuân lời Rasul e, từ đó ông ta không có khả năng đưa tay lên tới miệng mình. Hadith do Muslim 6/109 (107 & 2021) ghi lại.

331- Ông Haarithah bin Wah-b t kể: Tôi đã nghe được Rasul e nói rằng:

((أَلَا أُخْبِرُكُمْ بِأَهْلِ النَّارِ: كُلُّ عَتَلٍ جَوَاطٍ مُسْتَكْبِرٍ))

“Ta báo cho biết lý do làm con người bị sa vào hỏa ngục là tất cả những kẻ cãi bướng với giọng ngông cuồng, bước đi nghênh ngang, tự đại.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại. (xem nguồn ở Hadith số 252).

332- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:

((اِحْتَجَّتِ الْجَنَّةُ وَالنَّارُ، فَقَالَتِ النَّارُ: فِي الْجَبَّارُونَ وَالْمُتَكَبِّرُونَ. وَقَالَتِ الْجَنَّةُ: فِي ضُعَفَاءِ النَّاسِ وَمَسَاكِينُهُمْ، فَقَضَى اللَّهُ بَيْنَهُمَا: إِنَّكَ الْجَنَّةُ رَحِمْتِي أَرْحَمُ بِكَ مَنْ أَشَاءَ، وَإِنَّكَ النَّارُ عَذَابِي أُعَذِّبُ بِكَ مَنْ أَشَاءَ، وَلِكُلِّيْكُمْ عَلَيَّ مَلُؤُهُمَا))

“Thiên đàng và hỏa ngục than thở với nhau. **Hỏa ngục nói:** Trong tôi chỉ toàn là những kẻ ngông cuồng tự đại. **Thiên đàng thì bảo:** Trong tôi toàn là những người yếu thế nghèo khổ. **Thế là Allah phân trần với cả hai rằng:** Người là thiên đàng thể hiện lòng thương xót của TA để TA đoái hoài ai tùy ý, còn người là hỏa ngục thể hiện sự trừng phạt của TA để TA trừng trị kẻ nào tùy ý, cả hai TA sẽ nhét đầy vào đó.” Hadith do Muslim ghi lại. (xem nguồn ở Hadith số 254).

333- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَنْظُرُ اللَّهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِلَى مَنْ جَزَّ إِزَارُهُ بَطَرًا))

“Vào ngày phán xử, Allah sẽ chẳng ngó ngang đến những kẻ mặc quần dài lê dưới đất tỏ vẻ tự phụ.” Hadith do Al-Bukhary 7/183 (5788) và Muslim 6/148 (48 & 2087) ghi lại.

334- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((ثَلَاثَةٌ لَا يَكَلِّمُهُمُ اللَّهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ، وَلَا يُزَكِّيهِمْ، وَلَا يَنْظُرُ إِلَيْهِمْ، وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ: شَيْخُ زَانَ، وَمَلِكُ كَذَّابٌ، وَعَائِلٌ مُسْتَكْبِرٌ))

“Vào ngày phán xử Allah sẽ không nói chuyện, không khen ngợi, cũng chẳng ngó ngang ngược lại Ngài sẽ trừng trị hình phạt thật đau đớn với ba loại

người: Già mà còn Zina, vua mà lại nói dối và nghèo mà lại tự cao.” Hadith do Muslim 1/72 (107 & 172) ghi lại.

335- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((قَالَ اللَّهُ ﷻ: الْعِرُّ إِزَارِي، وَالْكِبْرِيَاءُ رِدَائِي، فَمَنْ يُنَازِعُنِي فِي وَاحِدٍ مِنْهُمَا فَقَدْ عَدَّيْتُه))

“Allah phán bảo: Quần áo là thể hiện sự hùng mạnh còn áo khoác thể hiện sự tự cao. Ai mang một trong hai điều này ra đấu đá với TA thì sẽ bị TA trừng trị y.” Hadith do Muslim 8/35 (136 & 2620) ghi lại.

336- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَيْنَمَا رَجُلٌ يَمْشِي فِي حُلَّةٍ تُعْجِبُهُ نَفْسُهُ، مُرَجِّلٌ رَأْسَهُ، يَخْتَالُ فِي مَشْيَيْهِ، إِذْ خَسَفَ اللَّهُ بِهِ، فَهُوَ يَتَجَلَّجَلُ فِي الْأَرْضِ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ))

“Khi một người bước đi với vẻ tự mãn về hình dáng bánh bao, tóc chải mượt và bước đi tự đại, bỗng Allah làm động đất dưới chân y và nhấn chìm y vào lòng đất cho đến ngày tận thế.” Hadith do Al-Bukhry 7/183 (5789) ghi lại và Muslim 6/148 (49 & 2088) ghi lại.

dkf

33- CHƯƠNG NHÂN CÁCH TỐT

Allah phán:

رَوَانَاكَ لَعَلَى خُلُقٍ عَظِيمٍ ۚ ذَرِ الْقَلَمَ: ٤

{Và chắc chắn rằng Người (Muhammad) là người có đạo đức rất tuyệt vời.} Al-Qalam: 4 (chương 68), Allah phán ở chương khác:

رَّالَّذِينَ يُنْفِقُونَ فِي السَّرَّاءِ وَالضَّرَّاءِ وَالْكُظُمِينَ الْغَيْظِ وَالْعَافِينَ عَنِ النَّاسِ وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ
 آل عمران: ١٣٤

{Họ là những người bố thí tài sản của bản thân trong lúc giàu có cũng như nghèo khổ, luôn kiềm hãm được cơn thịnh nộ khi giận và luôn lượng thứ cho mọi người. Bởi Allah rất thương yêu người làm điều tốt.} Ali I'mraan: 134 (chương 3).

337- Ông Anas t kể: “Rasul e nổi trội hơn mọi người về nhân cách.” Hadith do Al-Bukhary 8/55 (6203) và Muslim 7/74 (55 & 2310) ghi lại.

338- Cũng do ông Anas t kể: “Tôi chưa từng sờ loại gấm cũng như tơ lụa nào mềm mại như bàn tay của Rasul e, cũng chưa từng ngửi được mùi thơm nào

thơm ngát như mùi thơm trên người Rasul e. Tôi đã phục vụ cho Người đến mười năm, vậy mà Người chưa từng nói: Uf tỏ vẻ bức bối, chưa từng trách mắng dù tôi đã làm sai: tại sao lại làm như vậy? Cũng chưa từng nổi giận: Sao không chịu làm nó đi? khi tôi chưa hoàn thành.” Hadith do Al-Bukhary 4/230 (3561) và Muslim 7/81 (82 & 2329) ghi lại.

339- Al-Mus-a'b bin Jaththaamah t
kể: Tôi mang tặng cho Rasul e một
con ngựa vằn thì bị người khước từ.
Khi Người thấy vẻ mặt tôi không
được vui thì Người nói:

((إِنَّا لَمْ نَرُدَّهُ عَلَيْكَ إِلَّا لِأَنَّا حُرْمٌ))

“Chúng tôi không nhận quà của anh là vì chúng tôi đang trong thời ở kiêng để làm Haj.” Hadith do Al-Bukhary 3/16 (1825) và Muslim 4/13 (50 & 1193) ghi lại.

340- Ông Al-Nawwaas bin Sam-a'n t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْبِرُّ: حُسْنُ الْخُلُقِ، وَالْإِنْتِمَاءُ: مَا حَاكَ فِي نَفْسِكَ، وَكَرِهْتَ أَنْ يَطَّلَعَ عَلَيْهِ النَّاسُ))

“Nhân đức là bản chất đôn hậu, và tội lỗi là điều làm lòng bạn bất an và không muốn cho thiên hạ biết đến.” Hadith do Muslim 8/7 (15 & 2553) ghi lại.

341- Ông Abdul bin A'mr bin Al-A's k kể: Rasul e rằng:

((إِنَّ مِنْ خِيَارِكُمْ أَحْسَنَكُمْ أَخْلَاقًا))

“Quả thật người được tuyển chọn trong các người phải là người có nhân cách trội nhất.” Hadith do Al-Bukhary 4/230 (3559) và Muslim 7/78 (68 & 2321) ghi lại.

342- Ông Abu Al-Darda t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا مِنْ شَيْءٍ أَثْقَلَ فِي مِيزَانِ الْعَبْدِ الْمُؤْمِنِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنْ حُسْنِ الْخُلُقِ، وَإِنَّ اللَّهَ يُبْغِضُ الْفَاحِشَ الْبِذِّيَّ))

“Không có điều gì làm nặng trĩu thêm bàn cân thiện của người có đức tin vào ngày phán xử bằng nhân cách cả, và quả thật Allah ghê tởm người làm đồi bại, nói chuyện tục tĩu.” Hadith do Abu Dawood (4799) và Al-Tirmizhi (2002) ghi lại.

343- Ông Abu Hurairah t kể: Có người hỏi Rasul e số người được vào thiên đàng nhiều nhất là ai? Người đáp:

((تَقْوَى اللَّهِ وَحُسْنُ الْخُلُقِ))

“Người kính sợ Allah và có nhân cách tốt.” Và hỏi Người tiếp số người vào địa ngục nhiều nhất là ai? Người đáp:

((الْفَمُّ وَالْفَرْجُ))

“Cái miệng và bộ phận sinh dục.”

Hadith do Ibnu Maajah (4246) và Al-Tirmizhi (2004) ghi lại và nói: Hadith Hasan Saheeh.

344- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَكْمَلُ الْمُؤْمِنِينَ إِيمَانًا أَحْسَنُهُمْ خُلُقًا وَخَيْرُكُمْ خِيَارُكُمْ لِنِسَائِهِمْ))

“Người có đức tin hoàn hảo nhất là người có tính cách tốt đẹp nhất và sự lựa chọn (tốt đẹp nhất) của các bạn là sự lựa chọn dành cho phụ nữ.” Hadith do Al-Tirmizhi ghi lại và nói: Hadith Hasan Saheeh

345- Bà A'-y-shah i kê: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ الْمُؤْمِنَ لَيُذْرَكُ بِحُسْنِ خُلُقِهِ دَرَجَةَ الصَّائِمِ الْقَائِمِ))

“Quả thật, người có đức tin và có được nhân cách tốt đạt được địa vị người nhịn chay (vào ban ngày) và hành lễ Salah (vào ban đêm)” ([65]) Hadith do Abu Dawood (4798) ghi lại.

346- Cha của Umaamah ông Al-Baahily t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَنَا رَجِيمٌ بَبَيْتٍ فِي رِبْضِ الْجَنَّةِ لِمَنْ تَرَكَ الْمِرَاءَ، وَإِنْ كَانَ مُحَقَّقًا، وَبَبَيْتٍ فِي وَسْطِ الْجَنَّةِ لِمَنْ تَرَكَ الْكَذِبَ، وَإِنْ كَانَ مَازِحًا، وَبَبَيْتٍ فِي أَعْلَى الْجَنَّةِ لِمَنْ حَسَنَ خُلُقَهُ))

“Ta đảm bảo một tòa lâu đài ở tầng dưới của thiên đàng cho những ai tự bỏ cuộc tranh luận (tạo danh tiếng) cho dù y có xứng đáng. Ta đảm bảo một tòa lâu đài ở chính giữa của thiên đàng cho những ai tự bỏ dối trá cho dù là nói đùa. Ta đảm bảo một tòa lâu đài ở tầng cao nhất của thiên đàng cho những ai có được nhân cách tốt.” Hadith do Abu Dawood (4800) ghi lại.

347- ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ مِنْ أَحَبِّكُمْ إِلَيَّ، وَأَقْرَبَكُمْ مِنِّي مَجْلِساً يَوْمَ الْقِيَامَةِ، أَحْسَنُكُمْ أَخْلَاقاً، وَإِنْ أَبْغَضَكُمْ إِلَيَّ وَأُبْعَدَكُمْ مِنِّي يَوْمَ الْقِيَامَةِ، التَّرْتَارُونَ وَالْمُنْتَفِقُونَ وَالْمُتَفَيْهُونَ))

“Quả thật người được Ta yêu thích và được ở gần chỗ Ta vào ngày phán xét là người có nhân cách tốt đẹp nhất trong các người, còn người bị Ta ghét và ở cách xa Ta nhất vào ngày phán xét là những kẻ nói nhiều gây phiền hà mọi người, những kẻ nói dài dòng tự đề cao bản thân và những kẻ Al-Mutafaihiq.”
 Mọi người hỏi: Thưa Rasul, chúng tôi hiểu được những kẻ nói nhiều gây phiền hà mọi người và những kẻ nói dài dòng tự đề cao bản thân, còn những kẻ Al-Mutafaihiq là sao? Người đáp:

((الْمُتَكَبِّرُونَ))

“Những kẻ tự cao tự đại.” Hadith do Al-Tirmizhi (2018) ghi lại.

dkf

34- CHƯƠNG NHÂN NẠI, THẬN TRỌNG & CẢM THÔNG

Allah phán:

رَوَّالْكُظَمِيِّنَ الْغَيِّظَ وَالْعَافِينَ عَنِ النَّاسِ وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ ١٣٤

{Và người luôn kiềm hãm được cơn thịnh nộ khi giận và luôn lượng thứ cho mọi người. Bởi Allah rất thương yêu người làm điều tốt.} Ali I'mraan: 134 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

رَخُذِ الْعَفْوَ وَأْمُرْ بِالْعُرْفِ وَأَعْرِضْ عَنِ الْجَاهِلِينَ ١٩٩ ١٩٩ ١٩٩

{Hãy lượng thứ và chỉ thị làm điều nào đúng nhưng hãy lánh xa những kẻ ngu dốt.} Al-A'raaf: 199 (Chương 7), Allah phán ở chương khác:

رُّوْلَا تَسْتَوِي الْحَسَنَةُ وَلَا السَّيِّئَةُ ادْفَعْ بِالَّتِي هِيَ أَحْسَنُ فَإِذَا الَّذِي بَيْنَكَ وَبَيْنَهُ عَدَاوَةٌ كَأَنَّهُ وَلِيٌّ حَمِيمٌ
 ٣٤ وَمَا يُلْقِيهَا إِلَّا الَّذِينَ صَبَرُوا وَمَا يُلْقِيهَا إِلَّا ذُو حَظٍّ عَظِيمٍ ٣٥ فصلت: ٣٤ - ٣٥

{Tất nhiên là điều tốt đẹp sẽ không ngang hành với điều xấu xa. Người (Muhammad) hãy dùng điều thiện để đẩy lùi điều ác. Rồi (Người sẽ thấy) kẻ ôm lòng hận thù Người sẽ trở thành người bạn thân tình của Người * Và không ai được phú cho (lòng tốt) ngoại trừ những người thật sự kiên nhẫn và không ai được phú cho đức tính đó, ngoại trừ người có phần số lớn (được vào Thiên Đàng).} Fussilat: câu 34 - 35

(Chương 41), Allah phán ở chương khác:

زُؤْلَمَن صَبَرَ وَغَفَرَ إِنَّ ذَلِكَ لَمِنْ عَزْمِ الْأُمُورِ ٤٣ الشورى: ٤٣

{Và ai có lòng kiên nhẫn và bao dung thì quả là người có quyết tâm rất cao}
Al-Shura: 43 (chương 42).

348- Con trai ông A'bbaas k thuật lại lời Rasul e nói với ông Ashaj Abdul Qais:

((إِنَّ فِيكَ خَصَلَتَيْنِ يُحِبُّهُمَا اللَّهُ: الْجُلْمُ وَالْأَنَاةُ))

“Trong anh có hai điểm làm cho Allah yêu thích: Tính nhẫn nại và thận trọng.”
Hadith do Muslim 1/36 (17 & 25) ghi lại.

349- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ رَفِيقٌ يُحِبُّ الرَّفْقَ فِي الْأَمْرِ كُلِّهِ))

“Allah là Đáng Vị Tha nên trong mọi việc Ngài yêu thích sự thông cảm.”

Hadith do Al-Bukhary 9/20 (6927) và Muslim 7/4 (10 & 2165) ghi lại.

350- Cũng do bà A'-y-shah i dẫn lời Nabi e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ رَفِيقٌ يُحِبُّ الرَّفْقَ وَيُعْطِي عَلَى الرَّفْقِ مَا لَا يُعْطَى عَلَى الْعُنْفِ، وَمَا لَا يُعْطَى عَلَى مَا سِوَاهُ))

“Allah là Đáng Vị Tha rất yêu thích việc nhân từ và Ngài đã ban cho sự nhân từ những điều mà chẳng hề ban cho sự thô bạo và cũng chẳng ban cho việc nào khác trọng hậu hơn nó (tức

nhân từ).” Hadith do Muslim 8/22 (77 & 2593) ghi lại.

351- Cũng do bà A'-y-shah i dẫn lời Nabi e rằng:

((إِنَّ الرِّفْقَ لَا يَكُونُ فِي شَيْءٍ إِلَّا زَانَهُ، وَلَا يُنْزَعُ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا شَانَهُ))

“Quả thật, sự thông cảm mang đến sự thành công của mọi việc và khi không có nó làm mọi việc bị tan vỡ.” Hadith do Muslim 8/22 (78 & 2594) ghi lại.

352- Ông Abu Hurairah t kể: Có một người Ả Rập du mục vào Masjid đứng đấy. Mọi người liền đứng dậy định cho y một trận thì Rasul e lên tiếng:

((دَعُوهُ وَأَرِيضُوا عَلَى بَوْلِهِ سَجَلًا مِنْ مَاءٍ، أَوْ دَنُوبًا مِنْ مَاءٍ، فَإِنَّمَا بُعِثْتُكُمْ مُبَسِّرِينَ وَلَمْ تُبْعَثُوا مُعَسِّرِينَ))

“Hãy bỏ mặc y, hãy đổ lên nước tiểu đó thùng nước hoặc xối nước lên nó. Các người được lệnh là làm cho mọi việc được êm thắm chứng không phải gây thêm phiền phức.” Hadith do Al-Bukhary 1/65 (220) ghi lại.

353- Ông Anas t dẫn lời Nabi e rằng:

((يَسِّرُوا وَلَا تُعَسِّرُوا، وَبَسِّتُوا وَلَا تُثَقِّرُوا))

“Các người hãy là những người dễ dãi đừng có khắc khe, hãy làm mọi việc trở nên ôn hòa đừng làm trở nên rắc rối.” Hadith do Al-Bukhary 1/27 (69) và Muslim 5/141 (8 & 1734) ghi lại.

354- Ông Jareer bin Abdullah t kể: **Chính tôi nghe được Rasul e nói** **rằng:**

((مَنْ يُحَرِّمِ الرِّفْقَ، يُحَرِّمِ الْخَيْرَ كُلَّهُ))

“Ai tự cấm sự thông cảm là đã tự cấm tất cả sự tốt đẹp.” Hadith do Muslim 8/22 (75 & 2592) ghi lại.

355- Ông Abu Hurairah t kể: Có người đàn ông đến nói với Nabi e: Xin hãy cho tôi lời khuyên. Người đáp:

((لَا تَغْضَبْ))

“Đừng giận.” Người đàn ông lặp lại nhiều lần thì Người vẫn nói mỗi câu:

((لَا تَغْضَبْ))

“Đừng giận.” Hadith do Al-Bukhary (6116) ghi lại.

356- Cha của Ya'la ông Shaddaad bin Aws t thuật lại lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ كَتَبَ الْإِحْسَانَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ فَإِذَا قَتَلْتُمْ فَأَحْسِنُوا الْقِتْلَةَ وَإِذَا ذَبَحْتُمْ فَأَحْسِنُوا الذَّبْحَةَ وَلْيُجِدَّ أَعْنَكُمْ شَفْرَتُهُ فَلْيُخْرِجْ دَبِيحَتَهُ))

“Quả thật, Allah đã định sự tốt đẹp trong tất cả mọi việc, cho nên khi các người có giết (con vật gây hại) thì hãy giết cho thật tốt và một khi giết (con vật được phép ăn thịt) thì hãy giết cho thật nhanh gọn, hãy mài dao cho bén rồi cho con vật tự do (sau khi cắt cổ).” Hadith do Muslim 6/72 (57 & 1955) ghi lại.

357- Bà A'-y-shah i kể: “Khi phải lựa cho một trong hai vấn đề là Rasul e lựa chọn điều dễ nhất miễn không phạm tội, nếu là tội lỗi Rasul là người đầu tiên xa lánh. Rasul e chưa từng

làm việc gì vì tư lợi riêng tư, một khi ai xâm phạm giới luật cấm của Allah là Người liền đứng ra phân xử vì Allah Đấng Hùng Mạnh.” Hadith do Al-Bukhary 4/230 (3560) và Muslim 7/80 (77 & 2327) ghi lại.

358- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَا أُخْبِرُكُمْ بِمَنْ يَحْزُمُ عَلَى النَّارِ؟ أَوْ بِمَنْ تَحْزُمُ عَلَيْهِ النَّارُ؟ تَحْزُمُ عَلَى كُلِّ قَرِيبٍ، هَيِّنٍ، لَيِّنٍ، سَهْلٍ))

“Các người có biết rằng: Người không bị chạm phải hỏa ngục hoặc cấm hỏa ngục đụng chạm đến y là những ai có tính khí nhẵn nạy, ôn hòa và biết thông cảm.” Hadith do Al-Tirmizhi (2488) ghi lại và nói: Hadith Hasan.

dkf

35- CHƯƠNG LƯỢNG THỨ & BỎ QUA CHO NHÓM NGƯỜI KÉM HỌC THỨC

Allah phán:

تَّخُذِ الْعَفْوَ وَأْمُرْ بِالْعُرْفِ وَأَعْرِضْ عَنِ الْجَاهِلِينَ ١٩٩ ١٩٩ ١٩٩

{Hãy lượng thứ và chỉ thị làm điều nào đúng nhưng hãy lánh xa những kẻ ngu dốt.} Al-A'raaf: 199 (Chương 7), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ أَصْلَحَ الصَّفْحَ الْجَمِيلَ ٨٥ ٨٥ ٨٥

{Bởi thế, Người (Muhammad) hãy lượng thứ cho họ một cách lịch sự.} Al-Hijr: 85 (chương 15), Allah phán ở chương khác:

رُوْلِعَفُوْا وَلِيَصْفَحُوْا اَلَا تُحِبُّوْنَ اَنْ يَّغْفَرَ اللّٰهُ لَكُمْز النور: ٢٢

{Thôi các người hãy độ lượng mà bỏ qua (mọi việc). Chẳng lẽ các người không muốn được Allah tha thứ cho các người sao ?} Al-Noor: 22 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

رُوْلِعَافِيْنَ عَنِ النَّاسِ وَاللّٰهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِيْنَ آل عمران: ١٣٤

{Và hãy luôn lượng thứ cho mọi người. Bởi Allah rất thương yêu người làm điều tốt.} Ali I'mraan: 134 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

رُوْلَمَنْ صَبَرَ وَغَفَرَ اِنَّ ذٰلِكَ لَمِنْ عَزْمِ الْاُمُوْر ٤٣ الشورى: ٤٣

{Và ai có lòng kiên nhẫn và bao dung thì quả là người có quyết tâm rất cao} Al-Shura: 43 (chương 42).

359- Bà A'-y-shah i kê: Tôi từng hỏi Rasul e rằng: Chàng từng gặp ngày nào thảm hại hơn trận chiến ở Uhud không? Người đáp:

((لَقَدْ لَقِيتُ مِنْ قَوْمِكَ، وَكَانَ أَشَدُّ مَا لَقِيتُ مِنْهُمْ يَوْمَ الْعَقَبَةِ، إِذْ عَرَضْتُ نَفْسِي عَلَى ابْنِ عَبْدِ يَالِيلِ بْنِ عَبْدِ كَلَالٍ، فَلَمْ يُجِبْنِي إِلَى مَا أَرَدْتُ، فَأَنْطَلَقْتُ وَأَنَا مَهْمُومٌ عَلَى وَجْهِي، فَلَمْ أَسْتَفِقْ إِلَّا وَأَنَا بِقَرْنِ الثَّعَالِبِ، فَرَفَعْتُ رَأْسِي، وَإِذَا أَنَا بِسَحَابَةٍ قَدْ أَظَلَّتْنِي، فَتَنَظَرْتُ فَإِذَا فِيهَا جَبْرِيلُ U، فَنَادَانِي، فَقَالَ: إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى قَدْ سَمِعَ قَوْلَ قَوْمِكَ لَكَ، وَمَا رَدُّوا عَلَيْكَ، وَقَدْ بَعَثَ إِلَيْكَ مَلَكُ الْجِبَالِ لِتَأْمُرَهُ بِمَا شِئْتَ فِيهِمْ. فَنَادَانِي مَلَكُ الْجِبَالِ، فَسَلَّمَ عَلَيَّ، ثُمَّ قَالَ: يَا مُحَمَّدُ إِنَّ اللَّهَ قَدْ سَمِعَ قَوْلَ قَوْمِكَ لَكَ، وَأَنَا مَلَكُ الْجِبَالِ، وَقَدْ بَعَثَنِي رَبِّي إِلَيْكَ لِتَأْمُرَنِي بِأَمْرِكَ، فَمَا شِئْتَ، إِنْ شِئْتَ أَطِيعُكَ عَلَيْهِمُ الْأَحْسَنِينَ))

“Ta gặp phải nhóm người của nàng, họ là nhóm người rắc rối hơn cả nhóm người Ta gặp phải ngày Al-A'qabah. Khi Ta tự giới thiệu với Ibnu Abdu Yaleel bin Abdu Kulaal nhờ sự trợ giúp nhưng bị ông ta khước từ. Không đạt được mục đích Ta quay đi với tâm trạng thật buồn bã, thiếu nảo khôn tả. Cho đến khi Ta bước đến Qarn Al-Tha-a'lib

thì bị đám mây che trên đầu, Ta ngẩn đầu lên thì thấy Đại Thiên Thần Jibreel u gọi Ta bảo: Quả thật, Allah đã nghe thấu được cuộc bàn bạc của Người với mọi người và việc Người bị họ khước từ ra sao. Vì vậy, Allah cử phái đến Người Thiên Thần phụ trách về núi non, nếu Người cần gì thì cứ ra lệnh cho Thiên Thần ấy. Xong lời giới thiệu của Đại Thiên Thần Jibreel u, Thần Núi lên tiếng chào Salam cho Ta và nói: Hỡi Muhammad! Quả thật, Allah đã nghe thấu được cuộc bàn bạc của Người với mọi người. Ta là Thiên Thần quản lý núi non, chính Allah đã bảo ta đến gặp Người để chờ sai khiến, Người muốn gì cứ sai bảo. Nếu Người muốn ta sẽ dùng

hai ngọn núi khổng lồ kia đập tan nát bọn chúng (những kẻ Đa Thần, đó là ngọn núi Abu Qubais và ngọn núi đối diện). Ta đáp:

((بَلْ أَرْجُوا أَنْ يُخْرِجَ اللَّهُ مِنْ أَصْلَابِهِمْ مَنْ يَعْبُدُ اللَّهَ وَحْدَهُ وَلَا يُشْرِكُ بِهِ شَيْئًا))

“Không, Ta hi vọng nơi Allah sẽ soi sáng, hướng dẫn thế hệ con cháu họ là những người chỉ thờ phụng Allah duy nhất không tôn thờ bên cạnh Ngài bất cứ điều gì.” Hadith do Al-Bukhary 4/139 (3231) và Muslim 5/181 (111 & 1795) ghi lại.

360- Cũng do bà A'-y-shah i kể:
Rasul e rằng: “Bàn tay Rasul chưa từng đánh bất cứ người phụ nữ hay một người nô lệ nào, Người chỉ ra tay

khí đánh trận vì Allah, và Người chưa từng xâm phạm đến một ai chỉ ngoại trừ những ai xâm phạm đến giới luật của Allah thì Người xử y theo giáo luật của Allah.” [Hadith do Muslim 7/80 \(79 & 2328\) ghi lại.](#)

[361- Ông Anas t kể:](#) “Lúc tôi cùng Rasul e đang đi và trên người đang khoác áo loại Najraan rất mềm mại, bỗng một người Ả Rập du mục chạy đến nắm lấy áo choàng của Người mà kéo giật lại. Tôi vội nhìn vào viền áo của Rasul e thì đã bị chạy chỉ do nắm kéo quá mạnh. [Người Ả Rập lên tiếng:](#) Này, hãy chia cho ta tài sản mà Allah đã ban hiện đang ở cùng với Người. Rasul e quay lại nhìn ông ta

mồm cười và ra lệnh chia chiếm lợi phẩm cho ông ta.” Hadith do Al-Bukhary 7/188 (5809) và Muslim 3/103 (128 & 1057) ghi lại.

362- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u’d t kể: Tôi lắng nghe Rasul ﷺ kể truyện về một vị Nabi u, khi vị Nabi đó bị cộng đồng mình đánh đến chảy máu mắt vậy mà tay vừa lau máu trên mặt còn miệng thì cầu xin:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِقَوْمِي، فَإِنَّهُمْ لَا يَعْلَمُونَ))

“Lạy Allah, xin hãy tha thứ cho cộng đồng bề tôi, bởi họ là nhóm người thiếu hiểu biết.” Hadith do Al-Bukhary 4/213 (3477) và Muslim 5/179 (1792) ghi lại.

363- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul ﷺ rằng:

((لَيْسَ الشَّدِيدُ بِالصُّرْعَةِ، إِنَّمَا الشَّدِيدُ الَّذِي يَمْلِكُ نَفْسَهُ عِنْدَ الْغَضَبِ))

“Sức mạnh không phải chứng minh bằng cơn thịnh nộ đổ trức lên mọi người mà nó được chứng minh bằng sự kiềm chế bản thân lúc nổi giận.” Hadith do Al-Bukhary 8/34 (6114) và Muslim 8/30 (107 & 2609) ghi lại.

dkf

36- CHƯƠNG KHAM KHỔ

Allah phán:

رُؤُوسَ الْكُفَرِ الْأَعْيَضِ وَالْعَافِينَ عَنِ النَّاسِ وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ آل عمران: ١٣٤

{Và người luôn kiềm hãm được cơn thịnh nộ khi giận và luôn lượng thứ cho mọi người. Bởi Allah rất thương yêu người làm điều tốt.} Ali I'mraan: 134 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

زُؤْلَمَن صَبْرَ وَغَفَرَ إِنَّ ذَلِكَ لَمِنْ عَزْمِ الْأُمُورِ ٤٣ الشورى: ٤٣

{Và ai có lòng kiên nhẫn và bao dung thì quả là người có quyết tâm rất cao} Al-Shura: 43 (chương 42).

364- Ông Abu Hurairah t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, tôi có bà con thân tộc và tôi luôn thiết chặt mối quan hệ đó nhưng họ lại cứ cự tuyệt mãi, tôi cư xử tốt với họ còn họ thì ngược đãi tôi, tôi luôn hiểu biết

về họ còn họ thì mù tịt về tôi. Nghe xong Rasul e nói:

((الَّذِينَ كُنْتُمْ كَمَا قُلْتُمْ، فَكَأَنَّمَا تُسْفِهُهُمْ الْمَلَأَ، وَلَا يَرَالُ مَعَكُمْ مِنَ اللَّهِ ظَهِيرٌ عَلَيْهِمْ مَا دُمْتُ عَلَى ذَلِكَ))

“Nếu hoàn cảnh của anh giống như những gì anh nói thì anh đã nhét than hồng vào đầy miệng họ và Allah sẽ ban cho anh ở trên chân lý miễn anh luôn ở trên cương vị đó.” Hadith do Muslim 8/8 (22 & 2558) ghi lại.

dkf

37- CHƯƠNG AL-ISTIKHAA-RAH & BÀN BẠC

Allah phán:

رَوَّشَاوَرَهُمْ فِي الْأَمْرِ ز آل عمران: ١٥٩

{Và hãy tham khảo ý kiến họ trong công việc (chung).} Ali I'mraan: 159 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثَوَّأَمْرُهُمْ شُورَى بَيْنَهُمْ الشورى: ٣٨

{Và luôn làm việc theo lời tham khảo ý kiến của nhau.} Al-Shura: 38 (chương 42).

365- Ông Jaabir t kể: Nabi e dạy chúng tôi cách Al-Istikhaa-rah giống như việc Người dạy chúng tôi một chương trong Qur'an, Rasul e nói:

((إِذَا هَمَّ أَحَدُكُمْ بِالْأَمْرِ، فَلْيَرْكَعْ رَكَعَتَيْنِ مِنْ غَيْرِ الْفَرِيضَةِ، ثُمَّ لِيَقُلْ))

“Khi các bạn gặp phải vấn đề quan trọng (bị lưỡng lự) thì hãy dâng lễ Salah hai rakat ngoài những Salah bắt

buộc. Sau đó đọc lời cầu xin dưới đây
(trước khi cho Salam):

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْتَخِيرُكَ بِعِلْمِكَ، وَأَسْتَقْدِرُكَ بِقُدْرَتِكَ، وَأَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ الْعَظِيمِ، فَإِنَّكَ تَقْدِرُ وَلَا أَقْدِرُ، وَتَعْلَمُ وَلَا أَعْلَمُ، وَأَنْتَ عَلَّامُ الْغُيُوبِ. اللَّهُمَّ إِنْ كُنْتَ تَعْلَمُ أَنَّ هَذَا الْأَمْرَ

hoặc nói (nói vấn đề cần thiết) خَيْرٌ لِي فِي دِينِي، وَمَعَاشِي وَعَاقِبَةِ أَمْرِي

hoặc nói (nói) فَاقْدُرْهُ لِي، وَيَسِّرْهُ لِي، ثُمَّ بَارِكْ لِي فِيهِ، وَإِنْ كُنْتَ تَعْلَمُ أَنَّ

هَذَا الْأَمْرُ شَرٌّ لِي فِي دِينِي وَمَعَاشِي وَعَاقِبَةِ أَمْرِي) فَاصْرِفْهُ عَنِّي، وَاصْرِفْنِي عَنْهُ، وَاقْدُرْ لِي الْخَيْرَ حَيْثُ كَانَ، ثُمَّ أَرْضِنِي بِهِ))

“Lạy Allah! Bề tôi cầu xin điều tốt, điều có lợi trong kiến thức của Ngài, cầu xin ban cho bề tôi năng lực vì Ngài là Đấng có sức mạnh vô biên, cầu xin sự ưu đãi vĩ đại nơi Ngài. Quả thực, Ngài có sức mạnh còn bề tôi thì không, Ngài am tường tất cả mọi việc huyền bí còn bề tôi thì không. Lạy Allah! Nếu

như vấn đề này tốt cho tôn giáo, cho cuộc sống và kết quả cuối cùng của bề tôi thì hãy ban cho bề tôi có năng lực và sự dễ dàng khi thực hiện, sau đó hãy ban phúc lành trong việc làm này của bề tôi. Bằng ngược lại, việc làm này bất lợi hại đến tôn giáo cũng như trong cuộc sống lẫn kết quả cuối cùng thì hãy mang nó tránh xa bề tôi và hãy mang bề tôi tránh xa nó, và hãy đặt định mệnh lại cho bề tôi với những gì tốt đẹp hơn, sau đó làm cho bề tôi hài lòng về những gì đã làm.” Hadith do Al-Bukhary 2/70 (1162) ghi lại.

dkf

I- MỤC ÂN PHƯỚC

38- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC XƯỞNG ĐỌC THIÊN KINH QUR'AN

366- Ông Abu Umaamah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِقْرُوا الْقُرْآنَ، فَإِنَّهُ يَأْتِي يَوْمَ الْقِيَامَةِ شَفِيعاً لِأَصْحَابِهِ))

“Các người hãy đọc Qur'an, bởi quả thật vào Ngày Phục sinh, nó sẽ cầu xin ân xá cho những người luôn đồng hành với nó.” Hadith do Muslim 2/197 (252 & 804) ghi lại.

367- Ông Nawwaas bin Sam-a'n t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((يُؤْتَى يَوْمَ الْقِيَامَةِ بِالْقُرْآنِ وَأَهْلِيهِ الَّذِينَ كَانُوا يَعْمَلُونَ بِهِ فِي الدُّنْيَا تَقْدُمُهُ سُورَةُ الْبَقَرَةِ وَالْإِسْرَاءِ، تُحَاجَّانِ عَنْ صَاحِبِهِمَا))

“Vào ngày phán xử khi người thuộc lòng Qur'an và những ai làm theo Qur'an ở trần gian bị mang ra thẩm vấn thì hai chương Kinh Al-Baqarah và Ali I'mraan luôn đi trước cầu xin ân xá cho chủ nhân.” Hadith do Muslim 2/197 (253 & 805) ghi lại.

368- Ông 'thmaan bin A'ffaan t dẫn lời Rasul e rằng:

((خَيْرُكُمْ مَنْ تَعَلَّمَ الْقُرْآنَ وَعَلَّمَهُ))

“Người tốt nhất trong các người là người học hỏi Qur'an và truyền dạy lại cho người.” Hadith do Al-Bukhary 6/236 (5027) ghi lại.

369- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:

((الَّذِي يَقْرَأُ الْقُرْآنَ وَهُوَ مَاهِرٌ بِهِ مَعَ السَّفَرَةِ الْكِرَامِ الْبَرَّةِ، وَالَّذِي يَقْرَأُ الْقُرْآنَ وَيَتَتَعْتَعُ فِيهِ وَهُوَ عَلَيْهِ شَاقٌّ لَهُ أَجْرَانِ))

“Người đọc Qur’an một cách thuộc lòng và lưu loát sẽ được ở cùng với các vị Thiên Thần vinh dự, còn người đọc Qur’an một cách khó khăn vì khả năng kém dù đã cố gắng thì y sẽ được ban cho hai ân phước.”. Hai ân phước, đó là ân phước đọc Qur’an và ân phước gặp khó khăn trong khi đọc xướng. Hadith do Al-Bukhary 6/206 (4937) và Muslim 2/195 (244 & 798) ghi lại.

370- Ông Abu Musa Al-Ash-a’ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَثَلُ الْمُؤْمِنِ الَّذِي يَقْرَأُ الْقُرْآنَ مَثَلُ الْأَنْزَجَةِ: رِيحُهَا طَيِّبٌ وَطَعْمُهَا طَيِّبٌ، وَمَثَلُ الْمُؤْمِنِ الَّذِي لَا يَقْرَأُ الْقُرْآنَ كَمَثَلِ الثَّمَرَةِ: لَا رِيحَ لَهَا وَطَعْمُهَا حُلْوٌ، وَمَثَلُ الْمُنَافِقِ الَّذِي يَقْرَأُ الْقُرْآنَ كَمَثَلِ الرِّيحَانَةِ: رِيحُهَا طَيِّبٌ وَطَعْمُهَا مُرٌّ، وَمَثَلُ الْمُنَافِقِ الَّذِي لَا يَقْرَأُ الْقُرْآنَ كَمَثَلِ الْحَنْظَلَةِ: لَيْسَ لَهَا رِيحٌ وَطَعْمُهَا مُرٌّ))

“Hình ảnh người có đức tin xướng đọc Qur'an giống như hình ảnh trái thanh yên có mùi và vị thơm ngon; hình ảnh của người có đức tin không đọc Qur'an giống như hình ảnh trái chà là không mùi nhưng vị lại ngọt; hình ảnh kẻ ngụy Islam đọc Qur'an giống như hình ảnh lá quế có mùi thơm ngát nhưng vị lại đắng; và hình ảnh của kẻ ngụy Islam không đọc Qur'an giống như hình ảnh trái dừa đắng không mùi mà vị lại đắng.” Hadith do Al-Bukhary 7/99 – 100 (5427) và Muslim 2/194 (243) ghi lại.

371- Ông ʿmar bin Al-Khattabb t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ يَرْفَعُ بِهَذَا الْكِتَابِ أَقْوَامًا وَيَصْنَعُ بِهِ آخَرِينَ))

“Cũng vì Qur'an mà Allah nâng nhóm người này lên và hạ nhóm người kia xuống.” Hadith do Muslim 2/200 (269 & 817) ghi lại.

372- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا حَسَدَ إِلَّا فِي اثْنَتَيْنِ: رَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ الْقُرْآنَ، فَهُوَ يَقُومُ بِهِ آتَاءَ اللَّيْلِ وَآتَاءَ النَّهَارِ، وَرَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ مَالاً، فَهُوَ يُنْفِقُهُ آتَاءَ اللَّيْلِ وَآتَاءَ النَّهَارِ))

“Không ganh tị nào bằng hai loại người: Một loại người được Allah ban cho thuộc lòng Qur'an và y luôn thực hành theo nó ngày đêm; và một người được Allah ban cho tiền tài và y luôn chi tiêu (trong chính nghĩa của Allah) suốt ngày đêm.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại. (xem nguồn ở Hadith số 571).

373- Ông Al-Barra bin A'zib k kể:

Có một người đàn ông đang đọc chương Kinh Al-Kahf và bên cạnh ông có một con ngựa đang cột thì có một đám mây đến che và càng lúc càng gần hơn làm cho con ngựa hoảng sợ muốn giật dây chạy. Đến sáng hôm sau ông tìm đến Nabi e mà kể hết mọi chuyện, Người đáp:

((تِلْكَ السَّكِينَةُ تَنَزَّلَتْ لِلْقُرْآنِ))

“Đó là sự bình thản được ban xuống cho Qur'an.” Hadith do Al-Bukhary 6/232 (5011) và Muslim 2/193 (240 & 795) ghi lại.

374- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَرَأَ حَرْفًا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ فَلَهُ بِهِ حَسَنَةٌ وَالْحَسَنَةُ بِعَشْرِ أَمْثَالِهَا لَا أَقُولُ: أَلَمْ حَرْفٌ وَلَكِنْ أَيْفَ حَرْفٌ وَلَمْ حَرْفٌ وَمِيمٌ حَرْفٌ))

“Ai đọc một chữ từ Kinh sách của Allah (Qur'an) thì y sẽ được ban cho một ân phước, và mỗi ân phước được nhân lên mười lần. Ta không nói “الم” là một chữ mà “ا” là một chữ, “ل” một chữ và “م” là một chữ.” Hadith do Al-Tirmizhi (2910) ghi lại.

375- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Rasul e rằng:

((يُقَالُ لِصَاحِبِ الْقُرْآنِ: اقْرَأْ وَارْتَقِ وَرَتِّلْ كَمَا كُنْتَ تُرَتِّلُ فِي الدُّنْيَا فَإِنَّ مَنْزِلَتَكَ عِنْدَ آخِرِ آيَةٍ تَقْرَأُ بِهَا))

“Vào Ngày Sau, người học thuộc lòng Qur'an sẽ được bảo: Hãy đọc và đi lên! Hãy đọc một cách nhịp nhàng như người đã đọc nhịp nhàng trên trần gian!

Quả thật, nơi ở của người (trên Thiên Đàng) sẽ là tầng cao tương ứng với câu kinh cuối cùng được người đọc.”

Hadith do Abu Dawood (1464) và Al-Tirmizhi (2914) ghi lại.

dkf

39- CHƯƠNG LỆNH THƯỜNG XUYÊN ĐỌC QUR'AN & KHUYẾN CÁO VIỆC LƠ LÀ DẪN ĐẾN QUÊN LÃNG

376- Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((تَعَاهِدُوا هَذَا الْقُرْآنَ، فَوَالَّذِي نَفْسُ مُحَمَّدٍ بِيَدِهِ لَهُوَ أَشَدُّ تَقَلُّبًا مِنَ الْإِبْلِ فِي عُقُلِهَا))

“Các người hãy luôn gắn bó với Qur'an này, thề bởi Đấng nắm lấy linh hồn

Muhammad Ta là Qur'an này mạnh mẽ hơn cả sức mạnh của con lạc đà bị trói.” Hadith do Al-Bukhary 6/238 (5033) và Muslim 2/192 (231 & 791) ghi lại.

377- Con trai ông ‘mar k dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّمَا مَثَلُ صَاحِبِ الْقُرْآنِ كَمَثَلِ الْإِبِلِ الْمُعَقَّلَةِ، إِنْ عَاهَدَ عَلَيْهَا أَمْسَكَهَا، وَإِنْ أَطْلَقَهَا ذَهَبَتْ))

“Hình ảnh người thuộc lòng Qur'an giống như hình một con lạc đà bị trói vào cọc, nếu thường xuyên tới lui thì nó sẽ giữ được nó còn không thì nó sẽ giật dây đi.” Hadith do Al-Bukhary 6/237 - 238 (5031) và Muslim 2/190 (226 & 789) ghi lại.

dkf

40- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH LUYỆN GIỌNG ĐỌC QUR'AN, YÊU CẦU LẮNG NGHE KHI QUR'AN ĐƯỢC XƯỚNG ĐỌC

378- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((مَا أَدْنَى اللَّهِ لِشَيْءٍ مَا أَدْنَى لِنَبِيِّ حَسَنِ الصَّوْتِ يَتَعَنَّى بِالْقُرْآنِ يَجْهَرُ بِهِ))

“Allah không chăm chú lắng nghe về điều nào cho bằng việc Ngài chăm chú lắng nghe Qur'an được xướng đọc bằng giọng đều luyện.” Hadith do Al-Bukhary 9/193 (7544) và Muslim 2/192 (233 & 792) ghi lại.

379- Ông Abu Musa Al-Ash-a'ry t thuật lại lời Rasul e đã nói với ông:

((لَقَدْ أُوتِيَْتَ مِنْ مَّاراً مِنْ مَّامِيرِ آلِ دَاوُدَ))

“Anh đã được ban tặng chất giọng tuyệt vời trong những chất giọng của dòng họ Nabi Dawood.” Hadith do Al-Bukhary 6/241 (5048) và Muslim 2/192 (235, 236 & 793) ghi lại.

Theo đường truyền khác của Muslim, Rasul e đã nói với ông:

((لَوْ رَأَيْتَنِي وَأَنَا أَسْتَمِعُ لِقِرَاءَتِكَ الْبَارِحَةَ))

“Giá như anh thấy được việc Ta chăm chú lắng nghe anh xướng đọc Qur'an tối qua như thế nào.”

380- Ông Al-Barra bin A'zib k kể: “Tôi nghe được Nabi e đọc trong buổi Salah Al-Isha chương Kinh Al-Tin, quả thật

tôi chưa từng nghe giọng nào tuyệt vời như thế.” Hadith do Al-Bukhary 9/194 (7546) và Muslim 2/41 (177 & 464) ghi lại.

381- Cha của Lubaabah ông Basheer bin Abdul Munzir t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ لَمْ يَتَعَنَّ بِالْقُرْآنِ فَلَيْسَ مِنَّا))

“Ai không luyện giọng đọc Qur'an thì y chẳng phải là tín đồ của Ta.” Hadith do Abu Dawood (1471) ghi lại.

382- Con trai ông Mas-u'd t kể: Nabi e đã bảo với tôi:

((اقْرَأْ عَلَيَّ الْقُرْآنَ))

“Hãy đọc Qur'an cho Ta nghe.” Tôi đáp: Thừa Rasul, xướng đọc cho Nabi nghe trong khi nó được mặc khải cho Nabi ư ? Rasul e tiếp:

((إِنِّي أَحِبُّ أَنْ أَسْمَعَهُ مِنْ غَيْرِي))

“Ta thích được nghe người khác xướng đọc.” Thế là tôi đọc cho Người nghe chương Al-Nisa cho đến câu Kinh:

ثَفَكَيْتَ إِذَا جِئْنَا مِنْ كُلِّ أُمَّةٍ بِشَهِيدٍ وَجِئْنَا بِكَ عَلَى هَؤُلَاءِ شَهِيدًا ٤١ ز النساء: ٤١

{Và sẽ ra sao đến khi TA mang ra mỗi cộng đồng một nhân chứng để đối chất và TA mang Người (Muhammad) ra làm nhân chứng đối chất với toàn thể bọn chúng.} Al-Nisa: 41 (chương 4), Người bảo:

((حَسْبُكَ الْآنَ))

“Đến đây dừng lại được rồi.” Tôi xoay mặt qua nhìn Người thì cặp mắt người rung rung nước mắt. Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

dkf

41- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH THUỘC VÀI CÂU & VÀI CHƯƠNG KINH NHẤT ĐỊNH

383- Cha của Sa-i'd ông Raafe' bin Al-Mu-a'lla t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَا أُعَلِّمُكَ أَعْظَمَ سُورَةٍ فِي الْقُرْآنِ قَبْلَ أَنْ تَخْرُجَ مِنَ الْمَسْجِدِ؟))

“Anh có muốn Ta dạy cho một chương Kinh vĩ đại nhất trong Qur'an trước khi anh rời Masjid không?” Thế là người nắm lấy tay tôi, đến khi gần bước ra

Masjid thì tôi nhắc: Thừa Rasul, Người đã nói: “Anh có muốn Ta dạy cho một chương Kinh vĩ đại nhất trong Qur'an.” Người đáp:

((الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، هِيَ السَّبْعُ الْمَثَانِي وَالْقُرْآنُ الْعَظِيمُ الَّذِي أُوتِيَهُ))

“Al ham du lil la hi rab bil a' la min (chương Al-Fatihah), là bảy câu Kinh tuyệt vời nhất trong Qur'an mà Ta được ban cho.” Hadith do Al-Bukhary 6/77 (4647) ghi lại.

384- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e nói về chương **قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ**

اِثْرٌ

((وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ إِنَّهَا لَتَعْدِلُ ثُلُثُ الْقُرْآنِ))

“Thề bởi Allah nắm lấy linh hồn Ta trong tay, quả thật chương Kinh này tương đương với một phần ba Qur'an.”

Theo đường truyền khác: Rasul e nói với các Sahabah rằng:

((أَيَعِزُّ أَحَدُكُمْ أَنْ يَقْرَأَ بِثُلُثِ الْقُرْآنِ فِي لَيْلَةٍ))

“Chẳng lẽ các người lại không có khả năng đọc một phần ba Qur'an trong mỗi đêm sao ?” Câu hỏi làm mọi người cảm thấy khó khăn mà hỏi lại: Trong chúng tôi ai lại có khả năng đó chứ, **thưa Rasul ? Người đáp:**

((زُفِّلَ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ١ اللَّهُ الصَّمَدُ ٢: ثُلُثُ الْقُرْآنِ))

“Chương ﴿زُفِّلَ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ۝ اللَّهُ الصَّمَدُ﴾ tương đương với một phần ba Qur'an.” Hadith do Al-Bukhary 6/233 (5013 & 5015) ghi lại.

385- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t
kể: Có một người người đàn ông nghe một người đàn ông khác cứ lặp đi lặp lại chương Kinh: ﴿زُفِّلَ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ﴾ sáng đến ông tìm đến Rasul e kể hết sự việc về người đàn ông chỉ đọc mỗi chương Kinh đó.

Rasul e đáp:

((وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ إِنَّهَا لَتَعْدِلُ ثُلُثُ الْقُرْآنِ))

“Thề bởi Allah nắm lấy linh hồn Ta trong tay, quả thật chương Kinh này tương đương với một phần ba Qur'an.” Hadith do Muslim ghi lại.

386- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e nói về chương رُفِّلَ هُوَ اللَّهُ أَحَدًا

((إِنَّهَا تَعْدِلُ ثُلُثَ الْقُرْآنِ))

“Quả thật chương Kinh này tương đương với một phần ba Qur'an.” Hadith do Muslim 2/200 (262 & 812) ghi lại.

387- Ông Anas t kể: Có một người đàn ông nói: Thừa Rasul, quả thật tôi rất yêu thích chương Kinh: رُفِّلَ هُوَ اللَّهُ أَحَدًا Rasul e đáp:

((إِنَّ حُبَّهَا أَدْخَلَكَ الْجَنَّةَ))

“Với tình yêu đó nó sẽ hộ tống anh vào thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 2/196 (774) và Al-Tirmizhi (2910) ghi lại và nói: Hadith Hasan.

388- Ông 'qbah bin A'mir t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَمْ تَرَ آيَاتِ أَنْزَلْتُ هَذِهِ اللَّيْلَةَ لَمْ يُرَ مِثْلُهُنَّ قَطُّ؟ زُقْلٌ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ اِثْنِ وَ زُقْلٌ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ اِثْنِ))

“Anh có biết được đêm nay những chương Kinh nào được mặc khải xuống không, quả thật chưa có chương Kinh nào giống như hai chương Kinh này? Đó là chương: زُقْلٌ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ اِثْنِ và chương

زُقْلٌ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ اِثْنِ” Hadith do Muslim 2/200 (264 & 814) ghi lại.

389- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry t kể: “Trước kia, Rasul e thường cầu xin được che chở tránh khỏi mọi nguy hại từ ma quỷ, bùa ngải và con người, đến khi hai chương Kinh này được mặc

khải là Người cầu xin bằng hai chương Kinh này và bỏ hết những lời lẽ đã cầu xin.” Hadith do Ibnu Maajah (3511), Al-Tirmizhi (2058) và Al-Nasaa-y 8/271 trong bộ Al-Kubra (7930) ghi lại.

390- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مِنَ الْقُرْآنِ سُورَةُ ثَلَاثُونَ آيَةً شَفَعَتْ لِرَجُلٍ حَتَّى غُفِرَ لَهُ، وَهِيَ: رَبِّكَ الَّذِي بِيَدِهِ الْمُلْكُ))

“Trong Qur’an có một chương Kinh gồm ba mươi câu, nó sẽ cầu xin ân xá cho người thường xuyên đọc nó đến khi nào y được tha bổng, đó là chương رَبِّكَ الَّذِي بِيَدِهِ الْمُلْكُ (chương 67 Al-Mulk).” Hadith do Abu Dawood (1400), Ibnu Maajah (3786), Al-Tirmizhi (2891) và Al-

Nasaa-y trong bộ Al-Kubra (11612) ghi lại.

391- Ông Abu Mas-u'd Al-Badry t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَرَأَ بِالْأَيْتَيْنِ مِنْ آخِرِ سُورَةِ الْبَقَرَةِ فِي لَيْلَةِ كَفَّاهُ))

“Ai đọc hai câu Kinh cuối cùng của chương Al-Baqarah (chương 2) trong đêm là y nằm trong sự bảo vệ.” Hadith do Al-Bukhary 5/107 (4008) và Muslim 2/198 (256 & 808) ghi lại.

392- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا تَجْعَلُوا بُيُوتَكُمْ مَقَابِرَ، إِنَّ الشَّيْطَانَ يَنْفِرُ مِنَ الْبَيْتِ الَّذِي تُقْرَأُ فِيهِ سُورَةُ الْبَقَرَةِ))

“Các người chớ biến nhà cửa của các người thành mồ mã, quả thật lũ

Shaytaan sẽ chạy bỏ những ngôi nhà nào xướng đọc chương Kinh Al-Baqarah.” Hadith do Muslim 2/188 (212 & 780) ghi lại.

393- Ông Ubai bin Ka'b t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَا أَبَا الْمُنْذِرِ، أَنْذِرِي أَيُّ آيَةٍ مِنْ كِتَابِ اللَّهِ مَعَكَ أَعْظَمُ؟))

“Này cha của Al-Munzir, anh có biết trong Qur'an câu Kinh vĩ đại nhất không ?” Tôi đáp: đó là câu Kinh: **ثَالِقٌ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ** thế là người vỗ tay vào ngực tôi mà nói:

((لِيَهْنِكَ الْعِلْمُ يَا أَبَا الْمُنْذِرِ))

“Anh đã được ban cho kiến thức rồi đó, hỏi cha của Al-Munzir.” Hadith do Muslim 2/199 (258 & 810) ghi lại.

394- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi được Rasul e giao nhiệm vụ quản lý Zakat của tháng Ramadan. Đêm đến có người đến lấy trộm số lương thực đó và bị tôi bắt dính và nói với y: Chắc chắn tôi sẽ trình anh lên Rasul e. Y đáp: Tôi rất túng thiếu, con cái lại đông và tôi rất cần đến số lương thực này. Thế là tôi thả y đi. Sáng đến, Rasul e hỏi tôi:

((يَا أَبَا هُرَيْرَةَ، مَا فَعَلَ أُسَيْرُكَ الْبَارِحَةَ ؟))

“Này Abu Hurairah, tù binh của anh đã làm gì tối qua ?” Tôi đáp: Thừa Rasul,

y than van dối khỏ và con nhiều làm tôi tội nghiệp và thả y tự do. **Rasul e tiếp:**

((أَمَّا إِنَّهُ قَدْ كَذَبَكَ وَسَيُعُودُ))

“Hắn đã nói dối với anh đây, rồi hắn sẽ đến nữa.” Thế là tôi biết được bản tính thật sự của y và canh gác thận trọng hơn để bắt y. **Đem đến y lại mò đến trộm thức ăn và bị tôi bắt dính và nói với y:** Chắc chắn tôi sẽ trình anh lên Rasul e. **Y đáp:** Xin hãy thả tôi đi, tôi rất túng thiếu, rất tội nghiệp con cái lại đông và tôi rất cần đến số lương thực này, tôi hứa sẽ không tái diễn. Thấy đáng thương quá nên tôi thả y đi. Sáng đến, **Rasul e hỏi tôi:**

((يَا أَبَا هُرَيْرَةَ، مَا فَعَلَ أَسِيرُكَ الْبَارِحَةَ؟))

“Này Abu Hurairah, tù binh của anh đã làm gì tối qua ?” Tôi đáp: Thưa Rasul, y than van đói khổ và con nhiều làm tôi tội nghiệp và thả y tự do. **Rasul e tiếp:**

((إِنَّهُ قَدْ كَذَبَكَ وَسَيَعُودُ))

“Hắn đã nói dối với anh đây, rồi hắn sẽ đến nữa.” Lần này tôi kiên quyết sẽ bắt y. **Đêm đến y lại mò đến trộm thức ăn và bị tôi bắt dính và bảo:** Chắc chắn lần này tôi sẽ trình anh lên Rasul e, đây là lần thứ ba anh đã hứa không tái diễn. **Y nài nỉ:** Anh hãy thả tôi đi tôi sẽ dạy anh một điều, nó sẽ mang lợi ích của Allah đến cho anh. **Tôi hỏi:** Là điều gì? Y đáp: Khi anh lên giường ngủ thì hãy đọc câu Kinh Al-Kursy, chắc chắn anh sẽ được Allah bảo vệ và Shaytaan sẽ

không sao đến gần anh được cho đến sáng. Thế là tôi lại tha thứ cho y. Sáng đến, **Rasul e hỏi tôi:**

((مَا فَعَلَ أَسِيرُكَ الْبَارِحَةَ؟))

“Tù binh của anh đã làm gì tôi qua ?”
Tôi đáp: Y đã khẳng định sẽ dạy tôi một điều sẽ mang đến cho tôi lợi ích từ Allah. **Người hỏi:**

((مَا هِيَ؟))

“Là điều gì ?” Y nói: Khi anh lên giường ngủ thì hãy đọc hết câu Kinh Al-Kursy

رَأَى اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ ۚ chắc chắn anh sẽ được Allah bảo vệ và Shaytaan sẽ không sao

đến gần anh được cho đến sáng. **Người tiếp:**

((أَمَّا إِنَّهُ قَدْ صَدَقَكَ وَهُوَ كَذُوبٌ، تَعْلَمُ مَنْ تُخَاطِبُ مُنْذُ ثَلَاثِ يَآ أَبَا هُرَيْرَةَ ؟))

“Quả thật điều này y đã nói thật trong khi y là kẻ gian trá xảo nguyệt. Nay Abu Hurairah, anh có biết người mà anh gặp phải ba ngày nay là ai không ?”
Tôi đáp: Thừa không. **Người tiếp:**

((ذَلِكَ شَيْطَانٌ))

“Hắn là Shaytaan.” Hadith do Al-Bukhary 3/132 – 133 (2311) ghi lại.

395- Ông Abu Al-Darda t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ حَفِظَ عَشْرَ آيَاتٍ مِنْ أَوَّلِ سُورَةِ الْكَهْفِ عُصِمَ مِنَ الدَّجَالِ))

“Ai thuộc mười câu kinh đầu tiên của chương Al-Kahf được Allah bảo vệ tránh khỏi Dajjaal.” Hadith do Muslim 2/199 (257 & 809) ghi lại.

396- Con trai ông A'bbaas k kể: “Lúc Jibreel đứng cùng với Rasul e thì nghe được âm thanh ở phía trên, Jibreel u ngẩn đầu lên và bảo: Cánh cửa này ngày hôm nay mới mở và trước đó chưa từng mở. Từ cánh cửa bước ra một Thiên Thần, Jibreel u tiếp: Thiên Thần này chỉ ngày hôm nay mới hạ trần còn trước đó chưa từng. Sau khi Thiên Thần chào hỏi Salam thì bảo: Xin báo cho tin mừng là Người (Muhammad) được ban cho hai ánh sáng mà chưa một Nabi nào được ban cho trước Người, đó là

chương Kinh Al-Faatihah và đoạn kết của chương Kinh Al-Baqarah (chương 2), mỗi chữ được đọc lên đều được ban cho ánh sáng.” Hadith do Muslim 2/198 (254 & 806) ghi lại.

dkf

42- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH TỤ HỢP LẠI XƯỞNG ĐỌC QUR'AN

397- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَمَا اجْتَمَعَ قَوْمٌ فِي بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ يَتْلُونَ كِتَابَ اللَّهِ، وَيَتَذَكَّرُونَ بِحُكْمِهِ، إِلَّا نَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ وَغَشِيَتْهُمُ الرَّحْمَةُ، وَحَفَّتْهُمُ الْمَلَائِكَةُ، وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ))

“Bất cứ nhóm nào tụ họp lại một trong những ngôi nhà của Allah (tức Masjid)

để xướng đọc Qur'an và trao đổi nhau (về kiến thức Islam), họ sẽ được ban cho sự điềm tĩnh, được bao trùm bởi ân huệ, được các Thiên Thần vây quanh và được Allah khoe với các vị (Thiên Thần) xung quanh Ngài.” Hadith do Muslim 8/71 (38 & 2699) ghi lại.

43- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC LỄ SALAH

Allah phán:

زَيْنُ الصَّلَاةِ تَنْهَى عَنِ الْفَحْشَاءِ وَالْمُنْكَرِ ۚ الْعَنْكَبُوتُ: ٤٥

{Quả thật, dâng lễ Salah ngăn cản việc làm tội lỗi và điều xàm bậy.} Al-A'nkaboot: 45 (chương 29).

398- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((أَرَأَيْتُمْ لَوْ أَنَّ نَهْرًا بِيَابِ أَحَدِكُمْ يَغْتَسِلُ مِنْهُ كُلَّ يَوْمٍ خَمْسَ مَرَّاتٍ، هَلْ يَبْقَى مِنْ ذَنْبِهِ شَيْءٌ؟))

“Các người nghĩ sao nếu ngay trước cửa nhà của các người có một sông chảy và các người xuống tắm mỗi ngày năm lần, vậy trên cơ thể các người còn bị dơ bẩn không ?” Sahabah đáp: Không còn bị dơ bẩn gì cả. **Người tiếp:**

((فَذَلِكَ مَثَلُ الصَّلَوَاتِ الْخَمْسِ يَمْحُو اللَّهُ بِهِنَ الْخَطَايَا))

“Điều đó giống như lễ Salah ngày năm lần, Allah dùng để xóa đi tội lỗi.”
Hadith do Al-Bukhary 1/141 (528) và Muslim 2/131 (283 & 667) ghi lại.

399- Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَثَلُ الصَّلَاةِ الْخَمْسِ كَمَثَلِ نَهْرٍ جَارٍ غَمْرٍ عَلَى بَابٍ أَحَدِكُمْ يُغْتَسِلُ مِنْهُ كُلَّ يَوْمٍ خَمْسَ مَرَّاتٍ))

“Hình ảnh lễ Salah năm lần giống như hình ảnh con sông đầy ắp chảy ngang cửa nhà của các người và ngày ngày các người xuống tắm đến năm lần.” Hadith do Muslim 2/132 (284 & 668) ghi lại.

400- Con trai ông Mas-u'd t kể: Có người đàn ông lỡ hôn một người con gái, anh ta tìm đến gặp Rasul e kể về tội lỗi của mình, lập tức Allah mặc khải câu Kinh:

ثَوَاقِمِ الصَّلَاةِ طَرَفِي النَّهَارِ وَزُلْفَا مَنْ أَلْبَسَ إِنْ أَحْسَنْتَ يُذْهِبَنَّ السَّيِّئَاتِ هُود: ١١٤

{Và hãy dâng lễ ở giờ đầu và giờ kết của mỗi ngày (tức Salah Al-Fajr và Al-Maghrib) và dâng lễ Salah (Al-Isha) trong đêm. Quả thật, những việc thiện sẽ xóa sạch những tội lỗi đã phạm trước đó.} Hud: 114 (chương 11). Người đàn ông hỏi: Điều này dành riêng cho tôi hay sao ? Rasul e đáp:

((الْجَمِيعُ أُمَّتِي كُلُّهُمْ))

“Dành cho tất cả tín đồ của cộng đồng Ta.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

401- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((الصَّلَاةُ الْخَمْسُ، وَالْجُمُعَةُ إِلَى الْجُمُعَةِ مُكَفِّرَاتٌ لِّمَا بَيْنَهُنَّ إِذَا اجْتَنِبَتْ الْكَبَائِرُ))

“Giữa năm buổi lễ Salah hằng ngày và từ thứ sáu này đến thứ tới tội lỗi giữa chúng đều được xóa bỏ ngoại trừ những tội lỗi lớn.” Hadith do Muslim 1/144 (16 & 233) ghi lại.

402- Ông ‘thmaan bin A’ffaan t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((مَا مِنْ أَمْرٍ مُسْلِمٌ تَحْضُرُهُ صَلَاةٌ مَكْتُوبَةٌ فَيُحْسِنُ وُضُوءَهَا، وَخُشُوعَهَا، وَرُكُوعَهَا، إِلَّا كَانَتْ كَفَّارَةً لِمَا قَبْلَهَا مِنَ الذُّنُوبِ مَا لَمْ تُؤْتِ كَبِيرَةً، وَذَلِكَ الدَّهْرُ كُلُّهُ))

“Bất cứ người Muslim nào hành lễ Salah bắt buộc (ngày năm lần) sau khi đã hoàn chỉnh nước Wudu, chuyên tâm hành lễ và Ruku’ dàng hoàng, y sẽ được xóa sạch mọi tội lỗi đã phạm trước đó miễn không phạm đại tội và cứ thế đến suốt đời.” Hadith do Muslim 1/142 (7 & 228) ghi lại.

dkf

44- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC LỄ SALAH AL-FAJR & LỄ SALAH AL-A'SR

403- Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ صَلَّى الْبَرْدَيْنِ دَخَلَ الْجَنَّةَ))

“Ai hành lễ Salah Al-Bardain sẽ được vào thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

“Salah Al-Bardain” là Salah Al-Fajr và Salah Al-A'sr.

404- Cha của Zuhair ông 'maarah bin Ru-aybah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((لَنْ يَلِجَ النَّارَ أَحَدٌ صَلَّى قَبْلَ طُلُوعِ الشَّمْسِ وَقَبْلَ غُرُوبِهَا))

“Sẽ không bị vào hỏa ngục đối với ai dâng lễ Salah trước mặt trời mọc và trước mặt trời lặn.” Tức Salah Al-Fajr và Salah Al-A'sr. Hadith do Muslim 5/114 (213 & 634) ghi lại.

405- Ông Jundab bin Abdullah t thuật lời Rasul e rằng:

((مَنْ صَلَّى صَلَاةَ الصُّبْحِ فَهُوَ فِي ذِمَّةِ اللَّهِ فَلَا يَطْلُبُكُمُ اللَّهُ مِنْ ذِمَّتِهِ بِشَيْءٍ.))

“Ai đã hành lễ Salah Al-Fajr là y đã nằm trong sự đảm bảo của Allah. Thế nên, đừng ai làm bất công với y.”

Hadith do Muslim 2/125 (262 & 657)
ghi lại.

406- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَتَعَافِيُونَ فِيكُمْ مَلَائِكَةٌ بِاللَّيْلِ، وَمَلَائِكَةٌ بِالنَّهَارِ، وَيجتمعون في صلاة الصُّبْحِ وَصَلَاةِ الْعَصْرِ، ثُمَّ يَخْرُجُ الَّذِينَ بَاتُوا فِيكُمْ، فَيَسْأَلُهُمُ اللَّهُ - وَهُوَ أَعْلَمُ بِهِمْ - كَيْفَ تَرَكْتُمْ عِبَادِي ؟ فَيَقُولُونَ: تَرَكْنَاهُمْ وَهُمْ يُصَلُّونَ، وَأَتَيْنَاهُمْ وَهُمْ يُصَلُّونَ))

“Các người được nhóm Thiên Thần ban ngày và nhóm Thiên Thần ban đêm giám sát, tất cả họ đều họp lại vào Salah Al-Fajr và Salah Al-A'sr rồi nhóm ở lại qua đêm với các người thăng thiên lên trời. Thế là họ bị Allah thẩm vấn – trong lúc Ngài luôn am tường mọi việc –: Các người bỏ mặc đám bày tôi của TA ra sao. Nhóm Thiên Thần bẩm: Bày tôi bỏ mặc họ lúc họ đang hành lễ Salah

và khi đến với họ cũng lúc họ hành lễ Salah.” Hadith do Al-Bukhary 1/145 – 146 (555) và Muslim 2/113 (210 & 632) ghi lại.

407- Ông Jareer bin Abdullah Al-Bajaly t kể: Lúc chúng tôi đang ở cùng với Nabi e thì Người ngắm nhìn trăng rằm mà nói:

((إِنَّكُمْ سَتَرُونَ رَبَّكُمْ كَمَا تَرَوْنَ هَذَا الْقَمَرَ، لَا تَضَامُونَ فِي رُؤُوسِهِ، فَإِنْ اسْتَطَعْتُمْ أَنْ لَا تُغْلَبُوا عَلَى صَلَاةٍ قَبْلَ طُلُوعِ الشَّمْسِ وَقَبْلِ غُرُوبِهَا، فَافْعَلُوا))

“Rồi đây các người sẽ được tận mắt ngắm nhìn Thượng Đế của các người giống như việc các người đang ngắm nhìn mặt trăng này không hề bị bất cứ vật thể nào che khuất. **Đề được thể các người đừng bị hai lễ Salah:** Một trước mặt trời mọc và một trước mặt trời lặn

đánh bại, hãy cố gắng lên.” (tức không sao lãng lễ Salah Al-Fajr và Salah Al-Maghrib)

Theo đường truyền khác ghi rằng:

((فَنَظَرَ إِلَى الْقَمَرِ لَيْلَةَ أَرْبَعِ عَشْرَةَ))

“Người ngắm nhìn mặt trăng đêm 14 (lịch Islam)” Hadith do Al-Bukhary 1/145 (554) và Muslim 2/113 (211 & 633) ghi lại.

408- Ông Buraidah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَرَكَ صَلَاةَ الْعَصْرِ فَقَدْ خِطَّ عَمَلُهُ))

“Ai bỏ lễ Salah Al-A’sr thì việc hành đạo của y đã bị hủy.” Hadith do Al-Bukhary 1/145 (553) ghi lại.

dkf

45- CHƯƠNG AN PHƯỚC ĐI BỘ ĐẾN MASJID

409- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ عَدَا إِلَى الْمَسْجِدِ أَوْ رَاحَ، أَعَدَّ اللَّهُ لَهُ فِي الْجَنَّةِ نَزْلاً كُلَّمَا عَدَا أَوْ رَاحَ))

“Mỗi sáng hoặc mỗi chiều ai đi đến Masjid y sẽ được Allah chuẩn bị sẵn cho một bữa tiệc thịnh soạn trên thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 1/168 (622) và Muslim 2/132 (669) ghi lại.

410- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَطَهَّرَ فِي بَيْتِهِ، ثُمَّ مَضَى إِلَى بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ، لِيَقْضِيَ فَرِيضَةً مِنْ فَرَائِضِ اللَّهِ، كَانَتْ خُطْوَاتُهُ، إِحْدَاهَا تَحُطُّ خَطِيئَةً، وَالْأُخْرَى تَرْفَعُ دَرَجَةً))

“Ai lấy nước Wudu tại nhà rồi đi đến một trong những ngôi nhà của Allah (tức Masjid) để thi hành một trong những nhiệm đối với Allah, cứ mỗi bước đi sẽ được xóa đi một tội lỗi và bước kế tiếp được nâng lên một cấp.”
Hadith do Muslim 1/131 (282 & 666) ghi lại.

411- Ông Ubai bin Ka'b t kể:

Có một người đàn ông không biết rằng nhà người kia xa Masjid hơn nhà mình, vì vậy mỗi buổi Salah ông đều đến trễ. Thấy vậy, ông nhà gần mới nói: Này ông bạn nếu, ông mua một con lừa thì sẽ cưới được nó trong lúc lạnh và cả lúc nóng. Ông nhà xa đáp: Tôi không thể

vui vẻ được nếu nhà tôi nằm bên cạnh Masjid, bởi tôi muốn mỗi bước đi của tôi từ nhà đến Masjid hoặc từ Masjid trở về nhà đều được ghi chép lại hết.
Nghe vậy Rasul e lên tiếng:

((قَدْ جَمَعَ اللَّهُ لَكَ ذَلِكَ كُلَّهُ))

“Chắc chắn Allah sẽ gom hết tất cả mọi điều đó cho anh.” Hadith do Muslim ghi lại.

412- Ông Jaabir t kể: Dòng tộc Salamah muốn dời nhà cửa họ đến gần Masjid hơn. Biết được tin đó Nabi e hỏi họ:

((بَلَّغْنِي أَتَّكُمُ تُرِيدُونَ أَنْ تَنْتَقِلُوا قُرْبَ الْمَسْجِدِ؟))

“Ta đã nghe được rằng các người định dời nhà đến gần Masjid phải không ?”

Họ đáp: Đúng vậy, thưa Rasul. **Người tiếp:**

((بَنِي سَلَمَةَ، دِيَارُكُمْ، نَكْتَبُ أَنْارُكُمْ، دِيَارُكُمْ نَكْتَبُ أَنْارُكُمْ))

“Này dòng tộc Salamah, các người hãy ở lại đó đi, bởi mỗi bước đi của các người (đến Masjid) đều được một ân phước.” Hadith do Muslim 2/131 (279, 280, 664 & 665) ghi lại.

413- Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ أَعْظَمَ النَّاسِ أَجْراً فِي الصَّلَاةِ أَنْبَعُهُمْ إِلَيْهَا مَمْسَى، فَأَبْعَدُهُمْ، وَالَّذِي يَنْتَظِرُ الصَّلَاةَ حَتَّى يُصَلِّيَهَا مَعَ الْإِمَامِ أَعْظَمُ أَجْراً مِنَ الَّذِي يُصَلِّيَهَا ثُمَّ يَنَامُ))

“Người được ân phước nhiều nhất trong mỗi buổi Salah là người đi bộ đến từ

nhà xa nhất, người ở xa nhất trong họ. Và người ngồi chờ đợi để hành lễ Salah cùng Imam sẽ được ân phước trọng hậu hơn người hành lễ Salah xong năm ngủ.” Hadith do Al-Bukhary 1/166 (651) và Muslim 2/130 (277 & 662) ghi lại.

414- Ông Buraidah t dẫn lời Nabi e rằng:

((بَشِّرُوا الْمَشَائِينَ فِي الظُّلَمِ إِلَى الْمَسَاجِدِ بِالنُّورِ النَّامِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ))

“Báo tin mừng cho những người đi bộ trong đêm tối đến Masjid, họ sẽ được ánh hào quang chói lọi vào ngày phán xử.” Hadith do Abu Dawood (561) và Al-Tirmizhi (223) ghi lại.

415- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَا أَدُلُّكُمْ عَلَى مَا يَمْحُو اللَّهُ بِهِ الْخَطَايَا وَيَرْفَعُ بِهِ الدَّرَجَاتِ ؟))

“Chẳng lẽ mọi người không muốn Ta chỉ cho một điều sẽ được Allah xóa đi tội lỗi và cấp bậc được nâng lên hay chẳng ?” Sahabah đáp: Chúng tôi muốn, thưa Rasul. **Người bảo:**

((إِسْبَاغُ الْوُضُوءِ عَلَى الْمَكَارِهِ، وَكَثْرَةُ الْخُطَا إِلَى الْمَسَاجِدِ، وَانْتِظَارُ الصَّلَاةِ بَعْدَ الصَّلَاةِ فَذَلِكَ الرِّبَاطُ))

“Lấy nước Wudu cho thật hoàn chỉnh cho dù bản thân không muốn, bước thật nhiều bước đến Masjid và sau buổi Salah chờ đến buổi Salah khác. Đây chính là những điều tốt đẹp nhất.”
Hadith do Muslim 1/151 (251) ghi lại.

416- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا رَأَيْتُمُ الرَّجُلَ يَعْتَادُ الْمَسَاجِدَ فَاشْهَدُوا لَهُ بِالْإِيمَانِ، قَالَ اللَّهُ ﷻ: ث إِنَّمَا يَعْمُرُ مَسْجِدَ اللَّهِ مَنْ
ءَامَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ التوبة: ١٨))

“Khi các người thấy ai thường xuyên tới lui Masjid (để hành lễ Salah) thì hãy chứng nhận cho y là người có đức tin, Allah phán: {Thực ra, người đứng ra chăm sóc và bảo quản các Masjid của Allah là người tin tưởng Allah, tin vào ngày phán xét cuối cùng.} Al-Tawbah: 18 (chương 9).” Hadith do Ibnu Maajah (802), Al-Tirmizhi (3093) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Ghareeb) từ đường truyền Hadith yếu thuộc đường truyền của ông Diraaj từ ông Abu Al-Sam-h và đây là Hadith yếu.

dkf

46- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC CHỜ ĐỢI HÀNH LỄ SALAH

417- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَزَالُ أَحَدُكُمْ فِي صَلَاةٍ مَا دَامَتِ الصَّلَاةُ تَحْبِسُهُ، لَا يَمْنَعُهُ أَنْ يَنْقَلِبَ إِلَى أَهْلِهِ إِلَّا الصَّلَاةُ))

“Trong các người vẫn có người chuyên tâm ở lại hành lễ Salah, chính lễ Salah cấm y quay trở về với gia đình.” Hadith do Al-Bukhary 1/148 (659) và Muslim 2/129 (275 & 649) ghi lại.

418- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْمَلَائِكَةُ تُصَلِّي عَلَى أَحَدِكُمْ مَا دَامَ فِي مُصَلَّاهُ الَّذِي صَلَّى فِيهِ، مَا لَمْ يُحَدِّثْ، تَقُولُ: اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ، اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ))

“Thiên Thần luôn cầu xin cho những ai ngồi lại chờ đợi hành lễ Salah trong suốt thời gian y còn nước Wudu, họ cầu: “Cầu xin Allah thương xót và tha thứ cho y.”“ Hadith do Al-Bukhary 1/121 (445) ghi lại.

419- Ông Anas t kể: Có lần Rasul e cố ý trì hoãn lễ Salah Al-Isha đến nửa đêm, sau khi hành lễ xong Người quay lại chúng tôi mà nói:

((صَلَّى النَّاسُ وَرَقَدُوا، وَلَمْ تَزَالُوا فِي صَلَاةٍ مُنْذُ انْتَبَرْتُمْوهَا))

“Có người hành lễ xong là ngủ, nhưng họ luôn chờ đợi hành lễ Salah kể từ khi các người chờ đợi.” Hadith do Al-Bukhary 1/168 (661) ghi lại.

dkf

47- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC SALAH TẬP THỂ

420- Con trai ông ‘mar k dẫn lời Rasul e rằng:

((صَلَاةُ الْجَمَاعَةِ أَفْضَلُ مِنْ صَلَاةِ الْفَذِّ بِسَبْعٍ وَعِشْرِينَ دَرَجَةً))

“Hành lễ Salah tập thể tốt hơn hành lễ Salah một mình đến hai mươi bảy lần.”
Hadith do Al-Bukhary 1/165 (645) và Muslim 2/122 (249 & 650) ghi lại.

421- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((صَلَاةُ الرَّجُلِ فِي جَمَاعَةٍ تُضَعَّفُ عَلَى صَلَاتِهِ فِي بَيْتِهِ وَفِي سُوقِهِ خَمْسًا وَعِشْرِينَ ضِعْفًا، وَذَلِكَ أَنَّهُ إِذَا تَوَضَّأَ فَأَحْسَنَ الْوُضُوءَ، ثُمَّ خَرَجَ إِلَى الْمَسْجِدِ لَا يُخْرِجُهُ إِلَّا الصَّلَاةُ، لَمْ يَخْطُ خُطْوَةً إِلَّا رُفِعَتْ لَهُ بِهَا دَرَجَةٌ، وَحُطَّتْ عَنْهُ بِهَا خَطِيئَةٌ، فَإِذَا صَلَّى لَمْ تَزَلِ الْمَلَائِكَةُ تُصَلِّي عَلَيْهِ مَا دَامَ فِي مُصَلَّاهُ، مَا لَمْ يُحَدِّثْ، نَقُولُ: اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَيْهِ، اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ، وَلَا يَزَالُ فِي صَلَاةٍ مَا انتَظَرَ (الصَّلَاةُ))

“Lễ Salah của người đàn cùng tập thể (ân phước được) nhân lên hai mươi lăm lần so với lễ Salah (một mình) tại chợ hoặc tại nhà của y. Thế đó, cứ mỗi lần các người lấy nước Wudu thật hoàn hảo, rồi tìm đến Masjid để hành lễ Salah, y rời khỏi nhà vì mục đích hành lễ Salah thì cứ mỗi bước đi y bước sẽ được nâng lên một cấp và xóa đi một tội lỗi, cứ thế cho đến khi bước vào Masjid. Khi hành lễ Salah họ được Thiên Thần luôn cầu xin cho những ai ngồi lại chờ đợi hành lễ Salah trong suốt thời gian y còn nước Wudu, họ cầu: “Cầu xin Allah khen ngợi, thương xót, tha thứ cho y.” Hadith do Al-

Bukhary 1/166 (647) và Muslim 2/121 (245 & 649) ghi lại.

422- Cũng do ông Abu Hurairah t
kể: Có người đàn ông mù đến gặp
Rasul e mà nói: Thưa Rasul, tôi
không có người dẫn đường đến
Masjid, xin hãy cho tôi được hành lễ
Salah tại nhà. Rasul e đồng ý nhưng
khi ông quay đi thì Người gọi quay
lại bảo:

((هَلْ تَسْمَعُ النِّدَاءَ بِالصَّلَاةِ؟))

“Anh có nghe được lời Azaan không ?”
Có nghe, người đàn ông đáp. Rasul e
tiếp:

((فَأَجِبْ))

“Vây ở lại hành lễ.” Hadith do Muslim 2/124 (255 & 653) ghi lại.

423- Ông Abdullah – còn được gọi là A'mr bin Qais – được biết đến với danh Ibnu Um Maktoom người Azaan t nói: Thừa Rasul, quả thật xung quanh Madinah có rất nhiều côn trùng độc và thú dữ. Rasul e bảo:

((تَسْمَعُ حَيَّ عَلَى الصَّلَاةِ حَيَّ عَلَى الْفَلَاحِ، فَحَيَّهَا))

“Khi anh nghe câu: Hay ya a' lal fa laah (mau mau đến với sự thành công) thì hãy mau mau đến.” Hadith do Abu Dawood (553) và Al-Nasaa-y 2/110 ghi lại.

424- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ، لَقَدْ هَمَمْتُ أَنْ أَمُرَ بِحَطَبٍ فَيُحْتَطَبَ، ثُمَّ أَمُرَ بِالصَّلَاةِ فَيُؤَدَّنَ لَهَا، ثُمَّ أَمُرَ رَجُلًا فَيُؤَمَّ النَّاسَ، ثُمَّ أَخَالَفَ إِلَى رَجَالٍ فَأَحْرَقَ عَلَيْهِمْ بُيُوتَهُمْ))

“Thề bởi Đấng nắm lấy linh hồn Ta, rằng Ta muốn tập chung mọi người lại để hành lễ Salah và ra lệnh một ai đó đứng ra dẫn lễ còn Ta sẽ đi đốt nhà của những kẻ nào không đến tham gia hành lễ Salah cùng tập thể.” Hadith do Al-Bukhary 1/165 (644) và Muslim 2/123 (251 & 651)

425- Con trai ông Mas-u'd t nói:

“Người Muslim nào muốn được Allah vui vẻ với y khi trực diện thì hãy có bảo vệ năm buổi lễ Salah bắt buộc khi chúng kêu gọi các người. Quả thật, Allah đã ban cho Nabi e rất nhiều Sunnah, việc hành lễ Salah tập thể là

một trong những Sunnah của Người, nếu như các người hành lễ Salah tại nhà là các người đã bỏ mặc Sunnah của Nabi các người, một khi các người bỏ mặc Sunnah là các người bị sa vào lầm lạc. Chính tôi đã chứng kiến nhóm người không hành lễ Salah tập thể trong thời đại của tôi, họ toàn là những kẻ đạo đức giả, ngụy Islam. Đến khi một người trong số họ chết chỉ có mỗi hai người đàn ông lo việc may tá, hành lễ Salah cho y mà thôi.” Hadith do Muslim 2/124 (256, 257 & 654) ghi lại.

426- Ông Abu Darda t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((مَا مِنْ ثَلَاثَةٍ فِي قَرْيَةٍ، وَلَا بَدْوٍ، لَا تَقَامُ فِيهِمُ الصَّلَاةُ إِلَّا قَدْ اسْتَحْوَذَ عَلَيْهِمُ الشَّيْطَانُ. فَعَلَيْكُمْ بِالْجَمَاعَةِ، فَإِنَّمَا يَأْكُلُ الذَّنْبُ مِنَ الْعَنَمِ الْقَاصِيَةَ))

“Cứ mỗi ba người ở trong một xóm, cùng một làng mà họ không chịu hành lễ Salah cùng nhau, họ sẽ bị Shaytaan chế ngự. Thế nên, các người hãy bám lấy tập thể, bởi con cáo chỉ ăn thịt những con cừu tự tách bầy đi riêng lẻ.”
Hadith do Abu Dawood (547) và Nasaa-y 2/106 – 107 ghi lại.

dkf

48- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH ĐẾN HÀNH LỄ SALAH AL-FAJR & SALAH AL-ISHA CÙNG TẬP THỂ

427- Ông ʿathmaan bin Aʿffaan t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((مَنْ صَلَّى الْعِشَاءَ فِي جَمَاعَةٍ فَكَأَنَّمَا قَامَ نِصْفَ اللَّيْلِ وَمَنْ صَلَّى الصُّبْحَ فِي جَمَاعَةٍ فَكَأَنَّمَا صَلَّى اللَّيْلَ كُلَّهُ))

“Ai hành lễ Salah Al-Isha cùng tập tụa như y đã hành lễ đến nửa đêm và ai tiếp tục hành lễ Salah Al-Fajr cùng tập thể tụa như đã hành lễ trọn đêm.” Hadith do Muslim 2/125 (260 & 656) ghi lại.

Theo đường truyền khác do Al-Tirmizhi (221) ghi lại cũng từ ‘thmaan bin A’ffaan t dẫn lời Rasulullah:

((مَنْ شَهِدَ الْعِشَاءَ فِي جَمَاعَةٍ كَانَ لَهُ قِيَامُ نِصْفِ لَيْلَةٍ، وَمَنْ صَلَّى الْعِشَاءَ وَالْفَجْرَ فِي جَمَاعَةٍ، كَانَ لَهُ كَقِيَامِ لَيْلَةٍ))

“Ai tham gia lễ Salah Al-Isha cùng tập giống như y đã hành lễ đến nửa đêm và ai hành lễ Salah Al-Isha và Salah Al-

Fajr cùng tập thể giống như y đã hành lễ trọn đêm.”

428- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَلَوْ يَعْلَمُونَ مَا فِي الْعَتَمَةِ وَالصُّبْحِ لَأَتَوْهُمَا وَلَوْ حَبَوًّا))

“Nếu như mọi người biết được sự tốt đẹp trong hai lễ Salah Al-Isha và Salah Al-Fajr là dù phải bò thì họ cũng phải đến (hành lễ cùng tập thể).” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

429- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَيْسَ صَلَاةٌ أَثْقَلُ عَلَى الْمُتَأَفِّقِينَ مِنْ صَلَاةِ الْفَجْرِ وَالْعِشَاءِ، وَلَوْ يَعْلَمُونَ مَا فِيهِمَا لَأَتَوْهُمَا وَلَوْ حَبَوًّا))

“Không có lễ Salah nào gây khó khăn cho nhóm đạo đức giả, ngụy Islam bằng hai lễ Salah Al-Fajr và Salah Al-Isha cả, giá như họ biết được giá trị của hai buổi Salah này là dù phải bỏ họ cũng đến bằng được (Masjid).” Hadith do Al-Bukhary 1/167 (657) và Muslim 2/123 (252 & 651) ghi lại.

49- CHƯƠNG LỆNH BẢO VỆ NĂM BUỔI LỄ SALAH BẮT BUỘC & CẤM VÀ HÃM DỌA TRỪNG PHẠT GHÊ GÓM ĐỐI VỚI AI BỎ BÊ

Allah phán:

زُحِفُوا عَلَى الصَّلَاةِ وَالصَّلَاةِ الْاَوْسَطَى وَفُؤُوا لِلَّهِ فَنَتَيْنَزُ البقرة: ٢٣٨

{Hãy chăm sóc và giữ vững các lễ nguyện Salawat, nhất là cuộc lễ chính giữa (lễ A'sr), và hãy đứng dâng lễ trước Allah với tinh thần sùng kính hoàn toàn.} Al-Baqarah: 238 (Chương 2), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِن تَابُوا وَأَقَامُوا الصَّلَاةَ وَآتَوُا الزَّكَاةَ فَخَلُّوا سَبِيلَهُمْ (التوبة: ٥)

{Đến khi bọn chúng tự quay lại sám hối, đứng hành lễ Salah và xuất Zakat bắt buộc thì các người hãy bỏ mặc bọn chúng.} At-Tawbah: 5 (Chương 9).

430- Cha của Abdur Rahman ông Abdullah bin Mas-u'd t kể: Tôi đã hỏi Nabi e rằng: Việc hành đạo nào được Allah yêu thích nhất? Người đáp:

((الصَّلَاةُ عَلَى وَقْتِهَا))

“Hành lễ Salah đúng giờ giấc đã định.”
Tôi hỏi tiếp: kế tiếp là gì? Người đáp:

((بِرُّ الْوَالِدَيْنِ))

“Hiếu thảo với cha mẹ.” Tôi hỏi tiếp:
kế tiếp là gì? Người đáp:

((الْجِهَادُ فِي سَبِيلِ اللَّهِ))

“Thánh chiến vì chính nghĩa của
Allah.” Hadith do Al-Bukhary 4/17
(2782) và Muslim 1/62 (85 & 137) ghi
lại.

431- Con trai ông ʿUmar k dẫn lời Rasul e rằng:

((بُنِيَ الْإِسْلَامُ عَلَى خَمْسٍ: شَهَادَةِ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ وَإِقَامِ الصَّلَاةِ وَإِيتَاءِ
الزَّكَاةِ وَحَجِّ الْبَيْتِ وَصَوْمِ رَمَضَانَ))

“Islam được xây dựng trên năm nền tảng: lời tuyên thệ La i la ha il lol loh và Muhammad là Rasul của Allah, dâng lễ Salah, xuất Zakat bắt buộc, hành hương (Haj) tại ngôi đền Ka'bah và nhịn chay tháng Ramadan.” Hadith do Al-Bukhary 1/9 (8) và Muslim 1/34 (16 & 21) ghi lại.

432- Cũng do Con trai ông ﷺ 'mar k dẫn lời Rasul e rằng:

((أُمِرْتُ أَنْ أَقَاتِلَ النَّاسَ حَتَّى يَشْهَدُوا أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ وَيُقِيمُوا الصَّلَاةَ وَيُؤْتُوا الزَّكَاةَ فَإِذَا فَعَلُوا ذَلِكَ عَصَمُوا مِنِّي دِمَاءَهُمْ وَأَمْوَالَهُمْ إِلَّا بِحَقِّ الْإِسْلَامِ وَحِسَابُهُمْ عَلَى اللَّهِ))

“Ta nhận được lệnh phải tranh đấu với mọi người cho đến họ chấp nhận Allah duy nhất để tôn thờ và Muhammad là Rasul của Ngài, dâng lễ Salah, xuất Zakat bắt buộc. Khi họ chấp nhận làm

thế thì Ta bị cấm xâm phạm đến sinh mạng và tài sản của họ ngoại trừ vì quyền lợi của Islam và sự thanh toán của họ do Allah định đoạt.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

433- Ông Mu-a'z t kể: Rasul e cử tôi đi truyền giáo ở Yamen, Người bảo:

((إِنَّكَ تَأْتِي قَوْمًا مِنْ أَهْلِ الْكِتَابِ، فَادْعُهُمْ إِلَى شَهَادَةِ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَأَنِّي رَسُولُ اللَّهِ، فَإِنْ هُمْ أَطَاعُوا لِذَلِكَ، فَأَعْلِمُهُمْ أَنَّ اللَّهَ تَعَالَى افْتَرَضَ عَلَيْهِمْ خَمْسَ صَلَوَاتٍ فِي كُلِّ يَوْمٍ وَلَيْلَةٍ، فَإِنْ هُمْ أَطَاعُوا لِذَلِكَ، فَأَعْلِمُهُمْ أَنَّ اللَّهَ تَعَالَى افْتَرَضَ عَلَيْهِمْ صَدَقَةً تُؤْخَذُ مِنْ أَغْنِيَائِهِمْ فَنُفِّرُ عَلَى فَقَرَائِهِمْ، فَإِنْ هُمْ أَطَاعُوا لِذَلِكَ، فَإِيَّاكَ وَكَرَائِمَ أَمْوَالِهِمْ، وَاتَّقِ دَعْوَةَ الْمَظْلُومِ، فَإِنَّهُ لَيْسَ بَيْنَهَا وَبَيْنَ اللَّهِ جَبَابٌ))

“Người mà anh sẽ phải gặp đây là thị dân Kinh Sách (Do Thái & Thiên Chúa), anh hãy mời gọi họ chấp nhận La i la ha il lol loh (không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Allah) và Ta là Rasul của

Allah. Một khi họ chấp nhận điều này thì hãy báo cho họ biết Allah đã bắt buộc họ phải hành lễ Salah ngày đêm năm lần. Nếu như họ đã chấp nhận điều này, hãy báo cho họ biết Allah đã bắt buộc họ phải xuất Zakat bắt buộc, đó là được lấy từ người giàu trong cộng đồng họ rồi phân chia lại cho người nghèo cũng trong cộng đồng họ. Đến khi họ đã chấp nhận điều này, Ta khuyến cáo anh xâm phạm đến tài sản quý báu của họ và hãy tránh xa sự bất công bởi lời cầu xin của người bị đàn áp luôn được đến thẳng Allah mà không hề bị cản trở.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

434- Ông Jaabir t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ بَيْنَ الرَّجُلِ وَبَيْنَ الشِّرْكِ وَالْكُفْرِ تَرَكَ الصَّلَاةَ))

“Sự khác biệt của người Muslim với người thờ đa thần và người Kafir là bỏ dưng lễ Salah.” Hadith do Muslim 1/61 – 62 (82 & 134) ghi lại.

435- Ông Buraidah t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْعَهْدُ الَّذِي بَيْنَنَا وَبَيْنَهُمُ الصَّلَاةُ فَمَنْ تَرَكَهَا فَقَدْ كَفَرَ))

“Hiệp ước giữa chúng ta và họ (người ngoại đạo) là dưng lễ Salah. Ai bỏ nó thì người đó là kẻ ngoại đạo.” Hadith do Ibnu Maajah (1079), Al-Tirmizhi (261) và Al-Nasaa-y trong bộ Al-Kubra

1/231 (325) và Al-Tirmizhi nói: (Hadith Hasan Saheeh Ghareeb).

436- Ông Abdullah bin Shaqeeq kể:
“Giới Sahabah (bằng hữu) của Nabi ﷺ
đồng nhìn nhận rằng không có việc
làm nào khi không thực hiện nó mà
trở thành Kafir ngoại trừ bỏ dâng lễ
Salah.” Hadith do Al-Tirmizhi (2622)
ghi lại.

437- Ông Abu Hurairah t dẫn lời
Rasul e rằng:

((إِنَّ أَوَّلَ مَا يُحَاسَبُ بِهِ الْعَبْدُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنْ عَمَلِهِ صَلَاتُهُ، فَإِنْ صَلَحَتْ فَقَدْ أَفْلَحَ وَأَنْجَحَ وَإِنْ فَسَدَتْ فَقَدْ خَابَ وَخَسِرَ، فَإِنْ انْتَقَصَ مِنْ فَرِيضَتِهِ شَيْءٌ، قَالَ الرَّبُّ ﷻ: انْظُرُوا هَلْ لِعَبْدِي مِنْ تَطَوُّعٍ، فَيُكَمَّلُ مِنْهَا مَا انْتَقَصَ مِنَ الْفَرِيضَةِ؟ ثُمَّ تَكُونُ سَائِرُ أَعْمَالِهِ عَلَى هَذَا))

“Quả thật, việc đầu tiên được đưa ra xét xử đối với một bề tôi vào ngày phán xét

đó là việc dâng lễ Salah. Nếu như việc dâng lễ Salah được hoàn thành tốt đẹp thì chắc chắn người bề tôi đó sẽ được thành công và thắng lợi còn nếu như việc dâng lễ Salah không hoàn thành tốt thì chắc chắn người đó sẽ bị thất bại và thua thiệt. Nếu năm lễ Salah bắt buộc hằng ngày có thiếu sót, **Allah bảo:** “Các ngươi hãy kiểm tra xem bề tôi này của TA có hành lễ Salah Sunnah thêm không, hãy thêm vào lễ Salah bắt buộc cho hoàn chỉnh ?” Sau đó tiếp tục phân xử mọi việc hành đạo còn lại.” Hadith do Al-Tirmizhi (413) và Al-Nasaa-y 1/232 trong bộ Al-Kubra (325) ghi lại.

dkf

50- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC SUNNAH AL-RAWAATIB ĐỐI VỚI SALAH BẮT BUỘC & PHÂN TÍCH VIỆC TỐI THIỂU, VIỆC HOÀN HẢO VÀ VIỆC TRUNG BÌNH

438- Mẹ của nhóm người có đức tin,
mẹ của Habeebah bà Ramlah bint
Abu Suffaan k kể: Tôi nghe được
Rasul e nói rằng:

((مَا مِنْ عَبْدٍ مُسْلِمٍ يُصَلِّيَ لِلَّهِ تَعَالَى كُلَّ يَوْمٍ ثِنْتَيْ عَشْرَةَ رَكْعَةً تَطَوُّعاً غَيْرَ الْفَرِيضَةِ، إِلَّا بَنَى اللَّهُ لَهُ بَيْتاً فِي الْجَنَّةِ، أَوْ إِلَّا بُنِيَ لَهُ بَيْتٌ فِي الْجَنَّةِ))

“Một khi một bề tôi Muslim hành lễ Salah Sunnah thêm mười hai Rak-at vì Allah, ngoài năm lần bắt buộc trong ngày đêm, y sẽ được Ngài xây cho một căn biệt thự trên thiên đàng hoặc y sẽ được xây cho một căn biệt thự trên

thiên đàng.” Hadith do Muslim 2/162 (103 & 728) ghi lại.

439- Con trai ông ﷺ kể: “Tôi cùng Rasul e hành lễ hai Rak-at trước Salah Al-Zuhr, hai Rak-at sau đó, hai Rak-at sau Salah Al-Jumu'a'h (thứ sáu), hai Rak-at sau Al-Maghrib và hai Rak-at sau Al-Isha.” Hadith do Al-Bukhary 2/72 (1172) và Muslim 2/162 (104 & 729) ghi lại.

440- Ông Abdullah bin Mughaffal t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَيْنَ كُلِّ أَذَانَيْنِ صَلَاةٌ، بَيْنَ كُلِّ أَذَانَيْنِ صَلَاةٌ، بَيْنَ كُلِّ أَذَانَيْنِ صَلَاةٌ))

“Cứ khoảng giữa Azaan và Iqaamah được phép hành lễ Salah Sunnah, cứ khoảng giữa Azaan và Iqaamah được

phép hành lễ Salah Sunnah, cứ khoảng giữa Azaan và Iqaamah được phép hành lễ Salah Sunnah.” Trong lần thứ ba người tiếp:

((لَمَنْ شَاءَ))

“Cho người nào muốn.” Hadith do Al-Bukhary 1/161 (627) và Muslim 2/212 (304 & 838) ghi lại.

dkf

51- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC HÀNH LỄ SALAH TRONG ĐÊM

Allah phán:

رُؤْمِنَ اللَّيْلِ فَتَهَجَّدْ بِهِ نَافِلَةً لَّكَ عَسَىٰ أَنْ يَبْعَثَكَ رَبُّكَ مَقَامًا مَّحْمُودًا ۝ ٧٩ الإسراء: ٦٤

{Và trong đêm Người (Muhammad) hãy hành lễ Salah Sunnah, mong rằng với điều này Người sẽ được Thượng Đế phục sinh trên cương vị cao cả được trăm trổ khen ngợi.} Al-Isra: 79 (Chương 17), Allah phán ở chương khác:

رَتَّجَافِي جُنُوبُهُمْ عَنِ الْمَضَاجِعِ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ خَوْفًا وَطَمَعًا السَّجْدَةِ: ١٦

{Họ rời khỏi giường ngủ (đề) cầu nguyện Thượng Đế của họ vừa lo sợ vừa hy vọng (nơi lòng khoan dung của Ngài).} Al-Sajadah: 16 (chương 32), Allah phán ở chương khác:

زَانُوا قَلِيلًا مِّنَ اللَّيْلِ مَا يَهْجَعُونَ ١٧ الذَّارِيَات: ١٧

{Họ là những người thường hay ít ngủ vào ban đêm (để hành lễ Salah).} Al-Zaa-ri-yaat: 15 – 19 (chương 51).

441- Bà A'-y-shah i kể: Trước kia Rasul e đứng hành lễ Salah trong đêm đến xưng tẩy cả chân, thấy vậy tôi nói: Tại sao lại phải làm như vậy trong khi Allah đã tha thứ cho Chàng tất cả tội dù quá khứ hay tương lai. Người đáp:

((أَفَلَا أُجِبُ أَنْ أَكُونَ عَبْدًا شَكُورًا))

“Vì lẽ đó mà Ta muốn mình là một bề tôi biết tạ ơn Ngài.” Hadith do Al-Bukhary 6/169 (4837) và Muslim 8/141 (81 & 2820) ghi lại. Theo đường truyền khác do Al-Bukhary 6/169 (4836) và

Muslim 8/141 (79, 80 & 2819) ghi lại từ Al-Mughee-rah bin Shua'bah.

442- Ông Aly t kể: Rasul e đến nhà ông cùng vợ là Faatihah trong đêm vào Người bảo:

((أَلَا تُصَلِّيَانِ؟))

“Hai đứa không hành lễ Salah à ?”
Hadith do Al-Bukhary 2/62 (1127) và Muslim 2/187 (206 & 775) ghi lại.

443- Ông Saalim bin Abdullah bin 'mar y dẫn Hadith từ cha mình: Rasul e nói rằng:

((نِعْمَ الرَّجُلُ عَبْدُ اللَّهِ، لَوْ كَانَ يُصَلِّي مِنَ اللَّيْلِ))

“Hồng phúc thay cho Abdullah, nếu như y chịu hành lễ Salah trong đêm.”

Hadith do Al-Bukhary 2/61 (1122) và Muslim 7/158 – 159 (140 & 2479) ghi lại.

444- Ông Abdullah bin A'mr bi Al-A's k thuật lại lời Rasul e rằng:

((يَا عَبْدَ اللَّهِ، لَا تَكُنْ مِثْلَ فُلَانٍ، كَانَ يَقُومُ اللَّيْلَ فَتَرَكَ قِيَامَ اللَّيْلِ))

“Này Abdullah, chớ có làm như người đàn ông kia đã thức trong đêm nhưng lại bỏ không hành lễ Qiyaam.” Hadith do Al-Bukhary 2/68 (1152) và Muslim 3/164 (185 & 1159) ghi lại.

445- Con trai ông Mas-u'd t kể: Có lời kể về một người đàn ông đã ngủ trong đêm cho đến sáng, Rasul e liền nói:

((ذَلِكَ رَجُلٌ بَالَ الشَّيْطَانُ فِي أُذُنِهِ - أَوْ قَالَ: فِي أُذُنِهِ -))

“Người đàn ông đó đã bị Shaytaan đái vào hai lỗ tai y hoặc vào một bên lỗ tai y.” Hadith do Al-Bukhary 2/66 (1144) và Muslim 2/187 (205 & 774) ghi lại.

446- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَعْقُدُ الشَّيْطَانُ عَلَى قَافِيَةِ رَأْسِ أَحَدِكُمْ، إِذَا هُوَ نَامَ، ثَلَاثَ عُقَدٍ، يَضْرِبُ عَلَى كُلِّ عُقْدَةٍ: عَلَيْكَ لَيْلٌ طَوِيلٌ فَارْقُدْ، فَإِنْ اسْتَيْقَظَ، فَذَكَرَ اللَّهَ تَعَالَى انْحَلَّتْ عُقْدَةٌ، فَإِنْ تَوَضَّأَ، انْحَلَّتْ عُقْدَةٌ، فَإِنْ صَلَّى، انْحَلَّتْ عُقْدَةُ كُلِّهَا، فَأَصْبَحَ نَشِيطاً طَيِّبَ النَّفْسِ، وَإِلَّا أَصْبَحَ خَبِيثَ النَّفْسِ كَسَلَانً))

“Lúc các người nằm ngủ thì Shaytaan đứng trên đỉnh đầu các người mà cột ba thắt gút và bảo các người: Đêm hãy còn rất dài cứ yên giấc ngủ đi. Đến khi thức dậy và tụng niệm Allah thì y gỡ được một thắt gút, khi lấy Wudu là gỡ được thắt gút thứ hai và khi hành lễ Salah là

hoàn toàn gỡ được ba thắt gút. Đèn sáng y sẽ rất năng nổ và tràn đầy nghị lực, bằng ngược lại y sẽ cảm thấy lười biếng, uể oải.” Hadith do Al-Bukhary 2/52 (1142) và Muslim 2/187 (207 & 776) ghi lại.

447- Ông Abdullah bin Salaam t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَيُّهَا النَّاسُ: أَقْسُوا السَّلَامَ، وَأَطْعَمُوا الطَّعَامَ، وَصَلُّوا بِاللَّيْلِ وَالنَّاسُ نِيَامٌ، تَدْخُلُوا الْجَنَّةَ بِسَلَامٍ))

“Này mọi người, hãy truyền đạt lời chào Salam, bố thí thức ăn và hành lễ Salah Sunnah trong đêm trong lúc mọi người say sưa ngủ sẽ được vào thiên đàng bình an.” Hadith do Ibnu Maajah (1334) và Al-Tirmizhi ghi lại và nói: (Đây là Hadith Saheeh).

448- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَفْضَلُ الصَّيَّامِ بَعْدَ رَمَضَانَ: شَهْرُ اللَّهِ الْمُحَرَّمِ، وَأَفْضَلُ الصَّلَاةِ بَعْدَ الْفَرِيضَةِ: صَلَاةُ اللَّيْلِ))

“Nhịn chay tốt nhất sau Ramadan là nhịn chay vì Allah vào tháng Al-Muharram (tháng giêng lịch Islam) và nhịn hành lễ Salah tốt nhất sau Salah bắt buộc là hành lễ trong đêm.” Hadith do Muslim 3/169 (202 & 1163) ghi lại.

449- Con trai ông ‘mar k dẫn lời Rasul e rằng:

((صَلَاةُ اللَّيْلِ مِئَتِي مِئَتِي، فَإِذَا خِفَتِ الصُّبْحُ فَأَوْتِرَ بِوَاحِدَةٍ))

“Hành lễ Salah trong đêm mỗi lần hai Rak-at, hai Rak-at, đến khi sợ đến giờ rạng đông thì hành lễ Wit-ﷻ một Rak-

at.” Hadith do Al-Bukhary 2/64 (1137) và Muslim 2/172 (147 & 749) ghi lại.

450- Cũng do Con trai ông ʿmar k
kể: “Rasul e hành lễ Salah trong đêm
mỗi lần hai Rak-at và hành lễ Salah
Wit-ﷻ một Rak-at.” Hadith do Al-
Bukhary và Muslim ghi lại.

451- Ông Anas t kể: “Có khi Rasul e
ăn uống mỗi ngày làm chúng tôi cứ
tưởng Người sẽ chẳng nhìn chay nữa,
có khi nhìn chay mãi làm chúng tôi
cứ tưởng Người sẽ chẳng ăn uống trở
lại. Nếu ai muốn được tận mắt nhìn
thấy Người hành lễ Sunnah trong
đêm thì cứ việc thức bất cứ đêm nào

sẽ được thấy Người hành lễ.” Hadith do Al-Bukhary 2/65 (1141) ghi lại.

452- Bà A'-y-shah i kể: “Trước kia, Rasul e dâng lễ Salah trong đêm mười một Rak-at, mỗi lần quỳ lạy các người có thể đọc được năm mươi câu Kinh mà Người vẫn chưa ngẩng đầu lên, và hành lễ hai Rak-at trước khi hành lễ Salah Al-Fajr, rồi Người nằm nghiêng bên phải nghỉ ngơi chờ đợi Iqaamah để hành lễ Al-Fajr bắt buộc.” Hadith do Al-Bukhary 2/61 (1123) ghi lại.

453- Bà A'-y-shah i kể: “Dù trong tháng Ramadan hay tháng nào khác Rasul e cũng không hành lễ Sunnah

hơn mười một Rak-at: Mỗi lần bốn Rak-at Người không kể dài hay ngắn, kế tiếp là hành lễ ba Rak-at. Thấy vậy tôi hỏi: Thưa Rasul, trước hành lễ Salah Wit-ﷺ chàng không ngủ à? Người đáp:

((بَا عَائِشَةَ، إِنَّ عَيْنَيَّ تَنَامَانِ وَلَا يَنَامُ قَلْبِي))

“Này A’-y-shah, Ta chỉ ngủ bằng hai con mắt còn tim Ta thì luôn thức.”

Hadith do Al-Bukhary 2/66 (1147) và Muslim 2/166 (125 & 738) ghi lại.

454- Bà A’-y-shah i kể: “Rasul e chỉ ngủ ở đầu hôm đến gần cuối đêm thì Người thức dậy hành lễ Salah.”

Hadith do Al-Bukhary 2/66 (1146) và Muslim 2/167 (129 & 739) ghi lại.

455- Con trai ông Mas-u'd t kể: “Có lần tôi cùng Rasul e hành lễ Salah Sunnah trong đêm, Người đứng lâu đến nỗi tôi muốn làm chuyện bậy.” Có người hỏi: “Chuyện bậy đó là gì?” Ông đáp: “Tôi muốn ngồi xuống bỏ mặc Người cứ hành lễ.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

456- Cha của Abdullah ông Huzaifah bin Al-Yamaan t kể:

“Vào một đêm nọ tôi đứng hành lễ Salah cùng Nabi e, Người bắt đầu bằng chương Al-Baqarah, **tôi nói trong lòng:** Chắc Người sẽ Ru-kua' ở câu Kinh một trăm, nhưng cũng qua. **Tôi bảo:** Sẽ Ru-kua' ở cuối chương, nhưng không

Người tiếp tục đọc tiếp chương Al-Ni-sa, xong đến chương Ali I'mraan. Mỗi lần đọc qua câu Kinh Allah ra lệnh tán dương là Người tán dương, đọc qua câu Kinh nhắc đến hạnh phúc là người cầu xin, đọc qua câu Kinh nhắc về hành phạt là người van xin che chở. Sau đó Người Ru-kua' và nói: ((سُبْحَانَ رَبِّيَ الْعَظِيمِ))([66]) (Sub ha na rab bi yal a' zeem), Người đã Ru-kua' lâu như đứng đọc Qur'an vậy, rồi Người nói: ((سَمِعَ اللَّهُ لِمَنْ حَمِدَهُ، رَبَّنَا أَكْ (الْحَمْدُ))([67]) (Sa mi A'l lo hu li manh ha mi dah, rab ba naa la kal hamd), rồi Người đứng ngược trở lại với thời gian tương ứng như Ru-kua', rồi Người quỳ lại và nói:

((سُبْحَانَ رَبِّيَ الْأَعْلَى)) [68] Người quỳ lạy với thời gian tương ứng với lúc đứng vậy.”
Hadith do Muslim 2/186 (203 & 772) ghi lại.

457- Ông Jaabir t kể: Có người hỏi Rasul e về lễ Salah nào tốt nhất, Người đáp:

((طَوَّلُ الْقُنُوتِ))

“Lễ đứng hành lễ lâu nhất.” Hadith do Muslim 2/175 (165 & 756) ghi lại.

458- Ông Abdullah bin A'mr bin A'sr k dẫn lời Rasul e rằng:

((أَحَبُّ الصَّلَاةِ إِلَى اللَّهِ صَلَاةُ دَاوُدَ، وَأَحَبُّ الصِّيَامِ إِلَى اللَّهِ صِيَامُ دَاوُدَ، كَانَ يَنَامُ نِصْفَ اللَّيْلِ وَيَقُومُ ثُلَاثَهُ وَيَنَامُ سُدُسَهُ وَيَصُومُ يَوْمًا وَيُفْطِرُ يَوْمًا))

“Lễ Salah và sự nhịn chay được Allah yêu thích nhất là lễ Salah và sự nhịn chay của Nabi Dawood. Người chỉ ngủ đến nửa đêm rồi thức dậy hành lễ Salah trong một phần ba của đêm và ngủ lại một phần sáu của đêm, và Người nhịn chay một ngày và ăn uống một ngày.” Hadith do Al-Bukhary 4/195 (3420) và Muslim 3/165 (189 & 1195) ghi lại.

459- Ông Jaabir t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ فِي اللَّيْلِ لَسَاعَةً، لَا يُوَافِقُهَا رَجُلٌ مُسْلِمٌ يَسْأَلُ اللَّهَ تَعَالَى خَيْرًا مِنْ أَمْرِ الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ، إِلَّا أَعْطَاهُ إِيَّاهُ، وَذَلِكَ كُلُّ لَيْلَةٍ))

“Quả thật, trong mỗi đêm có một thời khắc mà bất cứ người Muslim nào đứng hành lễ cầu xin Allah mọi điều tốt đẹp dù ở trần gian hay ở ngày sau, ngay vào

thời khắc đó sẽ được Ngài ban cho toại nguyện.” Hadith do Muslim 2/175 (166 & 757) ghi lại.

460- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا قَامَ أَحَدُكُمْ مِنَ اللَّيْلِ فَلْيُفْتَحِ الصَّلَاةَ بِرَكْعَتَيْنِ خَفِيفَتَيْنِ))

“Một khi các người có thức giấc trong đêm, hãy hành lễ hai Rak-at thật ngắn.” Hadith do Muslim 2/184 (198 & 768) ghi lại.

461- Bà A'-y-shah i kể: “Cứ mỗi lần giật mình thức giấc là Rasul e hành lễ Salah hai Rak-at thật ngắn.” Hadith do Muslim 2/184 (197 & 767) ghi lại.

462- Cũng do bà A'-y-shah i kể:
Trước kia, nếu Rasul e không dâng lễ
Salah (Sunnah) trong đêm được do bị
quá mệt hoặc lý do nào đó thì Người
hành lễ bù lại vào hôm sau mười hai
Rak-at. Hadith do Muslim 2/171 (140
& 746) ghi lại.

463- Ông ʿumar bin Al-Khattaab t
thuật lại lời Rasul e rằng:

((مَنْ نَامَ عَنْ جُزْئِهِ مِنَ اللَّيْلِ، أَوْ عَنْ شَيْءٍ مِنْهُ، فَقَرَأَهُ مَا بَيْنَ صَلَاةِ الْفَجْرِ وَصَلَاةِ الظُّهْرِ، كُتِبَ لَهُ كَأَنَّمَا قَرَأَهُ مِنَ اللَّيْلِ))

“Trong đêm ai đọc một Hizb (phân
đoạn) nào đó (trong Qur'an) rồi ngủ
hoặc chỉ đọc được một phần trong phân
đoạn rồi ngủ, sau đó đọc lại giữa
khoảng Salah Al-Fajr và Salah Al-Zuhr
xem như là y đã đọc được trọn phân

đoạn đó trong đêm.” Hadith do Muslim 2/171 (142 & 747) ghi lại.

464- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((رَجِمَ اللَّهُ رَجُلًا قَامَ مِنَ اللَّيْلِ، فَصَلَّى وَاقْطَعَ امْرَأَتَهُ، فَإِنْ أَبَتْ نَضَحَ فِي وَجْهِهَا الْمَاءَ، رَجِمَ اللَّهُ امْرَأَةً قَامَتْ مِنَ اللَّيْلِ، فَصَلَّتْ وَاقْطَعَتْ رَوْحَهَا، فَإِنْ أَبَى نَضَحَتْ فِي وَجْهِهِ الْمَاءَ))

“Allah luôn đoái hoài đến người đàn ông nào thức giấc hành lễ Salah trong đêm rồi đánh thức vợ mình để hành lễ cùng, nếu cô ta từ chối hãy tát nước lạnh vào mặt cô ta. Và Allah luôn đoái hoài đến người phụ nữ nào thức giấc hành lễ Salah trong đêm rồi đánh thức chồng mình để hành lễ cùng, nếu anh ta từ chối hãy tát nước lạnh vào mặt anh ta.” Hadith do Abu Dawood (1308 &

1450), Ibnu Maajah (1336) và Al-Nasaa-y 3/205 ghi lại.

465- Ông Abu Hurairah và cha của Sa-e'd ông Al-Khudry k dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا أَبْقَطَ الرَّجُلُ أَهْلَهُ مِنَ اللَّيْلِ فَصَلَّى - أَوْ صَلَّى رَكْعَتَيْنِ جَمِيعاً، كُتِبَا فِي الذَّاكِرِينَ وَالذَّاكِرَاتِ))

“Khi người đàn ông đánh thức vợ trong đêm để cùng nhau hành lễ - hoặc hành lễ Salah hai Rak-at – cả hai được liệt vào danh sách người những người nam và nữ thường xuyên tụng niệm Allah.”
Hadith do Abu Dawood (1309) ghi lại.

466- Bà A'-y-shah i dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا نَعَسَ أَحَدُكُمْ فِي الصَّلَاةِ، فَلْيَرْفُدْ حَتَّى يَذْهَبَ عَنْهُ النَّوْمُ، فَإِنْ أَحَدُكُمْ إِذَا صَلَّى وَهُوَ نَاعِسٌ، لَعَلَّهُ يَذْهَبُ يَسْتَغْفِرُ فَيَسُبُّ نَفْسَهُ))

“Một khi các người mỗi một khi hành lễ Salah (**Sunnah**) thì hãy nghỉ ngơi đến hết buồn ngủ. Nếu như các người đứng hành lễ trong lúc mệt mỏi, e rằng các người muốn cầu xin Allah tha thứ tội lỗi thì các người lại mắng chửi bản thân mình.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

467- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا قَامَ أَحَدُكُمْ مِنَ اللَّيْلِ، فَاسْتَغْجَمَ الْقُرْآنَ عَلَى لِسَانِهِ، فَلَمْ يَدْرِ مَا يَقُولُ، فَلْيَضْطَجِعْ))

“Khi các người đứng hành lễ Salah trong đêm và các người cố gắng đọc Qur'an nhưng không kiểm soát được đang đọc gì thì hãy nằm nghỉ đi.”

Hadith do Muslim 2/190 (223 & 787)
ghi lại.

dkf

II- MỤC KIẾN THỨC

52- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC VIỆC TRAO DÒI & TRUYỀN ĐẠT KIẾN THỨC ISLAM VÌ ALLAH

Allah phán:

طه: ١١٤ زَوْقُلْ رَبِّ زِدْنِي عِلْمًا ١١٤ ژ

{Và lạy Thượng Đế của bề tôi, xin hãy
ban cho bề tôi kiến thức.} Taa-ha: 114
(chương 20), Allah phán ở chương
khác:

زُقُلْ هَلْ يَسْتَوِي الَّذِينَ يَعْلَمُونَ وَالَّذِينَ لَا يَعْلَمُونَ الزمر: ٩

{Hãy bảo chúng (Muhammad) chẳng lẽ người có kiến thức lại ngang hàng với người thất học hay chẳng.} Al-ZU'mar: 9 (chương 39), Allah phán ở chương khác:

زَيَّرَفَعَ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا مِنْكُمْ وَالَّذِينَ أُوتُوا الْعِلْمَ دَرَجَاتٍ الْمَجَادِلَةِ: ١١

{Allah sẽ nâng cao địa vị của những ai trao dồi kiến thức Islam.} Al-Mujadalah: 11 (chương 58), Allah phán ở chương khác:

زِإِنَّمَا يَخْشَى اللَّهَ مِنْ عِبَادِهِ الْعُلَمَاءُ فَاطُر: ٢٨

{Quả thật chỉ có những bậc tôi am tường kiến thức Islam mới biết kính sợ Allah.} Faa-tir: 28 (chương 35).

468- Ông Mu-a'wiyah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ يُرِدِ اللَّهُ بِهِ خَيْرًا يُفَقِّهْهُ فِي الدِّينِ))

“Khi Allah muốn ban cho ai được tốt đẹp thì Ngài ban cho y kiến thức Islam”
Hadith do Al-Bukhary 1/27 (71) và Muslim 3/94 (98 & 1037) ghi lại.

469- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا حَسَدَ إِلَّا فِي اثْنَتَيْنِ: رَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ مَالًا، فَسَلَّطَهُ عَلَى هَلَكْتِهِ فِي الْحَقِّ، وَرَجُلٌ آتَاهُ اللَّهُ حِكْمَةً، فَهُوَ يَقْضِي بِهَا وَيُعَلِّمُهَا))

“Sẽ không đạt được hạnh phúc (tốt
đỉnh) ngoại trừ: Một người được Allah
ban cho tiền bạc, y dùng hết số tài sản
cho vào việc chính nghĩa của Allah và
một người được ban cho thuộc lòng

Qur'an, y áp dụng nó và truyền đạt lại cho người.” Hadith do Al-Bukhary 1/28 (73) và Muslim 2/201 (268 & 816) ghi lại.

470- Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ مَثَل مَا بَعَثَنِي اللَّهُ بِهِ مِنَ الْهُدَى وَالْعِلْمِ كَمَثَلِ غَيْثٍ أَصَابَ أَرْضًا فَكَانَتْ مِنْهَا طَائِفَةٌ طَيِّبَةٌ قَبِلَتْ الْمَاءَ فَأَنْبَتَتِ الْكَلَّاءَ وَالْعُشْبَ الْكَثِيرَ وَكَانَ مِنْهَا أَجَادِبُ أُمَسَكَتِ الْمَاءَ فَتَنَعَ اللَّهُ بِهَا النَّاسَ، فَشَرِبُوا مِنْهَا وَسَقَوْا وَرَعَوْا وَأَصَابَ طَائِفَةٌ مِنْهَا أُخْرَى إِنَّمَا هِيَ قَيْعَانٌ لَا تُمْسِكُ مَاءً وَلَا تُنْبِتُ كَلًّا فَذَلِكَ مَثَلُ مَنْ فَقَّهَ فِي دِينِ اللَّهِ وَتَفَعَّاهُ بِمَا بَعَثَنِي اللَّهُ بِهِ فَعِلِمٌ وَعَلَمٌ، وَمَثَلُ مَنْ لَمْ يَرْفَعْ بِذَلِكَ رَأْسًا وَلَمْ يَقْبَلْ هُدَى اللَّهِ الَّذِي أُرْسِلْتُ بِهِ))

“Hình ảnh việc Allah đặt sứ mạng cho Ta mang theo sự chỉ đạo và kiến thức giống như hình ảnh một cơn mưa trút xuống đất. Có loại đất màu mỡ thì rút ngay lượng mưa vào lòng rồi cho mọc lên vô số cây cối, cỏ, hoa màu; có loại đất thì giữ lại lượng nước mưa đó và

Allah dùng lượng nước đó cho con người sử dụng trong sinh hoạt và tưới tiêu; có loại đất khác xua tan hết lượng nước đó cũng không cho mọc lên cỏ cây. Tương tự thế trong nhân loại có người thấu hiểu được chỉ đạo Islam, họ thu thập những gì được mặc khả cho Ta giúp ích bản thân mình và truyền đạt lại cho người khác; có người chẳng ngóc đầu lên nổi và cũng chẳng tiếp thu sự chỉ đạo của Allah đã mặc khả cho Ta.”
 Hadith do Al-Bukhary 1/30 (79) và Muslim 7/63 (15 & 2282) ghi lại.

471- Ông Sah-l bin Sa'd t kể: Rasul e đã nói với Aly t rằng:

((فَوَاللَّهِ لَأَنْ يَهْدِيَ اللَّهُ بِكَ رَجُلًا وَاحِدًا خَيْرٌ لَكَ مِنْ حُمْرِ النَّعَمِ))

“Ta thề bởi Allah chứng giám chỉ cần Allah ban cho người hướng được một người đàn ông duy nhất vào Islam thì sẽ tốt cho người hơn tất cả tài sản ở trần gian này.” Hadith do Al-Bukhary 5/171 (4210) và Muslim 7/121 (34 & 2406) ghi lại.

472- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَلِّغُوا عَنِّي وَلَوْ آيَةً، وَحَدِّثُوا عَنْ نَبِيِّ إِسْرَائِيلَ وَلَا حَرَجَ، وَمَنْ كَذَبَ عَلَيَّ مُتَعَمِّدًا فَلْيَتَّبِعُوا مَقْعَدَهُ مِنَ النَّارِ))

“Các người hãy (thay Ta truyền Islam) dù chỉ là mỗi một câu Kinh, hãy kể về con cháu Israa-el sẽ chẳng điều gì gây hại. Và đối với những ai cố tình nói dối về Ta thì sẽ được chuẩn bị sẵn một chỗ

ngồi trong hỏa ngục.” Hadith do Al-Bukhary 4/207 (3461) ghi lại.

473- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((وَمَنْ سَلَكَ طَرِيقاً يَلْتَمِسُ فِيهِ عِلْماً، سَهَّلَ اللَّهُ لَهُ طَرِيقاً إِلَى الْجَنَّةِ))

“Ai mở lối đến với kiến thức Islam, y sẽ được Allah ban cho một lối dễ dàng thẳng tắp đến thiên đàng.” Hadith do Abu Dawood, Ibnu Maajah và Al-Tirmizhi ghi lại.

474- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ دَعَا إِلَى هُدًى كَانَ لَهُ مِنَ الْأَجْرِ مِثْلُ أُجُورِ مَنْ تَبِعَهُ لَا يَنْقُصُ ذَلِكَ مِنْ أُجُورِهِمْ شَيْئاً))

“Ai kêu gọi đến chân lý, y hưởng được ân phước (cho việc làm đó) và ân

phước của tất cả những ai làm theo cho đến ngày tận thế không hề thiếu sót về ân phước đó.” Hadith do Muslim ghi lại.

475- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا مَاتَ ابْنُ آدَمَ انْقَطَعَ عَمَلُهُ إِلَّا مِنْ ثَلَاثٍ صَدَقَةٌ جَارِيَةٌ وَعِلْمٌ يُنْتَفَعُ بِهِ وَوَلَدٌ صَالِحٌ يَدْعُو لَهُ))
 وراه مسلم

“Một khi con người từ trần thì tất cả mọi hoạt động bị cắt đứt, ngoại trừ ba điều: Di sản lưu truyền cho hậu thế, kiến thức Islam giúp ích cho đời và đứa con hiếu thảo cầu xin cho.” Hadith do Muslim ghi lại.

476- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((الدُّنْيَا مَلْعُونَةٌ، مَلْعُونٌ مَا فِيهَا، إِلَّا ذِكْرَ اللَّهِ تَعَالَى، وَمَا وَالَاهُ، وَعَالِمًا وَمُتَعَلِّمًا))

“Quả thật, trần gian là nơi rất ghê tởm và mọi điều trong nó cũng gớm ghiếc tương tự, ngoại trừ sự tụng niệm, tán dương Allah, việc hành đạo vì Ngài, người truyền đạt và người tìm tòi kiến thức Islam.” Hadith do Ibnu Maajah (4112) và Al-Tirmizhi (2322) ghi lại.

477- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ خَرَجَ فِي طَلَبِ الْعِلْمِ فَهُوَ فِي سَبِيلِ اللَّهِ حَتَّى يَرْجِعَ))

“Ai ra đi để trao dồi kiến thức Islam, là y đang đi thánh chiến vì chính nghĩa của Allah cho đến khi quay trở về nhà.” Hadith do Al-Tirmizhi (2647) ghi lại.

478- Ông Abu Umaamah t dẫn lời Rasul e rằng:

((فَضْلُ الْعَالِمِ عَلَى الْعَابِدِ كَفَضْلِي عَلَى أَدْنَاكُمْ))

“Ân phước của người hiểu biết giáo lý Islam so với người sùng đạo giống như ân phước của Ta so với các người.”

Rasul e nói tiếp:

((إِنَّ اللَّهَ وَمَلَائِكَتَهُ وَأَهْلَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ حَتَّى النَّمْلَةِ فِي جُحْرِهَا وَحَتَّى الْحُوتِ لَيُصَلُّونَ عَلَى مُعَلِّمِ النَّاسِ الْخَيْرِ))

“Quả thật, Allah, tất cả Thiên Thần, vạn vật ở các tầng trời và đất kể cả con kiến ở trong hang và cá voi đồng Salawaat^[69] cho người giáo dục mọi người làm việc tốt.” Hadith do Al-Tirmizhi (2685) ghi lại.

479- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ سَلَكَ طَرِيقاً يَبْتَغِي فِيهِ عِلْماً سَهَّلَ اللَّهُ لَهُ طَرِيقاً إِلَى الْجَنَّةِ، وَإِنَّ الْمَلَائِكَةَ لَتَضَعُ أَجْنِحَتَهَا لِطَالِبِ الْعِلْمِ رِضاً بِمَا يَصْنَعُ، وَإِنَّ الْعَالِمَ لَيَسْتَعْفِرُ لَهُ مَنْ فِي السَّمَاوَاتِ وَمَنْ فِي الْأَرْضِ حَتَّىٰ الْحَيَّاتُ فِي الْمَاءِ، وَفَضَّلُ الْعَالِمُ عَلَى الْعَابِدِ كَفَضْلِ الْقَمَرِ عَلَى سَائِرِ الْكَوَاكِبِ، وَإِنَّ الْعُلَمَاءَ وَرَثَةُ الْأَنْبِيَاءِ، وَإِنَّ الْأَنْبِيَاءَ لَمْ يَوَرِّثُوا دِينَاراً وَلَا دِرْهماً وَإِنَّمَا وَرَثُوا الْعِلْمَ، فَمَنْ أَخَذَهُ أَخَذَ بِحِطِّ وَافِرٍ))

“Ai mở lối đến với kiến thức Islam, y sẽ được Allah ban cho một lối dễ dàng thẳng tắp đến thiên đàng. Quả thật, giới trao dồi kiến thức sẽ được các Thiên Thần thỏa lòng xòe rộng cánh che chở bảo vệ, và đối với người A’lim (thông thạo kiến thức Islam) sẽ được tất cả Thiên Thần trên trời, vạn vật ở dưới đất cầu xin tha thứ tội lỗi cho họ kể cả con cá dưới nước cũng ra sức cầu xin. Ân phước của người A’lim so với người ngoan đạo tựa như ánh sáng trăng rằm

so với bao tinh tú khác. Nhóm A'lim là truyền nhân của giới Nabi và giới Nabi không để lại bất cứ tài sản vàng cũng như bạc nào cả, họ chỉ để lại mỗi kiến thức Islam, ai lấy được nó là đã lấy được tài sản vô giá.” Hadith do Abu Dawood (3641), Ibnu Maajah (223) và Al-Tirmizhi (2682) ghi lại.

480- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((نَضَرَ اللَّهُ أَمْرًا سَمِعَ مِنَّا شَيْئًا، فَبَلَغَهُ كَمَا سَمِعَهُ، فَرُبَّ مُبَلِّغٍ أَوْعَىٰ مِنْ سَامِعٍ))

“Allah sẽ ban thành quả cho những ai nghe được và truyền đạt lại những tất cả điều họ đã nghe, và người truyền giáo tốt hơn nhiều so với người chỉ biết

nghe.” Hadith do Ibnu Maajah (232) và Al-Tirmizhi (2657) ghi lại.

481- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ سُئِلَ عَنْ عِلْمٍ فَكَتَمَهُ، أُلْجِمَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ بِلَجَامٍ مِنْ نَارٍ))

“Ai trao dồi kiến thức Islam rồi lặng câm, vào ngày tận thế y sẽ bị trói bằng những sợi dây lửa trong hỏa ngục.”

Hadith do Dawood (3658), Ibnu Maajah (261) và Al-Tirmizhi (2649) ghi lại.

482- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَعَلَّمَ عِلْمًا مِمَّا يُبْتَغَى بِهِ وَجْهُ اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ لَا يَتَعَلَّمُهُ إِلَّا لِيُصِيبَ بِهِ عَرَضًا مِنَ الدُّنْيَا لَمْ يَجِدْ عَرْفَ الْجَنَّةِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ)) رواه أبو داود.

“Đôi với kiến thức (Islam) làm hài lòng Allah mà ai lại học hỏi chỉ vì được phúc lợi của trần gian thì y sẽ không ngửi được mùi thơm của thiên đàng vào ngày phán xử.” Hadith do Abu Dawood (3664) và Ibnu Maajah (525) ghi lại.

483- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ اللَّهَ لَا يَقْبِضُ الْعِلْمَ انْتِزَاعاً يَنْتَزِعُهُ مِنَ النَّاسِ، وَلَكِنْ يَقْبِضُ الْعِلْمَ يَقْبِضُ الْعُلَمَاءَ، حَتَّى إِذَا لَمْ يُبْقِ عَالِمًا، اتَّخَذَ النَّاسُ رُؤُوساً جُهَالًا، فَسُئِلُوا فَأَفْتَوْا بِغَيْرِ عِلْمٍ، فَضَلُّوا وَأَضَلُّوا))

“Quả thật, Allah sẽ không tước kiến thức đang nằm trong lòng mọi người, Ngài sẽ lấy lại bằng cách cho người A'lim từ từ chết hết (mà không có truyền nhân), đến khi không còn người A'lim nào còn sống trên đời, mọi người

bầu chọn những kẻ chẳng tí kiến thức nào lên để tư vấn và họ trả lời trong lúc vô kiến thức. Thế là họ bị làm lạc và làm thiên hạ làm lạc theo.” Hadith do Al-Bukhary 1/36 (100) và Muslim 8/60 (13 & 2673) ghi lại.

dkf

III- MỤC TỤNG NIÊM

53- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC LỜI TỤNG NIÊM & KHUYẾN KHÍCH VIỆC TỤNG NIÊM

Allah phán:

زُودِكُمْ اللَّهَ أَكْبَرُ ۝ الْعَنْكَبُوتُ: ٤٥

{Và lời tụng niệm Allah vĩ đại nhất..}
 Al-A'nkaboot: 45 (chương 29), Allah
 phán ở chương khác:

ثُمَّ أَذْكُرُونِي أَذْكُرْكُمْ البقرة: ١٥٢

{Các người hãy tụng niệm TA, TA sẽ
 nhớ đến các người.} Al-Baqarah: 152
 (chương 2), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ أَذْكُرْ رَبِّكَ فِي نَفْسِكَ تَضَرُّعًا وَخِيفَةً وَدُونَ الْجَهْرِ مِنَ الْقَوْلِ بِالْغُدُوِّ وَالْآصَالِ وَلَا تَكُن مِّنَ
 الْغَافِلِينَ ٢٠٥ الأعراف: ٢٠٥

{Này hỡi (Muhammad) hãy tụng niệm
 Thượng Đế Ngươi trong thanh tâm
 bằng sự khiêm nhường sùng kính, âm
 thầm chớ có phô trương, vào mỗi sáng
 và mỗi chiều, và Ngươi đừng như
 những kẻ lơ là trong việc tụng niệm.}

Al-A'raaf: 205 (Chương 7), Allah phán ở chương khác:

زُودَ أَذْكُرُوا اللَّهَ كَثِيرًا لَّعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ١٠ ث الجمعة: ١٠

{Và hãy nhớ đến Allah cho thật nhiều để may ra các người được thành công.}

Al-Jumu'ah: 10 (Chương 62), Allah phán ở chương khác:

ث إِنَّ الْمُسْلِمِينَ وَالْمُسْلِمَاتِ وَالْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ وَالْقَنَاتِينَ وَالْقَنَاتِ وَالصَّادِقِينَ وَالصَّادِقَاتِ وَالصَّابِرِينَ وَالصَّابِرَاتِ وَالْخَاشِعِينَ وَالْخَاشِعَاتِ وَالْمُتَصَدِّقِينَ وَالْمُتَصَدِّقَاتِ وَالصَّالِمِينَ وَالصَّالِمَاتِ وَالْحَافِظِينَ فُرُوجَهُمْ وَالْحَافِظَاتِ وَالذَّكِرِينَ وَالذَّكِرَاتِ أَعَدَّ اللَّهُ لَهُمْ مَغْفِرَةً وَأَجْرًا عَظِيمًا ٣٥
الأحزاب: ٣٥

{Quả thật, những người Muslim nam và nữ, những người có đức tin nam và nữ, những người ngoan đạo nam và nữ, những người bố thí nam và nữ, những người kiên nhẫn nam và nữ, những người kính sợ (Allah) nam và nữ,

những người chân thật nam và nữ,
 những người nhịn chay nam và nữ,
 những người giữ mình trong sạch (tránh
 khỏi tội quan hệ trước hôn nhân) nam
 và nữ, và những người tụng niệm Allah
 nam và nữ, tất cả họ đã được Allah tha
 thứ tội và chuẩn bị cho sẵn phần thưởng
 vĩ đại.} Al-Ahzaab: 35 (chương 33),
 Allah phán ở chương khác:

زَيَّادُهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اذْكُرُوا اللّٰهَ ذِكْرًا كَثِيْرًا ۝٤١ وَسَبِّحُوْهُ بُكْرَةً وَّاَصِيْلًا ۝٤٢ زُ الْاَحْزَاب: ٤١ - ٤٢

{Này hỡi những người có đức tin, hãy
 tụng niệm Allah cho thật nhiều * Và
 hãy tán dương Ngài vào mỗi sáng và
 mỗi chiều.} Al-Ahzaab: 41 - 42
 (chương 33). Ngoài ra còn có rất nhiều
 câu kinh khác mang ý nghĩa tương tự.

484- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كَلِمَتَانِ خَفِيفَتَانِ عَلَى اللِّسَانِ، ثَقِيلَتَانِ فِي الْمِيزَانِ، حَبِيبَتَانِ إِلَى الرَّحْمَنِ: سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ
وَسُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ))

“Hai câu nói rất dễ dàng thốt ra nhưng lại rất có trọng lượng trên bàn cân và lại được (Allah) Đấng Nhân Từ yêu thích: Sub ha nol lo hil wa bi ham dih và Sub ha nol lo hil a’ zim”

Ý nghĩa: { Vinh quang thay Allah và mọi lời ca ngợi tán dương là của Ngài; và Vinh quang thay Allah, Đấng vĩ đại. } Hadith do Al-Bukhary 8/107 (6406) và Muslim 8/70 (31 & 2694) ghi lại.

485- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَأَنْ أَقُولَ: سُبْحَانَ اللَّهِ؛ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ؛ وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ، أَحَبُّ إِلَيَّ مِمَّا طَلَعَتْ عَلَيْهِ
الْشَّمْسُ))

“Mỗi sáng lúc mặt trời mọc Ta thích nói: Sub ha nol loh, Al ham du lil lah, La i la ha il lol loh, Ol lo hu ak bar.”

Hadith do Muslim 8/70 (32 & 2695) ghi lại.

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah; tạ ơn Allah; không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Allah; Allah vĩ đại nhất.)

486- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَالَ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. فِي يَوْمٍ مِائَةِ مَرَّةٍ، كَانَتْ لَهُ عَدَلٌ عَشْرَ رِقَابٍ، وَكُتِبَتْ لَهُ مِائَةُ حَسَنَةٍ، وَمُحِيتَ عَنْهُ مِائَةُ سَيِّئَةٍ، وَكَانَتْ لَهُ جِزْرًا مِنَ الشَّيْطَانِ يَوْمَهُ ذَلِكَ حَتَّى يُمْسِيَ، وَلَمْ يَأْتِ أَحَدٌ بِأَفْضَلٍ مِمَّا جَاءَ بِهِ، إِلَّا أَحَدٌ عَمِلَ أَكْثَرَ مِنْ ذَلِكَ))

“Ai nói: La i la ha il lol lo hu wah da hu la sha ri ka lah, la hul mul ku wa la hul ham du wa hu wa a’ la kul li shay in qo deer một trăm lần vào mỗi sáng giống như y phóng thích mười người nô lệ, bên cạnh đó được ban cho một trăm điều tốt và được xóa đi một trăm điều xấu, và được bảo vệ tránh khỏi Shaytaan vào ngày hôm đó cho đến chiều. Không ai tốt hơn y ngoại trừ làm nhiều hơn y.”

Nabi e nói:

((مَنْ قَالَ سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ فِي يَوْمٍ مِائَةِ مَرَّةٍ حُطَّتْ خَطَايَاهُ وَإِنْ كَانَتْ مِثْلَ زَبَدِ الْبَحْرِ))

“Ai nói: Sub ha nol lo hil wa bi ham dih trong ngày một trăm lần thì sẽ được xóa sạch những tội lỗi của y cho dù có nhiều như bọt biển.” Hadith do Al-Bukhary 4/153 (3293) & 8/107 (6405) và Muslim 8/69 (28 & 2691) ghi lại.

487- Ông Abu Ayyoob Al-Ansaary t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَالَ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ، عَشْرَ مَرَّاتٍ. كَانَ كَمَنْ أُعْتِقَ أَرْبَعَةَ أَنْفُسٍ مِنْ وَلَدِ إِسْمَاعِيلَ))

“Ai nói: La i la ha il lol lo hu wah da hu la sha ri ka lah, la hul mul ku wa la hul ham du wa hu wa a’ la kul li shay in qo deer, mười lần giống như y đã phóng thích được bốn nô lệ của con cháu Ismaa-il.” Hadith do Al-Bukhary 8/106

(6404) và Muslim 8/69 (30 & 2693) ghi lại.

488- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasulullah:

((أَلَا أُخْبِرُكَ بِأَحَبِّ الْكَلَامِ إِلَى اللَّهِ؟ إِنَّ أَحَبَّ الْكَلَامِ إِلَى اللَّهِ: سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ))

“Ta báo cho anh biết lời nói được Allah yêu thích nhất đó là câu: Sub ha nol loh wa bi ham dih.” Hadith do Muslim ghi lại.

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah và tạ ơn Ngài)

489- Cha của Malik ông Al-Harith A'sim Al-A'sh-a'ry t thuật lại lời Nabi e:

((الطُّهُورُ شَطْرُ الْإِيمَانِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأُ الْمِيزَانَ، وَسُبْحَانَ اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ تَمْلَأَانِ أَوْ تَمْلَأُ مَا بَيْنَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ))

“Sự sạch sẽ là phân nửa của đức tin, lời Alhamdulillah (tạ ơn Allah) làm đầy cán cân, lời Sub ha nol loh (Vinh quang thay Allah) và Alhamdulillah làm đầy khoảng trống giữa trời đất.” Hadith do Muslim ghi lại.

490- Ông Sa'd bin Abu Waqaas t kể:
Có một người Ả Rập du mục đến nói
với Rasul e rằng: Xin hãy dạy tôi lời
để tôi tụng niệm, Người đáp:

((قُلْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، اللَّهُ أَكْبَرُ كَبِيرًا، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ كَثِيرًا، وَسُبْحَانَ اللَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَكِيمِ))

“Hãy nói: La i la ha il lol loh wah da hu la sha ri ka lah, Ol lo hu ak bar ka bi ra, wal ham du lil la hi ka thi ra, wa sub ha

nol lo hi rab bil a' la meen, wa la haw la
wa qu wa ta il la bil la hil a' zi zil ha
keem.”

(Ý nghĩa: Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Allah duy nhất không có đối tác hay cộng tác cùng Ngài; Allah vĩ đại nhất; mọi lời ca ngợi là của Allah; vinh quang thay Allah Chủ Nhân của toàn vũ trụ; không có quyền lực cũng như sức mạnh nào phát huy lại nằm ngoài tầm kiểm soát của Allah Đấng Hùng Mạnh, Đấng Sáng Suốt đấng.) Người đàn ông hỏi tiếp: Đó là của Thượng Đế còn của tôi là gì? Rasul e tiếp:

((قُلْ: اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي وَاهْدِنِي، وَارْزُقْنِي))

“Hãy nói: Ol lo hum magh fir ly, war ham ny, wah din ny, war zuq ny.”

Hadith do Muslim 8/70 (33 & 2696) ghi lại.

(Ý nghĩa: Lạy Allah xin hãy dung thứ, thương xót, hướng dẫn và ban bố cho bề tôi.)

491- Ông Thawbaan t kể: Trước kia, sau mỗi lần Rasul e kết thúc lễ Salah, Người cầu xin tha thứ tôi lỗi ba lần và nói câu:

((اللَّهُمَّ أَنْتَ السَّلَامُ، وَمِنْكَ السَّلَامُ، تَبَارَكْتَ، يَا ذَا الْجَلَالِ، وَالْإِكْرَامِ.))

“Ol lo hum ma an tas sa lam, wa min kas sa lam, ta ba rak ta, ya zal ja la li wal ik raam.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Ngài là Đấng Bình An và sự bình an được đến từ Ngài. Thưa Đấng có quyền uy tối cao và rộng lượng Ngài đã ban sự may mắn và hạnh phúc.)

Có Người hỏi ông Al-Awzaa-y' một trong những người truyền lại Hadith: Cách cầu xin tha thứ tội lỗi là như thế nào? Ông đáp: Là nói: As tagh fi ruloh. Hadith do Muslim 2/94 (135 & 591) ghi lại.

492- Ông Al-Mugheerah bin Su'bah t kể: Trước kia, sau mỗi lần xong lễ Salah là Rasul e lại nói:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. اللَّهُمَّ لَا مَانِعَ لِمَا أَعْطَيْتَ، وَلَا مُعْطِيَ لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا يَنْفَعُ ذَا الْجَدِّ مِنْكَ الْجَدُّ))

(La i la ha il lol lo hu wah da hu la sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, wa hu wa a' la kul li shay in qa deer. Ol lo hum ma la ma ni a' li ma a' tay ta, wa la mu' ti ya li ma ma na' ta, wa la yan fa u' zal jad di min kal jad)

(Ý nghĩa: Không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất, không tổ hợp Ngài với bất cứ ai hay vật gì, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Lạy Allah! sẽ không có uy quyền nào ngăn cản với những gì Ngài đã ban phát cũng như không có quyền thế nào ban phát trong khi Ngài đã ngăn cấm và cũng không có sự giàu có nào giúp đỡ được

bản thân y đối với Ngài (ngoại trừ những việc làm tốt đẹp)) Hadith do Al-Bukhary 8/90 (63300 và Muslim 2/95 (137 & 593) ghi lại.

493- Ông Abdullah bin Al-Zubair kể: Rasul e thường nói sau mỗi buổi Salah:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ. لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَلَا نَعْبُدُ إِلَّا إِيَّاهُ، لَهُ الْيُغْمَةُ وَلَهُ الْفَضْلُ وَلَهُ الثَّنَاءُ الْحَسَنُ. لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ، وَلَوْ كَرِهَ الْكَافِرُونَ))

(La i la ha il lol lo hu wah da hu la sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul ham du, wa hu wa a' la kul li shay in qa deer. La haw la wa la qu wa ta il la bil lah. La i la ha il lol loh, wa la na' bu du il la i yaah, la hun ne' ma tu wa la hul fadh lu wa la huth tha na ul ha san. La i

la ha il lol lo hu mukh li si na la hud
deen, wa law ka ri hal ka fi roon)

(Ý nghĩa: Không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất, không tổ hợp Ngài với bất cứ ai hay vật gì, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn. Không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất, chúng tôi không tôn thờ (bất cứ thần linh nào) ngoại trừ Ngài (duy nhất), mọi hồng ân, mọi sự ưu đãi và mọi lời ca ngợi tán dương tốt đẹp đều là của Ngài. Không

có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất, thành tâm thờ phụng Ngài cho dù có bị bọn ngoại đạo ghét bỏ.) Hadith do Muslim 2/96 (139 & 594) ghi lại.

494- Ông Abu Hurairah t kể: Có nhóm băng hữu (nghèo) nói với Nabi e: Thừa Rasul của Allah! Những người giàu đã danh hết địa vị cao ngất ngưỡng trong thiên đàng vĩnh cửu rồi, họ dâng lễ Salah, họ nhịn chay giống như chúng tôi nhưng họ lại có thêm tiền để thi hành Haj, làm 'mrah, thánh chiến và bố thí (chúng tôi thì không). Nabi e nói:

((أَلَا أَعْلَمُكُمْ شَيْئاً نَذْرُكُمْ بِهِ مِنْ سَبَقِكُمْ، وَتَسْبِقُونَ بِهِ مَنْ بَعْدَكُمْ، وَلَا يَكُونُ أَحَدٌ أَفْضَلَ مِنْكُمْ إِلَّا مَنْ صَنَعَ مِثْلَ مَا صَنَعْتُمْ؟))

“Vậy mọi người có muốn Ta dạy cho một việc nếu cả người làm theo chắc chắn sẽ đuổi kịp họ, và sẽ bỏ xa các thế hệ sau các người và sẽ chẳng ai tốt hơn các người trừ phi họ làm giống như các người đã làm.” Mọi người mừng rỡ đáp: Chúng tôi muốn, thưa Rasul.

Người tiếp:

((تُسَبِّحُونَ، وَتَحْمَدُونَ، وَتُكَبِّرُونَ، خَلْفَ كُلِّ صَلَاةٍ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ))

“Hãy nói sau mỗi lần xong lễ Salah mỗi câu sau đây ba mươi ba lần: Sub ha nol loh (vinh quang thay Allah), Al ham du lil lah (Tạ ơn Allah), Ol lo hu ak bar (Allah thật vĩ đại).” Hadith do Al-Bukhary 1/213 (843) và Muslim 2/97 (142 & 595) ghi lại.

Theo đường truyền khác của riêng Muslim ghi thêm rằng: Nhóm người nghèo Al-Muhaajireen quay lại tìm Rasul e mà nói: Những người giàu có đã nghe được chúng tôi làm và họ đã bắt chước làm theo như chúng tôi, Rasul e bảo:

((ذَلِكَ فَضْلُ اللَّهِ يُؤْتِيهِ مَنْ يَشَاءُ))

“Đó là đặc ân của Allah muốn ban cho ai tùy Ngài.”

495- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ سَبَّحَ اللَّهَ فِي دُبُرِ كُلِّ صَلَاةٍ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ وَحَمِدَ اللَّهَ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ وَكَبَّرَ اللَّهَ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ فَتِلْكَ تِسْعَةٌ وَتِسْعُونَ وَقَالَ تَمَامَ الْمِائَةِ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ غُفِرَتْ خَطَايَاهُ وَإِنْ كَانَتْ مِثْلَ زَبَدِ الْبَحْرِ))

“Ai tụng niệm sau mỗi lần Salah bắt buộc (Sub ha nol loh, Al ham du lil lah, Ol lo hu ak bar) mỗi câu ba mươi ba lần, tổng cộng được chín mươi chín lần, và nói thêm câu (La i la ha il lol lo hu wah da hu la sha ri ka lah, la hul mul ku wa la hul ham du wa hu wa a’ la kul li shay in qa deer”) y sẽ được xóa đi tất cả lỗi lầm cho dù lỗi lầm đó có nhiều như bọt biển.” Hadith do Muslim 2/98 (146 & 597) ghi lại.

496- Ông Ka’b bin ‘jrah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مُعْتَبَاتٌ لَا يَجِيبُ قَائِلُهُنَّ – أَوْ فَاعِلُهُنَّ – دُبُرَ كُلِّ صَلَاةٍ مَكْتُوبَةٍ: ثَلَاثٌ وَثَلَاثُونَ تَسْبِيحَةً. وَثَلَاثٌ وَثَلَاثُونَ تَحْمِيدَةً، وَأَرْبَعٌ وَثَلَاثُونَ تَكْبِيرَةً))

“Những điều sau đây sẽ chẳng làm hư những ai làm nó sau mỗi lần xong lễ

Salah bắt buộc: nói ba mươi ba lần mỗi câu Sub ha nol loh, Al ham du lil lah và ba mươi bốn lần câu Ol lo hu ak bar.”

Hadith do Muslim 2/98 (144 & 596) ghi lại.

497- Ông Sa'd bin Abu Waqaas t kể: Rasul e thường câu xin sau mỗi lần Salah câu:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْجُبْنِ وَالْبُخْلِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ أَنْ أُرَدَّ إِلَى أَرْذَلِ الْعُمُرِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الدُّنْيَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الْقَبْرِ))

“Ol lo hum ma in ny a u’ zu bi ka mi
nal jub ni wal bukh li, wa a u’ zu bi ka
min an u rad da i la ar za lil u’ mur, wa
a u’ zu bi ka min fit na tid dun ya, wa a
u’ zu bi ka min fit na til qob ri”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài tránh khỏi sự keo kiệt và nhúc nhát, lúc trở lại già yếu. Cầu xin Ngài che trở tránh được mọi thử thách ở trần gian và sự trừng phạt dưới mộ.)
Hadith do Al-Bukhary 4/27 (2822) ghi lại.

498- Ông Mu-a'z t kể: Rasul e nắm lấy tay tôi mà bảo rằng:

((يَا مُعَاذُ، وَاللَّهِ إِنِّي لِأُحِبُّكَ))

“Này Mu-a'z, thề bởi Allah chứng giám tôi rất yêu thích anh.” Người tiếp:

((أَوْصِيكَ يَا مُعَاذُ لَا تَدْعَنَّ فِي دُبُرِ كُلِّ صَلَاةٍ تَقُولُ: اللَّهُمَّ أَعِنِّي عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ))

“Ta khuyên anh chớ quên cầu xin lời lẽ sau đây sau mỗi lần hành lễ Slah bắt

buộc: (Ol lo hum ma a i'n ny a' la zik ri ka, wa shuk ri ka wa hus ni i' baa da tik.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Cầu xin hãy giúp đỡ bề tôi luôn (miệng) ca tụng, tạ ơn Ngài và luôn làm tốt đẹp trong việc thờ phụng Ngài.) Hadith do Abu Dawood (1522) và Al-Nisaa-y 3/53 ghi lại.

499- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا تَشَهَّدَ أَحَدُكُمْ فَلْيَسْتَعِذْ بِاللَّهِ مِنْ أَرْبَعٍ، يَقُولُ: اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَمِنْ عَذَابِ جَهَنَّمَ، وَمِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ، وَمِنْ شَرِّ فِتْنَةِ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ))

“Khi các người ngồi đọc Al-Tashahhud, hãy cầu xin Allah che chở khỏi bốn điều, **hãy cầu xin:** Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka min a' za bil qab ri, wa min

a' za bi ja ham nam, wa min fit na til mah ya wal ma maat, wa shar ri fit na til ma si hid daj jaal.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự hành phạt trong ngôi mộ và trong địa ngục, tránh khỏi mọi thử thách cám dỗ trong cuộc sống trần gian, trước khi chết và tránh mọi điều xấu khi Dajjaal xuất hiện.) Hadith do Muslim 2/93 (128 & 588) ghi lại.

500- Ông Aly t kể: Trước khi chào Salam trong mỗi buổi Salah Rasul e thường cầu xin:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ، وَمَا أَخَّرْتُ، وَمَا أَسْرَرْتُ، وَمَا أَعْلَنْتُ، وَمَا أَسْرَفْتُ، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي، أَنْتَ الْمُقَدِّمُ وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

(Ol lo hum magh fir ly ma qad dam tu,
wa ma akh khar tu, wa ma as rar tu, wa
ma a' lan tu, wa ma as raf tu, wa ma an
ta a' la mu bi hi min ny, an tal mu qad
di mu, wa an tal mu akh khi ru, la i la
ha il la an ta)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Cầu xin hãy dung
thứ tội cho bề tôi với những tội lỗi đã
qua và sau này, về những tội lỗi mà bề
tôi còn giấu giếm hoặc đã truyền bá,
những tội lỗi đã phạm nhiều lần, và về
những tội lỗi mà Ngài biết rõ hơn bề
tôi. Ngài là Đáng bắt đầu cũng là Đáng
kết thúc, không có Thượng Đế nào
xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có
Ngài.) Hadith do Muslim 2/185 (201 &
771) ghi lại.

501- Bà A'-y-shah i kể: Trước kia, Rasul e thường cầu xin rất nhiều trong lúc Ru-ku' và lúc quỳ lạy cầu:

((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ رَبَّنَا وَبِحَمْدِكَ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي))

(Sub ha na kol lo hum ma rab ba na wa bi ham dik, ol lo hum magh fir ly)

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Thượng Đế Allah là Chủ Nhân của bầy tôi, xin tạ ơn Ngài. Lạy Allah, khẩn cầu Ngài dung thứ tội lỗi). Hadith do Al-Bukhary 1/207 (817) và Muslim 2/50 (217 & 484) ghi lại.

502- Cũng do bà A'-y-shah i kể: Rasul e cũng cầu xin lúc Ru-ku' và lúc quỳ lạy rằng:

((سُبُّوحٌ قُدُّوسٌ رَبُّ الْمَلَائِكَةِ وَالرُّوحِ))

(Sub bu hun qud du sun rab bul ma la i ka ti war ruh)

(Ý nghĩa: Vinh quang thay, trong sạch thay Thượng Đế của các vị Thiên Thần và Ruh (Jibril)). Hadith do Muslim 2/51 (223 & 487) ghi lại.

503- Con trai ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:

((فَأَمَّا الرُّكُوعُ فَعَظِّمُوا فِيهِ الرَّبَّ ﷻ، وَأَمَّا السُّجُودُ فَاجْتَهِدُوا فِي الدَّعَاءِ، فَقَمِنْ أَنْ يُسْتَجَابَ لَكُمْ))

“Lúc các người Ru-ku’, hãy tán dương Thượng Đế vĩ đại và lúc quỳ lạy thì hãy cầu xin cho thật nhiều, ngay lúc đó các người xưng đáng được đáp lại lời cầu

xin.” Hadith do Muslim 2/48 (207 & 479) ghi lại.

504- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَقْرَبُ مَا يَكُونُ الْعَبْدُ مِنْ رَبِّهِ وَهُوَ سَاجِدٌ، فَأَكْثِرُوا الدُّعَاءَ))

“Khoảng cách gần nhất của một bề tôi với Thượng Đế là lúc y quỳ lạy, vì vậy hãy cầu xin cho thật nhiều.” Hadith do Muslim 2/49 (215 & 482) ghi lại.

505- Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Lúc quỳ lạy Rasul e cầu rằng:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي ذَنْبِي كُلَّهُ، دِقَّةَ وَجَلِّهِ، وَأَوَّلَهُ وَآخِرَهُ، وَعَلَانِيَتَهُ وَسِرَّهُ))

(Ol lo hum magh fir ly zam bi kul lah, diq qo hu wa jil lah, wa aw wa la hu wa

a khi rah, wa a' la ni ya ta hu wa sir rah)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Cầu xin hãy dung tha tất cả tội lỗi cho bề tôi cho dù đã phạm ít hay nhiều, hãy tha thứ từ đầu cho đến cuối, hãy tha thứ những gì bề tôi đã phô bày hay còn giấu giếm.)

Hadith do 2/50 (216 & 483) ghi lại.

506- Bà A'-y-shah i kê: Trong đêm nọ tôi không thấy Rasul e nên vội đi tìm thì bắt gặp Người đang Ru-ku' hoặc đang quỳ lạy, **Người cầu:**

((سُبْحَانَكَ وَبِحَمْدِكَ ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

(Sub ha na ka wa bi ham dik, la i la ha il la an ta)

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Ngài và xin tạ ơn Ngài, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài)

Theo đường truyền khác ghi: Người quỳ lạy và đôi bàn tay úp xuống đất và cầu:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِرِضَاكَ مِنْ سَخَطِكَ، وَبِمُعَافَاتِكَ مِنْ عُقُوبَتِكَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْكَ لَا أُخْصِي ثَنَاءً عَلَيْكَ، أَنْتَ كَمَا أَثْنَيْتَ عَلَى نَفْسِكَ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ri dha ka min sa kho tik, wa bi mu a' fa tik min u' qu ba tik, wa a u' zu bi ka min ka, la uh sy tha na an a' lay ka, an ta ka ma ath nay ta a' la naf sik)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Bề tôi cầu xin sự hài lòng, thỏa mãn của Ngài và tránh xa

sự giận dữ nơi Ngài, cầu xin Ngài dung thứ tội và cầu xin che chở tránh xa hành phạt, xin Ngài đừng bắt tội về những gì bề tôi không có khả năng thực hiện. Ngài là Đấng xứng đáng với những gì mà Ngài đã tự ca ngợi.) Hadith do Muslim 2/51 (221, 222, 485 & 486) ghi lại.

**507- Ông Sa'd bin Abu Waqaas t kể:
Lúc chúng tôi đang ngồi cùng Rasul e
thì Người bảo rằng:**

((أَيَعْجِزُ أَحَدُكُمْ أَنْ يَكْسِبَ فِي كُلِّ يَوْمٍ أَلْفَ حَسَنَةٍ!))

“Chẳng lẽ mỗi đêm các người không gom được một ngàn ân phước sao ?”
Có người đang ngồi cùng nhóm hỏi:

Thu gom bằng cách nào để được một ngàn ân phước vậy ? Người đáp:

((بُصِّحَ مِائَةٌ تَسْبِيحَةٍ فَيُكْتَبُ لَهُ أَلْفُ حَسَنَةٍ، أَوْ يُحِطُّ عَنْهُ أَلْفُ خَطِيئَةٍ))

“Hãy nói Sub ha nol loh một trăm lần sẽ được viết cho một ngàn lần ân phước hoặc được xóa đi một ngàn tội lỗi.”

Hadith do Muslim 8/71 (37 & 2698) ghi lại.

508- Ông Abu Zar t dẫn lời Rasul e rằng:

((بُصِّحَ عَلَى كُلِّ سُلَامَى مِنْ أَحَدِكُمْ صَدَقَةٌ: فَكُلُّ تَسْبِيحَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَحْمِيدَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَهْلِيلَةٍ صَدَقَةٌ، وَكُلُّ تَكْبِيرَةٍ صَدَقَةٌ، وَأَمْرٌ بِالْمَعْرُوفِ صَدَقَةٌ، وَنَهْيٌ عَنِ الْمُنْكَرِ صَدَقَةٌ، وَيُجْزَى مِنْ ذَلِكَ رَكْعَتَانِ يَرْكَعُهُمَا مِنَ الضُّحَى))

“Cứ mỗi sáng tất cả các khớp xương cần đền sự bô thí: Mỗi lời tụng niệm سُبْحَانَ

الله (Sub ha nol loh) là sự bổ thí, الحمد لله (Alhamdulillah) là sự bổ thí,

الله (La i la ha il lol loh) là sự bổ thí, لا إِلَهَ إِلَّا اللهُ (Allahu Akbar) là sự bổ thí, khuyến bảo là thiện là sự bổ thí và ngăn cản làm sai quấy cũng là bổ thí. Tất cả chỉ cần hành lễ Salah hai Rak-at vào buổi sáng là đủ.” Hadith do Muslim 2/158 (720) ghi lại.

509- Mẹ của nhóm người có đức tin bà Juwayriyah bint Al-Haarith i ḳe: Rasul e rời khỏi nhà bà sau khi hành lễ Salah Al-Fajr xong, đến sau khi mặt trời lên ḥn Người quay lại vẫn thấy bà ngồi tại Masjid lúc Người ra đi, Người hỏi:

((مَا زِلْتِ عَلَى الْحَالِ الَّتِي فَارَقْتِكِ عَلَيْهَا؟))

“Nàng vẫn ở như thế này từ lúc Ta rời khỏi nàng ư?” Bà đáp: Đúng vậy.

Người tiếp:

((لَقَدْ قُلْتُ بِعَدِّكَ أَرْبَعَ كَلِمَاتٍ ثَلَاثَ مَرَّاتٍ، لَوْ وُزِنَتْ بِمَا قُلْتُ مُنْذُ الْيَوْمِ لَوَزَنَتْهُنَّ: سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ عَدَدَ خَلْقِهِ، وَرِضَا نَفْسِهِ، وَزِنَةَ عَرْشِهِ، وَمِدَادَ كَلِمَاتِهِ))

“Ngay bây giờ đây chỉ cần Ta nói bốn từ và lặp lại ba lần, nếu mang đi cân với tất cả lời tụng niệm của nàng từ sáng đến giờ là chắc chắn sẽ nặng hơn, **đó là:** Sub ha nol lo hi wa bi ham dihi, a’ da da khol qil, wa ri dho naf sihi, wa zi na ta a’ **ﷻ** shih, wa mi da da ka li ma tih.”

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah, với muôn vạn tạo hóa của Ngài, sự tự hào lòng của Ngài cũng như sự vĩ đại chiếc ngai vương của Ngài cùng với sự phong phú ngôn từ của Ngài, xin kính dâng

lên Ngài mọi lời ca ngợi và tán dương).
Hadith do Muslim 8/83 (79 & 2726) và
Al-Tirmizhi (3555) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng do
Muslim ghi lại:

((سُبْحَانَ اللَّهِ عَدَدَ خَلْقِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ رِضَا نَفْسِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ زِينَةَ عَرْشِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ مِدَادَ كَلِمَاتِهِ))

(Sub ha nol lo hi a' da da khol qil, sub
ha nol lo hi ri dho naf sih, sub ha nol lo
hi zi na ta a' ﷻ shih, sub ha nol lo hi mi
da da ka li ma tih)

Theo đường truyền của Al-Tirmizh thì
ghi:

((أَلَا أَعْلَمُكَ كَلِمَاتٍ تَقُولِينَهَا؟ سُبْحَانَ اللَّهِ عَدَدَ خَلْقِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ رِضَا نَفْسِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ زِينَةَ عَرْشِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ مِدَادَ كَلِمَاتِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ زِينَةَ عَرْشِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ رِضَا نَفْسِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ عَدَدَ خَلْقِهِ، سُبْحَانَ اللَّهِ مِدَادَ كَلِمَاتِهِ))

“Đề Ta dạy cho nàng vài câu đề tụng niệm, **nói:** Sub ha nol lo hi a’ da da khol qil, sub ha nol lo hi a’ da da khol qil, sub ha nol lo hi a’ da da khol qil; sub ha nol lo hi ri dho naf sih, sub ha nol lo hi ri dho naf sih, sub ha nol lo hi ri dho naf sih; sub ha nol lo hi zi na ta a’ ﷺ shih, sub ha nol lo hi zi na ta a’ ﷺ shih, sub ha nol lo hi zi na ta a’ ﷺ shih; sub ha nol lo hi mi da da ka li ma tih, sub ha nol lo hi mi da da ka li ma tih, sub ha nol lo hi mi da da ka li ma tih.”

510- Ông Abu Musa Al-Ash-a’ry t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَثَلُ الَّذِي يَذْكُرُ رَبَّهُ وَالَّذِي لَا يَذْكُرُ رَبَّهُ مَثَلُ الْحَيِّ وَالْمَيِّتِ))

“Hình ảnh một người tụng niệm Thượng Đế của y còn người kia không tụng niệm, giống như hình ảnh một người đang sống và người kia đã chết.”
Hadith do Al-Bukhary 8/107 (6407) và Muslim 2/188 (211 & 779) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Muslim ghi rằng:

((مَثَلُ النَّبِيِّ الَّذِي يُذَكِّرُ اللَّهَ فِيهِ، وَالنَّبِيِّ الَّذِي لَا يُذَكِّرُ اللَّهَ فِيهِ، مَثَلُ الْحَيِّ وَالْمَيِّتِ))

“Hình ảnh một ngôi nhà có vang lời tụng niệm Thượng Đế còn ngôi nhà kia thì không tụng niệm, giống như hình ảnh một người đang sống và người kia đã chết.”

511- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَقُولُ اللَّهُ تَعَالَى: أَنَا عِنْدَ ظَنِّ عَبْدِي بِي، وَأَنَا مَعَهُ إِذَا ذَكَرَنِي، فَإِنْ ذَكَرَنِي فِي نَفْسِهِ ذَكَرْتُهُ فِي نَفْسِي، وَإِنْ ذَكَرَنِي فِي مَلَأٍ ذَكَرْتُهُ فِي مَلَأٍ خَيْرٍ مِنْهُمْ))

“Allah phán: Bầy tôi của TA có nhiều quan niệm về TA, ai quan niệm tốt thì được tốt còn ai quan niệm xấu thì được xấu. TA sẽ ở cùng với người nào tụng niệm TA, khi y tụng niệm TA trong thanh tâm, TA sẽ nhớ y trong thanh tâm. Khi y khoe TA với mọi người, TA sẽ khoe y với các Thiên Thần tốt hơn họ.” Hadith do Al-Bukhary 9/147 (7405) và Muslim 8/62 (2 & 2675) ghi lại.

512- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((سَبَقَ الْمُتَفَرِّدُونَ))

“Những người ở một mình đã chiến thắng.” Mọi người hỏi: Họ là ai, thưa Rasul? Người đáp:

((الذَّاكِرُونَ اللَّهَ كَثِيرًا وَالذَّاكِرَاتُ))

“Là những người nam, nữ luôn tụng niệm, tán dương Allah.” Hadith do Muslim 8/63 (4 & 2676) ghi lại.

513- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَفْضَلُ الذِّكْرِ: لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ))

“Lời tụng niệm tốt nhất là câu: La i la ha il lol loh.” Hadith do Ibnu Maajah (3800) Al-Tirmizh (3383) ghi lại.

514- Ông Abdullah bin Basheer t kể:
Có người đàn ông nói: Thưa Rasul,

giáo lý Islam có rất nhiều xin hãy chỉ dạy cho tôi điều gì đó để làm thường xuyên hơn. Rasul e đáp:

((لَا يَزَالُ لِسَانُكَ رَطْبًا مِنْ ذِكْرِ اللَّهِ)) رواه الترمذي.

“Cái lưỡi của anh không ngừng tụng niệm Allah.” Hadith do Ibnu Maajah (3793) và Al-Tirmizhi (3375) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

515- Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَالَ سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ وَبِحَمْدِهِ. غُرِسَتْ لَهُ نَخْلَةٌ فِي الْجَنَّةِ))

“Ai nói: Sub ha nol lo hil a’ zi mi wa bi ham dih sẽ được trồng cho một cây chà là ở thiên đàng.”

Hadith do Al-Tirmizhi (3464 & 34650)
ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

516- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَقِيتُ إِبْرَاهِيمَ لَيْلَةَ أُسْرِيَ بِي، فَقَالَ: يَا مُحَمَّدُ أَقْرَىءَ أَمَّنْكَ مِنِّي السَّلَامَ، وَأَخْبِرْهُمْ أَنَّ الْجَنَّةَ طَيِّبَةُ
الْتُّرْبَةِ، عَذْبَةُ الْمَاءِ، وَأَنَّهَا قِيَعَانُ وَأَنَّ غِرَاسَهَا: سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ
أَكْبَرُ))

“Trong đêm Ta thăng thiên gặp được Ibrahim, **Người bảo:** Này Muhammad, hãy truyền đạt lại cộng đồng của Người lời chào Salam (**bình an**) từ Ta và báo cho họ biết: Quả thật, đất của thiên đàng rất là thơm, **nước thì rất ngọt và gồm có hai nhánh sông được dung bồi bởi:** Sub ha nol loh, al ham du lil lah, la i la ha il lol loh, và ol lo hu ak bar”

Hadith do Al-Tirmizhi (3462) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

517- Ông Abu Al-Darda t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَا أُنبِئُكُمْ بِخَيْرِ أَعْمَالِكُمْ وَأَزْكَاهَا عِنْدَ مَلِيكِكُمْ وَأَرْفَعُهَا فِي دَرَجَاتِكُمْ وَخَيْرٌ لَّكُمْ مِنْ إِنْفَاقِ الذَّهَبِ وَالْوَرَقِ وَخَيْرٌ لَّكُمْ مِنْ أَنْ تَلْقَوْا عَدُوَّكُمْ فَتَضْرِبُوا أَعْنَاقَهُمْ وَيَضْرِبُوا أَعْنَاقَكُمْ؟))

“Chẳng lẽ không muốn Ta báo cho các bạn biết một việc làm tốt đẹp nhất khi thực hiện, sạch sẽ nhất đối với Allah, cấp bậc của các bạn sẽ được nâng lên, tốt đẹp hơn cả việc bố thí bằng vàng và bạc, tốt hơn cả việc thánh chiến và tử vì đạo.” Họ đáp: “Vâng, chúng tôi muốn.” Người tiếp:

((ذِكْرُ اللَّهِ تَعَالَى)) رواه الترمذي

“Tụng niệm Allah, Đấng tối cao.”
Hadith do Ibnu Maajah (3790), Al-Tirmizhi (3377) và Al-Haakim 1/496 ghi lại.

518- Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَدُلُّكَ عَلَى كَلِمَةٍ مِنْ كُنْزٍ مِنْ كُنُوزِ الْجَنَّةِ ؟))

“Ông bạn có muốn Ta chỉ cho một trong những kho tàng trong thiên đàng không ?” Abdullah đáp: Vâng, tôi muốn. **Người nói:** “Hãy nói:

لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ (La haw la wa la qu wa ta il la bil lah.”

(Ý nghĩa: Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có

quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn). Hadith do Al-Bukhary 8/108 (6409) và Muslim 8/74 (47 & 2704) ghi lại.

dkf

54- CHƯƠNG TỤNG NIỆM
ALLAH ĐÁNG TỐI CAO, LÚC
ĐỨNG, LÚC NGỒI HOẶC NÀM
DÀNH CHO NGƯỜI KHÔNG CÓ
NƯỚC WUDU, NGƯỜI BỊ JUNUB
VÀ PHỤ NỮ CÓ KINH NGUYỆT,
NHƯNG KHÔNG CẦM QUR'AN,
BỞI NGƯỜI BỊ JUNUB VÀ PHỤ
NỮ CÓ KINH NGUYỆT BỊ CẤM
XƯỞNG ĐỌC

Allah phán:

ثُمَّ إِنَّ فِي خَلْقِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاخْتِلَافِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ لَآيَاتٍ لِأُولِي الْأَلْبَابِ ۚ ۱۹۰ الَّذِينَ يَذْكُرُونَ اللَّهَ
فِيمَا وَفَعُوا وَعَلَىٰ جُنُوبِهِمْ آلُ عِمْرَانَ: ۱۹۰

{Quả thật, trong việc tạo hóa ra các tầng trời và trái đất, sự khác nhau trong việc luân chuyển ngày đêm chính những dấu hiệu dành cho người hiểu biết * Họ là những người thường tụng niệm Allah trong mọi hoàn cảnh lúc đứng, lúc ngồi và lúc nằm.} Ali I'mraan: 190 – 191 (chương 3).

519- Bà A'-y-shah i kê: “Trước kia, Rasul e tụng niệm Allah trong mọi hoàn cảnh, mọi nơi.” Hadith do Muslim 1/194 (117 & 373) ghi lại và Al-Bukhary ghi ở phần chú thích 1/163 (633).

520- Con trai ông A'bbaas t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَوْ أَنَّ أَحَدَكُمْ إِذَا أَتَى أَهْلَهُ قَالَ: بِسْمِ اللَّهِ، اللَّهُمَّ حَبِّبْنَا الشَّيْطَانَ وَجَنِّبِ الشَّيْطَانَ مَا رَزَقْتَنَا، فَإِنَّهُ إِنْ يُقَدَّرُ بَيْنَهُمَا وَلَدٌ فِي ذَلِكَ لَمْ يَضُرَّهُ شَيْطَانٌ أَبَدًا))

“Khi các người muốn ăn nằm với vợ và nói: Bis mil lah, ol lo hum ma jan nib nash shaytaan wa jam ni bish shaytaa ma ro zaq ta na. Nếu lần đó được ban cho đứa con thì shaytaan sẽ chẳng gây hại được nó.”

(Ý nghĩa: Nhân danh Allah. Lạy Allah! Cầu xin hãy mang Shayton tránh xa chúng tôi và tránh xa mọi bổng lộc mà Ngài ban tặng cho chúng tôi.) Hadith do Al-Bukhary 1/48 (141) và Muslim 4/155 (116 & 1434) ghi lại.

dkf

55- CHƯƠNG ÂN PHƯỚC NGÔI NHÓM ĐỂ TỤNG NIỆM, KHUYẾN KHÍCH LUÔN LÀ THÀNH VIÊN CỦA NHÓM VÀ CẤM TỰ Ý TÁCH NHÓM

Allah phán:

زُواصْبِرْ نَفْسَكَ مَعَ الَّذِينَ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ بِالْغَدَاةِ وَالْعَشِيِّ يُرِيدُونَ وَجْهًا وَلَا تَعْدُ عَيْنَاكَ عَنْهُمْ
الكهف: ٢٨

{(Này Muhammad) hãy kiên nhẫn mà ở cùng với những ai luôn cầu nguyện (tụng niệm, tán dương) Thượng Đế họ vào mỗi sáng và mỗi chiều hồng được Ngài hài lòng. Người chớ có ngoảnh mặt với họ.} Al-Kahf: 28 (chương 18).

521- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ لِلَّهِ تَعَالَى مَلَائِكَةً يَطُوفُونَ فِي الطَّرِيقِ يَلْتَمِسُونَ أَهْلَ الذِّكْرِ، فَإِذَا وَجَدُوا قَوْمًا يَذْكُرُونَ اللَّهَ ﷻ، تَنَادَوْا: هَلُمُّوا إِلَيْنَا حَاجَتِكُمْ، فَيَحْفَظُونَهُمْ بِأَجْنِحَتِهِمْ إِلَى السَّمَاءِ الدُّنْيَا، فَيَسْأَلُهُمْ رَبُّهُمْ - وَهُوَ أَعْلَمُ -: مَا يَقُولُ عِبَادِي؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: يُسَبِّحُونَكَ، وَيُكَبِّرُونَكَ، وَيَحْمَدُونَكَ، وَيُمَجِّدُونَكَ، **فَيَقُولُ:** هَلْ رَأَوْنِي؟ **فَيَقُولُونَ:** لَا وَاللَّهِ مَا رَأَوْكَ. **فَيَقُولُ:** كَيْفَ لَوْ رَأَوْنِي؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: لَوْ رَأَوْكَ كَانُوا أَشَدَّ لَكَ عِبَادَةً، وَأَشَدَّ لَكَ تَمَجُّدًا، وَأكْثَرَ لَكَ تَسْبِيحًا. **فَيَقُولُ:** فَمَاذَا يَسْأَلُونَ؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: يَسْأَلُونَكَ الْجَنَّةَ. **قَالَ:** يَقُولُ: وَهَلْ رَأَوْهَا؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: لَا وَاللَّهِ يَا رَبِّ مَا رَأَوْهَا. **قَالَ:** يَقُولُ: فَكَيْفَ لَوْ رَأَوْهَا؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: لَوْ أَنَّهُمْ رَأَوْهَا كَانُوا أَشَدَّ عَلَيْهَا جِرْصًا، وَأَشَدَّ لَهَا طَلِبًا، وَأَعْظَمَ فِيهَا رَغْبَةً. **قَالَ:** فَمِمَّ يَتَعَوَّدُونَ؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: يَتَعَوَّدُونَ مِنَ النَّارِ. **قَالَ:** فَيَقُولُ: وَهَلْ رَأَوْهَا؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: لَا وَاللَّهِ مَا رَأَوْهَا. **فَيَقُولُ:** كَيْفَ لَوْ رَأَوْهَا؟ **قَالَ:** يَقُولُونَ: لَوْ رَأَوْهَا كَانُوا أَشَدَّ مِنْهَا فِرَارًا، وَأَشَدَّ لَهَا مَخَافَةً. **قَالَ:** فَيَقُولُ: فَأَسْهَدُكُمْ أَنِّي قَدْ غَفَرْتُ لَهُمْ، **قَالَ:** يَقُولُ مَلَكٌ مِنَ الْمَلَائِكَةِ: فِيهِمْ فَلَانٌ لَيْسَ مِنْهُمْ، إِنَّمَا جَاءَ لِحَاجَةٍ، **قَالَ:** هُمْ الْجُلَسَاءُ لَا يَشْقَى بِهِمْ جَلِيسُهُمْ))

“Allah có một đội ngũ Thiên Thần đi khắp mọi nẻo đường tìm kiếm nhóm người tụng niệm Allah. Một khi bắt gặp nhóm người nào tụng niệm Allah, **họ bảo:** Các người cứ tự do thực hiện điều các người muốn đi. Thế là họ xòe cánh che xung quanh nhóm người tụng niệm,

cánh của họ cao đựng đến tầng trời hạ giới.

- Thượng Đế thẩm vấn Thiên Thần – trong lúc Ngài am tường tất cả -: Nhóm bầy tôi của TA đã nói gì?

- **Thiên Thần đáp:** Họ nói: Sub ha nol loh, ol lo hu ak bar, al ham du lil lah và tôn vinh Ngài.

- **Allah hỏi:** Thế họ đã thấy TA chưa?

- **Thiên Thần đáp:** Thề bởi Ngài, họ chưa từng thấy Ngài bao giờ.

- **Allah tiếp:** Giá như họ thấy TA nữa sẽ ra sao?

- **Thiên Thần đáp:** Nếu như đã thấy được Ngài họ sẽ hành đạo nhiều hơn nữa, họ sẽ tôn vinh, sẽ tụng niệm nhiều hơn nữa.
- **Allah tiếp:** Họ đã cầu xin gì?
- **Thiên Thần đáp:** Họ cầu xin Ngài thiên đàng.
- **Allah tiếp:** Họ có thấy được nó chưa?
- **Thiên Thần đáp:** Thề bởi Ngài chứng giám, họ chưa nhìn thấy, thưa Thượng Đế.
- **Allah tiếp:** Sẽ ra sao giá như họ nhìn thấy?

- **Thiên Thần đáp:** Nếu như họ đã gặp là họ sẽ mạnh hơn nữa trong việc bảo vệ, trong van nài và ham muốn.
- **Allah hỏi tiếp:** Họ cầu xin che chở điều gì?
- **Thiên Thần đáp:** Họ cầu xin được thoát khỏi hỏa ngục.
- **Allah hỏi tiếp:** Họ có từng thấy nó chưa?
- **Thiên Thần đáp:** Thề bởi Ngài chứng giám, họ vẫn chưa nhìn thấy nó.
- **Allah hỏi tiếp:** Sẽ ra sao giá như họ nhìn thấy?

- **Thiên Thần đáp:** Họ sẽ bỏ chạy thật xa hơn nữa và sợ hãi nhiều hơn nữa.
- **Allah phán:** Tất cả các người làm chứng cho TA rằng TA đã tha thứ tất cả tội lỗi cho họ.
- **Có một Thiên Thần bẩm:** Có người đàn ông không thuộc nhóm họ, ông ta đến vì mục đích gì đó.
- **Allah đáp:** Họ cùng nhau ngồi chung, TA sẽ chẳng để kẻ nào trong bọn họ gặp phải bất hạnh.” Hadith do Al-Bukhary 8/107 (6408) và Muslim 8/68 (25 & 2689) ghi lại.

Theo đường truyền do riêng Muslim ghi lại từ ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasulullah rằng:

((إِنَّ لِلَّهِ مَلَائِكَةً سَيَّارَةً فَضُلًّا يَتَّبِعُونَ مَجَالِسَ الذِّكْرِ، فَإِذَا وَجَدُوا مَجْلِسًا فِيهِ ذِكْرٌ، قَعَدُوا مَعَهُمْ، وَخَفَتْ بَعْضُهُمْ بَعْضًا بِأَجْنَحَتِهِمْ حَتَّى يَمْلَأُوا مَا بَيْنَهُمْ وَبَيْنَ السَّمَاءِ الدُّنْيَا، فَإِذَا تَفَرَّقُوا عَرَجُوا وَصَعِدُوا إِلَى السَّمَاءِ، فَيَسْأَلُهُمُ اللَّهُ ﷻ - وَهُوَ أَعْلَمُ -: مَنْ أَيْنَ جِئْتُمْ؟ فَيَقُولُونَ: جِئْنَا مِنْ عِنْدِ عِبَادِكَ فِي الْأَرْضِ: يُسَبِّحُونَكَ، وَيُكَبِّرُونَكَ، وَيُهَلِّلُونَكَ، وَيَحْمَدُونَكَ، وَيَسْأَلُونَكَ. قَالَ: وَمَاذَا يَسْأَلُونِي؟ قَالُوا: يَسْأَلُونَكَ جَنَّتِكَ. قَالَ: وَهَلْ رَأَوْا جَنَّتِي؟ قَالُوا: لَا، أَيُّ رَبِّ. قَالَ: فَكَيْفَ لَوْ رَأَوْا جَنَّتِي؟! قَالُوا: وَيَسْتَجِيرُونَكَ. قَالَ: وَمِمَّ يَسْتَجِيرُونِي؟ قَالُوا: مِنْ نَارِكَ يَا رَبِّ. قَالَ: وَهَلْ رَأَوْا نَارِي؟ قَالُوا: لَا، قَالَ: فَكَيْفَ لَوْ رَأَوْا نَارِي؟! قَالُوا: وَيَسْتَغْفِرُونَكَ؟ فَيَقُولُ: قَدْ غَفَرْتُ لَهُمْ، وَأَعْطَيْتُهُمْ مَا سَأَلُوا، وَأَجْرْتُهُمْ مِمَّا اسْتَجَارُوا. قَالَ: فَيَقُولُونَ: رَبِّ فِيهِمْ فَلَانٌ عَبْدٌ خَطَاءٌ إِنَّمَا مَرَّ، فَجَلَسَ مَعَهُمْ. فَيَقُولُ وَلَهُ غَفَرْتُ، هُمْ الْقَوْمُ لَا يَشْفَقُ بِهِمْ جَلِيسُهُمْ))

“Quả thật, Allah có một đội ngũ Thiên Thần đi khắp các nẻo đường ngõ hẻm để theo dõi nhóm người tụng niệm. Khi bắt gặp nhóm người ngồi tụng niệm thì Thiên Thần liền ngồi cùng với họ, van rộng những đôi cánh bao vây nhóm người tụng niệm với số lượng đầy đến tầng trời hạ giới. Sau khi mọi người

phân tán, nhóm Thiên Thần quay trở lại lên trời. Họ được Allah thăm tra trong lúc Ngài luôn am tường mọi việc:

- Allah hỏi: Các người từ đâu về?
- Thiên Thần đáp: Bầy tôi trở về từ nhóm bầy tôi khác của Ngài ở dưới đất họ đã tán dương Ngài, tụng niệm Ngài, tôn vinh Ngài, tạ ơn Ngài, chỉ công nhận Ngài duy nhất là Thượng Đế và van xin Ngài.
- Allah hỏi: Vậy, họ đã cầu xin điều gì?
- Thiên Thần đáp: Họ van xin thiên đàng của Ngài.
- Allah hỏi: Họ đã thấy thiên đàng của TA chưa?

- **Thiên Thần đáp:** Thừa, họ chưa nhìn thấy.
- **Allah hỏi:** Sẽ ra sao nếu họ thấy được thiên đàng của TA?
- **Thiên Thần bẩm tiếp:** Họ đã van xin Ngài che chở.
- **Allah hỏi:** Họ van xin TA che chở điều gì?
- **Thiên Thần đáp:** Thoát khỏi hỏa ngục của Ngài, thưa Thượng Đế.
- **Allah hỏi:** Họ có từng thấy chưa?
- **Thiên Thần đáp:** Bẩm chưa nhìn thấy.

- **Allah hỏi:** Sẽ ra sao nếu họ nhìn thấy hỏa ngục của TA?
- **Thiên Thần bẩm tiếp:** Họ đã cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi đã phạm.
- **Allah phán:** TA đã tha thứ hết cho họ, sung đáp mọi điều họ đã cầu xin và chờ mọi thoát khỏi điều họ đã sợ hãi.
- **Có một Thiên Thần bẩm:** Thừa Thượng Đế trong nhóm họ có một người đàn ông chuyên làm tội lỗi, khi đi ngang qua nhìn thấy mà ngồi xuống cùng với họ.
- **Allah phán:** Y vẫn được TA tha thứ tội lỗi, trong nhóm họ sẽ chẳng ai gặp phải bất hạnh cả.”

522- Ông Abu Hurairah và cha của Sa-e'd ông Al-Khudry k dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَفْعُدُ قَوْمٌ يَذْكُرُونَ اللَّهَ إِلَّا حَفَّتْهُمُ الْمَلَائِكَةُ وَعَشِيَتْهُمْ الرَّحْمَةُ وَنَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ))

“Bất cứ nhóm nào ngồi tưởng niệm Allah đều được các Thiên Thần vây quanh, được bao trùm bởi ân huệ và được ban cho sự điềm tĩnh đồng thời được Allah khoe với các vị (Thiên Thần) xung quanh Ngài.” Hadith do Muslim 8/72 (39 & 2700) ghi lại.

523- Cha của Waaqid ông Al-Haarith bin A'wf t kể: Lúc chúng tôi cùng với mọi người đang ngồi quanh Rasul e trong Masjid thì có ba người đàn ông đi đến. Hai người thì tiến

gần đến Rasul e còn một người thì bỏ đi luôn, một trong hai người tiến đến thấy khoảng trống liền đi vào ngồi, người còn lại thì ngồi phía sau cùng và người thứ ba ra đi không quay lại. Sau khi thuyết giảng xong Rasul e nói:

((أَلَا أُخْبِرُكُمْ عَنِ النَّفَرِ الثَّلَاثَةِ: أَمَّا أَحَدُهُمْ فَأَوَى إِلَى اللَّهِ فَأَوَاهُ اللَّهُ إِلَيْهِ. وَأَمَّا الْآخَرُ فَاسْتَحْيَى فَاسْتَحْيَى اللَّهُ مِنْهُ، وَأَمَّا الْآخَرُ، فَأَعْرَضَ، فَأَعْرَضَ اللَّهُ عَنْهُ))

“Ta sẽ báo cho các người biết về tin tức của ba người đàn ông: Một người trong số họ tìm đến Allah nương tựa, y đã được Allah cho tá túc, người thứ hai trong họ ngại ngùng hổ thẹn nên Allah cũng hổ thẹn ngại ngùng với y và người thứ ba quay mặt bỏ đi nên Allah đã quay mặt hờn hờ với y luôn.” Hadith

do Al-Bukhary 1/26 (66) và Muslim 7/9 (26 & 2176) ghi lại.

524- Cha của Sa-e'd ông Al-Khudry
t kể: Ông Mu-a'wiyah bước vào
Masjid thấy một nhóm người đang
ngồi, ông hỏi: Các người ngồi đây
làm gì đây? Mọi người đáp: Chúng
tôi ngồi tụng niệm Allah. Ông răn
hỏi: Thề bởi Allah, các người ngồi
đây chỉ vì mục đích đó chăng? Mọi
người đáp: Chúng tôi không ngồi đây
ngoài mục đích đó. Ông tiếp: Tôi hỏi
thế không phải là tôi nghi oan cho
các người mà là vì xưa kia khi Rasul
e đến gặp nhóm bạn đang ngồi Người
hỏi:

((مَا أَجَلَسَكُمْ هَا هُنَا؟))

“Việc gì làm cho các bạn ngồi đây?”

Họ đáp: Chúng tôi ngồi đây tụng niệm Allah, tạ ơn Ngài đã hướng dẫn chúng tôi vào Islam và biệt đãi chúng tôi ở gần Nabi. **Rasul e nói tiếp:**

((اللَّهُ مَا أَجْلَسَكُمْ إِلَّا ذَلِكَ؟))

“Ta thề bởi Allah chứng giám, các bạn không ngồi đây ngoại trừ làm việc đó sao?” Họ đáp: Chúng tôi thề bởi Allah chứng giám, chúng tôi ngồi đây chỉ vì việc đó. **Người tiếp:**

((أَمَّا إِنِّي لَمْ أَتَخَلَّفُكُمْ تَهْمَةً لَكُمْ وَلَكِنَّهُ أَتَانِي جِبْرِيلُ U فَأَخْبَرَنِي أَنَّ اللَّهَ يُبَاهِي بِكُمْ الْمَلَائِكَةَ))

“Không phải Ta bảo các bạn thề vì Ta nghi ngờ hay vu oan cho là các bạn nói dối nhưng Đại Thiên Thần Jibreel báo cho Ta biết Allah đang khoe các bạn

với các Thiên Thần khác.” Hadith do Muslim 8/72 (40 & 2701) ghi lại.

dkf

56- CHƯƠNG LỜI TỤNG NIỆM SÁNG TỎI

Allah phán:

ثَوِّدْكَ رَبِّكَ فِي نَفْسِكَ تَضَرُّعًا وَخِيفَةً وَدُونَ الْجَهْرِ مِنَ الْقَوْلِ بِالْغُدُوِّ وَالْآصَالِ وَلَا تَكُنْ مِنَ الْغَافِلِينَ ٢٠٥
الْعَفْلِينَ ٢٠٥

{Này hỡi (Muhammad) hãy tụng niệm
Thượng Đế Ngươi trong thanh tâm
bằng sự khiêm nhường sùng kính, âm
thầm chớ có phô trương, vào mỗi sáng
và mỗi chiều, và Ngươi đừng như
những kẻ lơ là trong việc tụng niệm.}

Al-A'raaf: 205 (Chương 7), Allah phán ở chương khác:

ث فَأَصْبِرْ عَلَىٰ مَا يَقُولُونَ وَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ قَبْلَ طُلُوعِ الشَّمْسِ وَقَبْلَ غُرُوبِهَا ۚ طه: ١٣٠

{(Hỡi Muhammad) hãy kiên nhẫn với những gì họ nói (xấu), Người hãy tán dương Thượng Đế của Người vào lúc trước mặt trời mọc và lúc trước mặt trời lặn.} Taa-ha: 130 (chương 20), Allah phán ở chương khác:

ث وَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ بِالْعِشِيِّ وَالْإِبْكَرِ ۚ ه ه غافر: ٥٥

{Và hãy tán dương Thượng Đế của Người vào mỗi sáng và mỗi chiều.} Ghaafir: 55 (chương 40), Allah phán ở chương khác:

ث فِي بُيُوتٍ أُذِنَ لِلَّهِ أَنْ تُرْفَعَ وَيُذْكَرَ فِيهَا أَسْمُهُ يُسَبِّحُ لَهُ فِيهَا بِالْغُدُوِّ وَالْآصَالِ ۚ ٣٦ رَجَالٌ لَا تُلَهِیْهِمْ تِجَارَةٌ وَلَا بَيْعٌ عَنْ ذِكْرِ اللَّهِ ۚ النور: ٣٦ - ٣٧

{Trong nhà Allah cho phép lớn tiếng tụng niệm các Đại Danh của Ngài và hãy tán dương Ngài vào mỗi sáng và mỗi chiều * Giới đàn ông không được quá loan toan việc thương mại cũng như mua bán rồi sao lãng việc tụng niệm Allah.} Al-Noor: 36 - 37 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّا سَخَّرْنَا لَآلِجَبَالِ مَعَهُ يُسَبِّحُنَ بِالْعَشِيِّ وَالْإِشْرَاقِ ۝ ١٨ ص: ١٨

{TA đã chế ngự để cho Y sai bảo và tụng niệm TA vào mỗi chiều và lúc rạng đông.} Sod: 18 (chương 38).

525- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ قَالَ جِئْتُ بِصَبِيحٍ وَحِينَ يُمَسِي: سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ لَمْ يَأْتِ أَحَدٌ يَوْمَ الْقِيَامَةِ بِأَفْضَلَ مِمَّا جَاءَ بِهِ، إِلَّا أَحَدٌ قَالَ مِثْلَ مَا قَالَ أَوْ زَادَ))

“Ai nói vào mỗi sáng và mỗi chiều câu: Sub ha nol lo hil wa bi ham dihi một trăm lần, vào ngày phán xử sẽ không một ai sẽ tốt đẹp hơn y ngoại trừ người đó nói giống như y hoặc nhiều hơn.”

(Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah và mọi lời ca ngợi tán dương là của Ngài.) Hadith do Muslim 8/69 (29 & 2692) ghi lại.

526- Cũng do ông Abu Hurairah t
kể: Một người đàn ông đến gặp Nabi
e, ông nói: Thưa Rasul, tôi qua tôi bị
bò cạp cắn.

((أَمَّا لَوْ قُلْتَ حِينَ أَمْسَيْتَ: أَعُوذُ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّاتِ، مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ، لَمْ تَضُرَّكَ))

“Giá như anh nói vào mỗi chiều câu: A u’ zu bi ka li ma til la hit ta maat, min

shar ri ma kho laq, là anh chẳng bị hại gì cả.”

(Ý nghĩa: Bề tôi cầu xin những Đại Danh và những Kinh Sách hoàn hảo của Allah che chở tránh khỏi những điều xấu, hung tợn mà Ngài đã tạo).
Hadith do Muslim 8/76 (2709) ghi lại.

527- Cũng do ông Abu Hurairah t kê: Cứ mỗi sáng Rasul e nói:

((اللَّهُمَّ بِكَ أَصْبَحْنَا، وَبِكَ أُمْسَيْنَا، وَبِكَ نَحْيَا، وَبِكَ نَمُوتُ، وَإِلَيْكَ النُّشُورُ))

(Ol lo hum ma bi ka os bah na, wa bi ka am say na, wa bi ka nah ya, wa bi ka na moot, wa i lay kan nu shoor.)

Buổi chiều thì nói:

((اللَّهُمَّ بِكَ أُمْسَيْنَا، وَبِكَ أَصْبَحْنَا، وَبِكَ نَحْيَا، وَبِكَ نَمُوتُ، وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ))

(Ol lo hum ma bi ka am say na, wa bi ka os bah na, wa bi ka nah ya, wa bi ka na moot, wa i lay kal ma seer.)

(Ý nghĩa: Mỗi sáng bình minh lên và mỗi chiều hoàng hôn xuống bề tôi nằm trong sự bảo vệ của Ngài. Ngài ban cho bề tôi sự sống và làm cho bề tôi chết rồi sau đó Ngài dựng sống bề tôi lại (để phán xử)). Hadith do Abu Dawood (5068) và Al-Tirmizhi (3391) ghi lại.

**528- Cũng do ông Abu Hurairah t
kể: Ông Abu Bakr nói với Rasul e
rằng: Thừa Rasul, xin hãy dạy tôi lời
tụng niệm để tôi tụng niệm vào mỗi
sáng và mỗi chiều, Người đáp:**

((قُلْ: اللَّهُمَّ فَاطِرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، عَالِمِ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ، رَبَّ كُلِّ شَيْءٍ، وَمَلِيكَهُ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ نَفْسِي، وَمِنْ شَرِّ الشَّيْطَانِ، وَشَرِّكَه))

“Hãy nói: Ol lo hum ma fa ti ras sa ma wa ti wa ar dhi, a’ li mal ghoy bi wash sha ha dah, rab ba kul li shay in, wa ma il kah, ash ha du al la i la ha il la an ta, a u’ zu bi ka min shar ri naf sy, wa min shar rish shay taan, wa shir kih.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Đấng am tường mọi việc huyền bí và hiện thực, Đấng tạo ra các tầng trời và trái đất, Thượng Đế của vạn vật và quyền cai quản thuộc về Ngài, bề tôi tuyên thệ rằng không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài duy nhất, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh những điều xấu của bản thân, của Shayton và sự tổ hợp của hắn, và cầu xin che chở khi bề

tôi phạm tội và truyền bá (tội lỗi đó)
cho người Muslim khác.)

Người nói tiếp:

((قُلْهَا إِذَا أَصْبَحْتَ، وَإِذَا أَمْسَيْتَ، وَإِذَا أَخَذْتَ مَضْجَعَكَ))

“Hãy tụng niệm lời này vào mỗi sáng,
mỗi chiều và trước khi ngủ.” Hadith do
Abu Dawood (5067) và Al-Tirmizhi
(3392) ghi lại.

**529- Con trai ông Mas-u'd t kể: Vào
mỗi chiều Nabi e tụng niệm rằng:**

((أَمْسَيْنَا، أَمْسَى الْمَلِكُ لِلَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ))

(Am say na, am sal mul ku lil lah, wal
ham du lil lah, la i la ha il lol loh wah
da hu la sha ri ka lah) Người truyền lại

Hadith nói: Tôi thấy được Người nói thêm:

((لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. رَبِّ أَسْأَلُكَ خَيْرَ مَا فِي هَذِهِ اللَّيْلَةِ وَخَيْرَ مَا بَعْدَهَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا فِي هَذِهِ اللَّيْلَةِ وَشَرِّ مَا بَعْدَهَا، وَشَرِّ مَا بَعْدَهَا، رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْكَسَلِ، وَسُوءِ الْكِبَرِ، رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابٍ فِي النَّارِ، وَعَذَابٍ فِي الْقَبْرِ))

(La hul mul ku wa la hul ham du wa hu
wa a' la kul li shay in qa deer. Rab bi as
a lu ka khoi ra ha zi hil lay lah wa khoi
ra ma ba' da ha, wa a u' zu bi ka min
shar ri ma fi ha zi hil lay lah wa shar ri
ma ba' da ha. Rab bi a u' zu bi ka mi
nal ka sal, wa su il ki bar. Rab bi a u' zu
bi ka min a' za bin fin naar, wa a' za
bin fil qab ri)

(Ý nghĩa: Buổi chiều đã đến, vương
quyền buổi chiều là của riêng Allah, xin
tạ ơn Ngài, không có Thượng Đế nào

xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Allah duy nhất không có đối tác hay cộng tác cùng Ngài.)

(Ý nghĩa: mọi quyền lực và mọi lời ca ngợi là của riêng Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả. Lạy Thượng Đế! bẻ tôi cầu xin Ngài mọi sự tốt đẹp nhất của đêm nay và đêm mai, khẩn cầu xin Ngài che chở khỏi những điều xấu bất lợi của đêm nay và đêm mai. Lạy Thượng Đế, xin che chở khỏi mọi sự lười biếng, xấu xa của bản tính tự cao, khỏi hành phạt của hỏa ngục và trong mộ phần). Vào buổi sáng thì nói tương tự chỉ đổi chữ (Am say na wa am sal) bằng chữ (Os bah na wa os ba hal) chữ (ha zi hil lay lah) bằng chữ (ha zal yaw

mi) Hadith do Muslim 8/82 (75 & 2723) ghi lại.

530- Ông Abdullah bin Khubaib t kể: Rasul e nói với tôi:

((إِقْرَأْ: قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ، وَالْمَعْوَدَتَيْنِ جِئْنِ ثُمْسِي وَجِئْنِ ثُصْبِحُ، ثَلَاثَ مَرَّاتٍ تَكْفِيكَ مِنْ كُلِّ شَيْءٍ))

“Anh hãy đọc chương: (قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ) và hai chương sau đó vào mỗi sáng và mỗi chiều ba lần sẽ được bảo vệ tránh khỏi mọi điều.” Hadith do Abu Dawood (5082) và Al-Tirmizhi (3575) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh).

531- Ông 'thmaan bin Affaan t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَا مِنْ عَبْدٍ يَقُولُ فِي صَبَاحِ كُلِّ يَوْمٍ وَمَسَاءِ كُلِّ لَيْلَةٍ: بِسْمِ اللَّهِ الَّذِي لَا يَضُرُّ مَعَ اسْمِهِ شَيْءٌ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي السَّمَاءِ وَهُوَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ، ثَلَاثَ مَرَّاتٍ ، إِلَّا لَمْ يَضُرَّهُ شَيْءٌ))

“Bất cứ người nào nói vào mỗi sáng và mỗi chiều câu: Bis mil la hil la zi la ya dhur ru ma a’s mi hi shay in fil ar dhi, wa la fis sa ma i, wa hu was sa mi u’l a’ lim, lặp lại ba lần, sẽ chẳng có gì gây hại được y.”

(Ý nghĩa: Ai tán dương như vậy ba lần vào mỗi sáng và mỗi chiều thì không có gì làm hại đến y). Hadith do Abu Dawood (5088 & 5089), Ibnu Maajah (3869) và Al-Tirmizhi (3388) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh).

dkf

IV- MỤC CẦU XIN

57- CHƯƠNG LỆNH PHẢI CẦU XIN, ÂN PHƯỚC VÀ NHỮNG LỜI CẦU XIN CỦA NABI e

Allah phán:

ثَوَقَالَ رَبُّكُمْ ادْعُونِي أَسْتَجِبْ لَكُمْ غَافِرًا: ٦٠

{Và Thượng Đế của các người phán rằng: “Hãy cầu xin TA đi sẽ được TA đáp lại cho các người.”} Ghaafir: 60 (chương 40), Allah phán ở chương khác:

ثَادْعُوا رَبَّكُمْ تَضَرُّعًا وَخُفْيَةً إِنَّهُ لَا يُحِبُّ الْمُعْتَدِينَ ٥٥ الأعراف:

{Các người hãy cầu xin Thượng Đế các người thật trịnh trọng và từ tốn. Quả thật, Ngài không yêu thích những kẻ

làm điều quá đáng.} Al-A'raaf: 55
(chương 7), Allah phán ở chương khác:

زُوَادَا سَأَلَكْ عِبَادِي عَنِّي فَأَنِّي قَرِيبٌ أَجِيبُ دَعْوَةَ الدَّاعِ إِذَا دَعَانِزُ البقرة: ١٨٦

{Và khi bấy tôi của TA hỏi Người Muhammad về TA thì hãy bảo họ rằng TA luôn gần kề. TA sẽ đáp lại lời cầu xin của người cầu nguyện khi y cầu xin TA.} Al-Baqarah: 186 (chương 2), Allah phán ở chương khác:

زُأَمِّنُ يُجِيبُ الْمُضْطَرَّ إِذَا دَعَاهُ وَيَكْشِفُ السُّوءَزُ النمل: ٦٢

{Há (không ưu việt ư !) Đấng đã đáp lại lời cầu xin của người hoạn nạn và giúp y thoát khỏi nạn kiếp.} Al-Naml: 62 (chương 27).

532- Ông Al-Nu'maan bin Basheer k dẫn lời Rasul e rằng:

((الدُّعَاءُ هُوَ الْعِبَادَةُ))

“Lời cầu xin là sự hành đạo.” Hadith do Abu Dawood (1479), Ibnu Maajah (3828), Al-Tirmizhi (2969, 3247 & 3372) ghi lại.

533- Bà A'-y-shah i kể: “Rasul e rất thích cầu xin bằng lời lẽ súc tích và Người bỏ hết mọi lời cầu xin khác.” Hadith do Abu Dawood (1482) ghi lại.

534- Ông Anas t kể: Rasul e cầu xin nhiều nhất là câu:

((اللَّهُمَّ آتِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً، وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً، وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ))

(Ol lo hum ma a ti na fid dun ya ha sa nah, wa fil a khi ra ti ha sa nah, wa qi na a' za ban naar)

(Ý nghĩa:Lạy Allah, xin hãy ban cho bầy tôi mọi điều tốt đẹp ở trần gian lẫn cả ngày sau và xin cứu vớt bầy tôi thoát khỏi hành phạt của hỏa ngục). Hadith do Al-Bukhary 8/102 (6389) và Muslim 8/68 (26 & 2690) ghi lại.

535- Con trai ông Mas-u'd t kể: Rasul e đã cầu xin:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَى، وَالتَّقَى، وَالْعَفَافَ، وَالْغِنَى))

(Ol lo hum ma in ny as a lu kal hu da, wat tu qa, wal a' fa fa, wal ghi na)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy ban cho bề tôi sự hướng dẫn, lòng biết kính sợ, biết tự chủ bản thân và sự giàu có).

Hadith do Muslim ghi lại.

536- Ông Taariq bin Ashyam t kể:
Trước kia khi ai đó vào Islam là
Rasul e dạy họ cách hành lễ Salah và
dạy họ lời cầu xin:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَاهْدِنِي، وَعَافِنِي، وَارْزُقْنِي))

(Ol lo hum magh fir ly, war ham ny, wah din ny, wa a' fi ny, war zuq ny)

(Ý nghĩa: Lạy Allah xin hãy dung thứ, thương xót, hướng dẫn, độ lượng và ban bố cho bề tôi). Hadith do Muslim 8/71 (35, 36 & 2697) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng của ông Taariq đã nghe được câu hỏi của một người đàn ông: Thưa Rasul, khi cầu xin Thượng Đế tôi cần cầu xin ra sao?,

Người đáp:

((قُلْ:اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَعَافِنِي، وَارْزُقْنِي، فَإِنَّ هَؤُلَاءِ تَجْمَعُ لَكَ دُنْيَاكَ وَآخِرَتَكَ))

“Hãy nói: Ol lo hum magh fir ly, war ham ny, wah din ny, wa a’ fi ny, war zuq ny. Chắc chắn những lời này sẽ man lại cho anh mọi điều tốt đẹp ở trần gian và ngày sau.”

537- Ông Abdullal bin Al-A’s k dẫn lời Rasul e rằng:

((اللَّهُمَّ مُصَرِّفَ الْقُلُوبِ صَرِّفْ قُلُوبَنَا عَلَى طَاعَتِكَ))

(Ol lo hum ma mu sor ri fal qu loob, sor rif qu lu ba na a' la ta a' tik)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, Đấng thay đổi lòng người, xin hãy thay đổi lòng bầy tôi lòng đến với sự phục tùng Ngài).

Hadith do Muslim 8/51 (17 & 2654) ghi lại.

538- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((تَعَوَّذُوا بِاللَّهِ مِنْ جَهْدِ الْبَلَاءِ، وَدَرْكِ الشَّقَاءِ، وَسُوءِ الْقَضَاءِ، وَشَمَاتَةِ الْأَعْدَاءِ))

“Các người hãy cầu xin Allah tránh khỏi sự nghèo khổ, sự bất hạnh, mọi định mệnh xấu và sự chế nhạo của kẻ thù.” Hadith do Al-Bukhary 8/157

(6616) và Muslim 8/76 (53 & 2707) ghi lại.

539- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((اللَّهُمَّ أَصْلِحْ لِي دِينِي الَّذِي هُوَ عَصَمَهُ أَمْرِي، وَأَصْلِحْ لِي دُنْيَايَ الَّتِي فِيهَا مَعَاشِي، وَأَصْلِحْ لِي
آخِرَتِي الَّتِي فِيهَا مَعَادِي، وَاجْعَلِ الْحَيَاةَ زِيَادَةً لِي فِي كُلِّ خَيْرٍ، وَاجْعَلِ الْمَوْتَ رَاحَةً لِي مِنْ كُلِّ
شَرٍّ))

(Ol lo hum ma os leh ly di ni yal la zi
hu wa i's ma tu am ry, wa os leh ly dun
ya yal la ti fi ha ma a' shy, wa os leh ly
a khi ra ti al la ti fi ha ma a' dy, waj a'
lil ha ya ta zi y da tan ly fi kul li khoir,
waj a' lil maw ta ra ha tan ly min kul li
shar)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Xin hãy cải thiện
tôn giáo của bề tôi cho bề tôi, bởi nó là
thần hộ mệnh của bề tôi, xin hãy cải
thiện trần gian cho bề tôi, bởi nó là sự
sống của bề tôi, xin hãy cải thiện ngày

sau cho bề tôi, bởi nó là nơi bề tôi phải trở về, xin hãy ban cho bề tôi thêm mọi điều tốt đẹp trong cuộc sống và xin hãy ban cho cái chết là sự nhẹ nhàng cho bề tôi tránh được mọi điều xấu). Hadith do Muslim 8/81 (71 & 2720) ghi lại.

540- Ông Aly t kể: Rasul e bảo tôi rằng:

((قُلْ: اللَّهُمَّ اهْدِنِي، وَسَدِّدْنِي))

“Con hãy nói: Ol lo hum mah di ny, wa sad did ny.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy chỉ đạo bề tôi và ban cho bề tôi luôn kiên định trên đường ngoan đạo).

Theo đường truyền khác thì ghi:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَى وَالسَّدَادَ))

(Ol lo hum ma in ny as a lu kal hu da was sa daad). Hadith do Muslim 8/83 (78 & 2725) ghi lại.

541- Ông Anas t kể: Rasul e đã cầu xin rằng:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ، وَالْكَسَلِ، وَالْجُبْنِ، وَالْهَزَمِ، وَالْبُخْلِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ))

“Ol lo hum ma in ny a u’ zu bi ka mi nal a’j zi wal ka sal, wal jub ni wal ha ra mi wal bukh li. Wa a u’ zu bi ka min a’ za bil qab ri, wa a u’ zu bi ka min fit na til mah ya wal ma maat”

(Ý nghĩa: Lạy Allah! bẻ tôi cầu xin Ngài tránh khỏi sự bê bối (về nhiệm vụ hành đạo), lười biếng (hành đạo trong

lúc có khả năng), lơ là (việc hành đạo bắt buộc), yếu đuối lúc già nua và keo kiệt. Cầu xin Ngài che chở khỏi hành phạt trong mộ phần và mọi thử thách xấu trong cuộc sống và lúc chết).

Theo đường truyền khác ghi thêm:

((وَضَلَّعَ الدِّينَ، وَغَلَبَةَ الرَّجَالَ))

(wa dha la i'd dain, wa gha la ba tir ri jaal)

(Ý nghĩa: thiếu nợ và sợ hãi ai đó).

Hadith do Al-Bukhary 8/97 (6363) & 98 (6367) và Muslim 8/75 (50 & 2706) ghi lại.

**542- Ông Abu Bakr Al-Siqqeed t kể:
Tôi đã hỏi Rasul e: Xin hãy dạy tôi**

lời cầu xin để tôi cầu xin tron lúc hành lễ Salah, Người nói:

((اللَّهُمَّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي ظُلْمًا كَثِيرًا، وَلَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ، فَاعْفُ عَنِّي مَغْفِرَةً مِنْ
عِنْدِكَ، وَارْحَمْنِي، إِنَّكَ أَنْتَ الْعَفُورُ الرَّحِيمُ))

(Ol lo hum ma in ny zo lam tu naf sy
zul manh ka thi ra, wa la yagh fi ruz zu
nu ba il la an ta, fagh fir ly magh fi ra
tanh min i'n dik, war ham ny, in na ka
an tal gha fu rur ra him)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Quả thực, bề tôi
đã sai quấy rất nhiều, không ai có khả
năng tha thứ cho sự sai quấy đó mà chỉ
có Ngài. Cầu xin hãy dung thứ, khoan
dung cho bề tôi. Quả thực, Ngài là
Đấng Rất Mực Khoan Dung, Rất Mực
Nhân Từ). Hadith do Al-Bukhary 8/89

(6326) & 9/144 (7387 & 7388) và Muslim 8/74 (48 & 2705) ghi lại.

543- Ông Abu Musa t kể: Rasul e đã cầu xin:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي خَطِيئَتِي وَجَهْلِي، وَإِسْرَافِي فِي أَمْرِي، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي جِدِّي وَهَزْلِي، وَخَطِيئِي وَعَمْدِي، وَكُلَّ ذَلِكَ عِنْدِي، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ وَمَا أَخَّرْتُ، وَمَا أَسْرَرْتُ وَمَا أَعْلَنْتُ، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي، أَنْتَ الْمُقَدِّمُ، وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ، وَأَنْتَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

(Ol lo hum magh fir ly kho ti a ty wa jah ly, wa is ra fy fi am ry, wa ma an ta a' la mu bi hi min ny. Ol lo hum magh fir jid dy wa haz ly, wa kho to y wa a'm dy, wa kul lu za li ka i'n dy. Ol lo hum magh fir ly ma qad dam tu wa ma akh khar tu, wa ma as rar tu wa ma a' lan tu, wa ma an ta a' la mu bi hi min ny, an

tal mu qad di mu wa an tal mu akh khi
ru, wa an ta a' la kul li shay in qa deer)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy dung thứ mọi tội lỗi của bề tôi do sai lầm, do vô thức, do lơ là và tất cả tội lỗi mà Ngài am tường hơn bề tôi, xin hãy tha thứ mọi tội lỗi do bề tôi nói thật hay nói đùa, do lỡ tay cũng như cố ý và tất cả mọi tội lỗi khác do bề tôi gây ra. Lạy Allah, cầu xin hãy dung thứ tất cả tội lỗi đã phạm trước kia và sau này, về những tội lỗi mà bề tôi còn giấu giếm hoặc đã truyền bá, những tội lỗi đã phạm nhiều lần, và về những tội lỗi mà Ngài biết rõ hơn bề tôi. Ngài là Đấng bắt đầu cũng là Đấng kết thúc và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc).

Hadith do Al-Bukhary 8/105 (6399) và Muslim 8/80 (70 & 2719) ghi lại.

544- Bà A'-y-shah i kể: Rasul e đã cầu xin rằng:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا عَمَلْتُ وَمِنْ شَرِّ مَا لَمْ أَعْمَلْ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka min shar ri ma a' mil tu wa min shar ri ma lam a' mal)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, cầu xin Ngài che chở tránh mọi điều xấu do bề tôi đã làm và chưa kịp làm còn trong dự định).

Hadith do Muslim 8/79 (66 & 2716) ghi lại.

545- Con trai ông ʿmar k kể: Trong những lời cầu xin của Rasul e là:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ زَوَالِ نِعْمَتِكَ، وَتَحَوُّلِ عَافِيَتِكَ، وَفُجَاءَةِ نِقْمَتِكَ، وَجَمِيعِ سَخَطِكَ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka min
ne' ma tik, wa ta haw wu li a' fi ya tik,
wa fu ja a ti niq ma tik, wa ja mi i' sa
kho tik)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, cầu xin Ngài che
chở tránh mất đi bổng lộc của Ngài, sức
khỏe bị thay đổi, bị Ngài ghét bỏ và tất
cả mọi điều Ngài chê bai.) Hadith do
Muslim 8/88 (96 & 2739) ghi lại.

546- Ông Zaid bin Arqam t kể: Rasul e đã cầu xin:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ وَالْكَسَلِ، وَالْبُخْلِ وَالْهَرَمِ، وَعَذَابِ الْقَبْرِ. اللَّهُمَّ آتِ نَفْسِي نَفْسَهَا،
وَرَكِّبْهَا أَثْتَ خَيْرٍ مِّنْ رَّكَّابِهَا، أَنْتَ وَلِيُّهَا وَمَوْلَاهَا. اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عِلْمٍ لَا يَنْفَعُ، وَمِنْ قَلْبٍ لَا
يُحْشَعُ، وَمِنْ نَفْسٍ لَا تَشْبَعُ، وَمِنْ دَعْوَةٍ لَا يُسْتَجَابُ لَهَا))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka mi
 nal a'j zi, wal ka sal, wal bukh li, wal
 ha ram, wa a' za bil qab ri. Ol lo hum
 ma a ti naf sy taq wa ha, wa zak ki ha
 an ta khoi ru man zak ka ha, an ta wa li
 yu ha wa maw la ha. Ol lo hum ma in
 ny a u' zu bi ka min i'l min la yan fa',
 wa min qol bin la yakh sha', wa min
 naf sin la tash ba', wa min da' wa tin la
 yus ta ja bu la ha)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! bẻ tôi cầu xin
 Ngài tránh khỏi sự bê bối (về nhiệm vụ
 hành đạo), lười biếng (hành đạo trong
 lúc có khả năng), keo kiệt, yếu đuối lúc
 già nua và hành phạt trong mộ phần.
 Lạy Allah, xin hãy ban cho bản thân bẻ
 tôi biết kính sợ, xin hãy tân bốc nó bởi

sự tôn thờ của Ngài là tốt nhất, Ngài là Chủ Nhân và là Thượng Đế của nó. Lạy Allah, cầu xin Ngài tránh khỏi mọi kiến thức vô bổ, khỏi con tim không biết kính sợ, một tấm lòng không hề biết thỏa mãn và lời cầu xin không được đáp lại). Hadith do Muslim 8/81 (73 & 2722) ghi lại.

547- Con trai ông A'bbaas k kể: Rasul e cầu xin rằng:

((اللَّهُمَّ لَكَ أَسْلَمْتُ، وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ، وَبِكَ أَمَنْتُ، وَإِلَيْكَ أُنْبِتُ، وَبِكَ خَاصَمْتُ، وَإِلَيْكَ حَاكَمْتُ.
فَاغْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ، وَمَا أَخَّرْتُ، وَمَا أَسْرَرْتُ، وَمَا أَعْلَنْتُ، أَنْتَ الْمُقَدِّمُ، وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَنْتَ إِلَهِي لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

(Ol lo hum ma la ka as lam tu, wa a' lay
ka ta wak kal tu, wa bi ka a man tu, wa i
lay ka a nab tu wa bi ka kho sam tu, wa
i lay ka ha kam tu, fagh fir ly ma qad

dam tu wa ma akh khar tu, wa ma as rar
tu wa ma a' lan tu, wa ma an ta a' la mu
bi hi min ny, an tal mu qad di mu wa an
tal mu akh khi ru la i la ha il la an ta, an
ta i la hy la i la ha il la an ta)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Vì Ngài bề tôi
phủ phục, vì Ngài bề tôi phó thác, vì
Ngài bề tôi tin tưởng, vì Ngài bề tôi
sám hối và vì Ngài bề tôi thánh chiến
và cũng vì Ngài bề tôi phân xử. Cầu xin
hãy tha tội cho bề tôi về những gì đã
làm trong quá khứ cũng như những gì
chưa làm trong tương lai và về những
việc làm thầm kín cũng như những việc
đã phô bày. Ngài là Đấng bắt đầu cũng
là Đấng kết thúc, không có Thượng Đế
nào xứng đáng được thờ phụng ngoại

trừ Ngài, Ngài là Thượng Đế của bề tôi mà không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài).

Vài đường truyền khác ghi thêm rằng:

((وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ))

(Wa la haw la wa la qu wa ta il la bil lah)

(Ý nghĩa: Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn). Hadith do Al-Bukhary 2/60 (1120) và Muslim 2/184 (199 & 769) ghi lại.

548- Bà A'-y-shah i kể: Rasul e đã cầu xin rằng:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ النَّارِ، وَعَذَابِ النَّارِ، وَمِنْ شَرِّ الْغِنَى وَالْفَقْرِ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka min
fit na tin naar, wa a' za bin naar, wa
min shar ril ghi na wal faq ri)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin Ngài che chở
bề tôi thoát khỏi mọi điều xấu từ lửa và
khỏi hành phạt của hỏa ngục, tránh khỏi
mọi điều xấu do sự giàu sang cũng như
nghèo khó gây ra). Hadith do Abu
Dawood (1543) và Al-Tirmizhi (3495)
ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh),
lời Hadith này là của Abu Dawood.

**549- Ông Ziyaad bin A'laqah được
truyền lại từ người (chú) bác ông
Qutbah bin Maalik t kể: Rasul e đã
cầu xin rằng:**

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ مُنْكَرَاتِ الْأَخْلَاقِ، وَالْأَعْمَالِ، وَالْأَهْوَاءِ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka min
mun ka ra til akh laaq, wal a' maal, wal
ah wa)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin Ngài che chở
tránh mọi điều xấu của nhân cách, của
việc làm và của sở thích.) Hadith do Al-
Tirmizhi (3591) ghi lại và nói: (Hadith
Hasan)

550- Ông Shakal bin Humair t kể:
Tôi đã nói: Thừa Rasul, xin hãy dạy
cho tôi lời cầu xin, Người đáp:

((قُلْ: اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ سَمْعِي، وَمِنْ شَرِّ بَصَرِي، وَمِنْ شَرِّ لِسَانِي، وَمِنْ شَرِّ قَلْبِي،
وَمِنْ شَرِّ مَنِّي))

“Anh hãy cầu xin: Ol lo hum ma in ny a
u' zu bi ka min shar ri sam y', wa min

shar ri ba so ry, wa min shar ri li sa ny,
wa min shar ri qol by wa min shar ri ma
ni yi.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah, cầu xin Ngài che
chở tránh mọi điều xấu từ cái nghe, từ
cái nhìn, từ lời nói, từ sự suy nghĩ và từ
sự khao khát tình dục). Hadith do Abu
Dawood (1551), Al-Tirmizhi (3492) và
Al-Nasaa-y 8/255, 259, 260 và 267
trong bộ Al-Kubra (7875, 7877 &
7891) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

**551- Ông Anas t kể: Rasul e đã cầu
xin rằng:**

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْبَرَصِ، وَالْجُنُونِ، وَالْجَذَامِ، وَسَيِّئِ الْأَسْقَامِ))

(Ol lo hum ma in ny a u' zu bi ka mi
nal ba ros, wal junoon, wal ju zaam, wa
say yi il as qaam)

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy che chở
bề tôi tránh khỏi bệnh bạch tạng, bệnh
thần kinh, bệnh cùi hủi và bệnh nan y.)
Hadith do Abu Dawood (1554) ghi lại.

552- Ông Abu Hurairah t kể: Rasul e đã cầu xin rằng:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْجُوعِ، فَإِنَّهُ يُنْسِ الضَّجِيعَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الْخِيَانَةِ، فَإِنَّهَا تُنْسِتِ الْبِطَانَةَ))

(Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy che chở
bề tôi thoát khỏi đói khát, bởi nó là căn
bệnh làm cho bề tôi ngủ li bì, xin hãy
che chở bề tôi tránh khỏi gian lận bởi
nó là bản tính rất xấu xa.) Hadith do
Abu Dawood (1547), Ibnu Maajah

(3354) và Al-Nasaa-y 8/263 trong bộ Al-Kubra (7903) ghi lại.

553- Ông Aly t kể: Một nô lệ muốn tự chuộc thân nhưng bất lực tìm đến Aly và nói: Tôi không thể tự chuộc thân mình, xin hãy giúp tôi. Aly đáp: Tôi sẽ chỉ cho anh một câu cầu xin chính Rasul e đã dạy tôi, nếu anh cầu xin sẽ được Allah giúp anh giải quyết hết nợ nần cho dù nợ có to như quả núi, hãy cầu xin:

((اللَّهُمَّ اكْفِنِي بِحَلَالِكَ عَنْ حَرَامِكَ، وَأَغْنِنِي بِفَضْلِكَ عَمَّنْ سِوَاكَ))

(Ol lo hum mak fi ny bi ha la li ka a'n
ha ra mik, wa agh ni ny bi fadh li ka
a'm man si waak)

(Ý nghĩa: Lạy Allah! Cầu xin hãy thay đổi (cuộc đời) bề tôi bằng những bổng lộc sạch sẽ (halal), chứ đừng bằng những bổng lộc dơ bẩn (haram). Hãy ban cho bề tôi sự giàu có bằng sự biêt đãi của Ngài, không ai có thể làm được mà chỉ có Ngài). Hadith do Al-Tirmizhi (3563) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

554- Cha của Al-Fadh-l ông Al-A'bbas bin Abdul Muttalib t kể: Tôi nói: Thừa Rasul, xin hãy dạy tôi lời để cầu xin Allah, Người bảo:

((سَلُوا اللَّهَ الْعَافِيَةَ))

“Hãy cầu xin Ngài được bình an.” Vài ngày sau trôi qua tôi tìm đến Người tiếp

và nói: Thừa Rasul, xin hãy dạy tôi lời cầu xin để tôi cầu xin Allah, **Người bảo:**

((يَا عَبَّاسُ، يَا عَمَّ رَسُولَ اللَّهِ، سَلُوا اللَّهَ الْعَاقِبَةَ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ))

“Này A’bbaas, bác của Rasul Allah, bác hãy cầu xin Allah được bình an ở trần gian và ngày sau.” Hadith do Al-Tirmizhi (3514) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh).

555- Ông Shahr bin Hawshab t kể:
Tôi nói với bà Um Salamah i: Này mẹ
của nhóm người có đức tin, trước kia
lúc ở bên cạnh bà Rasul e thường cầu
xin nhiều nhất điều gì? Bà đáp:
Người thường cầu xin cầu:

((يَا مُقَلَّبَ الْقُلُوبِ ثَبِّتْ قَلْبِي عَلَى دِينِكَ))

(Ya mu qal li bal qu loob, thab bit qal by a' la di nik)

(Ý nghĩa: Lạy Đấng có khả năng thay đổi lòng người, xin hãy ban cho lòng bề tôi luôn kiên định trên tôn giáo Ngài).
Hadith do Al-Tirmizhi (3522) ghi lại.

556- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((الْأَطْوَا بَيَاذًا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ))

“Các người hãy luôn mở lời cầu xin bằng câu: Ya zal ja la li wal ik raam.”

(Ý nghĩa: Lạy Đấng Hùng Mạnh và Rộng Lượng.) Hadith do Al-Tirmizhi (3525) ghi lại từ Anas, Al-Nasaa-y trong bộ Al-Kubra (7716) và Al-

Haakim 1/498 – 499 ghi lại từ Rabea-a'h.

557- Ông Abu Umaamah t kể: Tôi nói: Thừa Rasul, tôi đã nghe được Rasul cầu xin rất nhiều lời nhưng tôi lại không thuộc được câu nào. Người nói:

((أَلَا أَدُلُّكُمْ عَلَى مَا يَجْمَعُ ذَلِكَ كُلُّهُ؟ **تَقُولُ**: اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا سَأَلَكَ مِنْهُ نَبِيُّكَ مُحَمَّدٌ **e**، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا اسْتَعَاذَ مِنْهُ نَبِيُّكَ مُحَمَّدٌ **e**، وَأَنْتَ الْمُسْتَعَانُ، وَعَلَيْكَ الْبَلَاغُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ))

“Ta sẽ chỉ cho anh câu cầu xin gom hết tất cả những gì Ta đã cầu xin, **hãy cầu:**
Ol lo hum ma in ny as a lu ka min khoi
ri ma sa a la ka min hu na bi yu ka
Muhammad e, wa a u' zu bi ka min shar
ri mas ta a' za min hu na bi yu ka

Muhammad e, wa an tal mus ta a'n, wa a' lay kal ba lagh, wa la haw la va la qu wa ta il la bil lah.”

(Ý nghĩa: Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài mọi điều tốt đẹp mà Nabi Muhammad của Ngài đã từng cầu xin; và cầu xin Ngài che chở tránh mọi điều xấu mà Nabi Muhammad của Ngài đã từng cầu xin che chở. Ngài là Đấng duy nhất để bề tôi nương tựa và nhờ cậy, quả thật không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn). Hadith do Al-Tirmizhi (3521) ghi lại.

dkf

58- CHƯƠNG CẨM NÓI XẤU VÀ LỆNH ÍT NÓI

Allah phán:

ثَوَلَا يَغْتَابُ بَعْضُكُم بَعْضًا أَيُحِبُّ أَحَدُكُمْ أَنْ يَأْكُلَ لَحْمَ أَخِيهِ مَيْتًا فَكَرِهْنُمُوهُ وَاتَّقُوا اللَّهَ إِنَّ اللَّهَ تَوَّابٌ رَجِيمٌ ١٢ ز الحجرات: ١٢

{ Và chớ nói xấu lẫn nhau. Chẳng lẽ các người ưa thích xé xác người anh em Muslim đã chết để ăn sống hay sao? hãy ghê tởm điều đó đi, hãy kính sợ Allah, quả thật Allah hằng quay lại sám hối (đối với ai biết sám hối), rất mực nhân từ (đối với người ngoan đạo). }

(Chương 49 – Al-Hujurat, câu 12),

Allah phán ở chương khác:

ثَوَلَا تَقِفْ مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ إِنَّ السَّمْعَ وَالْبَصَرَ وَالْفُؤَادَ كُلُّ أُولَئِكَ كَانَ عَنْهُ مَسْئُولًا ٣٦ ز الإسراء: ٣٦

{(Hỡi Muhammad) Người chớ có lần theo một dấu vết nào đó trong khi Người không hề có chút kiến thức về nó, bởi lẽ tất cả mọi cái nghe, cái nhìn và cả con tim (dùng để suy nghĩ) đều bị hạch hỏi vào ngày sau.} Al-Isra: 36 (Chương 17), Allah phán ở chương khác:

رَمَّا يَلْفِظُ مِنْ قَوْلٍ إِلَّا لَدَيْهِ رَقِيبٌ عَتِيدٌ ۚ ۱۸ ز ق: ۱۸

{Không một lời nào y thốt ra mà vị Canh Gác (Thiên Thần) bên cạnh lại không sẵn sàng (ghi xuống).} Qaaf: 18 (Chương 50).

Anh chị em Muslim thân, là một người Muslim trưởng thành các bạn cần phải thật thận trọng trong lời ăn tiếng nói,

chỉ nói những lời có lợi và bỏ đi những lời nói đùa vô bổ. Theo Sunnah là ít nói, bởi một lời lẽ bình thường đôi khi dẫn đến điều Haram hoặc điều không nên. Cho nên đừng vì thói quen rồi tự hại thân mình trong khi bản thân luôn muốn được bình an.

558- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((مَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيَقُلْ خَيْرًا أَوْ لِيَصْمُتْ))

“Ai là người tin tưởng nơi Allah và ngày phán xét hãy nói lời tốt đẹp hoặc giữ im lặng.” Hadith do Al-Bukhary 8/125 (6475) và Muslim 1/49 (47 & 74) ghi lại.

Hadith ra lệnh chỉ mở lời nói chuyện tốt đẹp, hữu ích còn vấn đề nào có sự nghi ngờ có nên nói hay không là phải im lặng

559- Ông Abu Musa t kể: Tôi hỏi: Thưa Rasul, người Muslim nào tốt nhất? Người đáp:

((مَنْ سَلِمَ الْمُسْلِمُونَ مِنْ لِسَانِهِ وَيَدِهِ))

“Người làm cho người Muslim được bình an bằng lời nói và hành động của y.” Hadith do Al-Bukhary 1/10 (11) và Muslim 1/48 (42 & 66) ghi lại.

560- Ông Sahl bin Sa'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ يَضْمَنْ لِي مَا بَيْنَ لَحْيَيْهِ وَمَا بَيْنَ رِجْلَيْهِ أَضْمَنْ لَهُ الْجَنَّةَ))

“Ai bảo đảm với Ta (sẽ bảo vệ được) cái giữa hai râu (mép và râu hàm) và cái ở giữa hai đùi thì Ta sẽ bảo đảm cho y được thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 8/125 (6474) ghi lại và tôi không tìm gặp trong Saheeh Muslim.

561- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ الْعَبْدَ لَيَتَكَلَّمُ بِالْكَلِمَةِ مَا يَنْبَغِي فِيهَا يَزُلُّ بِهَا إِلَى النَّارِ أَوْ بَيْنَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ))

“Quả thật, khi một bề tôi nói ra lời lẽ, sau khi được phân tích rõ ràng thì y bị quăng vào hỏa ngục với khoảng cách xa như hai hướng đông và tây.” Hadith do Al-Bukhary 8/125 (6477) và Muslim 8/223 (50 & 2988) ghi lại.

562- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Nabi e rằng:

((إِنَّ الْعَبْدَ لَيَتَكَلَّمُ بِالْكَلِمَةِ مِنْ رِضْوَانِ اللَّهِ تَعَالَى مَا يُلْقِي لَهَا بَالًا يَرْفَعُهُ اللَّهُ بِهَا دَرَجَاتٍ، وَإِنَّ الْعَبْدَ لَيَتَكَلَّمُ بِالْكَلِمَةِ مِنْ سَخَطِ اللَّهِ تَعَالَى لَا يُلْقِي لَهَا بَالًا يَهْوِي بِهَا فِي جَهَنَّمَ))

“Quả thật, khi một bề tôi nói ra lời lẽ làm Allah hài lòng, y sẽ được nâng lên bởi lời nói đó với cấp bậc cao ngất ngưỡng và khi một bề tôi nói ra lời lẽ làm Allah giận dữ, y sẽ bị quẳng vào hỏa ngục bởi lời nói đó với độ sâu thăm thẳm.” Hadith do Al-Bukhary 8/125 (6478) ghi lại.

563- Cha của Abdur Rahmaan ông Bilaal bin Al-Haarith Al-Muzany t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ الرَّجُلَ لَيَتَكَلَّمُ بِالْكَلِمَةِ مِنْ رِضْوَانِ اللَّهِ تَعَالَى مَا كَانَ يَظُنُّ أَنْ تَبْلُغَ مَا بَلَغَتْ يَكْتُئِبُ اللَّهُ لَهُ بِهَا رِضْوَانَهُ إِلَى يَوْمِ يُلْقَاهُ، وَإِنَّ الرَّجُلَ لَيَتَكَلَّمُ بِالْكَلِمَةِ مِنْ سَخَطِ اللَّهِ مَا كَانَ يَظُنُّ أَنْ تَبْلُغَ مَا بَلَغَتْ يَكْتُئِبُ اللَّهُ لَهُ بِهَا سَخَطَهُ إِلَى يَوْمِ يُلْقَاهُ))

“Đôi với ai nói ra lời lẽ làm hài lòng Allah nhưng y cứ tưởng chẳng làm được Ngài hài lòng bao lâu, nhưng lại được Allah hài lòng về y cho đến ngày trực diện Ngài, và đôi với ai nói ra lời lẽ làm Allah giận dữ và y cứ ngỡ sẽ chẳng làm Ngài giận bao lâu, nhưng lại bị Ngài nóng giận kéo dài đến ngày trực diện Ngài.” Hadith do Maalik trong Al-Muwatta (2818) bằng đường truyền của Al-Layth và Al-Tirmizhi (2319) ghi lại.

564- Ông Sufyaan bin Abdullah t kể:
Tôi nói: Thừa Rasul, xin hãy chỉ dạy
tôi một điều để tôi bám lấy nó. Người
bảo:

((قُلْ: رَبِّيَ اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقِمْ))

“Anh hãy nói: Thượng Đế của tôi là Allah, sau đó bám chặt lấy (Islam).”
 Tôi hỏi tiếp: Thừa Rasul, điều gì ở tôi làm cho Rasul sợ hãi dùm tôi nhiều nhất? Thế là Rasul e nắm lấy cái lưới của Người và nói:

((هَذَا))

“Cái này đây.” Hadith do Ibnu Maajah (3972) và Al-Tirmizhi (2410) ghi lại và nói: (Hadith Hasan).

565- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ وَفَاهُ اللَّهُ شَرَّ مَا بَيْنَ لَحْيَيْهِ، وَشَرَّ مَا بَيْنَ رِجْلَيْهِ دَخَلَ الْجَنَّةَ))

“Ai đã được Allah bảo vệ tránh mọi điều xấu xuất phát từ hai râu (mép và cằm) và hai đùi là y đã được vào thiên đàng.” Hadith do Al-Tirmizhi (2409) ghi lại.

566- Ông ‘qbah bin A’mir t kể: Tôi nói: Thừa Rasul, điều gì làm cho chiến thắng? Người đáp:

((أَمْسِكْ عَلَيْكَ لِسَانَكَ، وَلَيْسَعَكَ بَيِّنُكَ، وَابْكِ عَلَى خَطِيئَتِكَ))

“Anh hãy không chế cái lưỡi mình, tạo điều kiện cho gia đình luôn tụng niệm tán dương và con cái sẽ đi theo vết xe tội lỗi của anh.” Hadith do Al-Tirmizhi (2406) ghi lại.

567- Cha của Sa-e’d ông Al-Khudry t dẫn lời Nabi e rằng:

((إِذَا أَصْبَحَ ابْنُ آدَمَ، فَإِنَّ الْأَعْضَاءَ كُلَّهَا تَكْفُرُ اللِّسَانَ، تَقُولُ: اتَّقِ اللَّهَ فِينَا، فَإِنَّمَا نَحْنُ بِكَ؛ فَإِنْ اسْتَقَمَّتْ اسْتَقَمْنَا، وَإِنْ اعْوَجَجَتْ اعْوَجَجْنَا))

“Cứ mỗi sáng các bộ phận trên cơ thể con người nói chuyện với cái lưỡi: Này, vì chúng tôi mà anh hãi kính sợ Allah với, chúng tôi luôn tùy thuộc vào anh. Nếu anh ngoan ngoãn thì chúng tôi sẽ ngoan ngoãn theo, nếu anh hư đốn thì chúng tôi cũng hư đốn theo.” Hadith do Al-Tirmizhi (2407) ghi lại.

568- Ông Mu-a'z t kể: Tôi nói: Thừa Rasul của Allah! Hãy cho tôi biết việc làm nào (khi làm nó) tôi sẽ được vào thiên đàng và kéo tôi ra xa khỏi hỏa ngục. Nabi e đáp:

((لَقَدْ سَأَلْتُ عَنْ عَظِيمٍ وَإِنَّهُ لَيَسِيرٌ عَلَى مَنْ يَسِرَّهُ اللَّهُ عَلَيْهِ: تَعْبُدُ اللَّهَ وَلَا تُشْرِكُ بِهِ شَيْئًا، وَتُقِيمُ الصَّلَاةَ، وَتُؤْتِي الزَّكَاةَ، وَتَصُومُ رَمَضَانَ، وَتَحُجُّ الْبَيْتَ))

“Anh đã hỏi đến điều rất vĩ đại, quả thật điều đó rất dễ dàng đối với ai được Allah ban cho sự dễ dàng đó là: Anh tôn thờ Allah và chớ tổ hợp ai, vật gì cùng Ngài, dâng lễ Salah, xuất Zakat bắt buộc, nhịn chay tháng Ramadan và thi hành Haj tại ngôi đền Ka'bah.”
 Người nói tiếp:

((أَلَا أَدُلُّكَ عَلَىٰ أَبْوَابِ الْخَيْرِ: الصَّوْمُ جُنَّةٌ، وَالصَّدَقَةُ تُطْفِئُ الْخَطِيئَةَ كَمَا يُطْفِئُ الْمَاءُ النَّارَ، وَصَلَاةُ الرَّجُلِ فِي جَوْفِ اللَّيْلِ))

“Chẳng lẽ anh không muốn tôi chỉ cho những việc làm tốt đẹp à: Sự nhịn chay là vách chắn, sự bố thí xóa đi tội lỗi giống như nước dập tắt lửa vậy, dâng lễ Salah vào lúc khuya.” Rồi Người đọc:

((زُتِّجَافِي جُنُوبُهُمْ عَنِ الْمَضَاجِعِ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ خَوْفًا وَطَمَعًا وَمِمَّا رَزَقْنَاهُمْ يُنفِقُونَ ۝ ١٦ فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَاءً بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ۝ ١٧ السجدة: ١٦ - ١٧))

“{Họ rời khỏi giường ngủ (để) cầu nguyện Thượng Đế của họ vừa lo sợ vừa hy vọng (lòng khoan dung của Ngài) rồi chỉ dùng tài sản mà TA (Allah) ban họ dùng để bố thí * Bởi vì, không một ai biết được nỗi vui sướng đã được giấu kín dùng làm phần thưởng cho họ về những việc thiện mà họ đã làm (trên thế gian).} Al-Sajadah: 16 – 17.” Sau đó Nabi e nói tiếp:

((أَلَا أُخْبِرُكَ بِرَأْسِ الْأَمْرِ وَعَمُودِهِ وَذُرْوَةِ سَنَامِهِ؟))

“Chẳng lẽ, anh không muốn tôi cho biết đầu não của mọi việc, trụ cột cùng đỉnh cao của nó hay sao ?” Tôi nói: muốn, thưa Rasul. Nabi e tiếp:

((رَأْسُ الْأَمْرِ الْإِسْلَامُ، وَعَمُودُهُ الصَّلَاةُ، وَذُرْوَةُ سَنَامِهِ الْجِهَادُ))

“Đầu não của sự việc là Islam, trụ cột của nó là lễ Salah và đỉnh cao của nó là Jihaad (thánh chiến).” Rồi Người nói tiếp:

((أَلَا أُخْبِرُكَ بِمَلَاكِ ذَلِكَ كُلِّهِ))

“Anh có muốn Ta báo cho biết điều gì không chế tất cả mọi điều không ?” Tôi đáp: muốn, thưa Rasul. Rồi Người cầm cái lưỡi của mình rồi nói:

((كُفَّ عَلَيْنَا هَذَا))

“Hãy kềm chế cái này.” Tôi nói: Thưa Nabi, chẳng lẽ chúng ta sẽ bị thanh toán về những gì mình nó à ? Nabi e đáp:

((تَكَلَّنَاكَ أُمَّاكَ يَا مُعَاذُ. وَهَلْ يَكْبُ النَّاسَ عَلَى وُجُوهِهِمْ أَوْ قَالَ عَلَى مَنَاخِرِهِمْ إِلَّا حَصَائِدُ أَلْسِنَتِهِمْ))

“Phải như thế thôi, Mu-a'd à. Chẳng phải, mặt của mọi người bị nướng trên lửa hoặc gò má của họ bị nướng trên lửa là do kết quả của cái lưỡi của họ hay sao ?” Hadith do Ibnu Maajah (3973) và Al-Tirmizhi (2616) ghi lại.

569- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَتَذُرُونَ مَا الْغَيْبَةُ))

“Mọi người có biết nói xấu là như thế nào không ?” Mọi người đồng đáp: Allah và Rasul của Ngài mới rõ. **Người tiếp:**

((ذِكْرُكَ أَخَاكَ بِمَا يَكْرَهُ))

“Là sự nhắc nhở của anh về người khác với những điều y không thích.” Có lời hỏi tiếp: Nabi nghĩ sao nếu những lời lẽ đó là sự thật ? Nabi e đáp:

((إِنْ كَانَ فِيهِ مَا نَقُولُ فَقَدْ اغْتَابَهُ وَإِنْ لَمْ يَكُنْ فِيهِ فَقَدْ بَهَّأَهُ))

“Nếu những gì anh nói là sự thật thì anh đã nói xấu y còn nếu không phải là sự thật thì anh đã vu khống cho y.” Hadith do Muslim 8/21 (70 & 2589) ghi lại.

570- Ông Abu Bakrah t kể: Rasul e đã nói thuyết giảng vào ngày đại lễ tết Al-Adh-ha tại Mina trong lần Haj chia tay:

((إِنَّ دِمَاءَكُمْ، وَأَمْوَالَكُمْ، وَأَعْرَاضَكُمْ، حَرَامٌ عَلَيْكُمْ كَحُرْمَةِ يَوْمِكُمْ هَذَا، فِي شَهْرِكُمْ هَذَا، فِي بَلَدِكُمْ هَذَا، أَلَا هَلْ بَلَّغْتُ))

“Quả thật sinh mạng, tài sản, danh dự của mọi người là điều bất khả xâm phạm giống như sự bất khả xâm phạm của ngày này, tháng này và tại nơi này, chẳng phải Ta đã báo cho các người biết.” Hadith do Al-Bukhary 1/37 (105) và Muslim 5/108 (30 & 1679) ghi lại.

571- Bà A'-y-shah i kể: Tôi nói với Rasul e rằng: Bà Safiyah như thế này, thế này. Theo lời phân tích của giới truyền Hadith là nói bà Safiyah lùn. Rasul e nói:

((أَقْدُ قُلْتُ كَلِمَةً لَوْ مُزِجَتْ بِمَاءِ الْبَحْرِ لَمَزَجَتْهُ!))

“Quả thật lời nàng vừa nói, nếu đem đặt xuống biển là làm cho nước biển bị thay đổi.” Bà A'-y-shah kể tiếp: Tôi đã

kể cho Người nghe về một người như thế này, **Người liên bảo:**

((مَا أَجِبْتُ أَبِي حَكَيْتُ إِنْسَانًا وَإِنَّ لِي كَذًا وَكَذَا))

“Ta không ưa thích việc nói về người khác trong khi Ta như thế này, thế này.” Hadith do Abu Dawood (4875) và Al-Tirmizhi (2502) ghi lại và nói: (Hadith Hasan Saheeh).

Ý nghĩa chữ: “thay đổi” tức làm cho nước biển bị đổi màu, đổi vị do lời nói rất đổi thói tha. Hadith là bằng chứng sắc bén vô cùng trong việc cấm nói xấu người khác, **Allah phán:**

زَوْمًا يَنْطِقُ عَنِ الْهَوَىٰ ۚ ۝ ۳ إِنْ هُوَ إِلَّا وَحْيٌ يُوحَىٰ ۚ ۝ ۴ النجم: ۳ – ۴

{Y (Muhammad) không nói theo sở thích * Mà quả thật nó là điều mặc khải đã được mặc khải.} Al-Najm: 3 – 4 (chương 53).

572- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَلَمَّا عُرِجَ بِي مَرَرْتُ بِقَوْمٍ لَهُمْ أَظْفَارٌ مِنْ نُحَاسٍ يَخْمِسُونَ وُجُوهَهُمْ وَصُدُورَهُمْ فَقُلْتُ: مَنْ هَؤُلَاءِ يَا جِبْرِيلُ؟ قَالَ: هَؤُلَاءِ الَّذِينَ يَأْكُلُونَ لَحْمَ النَّاسِ، وَيَقْعُونَ فِي أَعْرَاضِهِمْ (!))

“Lúc Ta đang thăng thiên lên trời, Ta bắt gặp được một nhóm người có những móng tay bằng đồng họ luôn tự cấu xé mặt và ngực mình. Thấy vậy Ta hỏi: Này Jibreel, những người này phạm tội gì vậy? Jibreel đáp: Họ là những người đã ăn thịt đồng loại và xâm phạm đến danh dự người khác.” Hadith do Abu Dawood (4878 & 4879) ghi lại.

573- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كُلُّ الْمُسْلِمِ عَلَى الْمُسْلِمِ حَرَامٌ: دَمُهُ وَعِرْضُهُ وَمَالُهُ))

“Mỗi người Muslim bị cấm xâm phạm đến sinh mạng, danh dự và tài sản người Muslim khác.” Hadith do Muslim 8/10 (32 & 2564) ghi lại.

dkf

59- CHƯƠNG CẤM DỐI TRÁ

Allah phán:

زُولا تَقْفُ مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ الزَّوْرُ: ٣٦

{(Hỡi Muhammad) Người chớ có lần theo một dấu vết nào đó trong khi Người không hề có chút kiến thức về

nó.} Al-Isra: 36 (Chương 17), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ يَلْفُظُ مِنْ قَوْلٍ إِلَّا لَدَيْهِ رَقِيبٌ عَتِيدٌ ۝١٨ ق: ١٨

{Không một lời nào y thốt ra mà vị Canh Gác (Thiên Thần) bên cạnh lại không sẵn sàng (ghi xuống).} Qaaf: 18 (Chương 50).

574- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ الصِّدْقَ يَهْدِي إِلَى الْبِرِّ، وَإِنَّ الْبِرَّ يَهْدِي إِلَى الْجَنَّةِ، وَإِنَّ الرَّجُلَ لَيَصْدُقُ حَتَّى يُكْتَبَ عِنْدَ اللَّهِ صِدْقًا. وَإِنَّ الْكُذْبَ يَهْدِي إِلَى الْفُجُورِ، وَإِنَّ الْفُجُورَ يَهْدِي إِلَى النَّارِ، وَإِنَّ الرَّجُلَ لَيَكْذِبُ حَتَّى يُكْتَبَ عِنْدَ اللَّهِ كَذَابًا))

“Quả thật, bản tính thật thà sẽ biến con người trở thành người nhân đức và bản tính nhân đức sẽ được dẫn lối vào thiên đàng. Đối với một người luôn thật thà

mọi nơi, mọi lúc sẽ được Allah ký cho y quyền sở là người Siddeeq (tức người luôn thành thật). Và ngược lại bản tính dối trá sẽ làm con người trở thành hư đồn và bản tính hư đồn sẽ bị đẩy sa vào hỏa ngục. Đối với một người luôn nói dối mọi nơi mọi lúc sẽ bị Allah ký cho quyền sở chứng nhận y là kẻ dối trá.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

575- Ông Abdullah bin A'mr bin Al-A's k dẫn lời Nabi e rằng:

((أَرْبَعٌ مَنْ كُنَّ فِيهِ، كَانَ مُنَافِقًا خَالِصًا، وَمَنْ كَانَتْ فِيهِ خَصْلَةٌ مِنْهُنَّ، كَانَتْ فِيهِ خَصْلَةٌ مِنْ نِفَاقٍ حَتَّى يَدْعَهَا: إِذَا أَوْثَمِنَ خَانَ، وَإِذَا حَدَّثَ كَذَبَ، وَإِذَا عَاهَدَ غَدَرَ، وَإِذَا خَاصَمَ فَجَرَ))

“Có bốn đặc điểm mà ai có đủ thì y là kẻ ngụy Islam thật sự, còn ai có một trong bốn đặc điểm này thì trong y có

sự nguy Islam cho đến khi nào bỏ được nó: Khi được ủy thác thì bội tín, khi nói thì dối trá, khi giao hẹn thì không giữ lời và khi tranh luận thì lại cao ngạo ta đây.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

576- Ông Abu Hurairah t k i dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَحَلَّمَ بِحُلْمٍ لَمْ يَرَهُ، كُلِّفَ أَنْ يَعْقِدَ بَيْنَ شَعِيرَتَيْنِ وَلَنْ يَفْعَلَ، وَمَنْ اسْتَمَعَ إِلَى حَدِيثِ قَوْمٍ وَهُمْ لَهُ كَارِهُونَ، صُبَّ فِي أُذُنَيْهِ الْأَنْكُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ، وَمَنْ صَوَّرَ صُورَةً غَدِبَ وَكُلِّفَ أَنْ يَنْفُخَ فِيهَا الرُّوحَ وَلَيْسَ بِنَافِخٍ))

“Ai giả tạo một giấc mộng để kể ra y sẽ bị trừng phạt phải kết nối hai nghi thức lại nhưng y sẽ chẳng làm được. Ai nghe lén người khác nói chuyện trong khi họ không muốn, vào ngày phán xử y sẽ bị đổ vào hai lỗ tai kim loại nấu chảy. Và

ai tạc tượng (hoặc vẽ hình có linh hồn) sẽ bị bắt buộc thổi linh hồn vào bụt tượng (hoặc hình) đó nhưng y chẳng có khả năng. “ Hadith do Al-Bukhary 9/54 (7042) ghi lại.

577- Con trai ông ‘mar k dẫn lời Nabi e rằng:

((أَفَرَى الْفَرَى أَنْ يُرَى الرَّجُلُ عَيْنَيْهِ مَا لَمْ تَرَى))

“Lời nói xảo trá nhất là lời của kẻ kể về việc cho rằng mình đã thấy nhưng thật sự y chưa từng thấy.” Hadith do Al-Bukhary 9/54 (7043) ghi lại.

578- Ông Samurah bin Jundab t kể: Lời nói được Rasul e lặp lại nhiều nhất với nhóm Sahabah là:

((هَلْ رَأَى أَحَدٌ مِنْكُمْ مِنْ رُؤْيَا؟))

“Mọi người có ai nằm mộng thấy gì không ?” Thế là mọi người lần lượt kể cho Người nghe những gì họ nhìn thấy trong mộng. Có lần trong một buổi sáng nọ, Người kể cho chúng tôi nghe một giấc mộng:

((إِنَّهُ أَتَانِي اللَّيْلَةَ آتِيَانِ، وَإِنَّهُمَا قَالَا لِي: انْطَلِقْ، وَإِنِّي انْطَلَقْتُ مَعَهُمَا، وَإِنَّا أَتَيْنَا عَلَى رَجُلٍ مُضْطَجِعٍ، وَإِذَا آخَرُ قَائِمٌ عَلَيْهِ بِصَخْرَةٍ، وَإِذَا هُوَ يَهْوِي بِالصَّخْرَةِ لِرَأْسِهِ، فَيَبْلُغُ رَأْسُهُ، فَيَبْدُؤُهُدَهُ الْحَجَرُ هَا هُنَا، فَيَبْتِغِ الْحَجَرَ فَيَأْخُذُهُ فَلَا يَرْجِعُ إِلَيْهِ حَتَّى يَصِحَّ رَأْسُهُ كَمَا كَانَ، ثُمَّ يَعُودُ عَلَيْهِ، فَيَفْعَلُ بِهِ مِثْلَ مَا فَعَلَ الْمَرَّةَ الْأُولَى! قُلْتُ لَهُمَا: سُبْحَانَ اللَّهِ! مَا هَذَا؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا، فَاتَيْنَا عَلَى رَجُلٍ مُسْتَلْقٍ لِقَفَاهُ، وَإِذَا آخَرُ قَائِمٌ عَلَيْهِ بِكُلُوبٍ مِنْ حَدِيدٍ، وَإِذَا هُوَ يَأْتِي أَحَدَ شِقْيَيْ وَجْهِهِ فَيُبْسِرُ شِرْ شِدْقَهُ إِلَى قَفَاهُ، وَمِنْخَرَهُ إِلَى قَفَاهُ، وَعَيْنَهُ إِلَى قَفَاهُ، ثُمَّ يَتَحَوَّلُ إِلَى الْجَانِبِ الْآخَرِ، فَيَفْعَلُ بِهِ مِثْلَ مَا فَعَلَ بِالْجَانِبِ الْأَوَّلِ، فَمَا يَفْرَعُ مِنْ ذَلِكَ الْجَانِبِ حَتَّى يَصِحَّ ذَلِكَ الْجَانِبُ كَمَا كَانَ، ثُمَّ يَعُودُ عَلَيْهِ فَيَفْعَلُ مِثْلَ مَا فَعَلَ فِي الْمَرَّةِ الْأُولَى، قُلْتُ: سُبْحَانَ اللَّهِ! مَا هَذَا؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا، فَاتَيْنَا عَلَى مِثْلِ النَّتُورِ فَإِذَا فِيهِ لَعَطٌ، وَأَصْوَاتٌ، فَاطْلَعْنَا فِيهِ فَإِذَا فِيهِ رِجَالٌ وَنِسَاءٌ عُرَاةٌ، وَإِذَا هُمْ يَأْتِيهِمْ لَهَبٌ مِنْ أَسْفَلٍ مِنْهُمْ، فَإِذَا أَتَاهُمْ ذَلِكَ اللَّهَبُ ضَوْضَوْا. قُلْتُ: مَا هَؤُلَاءِ؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا، فَاتَيْنَا عَلَى نَهْرٍ أَحْمَرُ مِثْلُ الدَّمِ، وَإِذَا فِي النَّهْرِ رَجُلٌ سَابِغٌ يَسْبِغُ، وَإِذَا عَلَى شَطِّ النَّهْرِ رَجُلٌ قَدْ جَمَعَ عِنْدَهُ جِجَارَةً كَثِيرَةً، وَإِذَا ذَلِكَ السَّابِغُ يَسْبِغُ، مَا يَسْبِغُ، ثُمَّ يَأْتِي ذَلِكَ الَّذِي قَدْ جَمَعَ عِنْدَهُ الْجِجَارَةَ، فَيَفْعَرُ لَهُ فَاهُ، فَيَلْقِمُهُ حَجَرًا، فَيَنْطَلِقُ فَيَسْبِغُ، ثُمَّ يَرْجِعُ إِلَيْهِ، كَلَّمَا رَجَعَ إِلَيْهِ، فَعَرَّ لَهُ فَاهُ، فَالْقَمَهُ حَجَرًا، قُلْتُ لَهُمَا: مَا هَذَا؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا، فَاتَيْنَا عَلَى رَجُلٍ كَرِيهِ الْمِرَاةَ، أَوْ كَأَكْرَهَ مَا أَنْتَ رَأَيْتَ رَجُلًا مَرَأً، فَإِذَا هُوَ عِنْدَهُ نَارٌ يَحْسُهَا وَيَسْعَى حَوْلَهَا. قُلْتُ لَهُمَا: مَا هَذَا؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا، فَاتَيْنَا عَلَى رَوْضَةٍ مُعْتَمَةٍ فِيهَا مِنْ كُلِّ نَوْرٍ الرَّبِيعِ، وَإِذَا بَيْنَ ظَهْرِي الرَّوْضَةِ رَجُلٌ طَوِيلٌ لَا أَكَادُ أَرَى رَأْسَهُ طَوْلًا فِي السَّمَاءِ، وَإِذَا حَوْلَ الرَّجُلِ مِنْ أَكْثَرِ وَلَدَانٍ رَأَيْتُهُمْ قَطُّ، قُلْتُ: مَا هَذَا؟ وَمَا هَؤُلَاءِ؟ قَالَا لِي: انْطَلِقْ انْطَلِقْ، فَانْطَلَقْنَا،

فَأَتَيْنَا إِلَى دَوْحَةٍ عَظِيمَةٍ لَمْ أَرْ دَوْحَةً قَطُّ أَعْظَمَ مِنْهَا، وَلَا أَحْسَنَ! قَالَ لِي: ارْقُ فِيهَا، فَإِنْ تَقَبْنَا فِيهَا إِلَى مَدِينَةٍ مَبْنِيَّةٍ بِلَبْنٍ ذَهَبٍ وَلَبْنٍ فِضَّةٍ، فَأَتَيْنَا بَابَ الْمَدِينَةِ فَاسْتَفْتَحْنَا، فَفُتِحَ لَنَا فَدَخَلْنَاهَا، فَتَلَقَانَا رَجُلًا شَطْرَ مَنْ خَلَقَهُمْ كَأَحْسَنَ مَا أَنْتَ رَأَى! وَشَطْرَ مَنْهُمْ كَأَفْجَحَ مَا أَنْتَ رَأَى! قَالَ لَهُمْ: إِذْهَبُوا فَفَعَلُوا فِي ذَلِكَ النَّهْرِ، وَإِذَا هُوَ نَهْرٌ مُعْتَرِضٌ يَجْرِي كَأَنَّ مَاءَهُ الْمَحْضُ فِي الْبَيَاضِ، فَذَهَبُوا فَوَقَعُوا فِيهِ. ثُمَّ رَجَعُوا إِلَيْنَا قَدْ ذَهَبَ ذَلِكَ السُّوءُ عَنْهُمْ، فَصَارُوا فِي أَحْسَنِ صُورَةٍ. قَالَ لِي: هَذِهِ جَنَّةُ عَدْنٍ، وَهَذَاكَ مَنْزِلُكَ، فَسَمَا بَصْرِي صُنْعُهَا، فَإِذَا قَصُرٌ مِثْلُ الرَّبَابَةِ الْبَيْضَاءِ، قَالَ لِي: هَذَاكَ مَنْزِلُكَ؟ قُلْتُ لَهُمَا: بَارَكَ اللَّهُ فِيكُمَا، فَذَرَانِي فَأَدْخُلْهُ. قَالَ لِي: أَمَّا الْآنَ فَلَا، وَأَنْتَ دَاخِلُهُ، قُلْتُ لَهُمَا: فَإِنِّي رَأَيْتُ مِنْذُ اللَّيْلَةِ عَجَبًا؟ فَمَا هَذَا الَّذِي رَأَيْتُ؟ قَالَ لِي: أَمَّا إِنَّا سَاحِرُونَ: أَمَّا الرَّجُلُ الْأَوَّلُ الَّذِي أَتَيْتُ عَلَيْهِ يُتْلَغُ رَأْسُهُ بِالْحَجَرِ، فَإِنَّهُ الرَّجُلُ يَأْخُذُ الْقُرْآنَ فَيَرْفُضُهُ، وَيَنَامُ عَنِ الصَّلَاةِ الْمَكْتُوبَةِ. وَأَمَّا الرَّجُلُ الَّذِي أَتَيْتُ عَلَيْهِ يُسْرَسُ شِدْقُهُ إِلَى قَفَاهُ، وَمُنْخَرُهُ إِلَى قَفَاهُ، وَعَيْنُهُ إِلَى قَفَاهُ، فَإِنَّهُ الرَّجُلُ يَغْدُو مِنْ بَيْتِهِ فَيَكْذِبُ الْكَذِبَ تَبْلُغُ الْأَفَاقَ. وَأَمَّا الرَّجُلَانِ وَالنِّسَاءُ الْعُرَاةُ الَّذِينَ هُمْ فِي مِثْلِ بِنَاءِ التَّنُورِ، فَإِنَّهُمْ الزُّنَاةُ وَالزَّوَانِي، وَأَمَّا الرَّجُلُ الَّذِي أَتَيْتُ عَلَيْهِ يَسْبُخُ فِي النَّهْرِ، وَيُلْقِمُ الْحَجَارَةَ، فَإِنَّهُ أَكَلَ الرِّبَا، وَأَمَّا الرَّجُلُ الْكَرِيمُ الْمَرَاةُ الَّذِي عِنْدَ النَّارِ يَحْشَاهَا وَيَسْعَى حَوْلَهَا، فَإِنَّهُ مَالِكٌ خَازِنٌ جَهَنَّمَ، وَأَمَّا الرَّجُلُ الطَّوِيلُ الَّذِي فِي الرُّوضَةِ، فَإِنَّهُ إِبْرَاهِيمُ ﷺ، وَأَمَّا الْوِلْدَانُ الَّذِينَ حَوْلَهُ، فَكُلُّ مَوْلُودٍ مَاتَ عَلَى الْفِطْرَةِ))

“Trong đêm nọ có hai người đến gặp Ta và bảo: Nào hãy cùng đi. Thế là Ta cùng hai người đó đi, trên đường Ta thấy hai người đàn ông, một người đang nằm ngửa còn một người khác thì đứng trên đầu và trên hai tay thì khiên một tảng đá to nhắm vào đầu người đang nằm mà buông xuống. Thế là đầu người đàn ông đang nằm bị nát ra còn tảng đá thì

lăn đi nơi khác. Người đàn ông buông
tán đá khi nảy vội chạy theo để nhặt tán
đá lại, sau khi quay trở lại thì cái đầu
của người đàn ông kia cũng đã trở lại
bình thường, thế là người đàn ông đến
làm giống y như lúc đầu. Ta hỏi hai
người đi cùng: Subhanallah (hiển vinh
thay Allah)! Hai người đàn ông này là
ai vậy ?, họ bảo Ta: Nào đi thôi, đi thôi.
Tiếp tục đi Ta thấy được một người
đang ông đan nằm ngửa và một người
đàn ông khác đang đứng và trên tay
cầm cái móc bằng sắt nhắm vào một
bên mặt của người đan nằm dưới mà
móc liên tục vào mắt và mũi đến trở ra
phía sau, rồi tiếp tục xoay qua bên mặt
còn lại mà móc giống như bên kia và

khi phía mặt bên kia lành lại thì tiếp tục quay lại móc tiếp. **Ta hỏi hai người đi cùng:** Subhanallah (**hiên vinh thay Allah**)! Hai người đàn ông này là ai vậy ?, **họ bảo Ta:** Nào đi thôi, đi thôi. Tiếp tục đi Ta thấy một cái lò, trong đó vang lên tiếng la hét, tiếng rên than rất thảm, Ta đến gần xem thì thấy rất nhiều đàn ông và đàn bà hoàn toàn trần truồng bị lửa trong lò thiêu đốt làm họ la hét om sòm. **Ta hỏi hai người đi cùng:** Những người này là ai vậy ?, **họ bảo Ta:** Nào đi thôi, đi thôi. Tiếp tục đi Ta gặp một con sông có màu đỏ như máu, giữa sông có một người đàn ông đang bơi và bên bờ sông có một người đàn ông khác đã nhặt sẵn rất nhiều đá để bên cạnh.

Người đàn ông dưới sông cứ bơi đi bơi lại một lúc thì bơi đến người đàn ông có nhiều đá ngòi trên bờ, cứ mỗi lần người kia bơi đến thì người ngòi trên bờ thì y lại há miệng cho người ngòi trên bờ ném cục đá vào miệng mình. **Ta hỏi hai người đi cùng:** Subhanallah (**hiển vinh thay Allah**)! Hai người đàn ông này là ai vậy ?, **họ bảo Ta:** Nào đi thôi, đi thôi. Tiếp tục đi Ta thấy một người đàn ông có bộ dạng xấu xí vô cùng hoặc giống như hình dạng xấu nhất đã từng thấy, xung quanh y toàn là lửa. **Ta hỏi hai người đi cùng:** Ông ta là ai vậy ?, **họ bảo Ta:** Nào đi thôi, đi thôi. Tiếp tục đi Ta thấy một ngôi vườn mát mẽ vô cùng và chứa chang dưới ánh nắng của mùa

xuân, ở giữa vườn có một người đàn ông cao ngất trời gần như không thấy được đầu của ông và xung quanh ông là vô số trẻ nhỏ. **Ta hỏi hai người đi cùng:** Ông ta và những đứa trẻ này là ai vậy?, **họ bảo Ta:** Nào đi thôi, đi thôi. Tiếp tục đi Ta thấy được một cây khổng lồ mà Ta chưa từng gặp cây nào khổng lồ và lộng lẫy như thế. **Hai người đi cùng bảo Ta:** Hãy leo vào trong nó. Sau khi vào trong Ta bắt gặp một thành phố được xây dựng bằng những bức tường bằng vàng và những bức tường bằng bạc. Bước đến cửa thành chúng tôi gõ cửa thì được mở cửa cho chúng tôi vào. Trong đó có một nhóm người có phân nửa người đẹp đẽ vô cùng và một nửa

còn lại thì xấu xí đến ớn người. **Hai người đi cùng bảo họ:** Các người hãy xuống sông mà tắm đi. Đó là một con sông đang chảy có nguồn nước trắng tinh khiết. Sau khi nhóm người đó xuống sông tắm, quay trở lại thì trên người họ không còn những thứ xấu xí lúc nãy mà họ hoàn toàn đẹp đẽ. **Hai người đi cùng bảo Ta:** Đây chính là thiên đàng vĩnh cửu và kia là tòa lâu đài của Người. Ta vội ngược lên nhìn thì thấy một tòa lâu đài tựa như đám mây màu trắng. **Hai người họ lặp lại:** Đó chính là tòa lâu đài của Người. **Ta đáp:** Cầu xin Allah ban hồng phúc cho hai người, hai người hãy để tôi đi vào trong. **Họ đáp:** Người sẽ được vào

nhưng bây giờ thì không được. Ta hỏi: Đêm nay Ta thấy toàn những chuyện rất kỳ lạ, những điều đó là gì vậy? Hai người đáp: Được, chúng tôi sẽ kể cho Người biết: Người đàn ông đầu tiên Người gặp bị đập nát đầu chính là người đã được ban cho thuộc lòng Qur'an nhưng lại bê tha với nó([70]) và ngủ không dăng lễ Salah bắt buộc. Người đàn ông thứ hai Người thấy bị móc vào mặt, vào mắt, mũi của y trở ra phía sau, chính là người đàn ông cứ mỗi sáng rời khỏi nhà là nói dối, nói dóc láo cho đến chiều tối. Còn số người đàn ông và đàn bà trần truồng đang bị đốt tron cái lò chính là những kẻ phạm tội Zina (quan hệ tình dục ngoài hôn nhân).

Còn người đàn ông bơi dưới sông và bị đá ném vào miệng, y chính là kẻ đã ăn tiền lãi. Còn người đàn ông có bộ dạng rất xấu xí và xung quanh ông ta toàn là lửa chính là Thiên Thần quản lý hỏa ngục. Còn người đàn ông cao to trong ngôi vườn chính là Nabi Ibrahim e và những đứa trẻ xung quanh Người chính là những đứa trẻ chết trong độ tuổi chưa trưởng thành.”

Theo đường truyền khác ghi:

((وُلِدَ عَلَى الْفِطْرَةِ))

“Là những đứa trẻ được sinh ra trên trạng thái Muslim.” Đến đây vài người Muslim lên tiến hỏi: Thừa Rasul, kể cả

con cái của nhóm người Đa Thần luôn à?

((وَأَوْلَادُ الْمُشْرِكِينَ، وَأَمَّا الْقَوْمُ الَّذِينَ كَانُوا شَطَرٌ مِنْهُمْ حَسَنٌ، وَشَطَرٌ مِنْهُمْ قَبِيحٌ، فَإِنَّهُمْ قَوْمٌ خَلَطُوا عَمَلًا صَالِحًا وَآخَرَ سَيِّئًا، تَجَاوَزَ اللَّهُ عَنْهُمْ))

“Kể cả con cái của người Đa Thần. Còn nhóm người có phân nửa đẹp đẽ và một nửa còn lại xấu xí chính là nhóm người bị lẫn lộn bởi việc hành đạo tốt đẹp và tội lỗi, nhưng họ đã được Allah ân xá.”

Theo đường truyền khác:

((رَأَيْتُ اللَّيْلَةَ رَجُلَيْنِ أَتَيَانِي فَأَخْرَجَانِي إِلَى أَرْضٍ مُقَدَّسَةٍ))

“Trong đêm nọ có hai người đàn ông đến gặp Ta và mang Ta đi đến vùng đất thiêng liêng.” Sau đó Người kể tiếp:

((فَانْطَلَقْنَا إِلَى نَقَبٍ مِثْلِ الثُّمُورِ، أَعْلَاهُ ضَبِيقٌ وَأَسْفَلُهُ وَاسِعٌ يَتَوَقَّدُ تَحْتَهُ نَارًا، فَإِذَا ارْتَفَعَتْ ارْتَفَعُوا حَتَّى كَادُوا أَنْ يَخْرُجُوا، وَإِذَا خَمَدَتْ! رَجَعُوا فِيهَا، وَفِيهَا رِجَالٌ وَنِسَاءٌ عُرَاةٌ))

“Trên đường đi Ta gặp một vùng đất trũng giống như cái lò có cái miệng thì nhỏ hẹp và đáy thì rộng vô cùng, phía dưới cùng là lửa đang đốt. Trong đó toàn là đàn ông và đàn bà trần truồng, họ luôn la hét in ỏi và chạy lên phía trên miệng lò đến khi gần bước được ra ngoài thì bị rơi xuống đáy lại.”

Người kể tiếp:

((حَتَّى أَتَيْنَا عَلَى نَهْرٍ مِنْ دَمٍ، فِيهِ رَجُلٌ قَائِمٌ عَلَى وَسْطِ النَّهْرِ وَعَلَى شَطِئِ النَّهْرِ رَجُلٌ، وَبَيْنَ يَدَيْهِ حِجَارَةٌ، فَأَقْبَلَ الرَّجُلُ الَّذِي فِي النَّهْرِ، فَإِذَا أَرَادَ أَنْ يَخْرُجَ رَمَى الرَّجُلُ بِحَجَرٍ فِيهِ، فَرَدَّهُ حَيْثُ كَانَ، فَجَعَلَ كُلَّمَا جَاءَ لِيَخْرُجَ جَعَلَ يَرْمِي فِيهِ بِحَجَرٍ، فَيَرْجِعُ كَمَا كَانَ))

“Đang đi Ta gặp được một con sông máu, ở giữa sông có một người đàn ông đang lội và một người khác thì đứng trên bờ sông, trước mặt là những hòn đá được gom sẵn. Cứ mỗi lần người đàn

ông dưới sông muốn bơi vào bờ để lên bờ thì bị người đàn ông trên bờ ném đá vào miệng, thế là y bị đẩy trở về chỗ cũ. Cứ thế như thế tái diễn mãi.”

Người kể tiếp:

((فَصَعِدَا بِي الشَّجَرَةَ، فَأَدْخَلَانِي دَارًا لَمْ أَرَقَطُ أَحْسَنَ مِنْهَا، فِيهَا رَجُلٌ شَيْوُخٌ وَشَبَابٌ))

“Hai người họ đưa Ta lên một cây, bên trong có một lầu đài mà Ta chưa từng gặp sự tráng lệ nào như thế bao giờ, trong đó có rất nhiều người già và thanh niên.”

Người kể tiếp:

((الَّذِي رَأَيْتُهُ يُسْقُ شِدْقُهُ فَكَذَّابٌ، يُحَدِّثُ بِالْكَذِبِ فَتُحْمَلُ عَنْهُ حَتَّى تَبْلُغَ الْآفَاقَ، فَيُصْنَعُ بِهِ مَا رَأَيْتَ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ))

“Người mà Người nhìn thấy bị móc vào mặt, vào miệng, y chính là kẻ xảo trá, luôn nói dối. Y bị trừng phạt như vậy cho đến ngày tận thế.”

Người kể tiếp:

((الَّذِي رَأَيْتَهُ يُشَدُّ رَأْسَهُ فَرَجُلٌ عَلَّمَهُ اللَّهُ الْقُرْآنَ، فَنَامَ عَنْهُ بِاللَّيْلِ، وَلَمْ يَعْمَلْ فِيهِ بِالنَّهَارِ، فَيُفْعَلُ بِهِ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ، وَالذَّارُ الْأُولَى الَّتِي دَخَلَتْ دَارُ عَامَّةِ الْمُؤْمِنِينَ، وَأَمَّا هَذِهِ الدَّارُ فَدَارُ الشُّهَدَاءِ، وَأَنَا جِبْرِيلُ، وَهَذَا مِيكَائِيلُ، فَارْفَعْ رَأْسَكَ، فَرَفَعْتُ رَأْسِي، فَإِذَا فَوْقِي مِثْلُ السَّحَابِ، قَالَا: ذَلِكَ مَنْزِلُكَ، قُلْتُ: دَعَانِي أُدْخِلْ مَنْزِلِي، قَالَا: إِنَّهُ بَقِيَ لَكَ عُمْرٌ لَمْ تَسْتَغْمِلْهُ، فَلَوْ اسْتَغْمَلْتَهُ أَتَيْتَ مَنْزِلَكَ))

“Người mà Người gặp bị đập đầu chính là người đã được Allah ban cho thuộc lòng Qur'an nhưng lại ngủ suốt đêm (không đứng hành lễ) còn ban ngày thì lại chẳng noi theo huấn thị của Qur'an, y bị trừng trị như thế cho đến ngày tận thế. Tòa lâu đài đầu tiên Người bước vào là tòa lâu đài dành cho cộng đồng

người có đức tin, tòa lâu đài này là của những người hi sinh vì chính đạo, ta chính là Jibreel còn đây là Mikaa-el. Nào Người hãy ngẩng đầu mình lên xem. Thế là Ta ngẩng đầu lên theo lời họ bảo thì thấy trên đầu tợ đám mây, **hai người họ bảo Ta:** Đây chính là tòa lâu đài của Người đó. **Ta nói:** Vậy hai người hãy đề Ta vào tòa lâu đài của Ta. **Họ đáp:** Tuổi đời của Người vẫn còn ít, đến khi cuối đời Người sẽ được vào tòa lâu đài của mình.” Hadith do Al-Bukhary 2/125 – 127 (1386) và 9/ 56 – 58 (7074) ghi lại.

60- CHƯƠNG KHUYẾN KHÍCH LUÔN KIÊN ĐỊNH TRÊN NHỮNG GÌ ĐÃ NÓI & ĐÃ KỂ

Allah phán:

ثَوَّلَا تَقَفُّ مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ الزَّاسِرَاءِ: ٣٦

{(Hỡi Muhammad) Người chớ có lần theo một dấu vết nào đó trong khi Người không hề có chút kiến thức về nó.} Al-Isra: 36 (Chương 17)([\[71\]](#)), Allah phán ở chương khác:

ثَمَّا يَلْفُظُ مِنْ قَوْلٍ إِلَّا لَدَيْهِ رَقِيبٌ عَتِيدٌ الزَّاسِرَاءِ: ١٨

{Không một lời nào y thốt ra mà vị Canh Gác (Thiên Thần) bên cạnh lại không sẵn sàng (ghi xuống).} Qaaf: 18 (Chương 50).

579- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كَفَى بِالْمَرْءِ كَذِباً أَنْ يُحَدِّثَ بِكُلِّ مَا سَمِعَ))

“Điều làm cho một người trở thành kẻ dối trá là y nói hết mọi điều đã nghe được.” Hadith do Muslim ở phần khai đề 1/8 (5) ghi lại.

580- Ông Samurah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ حَدَّثَ عَنِّي بِحَدِيثٍ يَرَى أَنَّهُ كَذِبٌ فَهُوَ أَحَدُ الْكَاذِبِينَ))

“Ai hư cấu một Hadith rồi cho rằng nó là do Ta nói thì y là một trong số những kẻ nói dối.” Hadith do Muslim ở phần khai đề 1/7 ghi lại.

581- Bà Asma i kể: Có một phụ nữ đến hỏi: Thừa Rasul, tôi có bị mang tội không khi tôi giả vờ với chồng rằng tôi đã thỏa mãn về anh ta? **Người đáp:**

((الْمُنْتَسِعُ بِمَا لَمْ يُعْطَ كَلَابِيسَ تَوْبَىٰ رُوِيَ))

“Người tự thể hiện rằng mình đã thỏa mãn (đã giàu có) trong khi y không phải thế thì y là kẻ dối trá.” Hadith do Al-Bukhary 7/44 (5219) và Muslim 6/169 (127 & 2130) ghi lại.

61- CHƯƠNG CẢM GHUÔNG BỎ, ĐOẠN TUYỆT & QUAY LƯNG BỎ MẶC NHAU

Allah phán:

رَأَيْمًا الْمُؤْمِنُونَ إِخْوَةً الْحَجَرَات: ٩ – ١٠

{Chỉ có những người có đức tin mới là anh em của nhau.} Al-Hujuraat: 10 (chương 49), Allah phán ở chương khác:

ثُأَذِلَّةٌ عَلَى الْمُؤْمِنِينَ أَعِزَّةٌ عَلَى الْكَافِرِينَ المائدة: ٥٤

{Họ sẽ hạ mình khiêm tốn trước những người có đức tin khác nhưng lại rất khắc khe với đám người bất tin.} Al-Maa-i-dah: 54 (Chương 5), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ مُحَمَّدٌ رَسُولُ اللَّهِ وَالَّذِينَ مَعَهُ أَشِدَّاءُ عَلَى الْكُفَّارِ رُحَمَاءُ بَيْنَهُمْ فَتَحَ: ٢٩

{Muhammad là Rasul của Allah, và những người (có đức tin) theo Y rất nghiêm khắc với những kẻ không có đức tin nhưng lại rất thương yêu lẫn nhau.} Al-Fat-h: 29 (Chương 48)

582- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا تَبَاغُضُوا، وَلَا تَحَاسِدُوا، وَلَا تَدَابَرُوا، وَلَا تَقَاطَعُوا، وَكُونُوا عِبَادَ اللَّهِ إِخْوَانًا، وَلَا يَجِلْ لِمُسْلِمٍ أَنْ يَهْجَرَ أَخَاهُ فَوْقَ ثَلَاثٍ))

“Cấm các người ganh ghét lẫn nhau, đố kỵ lẫn nhau, xoay lưng cho nhau và đoạn tuyệt quan hệ với nhau mà hãy là anh em của nhau trong tôn giáo. Một người Muslim không được phép giận bỏ mặc người Muslim khác quá ba ngày.” Hadith do Al-Bukhary 8/23 (6065) và Muslim 8/8 (23 & 2559)

583- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((تُفْتَحُ أَبْوَابُ الْجَنَّةِ يَوْمَ الْإِثْنَيْنِ وَيَوْمَ الْخَمِيسِ، فَيُغْفَرُ لِكُلِّ عَبْدٍ لَا يُشْرِكُ بِاللَّهِ شَيْئًا، إِلَّا رَجُلًا كَانَتْ بَيْنَهُ وَبَيْنَ أَخِيهِ شَحَاءٌ فَيَقَالُ: أَنْظِرُوا هَذَيْنِ حَتَّى يَصْطَلِحَا ! أَنْظِرُوا هَذَيْنِ حَتَّى يَصْطَلِحَا !))

“Cửa thiên đàng được mở vào mỗi ngày thứ hai và ngày thứ năm (trong tuần), mọi tội lỗi của tín đồ Muslim không phạm tội Shirk (tổ hợp với Allah) đều được tha thứ, ngoại trừ tín đồ nào có

hiềm khích với Người Muslim khác thì có lời phán bảo: Chờ xem hai người này có hài giải với nhau không, chờ xem hai người này có hòa giải với nhau không.” Hadith do Muslim 8/11 (35, 36 & 2565) ghi lại.

Theo đường truyền khác ghi:

((تُعْرَضُ الْأَعْمَالُ فِي كُلِّ يَوْمٍ خَمِيسٍ وَإِثْنَيْنِ))

“Mọi việc làm đều được trình duyệt vào mỗi thứ hai và thứ năm (hàng tuần).”

62- CHƯƠNG CẤM NGHỈ XẤU VỀ NGƯỜI MUSLIM KHÁC NGOÀI TRỪ RƠI VÀO TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Allah phán:

ثِيَابُهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اجْتَنِبُوا كَثِيرًا مِّنَ الظَّنِّ إِنَّ بَعْضَ الظَّنِّ إِتْمَارُ الْحَجَرَاتِ: ١٢

{Hỡi những ai có niềm tin! Hãy tránh nghi kỵ càng nhiều càng tốt. Quả thật, sự nghi kỵ trong một vài trường hợp là một tội.} Al-Hujurat: 12 (Chương 49).

584- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِيَّاكُمْ وَالظَّنَّ، فَإِنَّ الظَّنَّ أَكْذَبُ الْحَدِيثِ))

“Ta khuyến cáo các người về sự nghi ngờ xấu, bởi nó là điều dối trá nhất.”
Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

63- CHƯƠNG CẨM XEM THƯỜNG NGƯỜI MUSLIM KHÁC

Allah phán:

رَبِّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا يَسْخَرُ قَوْمٌ مِّنْ قَوْمٍ عَسَىٰ أَن يَكُونُوا خَيْرًا مِّنْهُمْ وَلَا نِسَاءٌ مِّنْ نِّسَاءٍ عَسَىٰ أَن يَكُنَّ خَيْرًا مِّنْهُمْ وَلَا تَلْمِزُوا أَنفُسَكُمْ وَلَا تَنَابَزُوا بِالْأَلْقَابِ بِئْسَ الْأَسْمُ الْفُسُوقُ بَعْدَ الْإِيمَانِ وَمَن لَّمْ يَتُبْ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الظَّالِمُونَ ١١

{Hỡi những ai có niềm tin! Một đám người này chớ nên cười chê một đám người nọ. Biết đâu đám người bị chê bai lại tốt hơn đám người chế nhạo thì sao. Và một số phụ nữ này không nên cười chê một số phụ nữ nọ. Biết đâu nhóm phụ nữ bị chê bai tốt hơn nhóm phụ nữ chế nhạo thì sao. Chớ nói xấu lẫn nhau và chớ mắng nhiếc nhau bằng cách bêu tên tục (của nhau ra trước công chúng). Việc bêu tên xấu của một người sau khi y đã tin tưởng là một việc xấu xa. Và ai không chừa bỏ (thói xấu đó) thì là những người làm điều sai quấy.} Al-Hujuraat: 11 (Chương 49)

585- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((بَحْسَبِ امْرِئٍ مِنَ الشَّرِّ أَنْ يَحْقَرَ أَخَاهُ الْمُسْلِمَ))

“Mỗi người phải gánh chịu tội lỗi về mức độ khinh thường người anh em Muslim của mình.” Hadith do Muslim ghi lại.

586- Ông Abdullah bin Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَدْخُلُ الْجَنَّةَ مَنْ كَانَ فِي قَلْبِهِ مِثْقَالُ ذَرَّةٍ مِنْ كِبَرٍ !))

“Sẽ chẳng được vào thiên đàng đối với những kẻ trong con tim y có chứa tí tí tự cao, tự phụ.” Một người đàn ông lên tiếng hỏi: Vậy, **một người nào đó** ư

thích diện trang phục và giày dép sang đẹp thì sao? Người đáp:

((إِنَّ اللَّهَ جَمِيلٌ يُحِبُّ الْجَمَالَ، الْكِبَرُ: بَطَرُ الْحَقِّ وَغَمَطُ النَّاسِ))

“Quả thật, Allah là Đấng Xinh Đẹp luôn yêu thích sự đẹp đẽ, còn tự cao tự phụ là bản tính vong ân và khinh thường mọi người.” Hadith do Muslim 1/65 (91 & 147) ghi lại.

587- Ông Jundab t dẫn lời Rasul e rằng:

((قَالَ رَجُلٌ: وَاللَّهِ لَا يَغْفِرُ اللَّهُ لِفُلَانٍ، فَقَالَ اللَّهُ ﷻ: مَنْ ذَا الَّذِي يَتَأَلَّى عَلَيَّ أَنْ لَا أَغْفِرَ لِفُلَانٍ! فَإِنِّي قَدْ غَفَرْتُ لَهُ، وَاحْبَبْتُ عَمَلَكَ))

“Có một người khẳng định: Thề bởi Allah chứng giám, người đó sẽ không được Ngài tha thứ. Allah đáp: Ai dám thề rằng TA sẽ không tha thứ cho người

đó. Bây giờ đây TA đã tha thứ mọi tội lỗi cho người đó và TA hủy bỏ hết mọi việc hành đạo của người.” Hadith do Muslim 8/36 (137 & 2621) ghi lại.

64- CHƯƠNG CÂM GIAN LẬN VÀ LỪNG GẠT

Allah phán:

زَوَالِدِينَ يُؤْذُونَ الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ بَغَيْرِ مَا اكْتَسَبُوا فَقَدْ احْتَمَلُوا بُهْتَانًا وَإِثْمًا مُّبِينًا ٥٨
الأحزاب: ٥٧ - ٥٨

{Còn những ai quấy rầy những người tin tưởng nam và nữ một cách không thỏa đáng sẽ mang vào mình một tội lỗi vu cáo và một tội lỗi hiển nhiên.} Al-Ahzaab: 58 (chương 33).

588- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ حَمَلَ عَلَيْنَا السِّلَاحَ فَلَيْسَ مِنَّا، وَمَنْ عَشَّنَا فَلَيْسَ مِنَّا))

“Ai cầm vũ khí chống đối lại chúng ta thì y không phải là tín đồ của Ta và ai lường gạt chúng ta thì y cũng không phải là tín đồ của Ta.” Hadith do Muslim 1/69 (101, 102 & 164) ghi lại.

Có đường truyền khác ghi rằng: Có lần Rasul e đi ngang qua một người đang bán thức ăn, thấy thức ăn chất đống Người dùng tay thọt vào trong thì nhận thấy bên trong bị ỉm ướm, **Người liền hỏi:**

((مَا هَذَا يَا صَاحِبَ الطَّعَامِ؟))

“Như thế này là sao, hả ông chủ ?” Nó bị trúng nước mưa, thừa Rasul. Chủ thức ăn đáp. **Rasul e tiếp:**

((أَفَلَا جَعَلْتَهُ فَوْقَ الطَّعَامِ حَتَّى يَرَاهُ النَّاسُ ! مَنْ غَشَّائَا فَلَيْسَ مِنَّا))

“Tại sao anh không chịu để nó ở trên mặt để mọi người nhìn thấy? Những ai lòng gạt chúng ta thì y không phải là tín đồ của Ta.”

589- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا تَنَاجَشُوا))

“Cấm các người gây hại lẫn nhau bằng cách làm cò mồi.” Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

590- Con trai ông ﷺ kể: “Rasul e cấm làm cò mồi để gây hại lẫn nhau.” Hadith do Al-Bukhary 3/90 (2142) và Muslim 5/5 (13 & 1516) ghi lại.

591- Cũng do con trai ông ﷺ kể: Một người đàn ông kể cho Rasul e nghe về sự gian lận của một người trong mua bán. Người đáp:

((مَنْ بَايَعْتَ، فَقُلْ: لَا خِلَافَةَ))

“Đi đến người đã mua bán với anh mà nói: Đừng có gian lận, lường gạt.”

Hadith do Al-Bukhary 3/85 – 86 (2117) và Muslim 5/11 (48 & 1533) ghi lại.

592- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ حَبَبَ زَوْجَةَ امْرِئٍ، أَوْ مَمْلُوكَهُ، فَلَيْسَ مِنَّا))

“Ai gây hại đến vợ hoặc người ở của người khác, y chẳng phải là tín đồ của Ta.” Hadith do Abu Dawood (5170) ghi lại.

dkf

65- CHƯƠNG CẤM NGƯỜI MUSLIM GIẬN NHAU QUÁ BA NGÀY NGOẠI TRỪ ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM ĐIỀU BID-A'H HOẶC NGƯỜI THỂ HIỆN SỰ HU ĐÓN HOẶC NHỮNG AI TƯƠNG TỰ

Allah phán:

رَأَيْمًا الْمُؤْمِنُونَ إِخْوَةً فَأَصْلِحُوا بَيْنَ أَخَوَيْكُمْ الْحَجَرَات: ١٠

{Chỉ có những người có đức tin mới là anh em của nhau, do đó, hãy luôn hòa giải với nhau (mọi giận hờn, tranh luận).} Al-Hujuraat: 10 (chương 49), Allah phán ở chương khác:

ثَوَّلَا تَعَاوَنُوا عَلَى الْإِثْمِ وَالْعُدْوَانِ الْمَائِدَةِ: ٢

{Và cấm các người tiếp tay nhau gây tội ác và hận thù.} Al-Maa-i-dah: 2 (chương 5).

593- Ông Anas t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا تَقَاطَعُوا، وَلَا تَدَابِرُوا، وَلَا تَبَاغَضُوا، وَلَا تَحَاسَدُوا، وَكُونُوا عِبَادَ اللَّهِ إِخْوَانًا، وَلَا يَجِلُّ لِمُسْلِمٍ))
 “Cấm các người đoạn tuyệt quan hệ với nhau, xoay lưng cho nhau, ganh ghét lẫn nhau, đố kỵ lẫn nhau mà hãy là anh em của nhau trong tôn giáo.

Một người Muslim không được phép giận bỏ mặt người Muslim khác quá ba ngày.” Hadith do Al-Bukhary 8/23 (6065) và Muslim 8/8 (23 & 2559)

594- Ông Abu Ayyoob t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَجِلُّ لِمُسْلِمٍ أَنْ يَهْجُرَ أَخَاهُ فَوْقَ ثَلَاثِ لَيَالٍ: يَلْتَقِيَانِ، فَيُعْرِضُ هَذَا، وَيُعْرِضُ هَذَا، وَخَيْرُهُمَا الَّذِي يَبْدَأُ بِالسَّلَامِ))

“Cấm người Muslim giận bỏ mặt người Muslim khác quá ba ngày đêm, khi ai người gặp nhau cả hai đều quay mặt đi nơi khác nhưng người tốt nhất là người bắt đầu bằng lời chào Salam.” Hadith do Al-Bukhary 8/26 (6077) và Muslim 8/8 (25 & 2560) ghi lại.

595- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((تُعَرَضُ الْأَعْمَالُ فِي كُلِّ اثْنَيْنِ وَخَمْسِينَ، فَيَعْفُرُ اللَّهُ لِكُلِّ امْرِئٍ لَا يُشْرِكُ بِاللَّهِ شَيْئاً، إِلَّا أَمْرَاءَ كَانَتْ بَيْنَهُ وَبَيْنَ أَخِيهِ شَحَاءً، فَيَقُولُ: اتْرُكُوا هَذَيْنِ حَتَّى يَصْطَلِحَا))

“Việc hành đạo được trình duyệt vào mỗi ngày thứ hai và ngày thứ năm (trong tuần), Allah tha thứ mọi tội lỗi của tín đồ Muslim không phạm tội Shirk (tổ hợp trong thờ phụng), ngoại trừ tín đồ nào có hiềm khích với Người Muslim khác thì Ngài phán: Bỏ mặc hai chúng xem có chịu hòa giải với nhau không.” Hadith do Muslim 8/11 (35, 36 & 2565) ghi lại.

596- Ông Jaabir t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ الشَّيْطَانَ قَدْ بَيَّسَ أَنْ يَعْبُدَهُ الْمُصَلُّونَ فِي جَزِيرَةِ الْعَرَبِ، وَلَكِنْ فِي النَّحْرِشِ بَيْنَهُمْ))

“Quả thật, Shaytaan đã thất vọng trong việc dụ dỗ người hành lễ Salah tôn thờ hắn ở trên bán đảo Ả Rập, nhưng hắn sẽ gây chia rẽ giữa các người với nhau.”

Hadith do Muslim 8/138 (65 & 2812) ghi lại.

597- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَجِلُّ لِمُسْلِمٍ أَنْ يَهْجُرَ أَخَاهُ فَوْقَ ثَلَاثٍ، فَمَنْ هَجَرَ فَوْقَ ثَلَاثٍ فَمَاتَ، دَخَلَ النَّارَ))

“Cấm người Muslim giận bỏ mặt người Muslim khác quá ba ngày, ai giận quá”

Hadith do Ahmad 2/392 và Abu Dawood (4914) ghi lại.

598- Cha của Khiraash ông Hadrad bin Abi Hadrad Al-Aslamy, còn được gọi là Al-Sulamy t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((مَنْ هَجَرَ أَخَاهُ سَنَةً فَهُوَ كَسَفِكَ دَمِهِ))

“Ai giận bỏ mặt người anh em (Muslim) của mình một năm tựa như y đã cắt lấy máu người anh em đó.”

Hadith do Ahmad 4/220 và Abu Dawood (4915) ghi lại.

599- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَجِلُّ لِمُؤْمِنٍ أَنْ يَهْجَرَ مُؤْمِنًا فَوْقَ ثَلَاثٍ، فَإِنْ مَرَّتْ بِهِ ثَلَاثٌ، فَلْيَلْفَهُ فَلْيُسَلِّمْ عَلَيْهِ، فَإِنْ رَدَّ عَلَيْهِ السَّلَامَ فَقَدْ اشْتَرَكَا فِي الْأَجْرِ، وَإِنْ لَمْ يَرُدَّ عَلَيْهِ فَقَدْ بَاءَ بِالْإِثْمِ، وَخَرَجَ الْمُسْلِمُ مِنَ الْهَجْرَةِ))

“Cấm người có đức tin giận bỏ mặt người có đức tin khác quá ba ngày. Sau

ba ngày phải đi đến chào hỏi Salah, nếu người kia đáp lại lời Salah thì cả hai đồng hưởng ân phước. Còn nếu người kia không đáp lại thì một mình y gánh lấy tội lỗi và người chào Salam hoàn toàn vô can.” Hadith do Al-Bukhary trong quyển Al-Adab Al-Mufrid (414) và Abu Dawood (4914) ghi lại.

Đường truyền do Abu Dawood ghi:

((إِذَا كَانَتْ الْهَجْرَةُ لِلَّهِ تَعَالَى فَلَيْسَ مِنْ هَذَا فِي شَيْءٍ))

“Nếu sự giận bỏ mặc vì Allah thì y hoàn toàn không có tội lỗi gì cả.”

dkf

66- CHƯƠNG CẤM TUYỆT ĐỐI VIỆC CHO VAY LẤY LÃI

Allah phán:

رَالَّذِينَ يَأْكُلُونَ الرِّبَا لَا يَقُومُونَ إِلَّا كَمَا يَقُومُ الَّذِي يَتَخَبَّطُهُ الشَّيْطَانُ مِنَ الْمَسِّ ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ قَالُوا إِنَّمَا الْبَيْعُ مِثْلُ الرِّبَا وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ وَحَرَّمَ الرِّبَا فَمَنْ جَاءَهُ مَوْعِظَةٌ مِنْ رَبِّهِ فَانْتَهَى فَلَهُ مَا سَلَفَ وَأَمْرُهُ إِلَى اللَّهِ وَمَنْ عَادَ فَأُولَٰئِكَ أَصْحَابُ النَّارِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ٢٧٥ يَمْحَقُ اللَّهُ الرِّبَا وَيُزِيلُ الصَّدَقَاتِ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ كُلَّ كَفَّارٍ أَثِيمٍ ٢٧٦ إِنَّ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَأَقَامُوا الصَّلَاةَ وَءَاتَوْا الزَّكَاةَ لَهُمْ أَجْرُهُمْ عِنْدَ رَبِّهِمْ وَلَا خَوْفٌ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ٢٧٧ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَذَرُوا مَا بَقِيَ مِنَ الرِّبَا إِن كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ ٢٧٨ ز البقرة: ٢٧٥ - ٢٧٨

{Đôi với những kẻ ăn (lấy) tiền lời cho vay sẽ chẳng bao giờ đứng vững trừ phi đứng như một kẻ đã bị Shaytaan sờ mó và làm cho y bị điên cuồng. **Sở dĩ bị thế là vì họ nói:** “Thương mại giống hệt như việc cho vay lấy lãi vậy.” Trong khi đó, Allah cho phép buôn bán đôi chác (thương mại) còn việc cho vay lấy lãi là bị cấm. Đôi với ai nhận được lệnh cấm này của Thượng Đế mà ngưng ngay việc cho vay lấy lãi thì tội lỗi cho vay lấy lãi trước đó được xóa, còn ai

tiếp tục thì y sẽ là bạn đời của hỏa ngục, y sẽ phải ở trong đó đời đời * Allah sẽ hủy diệt (mọi lợi nhuận từ việc lời lãi lẫn người cho vay lấy lãi) và Ngài sẽ bảo dưỡng chăm bón việc bố thí. Bởi Allah chẳng yêu thích tất cả bọn Kafir (vô đức tin) đầy tội lỗi * Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện, và chu đáo dâng lễ Salah và xuất Zakat bắt buộc thì sẽ nhận phần thưởng của họ nơi Thượng Đế của họ, họ sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền * Hỡi những ai có đức tin, nếu các ngươi thực sự là những người tin tưởng thì hãy kính sợ Allah mà bỏ phần còn lại của tiền lời cho vay.} Al-Baqarah: 275 - 278 (Chương 2).

600- Con trai ông Mas-u'd t kể:
“Rasul e nguyên rửa người ăn tiền
lời, người trả tiền lời.” Hadith do
Muslim ghi lại.

Theo đường truyền do Al-Tirmizhi và
những học giả Hadith ghi thêm: “Cả hai
nhân chứng và người viết giấy hợp
đồng.”

dkf

67- CHƯƠNG CẤM VIỆC PHÔ
TRƯỜNG KHOE KHOAN

Allah phán:

ثَوَمًا أَمْرُوا إِلَّا لِيَعْبُدُوا اللَّهَ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ حُنَفَاءَ ثِ الْبَيْنَةِ: ٥

{Và họ được lệnh chỉ phải thờ phụng riêng Allah, triệt để thuần phục Ngài một cách chính trực.} Al-Baiyinah: 5 (chương 98), Allah phán ở chương khác:

ثَلَا تُبْطِلُوا صَدَقَاتِكُمْ بِالْمَنِّ وَالْأَذَى كَالَّذِي يُنْفِقُ مَالَهُ رِئَاءَ النَّاسِ ثُمَّ الْبَقَرَةُ: ٢٦٠

{Cấm các người tự hủy việc bố thí của mình bằng lời kể lẽ trách móc, gây hại (người nhận). Việc làm này tựa như kẻ bố thí tài sản để khoe khoang với nhân loại (sự giàu có, sự rộng lượng của y)} Al-Baqarah: 267 (chương 2).

ثُرِيْرَاءُونَ النَّاسِ وَلَا يَذْكُرُونَ اللَّهَ إِلَّا قَلِيلًا ١٤٢ ث (النساء: ١٤٢)

{Chúng chỉ muốn phô trương cho thiên hạ thấy và chúng chỉ tưởng nhớ đến Allah rất ít.} Al-Nisa: 142 (Chương 4).

601- Ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: أَنَا أَعْنَى الشُّرَكَاءِ عَنِ الشِّرْكِ، مَنْ عَمِلَ عَمَلًا أَشْرَكَ فِيهِ مَعِيَ غَيْرِي تَرَكَهُ وَشِرْكَهُ))

“Allah, Đấng Tôi Cao phán: TA giàu có vô cùng, cho nên hành đạo có tổ hợp trong đó cùng TA, TA sẽ bỏ mặc y và việc làm của y.” Hadith do Muslim 8/223 (46 & 2985) ghi lại.

602-Cũng do ông Abu Hurairah t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((إِنَّ أَوَّلَ النَّاسِ يُفْضَى يَوْمَ الْقِيَامَةِ عَلَيْهِ رَجُلٌ اسْتَشْهَدَ، فَأُتِيَ بِهِ، فَعَرَفَهُ نِعْمَتُهُ، فَعَرَفَهَا، قَالَ: فَمَا عَمِلْتُ فِيهَا؟ قَالَ: قَاتَلْتُ فِيكَ حَتَّى اسْتَشْهَدْتُ. قَالَ: كَذَبْتَ، وَلَكِنَّكَ قَاتَلْتَ لِأَنْ يُقَالَ: جَرِيءٌ! فَقَدْ قَبِلَ، ثُمَّ أُمِرَ بِهِ فَسُجِبَ عَلَى وَجْهِهِ حَتَّى أُلْقِيَ فِي النَّارِ. وَرَجُلٌ تَعَلَّمَ الْعِلْمَ وَعَلَّمَهُ، وَقَرَأَ الْقُرْآنَ، فَأُتِيَ بِهِ فَعَرَفَهُ نِعْمَتُهُ فَعَرَفَهَا. قَالَ: فَمَا عَمِلْتُ فِيهَا؟ قَالَ: تَعَلَّمْتُ الْعِلْمَ وَعَلَّمْتُهُ، وَقَرَأْتُ فِيكَ الْقُرْآنَ، قَالَ: كَذَبْتَ، وَلَكِنَّكَ تَعَلَّمْتَ لِئُقَالَ: عَالِمٌ! وَقَرَأْتَ الْقُرْآنَ لِئُقَالَ: هُوَ قَارِئٌ؛ فَقَدْ قَبِلَ، ثُمَّ أُمِرَ بِهِ فَسُجِبَ عَلَى وَجْهِهِ حَتَّى أُلْقِيَ فِي النَّارِ. وَرَجُلٌ وَسَّعَ اللَّهُ عَلَيْهِ، وَأَعْطَاهُ مِنْ أَصْنَافِ الْمَالِ، فَأُتِيَ بِهِ فَعَرَفَهُ نِعْمَتُهُ، فَعَرَفَهَا. قَالَ: فَمَا عَمِلْتُ فِيهَا؟ قَالَ: مَا تَرَكَتُ مِنْ سَبِيلٍ تُحِبُّ أَنْ يَنْفَقَ فِيهَا إِلَّا أَنْفَقْتُ فِيهَا لَكَ. قَالَ: كَذَبْتَ، وَلَكِنَّكَ فَعَلْتَ لِئُقَالَ: جَوَادٌ! فَقَدْ قَبِلَ، ثُمَّ أُمِرَ بِهِ فَسُجِبَ عَلَى وَجْهِهِ حَتَّى أُلْقِيَ فِي النَّارِ))

“Trong ngày phán xử cuối cùng, người đầu tiên bị đem ra phán xử là người hi sinh trong thánh chiến. Y được mang ra trình diện, cho y xem lại mọi ân phúc từng được hưởng ở trần gia và y chấp nhận đã từng hưởng thụ nó. **Allah hỏi:** “Người đã làm gì với những ân phúc đó?” Y đáp: “Bề tôi đã dùng nó anh dũng chiến đấu vì Ngài đến khi bề tôi hi sinh.” Allah phán: “Người nói dối, chẳng qua người muốn mọi người tuyên dương người là người anh dũng, gan dạ và người đã được thế.” Thế là Allah hạ lệnh kéo úp mặt ý xuống đất mà quăng vào hỏa ngục. Kế tiếp người đàn ông học hỏi về kiến thức Islam, xướng đọc Qur'an và truyền đạt lại cho người

khác. Y được mang ra trình diện, cho y xem lại mọi ân phúc từng được hưởng ở trần gia và y chấp nhận đã từng hưởng thụ nó. **Allah hỏi:** “Người đã làm gì với những ân phúc đó ?” Y đáp: “Với những kiến thức bề tôi đã học hỏi, bề tôi truyền đạt lại vì Ngài và xướng đọc Qur'an cũng vì Ngài.” Allah phán: “Người nói dối, chẳng qua người muốn được mọi người gọi người là A'lim (người thông thạo giáo lý Islam) và người đã được gọi thế.” Thế là Allah hạ lệnh kéo úp mặt ý xuống đất mà quăng vào hỏa ngục. Kế tiếp người đàn ông được Allah ban cho sự giàu có với phong phú đa dạng của cải có được. Y được mang ra trình diện, cho y xem lại

mọi ân phúc từng được hưởng ở trần gia và y chấp nhận đã từng hưởng thụ nó. **Allah hỏi:** “Người đã làm gì với những ân phúc đó ?” Y đáp: “Những hình thức bố thí nào được Ngài yêu thích là bề tôi đều bố thí hết không bỏ sót dù là cách nào, tất cả là vì Ngài.”

Allah phán: “Người nói dối, chẳng qua người muốn được mọi người gọi người là người rộng lượng và người đã được gọi thế.” Thế là Allah hạ lệnh kéo úp mặt ý xuống đất mà quăng vào hỏa ngục.” Hadith do Muslim 6/47 (152 & 1905) ghi lại.

603- Con trai của ông ʿumar k kể:

“Có một nhóm người kể với tôi rằng: Chúng tôi nói chuyện với cấp lãnh

đạo chúng tôi bằng những lời lẽ khác với những gì chúng tôi đã bàn bạc.”

Con trai ông ʿmar nói: “Trong thời Rasul e chúng tôi xem điều đó là nguy Islam.” Hadith do Al-Bukhary 9/89 (7178) ghi lại.

604- Ông Jundab bin Abdullah bin Sufyaan t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ سَمِعَ سَمَعَ اللَّهَ بِهِ، وَمَنْ يُرَائِي يُرَائِي اللَّهَ بِهِ))

“Ai muốn được vang danh (là người ngoan đạo) và ai muốn phô trương khoe khoan (sự hiền lương của mình. Vào ngày phán xử) Allah sẽ cho mọi người biết về ý định đó của y.” Hadith do Al-Bukhary 8/130 (6499) và Muslim 8/223 (47, 48, 2986 & 2987) ghi lại.

605- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ تَعَلَّمَ عِلْمًا مِمَّا يُبْتَغَى بِهِ وَجْهُ اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ لَا يَتَعَلَّمُهُ إِلَّا لِيُصِيبَ بِهِ عَرَضًا مِنَ الدُّنْيَا لَمْ يَجِدْ عَرَفَ الْجَنَّةَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ)) رواه أبو داود.

“Đôi với kiến thức (Islam) làm hài lòng Allah mà ai lại học hỏi chỉ vì được phúc lợi của trần gian thì y sẽ không ngửi được mùi thơm của thiên đàng vào ngày phán xử.” Hadith do Abu Dawood (3664) và Ibnu Maajah (525) ghi lại.

dkf

68- CHƯƠNG TƯỞNG NHÂM Y LÀ NGƯỜI KHOE KHOAN NHƯNG THẬT SỰ KHÔNG PHẢI THỂ

606- Ông Abu Zar t kể: Có người nói với Rasul e rằng: Nabi nghĩ sao việc một người làm việc tốt, việc thiện và y được mọi người tuyên dương?
Người đáp:

((تِلْكَ عَاجِلُ بُشْرَى الْمُؤْمِنِ))

“Đó là điềm tốt đẹp báo trước cho người có đức tin”([72]) Hadith do Muslim 8/44 (166 & 2642) ghi lại.

69- CHƯƠNG CẤM NHÌN PHỤ NỮ ĐƯỢC PHÉP CƯỚI & NHÌN NGƯỜI ĐIÊN TRAI MẶT NHẪN NHỊ LÚC KHÔNG CẦN THIẾT

Allah phán:

قُلْ لِلْمُؤْمِنِينَ يَغُضُّوْا مِنْ أَبْصَارِهِمْ وَالنُّوْرُ: ٣٠

{Hỡi (Muhammad) hãy bảo người có đức tin nam hãy kèm chế, hạ thấp cái nhìn họ xuống.} Al-Noor: 30 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّ السَّمْعَ وَالْبَصَرَ وَالْفُؤَادَ كُلُّ أُولَٰئِكَ كَانَ عَنْهُ مَسْئُولًا ۚ ٣٦ الإسراء: ٣٦

{Bởi lẽ tất cả mọi cái nghe, cái nhìn và cả con tim (dùng để suy nghĩ) đều bị hạch hỏi vào ngày sau.} Al-Isra: 36 (Chương 17), Allah phán ở chương khác:

زَيْعَلُمْ خَائِنَةٌ الْأَعْيُنُ وَمَا تُخْفِي الصُّدُورُ ۚ ١٩ غافر: ١٩

{Ngài am tường mọi việc gian xảo trong mắt chúng và những điều dối trá giấu kín trong lòng họ.} Ghaafir: 19 (chương 40), Allah phán ở chương khác:

{Chắc chắn Thượng Đế của Người
(Muhammad) hằng theo dõi chúng.}
Al-Fajr: 14 (chương 89).

607- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((كُتِبَ عَلَى ابْنِ آدَمَ نَصِيْبُهُ مِنَ الزَّانِي مُدْرِكُ ذَلِكَ لَا مَحَالَةَ، فَالْعَيْنَانُ زَنَاهُمَا النَّظَرُ، وَالْأُذُنَانُ زَنَاهُمَا الْإِسْتِمَاعُ، وَاللِّسَانُ زَنَاهُ الْكَلَامُ، وَالْيَدُ زَنَاهَا الْبَطْشُ، وَالرَّجُلُ زَنَاهَا الْخُطَا، وَالْقَلْبُ يَهْوَى وَيَتَمَنَّى وَيُصَدِّقُ ذَلِكَ الْفَرْجُ وَيُكَذِّبُهُ))

“Mỗi người trong con cháu Adam đều có tiền định phải phạm tội Zina không thể tránh được: Zina của mắt là cái nhìn, Zina của lỗ tai là sự nghe, Zina của cái lưỡi là lời nói, Zina của đôi tay là sự sờ mó, Zina của đôi chân là bước đi, Zina của con tim là sự suy nghĩ, sự tưởng tượng rồi làm cho sinh lý tăng và

giảm.” Hadith do Al-Bukhary 8/67 (6243) và Muslim 8/52 (21 & 2657) ghi lại.

608- Cha của Sa-e’d ông Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِيَّاكُمْ وَالْجُلُوسَ فِي الطَّرَقَاتِ !))

“Ta khuyến cáo các người ngồi ở các ngõ đường !” mọi người hỏi: Thưa Rasul, nếu như có việc bắt buộc chúng tôi phải ngồi. **Người đáp:**

((فَإِذَا أَبَيْتُمْ إِلَّا الْمَجْلِسَ، فَأَعْطُوا الطَّرِيقَ حَقَّهُ))

“Nếu như có việc bắt buộc phải ngồi thì các người hãy ngồi cho đúng cách.” Mọi người hỏi tiếp: Như thế nào gọi là đúng cách, **thưa Rasul ? Người đáp:**

((غَضُّ الْبَصَرِ، وَكَفُّ الْأَدَى، وَرَدُّ السَّلَامِ، وَالْأَمْرُ بِالْمَعْرُوفِ، وَالنَّهْيُ عَنِ الْمُنْكَرِ))

“Là hạ thấp cái nhìn xuống, không gây hại người khác, đáp lại lời Salam, ra lệnh làm thiện và ngăn cấm làm tội lỗi.”([73]) Hadith do Al-Bukhary 8/63 (6229) và Muslim 6/165 (114 & 2121) ghi lại.

609- Cha của Talhah ông Zaid bin Sah-l t kể: Có lần chúng tôi đang ngồi ở ngoài hàng ba nhà trò chuyện thì Rasul e đi ngang và dừng lại bảo:

((مَا لَكُمْ وَلِمَجَالِسِ الصُّعَدَاتِ ؟ اجْتَنِبُوا مَجَالِسَ الصُّعَدَاتِ))

“Tại sao các người lại ngồi lê ngoài đường thế này, hãy tránh xa việc ngồi lê ngoài đường thế này.” Chúng tôi đáp:

Chúng tôi chỉ ngồi đây trò chuyện và nhắc nhở nhau, thừa Rasul. **Người tiếp:**

((إِمَّا لَا فَأَدُّوا حَقَّهَا: غَضُّ الْبَصَرِ، وَرَدُّ السَّلَامِ، وَحُسْنُ الْكَلَامِ))

“Nếu thế thì hãy làm đúng nhiệm vụ của mình: Là hạ thấp cái nhìn, đáp lại lời Salam và nói nắn cho thật đúng đắn.” Hadith do Muslim 7/2 (2 & 2161) ghi lại.

610- Ông Jareer t kể: Tôi hỏi Rasul e về cái nhìn vô tình, Người đáp:

((إِصْرَفْ بَصَرَكَ))

“Anh hãy chuyển vị trí nhìn.” Hadith do Muslim 6/181 – 182 (45 & 2159) ghi lại.

611- Ông Abu Sa-e'd t dẫn lời Rasulullah rằng:

((لَا يَنْظُرُ الرَّجُلُ إِلَى عَوْرَةِ الرَّجُلِ، وَلَا الْمَرْأَةُ إِلَى عَوْرَةِ الْمَرْأَةِ، وَلَا يُفْضِي الرَّجُلُ إِلَى الرَّجُلِ فِي ثَوْبٍ وَاحِدٍ، وَلَا تُفْضِي الْمَرْأَةُ إِلَى الْمَرْأَةِ فِي الثَّوْبِ الْوَاحِدِ))

“Nam giới không được nhìn vào phần kín của nam giới khác, nữ giới cũng không được nhìn vào phần kín của nữ giới khác, hai người nam không được mặc chung một áo duy nhất và hai người nữ cũng không được mặc chung một áo duy nhất.”([74]) Hadith do Muslim 1/183 (74 & 338)

dkf

70- CHƯƠNG CẨM Ở NƠI RIÊNG LỄ VỚI PHỤ NỮ ĐƯỢC PHÉP CƯỚI

Allah phán:

ثَوَّ إِذَا سَأَلْتُمُوهُنَّ مَتْعًا فَسْأَلُوهُنَّ مِنْ وَرَاءِ حِجَابٍ يُرَى الْأَحْزَابُ: ٥٣

{Và khi các người muốn hỏi họ (các bà vợ của Nabi) về công việc nào đó thì hãy hỏi họ từ phía sau bức màn.} Al-Ahzaab: 53 (chương 33).

612- Ông 'qbah bin A'mir t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِيَّاكُمْ وَالْذُّخُولَ عَلَى النِّسَاءِ !))

“Khuyến cáo các người đi vào nơi chỉ có phụ nữ.” Có một người đàn ông Al-Ansaar hỏi: Vậy người đó là người thân của chồng thì sao? Người đáp:

((الْحَمُّ الْمَوْتُ !))

“Người thân của chồng là sự chết chóc.” Hadith do Al-Bukhary 7/48 (5232) và Muslim 7/7 (20 & 2172) ghi lại.

613- Con trai của ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:

((لَا يَخْلُونَنَّ أَحَدُكُمْ بِأَمْرَأَةٍ إِلَّا مَعَ ذِي مَحْرَمٍ))

“Tuyệt đối cấm các người ở nơi riêng lẻ với phụ nữ (được phép cưới) ngoại trừ ở cùng với người thân của cô ta.”

Hadith do Al-Bukhary 4/72 (3006) và Muslim 4/104 (424 & 1341) ghi lại.

614- Ông Buraidah t dẫn lời Rasul e rằng:

((حُرْمَةُ نِسَاءِ الْمُجَاهِدِينَ عَلَى الْقَاعِدِينَ كَحُرْمَةِ أُمَّهَاتِهِمْ، مَا مِنْ رَجُلٍ مِنَ الْقَاعِدِينَ يَخْلُفُ رَجُلًا مِنَ الْمُجَاهِدِينَ فِي أَهْلِهِ، فَيُخَوِّنُهُ فِيهِمْ إِلَّا وَقَفَ لَهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ، فَيَأْخُذُ مِنْ حَسَنَاتِهِ مَا شَاءَ حَتَّى يَرْضَى))

“Cấm các người ở quê nhà xâm phạm đến vợ của người ra trận giống như cấm y xâm phạm đến mẹ ruột mình. Bất cứ người đàn ông nào đang ở quê nhà xâm phạm đến tiết hạnh của vợ người xuất trận, vào ngày phán xử cuối cùng người xuất trận sẽ lấy ân phước của người ở quê nhà tùy ý đến khi y thỏa mãn.” Nói dứt lời Rasul e quay sang chúng tôi mà hỏi:

((مَا ظَنُّكُمْ؟))

“Các người nghĩ thế nào ?” Hadith do Muslim 6/42 (139 & 1897) và 6/43 (140 & 2228) ghi lại.

dkf

71- CHƯƠNG CẨM TÌM ĐẾN THẦY BÓI, NHÀ CHIÊM TINH, THẦY BÙA NGÃI, LÊN ĐỒNG BÓNG

615- Bà A'-y-shah i kể: Có số người
hỏi Rasul e về việc làm của thầy bói,
Người đáp:

((لَيْسُوا بِشَيْءٍ))

“Họ chẳng được gì.” Nhóm người đó tiếp: Đôi khi lời nói của họ cũng đúng lắm, thừa Rasul. **Người tiếp:**

((تِلْكَ الْكَلِمَةُ مِنَ الْحَقِّ يَخْطِفُهَا الْجَنِّي فَيَقْرُهَا فِي أُذُنٍ وَلِيَّهِ، فَيَخْلُطُونَ مَعَهَا مِثْلَ كَذِبَةٍ))

“Lời nói đúng đó được ma quỷ nói nhỏ cho thầy bói nghe rồi y thêm dệt thêm cả

trăm lời dối trá khác.” Hadith do Al-Bukhary 4/135 (3210) và Muslim 7/36 (123 & 2228) ghi lại.

Theo đường truyền riêng của Al-Bukhary từ bà A’-y-shah i kể: Tôi nghe được Rasul e nói:

((إِنَّ الْمَلَائِكَةَ تَنْزِلُ فِي الْعَنَانِ - وَهُوَ السَّحَابُ - فَتَذْكُرُ الْأَمْرَ قُضِيَ فِي السَّمَاءِ، فَيَسْتَرْقُ الشَّيْطَانُ السَّمْعَ، فَيَسْمَعُهُ، فَيُوحِيهِ إِلَى الْكُفَّانِ، فَيَكْذِبُونَ مَعَهَا مِنْهُ كَذِبًا مِنْ عِنْدِ أَنْفُسِهِمْ))

“Lúc Thiên Thần hạ xuống tầng mây để nói về những việc đã được định đoạt ở trên trời thì bị Shaytaan nghe lén, nghe xong y xuống báo lại cho thầy bói, dựa vào lời lẽ đó mà thầy bói bịa thêm trăm lời dối trá khác.”

616- Bà Safiyah bint Abi ʿbaid i nghe được từ một trong những người

vợ của Rasul e thuật lại lời Rasul e rằng:

((مَنْ أَتَى عَرَّافًا فَسَأَلَهُ عَنْ شَيْءٍ فَصَدَّقَهُ، لَمْ تُقْبَلْ لَهُ صَلَاةٌ أَرْبَعِينَ يَوْمًا))

“Bất cứ ai tìm đến người tiên đoán (qua khứ tương lai, để hỏi và) tin tưởng vào lời nói của y thì người hỏi không được chấp nhận việc hành lễ Salah trong bốn mươi ngày.” Hadith do Al-Bukhary 7/37 (125 & 2230) ghi lại.

617- Con trai của ông A'bbaas k dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ أَقْتَبَسَ عِلْمًا مِنَ النُّجُومِ، أَقْتَبَسَ شُعْبَةً مِنَ السِّحْرِ زَادَ مَا زَادَ))

“Ai tìm hiểu về kiến thức thiên văn học([75]) là y đã có được một nhánh bùa ngãi và sẽ tăng theo kiến thức y

biết được.” Hadith do Abu Dawood (3905) ghi lại.

618- Ông Mu-a'wiyah bin Al-Hakam t kể: Tôi hỏi: Thưa Rasul, tôi chỉ mới vào Islam và cộng đồng tôi hiện nay họ thường tìm đến thầy bói Người đáp:

((فَلَا تَأْتِهِمْ))

“Riêng anh đừng tìm đến họ.” Tôi tiếp: Trong số họ có người xem vận mệnh bằng chim bay. **Người đáp:**

((ذَلِكَ شَيْءٌ يَجِدُونَهُ فِي صُدُورِهِمْ، فَلَا يَصُدُّهُمْ))

“Đó là việc làm mà họ tin tưởng, người đừng ngăn cản họ.” Tôi tiếp: Trong họ

có người vạch xuống đất mà đón.
 Người tiếp:

((كَانَ نَبِيٌّ مِنَ الْأَنْبِيَاءِ يَحُطُّ، فَمَنْ وَافَقَ خَطَّهُ، فَذَاكَ))

“Trước kia, có một vị Nabi đã từng vẽ như thế, nên ai vẽ được giống như vị Nabi đó vẽ thì y được thế.” Hadith do Muslim 7/35 (121 & 537) ghi lại.

619- Cha của Mus-u'd ông Al-Badwy t kể: “Rasul e cấm sử dụng tiền lợi nhuận từ chó([76]), mại dâm và xem bói.” Hadith do Al-Bukhary 3/110 (2237) và Muslim 5/35 (39 & 1567) ghi lại.

dkf

72- CHƯƠNG HÌNH PHẠT KINH HOÀNG CHO NHỮNG AI CỐ Ý THÈ DỐI TRÁ

620- Con trai ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ خَلَفَ عَلَى مَالِ امْرِئٍ مُسْلِمٍ بغيرِ حَقِّهِ، لَقِيَ اللَّهَ وَهُوَ عَلَيْهِ غَضَبَانٌ))

“Ai cố ý thè thốt để chiếm đoạt tài sản của người Muslim khác, y sẽ bị Allah giận dữ khi trực diện với Ngài.” Kế tiếp người xướng đọc cho chúng tôi nghe lời xác minh từ Qur'an:

ثَإِنَّ الَّذِينَ يَسْتُرُونَ بِعَهْدِ اللَّهِ وَأَيْمَنَهِمْ ثَمَنًا قَلِيلًا أُولَئِكَ لَا خَلْقَ لَهُمْ فِي الْآخِرَةِ وَلَا يُكَلِّمُهُمُ اللَّهُ وَلَا يَنْظُرُ إِلَيْهِمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَلَا يُزَكِّيهِمْ وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ٧٧

{Quả thật, những ai bán lời giao ước của y với Allah bằng giá rẻ mạt và thè thốt dối trá, vào ngày tận thế bọn chúng

sẽ chẳng được hưởng bất cứ điều gì, Allah chẳng thèm nói chuyện với chúng, cũng chẳng nhìn đến chúng bằng ánh mắt thương xót và cũng không ân xá tội lỗi cho chúng, ngược lại bọn chúng sẽ bị trừng trị thật đau đớn.} Ali I'mraan: 77 (chương 3).

Hadith do Al-Bukhary 3/145 (2356 & 2357) và Muslim 1/86 (138 & 222) ghi lại.

621- Cha của Umaamah ông Iyaas bin Tha'labah Al-Haarithy t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ اقْتَطَعَ حَقَّ امْرِئٍ مُسْلِمٍ بِيَمِينِهِ، فَقَدْ أَوْجَبَ اللَّهُ لَهُ النَّارَ وَحَرَّمَ عَلَيْهِ الْجَنَّةَ))

“Ai chiếm đoạt tài sản người Muslim bằng cách thề thốt là y đã bị Allah thấy

vào hỏa ngục và cấm y hưởng thụ thiên đàng.” Mọi người hỏi: Thừa Rasul, **nếu chỉ là một vấn đề đơn giản thì sao?**
Người đáp:

((وَإِنْ كَانَ قَضِيًّا مِنْ أَرْكَ))

“Dù chỉ là một nhánh cây nhỏ dùng để chà răng.” Hadith do Muslim ghi lại.

622- Ông Abdullah bin A'mr bin A'sr k dẫn lời Rasul e rằng:

((الْكَبَائِرُ: الإِشْرَاقُ بِاللَّهِ، وَعُقُوقُ الْوَالِدَيْنِ، وَقَتْلُ النَّفْسِ، وَالْيَمِينُ الْعَمُوسُ))

“Trong những đại tội gồm: Shirk (tôn thờ một thần linh khác) cùng với Allah, bất hiếu với cha mẹ, giết người, cố tình thề dóc láo.” Hadith do Al-Bukhary 8/171 (6675) và 9/17 (6920) ghi lại.

Theo đường truyền khác: Có một người Ả Rập du mục đến hỏi Nabi e: Thưa Rasul, thế nào là đại tội? Người đáp:

((الإِشْرَاكُ بِاللّٰهِ))

“Shirk (tôn thờ một thần linh khác) cùng với Allah.” Kế tiếp là gì? Ông hỏi tiếp. Người đáp:

((الْيَمِينُ الْعَمَوسُ))

“Cố tình thề dóc láo.” Như thế nào gọi là thề dóc láo, thưa Rasul. Người đáp:

((الَّذِي يَفْتَتِغُ مَالَ امْرِئٍ مُّسْلِمٍ !))

“Là người thề muốn chiếm đoạt tài sản của người Muslim khác.” Tức y biết điều đó là sai trái, ngụy tạo mà y vẫn cố thề.

73- CHƯƠNG CẤM HÀNH LỄ SALAH HƯỚNG ĐẾN MỒ MÃ

623- Cha của Marthad ông Kannaaz bin Al-Husain t kể: Tôi nghe được Rasul e nói rằng:

((لَا تُصَلُّوا إِلَى الْقُبُورِ، وَلَا تَجْلِسُوا عَلَيْهَا))

“Cấm các người hành lễ Salah hướng đến mồ mã và ngồi trên nó.” Hadith do Muslim 3/62 (98 & 972) ghi lại.

dkf

74- CHƯƠNG CẤM VIẾT MỘ BIA VÀ XÂY DỰNG MỒ MÃ

624- Ông Jaabir t kể: “Rasul e cấm viết tên tuổi lên mộ bia, ngồi lên mộ

**và xây dựng mồ mã.” Hadith do
Muslim 3/61 (94 & 970) ghi lại.**

dkf

75- CHƯƠNG HÀNH PHẠT DÀNH CHO VIỆC SỬ DỤNG BÙA NGÃI

Allah phán:

ثَوَمَا كَفَرَ سُلَيْمَانُ وَلَكِنَّ الشَّيْطَانَ كَفَرُوا يُعَلِّمُونَ النَّاسَ السِّحْرَ الْبَقَرَةُ: ١٠٢

{Trong khi đó Rasul Sulaymaan không hề phủ nhận đức tin (nơi Allah), ngược lại chỉ có lũ Shaytaan chúng đã phủ nhận niềm tin (vào Allah), chúng đã dạy loài người bùa ngãi} Al-Baqarah: 102 (chương 2).

625- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((اجْتَنِبُوا السَّبْعَ الْمُوبِقَاتِ))

“Mọi người hãy tránh xa bảy điều dẫn đến diệt vong.” Mọi người hỏi: Những điều đó là gì, **thưa Rasul? Người đáp:**

((الشِّرْكُ بِاللَّهِ، وَالسِّحْرُ، وَقَتْلُ النَّفْسِ الَّتِي حَرَّمَ اللَّهُ إِلَّا بِالْحَقِّ، وَأَكْلُ الرِّبَا، وَأَكْلُ مَالِ الْيَتِيمِ، وَالنَّوْءُ يَوْمَ الرَّحْفِ، وَقَدْفُ الْمُحْصَنَاتِ الْمُؤْمِنَاتِ الْغَافِلَاتِ))

“Shirk (tôn thờ một thần linh khác) cùng với Allah, bùa ngãi, sát hại sinh mạng đã bị Allah cấm giết ngoại trừ ai đáng tội chết, cho vay lấy lãi, ăn chặng tiền trẻ mồ côi, bỏ chạy trong ngày sáp trận với địch và vu không phụ nữ có đức tin bị thất tiết hạnh.” Hadith do Al-

Bukhary 4/12 (2766) và Muslim 1/64 (89 & 145) ghi lại.

dkf

76- CHƯƠNG KHUYẾN CÁO VI PHẠM MỌI ĐIỀU ĐÃ BỊ ALLAH HOẶC RASUL   ĐÃ CẤM

Allah phán:

ثَفَلْيَحْذَرِ الَّذِينَ يُخَالِفُونَ عَنْ أَمْرِهِ أَنْ تُصِيبَهُمْ فِتْنَةٌ أَوْ يُصِيبَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ٦٣ النور: ٦٣

{Bởi thế, hãy cảnh cáo những ai chống đối mệnh lệnh của Người (Muhammad) nên biết rằng: nếu làm thế, chúng sẽ gặp phải hoạn nạn hay gặp phải một hình phạt đau đớn.} Al-Noor: 63 (chương 24), Allah phán ở chương khác:

ثَوِيْحِدْرُكُمُ اللّٰهُ نَفْسُهُ آل عمران: ٣٠

{Và Allah đã khuyên cáo các người hãy biết tự giữ lấy thân mình.} Ali I'mraan: 30 (chương 3), Allah phán ở chương khác:

ثَاِنَّ بَطْشَ رَبِّكَ لَشَدِيدٍ ١٢ ٢ البروج: ١٢

{Quả thật, sự tóm bắt của Thượng Đế Ngươi (Muhammad) là rất kinh hoàng.} Al-Burooj: 12 (chương 85), Allah phán ở chương khác:

ثَوَكْذٰلِكَ اَخَذُ رَبِّكَ اِذَا اَخَذَ الْقُرْاٰى وَهِيَ ظٰلِمَةٌ اِنَّ اَخَذَهُ اٰلِيْمٌ شَدِيْدٌ ١٠٢ ٢ هود: ١٠٢ - ١٠٦

{Và như thế đó (Muhammad) Thượng Đế của Ngươi đã tóm lấy một ngôi làng chuyên làm tội lỗi, quả thật sự tóm lấy của Ngài rất đau đớn và kinh hoàng.} Hud: 102 - 106 (chương 11).

626- Ông Abu Hurairah t k i dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ تَعَالَى يَغَارُ، وَغَيْرُهُ اللَّهُ، أَنْ يَأْتِيَ الْمَرْءُ مَا حَرَّمَ اللَّهُ عَلَيْهِ))

“Quả thật, Allah rất bực tức và sự bực tức của Ngài là con người lại dám vi phạm những điều mà Ngài đã cấm.”
Hadith do Al-Bukhary và Muslim ghi lại.

77- CHƯƠNG LỜI NÓI & HÀNH ĐỘNG XÓA ĐI TỘI LỖI SAU KHI ĐÃ PHẠM

Allah phán:

ثَوَامًا يَنْزِعُ عَنْكَ مِنَ الشَّيْطَانِ نَزْعًا فَاسْتَعِذْ بِاللَّهِ فصلت: ٣٦

{ Và nếu có một đề nghị của Shaytaan xâm nhập đầu óc của Người, Hãy cầu

xin Allah che chở.} Fussilat: 36
(Chương 41), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّ الَّذِينَ اتَّقَوْا إِذَا مَسَّهُمْ طَائِفٌ مِّنَ الشَّيْطَانِ تَذَكَّرُوا فَإِذَا هُمْ مُبْصِرُونَ ٢٠١ ز الأعراف: ٢٠١

{Quả thật, những người luôn kính sợ Allah, khi họ bị lũ Shaytaan quấy nhiễu họ thì hãy nhắc nhở họ về Allah ngay, họ sẽ bừng tỉnh lại.} Al-A'raaf: 201
(Chương 7), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ الَّذِينَ إِذَا فَعَلُوا فُجُورًا أَوْ ظَلَمُوا أَنْفُسَهُمْ ذَكَرُوا اللَّهَ فَاسْتَغْفَرُوا لِذُنُوبِهِمْ وَمَن يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا اللَّهُ وَلَمْ يُصِرُّوا عَلَىٰ مَا فَعَلُوا وَهُمْ يَعْلَمُونَ ١٣٥ أُولَٰئِكَ جَزَاءُ هُم مَّغْفِرَةٌ مِّن رَّبِّهِمْ وَجَنَّتٌ تَجْرِي مِن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا وَنَعَمَ أَجْرُ الْعَامِلِينَ ١٣٦ ز آل عمران: ١٣٥

{Và họ là những người khi phạm phải tội lỗi hoặc làm bất công với bản thân thì họ liền nhớ đến Allah và cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi đã phạm, và ai sẽ dung thứ tội lỗi (chấp nhận sự sám hối)

nếu không phải là Allah và họ sẽ không bao giờ tái phạm những tội lỗi đã phạm * Những người đó phần thưởng của họ là sự tha thứ từ Thượng Đế họ và những thiên đàng mà bên dưới có những dòng sông chảy, họ sống muôn đời trong đó. Ôi hồng phúc thay phần thưởng dành cho người tuân lệnh.} **Ali I'mraan: 135** (chương 3), **Allah phán ở chương khác:**

رَوُّوْا إِلَى اللَّهِ جَمِيعًا أَيُّهَ الْمُؤْمِنُونَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ۝ ٣١ نُّور: ٣١

{Và hỡi những người có đức tin! Hãy quay về sám hối với Allah tất cả mọi tội lỗi đã phạm đi để may ra các người được chiến thắng.} **Al-Noor: 31** (chương 24).

627- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((مَنْ حَلَفَ فَقَالَ فِي حَلْفِهِ: بِاللَّاتِ وَالْعُزَّى، فَلْيَقُلْ: لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَمَنْ قَالَ لِصَاحِبِهِ: تَعَالَ أَقَامِرُكَ فَلْيَتَصَدَّقْ))

“Ai lỡ nói trong lời thề: Thề bởi thần Al-laát và thần Al-’zza thì hãy nói ngay: La i la ha il lol loh (để rửa tội), và ai nói với người khác: Nào chúng ta cùng đi đánh bạc thì hãy bỏ thí (để rửa tội).” Hadith do Al-Bukhary 6/176 (4860) và Muslim 5/81 (5 & 1647) ghi lại.

78- CHƯƠNG NHỮNG PHẦN THƯỞNG ALLAH DÀNH SẴN CHO NHÓM NGƯỜI CÓ ĐỨC TIN NƠI THIÊN ĐÀNG

Allah phán:

ثُمَّ إِنَّ الْمُتَّقِينَ فِي جَنَّاتٍ وَعُيُونٍ ۚ ٤٥ أَدْخُلُوهُمْ بِسَلَامٍ ؕ آمَنِينَ ۚ ٤٦ وَتَزَعْنَا مَا فِي صُدُورِهِمْ مِنْ غَلٍّ إِخْوَانًا عَلَىٰ سُرُرٍ مُّتَقَابِلِينَ ۚ ٤٧ لَا يَمَسُّهُمْ فِيهَا نَصَبٌ وَمَا هُمْ مِنْهَا بِمُخْرَجِينَ ۚ ٤٨ ٓ ٤٩ ٓ ٥٠ ٓ ٥١ ٓ ٥٢ ٓ ٥٣ ٓ ٥٤ ٓ ٥٥ ٓ ٥٦ ٓ ٥٧ ٓ ٥٨ ٓ ٥٩ ٓ ٦٠ ٓ ٦١ ٓ ٦٢ ٓ ٦٣ ٓ ٦٤ ٓ ٦٥ ٓ ٦٦ ٓ ٦٧ ٓ ٦٨ ٓ ٦٩ ٓ ٧٠ ٓ ٧١ ٓ ٧٢ ٓ ٧٣ ٓ ٧٤ ٓ ٧٥ ٓ ٧٦ ٓ ٧٧ ٓ ٧٨ ٓ ٧٩ ٓ ٨٠ ٓ ٨١ ٓ ٨٢ ٓ ٨٣ ٓ ٨٤ ٓ ٨٥ ٓ ٨٦ ٓ ٨٧ ٓ ٨٨ ٓ ٨٩ ٓ ٩٠ ٓ ٩١ ٓ ٩٢ ٓ ٩٣ ٓ ٩٤ ٓ ٩٥ ٓ ٩٦ ٓ ٩٧ ٓ ٩٨ ٓ ٩٩ ٓ ١٠٠ ٓ ١٠١ ٓ ١٠٢ ٓ ١٠٣ ٓ ١٠٤ ٓ ١٠٥ ٓ ١٠٦ ٓ ١٠٧ ٓ ١٠٨ ٓ ١٠٩ ٓ ١١٠ ٓ ١١١ ٓ ١١٢ ٓ ١١٣ ٓ ١١٤ ٓ ١١٥ ٓ ١١٦ ٓ ١١٧ ٓ ١١٨ ٓ ١١٩ ٓ ١٢٠ ٓ ١٢١ ٓ ١٢٢ ٓ ١٢٣ ٓ ١٢٤ ٓ ١٢٥ ٓ ١٢٦ ٓ ١٢٧ ٓ ١٢٨ ٓ ١٢٩ ٓ ١٣٠ ٓ ١٣١ ٓ ١٣٢ ٓ ١٣٣ ٓ ١٣٤ ٓ ١٣٥ ٓ ١٣٦ ٓ ١٣٧ ٓ ١٣٨ ٓ ١٣٩ ٓ ١٤٠ ٓ ١٤١ ٓ ١٤٢ ٓ ١٤٣ ٓ ١٤٤ ٓ ١٤٥ ٓ ١٤٦ ٓ ١٤٧ ٓ ١٤٨ ٓ ١٤٩ ٓ ١٥٠ ٓ ١٥١ ٓ ١٥٢ ٓ ١٥٣ ٓ ١٥٤ ٓ ١٥٥ ٓ ١٥٦ ٓ ١٥٧ ٓ ١٥٨ ٓ ١٥٩ ٓ ١٦٠ ٓ ١٦١ ٓ ١٦٢ ٓ ١٦٣ ٓ ١٦٤ ٓ ١٦٥ ٓ ١٦٦ ٓ ١٦٧ ٓ ١٦٨ ٓ ١٦٩ ٓ ١٧٠ ٓ ١٧١ ٓ ١٧٢ ٓ ١٧٣ ٓ ١٧٤ ٓ ١٧٥ ٓ ١٧٦ ٓ ١٧٧ ٓ ١٧٨ ٓ ١٧٩ ٓ ١٨٠ ٓ ١٨١ ٓ ١٨٢ ٓ ١٨٣ ٓ ١٨٤ ٓ ١٨٥ ٓ ١٨٦ ٓ ١٨٧ ٓ ١٨٨ ٓ ١٨٩ ٓ ١٩٠ ٓ ١٩١ ٓ ١٩٢ ٓ ١٩٣ ٓ ١٩٤ ٓ ١٩٥ ٓ ١٩٦ ٓ ١٩٧ ٓ ١٩٨ ٓ ١٩٩ ٓ ٢٠٠ ٓ ٢٠١ ٓ ٢٠٢ ٓ ٢٠٣ ٓ ٢٠٤ ٓ ٢٠٥ ٓ ٢٠٦ ٓ ٢٠٧ ٓ ٢٠٨ ٓ ٢٠٩ ٓ ٢١٠ ٓ ٢١١ ٓ ٢١٢ ٓ ٢١٣ ٓ ٢١٤ ٓ ٢١٥ ٓ ٢١٦ ٓ ٢١٧ ٓ ٢١٨ ٓ ٢١٩ ٓ ٢٢٠ ٓ ٢٢١ ٓ ٢٢٢ ٓ ٢٢٣ ٓ ٢٢٤ ٓ ٢٢٥ ٓ ٢٢٦ ٓ ٢٢٧ ٓ ٢٢٨ ٓ ٢٢٩ ٓ ٢٣٠ ٓ ٢٣١ ٓ ٢٣٢ ٓ ٢٣٣ ٓ ٢٣٤ ٓ ٢٣٥ ٓ ٢٣٦ ٓ ٢٣٧ ٓ ٢٣٨ ٓ ٢٣٩ ٓ ٢٤٠ ٓ ٢٤١ ٓ ٢٤٢ ٓ ٢٤٣ ٓ ٢٤٤ ٓ ٢٤٥ ٓ ٢٤٦ ٓ ٢٤٧ ٓ ٢٤٨ ٓ ٢٤٩ ٓ ٢٥٠ ٓ ٢٥١ ٓ ٢٥٢ ٓ ٢٥٣ ٓ ٢٥٤ ٓ ٢٥٥ ٓ ٢٥٦ ٓ ٢٥٧ ٓ ٢٥٨ ٓ ٢٥٩ ٓ ٢٦٠ ٓ ٢٦١ ٓ ٢٦٢ ٓ ٢٦٣ ٓ ٢٦٤ ٓ ٢٦٥ ٓ ٢٦٦ ٓ ٢٦٧ ٓ ٢٦٨ ٓ ٢٦٩ ٓ ٢٧٠ ٓ ٢٧١ ٓ ٢٧٢ ٓ ٢٧٣ ٓ ٢٧٤ ٓ ٢٧٥ ٓ ٢٧٦ ٓ ٢٧٧ ٓ ٢٧٨ ٓ ٢٧٩ ٓ ٢٨٠ ٓ ٢٨١ ٓ ٢٨٢ ٓ ٢٨٣ ٓ ٢٨٤ ٓ ٢٨٥ ٓ ٢٨٦ ٓ ٢٨٧ ٓ ٢٨٨ ٓ ٢٨٩ ٓ ٢٩٠ ٓ ٢٩١ ٓ ٢٩٢ ٓ ٢٩٣ ٓ ٢٩٤ ٓ ٢٩٥ ٓ ٢٩٦ ٓ ٢٩٧ ٓ ٢٩٨ ٓ ٢٩٩ ٓ ٣٠٠ ٓ ٣٠١ ٓ ٣٠٢ ٓ ٣٠٣ ٓ ٣٠٤ ٓ ٣٠٥ ٓ ٣٠٦ ٓ ٣٠٧ ٓ ٣٠٨ ٓ ٣٠٩ ٓ ٣١٠ ٓ ٣١١ ٓ ٣١٢ ٓ ٣١٣ ٓ ٣١٤ ٓ ٣١٥ ٓ ٣١٦ ٓ ٣١٧ ٓ ٣١٨ ٓ ٣١٩ ٓ ٣٢٠ ٓ ٣٢١ ٓ ٣٢٢ ٓ ٣٢٣ ٓ ٣٢٤ ٓ ٣٢٥ ٓ ٣٢٦ ٓ ٣٢٧ ٓ ٣٢٨ ٓ ٣٢٩ ٓ ٣٣٠ ٓ ٣٣١ ٓ ٣٣٢ ٓ ٣٣٣ ٓ ٣٣٤ ٓ ٣٣٥ ٓ ٣٣٦ ٓ ٣٣٧ ٓ ٣٣٨ ٓ ٣٣٩ ٓ ٣٤٠ ٓ ٣٤١ ٓ ٣٤٢ ٓ ٣٤٣ ٓ ٣٤٤ ٓ ٣٤٥ ٓ ٣٤٦ ٓ ٣٤٧ ٓ ٣٤٨ ٓ ٣٤٩ ٓ ٣٥٠ ٓ ٣٥١ ٓ ٣٥٢ ٓ ٣٥٣ ٓ ٣٥٤ ٓ ٣٥٥ ٓ ٣٥٦ ٓ ٣٥٧ ٓ ٣٥٨ ٓ ٣٥٩ ٓ ٣٦٠ ٓ ٣٦١ ٓ ٣٦٢ ٓ ٣٦٣ ٓ ٣٦٤ ٓ ٣٦٥ ٓ ٣٦٦ ٓ ٣٦٧ ٓ ٣٦٨ ٓ ٣٦٩ ٓ ٣٧٠ ٓ ٣٧١ ٓ ٣٧٢ ٓ ٣٧٣ ٓ ٣٧٤ ٓ ٣٧٥ ٓ ٣٧٦ ٓ ٣٧٧ ٓ ٣٧٨ ٓ ٣٧٩ ٓ ٣٨٠ ٓ ٣٨١ ٓ ٣٨٢ ٓ ٣٨٣ ٓ ٣٨٤ ٓ ٣٨٥ ٓ ٣٨٦ ٓ ٣٨٧ ٓ ٣٨٨ ٓ ٣٨٩ ٓ ٣٩٠ ٓ ٣٩١ ٓ ٣٩٢ ٓ ٣٩٣ ٓ ٣٩٤ ٓ ٣٩٥ ٓ ٣٩٦ ٓ ٣٩٧ ٓ ٣٩٨ ٓ ٣٩٩ ٓ ٤٠٠ ٓ ٤٠١ ٓ ٤٠٢ ٓ ٤٠٣ ٓ ٤٠٤ ٓ ٤٠٥ ٓ ٤٠٦ ٓ ٤٠٧ ٓ ٤٠٨ ٓ ٤٠٩ ٓ ٤١٠ ٓ ٤١١ ٓ ٤١٢ ٓ ٤١٣ ٓ ٤١٤ ٓ ٤١٥ ٓ ٤١٦ ٓ ٤١٧ ٓ ٤١٨ ٓ ٤١٩ ٓ ٤٢٠ ٓ ٤٢١ ٓ ٤٢٢ ٓ ٤٢٣ ٓ ٤٢٤ ٓ ٤٢٥ ٓ ٤٢٦ ٓ ٤٢٧ ٓ ٤٢٨ ٓ ٤٢٩ ٓ ٤٣٠ ٓ ٤٣١ ٓ ٤٣٢ ٓ ٤٣٣ ٓ ٤٣٤ ٓ ٤٣٥ ٓ ٤٣٦ ٓ ٤٣٧ ٓ ٤٣٨ ٓ ٤٣٩ ٓ ٤٤٠ ٓ ٤٤١ ٓ ٤٤٢ ٓ ٤٤٣ ٓ ٤٤٤ ٓ ٤٤٥ ٓ ٤٤٦ ٓ ٤٤٧ ٓ ٤٤٨ ٓ ٤٤٩ ٓ ٤٥٠ ٓ ٤٥١ ٓ ٤٥٢ ٓ ٤٥٣ ٓ ٤٥٤ ٓ ٤٥٥ ٓ ٤٥٦ ٓ ٤٥٧ ٓ ٤٥٨ ٓ ٤٥٩ ٓ ٤٦٠ ٓ ٤٦١ ٓ ٤٦٢ ٓ ٤٦٣ ٓ ٤٦٤ ٓ ٤٦٥ ٓ ٤٦٦ ٓ ٤٦٧ ٓ ٤٦٨ ٓ ٤٦٩ ٓ ٤٧٠ ٓ ٤٧١ ٓ ٤٧٢ ٓ ٤٧٣ ٓ ٤٧٤ ٓ ٤٧٥ ٓ ٤٧٦ ٓ ٤٧٧ ٓ ٤٧٨ ٓ ٤٧٩ ٓ ٤٨٠ ٓ ٤٨١ ٓ ٤٨٢ ٓ ٤٨٣ ٓ ٤٨٤ ٓ ٤٨٥ ٓ ٤٨٦ ٓ ٤٨٧ ٓ ٤٨٨ ٓ ٤٨٩ ٓ ٤٩٠ ٓ ٤٩١ ٓ ٤٩٢ ٓ ٤٩٣ ٓ ٤٩٤ ٓ ٤٩٥ ٓ ٤٩٦ ٓ ٤٩٧ ٓ ٤٩٨ ٓ ٤٩٩ ٓ ٥٠٠ ٓ ٥٠١ ٓ ٥٠٢ ٓ ٥٠٣ ٓ ٥٠٤ ٓ ٥٠٥ ٓ ٥٠٦ ٓ ٥٠٧ ٓ ٥٠٨ ٓ ٥٠٩ ٓ ٥١٠ ٓ ٥١١ ٓ ٥١٢ ٓ ٥١٣ ٓ ٥١٤ ٓ ٥١٥ ٓ ٥١٦ ٓ ٥١٧ ٓ ٥١٨ ٓ ٥١٩ ٓ ٥٢٠ ٓ ٥٢١ ٓ ٥٢٢ ٓ ٥٢٣ ٓ ٥٢٤ ٓ ٥٢٥ ٓ ٥٢٦ ٓ ٥٢٧ ٓ ٥٢٨ ٓ ٥٢٩ ٓ ٥٣٠ ٓ ٥٣١ ٓ ٥٣٢ ٓ ٥٣٣ ٓ ٥٣٤ ٓ ٥٣٥ ٓ ٥٣٦ ٓ ٥٣٧ ٓ ٥٣٨ ٓ ٥٣٩ ٓ ٥٤٠ ٓ ٥٤١ ٓ ٥٤٢ ٓ ٥٤٣ ٓ ٥٤٤ ٓ ٥٤٥ ٓ ٥٤٦ ٓ ٥٤٧ ٓ ٥٤٨ ٓ ٥٤٩ ٓ ٥٥٠ ٓ ٥٥١ ٓ ٥٥٢ ٓ ٥٥٣ ٓ ٥٥٤ ٓ ٥٥٥ ٓ ٥٥٦ ٓ ٥٥٧ ٓ ٥٥٨ ٓ ٥٥٩ ٓ ٥٦٠ ٓ ٥٦١ ٓ ٥٦٢ ٓ ٥٦٣ ٓ ٥٦٤ ٓ ٥٦٥ ٓ ٥٦٦ ٓ ٥٦٧ ٓ ٥٦٨ ٓ ٥٦٩ ٓ ٥٧٠ ٓ ٥٧١ ٓ ٥٧٢ ٓ ٥٧٣ ٓ ٥٧٤ ٓ ٥٧٥ ٓ ٥٧٦ ٓ ٥٧٧ ٓ ٥٧٨ ٓ ٥٧٩ ٓ ٥٨٠ ٓ ٥٨١ ٓ ٥٨٢ ٓ ٥٨٣ ٓ ٥٨٤ ٓ ٥٨٥ ٓ ٥٨٦ ٓ ٥٨٧ ٓ ٥٨٨ ٓ ٥٨٩ ٓ ٥٩٠ ٓ ٥٩١ ٓ ٥٩٢ ٓ ٥٩٣ ٓ ٥٩٤ ٓ ٥٩٥ ٓ ٥٩٦ ٓ ٥٩٧ ٓ ٥٩٨ ٓ ٥٩٩ ٓ ٦٠٠ ٓ ٦٠١ ٓ ٦٠٢ ٓ ٦٠٣ ٓ ٦٠٤ ٓ ٦٠٥ ٓ ٦٠٦ ٓ ٦٠٧ ٓ ٦٠٨ ٓ ٦٠٩ ٓ ٦١٠ ٓ ٦١١ ٓ ٦١٢ ٓ ٦١٣ ٓ ٦١٤ ٓ ٦١٥ ٓ ٦١٦ ٓ ٦١٧ ٓ ٦١٨ ٓ ٦١٩ ٓ ٦٢٠ ٓ ٦٢١ ٓ ٦٢٢ ٓ ٦٢٣ ٓ ٦٢٤ ٓ ٦٢٥ ٓ ٦٢٦ ٓ ٦٢٧ ٓ ٦٢٨ ٓ ٦٢٩ ٓ ٦٣٠ ٓ ٦٣١ ٓ ٦٣٢ ٓ ٦٣٣ ٓ ٦٣٤ ٓ ٦٣٥ ٓ ٦٣٦ ٓ ٦٣٧ ٓ ٦٣٨ ٓ ٦٣٩ ٓ ٦٤٠ ٓ ٦٤١ ٓ ٦٤٢ ٓ ٦٤٣ ٓ ٦٤٤ ٓ ٦٤٥ ٓ ٦٤٦ ٓ ٦٤٧ ٓ ٦٤٨ ٓ ٦٤٩ ٓ ٦٥٠ ٓ ٦٥١ ٓ ٦٥٢ ٓ ٦٥٣ ٓ ٦٥٤ ٓ ٦٥٥ ٓ ٦٥٦ ٓ ٦٥٧ ٓ ٦٥٨ ٓ ٦٥٩ ٓ ٦٦٠ ٓ ٦٦١ ٓ ٦٦٢ ٓ ٦٦٣ ٓ ٦٦٤ ٓ ٦٦٥ ٓ ٦٦٦ ٓ ٦٦٧ ٓ ٦٦٨ ٓ ٦٦٩ ٓ ٦٧٠ ٓ ٦٧١ ٓ ٦٧٢ ٓ ٦٧٣ ٓ ٦٧٤ ٓ ٦٧٥ ٓ ٦٧٦ ٓ ٦٧٧ ٓ ٦٧٨ ٓ ٦٧٩ ٓ ٦٨٠ ٓ ٦٨١ ٓ ٦٨٢ ٓ ٦٨٣ ٓ ٦٨٤ ٓ ٦٨٥ ٓ ٦٨٦ ٓ ٦٨٧ ٓ ٦٨٨ ٓ ٦٨٩ ٓ ٦٩٠ ٓ ٦٩١ ٓ ٦٩٢ ٓ ٦٩٣ ٓ ٦٩٤ ٓ ٦٩٥ ٓ ٦٩٦ ٓ ٦٩٧ ٓ ٦٩٨ ٓ ٦٩٩ ٓ ٧٠٠ ٓ ٧٠١ ٓ ٧٠٢ ٓ ٧٠٣ ٓ ٧٠٤ ٓ ٧٠٥ ٓ ٧٠٦ ٓ ٧٠٧ ٓ ٧٠٨ ٓ ٧٠٩ ٓ ٧١٠ ٓ ٧١١ ٓ ٧١٢ ٓ ٧١٣ ٓ ٧١٤ ٓ ٧١٥ ٓ ٧١٦ ٓ ٧١٧ ٓ ٧١٨ ٓ ٧١٩ ٓ ٧٢٠ ٓ ٧٢١ ٓ ٧٢٢ ٓ ٧٢٣ ٓ ٧٢٤ ٓ ٧٢٥ ٓ ٧٢٦ ٓ ٧٢٧ ٓ ٧٢٨ ٓ ٧٢٩ ٓ ٧٣٠ ٓ ٧٣١ ٓ ٧٣٢ ٓ ٧٣٣ ٓ ٧٣٤ ٓ ٧٣٥ ٓ ٧٣٦ ٓ ٧٣٧ ٓ ٧٣٨ ٓ ٧٣٩ ٓ ٧٤٠ ٓ ٧٤١ ٓ ٧٤٢ ٓ ٧٤٣ ٓ ٧٤٤ ٓ ٧٤٥ ٓ ٧٤٦ ٓ ٧٤٧ ٓ ٧٤٨ ٓ ٧٤٩ ٓ ٧٥٠ ٓ ٧٥١ ٓ ٧٥٢ ٓ ٧٥٣ ٓ ٧٥٤ ٓ ٧٥٥ ٓ ٧٥٦ ٓ ٧٥٧ ٓ ٧٥٨ ٓ ٧٥٩ ٓ ٧٦٠ ٓ ٧٦١ ٓ ٧٦٢ ٓ ٧٦٣ ٓ ٧٦٤ ٓ ٧٦٥ ٓ ٧٦٦ ٓ ٧٦٧ ٓ ٧٦٨ ٓ ٧٦٩ ٓ ٧٧٠ ٓ ٧٧١ ٓ ٧٧٢ ٓ ٧٧٣ ٓ ٧٧٤ ٓ ٧٧٥ ٓ ٧٧٦ ٓ ٧٧٧ ٓ ٧٧٨ ٓ ٧٧٩ ٓ ٧٨٠ ٓ ٧٨١ ٓ ٧٨٢ ٓ ٧٨٣ ٓ ٧٨٤ ٓ ٧٨٥ ٓ ٧٨٦ ٓ ٧٨٧ ٓ ٧٨٨ ٓ ٧٨٩ ٓ ٧٩٠ ٓ ٧٩١ ٓ ٧٩٢ ٓ ٧٩٣ ٓ ٧٩٤ ٓ ٧٩٥ ٓ ٧٩٦ ٓ ٧٩٧ ٓ ٧٩٨ ٓ ٧٩٩ ٓ ٨٠٠ ٓ ٨٠١ ٓ ٨٠٢ ٓ ٨٠٣ ٓ ٨٠٤ ٓ ٨٠٥ ٓ ٨٠٦ ٓ ٨٠٧ ٓ ٨٠٨ ٓ ٨٠٩ ٓ ٨١٠ ٓ ٨١١ ٓ ٨١٢ ٓ ٨١٣ ٓ ٨١٤ ٓ ٨١٥ ٓ ٨١٦ ٓ ٨١٧ ٓ ٨١٨ ٓ ٨١٩ ٓ ٨٢٠ ٓ ٨٢١ ٓ ٨٢٢ ٓ ٨٢٣ ٓ ٨٢٤ ٓ ٨٢٥ ٓ ٨٢٦ ٓ ٨٢٧ ٓ ٨٢٨ ٓ ٨٢٩ ٓ ٨٣٠ ٓ ٨٣١ ٓ ٨٣٢ ٓ ٨٣٣ ٓ ٨٣٤ ٓ ٨٣٥ ٓ ٨٣٦ ٓ ٨٣٧ ٓ ٨٣٨ ٓ ٨٣٩ ٓ ٨٤٠ ٓ ٨٤١ ٓ ٨٤٢ ٓ ٨٤٣ ٓ ٨٤٤ ٓ ٨٤٥ ٓ ٨٤٦ ٓ ٨٤٧ ٓ ٨٤٨ ٓ ٨٤٩ ٓ ٨٥٠ ٓ ٨٥١ ٓ ٨٥٢ ٓ ٨٥٣ ٓ ٨٥٤ ٓ ٨٥٥ ٓ ٨٥٦ ٓ ٨٥٧ ٓ ٨٥٨ ٓ ٨٥٩ ٓ ٨٦٠ ٓ ٨٦١ ٓ ٨٦٢ ٓ ٨٦٣ ٓ ٨٦٤ ٓ ٨٦٥ ٓ ٨٦٦ ٓ ٨٦٧ ٓ ٨٦٨ ٓ ٨٦٩ ٓ ٨٧٠ ٓ ٨٧١ ٓ ٨٧٢ ٓ ٨٧٣ ٓ ٨٧٤ ٓ ٨٧٥ ٓ ٨٧٦ ٓ ٨٧٧ ٓ ٨٧٨ ٓ ٨٧٩ ٓ ٨٨٠ ٓ ٨٨١ ٓ ٨٨٢ ٓ ٨٨٣ ٓ ٨٨٤ ٓ ٨٨٥ ٓ ٨٨٦ ٓ ٨٨٧ ٓ ٨٨٨ ٓ ٨٨٩ ٓ ٨٩٠ ٓ ٨٩١ ٓ ٨٩٢ ٓ ٨٩٣ ٓ ٨٩٤ ٓ ٨٩٥ ٓ ٨٩٦ ٓ ٨٩٧ ٓ ٨٩٨ ٓ ٨٩٩ ٓ ٩٠٠ ٓ ٩٠١ ٓ ٩٠٢ ٓ ٩٠٣ ٓ ٩٠٤ ٓ ٩٠٥ ٓ ٩٠٦ ٓ ٩٠٧ ٓ ٩٠٨ ٓ ٩٠٩ ٓ ٩١٠ ٓ ٩١١ ٓ ٩١٢ ٓ ٩١٣ ٓ ٩١٤ ٓ ٩١٥ ٓ ٩١٦ ٓ ٩١٧ ٓ ٩١٨ ٓ ٩١٩ ٓ ٩٢٠ ٓ ٩٢١ ٓ ٩٢٢ ٓ ٩٢٣ ٓ ٩٢٤ ٓ ٩٢٥ ٓ ٩٢٦ ٓ ٩٢٧ ٓ ٩٢٨ ٓ ٩٢٩ ٓ ٩٣٠ ٓ ٩٣١ ٓ ٩٣٢ ٓ ٩٣٣ ٓ ٩٣٤ ٓ ٩٣٥ ٓ ٩٣٦ ٓ ٩٣٧ ٓ ٩٣٨ ٓ ٩٣٩ ٓ ٩٤٠ ٓ ٩٤١ ٓ ٩٤٢ ٓ ٩٤٣ ٓ ٩٤٤ ٓ ٩٤٥ ٓ ٩٤٦ ٓ ٩٤٧ ٓ ٩٤٨ ٓ ٩٤٩ ٓ ٩٥٠ ٓ ٩٥١ ٓ ٩٥٢ ٓ ٩٥٣ ٓ ٩٥٤ ٓ ٩٥٥ ٓ ٩٥٦ ٓ ٩٥٧ ٓ ٩٥٨ ٓ ٩٥٩ ٓ ٩٦٠ ٓ ٩٦١ ٓ ٩٦٢ ٓ ٩٦٣ ٓ ٩٦٤ ٓ ٩٦٥ ٓ ٩٦٦ ٓ ٩٦٧ ٓ ٩٦٨ ٓ ٩٦٩ ٓ ٩٧٠ ٓ ٩٧١ ٓ ٩٧٢ ٓ ٩٧٣ ٓ ٩٧٤ ٓ ٩٧٥ ٓ ٩٧٦ ٓ ٩٧٧ ٓ ٩٧٨ ٓ ٩٧٩ ٓ ٩٨٠ ٓ ٩٨١ ٓ ٩٨٢ ٓ ٩٨٣ ٓ ٩٨٤ ٓ ٩٨٥ ٓ ٩٨٦ ٓ ٩٨٧ ٓ ٩٨٨ ٓ ٩٨٩ ٓ ٩٩٠ ٓ ٩٩١ ٓ ٩٩٢ ٓ ٩٩٣ ٓ ٩٩٤ ٓ ٩٩٥ ٓ ٩٩٦ ٓ ٩٩٧ ٓ ٩٩٨ ٓ ٩٩٩ ٓ ١٠٠٠ ٓ

٤٨

{Quả thật, những người luôn kính sợ Allah sẽ được hưởng thụ thiên đàng (vĩnh cửu) và những dòng sông chảy * Các người hãy đi vào bên trong với sự bình an thỏa mãn * TA sẽ xóa hết mọi hiềm khích, ganh tỵ anh em Muslim khác nằm trong lòng họ, họ sẽ cùng nhau thượng tọa trên những tràng kỷ đối mặt nhau trò chuyện * Trong đó, họ sẽ chẳng gặp phải buồn phiền, đau khổ và cũng chẳng bị trục xuất ra khỏi thiên đàng đó bao giờ.} Al-Hijr: 45 - 48 (chương 15), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّ الْمُتَّقِينَ فِي مَقَامٍ أَمِينٍ ٥١ فِي جَنَّاتٍ وَعُيُونٍ ٥٢ يَلْبَسُونَ مِنْ سُنْدُسٍ وَإِسْتَبْرَقٍ مُتَقَابِلِينَ ٥٣
كَذَلِكَ وَرَوَّجْنَاهُمْ بِحُورٍ عِينٍ ٥٤ يَدْعُونَ فِيهَا بِكُلِّ فَاكِهَةٍ غَايِبِينَ ٥٥ لَا يَذُقُونَ فِيهَا الْمَوْتَ إِلَّا
الْمَوْتَ الْأُولَىٰ وَوَقَّعَهُمْ عَذَابُ الْجَحِيمِ ٥٦ فَضَلَّ مَنْ رَزَقَ ذَلِكَ هُوَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ ٥٧ ۝ الدخان: ٥١ - ٥٧

{Quả thật, những người ngoan đạo biết kính sợ Allah chắc chắn sẽ được ở một nơi an toàn * Giữa các ngôi vườn và suối nước * Họ sẽ được trang phục với lụa là và gấm thêu ngòai đôi diện cùng nhau * Và TA (Allah) sẽ kết hôn họ với các tiên nữ có đôi mắt to trữ tình * Họ sẽ tha hồ yêu cầu đủ loại hoa quả một cách an lành * Họ sẽ không gặp phải chết chóc ngoai trừ cái chết đầu tiên (ở trần gian) và họ được che chở thoát khỏi sự trừng phạt của hỏa ngục * Đây là ân sủng của Thượng Đế Ngươi (Muhammad) và đó mới chính là sự thắng lợi vinh quang vĩ đại.} Al-

Dukhaan: 51 – 55 (chương 44), Allah phán ở chương khác:

ثُمَّ إِنَّ الْأَبْرَارَ لَفِي نَعِيمٍ ۚ ٢٢ عَلَى الْأَرَائِكِ يَنْظُرُونَ ۚ ٢٣ تَعْرِفُ فِي وُجُوهِهِمْ نَضْرَةَ النَّعِيمِ ۚ ٢٤ يُسْقَوْنَ مِنْ رَحِيقٍ مَخْتُومٍ ۚ ٢٥ خِتْمُهُ مِسْكَ فِي ذَلِكَ فَلَيَتَنَافَسِ الْمُتَنَفِسُونَ ۚ ٢٦ وَمَرَاةٌ مِنْتَنِيمٍ ۚ ٢٧ عَيْنًا يَشْرَبُ بِهَا الْمُقَرَّبُونَ ۚ ٢٨
 ٢٨ - ٢٢: المطففين:

{(Vào ngày tận thế) chắc chắn những người ngoan đạo sẽ được định cư (trong thiên đàng) hưởng thụ * Họ ở trên những tràng kỷ ngắm nhìn (Allah và những phần thưởng đã dành cho họ) * Niềm vui sướng đó được thể hiện rõ ràng trên gương mặt sáng ngời của họ * Họ được phục vụ bởi loại rượu (của thiên đàng) tên Raheeq * Được pha thêm với chất thơm tên Misk, thế đó các người cứ thỏa mãn mà hạnh diện * Thức uống đó được gọi là Tasneem, là loại thức uống quý nhất trong thiên đàng

* Chỉ có những người ngoan đạo mới được thưởng thức.} Al-Muttaffifeen: 17 (chương 83).

628- Ông Jaabir t dẫn lời Rasul e rằng:

((يَأْكُلُ أَهْلُ الْجَنَّةِ فِيهَا، وَيَشْرَبُونَ، وَلَا يَتَغَوَّطُونَ، وَلَا يَمْتَخِطُونَ، وَلَا يَبُولُونَ، وَلَكِنْ طَعَامُهُمْ ذَلِكَ جُثَاءً كَرَشَحِ الْمِسْكِ، يُلْهَمُونَ النَّسِيخَ وَالتَّكْبِيرَ، كَمَا يُلْهَمُونَ النَّفْسَ))

“Người trong thiên đàng sẽ ăn và uống tuy nhiên sẽ không khạc nhổ, không tiểu tiện hay đại tiện, nhưng họ sẽ ợ và tiết mồ hôi có mùi thơm xạ hương.”

Hadith do Muslim 8/147 (19 & 2835) ghi lại.

629- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((قَالَ اللَّهُ: أَعَدَدْتُ لِعِبَادِي الصَّالِحِينَ مَا لَا عَيْنَ رَأَتْ، وَلَا أُذُنَ سَمِعَتْ، وَلَا خَطَرَ عَلَى قَلْبٍ بَشَرٍ))

“Allah phán: TA đã chuẩn bị cho bấy
tôi ngoan đạo của TA những thứ mà
không một đôi mắt nào từng nhìn thấy,
không một đôi tai nào từng nghe qua và
cũng không có một trái tim con người
phạm tục nào cảm nhận và hình dung
được nó. **Nếu muốn các người hãy đọc:**

ثَفَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَاءُ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ۝ ١٧ السجدة: ١٦ - ١٧

{Họ rời khỏi giường ngủ (đề) cầu
nguyện Thượng Đế của họ vừa lo sợ
vừa hy vọng (nơi lòng khoan dung của
Ngài) và chi dùng tài sản mà TA đã
cung cấp cho họ để làm việc thiện *
Không có một người nào biết được nổi
vui sướng đã được giấu kín dùng làm
phần thưởng cho họ về những việc
thiện mà họ đã từng làm (trên thế

gian)} Al-Sajadah: 17 (chương 32).”

Hadith do Al-Bukhary 4/143 (3244) và Muslim 8/143 (2 & 2824) ghi lại.

630- Cũng do ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((أَوَّلُ رُمْزَةٍ يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ عَلَى صُورَةِ الْقَمَرِ لَيْلَةَ الْبَدْرِ، ثُمَّ الَّذِينَ يَلُونَهُمْ عَلَى أَشَدِّ كَوْكَبٍ دُرِّيٍّ فِي السَّمَاءِ إِضَاءَةً، لَا يَبُولُونَ، وَلَا يَتَغَوَّطُونَ، وَلَا يَنفُلُونَ، وَلَا يَمْتَخِطُونَ. أَمْشَاطُهُمُ الذَّهَبُ، وَرَشْحُهُمُ الْمِسْكُ، وَمَجَامِرُهُمُ الْأَلْوَةُ – عُودُ الطَّيِّبِ – أَزْوَاجُهُمُ الْخُورُ الْعَيْنُ، عَلَى خُلُقِ رَجُلٍ وَاجِدٍ، عَلَى صُورَةِ أَبِيهِمْ آدَمَ سِتُونَ ذِرَاعًا فِي السَّمَاءِ))

“Quả thật, nhóm người đầu tiên vào thiên đàng trong cộng đồng Ta mang diện mạo của vàng trắng đêm rằm, nhóm kế tiếp sẽ mang diện mạo của ngôi sao sáng nhất trên bầu trời rồi nhóm kế tiếp kém hơn. Họ sẽ không có nhu cầu đại tiện hay tiểu tiện, không hỉ mũi cũng không khạc nhổ, những chiếc

lược của họ làm bằng vàng, than đốt của họ là trầm hương, mồ hôi của họ là hương thơm xạ hương, vợ của họ là Hurul E'n (trinh nữ thiên đàng), bản chất của những người dân thiên đàng như nhau và họ mang chiều cao của tổ phụ của họ Adam là sáu mươi khuỷu tay.” Hadith do Al-Bukhary 4/143 (3245 & 3246) và Muslim 8/146 (15, 17 & 2834) ghi lại.

Theo đường truyền khác cũng do Al-Bukhary và Muslim:

((أَنبِئُهُمْ فِيهَا الذَّهَبُ، وَرَشْحُهُمُ الْمِسْكُ. وَلِكُلِّ وَاحِدٍ مِنْهُمْ زَوْجَتَانِ يَرَىٰ مُحُ سَاقِيَهُمَا مِنْ وَرَاءِ اللَّحْمِ مِنَ الْحُسْنِ، لَا اخْتِلَافَ بَيْنَهُمْ، وَلَا تَبَاغُضَ، قُلُوبُهُمْ قَلْبٌ وَاحِدٌ، يُسَبِّحُونَ اللَّهَ بُكْرَةً وَعَشِيًّا))

“Đồ dùng của họ làm bằng vàng, mồ hôi của họ là hương thơm xạ hương, mỗi người họ được ban cho hai người

vợ tuyệt vời mà phần tủy bên trong căn chân các nàng được nhìn thấy xuyên qua lớp thịt, bản chất của những người dân thiên đàng như nhau, họ không có lòng ganh ghét nhau, con tim của họ là một và họ luôn tụng niệm Allah vào mỗi sáng và mỗi chiều.”

631- Ông Al-Mughirah bin Shu'bah t dẫn lời Rasul e rằng:

((سَأَلَ مُوسَى ﷺ رَبَّهُ: مَا أَدْنَى أَهْلِ الْجَنَّةِ مَنْزِلَةً؟ قَالَ: هُوَ رَجُلٌ يَجِيءُ بَعْدَ مَا أُدْخِلَ أَهْلُ الْجَنَّةِ الْجَنَّةَ، فَيَقَالُ لَهُ: ادْخُلِ الْجَنَّةَ. فَيَقُولُ: أَيُّ رَبِّ، كَيْفَ وَقَدْ نَزَلَ النَّاسُ مَنْزِلَهُمْ، وَأَخَذُوا أَخَذَاتِهِمْ؟ فَيَقَالُ لَهُ: أَتَرْضَى أَنْ يَكُونَ لَكَ مِثْلُ مُلْكِ مُلْكٍ مِنْ مُلُوكِ الدُّنْيَا؟ فَيَقُولُ: رَضِيتُ رَبِّ، فَيَقُولُ: لَكَ ذَلِكَ وَمِثْلُهُ وَمِثْلُهُ وَمِثْلُهُ وَمِثْلُهُ، فَيَقُولُ فِي الْخَامِسَةِ: رَضِيتُ رَبِّ، فَيَقُولُ: هَذَا لَكَ وَعَشْرَةُ أَمْثَالِهِ، وَلَكَ مَا اسْتَهْتِ نَفْسَكَ، وَلَدَّتْ عَيْنُكَ. فَيَقُولُ: رَضِيتُ رَبِّ. قَالَ: رَبِّ فَأَعْلَاهُمْ مَنْزِلَةً؟ قَالَ: أَوْلَئِكَ الَّذِينَ أَرَدْتُ؛ غَرَسْتُ كَرَامَتَهُمْ بِيَدِي، وَخَتَمْتُ عَلَيْهَا، فَلَمْ تَرَ عَيْنٌ، وَلَمْ تَسْمَعْ أُذُنٌ، وَلَمْ يَخْطُرْ عَلَى قَلْبٍ بَشَرٍ))

“Nabi Musa e hỏi Thượng Đế: “Người có địa vị thấp nhất ở thiên đàng là như thế nào?” Allah đáp: “Là người đàn ông

vào cuối cùng sau khi mọi người thuộc thiên đàng vào hết thiên đàng. **Có lời bảo ông:** Anh hãy vào thiên đàng đi. **Y đáp:** Lạy Thượng Đế, đâu còn chỗ đâu mà bề tôi ở, **mọi người đã lấy hết tất cả rồi?** **Allah đáp lời y:** Người có hài lòng có được địa vị và tài sản như một vị vua giàu nhất trần gian không? **Y đáp:** Bề tôi hài lòng, thưa Thượng Đế. **Allah tiếp:** Người được thế, rồi được thêm giống như thế, rồi được thêm giống như thế, rồi được thêm giống như thế, **khi lặp lại lần thứ năm thì y vội lên tiếng:** Bề tôi đã hài lòng như thế này rồi, thưa Thượng Đế. **Allah phán tiếp:** Cái này là của người và nó được nhân lên mười lần, người được tự do lựa chọn và tự do

thỏa mãn. **Y lên tiếng:** Bề tôi đã hài lòng, thưa Thượng Đế.” (Musa) hỏi tiếp: “Vậy còn người có địa vị cao nhất, ra sao, thưa Thượng Đế.” Allah đáp: “Đó là phần thưởng do chính TA chuẩn bị bằng đôi tay TA và giữ kín điều đó không cho cặp mắt nào nhìn thấy, không một đôi tai nào từng nghe và cũng không một con tim phàm trần nào từng nghĩ đến.”“ Hadith do Muslim 1/120 (189 & 312) ghi lại.

632- Con trai của ông Mas-u'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنِّي لَأَعْلَمُ آخِرَ أَهْلِ النَّارِ خُرُوجاً مِنْهَا، وَآخِرَ أَهْلِ الْجَنَّةِ دُخُولاً الْجَنَّةَ. رَجُلٌ يَخْرُجُ مِنَ النَّارِ حَبْوًا، فَيَقُولُ اللَّهُ ﷻ لَهُ: اذْهَبْ فَادْخُلِ الْجَنَّةَ، فَيَأْتِيهَا، فَيُخَيَّلُ إِلَيْهِ أَنَّهَا مَلَأَى، فَيَرْجِعُ، فَيَقُولُ: يَا رَبِّ وَجَدْتُهَا مَلَأَى! فَيَقُولُ اللَّهُ ﷻ لَهُ: اذْهَبْ فَادْخُلِ الْجَنَّةَ، فَيَأْتِيهَا، فَيُخَيَّلُ إِلَيْهِ أَنَّهَا مَلَأَى فَيَرْجِعُ. فَيَقُولُ: يَا رَبِّ وَجَدْتُهَا مَلَأَى، فَيَقُولُ اللَّهُ ﷻ لَهُ: اذْهَبْ فَادْخُلِ الْجَنَّةَ. فَإِنَّ لَكَ مِثْلَ الدُّنْيَا وَعَشْرَةَ أَمْثَالِهَا أَوْ إِنَّ لَكَ مِثْلَ عَشْرَةِ أَمْثَالِ الدُّنْيَا، فَيَقُولُ: أَتَسْحَرُ بِي، أَوْ تَضْحَكُ بِي وَأَنْتَ الْمَلِكُ))

“Chắc chắn Ta biết được người cuối cùng rời khỏi hỏa ngục và y cũng là người cuối cùng bước vào thiên đàng. Y bỏ rời khỏi hỏa ngục. Allah – Đấng Hùng Mạnh & Tối Cao – bảo y: “Người hãy đi vào thiên đàng đi.” Sau khi vào thiên đàng y bị làm cho hoa mắt nên thấy thiên đàng chật nức (không còn chỗ cho y). Y liền quay trở lại bẩm: “Thưa Thượng Đế, bề tôi thấy trong đó đầy ắp không còn chỗ trống.” Allah bảo y: “Người hãy đi vào thiên đàng lại đi.” Sau khi vào thiên đàng y bị làm cho hoa mắt nên thấy thiên đàng chật nức (không còn chỗ cho y). Y liền quay trở lại bẩm: “Thưa Thượng Đế, bề tôi thấy trong đó đầy ắp không còn chỗ trống.”

Allah bảo tiếp: “Người hãy đi vào thiên đàng lại đi, người được hưởng cả trần gian và được nhân lên mười lần.” Y đáp: “Lạy Thượng Đế, Ngài đùa với bề tôi chẳng hoặc Ngài cười bề tôi trong lúc Ngài là Chúa Tể.” Con trai ông Mas-u’d kể: Tôi thấy được Rasul e cười ra tiếng thấy được hai hàm răng, rồi Người nói tiếp:

((ذَلِكَ أَدْنَىٰ أَهْلِ الْجَنَّةِ مَنَزَلَةً))

“Đó chính là địa vị thấp nhất của người trong thiên đàng.” Hadith do Al-Bukhary 8/146 (6571) và Muslim 1/118 (186 & 308) ghi lại.

633- Ông Abu Musa t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ لِلْمُؤْمِنِينَ فِي الْجَنَّةِ لَخَيْمَةً مِنْ لَوْلُؤَةٍ وَاحِدَةٍ مُجَوَّفَةٍ طُولُهَا فِي السَّمَاءِ سِتُّونَ مِثْلًا. لِلْمُؤْمِنِينَ فِيهَا أَهْلُونَ يَطُوفُ عَلَيْهِمُ الْمُؤْمِنُونَ فَلَا يَرَى بَعْضُهُمْ بَعْضًا))

“Quả thật, người có đức tin được ban thưởng trong thiên đàng một cái lều được làm bằng một viên ngọc trai trống rỗng duy nhất có chiều dài sáu mươi dặm. Vợ của người thiên đàng sẽ không bị người có đức tin khác nhìn thấy.”

Hadith do Al-Bukhary 6/181 (4879) và 8/148 (23 & 2838) ghi lại.

(sáu mươi dặm tương đương khoảng 96 km)

634- Ông Abu Sa-e'd Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ فِي الْجَنَّةِ شَجَرَةً يَسِيرُ الرَّكْبُ الْجَوَادَ الْمُضْمَرَّ السَّرِيعَ مِثَّةَ سَنَةٍ مَا يَقْطَعُهَا))

“Quả thật trong thiên đàng, có một cái cây mà một người cười nhanh đến nỗi không thấy rõ hình dáng, thậm chí phải đi cả một trăm năm vẫn chưa ra khỏi bóng mát của cây.” Hadith do Al-Bukhary 8/142 (6553), 6/183 (4881) và Muslim 8/144 (2828), 8/144 (6 & 2826) ghi lại.

Có đường truyền khác cũng do Al-Bukhary và Muslim ghi lại từ Abu Hurairah t:

((يَسِيرُ الرَّكْبُ فِي ظِلِّهَا مِائَةَ سَنَةٍ مَا يَقْطَعُهَا))

“Mà một người cười thậm chí phải đi cả một trăm năm vẫn chưa ra khỏi bóng mát của cây.”

635- Cũng do Abu Sa-e'd Al-Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ أَهْلَ الْجَنَّةِ لَيَتَرَاءَوْنَ أَهْلَ الْغَرْفِ مِنْ فَوْقِهِمْ كَمَا تَرَاءَوْنَ الْكَوْكَبَ الدَّرِّيَّ الْغَائِبَ فِي الْأُفُقِ مِنَ الْمَشْرِقِ أَوْ الْمَغْرِبِ لِتَفَاضُلِ مَا بَيْنَهُمْ))

“Quả thật người dân trong thiên đàng sẽ nhìn thấy các tầng bên trên họ giống như họ nhìn thấy những vì sao lấp lánh đang trôi trên trời ở hướng đông hay ở hướng tây do sự hơn kém hồng phúc giữa họ.” Mọi người hỏi: Thừa Rasul, địa vị đó là chỉ dành cho những vị Nabi, còn những người khác chẳng ai được như họ, **phải thế không ? Người đáp:**

((بَلَى، وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ، رَجَالٌ آمَنُوا بِاللَّهِ وَصَدَّقُوا الْمُرْسَلِينَ))

“Đúng vậy, thế bởi Allah chứng giám có những người thuận phục Allah và

hết lòng tin tưởng vào những vị Rasul.”
Hadith do Al-Bukhary 4/145 (3256) và
Muslim 8/145 (11 & 2831) ghi lại.

636- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((لَقَابُ قَوْسٍ فِي الْجَنَّةِ خَيْرٌ مِّمَّا تَطْلُعُ عَلَيْهِ الشَّمْسُ أَوْ تَغْرُبُ))

“Khoảng cách giữa hai đầu cung ở
trong thiên đàng tốt đẹp hơn nhiều so
với sự mọc hoặc lặn của mặt trời.”
Hadith do Al-Bukhary 4/20 (2793) ghi
lại.

637- Ông Anas bin Maalik t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ فِي الْجَنَّةِ أَسْوَاقاً يَأْتُونَهَا كُلُّ جُمُعَةٍ فَتَهُبُ رِيحُ الشَّمَالِ فَتَنَحُّوْا فِي وُجُوهِهِمْ وَثِيَابِهِمْ فَيَرْدَادُونَ
حُسْنًا وَجَمَالًا فَيَرْجِعُونَ إِلَى أَهْلِيهِمْ وَقَدْ ارْتَدَّوْا حُسْنًا وَجَمَالًا فَيَقُولُ لَهُمْ أَهْلُهُمْ وَاللَّهِ لَقَدْ ارْتَدَّكُمْ
بَعْدَنَا حُسْنًا وَجَمَالًا. فَيَقُولُونَ وَأَنْتُمْ وَاللَّهِ لَقَدْ ارْتَدَّكُمْ بَعْدَنَا حُسْنًا وَجَمَالًا))

“Quả thật, trong thiên đàng có một siêu thị mà mỗi ngày thứ sáu mọi người sẽ đến đó rồi có một cơn gió phía bắc thổi đến lùa vào gương mặt và quần áo của họ làm họ trở nên tươi đẹp thêm. Rồi mỗi khi trở về với người thân của họ, mỗi người trong họ sẽ khen ngợi vẻ đẹp của nhau, **người thân họ bảo**: “Thề bởi Allah, các người thật sự trở nên tươi đẹp hơn !” và họ đáp lại: “Thề bởi Allah, các người cũng vậy thật sự trở nên tươi đẹp hơn !” Hadith do Muslim 8/145 (13 & 2833) ghi lại.

638- Ông Sah-l bin Sa'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ أَهْلَ الْجَنَّةِ لَيَنْتَرِعُونَ الْعُرْفَ فِي الْجَنَّةِ كَمَا تَنْتَرِعُونَ الْكُوكَبَ فِي السَّمَاءِ))

“Quả thật, người của thiên đàng nhìn những căn phòng tựa như nhìn những thiên thạch nằm ở trên trời.” Hadith do Al-Bukhary 8/143 (6555) và Muslim 8/144 (10 & 2830) ghi lại.

639- Cũng do ông Sah-l bin Sa'd t dẫn lời Rasul e rằng:

((فِيهَا مَا لَا عَيْنٌ رَأَتْ، وَلَا أُذُنٌ سَمِعَتْ، وَلَا خَطَرَ عَلَى قَلْبِ بَشَرٍ))

“Trong thiên đàng không một đôi mắt nào từng nhìn thấy, không một đôi tai nào từng nghe qua và cũng không có một trái tim con người phạm tục nào cảm nhận và hình dung được nó.” Sau đó Người xướng đọc:

رَتَجَافِي جُنُوبُهُمْ عَنِ الْمَضَاجِعِ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ خَوْفًا وَطَمَعًا وَمِمَّا رَزَقْنَاهُمْ يُنفِقُونَ ١٦ فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَاءُ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ١٧ السجدة: ١٦ - ١٧

{Họ rời khỏi giường ngủ (để) cầu nguyện Thượng Đế của họ vừa lo sợ vừa hy vọng (nơi lòng khoan dung của Ngài) và chỉ dùng tài sản mà TA đã cung cấp cho họ để làm việc thiện * Không có một người nào biết được nổi vui sướng đã được giấu kín dùng làm phần thưởng cho họ về những việc thiện mà họ đã từng làm (trên thế gian)} Al-Sajadah: 16 – 17 (chương 32). Hadith do Muslim 8/143 (5 & 2825) ghi lại, cũng với Hadith này Al-Bukhary 4/143 (3244) ghi lại từ Abu Hurairah.

640- Ông Abu Sa-e'd và ông Abu Hurairah k cùng dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا دَخَلَ أَهْلُ الْجَنَّةِ الْجَنَّةَ بُنَادِي مُنَادٍ: إِنَّ لَكُمْ أَنْ تَحْيَوْا، فَلَا تَمُوتُوا أَبَدًا، وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَصِحُّوا، فَلَا تَسْقُمُوا أَبَدًا، وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَسْبُوا فَلَا تَهْرَمُوا أَبَدًا، وَإِنَّ لَكُمْ أَنْ تَنْعَمُوا، فَلَا تَبْأْسُوا أَبَدًا))

“Khi người dân thiên đàng đã vào thiên đàng thì sẽ có tiếng gọi bảo: “Quả thật, các người sẽ sống mãi không bao giờ chết, các người sẽ mãi mãi khỏe mạnh không bao giờ bệnh hoạn, các người sẽ trẻ mãi không bao giờ già nua, và các người sẽ mãi hạnh phúc không bao giờ khổ đau.”“ Hadith do Muslim 8/148 (22 & 2837) ghi lại.

641- Ông Abu Hurairah t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ أَدْنَى مَقْعَدٍ أَحَدِكُمْ مِنَ الْجَنَّةِ أَنْ يَقُولَ لَهُ: تَمَنَّ، فَيَتَمَنَّى وَيَتَمَنَّى فَيَقُولَ لَهُ: هَلْ تَمَنَيْتَ ؟ فَيَقُولُ: نَعَمْ، فَيَقُولَ لَهُ: فَإِنَّ لَكَ مَا تَمَنَيْتَ وَمِثْلَهُ مَعَهُ))

“Quả thật, địa vị thấp nhất của người trong thiên đàng là (Allah) bảo y:

“Người hãy mơ ước đi.” Thế là Y mơ ước hết điều này đến điều khác. (Allah) hỏi tiếp: “Người mơ ước rồi chưa.” Y đáp: “Dạ, rồi.” (Allah) tiếp: “Người được mọi điều đã mơ ước, rồi nó được nhân lên, nhân lên.”“ Hadith do Muslim 1/114 (182 & 301) ghi lại.

642- Ông Abu Sa-e'd bin Khudry t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِنَّ اللَّهَ يَقُولُ لِأَهْلِ الْجَنَّةِ: يَا أَهْلَ الْجَنَّةِ . يَقُولُونَ: لَبَّيْكَ رَبَّنَا وَسَعْدَيْكَ. فَيَقُولُ: هَلْ رَضِيتُمْ؟ فَيَقُولُونَ: وَمَا لَنَا لَا نَرْضَى وَقَدْ أُعْطِينَا مَا لَمْ نَعْطِ أَحَدًا مِنْ خَلْقِكَ. فَيَقُولُ: أَنَا أُعْطِيكُمْ أَفْضَلَ مِنْ ذَلِكَ. قَالُوا: يَا رَبِّ وَأَيُّ شَيْءٍ أَفْضَلُ مِنْ ذَلِكَ؟ فَيَقُولُ: أَجَلُ عَلَيْكُمْ رِضْوَانِي فَلَا أَسْخَطُ عَلَيْكُمْ بَعْدَهُ أَبَدًا))

“Quả thật, Allah đã nói với người dân thiên đàng: Đây hồi người dân thiên đàng! Họ đồng đáp: Chúng tôi lắng nghe đây Thượng Đế của chúng tôi.

Allah tiếp: Các người có hài lòng không? Họ đáp: Thưa Thượng Đế, làm sao bây tôi không hài lòng khi Ngài thật sự đã ban cho bây tôi những thứ mà Ngài đã chưa từng ban cho một ai khác trong đám tạo vật của Ngài. **Allah bảo:** TA sẽ cho các người điều tốt hơn thế. **Họ đáp:** Thưa Thượng Đế, có điều gì tốt hơn thế nữa? **Allah nói:** TA ban cho các người sự hài lòng của TA và TA sẽ không bao giờ phần nộ với các người nữa.” Hadith do Al-Bukhary 8/142 (6549) và Muslim 8/144 (9 & 2829) ghi lại.

643- Ông Jareer bin Abdullah t kể:
Lúc chúng tôi đang ở cùng với Nabi e

thì Người ngắm nhìn trăng rằm mà nói:

((إِنَّكُمْ سَتَرُونَ رَبَّكُمْ كَمَا تَرُونَ هَذَا الْقَمَرَ، لَا تَضَامُونَ فِي رُؤْيَيْهِ))

“Rồi đây các người sẽ được tận mắt ngắm nhìn Thượng Đế của các người giống như việc các người đang ngắm nhìn mặt trăng này không hề bị bất cứ vật thể nào che khuất.” Hadith do Al-Bukhary 1/145 (554) và Muslim 2/113 (211 & 633) ghi lại.

644- Ông Suhaib t dẫn lời Rasul e rằng:

((إِذَا دَخَلَ أَهْلُ الْجَنَّةِ الْجَنَّةَ يَقُولُ اللَّهُ تَبَارَكَ وَتَعَالَى: تُرِيدُونَ شَيْئاً أَزِيدُكُمْ؟ فَيَقُولُونَ: أَلَمْ تُبَيِّضْ وُجُوهَنَا؟ أَلَمْ تُدْخِلْنَا الْجَنَّةَ وَتُنَجِّنَا مِنَ النَّارِ؟ فَيَكْشِفُ الْحِجَابَ، فَمَا أُعْطُوا شَيْئاً أَحَبَّ إِلَيْهِمْ مِنَ النَّظَرِ إِلَى رَبِّهِمْ))

“Sau khi người thiên đàng vào hết thiên đàng, Allah – Đấng Hồng Phúc & Tối Cao – hỏi: “Các ngươi có muốn được TA ban cho thêm điều gì không?” Mọi người đồng đáp: “Chẳng phải Ngài đã làm cho gương mặt bầy tôi được sáng ngời, Ngài đã ban cho bầy tôi được vào thiên đàng và đã cứu vớt bầy tôi thoát khỏi hỏa ngục.” Thế là màn chắn giữa họ (và Allah được) xóa bỏ và không một phần thưởng nào làm mọi người yêu thích bằng việc họ được tận mắt ngắm nhìn Thượng Đế.” Hadith do Muslim 1/112 (181 & 297) ghi lại.

Allah phán:

ثُمَّ إِنَّ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ يَهْدِيهِمْ رَبُّهُمْ بِإِيمَانِهِمْ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهِمُ الْأَنْهَارُ فِي جَنَّاتِ النَّعِيمِ
 ٩ دَعَوْهُمْ فِيهَا سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَتَحِيَّتُهُمْ فِيهَا سَلَامٌ وَاٰخِرُ دَعْوَاهُمْ اَنْ الْحَمْدُ لِلّٰهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ١٠
 يونس: ٩ - ١٠

{Chắc chắn những ai hết lòng tin tưởng (Allah) và thi hành mọi sắc lệnh được giao phó, họ sẽ được Thượng Đế hướng dẫn họ bằng chính niềm tin của họ (dẫn lối đến) nơi mà bên dưới có những con sông đang chảy, đó chính là thiên đàng vĩnh cửu * (Trong đó) lời kêu gọi làm thỏa mãn lòng họ là câu: “Sub ha na kol lo hum ma”([77]) và lời chào hỏi lẫn nhau là lời chào: “Salam (bình an)” và cuối cùng sau khi đã mãn nguyện thì họ nói: “Xin kính dâng lên Allah, Thượng Đế của toàn vũ trụ mọi lời ca ngợi và tán dương.”} Yunus: 9 - 10 (chương 10).

Alhamdulillah, xin chân thành tạ ơn Allah đã chỉ đạo cho bấy tôi được như thế này, giả như không có sự chỉ đạo của Ngài chắc hẳn bấy tôi sẽ bị lầm lạc. Lạy Allah! Cầu xin hãy ban sự bình an và phúc lành cho Nabi mù chữ Muhammad, cho các phu nhân của Người và cho con cháu của Người giống như Ngài đã ban cho dòng tộc của Nabi Ibrahim. Quả thực, Ngài là Đáng Tối Cao và Rộng Lượng.

Tác giả:

Học Giả Chuyên Hadith & Nhà Thông Thái Abu Zakkariya Yahya bin Sharf Al-Nawawy

([1]) 120 Dinaar tương đương khoảng 14 cây vàng.

([2]) Sở dĩ Nabi ﷺ đáp lại lớn tiếng là thể hiện sự thương xót, nhân từ đối với y bởi trong Qur'an Allah đã hạ lệnh cấm người Muslim nói chuyện lớn tiếng hơn Người với câu:

رَبِّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا تَرْفَعُوا أَصْوَاتَكُمْ فَوْقَ صَوْتِ النَّبِيِّ رُ الْحَجَرَاتِ: ٢

{Này hỡi những người có đức tin, các người không được nói chuyện cao giọng hơn Nabi.} Al-Hujuraat: 2 (chương 49), bởi một khi nói chuyện cao giọng hơn giọng Nabi ﷺ là phạm đại tội làm cho việc hành đạo bị hủy bỏ nhưng không hề hay biết gì như được

nhắc ở cuối câu kinh trên. (Trích từ Al-Nihaayah 5/284).

([3]) Ý mọi người muốn Rasul ﷺ viết cho họ một quyển kinh sách để học thuộc lòng. Người đầu tiên phát minh ra quyển sách đó là ʿUmar bin Al-Khattaab t.

([4]) Giới ʿlama học giả Islam nói: Việc đứng dậy được chia làm ba loại: Đứng dậy đi đến người khác, đứng dậy do tôn trọng người bước vào và đứng vì tôn trọng người đang ngồi. Việc đứng thứ nhất được phép bởi Nabi ﷺ đã từng bảo mọi người rằng: “Mọi người hãy đứng dậy đến với thủ lĩnh của các người đi.” Tức đi đến ông Sa’d bin Mu-

a'z. Việc đứng thứ hai là thói quen để chào đón người bước vào nếu không đứng dậy được xem là xem thường người khác, phong tục này có thể làm nhưng tốt nhất nên bỏ. Việc đứng thứ ba là đứng kế bên một người đang ngồi để thể hiện sự sùng kính, đây là điều bị cấm. (Trích từ bộ phân tích Riyadh Al-Saaliheen của Shaikh Ibnu ʿthaimeen 1/148 – 149.

([\[5\]](#)) Qua Hadith có rất nhiều bài học quý báu:

- Ưu tiên cho cộng đồng Islam chúng ta hưởng được chiến lợi phẩm.

- Đối với thủ lĩnh nên dùng những từ đa nghĩa khi xuất binh để kẻ gián điệp không hiểu được chiến sự.
- Được phép xin lỗi những gì đã qua và nói trả việc nói xấu người Muslim khác.
- Ân phước của sự thật thà và phải thường xuyên như thế cho dù có sự khó khăn chịu đựng.
- Khuyến khích nên hành lễ Salah hai Rak-at tại Masjid mỗi khi vừa trở về quê hương.
- Khuyến khích lánh xa nhóm người chuyên làm điều sai quấy tội lỗi, không đáp lại họ lời Salam và không quan hệ với họ để trừng trị họ.

- Khuyến khích thương hại bản thân mỗi khi phạm tội lỗi.
- Việc nhìn vào vật gì đó không làm hư lễ Salah.
- Bắt buộc tuân phục Allah và Rasul ﷺ của Ngài hơn của tình cảm nào khác.
- Được phép đốt những loại giấy có ghi Đại Danh Allah nếu đó là cần thiết.
- Allah không bao giờ đẩy con người rơi vào tuyệt vọng hoàn toàn.
- Khuyến khích dùng những ngôn từ gợi tình cảm khi nói chuyện với vợ.

- Khuyến khích loan báo tin tốt lành và chúc mừng những ai được Allah ban cho ân phúc tốt lành đó.
- Khuyến khích nên trọng thưởng cho người báo tin vui.
- Được phép mượn quần áo người khác để mặc.
- Khuyến khích đứng dậy đến chào hỏi chúc mừng những người ngoan đạo hiền lương.
- Khuyến khích bắt tay nhau khi mỗi lần gặp nhau và đây cũng là Sunnah chính thống. Ngoài ra Imam Al-Nawawy còn liệt kê thêm ba mươi bảy bài học quý báu khác được rút ra từ

Hadith này. Bạn có thể tham khảo thêm ở bộ sách Shar-h Saheeh Muslim của Imam Al-Nawawy 9/88 (2769).

([6]) Zina là quan hệ tình dục tiền hôn nhân.

([7]) Imam Al-Nawawy nói: “Có hai lý do mà Nabi ﷺ ra lệnh người bảo hộ đối xử tốt với cô ta: Thứ nhất: Người sợ do vì việc làm ô nhục của cô ta mà người thân sẽ hành hạ cô ta, nên Người ra lệnh họ phải đối xử tốt với cô ta. Thứ hai: Thương xót cô ta, bởi chính việc làm này của cô sẽ không tránh khỏi việc đàm tiếu của dư luận xã hội nên người đã cấm mọi người đàm tiếu dèm pha.”

Trích từ bộ sách Shar-h Saheeh Muslim 6/182 (1696).

([8]) Qur'an sẽ là nhân chứng biện minh nếu người đọc Nó biết thi hành theo mọi lệnh và tránh xa những điều cấm, ngược lại sẽ là nhân chứng chống đối nếu không làm theo thiên lệnh và cũng không tránh xa điều cấm kị. (Trích từ Daleel Al-Faaliheen 1/171). Điều này không phải dành riêng cho những ai đọc Qur'an mà là qui tắc chung cho bộ giáo lý Islam tức những ai biết giáo lý và làm theo sẽ được biện minh, ngược lại chỉ biết mà không làm theo sẽ bị chống đối. (Trích từ Fat-h Zil Jalaal Wal Ikraam 1/41).

([\[9\]](#)) Qua Hadith khuyến khích mọi người quyết kiên trì chịu đựng, kiên nhẫn nếu gặp phải cuộc sống thiếu thốn và những điều không ưa thích khác. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim của Imam Al-Nawawy 4/145 (1053)).

([\[10\]](#)) Lý do Cha xức cho phép cậu bé nói dối nhằm bảo vệ cậu bé được bình an trước sự đánh đập của thầy phù thủy, bởi nếu không làm thế thì sự việc sẽ trở nên tệ hại hơn là cậu sẽ không được tiếp tục đến học với ông. (Trích từ Daleel Al-Faaliheen 1/187).

([\[11\]](#)) Ý nghĩa: Allah sẽ luôn giúp đỡ bảo vệ cho những ai một lòng phò tá cho Ngài, để được thế cần phải thật

thành tâm hành đạo và bám chặt lấy Ngài duy nhất, nhưng ngày nay sự việc đã đảo ngược. Cầu xin Allah được bình an.

([\[12\]](#)) Ngụ ý của cậu bé muốn tuyên truyền với tất cả thần dân rõ về thuyết Tawhid (**thuyết độc thần về Allah**) và khẳng định với thiên hạ rằng ngoài Allah không một ai lại có khả năng giúp đỡ hoặc sát hại một ai khác. Vậy, mà vị vua hung tàn không thấu hiểu, vì vua là kẻ ngu si đần độn.

([\[13\]](#)) Imam Al-Nawawy nói: “Ý nghĩa Hadith là giáo dục người Muslim phải luôn ra lệnh nhau làm thiện và cấm nhau làm sai trái đối với bất cứ ai, phải

xin lỗi với người bị xúc phạm do vô tình, Nabi ﷺ là một Người rất giản dị và đây cũng là đặc tính mà người làm chức vụ phải học hỏi noi theo là khi không cần người canh gác cửa thì chớ bắt ai đó đứng để ra oai.” (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 4/11 (926)).

([\[14\]](#)) Hadith này được giới ‘lama học giả Islam gọi là Hadith Al-Qudsy, bởi Nabi tiếp nhận lời phán trực tiếp từ Allah. Người thân tức là người được người nào đó lựa chọn và xem trọng như cha mẹ, con cái, anh chị em, chú bác, bạn bè... quan trọng đó là người rất quan trọng với ai đó. Một khi người thân bị Allah Đấng Hùng Mạnh & Tối Cao rút hồn (tức ban cho y chết) và

người còn sống biết kiên nhẫn chịu đựng thì phần thưởng của người kiên nhẫn đó không gì ngoài thiên đàng. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Sheikh Ibnu ʿthaimeen 1/101.

([\[15\]](#)) Tai ương gồm có hai mặt: Một mặt: Một khi người bị nạn liền nghĩ về phần thưởng của Allah và biết kiên nhẫn chịu đựng thì sẽ được thưởng hai điều: Được tha thứ tội lỗi và gia tăng ân phước. **Mặt khác:** Gặp phải tai ương y không màng đến gì mà chỉ cảm thấy lòng khó chịu và không hề có ý định kiên nhẫn hay nghĩ về phần thưởng từ Allah gì cả. Lúc này y chỉ được Allah tha thứ cho tội lỗi đã qua. Tóm lại, cả hai trường hợp đều là mặt tốt cho người

gặp nạn kiếp tai ương. Là một người Muslim nên luôn luôn ghi nhớ rằng dù có đạp phải gai thì hãy liên tưởng ngay về phần thưởng mà Allah đã chuẩn bị cho nạn kiếp đó. (Trích từ *Shar-h Riyadh Al-Saaliheen* 1/109).

([\[16\]](#)) Hadith là bằng chứng cho phép người Imam, người lãnh đạo tự do thưởng cho những ai nhận thấy làm thế là tốt đẹp, cho dù sự tưởng thưởng đó có vượt mức thường lệ miễn sao mang lại kết quả tốt cho Islam, chứ không phải ỉ quyền rồi thưởng trọng hậu cho người thương yêu và không ban thưởng đối với người không thích. Bởi chính Imam và người lãnh đó sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Allah nên y có

quyền thưởng phạt tùy ý miễn sao mang lại kết quả mỹ mãn cho Islam. Đối với ai chống đối thì chính y đã làm phải điều bất công với bản thân mình. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimeen 116/1).

([\[17\]](#)) Nabi ﷺ đã giải thích rất rõ ràng rằng sức mạnh thật sự của con người không phải chứng minh bằng cơn thịnh nộ đùn đùn mà sức mạnh thật sự là kiềm chế được bản thân lúc đang nổi giận. Hadith khuyên mọi người tự quản lý bản thân không cho xảy ra những hành động sai trái lúc giận. Khi gặp phải cơn giận dữ hãy cầu xin Allah che chở tránh khỏi Shaytaan đáng bị nguyên rủa (tức nói câu: A u' zu bil la hi mi nash shay

to nir ra jim) và thay đổi động tác, nếu đang đứng thì ngồi xuống, đang ngồi thì nằm, nếu thấy rất khó chịu trong người thì rời khỏi nơi đang giận kéo xảy ra việc khôn lường trước được rồi hối hận là đã quá muộn. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimeen 1/124 – 125).

([\[18\]](#)) Al-Hawdh: Trong thời gian phán xét cuối cùng tất cả mọi người đều có chung cảm giác lo lắng, sợ hãi, bồn chồn... sức nóng làm cho mồ hôi của mỗi người chảy ra rất nhiều mà chưa từng xảy ra trước đó bao giờ. Bây giờ có một vùng nước rất to lớn dành riêng cho Nabi ﷺ, có chiều dài và chiều ngang là bằng một tháng (đi bộ hoặc cưỡi

ngựa), nguồn nước được cung cấp bởi nguồn nước từ sông Al-Kawthar, một con sông của thiên đàng, nước chứa có màu trắng hơn sữa, ngọt hơn mật ong, thơm hơn mùi xạ hương, trong nó có những cái tách mút nước long lanh sáng chói tựa như những ngôi sao trên bầu trời và có rất nhiều, ai uống được một ngụm nước đó sẽ không cảm thấy khát sau đó. Cầu xin Allah ban cho toàn thể người Muslim được uống nước từ Al-Hawdh đó. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimeen 1/128.

([\[19\]](#)) Ai ao ước gặp kẻ thù ngoài mục đích thánh chiến là bị cấm, nếu vì mục đích thánh chiến nêu cao danh nghĩa Islam là điều được phép làm, và lại còn

khuyến khích. Trong Hadith còn khuyến khích mọi người cầu xin Allah được mạnh khỏe và bình an, khi trực diện kẻ thù thì hãy kiên trì chiến đấu, đối với thủ lĩnh hãy lựa chọn thời khắc thích hợp để giải thích rõ ràng tể mĩ cho quân lính rõ về ý nghĩa thánh chiến và cũng trong Hadith được phép cầu xin Allah dẹp tan quân thù. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/131).

([\[20\]](#)) Ông Al-Tabary nói trong bộ Tafseer 22/387 của ông về câu kinh này như sau: Ngài thấy được tất cả những gì các người làm từ hành động, việc làm, sự di chuyển và ăn ngủ trong khi Ngài luôn ngự trị trên ngai vương tặn trên bảy tầng trời.

([\[21\]](#)) Giới ʿlama học giả Islam nói: Ông ta tự đặt đôi bàn tay lên hai đùi mình chứ không phải đặt lên đùi của Nabi ﷺ, ông ngồi với tư thế đó thể hiện sự tôn trọng của một học trò trước một người thầy để được nghe rõ ràng nhất những gì thầy nói ra. (Trích từ *Shar-h Riyadh Al-Saaliheen* của Ibnu ʿthaimen 1/182).

([\[22\]](#)) Qua Hadith khuyên giới ʿlama và những người có kiến thức về Islam, một khi không biết về vấn đề nào thì trả lời thẳng thắn là không biết. Tất cả những Iman, Islam và Ihsaan còn được gọi là tôn giáo, trong Hadith hàm chứa rất nhiều thể loại như giáo dục, định nghĩa, đạo đức... và đây chính là nguồn

gốc của Islam. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim của Imam Al-Nawawy 1/148).

([\[23\]](#)) Tức làm hết tất cả lệnh phải làm và tránh xa những điều Haram. (Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimen 1/258).

([\[24\]](#)) Tức một khi bút ngưng viết về định mệnh thì mực tức khắc sẽ khô. (Trích từ Daleel Al-Faaliheen 1/288).

([\[25\]](#)) Hadith khẳng định bản tính khó chịu của Allah và đây cũng là đường lối của nhóm Sunnah và Jamaa-a'h. Bắt buộc người Muslim phải công nhận những thuộc tính mà đã được xác định qua những Hadith Saheeh nhưng chỉ trên mặt tốt đẹp xứng đáng thuộc về

Allah và không được phép so sánh thuộc tính của Allah như thuộc tính của tạo vật, tức sự khó chịu, sự giận dữ, sự vui vẻ của Allah hoàn toàn không giống như sự khó chịu, sự giận dữ, sự vui vẻ của tạo vật. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimeen 1/262).

([\[26\]](#)) Chúng ta cùng suy nghĩ về câu nói của người mù, ông ta chỉ yêu cầu duy nhất là được sáng mắt để nhìn mọi người, còn hai người hói đầu và bệnh cùi thì lại ngụ ý muốn điều gì đó lớn lao hơn, **vì thế mà người bị cùi mới nói:** Muốn được làn da và màu da đẹp, **còn ông bệnh đầu hói thì nói:** Muốn được mái tóc đẹp. Riêng ông mù chỉ thỉnh

cầu được sáng mắt mà nhìn đời, điều này nói lên bản tính giản dị của ông.

([\[27\]](#)) Ý nghĩa Hadith: Quả thật việc tạ ơn hồng phúc là lý do làm cho hồng phúc được trường tồn và tăng trưởng, qua Hadith chứng minh trong những tạo hóa của Allah có Thiên Thần và họ có phép màu biến hóa thành loài người, qua Hadith cho phép con người có quyền lựa chọn những gì do Thiên Thần mang đến, đồng thời trong Hadith xác định Allah có thuộc tính hài lòng và phần nộ. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu ʿthaimeen 1/266 – 267.

([\[28\]](#)) Lòng khẳng định: Là sự tin tưởng và công nhận rất mãnh liệt giống như tận mắt nhìn thấy được những gì do Allah và Rasul ﷺ của Ngài đã báo.

Sự phó thác: Là sự nương tựa của một bề tôi vào Thượng Đế Đáng Hùng Mạnh & Tối Cao được thể hiện ở ngoại hình bên ngoài lẫn nội tâm bên trong, và hiểu được rằng chỉ Ngài duy nhất mới có khả năng mang lại lợi ích hoặc che chở nạn kiếp. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen của Ibnu 'thaimeen 1/283).

([\[29\]](#)) Có đường truyền khác ghi rằng: Bên cạnh mỗi một người trong bảy mươi ngàn người thì có bảy mươi ngàn

người, **vậy tổng số lượng người là:**

70.000 nhân 70.000 bằng

4.900.000.000 người, tức có được bốn tỉ chín trăm triệu người được vào thiên đàng không có sự tính sổ và hình phạt.

(Trích từ **Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/290**).

(**[30]**) Shaikh Ibnu ʿthaimen nói: “Tác giả nói: Đây là Hadith được thống nhất giữ hai học giả Al-Bukhary và Muslim nhưng cần phải chú thích rõ ràng hơn rằng lời nói trong Hadith là do Muslim ghi lại chứ không phải của Al-Bukhary, bởi câu “không phán thối” thật sự không do Rasul e nói, bởi ý nghĩa của câu là không có đọc (**Qur'an hoặc Sunnah**) thối lên người bệnh trong khi

Rasul e đã từng đọc thối điều trị cho người bệnh.” Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/290.

([\[31\]](#)) Trong Hadith hàm chứa ba điều Sunnah nên làm, **nhớ đây chỉ là khuyến khích chứ không bắt buộc**: Lấy nước Wudu khi muốn ngủ, ngủ nằm nghiêng bên phải và tụng niệm Allah trước khi ngủ, nếu có tận số thì đã tụng niệm Allah trước khi chết. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 9/31 (2710)).

([\[32\]](#)) Ngoan đạo là luôn bám lấy, luôn kiên định trên tôn giáo của Allah Đáng Hiển Vinh & Tối Cao và luôn hành đạo một cách thành tâm. (Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 1/302).

([\[33\]](#)) Qua Hadith: Là một người Muslim chớ có tự mãn về việc hành đạo của mình cho dù có hành đạo ra sao, cũng trong Hadith khuyến khích mọi người cố gắng nhiều hơn nữa việc tụng niệm Allah và cầu xin lòng thương xót của Ngài và cũng trong Hadith nói lên bản tính hiếu học của các vị Sahabah. (Trích từ *Shar-h Riyadh Al-Saaliheen* 1/306).

([\[34\]](#)) Suy nghĩ: Là con người dùng đầu óc của mình để suy luận lợi hại của một sự việc, từ đó rút ra kết luận cuối cùng. Đây cũng là việc làm được Allah ra lệnh. (Trích từ *Shar-h Riyadh Al-Saaliheen* 1/307).

([35]) Qua Hadith: Được phép chen giữa mọi người đi ra khỏi Masjid sau cuộc lễ Salah, đặc biệt là khi có chuyện cần. Ngược lại không được phép chen giữa mọi người trước lễ Salah bắt đầu bởi điều này gây phiền toái đến mọi người, cũng trong Hadith chứng minh rằng Nabi e cũng như bao người khác lúc quên lúc nhớ, và cũng trong Hadith khuyến khích mọi người thực hiện càng nhanh càng tốt việc tín nhiệm được mọi người giao phó.

([36]) Ý nghĩa chữ đến gần là hành đạo kính dâng lên Ngài, thi hành những nhiệm vụ bắt buộc và khuyến khích thì sẽ được Allah ban cho bề tôi đó sự kiên định trên tôn giáo. (Trích từ Al-Fat-h

13/628 (7536) của Học giả chuyên Hadith Ibnu Hajar.

([\[37\]](#)) Iman Al-Nawawy nói: Ý nghĩa việc cả hai người mạnh yếu đều tốt đẹp là bởi cả hai có cùng chung quan điểm là niềm tin Iman. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 8/382 (2664).

([\[38\]](#)) Ý nghĩa: Hiến vinh thay Thượng Đế của bề tôi Đấng Vĩ Đại

([\[39\]](#)) Ý nghĩa: Allah hằng nghe thấy lời tụng niệm kính dâng Ngài, lạy Thượng Đế kính dâng lên Ngài lời tạ ơn.

([\[40\]](#)) Ý nghĩa: Hiến vinh thay Thượng Đế của bề tôi Đấng Tối Cao.

([41]) Al-Suffah: Là những người nghèo di cư từ Makkah đến sinh sống ở Madinah, họ không có nhà cửa để ở mà sống tạm dưới bóng mát của Masjid Nabi. (Trích từ Al-Nihaa-yah 3/37).

([42]) Ông Al-Nawawy nói: Có một số Hadith khác xác minh rằng mùi thơm của thiên đàng bay xa với thời gian năm trăm năm. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 7/44 (1903)).

([43]) Ông Al-Nawawy nói: Giới 'lama giải thích rằng đặt thí dụ như thẻ để đi vào trí nhớ nhất, còn ý nghĩa là Allah không hề bị hao mòn đi bất cứ điều gì. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 8/310 (2577)).

([44]) Ông Al-Nawawy nói: Đây là hành động xấu thiếu văn hóa đáng bị khiển trách, chẳng những người nhỏ nước bọt bị khiển trách mà cả những ai thấy nước bọt đó mà không chịu vùi lấp đi hoặc chùi lau hoặc tẩy đi cũng cùng số phận. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 3/37 (553).

([45]) Ông Al-Nawawy nói: Việc quan hệ vợ chồng vẫn có thể trở thành việc hành đạo miễn có định tâm hoàn thành nghĩa vụ vợ chồng. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 4/100 (1006).

([46]) Ông Al-Nawawy nói: Trong Hadith khuyến khích mọi người đối xử tốt với động vật mà chúng ta không có

lệnh giết chúng. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 7/408 (2244)).

([\[47\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Trong Hadith khuyến khích lấy nước Wudu thật đầy đủ, hoàn chỉnh tức rửa tất cả đều ba lần (ngoại trừ vuốt đầu chỉ một lần) cho nước thấm đều, kỷ các phần cơ thể lấy Wudu, bắt đầu từ bên phải, làm hết tất cả Sunnah của Wudu, cũng trong Hadith khuyến khích nên hành lễ Salah Sunnah trước khi Imam lên đọc thuyết giảng và cũng trong Hadith cấm mọi người làm bất cứ hành động nào khác như nói chuyện... trong suốt thời gian thuyết giảng. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 3/328 (857)).

([\[48\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Tức lấy đúng theo Sunnah và cho dù bản thân không muốn do thời tiết quá rét hoặc đang bị bệnh... (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 2/122 (251).

([\[49\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith chứng thực rằng mỗi bước từ Masjid về nhà vẫn được ân phước giống như bước đi từ nhà đến Masjid. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 3/146 (663).

([\[50\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích việc bố thí dù sự bố thí có ít ỏi vẫn là lý do thoát khỏi hỏa ngục, và cũng trong Hadith khuyến khích ăn nói tốt đẹp lịch sự vì đây cũng

là lý do được bảo vệ khỏi hỏa ngục.
(Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 4/109
(1016)).

([\[51\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích người Muslim sau khi ăn hoặc uống dù ít hay nhiều phải nói lên câu Alhamdulillah. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 9/45 (2734)).

([\[52\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích không nên bỏ những việc thiện muốn làm nó, nếu lỡ không làm kịp thì làm lại bù. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 3/226 (747)).

([\[53\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích mọi người tự

chỉnh đốn hàng ngũ. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 2/334 (436).

([\[54\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Rasul e đã so sánh những người tiền Islam và những người chống đối Islam chuyên làm tội lỗi và làm theo dục vọng bị rơi vào lửa hỏa ngục vào ngày sau trong khi đó luôn có lời nói lẫn hành động khuyến cáo chúng về hỏa ngục giống như hình ảnh của bầy thiêu thân cứ mãi bay vào lửa ngọn ở trần gian, bởi đó là sở thích và sự kém cỏi nhận thức của chúng. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 8/44 (2285).

([\[55\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Ý nghĩa Hadith là con người rồi sẽ được phục

sinh giống hệt như lúc y sinh ra không bị thiếu mất bộ phận nào cả. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 9/166 (2860).

([\[56\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith là cần xa lánh với những kẻ làm Bid-a'h, người hư đốn và người khinh rẻ Sunnah một khi biết rõ. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 7/94 (1954).

([\[57\]](#)) Học giả chuyên Hadith Ibnu Hajar nói: Qua Hadith ra lệnh tất cả tín đồ phải chấp nhận mọi giáo lý trong tôn giáo và làm theo thật tốt giáo lý đó cho dù chưa hiểu được ý nghĩa. (Trích từ bộ Al-Fat-h 3/584 (1597).

([\[58\]](#)) Ông Al-Nawawy nói: Hadith là một trong những qui tắc vĩ đại của tôn

giáo Islam, là một trong số câu nói súc tích của Rasul e. Hadith đồng dặc phủ nhận tất cả việc Bid-a'h và cải cách giáo lý Islam. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 6/213 (1718).

([59]) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích người nói thuyết giảng chú tâm nhiều hơn đến bài thuyết giảng, khi thuyết giảng giọng phải to chuẩn, khuyến khích nói câu “**Ammaa Ba'd**” trong các bài thuyết giảng như khuyến nhủ, thứ sáu, hai ngày tết và lúc viết sách. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 3/339 (867).

([60]) Ông Al-Nawawy nói: Qua Hadith khuyến khích sáng tạo điều

thiện tốt đẹp (nhưng phải phù hợp với điều kiện Islam) và khuyến cáo tạo ra điều xấu xa tội lỗi trái ngược với giáo lý. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 4/110 (1017)).

([61]) Ông Al-Nawawy nói: Khuyến bảo vì Allah là một lòng hướng niềm tin về Ngài, lánh xa mọi điều Shirk (tổ hợp) và không chống đối bất cứ tính cách nào của Ngài đồng thời miêu tả các tính cách trên mặt hoàn chỉnh; khuyến bảo vì Kinh Sách của Ngài là một lòng tin rằng Qur'an là lời phán của Allah; khuyến bảo vì Rasul của Ngài là tin tưởng vào sứ mạng và tất cả mọi điều Người truyền đạt; khuyến bảo vì những Imam của người Muslim là

trợ giúp họ hoàn thành trọng trách và tuân lệnh họ; còn khuyên bảo vì toàn thể người Muslim là hướng dẫn họ làm điều lợi ích ở trần gian và ngày sau, khuyên bảo họ hành đạo với khả năng có thể. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 1/248 - 250 (55)).

([62]) Ông Al-Nawawy nói: Ngụ ý là có được kết quả rất là ít. (Trích từ Shar-h Saheeh Muslim 1/238 (49)).

([63]) Rasul Musa u đã tự xưng mình thông thái hơn người. Với bản tính tự cao đó đã bị Allah khiển trách và báo cho biết có một người khác tài giỏi hơn mình. Allah ra lệnh Người phải tìm đến người ấy mà học hỏi thêm, khi đi phải

mang theo một con cá voi được muối sẵn cho đến khi con cá nhảy vọt xuống biển thì đó là địa điểm gặp được cao nhân đó.

([64]) Al-Suffah: Là vùng đất dành cho dân tị nạn tạm sống nằm ngay bên cạnh Masjid Al-Nabawy.

([65]) Ông Ibnu Qaiyim Al-Jawzy nói :
“Ai có nhân cách tốt với mọi người trong khi họ có nhiều thể loại người khác nhau từ thói quen đến nhân cách. Giống như y đã rèn luyện thân mình để thích ứng được với xã hội đó giống như người sự rèn luyện của người nhịn chay và hành lễ Salah trong đêm, đôi khi còn

tốt hơn.” Trích từ A’wn Al-Ma’bood
13/154.

([66]) Ý nghĩa: Hiển vinh thay Thượng
Đế của bề tôi Đấng Vĩ Đại

([67]) Ý nghĩa: Allah hằng nghe thấy
lời tụng niệm kính dâng Ngài, lạy
Thượng Đế kính dâng lên Ngài lời tạ
ơn.

([68]) Ý nghĩa: Hiển vinh thay Thượng
Đế của bề tôi Đấng Tối Cao.

([69]) Salawaat mang những ý nghĩa
sau: Của Allah mang nghĩa là khen
ngợi tưởng thưởng. Của Thiên Thần
mang nghĩa cầu xin tha thứ tội lỗi. Của

con người và vạn vật mang ý nghĩa cầu xin bình an và phúc lành.

([\[70\]](#)) Học giả chuyên Hadith Ibnu Hajar nhận định trong bộ Al-Fat-h: “Bê tha với Qur’an sau khi thuộc lòng là sự phạm tội rất to lớn, bởi y đã được ban cho báu vật quý giá nhưng lại bê tha sau khi nhận được thì phải chịu sự trừng phạt lên vị trí quý giá nhất trên người y và đó chính là cái đầu.”

([\[71\]](#)) Có câu kinh khác mang ý nghĩa tương tự:

يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِن جَاءَكُمْ فَاسِقٌ بِنَبَأٍ فَتَبَيَّنُوا أَن تُصِيبُوا قَوْمًا بِجَهْلَةٍ فَتُصْحَبُوا عَلَىٰ مَا فَعَلْتُمْ
نُذْمِينَ ٦٦ ٦٦ الْحَجَرَاتِ: ٦

{Hỡi những người có đức tin! Một khi các người nhận được tin tức xấu từ một

kẻ hư đồn báo tin, thì hãy kiểm tra tin tức đó lại cho thật kỹ kẻo do ngu xuẩn làm hại đến bản thân các người rồi phải hối hận với những việc mà các người đã làm.} Al-Hujuraat: 6 (chương 49).

([72]) Imam Al-Nawawy nhận xét trong bộ Shar-h Saheeh Muslim 8/359: “Ý nghĩa của Hadith là đây là điềm báo trước về sự tốt đẹp đã làm, đây là bằng chứng về sự hài lòng và thương yêu của Allah dành cho y.”

([73]) Imam Al-Nawawy nhận xét trong bộ Shar-h Saheeh Muslim 7/287: “Từ Hadith này rút ra được rất nhiều bài học quý giá: Luôn tránh xa việc ngồi lê ngoài đường, bởi sẽ tránh được việc nói

xấu người khác, suy nghĩ xấu, xem thường người đi đường, gây hẹp lối đi. Đôi khi người ngồi là loại người làm cho người đi đường khiếp sợ, ngại ngùng khi đi ngang.”

([\[74\]](#)) Imam Al-Nawawy nhận xét trong bộ Shar-h Saheeh Muslim 2/226 - [227](#):

“Đây là bằng chứng cấm hai người đồng giới thỏa thân ở cùng một nơi và giữa hai người không có gì che chắn, đồng thời cấm hai người đồng giới nhìn và sờ chạm vào phần kín của người khác dù bất cứ bộ phận nào trên cơ thể. Đây là điều được giới ‘lama đồng thống nhất. Ngày nay có rất nhiều người lơ là về vấn đề này nhất là ở trong nhà vệ sinh, là người Muslim phải

biết che đậy kín đáo khi có sự hiện diện của người khác và lại càng không nhìn, không sờ vào phần kín người khác.”

([\[75\]](#)) Ông Al-Khattaaby nói trong bộ Ma-a’lim Al-[Sunan 4/212](#): “Kiến thức thiên văn học bị cấm là loại khẳng định rằng mọi thay đổi của vũ trụ ở hiện tại và trong tương lai như biết được khi nào có gió, có bão, có mưa, khí lạnh hoặc khí nóng... là do xuất hiện một loại thiên thạch nào đó.... còn việc dựa vào vì sao để đoán các hướng đông, bắc, tây, nam hoặc hướng Qiblah không nằm trong loại kiến thức bị cấm.”

([\[76\]](#)) Shaikh Muhammad bin Saaleh Al-[thaimeen](#) nói: “Như đã biết việc

thu lợi nhuận từ chó là điều bị cấm, vì vậy cấm tín đồ Muslim nuôi chó trong nhà ngoại trừ ba trường hợp sau: 1) Là chó canh gát vườn. 2) Chó dùng để tiếp quán xuyên súc vật khi thả đi ăn. 3) Chó săn, tức nuôi và huấn luyện để đi săn thú rừng, bởi loại chó này được phép ăn thịt do chúng săn... nhưng sau khi không cần đến thì mang cho một người nào đó cần đến nó, tuyệt đối không được bán bởi Nabi e đã cấm sử dụng lợi nhuận thu được từ chó.” Trích từ Shar-h Riyadh Al-Saaliheen 4/271 – 272.

([\[77\]](#)) Ý nghĩa: Vinh quang thay Allah. Người trong thiên đàng khi gặp được con chim và họ muốn ăn thì chỉ cần nói

câu nói này là họ được mắc sức hưởng thụ. (Trích từ Tafseer Ibnu Katheer).